NGUYỄN ĐÌNH CHÍNH

ĐÊM THÁNH NHÂN MỘT

LỜI TỰA

Đây là Đêm thánh nhân Một và tôi mong muốn được giới thiệu với độc giả vào năm 2000 Đêm Thánh nhân Hai (NGÀY HOÀNG ĐẠO)vẫn do Nhà Xuất bản Văn học ấn hành.

Đêm thánh nhân là văn xuôi dài kể chuyện một ông bác sĩ già trông coi nhà xác, cuối đời bị mắc bệnh tâm thần phân lập thể nhẹ. Ông bỏ đi lang thang và gặp rất nhiều người trên lộ trình vô định của mình. Thông thường, người bị bệnh tâm thần, dù thể nhẹ mà cứ bỏ đi vật vờ quàng xiên như thế thì bệnh càng nặng hơn. Nhưng với ông bác sĩ già này thì không phải như vậy. Sau bao ngày tháng "phiêu bạt giang hồ", gặp gỡ chung sống với bao nhiêu người đời, cuối cùng thật may mắn ông lại khỏi bệnh. Vì sao lại như vậy Chẳng lẽ tình thương yêu đồng loại lòng đam mê muốn sống và sự thật thà sám hối lại chữa được bệnh tâm hồn con người ư. Tập sách "Đêm thánh nhân" cố gắng lấy cái đó làm ý tưởng tiểu thuyết của mình. Tôi viết tập sách này hình như là theo thể loại du ký chương hồi cũ rích, tất cả các nhân vật trong truyện đều là những người dân bình thường có cuộc đời vất vả, éo le, đầy những lầm lỗi ăn năn. Họ ở những bậc thang thấp nhất của xã hội, cả đời

chỉ xoay xở quần quật để kiếm sống. Họ rất đông, và họ chưa bao giờ được gọi là thánh cả. Họa chăng chỉ có thể được gọi là thánh trong sự bông phèng hài hước mà thôi.

Nhưng đối với tôi, trong nhiều đêm nằm ngủ tôi lại mơ thấy họ được phong thánh. Vâng, đúng như vậy. Có thể trong giấc mơ của tôi, thánh chỉ là những người nghèo khổ, bình thường thua thiệt. Chính vì vậy, tôi dã đặt tên cho tập sách này là Đêm thánh nhân.

Hà Nội - Tháng 4 năm 1999

N. Đ. C. -

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 1

Đúng vào năm tròn bảy mươi tuổi thì bác sĩ Trương Vĩnh Cần mắc một căn bệnh rất quái dị. Bệnh này khó mà cắt nghĩa được. Nó vô lý đến nỗi bác sĩ Cần không dám xưng bệnh cùng ai. Ông giấu kín nó như đã từng giấu kín cái bệnh liệt dương mấy chục năm nay. Đã hàng trăm lần tự hỏi mà bác sĩ Cần vẫn bán tín bán nghi không tin là ông lại mắc căn bệnh ghê gớm bí ẩn đó. Thậm chí, nhiều lúc ông chui tọt vào phòng, khóa trái cửa lại tự đấm bồm bộp vào đầu rồi gào lên: Láo, láo, vô lý... Bố láo. Đời không thể bất công như thế đùợc. Tôi đã tự chuộc mình bao năm nay. Phải tha thứ cho tôi chứ. Tôi không tin có Chúa, không tin có Phật... nhưng tôi tin cuộc đời bí ẩn có lẽ công bằng... Vì vậy... vô lý. Bố láo. Không, không thể như thế được.

Trời ơi!!

Đấy là một ngày cuối năm mưa dầm gió bấc. Những cây sấu vặn mình rào rào rụng lá cuộn lên từng đợt trên đường. Buổi chiều hôm đó bác sĩ Trương Vĩnh Cần đang thay áo trong căn phòng trực rộng 9 mét vuông ở khu nhà xác của bệnh viện. Ông bác sĩ đứng gù lưng bên kia cửa sổ vừa cài cúc áo len vừa nhìn ra cái sân ảm đạm ướt xũng nước. Đúng lúc ấy ông nhìn thấy một người đàn bà quần áo lôi thôi đội nón xách một cái bị cói trong lồi lên mấy thẻ nhang len lén đi vào khu nhà xác. Nom thị giống một con chuột cống ướt lông đang cúp đuôi chạy trốn cơn mưa. Thị lục xục trong căn phòng để xác một lúc đúng khi bác sĩ Cần bước ra ngoài sân thì thị đẩy tung cửa lao bổ ngay tới. Trượt chân thị giáng mông xuống sân nghe oạch một cái tương đến vỡ đôi một viên đá lát sân. Nhưng thị vùng ngay dậy rồi xụp xuống trước chân bác sĩ Cần chắp tay cuống quít lạy lấy lạy để. Thị rên rỉ:

- Lạy bác sĩ. Lạy bác sĩ xin ông làm phúc cho cháu nó được lên nằm ở tầng trên.

Nếu như mọi ngày thì bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã chối đây đẩy: "Hết giờ rồi khỉ ạ nhà chị về đi rồi sớm mai quay lại. Có việc gì cũng để đến ngày mai". Nhưng không hiểu sao đúng cái buổi chiều ngày hôm ấy. Cái buổi chiều mưa dầm gió bấc trời đất ảm đạm buồn tẻ cô quạnh nghe thị rên rỉ van xin bác sĩ Cần bỗng dưng động lòng. Ông lùi lại co chân đứng đờ ra một lúc rồi ôn tồn hỏi:

- Thằng bé mới vào chiều qua có phải không?

Người đàn bà méo xệch mồm:

- Vâng ạ.

- Đi theo tôi.

Bác sĩ Cần quay vào căn phòng để xác lạnh lẽo rộng thênh thang. Giữa gian phòng đặt một cái tủ lạnh 3 tầng to tướng, cao ngất ngưởng dễ tới gần 3 mét.

Bác sĩ Cần xỏ đôi găng cao xu dúm dó nhẽo nhẹt lạnh buốt vào tay rồi nhẹ nhàng kéo ngăn tủ ở dưới cùng ra: Hơi lạnh trong tủ phì ra theo cuồn cuộn trắng xốp như sương muối buổi sớm. Bác sĩ Cần rùng mình sởn gai ốc bật ho khan một tiếng trong cổ họng. Hơn hai chục năm làm cái nghề này rồi mà ông bác sĩ vẫn không thể nào quen được cái mùi khí lạnh không thể nào tả nổi vẫn phì ra từ trong ngăn tủ lạnh đựng xác người. Bác sĩ Cần cúi xuống thận trọng nhấc lên một thằng bé con cứng đờ bốc hơi ngùn ngụt toàn thân được quấn kín mít chặt cứng trong một vuông khăn vai sặc sỡ lốm đốm những chấm đỏ chấm vàng hoa cà hoa cải. Bác sĩ Cần đặt thằng bé lên tấm phản gỗ rồi nói với người đàn bà: "Nhìn cháu nó một lần nữa đi. Có muốn sửa sang gì thì tranh thủ sửa sang cho nó". Rồi ông bác sĩ để nguyên cả giầy lộp cộp leo lên chiếc ghế đẩu có kích cỡ hơi khác thường. Mặt ghế và bốn chân ghế to bản dầy dặn vững chãi hơn những chiếc ghế đẩu khác. Có lẽ chiếc ghế này được đặt đóng riêng đặc biệt chỉ dùng cho người leo lên nó để mở ngăn tủ trên cùng của cái tủ lạnh ba tầng cao ngất ngưởng chỉ chuyên để ướp xác người này. Bác sĩ Cần nhẹ nhàng mở ngăn tủ trên cùng. Cái kiểu mở của ông thật là thành thạo. Hơi lạnh trong tủ lại xả ra mù mịt cuồn cuộn trắng xốp. Lập tức một nửa người phía trên gồm lưng đầu vai và hay tai ông bác sĩ chìm lút mất hút trong luồng hơi lạnh buốt đó. Không biết ông bác sĩ làm cái gì mà chỉ nghe thấy những tiếng lục cục lục cục rồi lại nghe tiếng ông bật ho húc hoắc. Một lúc sau bất chợt cái đầu ông bác sĩ nhô ra khỏi đám hơi lạnh đang phun phì phì. Hai tay ông bác sĩ bê một cái xác bà già cứng queo eo quắp. Ông bác sĩ lầm bẩm "Vô phép cụ đổi chỗ cho thằng cháu vì mẹ nó chẳng quản mưa gió chạy vào đây xin xỏ như vậy!". Không để ý tới người đàn bà đang xông hơi mờ mịt. Rồi ông nhẹ nhàng bế thằng bé trèo lên cái ghế đẩu và cũng nhẹ nhàng ấn nó vào cái ngăn tủ trên cùng cũng đang xông hơi mờ mịt. Xong xuôi bác sĩ Cần co rúm lại lẩy bẩy tụt xuống

khỏi ghế rồi cẩn thận đặt bà cụ vào cái ngăn tủ cuối cùng rồi lột đôi găng cao su nhão nhoét ném nó vào một cái rổ sắt rồi ngoái lại, hắng giọng định nói với người đàn bà câu gì đó đại loại: "Thế là xong rồi nhá. Vừa lòng rồi nhá". Nhưng ông bác sĩ bỗng trố mắt há hốc mồm chưng hửng.. Người đàn bà đã biến đâu mất. Hệt như thị là một bóng ma.

*

Nhưng chuyện chưa hết ở đó. Đêm hôm ấy tại căn hộ độc thân chiều dài ba mét chiều rộng ba mét vuông vức đúng chín mét vuông của bác sĩ Trương Vĩnh Cần ở khu tập thể Thắng Lợi vào khoảng hai mươi giờ trời vẫn mưa rả rích và gió bấc vẫn đang thun thút thổi. Bác sĩ Cần đang ngồi co ro trên giường chăn trùm tới cổ giương mắt kính đọc mẩu tin võ sĩ da đen Tôm Kinh đấm hộc máu mồm con tê giác 8 tuổi đăng ở tờ tạp chí "Thể thao mới" thì có tiếng gõ cửa cạch cạch. Cửa chưa khóa. Bác sĩ Cần vẫn ngồi co ro trên giường không thèm ngoảnh lại chỉ nói to: "Vâng mời vào". Vẫn tiếng gõ cửa cạch cạch. Bác sĩ Cần phải nói tới ba lần vâng mời vào thì cánh cửa mới cọt kẹt do dự từ từ hé ra. Một cái đầu trùm khăn thò vào. Rồi xạch một cái, cánh cửa bật mở tung và một người đàn bà ào vâo như lùông gió. Đúng là thi. Ngừ đàn bà ban chiều mò đến nhà xác của bệnh viện nhờ bác sĩ Cần đổi chỗ cho thằng bé trong tủ lạnh. áo quần thị ướt lướt thướt. Thị trùm vuông khăn lốm đốm chấm đỏ chấm vàng hoa cà hoa cải giống hệt vuông khăn đang bọc thằng bé trong tủ lạnh. Thị hiện diện quá đột ngột. Cũng đột ngột như lúc thị vụt biến mất như bóng ma ở trong căn phòng liệm xác rộng thênh thang khiến bác sĩ Cần giật thót người. Ông há mồm trợn mắt ú ớ nhìn thị. Người đàn bà lắc người làm bắn tung những hạt nước xuống sàn nhà giống hệt một con chó rũ lông sau khi bị dội nước. Thị rón rén đặt mấy quá cam lên bàn rồi nhỏ nhẻ.

- Cháu tới để cám ơn bác sĩ.

Chưa hết ngạc nhiên bác sĩ Cần vẫn ngồi chồm chổm trên giường lắp bắp hỏi.

- Sao không để đến sớm ngày mai. Đêm hôm khuya khoắt mưa gió lạnh lẽo thế này...

- Mưa to mấy cháu cũng phải tới. Đêm càng khuya cháu càng phải tới.

Thị nói nói cười cười lả lơi rồi tuột vùng khăn hoa cà hoa cải xuống vai. Tóc thị rất dày đen nhánh nhưng ở giữa đỉnh đầu lại có một mảng tóc bạc trắng ánh lên như cước. Mắt thị lóng lánh dưới ánh đèn. Bộ mông căng mẩy của thị nhoay nhoáy quay phải quay trái. Nom thị chẳng có chút gì nỗi niềm đau khổ của một người mẹ vừa mất con đến nỗi bác sĩ Cần phải buột ra câu hỏi: "Vậy là thằng bé trong tủ lạnh không phải con của của chị?". "Vâng cháu chẳng phải là mẹ nó. Con nhặt con rơi con xin con mua đấy. Bác sĩ tinh lắm". Thị nhăn nhở cười cười ghé mông nhẹ nhàng xuống mép giường rồi ỏn ẻn kể tiếp:

- Thằng bé này cháu mua lại của một bà cụ dở người vẫn bán ngô nướng ở cửa ga. Cũng chẳng rõ nó là con cái nhà ai. Cháu mua nó những bảy chục ngàn đắt hơn những thằng bé khác trạc tuổi vì nó vừa chột bẩm sinh lại vừa khoèo tay bẩm sinh. Hiếm khi mà vớ được đứa bé có được cả hai cái tật xấu xí như vậy bởi vì trẻ con thì hầu như đứa nào nom cũng thích mắt. Bấn thỉu lấm láp như ma vùi nhưng trông kỹ thì vẫn cứ thích mắt. Lạ thế cháu mua thằng bé này cũng định mai đây dạy nó hát rồi đóng giả hai mẹ con lên tàu xuyên Việt Nam Bắc vừa hát xẩm vừa ăn xin. ái chà, cháu chưa nói để ông biết cháu hát nhạc vàng hay lắm nhá. Cháu đã toan tính sắp đặt đâu vào đấy. Ai dè ông trời lại hại cháu. Thằng bé mới về với cháu được non tháng thì lăn đùng ra chết. Thế là mất cả chl lẫn chài. Số cháu đúng là còn đen hơn cả mực tàu Quảng Đông...

- Chị làm nghề hành khất ư

- Ban ngày thôi còn ban đêm thì...

Nói đến đây thị ngước mắt lên nhìn ông bác sĩ. Mắt thị đen láy như mắt chó. Rồi thị ỏn ẻn đứng lên đi tới bàn chọn một quả cam. Thị bóc cam rất khéo. Bác sĩ Cần giật mình khi chợt nhìn thấy trên mép giường đúng cái chỗ thị ngồi một khoảng ướt đang từ từ loang rộng ra ngấm dần xuống đệm. Thị tủm tỉm ngoái lại..

- Đừng ngại, nước mưa đấy mà.

Rồi thị dúi múi cam vào tay bác sĩ Cần.

- Ông ăn cam đi ngọt lắm. Cam Vinh đấy chứ không phải cam Trung Quốc đâu.. Ông không biết cháu chứ cháu biết ông đấy. Thỉnh thoảng tối chủ nhật, tối thứ bẩy ông vẫn mò ra ga chống đần độn đúng không nào? Thị phé lên cười. Điệu cười như suối chảy như kính vỡ như gió rít như chó hoang gào hú. Rồi thoắt một cái thị nhầy phốc lên giường. Múi cam tống vào mồm bác sĩ Cần. Nước cam ứa ra ngọt lừ. Hai cánh tay nần nẫng của thị riết lấy cổ ông bác sĩ. Bộ vú thây lẩy ngai ngái hôi hổi của thị ấp vào mặt bác sĩ Cần. Tấm thân béo lần ướt át mà lại nóng ham hập của thị đổ xập lên người bác sĩ Cần khiến ông ngã bổ chửng ra giường. Thị hà hơi phả vào mặt bác sĩ Cần mùi tỏi mùi hành mùi hạt tiêu mùi gừng nướng cháy mùi mỡ béo ngậy của nồi nước dùng phở:

- Tối nay mưa gió dầm dề cháu ngồi mãi ở quán lão Tường dơ người mà chẳng tăm được thằng khách nào. Cháu về nhà trọ lăn ra giường toan làm một giấc đến sáng nhưng cứ trùm chăn lên đầu là thằng bé nó lại hiện ra trỏ thẳng tay vào mặt cháu. Nó bảo cháu phải đến đây để trả ơn ông. Thế là cháu đội khăn đi luôn. Ban nãy cháu đứng ở ngoài cửa cháu sợ lắm chẳng dám gõ cửa. Nảo ông ơi ông chơi đi ông đi tàu nhanh cũng được mà tàu suốt qua đêm cháu cũng chiều. Ông cứ chơi hết cỡ cho thật đã thật sướng. Sức cháu cũng hơi siêu đấy. Hôm kia cháu chui vào cốp sau cái Ních xàn vào

làm ăn ở một sứ quán. Bốn thằng hộ pháp thay nhau đụ cháu mà cháu vẫn bất chấp khinh chúng nó mười lăm phút. Cháu nói thật đấy mời ông cứ xơi cho thật đã đời. Mà cháu cũng thích thế.

Bác sĩ Cần ngột thở dưới bộ vú hầm hập của ả. Tim ông đập huỳnh huịch. Thái dương ông giật vô hồi. Máu như sắp sôi lên trong khắp người ông. Bàn tay ả giang hồ xần xùi nhơm nhớp sờ soạng lần mò trên người ông bác sĩ. Bác sĩ Cần co dúm người, ngẩng cổ lên. ả giang hồ đã trút bỏ áo quần từ lúc nào.

Người ả trắng lốp, bóng nhẫy dưới ánh đèn. Đôi vú của ả thõng xuống. Một cái núm vú to tướng đen xì ấn vào lỗ mũi ông bác sĩ. ả nhe ra cười. Hai hàm răng ả thật là đều thật là trắng. Có một cọng rau xanh lét giắt ở kẽ răng của à. Đôi môi ướt nhoèn của ả chà xát trên mặt bác sĩ Cần. Lưỡi ả liếm tem tép như cá ăn mồi. ả hổn hển phì phò rên rỉ. Không sao đâu mà em khéo chiều khách có tiếng đấy ông ạ. Một lúc nữa là nó sẽ lên ngay thôi mà...

Con mèo vần vò con chuột như thế nào thì lúc này ả giang hồ cũng vần vò ông bác sĩ Cần đúng như vậy. Cơn dục vọng ngùn ngụt đã khiến ả giang hồ trở nên trơ trẽn thô lỗ mất hết vẻ e sợ, kính nể ỏn ẻn. Trần truồng lõa lồ như con nhộng ả hồng hộc cưỡi lên bụng ông bác sĩ Cần. Hai chân ả nhún nhẩy như kẻ đang phi ngựa. Tóc ả xõa xuống che kín gần nửa gương mặt căng đầy máu phừng phừng như một con bệnh đang tăng huyết áp đột ngột. Hai cánh tay lực lưỡng của ả hùng hục xờ xoạng nắn bóp. Lưỡi ả nóng rát chà xát lên da thịt ông bác sĩ. Cái giường cũ kỹ mọt ruỗng đã bốn lần rung lên ken két như sắp vỡ vụn ra đổ xập xuống sàn. Và cũng không dưới bốn lần thân xác ông bác sĩ Cần được dựng ngồi bật lên ném bẹp vào sát tường. Khắp người ông bác sĩ đau như dần, toát bồ hôi đầm đìa như người bị toát dương. Đầu óc ông tê dại trong nỗi khoái cảm mụ mị mê sảng.

Khi chiếc đồng hồ Fuji trên tường đổ mười hai tiếng tính tang tình tang thì ả

giang hồ mới chịu buông ông bác sĩ ra và cuộc vật lộn vầy vò mới kết thúc. Đèn trong phòng vẫn sáng quắc. Lúc này ngoài trời vẫn mưa rả rích. Gió lạnh phù phù táp vào ô kính cửa sổ. ả giang hồ vật hai tay xuống giường chán nản tuyệt vọng phù ra một luồng hơi dài như rắn phì rồi lôm cồm bò dậy nheo mắt nhìn chăm chăm vào ông bác sĩ. ả thở dài:

- Mít ướt triền miên rồi.

Bác sĩ Cần nằm im nhắm nghiền hai mắt dường như không còn dám thở nữa. Nom ông như một kẻ vừa mới qua đời. Vẻ im lìm bất động lạ lùng của ông khiến ả giang hồ ngây mặt ngắm nhìn ông đầy vẻ tò mò. Bàn tay ả lướt nhẹ trên cái bụng lép kẹp mỏng dính toàn da của ông bác sĩ. ả khe khẽ chọc ngón tay trỏ vào nách ông rồi ả cúi xuống sát mặt ông mỉm cười thỏ thẻ. Tuần trước cháu đi với một lão già cũng trạc tuổi ông. Già móm răng móm lợi rồi mà nghịch đểu còn hơn cả bọn choai choai chíp hôi. Cháu phải chửi cho lão ta một trận đấy. Già cũng có dăm bảy loại ông nhỉ. Bàn tay ả dịu dàng vuốt ve ngực bác sĩ Cần. Đôi mắt ả đen lay láy. Giọng ả thì thào rì rào như cơn gió.

- Ông đừng buồn. Ai uống bia uống rượu nhiều thì vẫn hay bị mít ướt như thế này. Chuyện nhỏ đấy mà. Ông phải uống ít thôi nhé. Vừa đỡ tốn tiền lại có lợi cho sức khỏe.

Bác sĩ Cần vẫn nằm ngay đơ hai mắt nhắm nghiền giả chết. Thị đâu có biết rằng ông bác sĩ đang nức nở khóc thầm. Ông khóc mà không có tiếng nấc và không chảy nước mắt. Hay nói đúng hơn là tiếng nấc và nước mắt đang nghẹn ngào chảy ngược vào tim ông. Đã mấy chục năm nay rồi, cứ sau mỗi lần có dịp khỏa thân ôm ấp vầy vò một người đàn bà bác sĩ Cần lại nằm chết lặng ngay đơ nhắm nghiền hai con mắt, lặng lẽ khóc thầm. Ông khóc vì sự bất lực cay đắng nhục nhã của ông. Ông khóc vì nỗi niềm túi hổ chua xót cho cuộc sống tình dục khiếm khuyết thua thiệt của đời ông. Ông khóc vì

một nỗi buồn thăm thẳm hun hút như vực sâu tối đen không đáy. Nỗi buồn như luồng khí độc quấn chặt lấy tâm hồn ông thể xác ông không bao giờ chịu vữa ra tan ra. Và vĩnh viễn mãi mãi là như vậy. Vĩnh viễn mãi mãi là như vậy. Rồi ông bác sĩ thiếp đi.

*

Khi bác sĩ Cần tỉnh giấc mở mắt ra thì căn phòng chỉ còn mỗi mình ông. Cửa ra vào khép hờ hờ. ả đàn bà giang hồ đã biến đâu mất. Qua khung cửa sổ hẹp ở bên ngoài trời cũng đang từ từ sáng dần lên. Mưa đã tạnh và hình như gió bấc lạnh lẽo cũng đã bớt hú gào. Ông bác sĩ lồm cồm bò dậy giương mắt nhìn đống vỏ cam vương vãi trên nền nhà. Cái mùi ả giang hồ vẫn còn vương vấn phảng phất đọng lại ở đâu đây trong gian buồng dễ chừng như thị chỉ vừa mới rời bỏ nơi đây chạy ra ngoài.

Đó là mùi tương ớt, mùi hành tỏi, mùi nước béo, mùi mồ hôi mằn mặn toát ra từ một tấm thân béo lắn lúc nào cũng hầm hập toa ra hơi nóng đầy sức vóc của đời sống. Và trên hết cả, trộn lẫn với các thứ mùi đó là một mùi tanh tanh ngầy ngậy rất riêng biệt của các cuộc truy hoan cuồng loạn. Gian buồng nồng lên một thứ mùi tạp nham thô lậu nồng béo tanh tưởi tuy có hơi cặn bã bẩn thỉu nhưng nó thân mật và quyến luyến đến lạ lùng. Một dòng chữ phấn nguệch ngoạc trên cái nền nhà vương vãi vỏ cam và giấy vụn: "Cháu phải ra khỏi phòng của ông sớm kẻo hàng xóm của ông họ dị nghị. Khiếp ông ngủ say thế, ngáy o o lay mãi mà không tỉnh. Nếu không thấy bụng ông thở phập phồng thì cháu cứ ngỡ ông chết rồi. Kính chào, hẹn gặp lại. Lê Thị Tuyết Thìn".

Chiếc đồng hồ Fuji trên tường lại dóng dả đổ một hồi chuông tính tang ngân nga như đang thong tha xóa đi một giấc mơ. Bác sĩ Cần dụi mắt chợt nhớ tới công việc ngày hôm nay ông sẽ phải làm ở nhà xác. Ông mặc áo, đi giầy và chụp lên đầu cái mũ lông bù xù, loại mũ của người ếch-ki-mô xứ tuyết Bắc

cực xa xăm. Cái mũ này bà chủ quán rượu đã biến ông. Đêm qua ả gái điếm chợt đến rồi lại lặng lẽ biến đi y hệt như một cảnh phim quay chậm. Cái mùi giống cái và những cú vuốt ve điệu nghệ của ả để lại trong tâm hồn ông bác sĩ như một kỷ niệm thảnh thơi, dịu dàng, vương vất một chút nhớ nhung nhẹ nhàng, sảng khoái. Không cần ăn sáng dù chỉ là nắm xôi xéo hoặc bát cháo lòng. Đẩy cửa bước ra đường, bác sĩ Cần đứng xững lại hít một hơi dài như muốn nuốt gọn luồng không khí buổi sớm trong lành tuy hơi se lạnh. Rồi ông đi thẳng một lèo đến bệnh viện đa khoa của thành phố. Ông không vào lối cổng chính mà đi vào lối cổng sau nơi có khu nhà xác nằm náu mình dưới bóng mấy cây long não cổ thụ um tùm, xanh tốt. Sáng hôm nay bác sĩ Cần phải liệm cả ba cái xác đang để trong phòng lạnh. Đó là bà cụ già và thằng bé đổi chỗ hôm qua và một người đàn ông hói đầu. Vốn là bác sĩ đã qúa thành thạo cái việc liệm xác người mấy chục năm nay, nên loáng một cái ông đã bó gọn ghẽ xong hai cái xác người lớn. Đứa trẻ thì dễ dàng hơn. Ta sẽ quấn cho thằng cháu tội nghiệp này đẹp như một con búp bê Đài Loan. Ông bác sĩ lầm bầm như vậy Nhưng khi vừa kéo thằng bé ra khỏi ngăn tủ bốc hơi ngùn ngụt thì đúng lúc đó, bác sĩ Cần nhìn thấy một luồng khí màu da cam đặc quánh, oằn oại quấn tròn quanh chóp đầu thằng bé. Thoạt đầu, bác sĩ Cần cứ ngỡ đó là luồng hơi trong tủ lạnh quẩn theo. Nhưng mà tại sao nó lại nhuộm màu da cam nhỉ. Bác sĩ Cần nhẹ nhàng đặt thằng bé lên tấm phản gỗ thì vẫn thấy luồng khí màu da cam đó quẩn theo không chịu vữa ra. Mà hình như nó còn đặc quánh hơn, sôi chảy lục xục hơn. Ông bác sĩ đứng thần người trố mắt nhìn. Ông quờ tay tóm lấy luồng khí. Nó không lạnh mà lại âm ấm như khói bếp. Bác sĩ Cần ngây người. Tay ông run run. Luồng khí trườn nhẹ khỏi tay ông rồi lại cuồn cuộn quẩn trong quanh cái đầu cứng đờ của thằng bé. Bác sĩ Cần rợn người, lạnh buốt sống lưng. Hai mắt ông gần như lồi ra. Ông lùi lại. Vừa lúc đó cửa phòng xịch mở. Gã hộ lý lực lưỡng

huỳnh huîch bước vào:

- Cậu có nhìn thấy không?

Bác sĩ Cần líu lưỡi hỏi.

- Nhìn thấy cái gì ạ.

- Nhìn...

Bác sĩ Cần quay ngoắt lại trỏ vào cái xác thằng bé. Ông bỗng giật thót người. Luồng khí màu da cam đã biến đâu mất.

Gã hộ lý nhăn ra cười:

- ối giời! Thằng bé được liệm đẹp quá. Cứ như con búp bê ấy. Chịu ông bác!

Nhìn bác sĩ Cần ngồi phịch xuống cái ghế sắt, gã hộ lý lại nhăn ra cười. Gã rũ vải mưa xoạt một cái rõ mạnh tưởng đến rách đôi tấm vải. Sức vóc gã ghê gớm lắm. Gã bắt chuyện:

- Năm nay rét muộn thế này thì bỏ bố cái làng hoa Ngọc Hà rồi.

Bác sĩ Cần vẫn ngồi chết lặng trên ghế. Hai mắt ông trừng trừng nhìn cái xác cứng đờ của thằng bé. Ông nhìn cánh cửa tủ lạnh mở toang hoác. Ông nhìn làn hơi lạnh buốt trắng đục đang phì phì từ trong tủ phun ra. Ông nhìn ra ngoài trời đang chầm chậm chuyển màu cao gấu. Rồi ông lại nhìn cái xác cứng đờ của thằng bé. Ông bác sĩ lẩm bẩm.

- Hoa mắt. Đúng là mệt quá rồi hoa mắt.

Gã hộ lý dạ một tiếng rồi nói...

- Vâng. Rét quá! Cháy mẹ nó hoa rồi. Tết này ối thằng mếu xệch mồm.

Nhưng bác sĩ Cần không hoa mắt.

Buổi sáng hôm sau vào khoảng 9 giờ, đúng lúc trời lộp độp cơn mưa rào thì cảnh sát giao thông đưa vào bệnh viện một xác người vừa bị xe nghiến nát. Ông đại úy trưởng phòng cảnh sát giao thông vỗ vai bác sĩ Cần nói: "Nạn nhân chưa có người nhận. Phiền ông bác cứ liệm cho rồi đưa vào phòng lạnh. Chúng tôi đã đo vẽ, chụp ảnh ở hiện trường đầy đủ lắm rồi. Tối nay sẽ

có thông báo trên tivi để thân nhân đến nhận".
Nghe ông cảnh sát nói như vậy bác sĩ Cần vâng dạ rồi hối hả bắt tay vào công việc ngay. Ông đeo găng tay vào rồi xốc cái xác người nát bét lầy nhầy thịt máu đặt lên tấm phản gỗ. Thành thạo và chu đáo, trong chưa đầy một giờ cái hình hài đáng thương đó đã được quấn gọn trong tấm vải liệm trắng tinh không giây một vết máu. Liệm xong bác sĩ Cần giật chuông gọi gã hộ lý hộ pháp vào để thu dọn, lau chùi, nhặt nhạnh. những mảnh quần áo bần thỉu. Nhưng đúng lúc đó. Đúng lúc bác sĩ Cần đang giật chuông thì ông lại nhìn thấy luồng khí màu da cam hiện ra sôi réo, quằn quại quẩn quanh cái đầu người bị nạn. Bác sĩ Cần ngớ ra dụi mắt. Ông giơ tay đập mạnh vào luồng khí. Luồng khí chẳng những không tan biến đi mà nó còn cuộn ngay lấy bàn tay ông bác sĩ. Nó ấm như khói bếp và cũng đặc quánh như khói bếp. Nó có thật. Bác sĩ Cần chết lặng người. Lưng ông ớn lạnh. Hai chân ông bủn rủn. Ông vỗ mạnh tay vào trán và buột miệng kêu lên: Lại hoa mắt nữa à.
Đúng lúc đó có tiếng xít-đờ-ca của cảnh sát phanh rít lên chói tai ở ngoài sân và tiếng một người đàn bà ré lên thảm thiết:
- ối ông ơi là ông ơi ông bỏ mẹ con tôi...
Luồng khí màu da cam thoáng rùng mình rồi đột ngột vữa ra biến đi như một ảo ảnh. Tiếp ngay buổi chiều hôm đó nhà xác lại tiếp nhận một cái xác vừa được mổ pháp y đưa xuống. Đó là một ông cán bộ về hưu mà ngày xưa vốn là một quan chức cấp tỉnh cũng có tên tuổi. Cái xác được mổ pháp y, theo yêu cầu của ông con trưởng, để kiểm nghiệm xem ông bố già có bị bà dì ghẻ đầu độc để chiếm đoạt ngôi biệt thự ba tầng sáu buồng, sáu phòng toa-lét lát gạch men sáng choang với đầy đủ bồn tắm Japan, máy nước nóng Ariston và hố xí bệt Italia. Vì xác chết là một quan chức có cỡ nên cái sự khâm liệm cũng rộn ràng, náo nhiệt hơn người. Suốt cả buổi chiều khu nhà xác cứ nháo lên, tấp nập kẻ ra người vào. Mãi đến gần 10 giờ đêm bác sĩ Cần mới liệm

xong và lúc này thân nhân người chết cũng đã kéo nhau về cả. Trong gian phòng rộng thênh thang, vắng tanh vắng. ngắt chỉ còn trơ trọi bác sĩ Cần râu ria lởm chởm, đang ngồi rũ ra bên cái lồng sắt úp cạnh tấm phản, trên đặt cái xác người cứng đờ vừa được liệm xong gọn gàng, sạch sẽ. Đúng lúc đó, luồng khí màu da cam lại bất chợt hiện ra. Bác sĩ Cần ngồi im thin thít, he hé mắt nhìn. Luồng khí màu da cam cuộn tròn quanh đầu xác chết, oằn oại, uốn éo như con rắn đang múa lượn điệu vũ kỳ dị quanh cái cổ của nó. Bác sĩ Cần từ từ thò tay ra nhè nhẹ vuốt ve con rắn kinh dị đó. Nó không cắn ông, không đớp ông mà còn oãi ra phủ lấy bàn tay ông bác sĩ. Mà hình như nó còn thè ra cái lươi mềm mại, âm ấm liếm vào mu bàn tay ông với vẻ biết ơn làm nũng. Bác sĩ Cần liếc nhìn cái xác đang nằm ngay đó trên phản. Buổi chiều khi đưa vào đây ông lão chỉ còn gân xương chân tay co quắp, da xanh như đít nhái, bụng bị mổ tanh bành nom rất thương tâm. Bác sĩ Cần đã gắng hết sức liệm cho ông lão tươm tất. Giờ dây nom ông lão như đang nằm ngủ. Một giấc ngủ ngàn thu yên tĩnh đời đời, không còn bị ai quấy nhiễu. Bác sĩ Cần bỗng thấy chạnh lòng, ngậm ngùi. Ông cúi xuống nhìn kỹ cái mặt người chết lờ mờ khuất chìm trong luồng khí màu da cam đang quẩn réo. Bỗng nhiên ông chợt nghe thấy hình như có tiếng rì rầm than thở vọng ra từ trong luồng khí. Bác sĩ Cần ngạc nhiên nghiêng đầu lắng nghe. Đúng là từ trong luồng khí có vọng ra tiếng than thở rì rầm não ruột. Tiếng than thở đó như tiếng rên rỉ nghẹn ngào của một người đang bị nhốt dưới đáy vực sâu thăm thẳm, ngột ngạt, tối đen.

- Ô hay! Sao mà lắm chuyện lạ thế này. - Bác sĩ Cần bật đứng lên. Ông dụi mắt, ông ngoáy tai, ông chăm chăm nhìn luồng khí đặc quánh đang sôi sục vần vũ. Đúng là tiếng người rồi. Tiếng người khê đặc, nghẹn ngào, nức nở, đứt quãng: ôi ôi ôi... trời ơi... vợ con. Khốn nạn. Vì mấy gian nhà mà nó mổ xác tôi ra thế này... thảm quá trời ơi... Cô Hội ơi... Tôi có tội với cô... cái

buồng... hố xí... phố Hàng Cháo... ngôi nhà số chín... Tôi đau lòng lắm... vì tôi mà cô hỏng cả một đời... ối giời ơi Tôi biết làm gì bây giờ... Xin cô thể tất cho tôi.

*

Sáng hôm sau đến giờ làm việc, gã hộ lý hộ pháp đầy cửa bước vào phong ướp xác thì thấy bác sĩ Cần đang ngồi ngủ gục cạnh cái lồng sắt ở góc phòng. Đầu ông bác sĩ gối lên mép phản. Ngay sát đầu ông là cái xác ông cụ đã được bó liệm tươm tất gọn ghẽ và đẹp như một cái xác ướp thời cổ. Gã hộ lý đứng thần ra một lúc rồi chép miệng: "Bố già sưa quá rồi. Đêm qua lại không về nhà". Rồi gã nhấc cái lồng sắt lên úp vào người chết. Tiếng động lịch kịch làm bác sĩ Cần ú ớ thức dậy.

Gã hộ lý hỏi:

- Bố qua đêm ở đây à?

- Hả?

Bác sĩ Cần dụi mắt ra khỏi giấc ngủ. Gã hộ lý chép miệng:

- May mà đêm qua chuột nó không khoét mắt ông.

Bác sĩ Cần không nói gì. Gã hộ lý cười:

- Đêm qua bố ngủ với ma.

Bác sĩ Cần vẫn im lặng. Gã hộ lý dịu dàng:

- Mặt bố xanh dớt. Bố về nhà ngủ đi. Người ta đang còn cãi nhau ngày hôm nay chưa nhập quan được đâu.

Buổi sáng hôm sau trời mưa lây phây. Gió lạnh. Vòm trời vẫn xạm đen ỉu xìu, vẫn giữ nguyên màu cao gấu. Ra khỏi khu nhà xác, bác sĩ Cần bước thất thểu như con chó già ốm đói. Bụng ông réo ùng ục. Ông đói. Nhưng ông lại sợ ăn, người ông mệt rũ. Đầu nhức như búa bổ. Ông đi lang thang qua hết gốc cây này đến gốc cây khác. Mắt ông cay xè lát lát lại ứa ra hai hàng nước mắt. Bước chân vô định đưa ông đi qua những đường phố nào? Cho đến một

lúc bất chợt ngẩng đầu lên ông nhìn thấy tấm biển kẻ tên phố Hàng Cháo gắn trên cột điện. A! Phố Hàng Cháo. Bác sĩ Cần nghĩ vẩn vơ. Luồng khí màu da cam quấn quanh đầu người chết. Tiếng rì rầm não ruột ai oán vẳng lên từ đáy vực sâu thăm thẳm tối đen. Bác sĩ Cần chầm chậm lê bước. Có một cái gì vô hình, túm lấy hai cổ chân ông như không muốn cho ông bước đi. Bác sĩ Cần thở dài. Ông nhổ ra một bãi nước bọt đắng ngắt. Rồi ông thấy ông đang chần chừ trước một ngôi nhà cũ kỹ gắn biển số 9 có những song cửa mục nát. Đó là loại nhà ống được xây cất từ đầu thế kỷ chỉ chuyên cho thuê làm cửa hàng ngày xưa mỗi cái ống nhà này chỉ có một gia đình thuê. Còn bây giờ mỗi một cái ống nhà này nhồi nhét tới hàng chục hộ vì vậy người ta phải lấy cót, lấy gỗ dán ngăn suốt dọc ống nhà để chừa ra một lối nhỏ đi lại tối hun hút như hũ nút chật đến nỗi có đoạn phải nghiêng người mới đi lọt. Bác sĩ Cần chần chừ trước ngôi nhà. Ông lấm lét nhìn trộm cái biển số 9 như một thằng ăn cắp! "Ta chui vào cái ống tối om này ư. Ta chui vào để làm gì. Có việc gì mà chui vào cơ chứ". Trong óc bác sĩ Cần reo reo một câu hỏi như thế. Rồi bỗng dưng như có ai đẩy vào lưng. Bác sĩ Cần cúi đầu chui vào cái ống nhà tối đen ướt nhoen nhoét đó. Bóng tối đen xì như bưng lấy mắt. Hai tay bác sĩ Cần sờ soạng. Chân ông bước thấp bước cao y như cách đi của thằng mù. Rỗi bỗng nhiên ông bác sĩ xộc ngay ra một cái sân nhỏ tí teo lủng củng toàn chum vại. Một người đàn bà không thể đoán tuổi da xanh lớt gày đét như con mắm đang chổng hai mông đít nhọn hoắt quạt lấy quạt để cái lò than tổ ong phun khói xè xè để sát cạnh bức tường đen sì ri rỉ nước của cái nhà xí công cộng. Loại hố xí đổ thùng lúc nào cũng ngùn ngụt bốc lên một thứ mùi cứt đái tanh tưởi lưu cữu khai khắm đến không thể chịu nổi người đàn bà vừa quạt phành phạch vừa ho sặc sụa. Thấy ông bác sĩ cứ lúng ta lúng túng, chị ngẩng lên rồi cau có chỉ ra phía sau lưng.

- Đấy cứ đi thẳng vào

Có lẽ chị ngỡ bác sĩ Cần là ông khách lạ đang muốn đi đái nhờ.

Bác sĩ Cần lúng túng xua tay

- Tôi... Tôi không... Tôi không hỏi...

Người đàn bà mỏi mệt hỏi lại:

- Cái gì cơ ạ.

Ông bác sĩ ấp úng:

- Dạ, tôi... tôi muốn hỏi chị Hội.

Cái quạt nan lấm lem trong tay người đàn bà thõng xuống. Khuôn mặt tàn tạ của chị thoáng ngạc nhiên.

- Tôi là Hội đây. Bác hỏi gì đấy ạ.

Bác sĩ Cần bỗng chùn lại. Ai xui ông chui vào ngôi nhà ấy hun hút đeo biển số 9 này. Ai xui ông mở mồm hỏi thăm nhà chị Hội. Và bây giờ đây cái nhà chị tên là Hội đó có thật đang đứng trước ông. Bác sĩ Cần chẳng còn biết phải nói gì với người đàn bà này. Có một cái gì mang máng như dòng bùn lệt xệt đang chảy nhão ra trong tâm trí của ông. Có lẽ vẻ mặt bác sĩ Cần lúc này nom lạ lắm nên thiếu phụ đứng hẳn lên chăm chú nhìn ông bác sĩ. Hai người cứ đang như vậy trừng trừng nhìn nhau vừa lúng túng vừa nghi ngờ đề phòng. Cái bếp lò được thể thả sức phun khói đặc sịt, khét lẹt. Bác sĩ Cần bật ho. Đúng lúc đó có vật gì đổ đánh ùng một cái như tiếng súng nổ rồi một tiếng rú lên ằng ặc như bị bóp cổ.

- ối giời ơi đập mẹ nó cái bếp lò đi.

Từ sau tấm liếp loảng xoảng lao ra một cỗ xe đẩy bóng nhoáng ngồi lọt trong xe là một gã trẻ béo ụt ịt vai u lên như vai bò mộng nhưng hai ống chân bại liệt tong teo lẳng nhẳng như hai cái dẻ khoai. Cỗ xe lao thẳng lại phía ông bác sĩ. Tóc gã trẻ bóng nhẫy tua túa dựng ngược bết cứng sáp chải. Hai mắt gã tóe lửa điên dại. Răng gã nhe ra nhọn hoắt như răng chó. Một cây sắt móc lò đen sì vung lên. Bốp, cái bếp lò quay lông lốc than bắn tung

tóe. Một mẩu than đỏ rực bắn vào cổ bác sĩ Cần khiến ông thét lên tắc nghẹn. Người đàn bà hốt hoảng ôm choàng lấy gã trẻ giọng chị lạc đi: "Con ơi, mẹ xin con". Bác sĩ Cần sợ tắc họng quay đầu lại lao vọt ra đường. Chân ông đá vào cái bếp ìò nằm chỏng chơ. Một tiếng rít lên văng theo: "Cút. Mò vào đây ăn cắp à". Chạy thoát sang tới bên kia đường bác sĩ Cần mới như ra khỏi cơn mộng du. Mưa vẫn lây phây rắc xuống gió lạnh lùa vào cổ khiến ông rùng mình. Trời mưa thế lạnh thế mà phố xá vẫn đông nghìn nghịt người xe qua lại nom đến hoa cả mắt. Bác sĩ Cần lần ra sau một gốc cây lập cập moi thuốc lá ra hút. Hơi thuốc làm ông bình tâm lại. Nấp sau gốc cây vừa rít thuốc ông vừa he hé nhìn vào ngôi nhà số 9 có mấy song cửa gỗ mục nát. Cái lối đi hẹp quá tối quá cứ hun hút như lối đi vào cõi mê địa ngục. ở cuối cái lối đi tối om kia có một mảnh sân nhỏ hẹp có một hố xí ướt áy hôi thối có một cái bếp than tổ ong phun khói mù mịt có một người thiếu phụ da xanh lợt ốm o thiểu não tên là Hội. Có một gã thanh niên béo ụt da xanh lè như da nhái, hai chân tong teo có lẽ là con trai của người đàn bà tên là Hội. Tất cả đều có thật đều vừa hiện diện rõ mồn một trước mắt bác sĩ Cần. Trời ơi! Thế này là thế nào nhỉ. Có chuyện gì kì lạ đã xảy ra. Cái xác ông cụ bị mổ tanh bành. Luồng khí màu da cam uốn éo quằn quại. Tiếng rì rầm nghẹn ngào như vọng lên từ đáy vực sâu thăm thẳm tối đen... Mưa vẫn bay. Bác sĩ Cần đứng lặng bên kia đường. Lưng ông gù xuống như một dấu hỏi. Rồi ông uể oải bước đi. Một câu hỏi cứ thánh thót đêu tfêu gieo vào óc ông: Thế này là thế nào. Thế này là thế nào. Có chuyện gì đã xẩy ra. Có chuyện gì đã xẩy ra. Giời ơi! Cài đó là cái gì đã xẩy ra với ông. Mê hay là thật đây Thật hay là mê đây.

*

Buổi sáng hôm đó bác sĩ Cần không về căn hộ độc thân của ông ở khi tập thể Thắng Lợi. Ông lang thang từ phố này sang phố khác. Mưa bụi vẫn rơi và

gió lạnh vẫn không lúc nào ngừng thổi. Tới gần trưa thì bác sĩ Cần rẽ vào một quán rượu ở gần công viên trung tâm thành phố. Mấy chục năm nay ông vẫn thường lui tới quán rượu này. Ông mua cút rượu đĩa lạc rồi rúc vào một góc tối om. Ông rót rượu ra cái chén da lươn rồi làm luôn một hơi cạn ly. Ly đầu phải uống như vậy - Một trăm phần trăm. Uống như thế nó vào ngay. Ly thứ hai mới nhâm nhi. Bác sĩ Cần uống cạn ly thứ nhất. Ông rót ly thứ hai rồi lại cạn ngay. Buổi trưa hôm nay không như mọi buổi trưa. Có một nỗi lo sợ mơ hồ giống như bóng đen cứ loang dần loang dần trong tâm trí của ông khiến lòng ông hoang mang lắm. Hai ly rồi lại ba ly. Vẫn cứ cái điệu uống một trăm phần trăm. Chẳng mấy chốc cút rượu đã cạn. Và ông bác sĩ dộng mạnh đít chai xuống bàn bật kêu lên: giời ơi Hay là tôi loạn trí rồi. Bà chủ quán rượu từ nãy đến giờ vẫn luôn để mắt tới bác sĩ Cần. Đã bao năm nay ông bác sĩ lui tới quán này. Ông là khách quen của quán. Bà thuộc tính nết ông và cũng hiểu rõ ngọn ngành hoàn cảnh đời ông. Một ông bác sĩ già trông coi nhà xác của bệnh viện đa khoa thành phố. Một ông già độc thân tính nết hiền lành nhu nhược. Một con người đã ngấm quá nhiều âm khí đến nỗi hơi ngớ ngẩn dị mọ cô độc không ai dám đi lại chơi bời. Bà chủ quán nghĩ về ông bác sĩ như vậy. Buổi trưa hôm nay nhìn bộ điệu uống của bác sĩ Cần bà chủ thấy có cái gì khang khác. Lành ít dữ nhiều. Ông bác sĩ có chuyện gì hốt hoảng lo sợ. Hết cút rượu thứ hai bà quay vào rỉ tai một cô hầu bàn mắt xanh mỏ đỏ tên là Thúy vẫn má má con con ngọt xớt với bà. Bà dúi vào tay cô Thúy một chục bạc rồi trỏ ông bác sĩ đang gật gù trong góc quán. Cô Thuý toét miệng cười dạ một tiếng lốp cốp đi tới kéo ghế ngồi xuống cạnh ông. Cô ỏn ẻn:

- Em đưa ông về nhé

Miệng nói tay làm. Cô Thúy choàng vai xốc ông bác sĩ đứng lên.

Bác sĩ Cần cưỡng lại:

- Không về.

- Má bảo dìu ông về. Và cứ thế cô Thúy kéo ông bác sĩ khỏi chỗ ngồi. Một chiếc xích lô đệm gỗ gọng mui bằng sắt loại xe chỉ chuyên chở khách Tây mắt xanh mũi lõ được gọi vào tận trong quán. Cô Thúy đỡ bác sĩ Cần lên xe. Cô đắp cho ông một chiếc khăn trải bàn vừa giặt xong. Cô nói với gã đạp xe xích lô:

"Nhớ chưa. Khu tập thể Thắng Lợi"

Chiếc xích lô bon bon trên phố. Mười lăm phút sau ông bác sĩ được đổ xuống một bãi rác khổng lồ giữa khu tập thể nhà cửa bẩn thỉu như ma. Cô Thúy hiện ra từ một quán cóc cạnh bãi rác lộp cộp chạy lại đón. Có lẽ cô Thúy đi xe ôm tới trước. Rồi cô dìu bác sĩ loạng choạng bước lên từng bậc cầu thang đầy túi ni lông bao bì và vỏ đồ hộp. Lúc này nom cô giống hệt cô con gái đang dìu ông bố say rượu về nhà.

Bác sĩ Cần nửa tỉnh nửa mê chân tay ông nhẹ hẫng. Thỉnh thoảng ông lại ợ mạnh rồi nhổ ra bãi nước đắng ngắt như thuốc độc. Lúc ngồi ở quán ông bác sĩ đã khạc một bãi nước dãi vào lá cây sống đời xanh biếc. Lập tức cái lá héo quăn lại. Lúc bước xuống xích lô ông lại nhổ một bãi lên nắp cống xi măng. Lập tức nắp cống sủi lên nham nhở. Cô Thúy đỡ ông bác sĩ leo từ tầng một tới tận tầng năm. Rồi cả hai dừng lại trước một căn hộ cửa sắt kiên cố như cửa nhà tù. Cô lục túi quần túi áo ông bác sĩ để tìm chìa khóa. Đúng lúc đó từ trong một hốc tối vụt nhô ra một người béo lẳn. Cô Thúy giật bắn mình lùi ngay lại.

- Ai đấy?

Bóng người cười hí hí như tiếng ngựa cái.

- Không phải bảo vệ đâu. Chị đây. Đưa chìa khóa chị mở cho.

Cô Thúy nheo mắt nhìn người đàn bà.

Bác sĩ Cần cũng ngóc đầu lên. Nước dãi ông ứa ra. Ông lè nhè:

- Nhà chị... chị đấy hả.

Vâng cháu đây.

Cái bóng người đó là người đàn bà giang hồ ăn xin và cũng là ả gái điếm đêm trước đã cho ông bác sĩ ăn bánh không phải trả tiền. Thị thít lên trơ trẽn nhưng cũng thật dễ thương.

- Ông vẫn còn nhớ cái mùi của cháu chứ. Rồi quay sang cô Thúy, người đàn bà giang hồ vồn vã ân cần:

- Để chị giúp cho một tay nào.

*

Cũng cần phải nói sòng phẳng rành mạch dòng họ bác sĩ Trương Vĩnh Cần kê ngược từ đời ông cố nội là một dòng họ khỏe mạnh tông giống nên rất cường tráng. Đàn bà họ Trương mắn đẻ như lợn nái còn đàn ông họ Trương ông nào cũng phải dăm ba bà mới thỏa sức. Bác sĩ Cần cũng được thừa hưởng cái giống cái tông khỏe khoắn theo cái gien trời cho của dòng họ ông. Sổ sức khỏe của bác sĩ Trương Vĩnh Cần tới năm ông 44 tuổi còn ghi rất rõ: Mắt 11/10. Tai nghe rõ. Tim gan phổi dạ dày lá lách gan thận bàng quang bình thường. Phản xạ thần kinh gối trái giống như gối phải. Bộ phận sinh dục phát triển bình thường không có dị tật. Chính vì vậy khi phát hiện ra mình bị liệt dương bác sĩ Cần kinh hãi và xấu hổ vô cùng. Và tất nhiên ông giấu kín ăn bệnh oái oăm này không cho ai biết. Mèo giấu cứt còn không kín bằng bác sĩ Cần che giấu căn bệnh liệt dương của ông. Vì là bác sĩ nên ông tích cực lao ngay vào tự chạy chữa cho mình. ông tiêm đủ các loại vi-ta-min. Ông truyền đủ các loại huyết thanh, nước đường và đạm. Ông uống đủ các loại rượu ngâm các cây cỏ biệt dược bổ thận tráng dương như ba kích cá ngựa bắc khởi từ đỗ trọng. Ông tìm đọc lén lút hàng đống họa báo khiêu dâm và hàng chồng các tiểu thuyết cẩm nang dâm ô kích dục như bí mật thành Pa-ri, Tố nữ kinh để hy vọng tạo ra một sự tự kích dục thủ dâm nào đó

cho mình nhưng bác sĩ Cần vẫn mất công vô ích. Ông đã hoàn toàn tuyệt vọng cho đến một buổi sớm tháng mười đẹp đến nao lòng của cái năm ấy. Năm bác sĩ Trương Vĩnh Cần tròn 49 tuôi - cũng là năm thứ năm ông bác sĩ bị mắc căn bệnh liệt dương quái quí đáng xấu hổ chua chát như muối sát lòng...

Khi người đàn bà ăn xin kiêm gái điếm đầu đường xó chợ ân cần nói với cô gái mắt xanh mỏ đỏ như vậy thì cô Thúy toét miệng ra cười rồi gật đầu lia lịa: Thế thì chị khênh hộ hai cẳng chân ông bác sĩ đi kẻo ông ấy xỉu qúa rồi. Người đàn bà giang hồ cũng toét miệng cười theo. Thị gạt cô Thúy ra. Để mình chị aüm vào nhà cho. Ông ấy nhẹ như nắm cơm ấy mà. Nói rồi thị bế xốc ông bác sĩ lên nhanh gọn như người mẹ aüm đứa con. Cô Thúy hú lên cười có vẻ thích thú lắm. Mặt cô gái mới rạng rỡ tươi tắn làm sao. Mọi nghi kî tiêu tan, Trong khi đợi ông bác sĩ tỉnh rượu cô lôi người đàn bà giang hồ ra một góc nhà nhỏ to. Người đàn bà ăn xin che mồm cười có vẻ ngượng rồi nhỏ nhẻ. "Chị kém em một thằng đấy. Nhưng bọn này không phải ba gác xích lô mà là bọn ria mép đen sì."

Cô gái nhỉ nhảnh:

- Đêm nay chị em mình chơi kiểu ba ông đầu rau chị nhé Nhưng mà chơi như thế thì ông cụ này chắc chết đứ đừ chị ơi má em chửi chết.

Người đàn bà ăn xin phì cười:

- Thế em chưa với ông bác sĩ lần nào à.

- Chưa.

- Thảo nào.

- Thảo nào là thế nào hả chị.

- Là ông ấy bị mít ướt quanh năm rồi.

Cô gái điếm phá lên cười rồi ngồi phệt ngay xuống sàn hai tay đập lia lịa. ả đàn bà giang hồ cũng ngồi phệt xuống sàn xí xớn cười theo. Căn phòng rộng

3 mét dài 3 mét vuông vức 9 mét vuông của ông bác sĩ Cần rung lên vui vẻ tươi tắn vì điệu cười của hai người đàn bà giang hồ. Hồi lâu cô gái điếm ôm lấy vai người đàn bà ăn xin rồi nói:

- Thế thì đêm nay hai chị em mình thay nhau ấp ông cụ này vậy. Biết đâu đấy mít ướt lại khô cứng lại thành cái vòi ấm đất nung thì sao hả chị ơi.

Hai người đàn bà lại phá lên cười đập chân đập tay thình thịch xuống nền nhà cứ y như đây là nhà của các thị. Đêm hôm đó ả gái điếm và người đàn bà giang hồ ăn xin thay nhau ấp ông bác sĩ Cần như thế nào thì chỉ có ma biết vì đêm đó căn hộ bác sĩ Cần khóa chặt cửa và tắt điện tối om. Chỉ biết rằng đó là một đêm trời chuyển gió dữ dội từ nửa đêm về sáng. Gió giật đùng đùng khiến cả khu nhà tập thể 5 tầng rung chuyển ầm ầm như có giặc. 5 giờ 45 phút sáng đài thể dục vang lên cũng là lúc đất trời đột nhiên lặng gió. Căn phòng của bác sĩ Cẩn mở toang cửa. Bác sĩ Cần nằm thẳng cẳng trên sàn nhà hai tay hai chân giang rộng. Một mảnh chăn chiên vắt ngang bụng. Ông bác sĩ đang ngáy o o đầy vẻ ung dung thanh thản. Cô gái mắt xanh mỏ đỏ đã biến đâu mất rồi chỉ còn người đàn bà ăn mày đang ngồi xuýt xoa đun nước. Thị khoác cái áo vét đàn ông cũ rích và đội cái mũ lông ếch ki mô sù sụ trên đầu. Cả hai thứ đồ vật đó đều không phải của thị. Nom người đàn bà giang hồ ban ngày đi ăn xin ban đêm đi làm điếm đầu đương góc phố lúc này giống như một người vợ tần tảo đoan trang đang ngồi đun nước nhẫn nại lặng lẽ đợi người chồng thức dậy súc miệng rửa mặt uống trà.

*

Có một điều không giải thích nổi là khi bị tật nguyền khiếm khuyết một điều gì trên thân thể khiến người ra đau khổ tủi nhục thì ban đêm người ta hay có những giấc mơ ngược lại rất kỳ lạ người mù thì mơ mình đã sáng mắt, người què cụt thì mơ mình đã lành lặn đầy đủ chân tay, người câm điếc thì mơ mình đã nói được huyên thuyên như con sáo. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng

không phải là một trường hợp ngoại lệ. Từ khi bị bệnh liệt dương, thỉnh thoang ông vẫn nằm mơ thấy mình đã khỏi bệnh hoàn toàn và đang làm tình với một cô gái rất xinh rất trẻ vẫn tự xưng là vận động viên bóng bàn. Tại sao cô gái lại tự xưng là vận động viên bóng bàn thì bác sĩ Cần cũng không thể nào hiểu nổi. Chỉ biết là đôi khi cô vận động viên bóng bàn đó lại đến ngủ với ông trong giấc mơ. Và chỉ một mình cô gái đó thôi lặp đi lặp lại nhiều lần chứ không phải một người đàn bà nào khác và đấy cũng là điều bác sĩ Cần cũng không sao hiểu nổi. Đã có lân hnh dậy nằm nhớ lại những canh làm tình với cô gái tré bác sĩ Cần đã tự hỏi phải chăng đây chỉ là một hành vi thu dâm quen thuộc trong giấc ngủ của những kẻ mắc bệnh liệt dương như ông. Oái đêm hôm đó nằm thẳng căng trên sàn nhà dang rộng hai chân hai tay ngáy o o giữa hai bầu vú phốp pháp của người đàn bà ăn mày và ả gái điếm mắt xanh mỏ đỏ bác sĩ Cần lại nằm mơ gặp lại cô vận động viên bóng bàn tre trung xinh dẹp. Và cũng giống như mọi lần nằm mơ trước bác sĩ Cần mơ thấy mình mặc áo choàng trắng đeo ống nghe đang ngồi hí hoáy viết trong phòng khám bệnh thì cô gái nhí nhảnh đây cửa bước vào. Cô gái không chịu khai họ tên là gì chỉ mở to đôi mắt trong biếc như nước suối rừng buổi sáng và nhe ra hàm răng đều tăm tắp xinh xắn như đội quân bé xíu màu ngà voi. Cô gái dán vào trán bác sĩ Cần một tờ giấy giới thiệu có ghi rõ cần khám gấp sức khỏe để kịp đi thi đấu bóng bàn ở Trung Quốc vì thế mà ông biết cô là một cầu thủ bóng bàn. Bác sĩ Cần nhún vai sau một thoáng do dự rồi điềm nhiên bắt đầu khám bệnh. Ông bác sĩ làm cái việc đầu tiên là vạch hai mí mắt của cô gái ra. Ông nhìn thấy có hai con cá nhỏ xíu như hai đốm nắng mặt trời đang bơi lội tung tăng đú đởn trong mắt cô. Ông bèn ghi vào sổ y bạ: Mắt rất tốt. Thị lực cả hai mắt 11/10. Rồi ông xoi hai cái tai của cô gái. Hai cái tai bé con thơm tho như hai múi mít và cũng hồng như hai múi mít khiến ông bác sĩ bỗng ứa nước miếng ở tất cả các kẽ răng. Ông lén

nuốt nước miếng rồi bình thản ghi tiếp: "Tai bình thường. Nghe tốt". Rồi ông bảo cô gái há mồm ra để ông khám răng khám lưỡi khám họng. Khi cô gái há mồm ra đúng lúc bác sĩ Cần đặt cái cán thìa chẹn lên cái lưỡi hồng hồng ướt át trơn tuồn tuột thì có một luồng hơi ấm áp trong lành sực nức mùi na chín từ trong cái mồm bé bé xinh xinh phả vào giữa mặt ông bác sĩ khiến ông choáng váng như bị ngộ độc. Bác sĩ Cần ngồi đờ ra thẩn thờ tận hưởng cái hương vị mùi na chín ấy rồi ông run run ghi tiếp vào sổ y bạ: "Họng răng lưỡi bình thường". Công việc tiếp theo của ông bác sĩ là khám tim phổi cho cô gái. Lúc này người bác sĩ Cần có một cái gì không bình thường rồi giống như là đã bị nhiễm độc ở giai đoạn đầu. Tuy vậy ông vẫn đủ tỉnh táo khe khẽ nhắc cô gái cởi áo ra. "Cởi tất cả ra ạ?" Cô gái nhí nhảnh hỏi lại rồi chẳng đợi ông bác sĩ trả lời cô lột phăng luôn chiếc áo pun cộc tay xanh da trời trước ngực áo có in một cái vợt mút đỏ sẫm. Cô gái không mặc áo lót cũng chẳng đeo xu-chiêng. Vừa nhìn thấy nửa thân phía trên của cô gái lột trần ra ông bác sĩ bật lên một tiếng kêu rồi tối tăm cả mặt mũi. Có tới một vạn con đom đóm bắn vọt ra từ hai hốc mắt ông lập lòe bay ìượn tán loạn. Một vạn con đom đóm đó thoắt biến thành một vạn vì sao lấp lánh. Mỗi vì sao lại có hai chiếc cánh nhỏ xíu mỏng tanh đang vẫy vẫy Một vạn vì sao đó chao lên chao xuống tranh nhau ríu rít như đàn chim sà xuống đậu lại trên hai gò đất được phủ một lớp lông tơ mơn mởn thanh khiết đầy gợi cảm như những sợi ánh sáng buổi chiều. Bác sĩ Cần run rẩy khụy xuống ghế. Mặt ông nóng bửng như bị lửa táp. Nơi tinh mũi còn giữ nguyên cái cảm giác đau đớn như vừa bị xơi một quả đấm trời giáng. Và kỳ lạ thay đúng vào lúc khi chạm cái ống nghe vào hai quả gò đất nâu ấm áp mịn màng phập phồng ấy thì nơi háng ông bác sĩ có cái gì từ từ cương lên tưng tức. Tuy vậy ông bác sĩ vẫn cố thản nhiên di chuyển cái ống nghe qua hai bên bộ ngực trần của cô gái. Nhưng thú thật là lúc này hai tai ông bác sĩ đã ù đặc chẳng còn nghe thấy

tiếng thờ của cô gái và cả tiếng tim của cô đập thình thịch. Lúc này không đợi ông bác sĩ nhắc phải khám thêm bộ phận nào nữa cô gái đầy nhẹ cái ống nghe ra lồi xoay nghiêng người từ từ tụt cái váy nhỏ màu vàng xuống. Một chiếc quần mỏng tanh như cánh hoa cũng rơi xuống theo. Tim bác sĩ Cần thắt lại đau nhói như bị nứt ra làm trăm mảnh. Tay ông quờ quạng. Răng ông va lập cập. Và khi cô gái quay ngoắt lại thì ông bác sĩ khụy hẳn hai đầu gối xuống và chỉ còn đủ sức há hoác cái mồm ra hai mắt lác xệch. Cô gái vụt biến mất như một áo ảnh vụt tan biến giữa thinh không. Trước mắt bác sĩ Cần hiện ra một giải bình nguyên trắng lóa mịn như nhung từ từ dâng lên bầu trời mênh mông tít tắp không thế dõi được đâu là bến đâu là bờ. Một khu rừng tối om rì rào tiếng nước chảy tiếng đá chuyển mình tiếng thở than của cơn gió bị tù hãm tiếng sôi nho nhỏ của những con rắn chỉ có da và máu giữa nơi biên giới của hai thảo nguyên khu rừng ẩn mình kín đáo mà lộ liêu mỏi mệt mà không chán chường e lệ mà vẫn hăm hờ. Bác sĩ Cần ôm mặt quì xuống sàn nhà. Gian phòng lúc này tràn ngập một thứ mùi vị thần tiên say đắm lạ lùng không thế tìm thấy ngươi thấy ở trên cõi đời này. Quần áo khăn mũ và thậm chí cả cái ống nghe cứ tự động rời khỏi thân thể ông bác sĩ bay lơ lửng trong phòng như có trò phù thủy...

Một trận mưa tầm tã kéo dài suốt ba ngày ba đêm khiến cả thành phố đầm đìa bùn nước và ướt sũng như một cái ổ gà bị vứt xuống ao. Mưa gió miên man đất trời u sầu tĩnh lặng gió bấc yếu dần khiến cho khí trời ấm dần lên. Cũng chính nhờ cái không khí ấm áp thuận hòa đó mà bác sĩ Cần thấy trong người dễ chịu yên ổn hơn. Có một điều hơi lạ là suốt trong ba ngày đêm mưa rả rích tầm tã đó bệnh viện tuyệt nhiên không có một bệnh nhân nào qua đời. Ba ngày đêm liền khu nhà xác vắng như chùa bà đanh vì không được tiếp nhận một cái xác nào.

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 1(tiếp)

Sự nhàn rỗi và cái tiết trời dịu dàng khiến bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng bớt dần nỗi dằn vặt tự dày vò căn vặn tâm trí mình. Sau cái đêm được mụ đàn bà giang hồ ăn xin và ả gái điếm mắt xanh mỏ đỏ ấp cho ngủ ngon lành ngáy o o bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại đi làm bình thường. Suốt ba ngày mưa tầm tã rả rích lúc nào bác sĩ Cần cũng đi một đôi ủng Trung Quốc đen sì và sùm sụp cái mũ lông ếch-ki-mô dầy sụ trên đầu. Ngay cả lúc ăn, lúc đi đái đi ỉa và cả lúc leo lên giường đi ngủ bác sĩ Cần vẫn không lột cái mũ lông ra. Không phải vì ông ngại ông lười mà ông sợ bị trúng một cơn lành đột ngột có thể lăn quay ra tắc từ tức thì. Ba ngày đi lại trong gió trong mưa nhưng sức khỏe bác sĩ Cần vẫn bình thường. Huyết áp bình thường. Đầu không đau không nhức. Lưng không mỏi và chân không bị tê thấp. Cho đến ngày thứ tư trời quang mây tạnh cây cối đường phố khô ráo dần thì tự dưng bác sĩ Trương Vĩnh Cần muốn đi đi dạo chơi đâu đó. "Đi cho nó bớt căng cái đầu bớt nghĩ vớ vẩn". Bác sĩ Cần tự nhủ như vậy và không định trước đôi chân bác sĩ Cần thong thả đưa ông tới một khu phố tĩnh mịch có trồng hai hàng cây sấu già nua đang xạc xào rụng lá. Bác sĩ Cần đứng lặng trước một ngôi nhà Tây ba tầng lợp ngói có cổng xây cong cong nhai theo kiểu gô-tích cổ xưa. Một bụi hoa Ti-gôn ôm trùm lấy vòm cổng lòa xòa rủ xuống những đốm hoa tím bé liu tiu như lúc nào cũng saün sàng gợi lên bao kỷ niệm của

thời gian ngày tháng đã phôi phai nếu như chính giữa trên vòm cổng người ta không treo sừng sững một tấm bảng sắt to tướng sơn đỏ kẻ nắn nót một dòng chữ vàng oai vệ: "Trụ sở tổ tuần tra khu phố". Đôi mắt bác sĩ Cần đăm đăm ngắm nhìn cái mái cổng gô tích và hai cánh cửa sắt vững chắc có những đường hoa văn rất cầu kỳ. Hai cánh cửa sắt đã rỉ quẹo đôi chỗ còn long cả dóng sắt, nom như hai hàm răng bị mẻ. Tuy nhiên nếu chăm chú nhìn thì vẫn thấy chính giữa mỗi cánh cổng vẫn còn được gắn hai chữ cái được uốn theo kiểu chữ cổ điển nom rất sang trọng cầu kỳ. Bác sĩ Cần đẩy cánh cổng sắt hoen gỉ kêu ken két rồi thong thả bước vào cái sân rộng thênh thang của ngôi nhà 3 tầng. Một đàn chim sẻ bay vù lên từ những bậc thềm gạch nứt toác phủ đầy rêu xanh loang lổ cạnh cái bang tin quét hắc ín nhòe nhoẹt hàng chứ phấn viết vì mấy ngày mưa tam tã. Bầu trời xỉn như miếng cao gấu và ngôi nhà 3 tầng đóng chặt tất ca các cửa sổ cứa ra vào khiến khung cành bỗng trở nên cô quạnh một cách khó hiểu. Thì ra hôm nay là ngày chủ nhật nên trụ sở tổ tuần tra không làm việc. Bác sĩ Cần chợt nhìn thấy một làn khói đùng đục đang đùn lên từ cột ống khói nhô lên trên mái ban công ở tầng hai. Màn khói đùn ra mỗi lúc một dầy chẳng mấy chốc nó đã phủ trùm lên những bậc cầu thang lộ thiên phủ trùm lên ngôi nhà phủ trùm lên cả mảnh sân vắng vẻ và cả những bức tường gạch nứt nẻ hao gầy. Hình như có ai đó đang ngôi trong ngôi nhà và đang đốt lửa trong lò sưởi. người đó đốt củi, đốt giấy báo vụn hay đang đốt những lốp cao su cũ. Khói xộc vào mũi bác sĩ Cần. Mùi khói khét lẹt hăng hắc ngột ngạt khiến ông bác sĩ chợt nhớ lại hôm nọ ông bị sặc khói trong mảnh sân ướt nhoen nhoét ở ngôi nhà ống số 9 phố Hàng Chuối. Bác sĩ Cần ngồi xuống chiếc ghế xi măng nứt vỡ lòi cả cốt sắt rỉ quẹo. Ông đăm đăm ngắm nhìn cảnh vật hoang vắng tuềnh toàng lạnh lẽo vô duyên của một nơi ở công cộng. Những hòn gạch lát sân nứt vỡ. Từng búi rêu xanh rì cũ kỹ giống như thời gian đang lên men. Bụi muồng muỗng già cỗi lá úa

vàng ôm choàng lấy một gốc bàng xù xì cũng già đến nỗi không còn có thể đoán nổi tuổi. Những con chim sẻ vô tư giống nhau như lột đang nhầy nhót trên mái nhà nhô hắn ra cong cong như những ngón tay bị bỏng rộp. Tự dưng lòng bác sĩ Cần xe lại mũi ông cay xè va hai giọt nước mắt bỗng vô cớ ứa ra lăn trên bộ mặt dăn deo ửng đỏ lên vì gió lạnh của ông. Con người ta sinh ra ở đời ai cũng có một mái nhà của tuổi ấu thơ và thường thường mái nhà đó sẽ đeo đẳng che mãi trên đầu con người ta cho đến trọn đời dù đó chỉ là trong tâm tưởng hoài niệm. Buổi sáng hôm nay cái ngôi nhà Tây 3 tầng cũ mèm đang được dùng làm trụ sở tổ tuần tra khu phố đây và hai cánh cổng sắt rỉ quẹo của cái cong xây vòm uốn cong kiểu gô-tích và đàn chim sẻ và những bụi rong rêu xanh rì bỗng nhiên gợi lên trong lòng bác sĩ Cần một nỗi niềm rất khó tả. Cảnh vật xưa cũ tĩnh lặng của một nơi ở vừa lạ mà lại rất quen cứ chầm chậm đưa dắt tâm trí bác sĩ Trương Vĩnh Cần đắm chìm trôi dạt lội ngược về cái dĩ vãng xa xưa của đời ông. Ngôi nhà này gợi cho trí nhớ ông tìm về một ngôi nhà khác cũng có cỏ cây hoa lá rễ cành và những bụi rong rêu quằn quại và tiếng chim sẻ chíu chít quen thuộc như vậy. Cái dĩ vãng của tuổi ấu thơ tưởng như đã bị quên lãng bị vứt vào sọt rác giờ đây lại ngọ nguậy thức dậy len lỏi bò vào tim vào phổi ông bác sĩ khiến ông giống như một kẻ đang từ từ rơi vào chìm vào một thế giới mộng du thực ảo lẫn lộn. Rẽ bên phải là bước qua một ô ăn quan vẽ nghệch ngoặc bằng gạch non có ba ô nhà giàu và sáu ô nhà nghèo. Rẽ bên trái là bước qua núi qua sông qua hồ ba bể đắp bằng cát vàng cát đen cát trắng. Còn đây là cái đồn binh kê bằng dăm cây củi. Bước thêm dăm bước là ra tới biển trùng trùng sóng vỗ muốn bơi qua thì phải cởi áo cới quần kết làm bè mảng mới bơi qua được. Cái góc sân kia đâu như là cung điện của nàng công chúa cóc vừa là nơi bá quan văn võ bày tiệc cũng là nơi chú học trò Trương Vĩnh Cần đã tinh nghịch tốc váy cô em họ lên rồi vứt nắm cát đen xì vào cái xi líp hoa bé tí

không che nổi cái háng mịn màng trắng nõn trắng nà của cô em họ. Dĩ vãng xa xăm tít mù khơi của đời thơ ấu bác sĩ Trương Vĩnh Cần chỉ còn sót lại vẻn vẹn có như vậy mà thôi. Và bác sĩ giật mình mở choàng mắt ra. Những giọt mưa lác đác cuối cùng đã tạnh mặc dù bầu trời vẫn giữ nguyên màu cao gấu và màn khói khét lẹt dày đặc cuồn cuộn bao phủ cái sân cũng đã tan biến từ lúc nào. Một người đàn bà to béo đi bốt đen kéo lê ống cao su từ trong dãy nhà hố xí công cộng ở góc sân đi tới. Người đàn bà điềm nhiêm bảo ông:

- Xong rồi đấy. Vào đi. Đừng có bậy be bét lên trên. Đi đúng lỗ vứt giấy vào thùng rồi nhớ phải dội nước trước khi ra. Đầy tràn cả hai bể nước đấy.

Bác sĩ Cần giật bắn người vâng dạ rối rít. Đợi người đàn bà kéo lê cái ống cao su lộp cộp bỏ đi rồi ông bác sĩ mới thở dài ngó quanh rồi đứng dậy len lén tập tễnh lẩn ra ngoài đường.

*

Dòng họ bác sĩ Trương Vĩnh Cần là một dòng họ khỏe mạnh lành lặn về thế chất và cũng còn có một đôi chút chữ nghĩa. Cụ nội bác sĩ Cần đã thi đỗ hương đỗ hội cuối đời làm tới quan huyện quan phủ. Đến đời ông bố bác sĩ thì bỏ Hán học xoay sang học chứ Tây rồi làm thư ký sở hỏa xa. Ông cụ là một viên chức nhút nhát cần mẫn chỉ biết sớm cắp ô đi tối cắp về chăm chỉ làm ăn nuôi một bà vợ và 11 người con có trai có gái trong đó bác sĩ Trương Vĩnh Cần là con thứ tám. Năm 1946 kháng chiến chống Pháp bùng nổ cũng là năm ông Cần đang học năm cuối cùng trường y sĩ Đông Dương. Ông theo gia đình chạy tản cư lên mạn Vĩnh Yên Phú Thọ rồi xin vào bộ đội làm quân y sĩ. Năm 1948 mẹ ông bị lao nên bố ông đành đem cả nhà hồi cư về Hà Nội rồi 2 năm sau đó cả nhà ông di tản sang Angiêri thuộc Pháp. Năm 1953 anh quân y sĩ Trương Vĩnh Cần được đi học một lớp bổ túc bác sĩ 6 tháng. Cũng

năm đó ông cưới bà Phạm Thị Ngót là cán bộ cốt cán của một lớp chỉnh huấn chính trị. Bà Ngót là thành phần cố nông. Cuộc tình duyên của ông Cần bà Ngót sẽ bàn đến sau. Chỉ biết hai người ở với nhau được gần hai chục năm đến khi ông Cần bị kỷ luật khai trừ ra khỏi Đảng bị cách chức trưởng phòng khám và bị đuổi ra khỏi biên chế nhà nước rồi sau đó lại được tổ chức chiếu cố gọi cho đi làm hợp đồng trông coi nhà xác thì bà Ngót ly dị với ông Cần. Hai ông bà chia tay nhau cũng nhẹ nhàng vì không có con cái gì.
Cuộc tình duyên của anh cựu sinh viên trường y khoa Đông Dương và chị cán bộ cốt cán Phạm Thị Ngót là một cuộc tình duyên rất mãn nguyện. Mãn nguyện vì cả hai đều rất tự nguyện yêu nhau và tự nguyện đi tới hôn nhân. Ông Cần gặp bà Ngót trong một dịp chỉnh huấn tư tưởng tại trường bổ túc bác sĩ tại Việt Bắc. Ngay ngày đầu tiên gặp nhau họ đã để ý tới nhau để rồi mỗi ngày một say đắm hơn nể phục nhau hơn và chỉ bốn tháng sau đã đi đến một lễ cưới đời sống mới làm tưng bừng cả cái thôn nhỏ đang được chọn làm địa điểm thí điểm cho một khóa chỉnh huấn tư tưởng chính trị kiểu mẫu. Cho mãi nhiều năm sau kể cả khi đã ly dị với bà Ngót rồi bác sĩ Cần vẫn băn khoăn không giải thích nổi vì sao ông lại tự nguyện mê đắm bà Ngót. Vì nhan sắc ư? Không phải rồi vì bà Ngót già hơn ông hai tuổi da đen răng vẩu hai vai vuông vức như vai một gã lực điền ấy là chưa kể bà có tật nói ngọng nhầm âm l với âm n và không thể nào nói được âm tr... Có một điều cuộc tình duyên này không hề bồng bột. Nó rất tự nguyện rất giác ngộ. Chính vì vậy gia đình ông Cần bà Ngót được tổ chức rất vững chắc từ năm này sang năm khác. Nó vừa là sự cảm hóa lẫn nhau vừa là sự tự nguyện cải tạo bản thân mình để cả vợ cả chồng cùng dắt tay nhau tiến lên trong cuộc đời. Nói như vậy không có nghĩa là hơn chục năm sống với nhau ông Cần bà Ngót không gặp phải những cái trục trặc khập khiễng khó xử. Có đấy, nhưng đó chỉ là những lục đục nho nhỏ về sinh hoạt ăn ở. Thí dụ bà Ngót có thói quen

hay múc canh lên húp một nửa muôi còn thừa nửa muôi lại đổ luôn vào bát canh. Hoặc bà không thích rửa chân mà chỉ thích đập đập hai gan bàn chân vào nhau trước khi leo lên giường đệm mút để ngủ. Hoặc là nếu muốn soi mói kể thêm nữa thì bà Ngót còn có cái tật rất hay quên đánh răng. Và đến năm 40 tuổi thì bà nhất quyết bỏ luôn cái động tác đánh răng vào buổi sáng thay vào đó chỉ xúc miệng xòng xọc vài cái rồi nhổ toẹt ra thềm coi như là xong.

Tuy vậy đó chỉ là những trục trặc nho nhỏ vụn vặt. Nhìn toàn cục phải thừa nhận gia đình ông Cần bà Ngót là một gia đình mẫu mực. Nếu như họ có với nhau một hoặc hai đứa con thì đúng là một mẫu gia đình lý tưởng. Vì sao họ lại không có con. Tại ông hay tại bà. Đây là một bí mật mà cả ông Cần và bà Ngót không bao giờ chịu tiết lộ ra và không ai đổ vấy cho ai cả. Căn bệnh liệt dương mà bác sĩ Trương Vĩnh Cần mắc phải năm ông bước sang tuổi 45 không phải là nguyên nhân dẫn đến sự đổ vỡ của gia đình. Trong buổi tối nói chuyện tay đôi cuối cùng trước khi đưa nhau ra tòa bà Phạm Thị Ngót đã nói: Tôi chấp nhận chung sống với một người chồng đã bị bất lực vì sinh lý nhưng tôi không thể cùng chung sống với một người chồng bất lực về ý chí và hủ bại về đạo đức. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần vốn là một ìng nhã nhặn ít nói. Ông rất ngại cái nhau to tiếng và sợ sự thô lỗ. Có lẽ luôn luôn ý thức được rằng mình là thành phần tiểu tư sản xuất thân trong một gia đình công chức dinh tê chạy sang nước ngoài theo địch nên ông Cần rất sợ cơ quan tổ chức. Cũng vì rất sợ cơ quan tổ chức nên ông Cần cũng rất sợ bị mắc sai lầm khuyết điểm. Từ khi tự nguyện xung phong vào bộ đội trở thành bác sĩ rồi được vào Đảng bác sĩ Cần sống rất cẩn trọng ý tứ giữ gìn. Hầu như không bao giờ ông mắc sai lầm khuyết điểm. Có thể nói cả đời ông chỉ duy nhất có một lần sa ngã phạm sai lầm. Nhưng oái ăm thay lần sa ngã sai lầm duy nhất đó đã tiêu hủy toàn bộ sự nghiệp của ông xô cuộc đời ông rơi xuống đáy sâu

nhất của sự khốn cùng tủi nhục.

*

Người có công phát giác ra tội lỗi xấu xa nhơ bẩn của bác sĩ Trương Vĩnh Cần là một y sĩ gây mê hồi sức không làm việc ở phòng mổ mà lại làm việc ở phòng tổ chức của bệnh viện. Tên ông ta là Nguyễn Văn Sự. Y sĩ Sự quê ở một tỉnh đồng bằng châu thổ Bắc Bộ. Trời đất sinh ra y sĩ Sự gần như là để đối nghịch với bác sĩ Cần. Da ông Cần trắng trẻo thì da ông Sự đen nhẻm. Ngón tay ông Cần dài thon thì ngón tay ông Sự vuông vức và ngắn ngun ngún. Bác sĩ Cần đi đứng chậm chạp thì ông Sự đi lại thoăn thoắt. Bác sĩ Cần thích ngồi lỳ ở bàn giấy thì ông Sự suốt ngày không ngồi yên một chỗ được quá năm phút. Bác sĩ Cần có thói quen khi xỉa răng thì che mồm còn y sĩ Sự khi xỉa răng thì thường nhe cả hai hàm răng to tướng ra búng tăm tanh tách nghe rất vui tai. Một người làm việc ở phòng khám còn một người làm việc ở phòng tổ chức. Bác sĩ Cần và y sĩ Sự chỉ queI nhau ngoài mấy câu chào hỏi xã giao. Duy mhất chỉ có một lần trong đại hội công nhân viên chức y sĩ Sự đến bắt tay bác sĩ Cần vui vẻ: "Nghe tin chị Ngót trúng vào thành ủy viên khóa này xin thành thật chúc mừng anh chị. Cũng xin khoe với anh là tôi với chị Ngót là đồng hương đấy. Đồng hương rất gần cùng tổng khác xã mà thôi". Cũng cần phải nói rằng ông Cần và ông Sự chẳng có chuyện gì xích mích kèn cựa thù hằn lẫn nhau. Cái công việc phát giác ra tội lỗi xấu xa nhơ bẩn của bác sĩ Cần cũng chỉ là một tình cờ của y sĩ Sự. Khi lập biên bản hồ sơ kỷ luật bác sĩ Cần ông y sĩ Sự đã viết rất rõ ràng là ông chỉ tình cờ đi ngang qua phòng khám bệnh mà thôi. Vâng ông chỉ tình cờ đi ngang qua vào đúng buổi sáng một ngày tháng 10 trời đẹp trời ấy... Đã thành một thói quen cứ hai ngày một lần y sĩ Sự lại thu xếp công việc làm một tua thị sát từ phòng tổ chức đi khắp các khoa của bệnh viện. Đi tua hay nói cách khác là đi kiểm tra đôn đốc nhắc nhở tác phong đi đứng ăn mặc nói cười của

anh chị em nhân viên y tá, hộ lý trong bệnh viện cũng là đi chào hỏi trò chuyện lắng nghe tâm sự nguyện vọng của các giáo sư bác sĩ các cán bộ thủ trưởng thủ phó các phòng ban. Đấy là trách nhiệm của người làm công tác tổ chức. Y sĩ Sự vẫn luôn vui vẻ nói như vậy. Trong những lần đi tua đó được lẳng lặng ghé mắt nhòm qua các khe cửa khép hờ hờ là một việc đầy hào hứng của y sĩ Sự. Vâng, đúng vào một buổi sáng ngày tháng 10 trời đẹp đến nao lòng đó ý sĩ Sự tình cờ đi ngang qua phòng khám bệnh của bệnh viện. Đáng lí ra thì y sĩ Sự không dừng lại nhưng bỗng nhiên ông ngửi thấy mùi rượu thơm rất lạ lùng đang từ từ phun ra từ khe cửa khép hố hờ. Cho đến mãi sau này y sĩ Sự vẫn không thể quên được cái mùi rượu đó. Nó nồng nàn ngầy ngậy ấm nóng mà lại thấm đượm hương vị không thể tả được của những loài thảo mộc bí ẩn nào đó chỉ có thể hái được trong các câu chuyện cổ tích từ những vùng rừng núi âm u hoang dại chưa bao giờ in vết chân người. Ngửi cái mùi rượu lạ hoắc bí ần đầy quyến rũ đó đang bay ra từ cánh cửa lại chỉ khép hờ hờ tự dưng y sĩ Sự thấy nước dãi ứa ra từ tất cả. các kẽ chân răng. Thế là ông y sĩ rón rén tiến lại ghé mắt nhòm vào. Nhưng cũng đúng lúc ấy cánh cửa bỗng đóng xập ngay lại trước mũi y sĩ Sự khiến ông y sĩ cụt hứng tức thì. Sau một nụ cười nửa miệng ra điều ta không thèm để ý tới ông y sĩ lửng thững bỏ đi.

Hai hôm sau đúng vào lúc ông y sĩ đi một tua qua các phòng các ban để kiểm tra khi đi ngang qua phòng khám y sĩ Sự lại bất chợt ngủi thấy mùi rượu kỳ lạ bí ẩn quyến rũ đó. Và lần này ông còn nghe có cả tiếng cười khúc khích tiếng rên rỉ sung sướng thỏa mãn của một cô gái hình như còn non choẹt. Không thể cưỡng lại nổi ông y sĩ lại rón rén tới gần cửa ghé mắt nhòm vào qua lỗ khóa. Trong phòng trống trơn chỉ có chiếc bàn làm việc của bác sĩ Cần kê cạnh một chiếc tủ đựng hồ sơ cao độ hai mét. Và lạ thay lúc này mùi rượu kỳ dị đó cũng biến mất và tiếng cười khúc khích tiếng rên rỉ của cô

gái trẻ cũng chẳng còn. Ông y sĩ Sự lắc đầu ngạc nhiên rồi lại lững thững bỏ đi. Nhưng rồi hai hôm tiếp sau cũng đúng vào cái ngày đi tua thông lệ khi đi ngang qua phòng khám của bác sĩ Cần thì ông y sĩ lại ngửi thấy mùi rượu kỳ lạ đó và lại nghe tiếng một cô gái trẻ đang cười đùa rên rỉ. Nhưng khi ghé mắt nhòm qua lỗ khóa thì ông y sĩ chẳng nhìn thấy có ai ngoài cái bàn và cái tủ câm lặng vô hồn và tất nhiên cái mùi rượu và tiếng cô gái trẻ cũng chẳng còn. Thế này là thế nào nhỉ. Trong phòng có ma à? Ông y sĩ là người vô thần không bao giờ mê tín nên ông hết sức băn khoăn và có phần còn hơi tức tối khi ông chẳng thế giải thích nổi tại sao lại có chuyện kỳ quái như vậy. Tuy nhiên từ sau hôm đó y sĩ Sự bắt đầu để mắt tới phòng khám của bác sĩ Cần giống như ông hay để mắt tới khoa nhi nơi có mấy cô hộ lý trực buổi trưa vẫn thường có tật xấu uống bớt sữa bột của tre con. Và trong một số báo cáo thúòng kỳ gửi lên ban giám đốc bệnh viện y sĩ Sự đã kể lại không thiếu một điêu gì từ mùi rượu thơm khá nghi và tiếng cười đùa rên rỉ của cô gái trẻ ở trong phòng của bác sĩ Cần. Và ông y sĩ Sự kết luận: Có khả năng có hiện tượng hủ hóa thường xuyên trong phòng khám của bác sĩ Cần. Nhưng ai hủ hóa với ai thì chưa biết được vì chưa tóm được quả tang trai trên gái dưới. Cuối bản báo cáo sau phần kết luận ông y sĩ Sự hứa sẽ cố gắng điều tra vụ này đưa ra ánh sáng. Ông y sĩ Sự tin là ông sẽ tóm được thủ phạm của hiện tượng hủ hóa này vì hiện giờ ông đã có nghi vấn cho một người rồi. Nhưng người đó là ai thì ông y sĩ xin phép chưa nói ra mà ông sẽ để dành cho sự thật cung khai tên kẻ đó. Người bị ông y sĩ nghi ngờ đó chính là bác sĩ Trương Vĩnh Cần. Lý do thật đơn giản vì căn phòng này là nơi làm việc khám bệnh của bác sĩ Cần và cũng là nơi ông bác sĩ vẫn ngủ trưa tại đó. Để củng cố mối nghi ngờ này của mình ông y sĩ bèn tới tận nhà riêng của bác sĩ Cần gặp bà Ngót và tâm sự hết với bà. Khi nghe ông y sĩ Sự bày tỏ tinh thần trách nhiệm theo như ông nói để bảo vệ cán bộ của bệnh viện bà Ngót bỗng

phá lên cười vui vẻ. Rồi chẳng giấu giếm gì bà Ngót mời ông Sự uống nước chè Hồng đào rồi nói toạc ra là chồng bà tức bác sĩ Cần đã bị liệt dương từ mấy năm nay khiến ông không còn khả năng chung đụng với phụ nữ nữa thì làm sao có thể hủ hóa được. Cỗ dọn đến tận miệng cũng đành chịu thôi. Để chứng minh cho ông y sĩ Sự tin hơn bà Ngót bèn lôi trong tủ ra quyển y bạ sức khỏe của bác sĩ Cần và cả một tập dầy hóa đơn mua thuốc tăng lực tráng dương bổ thận cúng cố chức năng bộ máy sinh dục nam giới mà bác sĩ Cần đã chăm chỉ tích cực tiêm uống xoa bóp ròng rã trong mấy năm nay. Khi thấy ông ý sĩ còn bán tín bán nghi bà Ngót cười bảo:

- Anh không tin vào giấy tờ chứ gì.

- Tin một nửa thôi ạ. Thế chị còn có một nhân chứng nào nữa ngoài cuốn sổ y bạ và tập hóa đơn mua thuốc này.

- Có chứ. Còn một nhân chứng cụ thể nữa chính tôi đây này. Nói đến đây bà Ngót hạ giọng che miệng túm tỉm.

- Thú thực với chú - Bà Ngót thân mật, đổi xưng hô thản nhiên gọi y sĩ Sự là chú - Thú thực với chú bao nhiêu năm nay rồi anh Cần giống như con gà sống thiến ấy mà. Tôi là vợ nên tôi hiểu anh ấy hơn ai hết. Tuy không chung đụng vợ chồng sống ly thân nhưng anh ấy làm việc gì đi đâu quan hệ chơi bời với những ai ai nhất cử nhất động của anh Cần cũng không qua được mắt tôi. Chú lo lắng có trách nhiệm quan tâm tới anh Cần như thế tôi rất cám ơn chú. Về phần tôi thì tôi cũng rất có trách nhiệm luôn luôn có trách nhiệm với anh Cần. Trách nhiệm của tôi còn nặng gấp đôi gấp ba trách nhiệm của chú ấy chứ. Tôi phải bảo vệ hạnh phúc thanh danh của gia đình chúng tôi chứ. Bởi vì tôi là vợ của anh Cần nhưng đồng thời cũng là người giới thiệu anh ấy vào Đang. Tôi nói thế chắc là chú tin tôi rồi có phải không? ông y sĩ Sự vâng dạ liên tục. Rồi ông lễ phép cúi chào bà Ngót xin phép ra về sau khi đã có lời xin lỗi là dám đường đột đến làm phiền bà và ông Sự cũng không

quên nói thêm là mong bà Ngót thông cảm cho vì ông phải có trách nhiệm bảo vệ ông Cần. "Sau buổi hôm nay được đến trực tiếp báo cáo với chị và cũng được nghe chị trực tiếp cho biết ý kiến thì tôi rất yên tâm rất tin tưởng rồi ạ". Ông Sự chân thành liến láu nói như vậy. Nhưng đấy là ông Sự nói ra đằng mồm còn trong thâm tâm thì ông y sĩ chẳng yên tâm chẳng tin tưởng gì cả. Làm cán bộ tổ chức không thể cả tin tình cảm nhẹ dạ đơn giản như vậy. Cần phải nhẫn nại và có phương pháp đúng thì mới tiếp cận được sự thật. Ông y sĩ Sự tự nhủ như thế.

Lại nói về bà Ngót sau khi tiễn anh y sĩ cán bộ tổ chức cửa bệnh viện về rồi bà Ngót bèn khóa trái cổng ra vào lại rồi lên phòng khách ngồi suy nghĩ. Ban nãy bà ung dung xởi lởi tươi cười bao nhiêu thì bây giờ bà lại nhăn nhó ưu tư và băn khoăn bấy nhiêu. Bà tự hỏi: Cái thằng Sự nó bày đặt ra cái trò này là định có dụng ý gì. Nó định lật đổ ông Cần à? Nhưng nó lật đổ ông Cần để làm gì. Ông Cần là cái thứ gì mà nó cần lật đổ. Hay là nó định "đấu đá" bà. Mượn chồng đánh vợ. Nhưng mà thằng Sự là cái thá gì dám dại dột chống bà. Một anh cán bộ tổ chức quèn ở bệnh viện tỉnh có mà phát rồ tự dưng lại trườn mắt ra công khai và ngang nhiên đấu đá với một cán bộ tỉnh ủy viên. Hay là có ai đang nấp sau thằng cha y sĩ dở người này. Bà Ngót thầm điểm lại tất cả các bạn bè và kẻ thù của bà ở cái tỉnh này. Không có một ai khả dĩ có thể nêu tên để bà nghi vấn. Va lại, theo kinh nghiệm của bà thì mọi sóng to gió cả chỉ nổi lên trước kỳ đại hội Đảng bộ mà thôi. Vậy thì tại sao bỗng dưng lại có chuyện khó nghe như thế này. Bất chợt bà Ngót nhớ tới một câu nói nổi tiếng: Không có lửa làm sao có khói. Vậy thì cái gọi là lửa ấy ở trong chuyện này là gì. Đặt vấn dề như vậy bà trả lời ngay tắp tự: Lửa ở đây là gái chứ còn gì nữa. Nhưng rồi bà Ngót lại băn khoăn tự hỏi: Vô lý. Chồng bà bị liệt dương cơ mà. Đã hỏng bộ phận sinh dục thì lấy cái gì mà hủ với hóa.

Hay là ông Cần đang đổ đốn ra phải lòng mê con nào rồi. Mê gái ư? ông Cần đang mê gái ư? Không thể có chuyện đó. Hàng tháng ông Cần vẫn đưa tiền lương cho bà không thiếu một xu. Hàng ngày ông đi đâu làm gì quan hệ với ai bà đều biết rất rõ. Đối với bà ông vẫn chu đáo kính trọng lịch sự. Tình cảm của ông đối với bà tuyệt nhiên không có biểu hiện gì khác. Vậy thì tại sao thằng Sự lại đem khói đến nhà bà? Lạ thật. Khó hiểu quá. Bà Ngót cứ đi đi lại lại trong phòng quần quanh với mối nghi ngờ ấy. Đầu óc bà cứ rối bung lên. Bỗng nhiên bà đứng sững lại ngã bổ người ra: Thôi chết rồi, bà nhớ ra rồi. Các cụ ngày xưa vẫn bảo đàn ông đứng tuổi mà bị liệt dương thì lại hay tò mò háo hức thích nghịch gái tơ cứ y như là mấy thằng ranh con mới lớn. Kẻ nào càng liệt nặng cái bộ phận ấy thì càng dâm càng háu gái. Thế thì đúng rồi. Nhất định ông Cần đang bị mắc vào vướng vào một con bé bệnh nhân trẻ ranh nào đó. Vậy là thằng Sự nó tinh quái nhưng nó là đứa thành tâm muốn giúp bà nên nó mới đến đây thả khói ra. Thế là rõ cả rồi. Chiều tối hôm đó vừa ở bệnh viện về chưa kịp ăn cơm bác sĩ Cần đã được bà Ngót mời lên phòng khách để nói chuyện. Đối với bác sĩ Cần thì bà Ngót không chỉ là vợ mà còn là cấp trên của ông. Lương bà gấp rưỡi lương ông. Bìa của bà là bìa B loại bìa đặc biệt của cán bộ cao cấp. Bìa của bác sĩ Cần là loại bìa E - loại bìa của mấy anh cán sự quèn. Tất cả những sự thua kém hiển nhiên đó cộng với bản tính luôn mặc cảm về thành phần giai cấp trung gian của mình cho nên bác sĩ Cần rất sợ bà cứ y như là một anh cán bộ cấp dưới sợ một cán bộ cấp trên trực tiếp của mình. Nói hơi ngoa chứ một con chuột nem nép như thế nào khi bò trước một con rắn thì mỗi khi được bà Ngót nhẹ nhàng mời lên để vợ chồng nói chuyện ông bác sĩ Cần cũng giống hệt như vậy Tất nhiên là ngay trong buổi tối hôm đó bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã thành khẩn thú nhận với bà Ngót là đã bốn tháng nay rồi ông mắc phải chuyện dan díu với một cô bệnh nhân tim mạch tên là Ma Thị Thảo. Ông

buồn rầu và thật thà nói đi nói lại đây chỉ là một triệu chứng bệnh lý của bệnh liệt dương chứ không phải là vấn để tình cảm tình yêu. Vốn rất hiểu chồng tin chồng nên bà Ngót ngồi nghe bình tĩnh và độ lượng. Bà hỏi:

- Tại sao cô ấy là họ Ma?

- Vì là người Tày.

- Cán bộ sở nào ty nào?

- Không phải cán bộ. Cô Ma Thị Thảo là học sinh sơ cấp trường văn hóa nghệ thuật của tỉnh.

- Bao nhiêu tuổi?

- Mười sáu tuổi.

Nghe ông Cần nói vậy bà Ngót ngồi lặng đi không hỏi thêm một câu nào nữa. Đêm hôm đó khi hai người lên giường đấp chung chăn bà Ngót bèn nhẹ nhàng kể lại những điều ông y sĩ Sự đã báo cáo với bà rồi bà hỏi chồng: thằng cha Sự nó có nói láo không. Nghe vợ hỏi vậy bác sĩ Cần ngượng nghịu lắc đầu: không nói láo đâu. Cô Ma Thị Thảo có một nậm rượu bằng vỏ quả bầu khô.

Cái mùi thơm kỳ quặc đó là mùi rượu trong cái nậm rượu qua bầu khô đó. Tôi không uống rượu mà cô Ma Thị Thảo uống rượu. Còn tiếng cười khúc khích ở đâu à. ở trong cái tủ đựng tài liệu. Cũng vì sợ người ta nhìn thấy nên cô Thảo rủ tôi chui vào tủ cho kín đáo.

Bà Ngót điềm tĩnh bảo chồng:

- Tính ông như thế thì đến già vẫn dại dột thôi. Chuyện đã trót lỡ rồi không nên nói tới nữa. Tôi không oán trách ông đâu. Nhưng mà từ nay ông phải chấm dứt. Phải dùng nghị lực lý trí để chấm dứt ngay nếu như ông còn nê tôi còn quí tôi và còn trân trọng cái gia đình này. Ông phải hứa với tôi như vậy.

Tất nhiên là bác sĩ Cần đã rất cảm động hứa với bà Ngót.

Đêm đó bác sĩ Cần ngủ yên giấc nhưng bà Ngót thì không sao chợp mắt

được. Cái chuyện hủ hóa này mà vỡ lở ra thì hậu quả của nó nghiêm trọng nguy hiểm không thể nào lường nổi vì cô Ma Thị Thảo vừa là người dân tộc lại đang tuổi vị thành niên. Như vậy chồng bà sẽ không chỉ phạm tội hủ bại đạo đức mà còn vi phạm pháp luật về hôn nhân và chính sách dân tộc. Chồng bà sẽ bị khai trử Đảng bị đuổi việc và còn có khả năng bị truy tố trước pháp luật. Nếu ông Cần bị như vậy thì chắc chắn bà sẽ bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Bao công sức phấn đấu của bà bấy lâu nay có khi đổ ra sông ra bể cả. Vậy thì bằng mọi cách là phải chuyển ông Cần đi khỏi bệnh viện càng nhanh càng tốt trước khi chuyện hủ bại này vỡ lở.

Bà Ngót thầm nghĩ như vậy và vạch saün một kế hoạch gấp rút chuyển công tác cho bác sĩ Cần. Việc này trong tầm tay của bà vì ông trưởng ban tổ chức chính quyền thành phố là bạn thân cửa bà lại cùng khóa thành ủy viên lần này. Nhưng bà Ngót đã không thể ngờ ông y sĩ Sự còn hành động mau lẹ hơn bà.

*

Một tuần sau cái buổi tối bác sĩ Trương Vĩnh Cần thành tâm thú tội khai ra chuyện dan díu với cô Ma Thị Thảo bà Ngót thu xếp công việc rồi đưa chồng ra biển nghỉ mát. Bấy giờ đã cuối thu trời đất đã chớm lạnh cái bãi biển hai vợ chồng bà ra nghỉ vắng vẻ như hoang mạc. Hai vợ chồng bà ở một phòng sang trọng trong khu nhà nghỉ mát đặc biệt. Cũng đã lâu rồi bà Ngót không đưa bác sĩ Cần cùng đi nghỉ mát. Lần đi nghỉ này hai vợ chồng bà lại có dịp bàn bạc tính toán công việc sắp tới của bác sĩ Cần. Bà Ngót gợi ý rằng trước mắt bác sĩ Cần nên xin chuyển về công tác tại phòng y tế một huyện gần biển thuộc tỉnh. Cứ thế đã rồi tính sau. Trước mắt là để tránh xa cô bé Ma Thị Thảo và y sĩ Nguyễn Văn Sự. Nghe vợ nói như vậy bác sĩ Cần đã khóc vì ân hận và cũng vì biết ơn bà Ngót. Ông cầm tay bàn Ngót rưng rưng nói: Tôi xin cám ơn mình. Lại một lần nữa mình đã cứu sống sinh

mạng chính trị của tôi đã mang lại hạnh phúc và sự bình yên cho cuộc đời tôi. Hết tuần nghỉ mát sống cuộc đời bao cấp vương giả đầy những đặc ân ở bãi biển. Trở về nhà bà Ngót đến tìm ngay ông bạn Trưởng ban Tổ chức chính quyền thành phố để lo chuyển công tác cho bác sĩ Cần. Tất nhiên là bà Ngót đưa ra một lý do khác tế nhị kín kẽ và rất hợp lý. Nhưng hỡi ôi mọi thủ tục đang được tiến hành thuận lợi thì đùng một cái giống như một trái bom tấn nổ tung ngay giữa bệnh viện đa khoa của tỉnh. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã bị bắt qua tang đang hủ hóa với cô bé Ma Thị Thảo ngay tại trong phòng làm việc của mình. Bị bắt quả tang khi cả hai không còn một mảnh quần áo trên người đang lúc trai trên gái dưới như đã ghi rõ trong biên bản. Cũng cần nói thêm là kẻ đã bố trí bắt qủa tang vụ hủ hóa nối tiếng này không phải ai khác chính là ông y sĩ Nguyễn Văn Sự.

Vốn dĩ bản chất đã là một người nhút nhát mềm yếu nên sau cú "đánh úp" trời giáng của ông y sĩ Sự thì bác sĩ Cần hoàn toàn suy sụp. Sau khi bị bảo vệ ập vào phòng lôi thốc cả hai còn đang trần truồng ra khỏi tủ. Và lại cứ bị để trần truồng như thế cả hai trong suốt hơn một giờ đồng hồ để lập biên bản dưới hàng trăm đôi mắt nhạo báng khinh bỉ thương hại của y tá bác sĩ hộ lý trong bệnh viện. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã rơi vào một trạng thái lú lẫn nửa điên nửa tỉnh. Những ngày tiếp sau đó chân tay ông giật liên hồi như động kinh. Mồm hơi méo đi và nước mắt cứ tuôn ra lã chã. Và hễ cứ mở miệng ra nói là ông lại lắp ba lắp bắp như người bị rụt lưỡi. Có lẽ cũng vì thể trạng như thế nên bác sĩ Cần không bị truy tố trước pháp luật. Ông chỉ bị khai trừ ra khỏi Đảng bị cách chức đuổi ra ngoài biên chế. án kỷ luật bác sĩ Trương Vĩnh Cần được công bố công khai trong tất cả các cơ quan ty sở các ngành trực thuộc tỉnh hoặc nằm trong địa bàn của tỉnh. Có lẽ đây là một cái án kỷ luật tội hủ hóa điển hình nhất gây nhiều sự căm phẫn khinh bỉ nhất từ trước đến nay. Sinh mạng chính trị của bác sĩ Trương Vĩnh Cần hoàn toàn bị

vất vào sọt rác. Nhất là sau khi ly dị với bà Ngót bác sĩ Cần không thể ngẩng đầu lên mà đi lại được nữa. Ông đã cạn đường sống. Nhưng rồi không hẳn như thế, ông được gọi trở lại làm việc ở nhà xác của bệnh viện. Liệu bác sĩ Trương Vĩnh Cần còn có thể làm việc ở đâu thích hợp hơn yên ổn hơn khi bản thân ông đã là một cái xác thối rữa về chính trị đạo đức và nghề nghiệp. Sau một tuần khô ráo quạnh quẽ thì lại bắt đầu một chuỗi ngày liên miên mưa phùn gió bấc. Gió bấc thổi về trời lại trở lạnh. Khí trời ẩm ướt và lúc nào cũng âm âm u u nặng nề cuộn đầy hơi nước khiến cho bệnh lao xương bệnh phong thấp và các bệnh đường hô hấp được thể tha hồ hoành hành. Tâm trí và tình cảm của con người trong những ngày này cũng trở nên u sầu buồn bã nghi hoặc chán chường tuyệt vọng. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần vẫn đi làm bình thường. Những ý nghĩ quẩn quanh không thể giải thích nổi về bệnh tâm thần phân lập về luồng khí màu da cam hiện ra quấn quanh đầu các xác chết tưởng đã bị lãng quên thì nay lại hiện về ám ảnh giày vò bác sĩ Cần khiến ông lúc nào cũng ngơ ngơ ngác ngác như người mất hồn. Cũng vào những ngày này nhà xác tiếp tục nhận xác một bệnh nhân là một nhà thơ nổi tiếng bị đột tử vì uống quá nhiều rượu rắn đến nỗi vỡ bung cả dạ dầy gan ruột. Xác chết được chuyển từ hội trường trụ sở hội văn nghệ tỉnh tới nhà xác lúc 11 giờ đêm rồi đưa luôn vào tủ lạnh. 9 giờ sáng hôm sau bác sĩ Trương Vĩnh Cần và gã hộ lý lực lưỡng dở người mở tủ lạnh nhấc cái xác ông nhà thơ nổi tiếng ra đặt lên tấm phản gỗ để khâm liệm. Cũng đúng lúc đó cái lúc mà gã hộ lý lực lưỡng dở người vừa nâng đầu ông nhà thơ lên để luồn tấm vải trắng xuống dưới gáy ông ta thì đột nhiên bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại nhìn thấy luồng khí màu da cam đặc quánh hiện ra sôi réo cuộn tròn quanh đầu người chết. Bác sĩ Cần không ngạc nhiên cũng không hốt hoảng. Ông đứng im nhìn chăm chăm luồng khí rồi bình tĩnh quay lại hỏi gã hộ lý.

- Nhìn rõ chứ?

Gã hộ lý dừng tay thán nhiên hỏi lại.

- Nhìn rõ cái gì ạ?

Bác sĩ Cần trỏ luồng khí

- Đấy thôi. Sờ sờ trước mắt kia kìa. Đặc quánh. Đặc như khói. Màu da cam nhé.

Gã hộ lý phì cười.

- Ông bác cứ khôi hài em.

Bác sĩ Cần nghiêm nghị

- Tôi không nhả. Nó đấy.

- Cái gì cơ ạ.

- Đây này. Chính nó. Đích thị là nó.

Bác sĩ Cần đẩy mạnh vào luồng khí. Tay ông tát vào mặt người chết. Gá hộ lý lùi n ay lại trố mắt nhìn ông bác sĩ.

- Ơ kìa... Ông bác.

Bác sĩ Cần trợn mắt:

- Nó là ma thì cũng phải và vỡ mặt nó ra.

- Nhưng em chẳng nhìn thấy cái gì cả.

- Vô lý. Đấy. Nó đang cuộn sôi réo lên đấy.

- Ông bác hoa mắt à.

- Láo.

Bác sĩ Cần quát lên rồi chồm tới vồ lấy luồng khí màu da cam. Gã hộ lý há hốc mồm

Mắt gã lồi lên. Hai tay gã run bắn. Rồi từ từ rất từ từ gã lùi dần lùi dần ra cửa. Cặp mắt gã lúc này chỉ còn toàn lòng trắng.

*

Ngay buổi trưa hôm đó bác sĩ Cần bỏ về nhà. Ông không ăn uống gì mà ngồi trùm chăn trên giường miên man suy ngẫm. Cái luồng khí dặc quánh màu da

cam ấy là có thật. Ông không hoa mắt không mê muội. Ông đã sờ vào nó và nó đã liếm vào tay ông. Nó hiện hữu. ấy vậy mà tại sao gã hộ lý lại không nhìn thấy nó không nhận biết nó. Chẳng nhẽ chỉ có một mình ông là có thể nhìn thấy luồng khí màu da cam đó ư. Mà tại sao lại chí có một mình ông là có thể nhìn thấy nó nhận biết được nó giao lưu được với nó. Luồng khí màu da cam này là cái gì. Nó là linh hồn người chết. Vậy là trên cõi thế gian này có thực linh hồn con người. Và khi người ta chết đi thì nó thoát ra ngoài cái thể xác đó. Nó tồn tại quấn quít xung quanh đầu cái xác người. Ngày xưa các cụ vẫn nói khi con người chết ba ngày, hồn vật vờ quẩn quanh xác ngườ. Bay ngày thì hồn bay lên trời và bốn chín ngày sau thì hồn đầu thai vào kiếp khác. Nhưng đấy là chuyện ngày xưa và bác sĩ Cần thực tâm không tin vào những chuyện như thế. Nhưng không tin vào những điều đó thì cắt nghĩa thì hiểu về luồng khí màu da cam này như thế nào. Đó là một trường vật chất mới lạ vượt qua sức hiểu biết của con người hiện nay. Nó ẩn náu trong con người khi người ta sống và nó xuất hiện tồn tại khi con người đã lìa bỏ cuộc sống sinh học. Vậy thì đây là một hiện tượng siêu nhiên.

Nhưng nếu tất cả những điều trên chỉ là sự suy luận viển vông và luồng khí màu da cam đó chỉ là một ảo ảnh không có thật mà bác sĩ Cần lại nhìn thấy nó sờ mó nó giao lưu với nó được thì rõ ràng chỉ có thể hiểu ông đang bị một căn bệnh tâm thần phân liệt thể đặc biệt. Có thể nó gần giống như thể trạng bệnh ảo giác hoang tưởng. Để tìm kiếm câu trả lời cho những ý nghĩ rối bời gần như hoảng loạn của mình bác sĩ Cần cáo ốm xin nghỉ ở nhà. Bảy ngày liền ông đóng chặt cửa tự giam mình trong căn hộ 9 mét vuông. Bảy ngày liền ông chỉ ăn mì hai tôm uống nước lã đun sôi và thỉnh thoảng mới làm một chén cuốc lủi. Bảy ngày liền ông đái ra thứ nước giãi đỏ lòm và ỉa ra những viên cứt rắn đanh đen xì như cứt dê. Bảy ngày liền ông trùm chăn ngồi chồm chỗm trên giường đọc ngốn ngấu như ăn cướp từng chồng sách

giải phẫu sinh lý học huyết học da liễu học di truyền học miễn dịch học phân tâm học thần kinh học... Ông đọc đến mờ mắt choáng đầu hai tai ù đi mà vẫn không tìm thấy một dòng nào nói về cái luồng khí màu da cam bí hiểm đó. Chán nản tuyệt vọng mỏi mệt sang ngày thứ tám bác sĩ Cần bèn xỏ bốt mặc áo ấm và đội lên đầu chiếc mũ ếch-ki-mô dầy sụ rồi lững thững. bỏ ra ngoài đường đi dạo cho đỡ căng óc. Đôi chân ông đưa ông lang thang khắp các phố ngắn phố dài phố chéo phố dọc phố ngang. Rồi cuối cùng ông dừng bước lại trước một ngã tư rộng thênh thang đường nhựa bóng lỳ đèn xanh đèn đỏ thi nhau chớp nhay nháy. Cái ngã tư này ngày xưa hẹp như lỗ mũi san sát những lều quán nhà cửa lụp sụp lấn chiếm dựng tạp. Hơn năm nay người ta đã ủi bay hàng quán phạt đường mở lối mở cái ngã tư ra thênh thang lắp đèn cao áp sáng trắng lóa mắt. Trên bốn mặt vỉa hè lát gạch đã thấy mọc lên bốn tòa nhà cao tầng lát kính cửa số cửa ra vào đủ màu sắc nom rất lạ mắt. Tuy nhiên giữa nơi cái ngã tư hiện đại mới tinh khôi xặc xụa mùi nước hoa mùi ét xăng mùi dầu luyn mùi các loại sơn ngoại cay cay bác sĩ Cần bỗng ngửi thấy mùi hương trầm thoang thoảng. Mùi hương trầm bay ra từ góc tối chân mấy cây cột thép giàn giáo cao ngất ngưởng dựng biển quảng cáo vẽ một cái xe Honda khổng lồ đang lao vút đi trên nóc nhà như một gã phù thủy. Bác sĩ Cần bước lại gần thì thấy có tới hàng chục hàng trăm thẻ hương đỏ li ti đang nhấp nháy xung quanh một cái miếu nhỏ mái vỡ toang còn sót lại sau một gốc si già rậm rạp lùn tè tè ngoằn ngoèo uốn éo như cây cảnh cây thế. Một gã đồng cô mắt tím môi đỏ từ trong hốc tối chân mấy cây cột giàn giáo nhô ra túm lấy tay bác sĩ Cần rồi eo éo:

- Bác dâng hương cho mẹ chúa mẫu đi. Mẹ chúa cho bác tài cho bác lộc thì bác đừng quên thằng em yêu quí này của bác nhé. Nào bác cho em chút tài bác cho em chút lộc đi nào.

Gã đồng cô ôm chầm lấy lưng bác sĩ Cần bàn tay gã nhanh như chớp thọc

ngay vào đũng quần ông bác sĩ. Bác sĩ Cần như choàng tỉnh ông hất tay gã đồng cô ra giằng co với gã một lúc rồi mau chân chạy thoát ra một chỗ sáng trên vừa hè dưới một cây đèn cao áp ngất ngưởng.

*

Tối hôm đó sau khi đi dạo về bác sĩ Cần mua một bát cổ cánh gà lơ go một nắm rau thơm hành chẻ ít tương ớt rồi ông đóng chặt cửa ngồi uống rượu một mình. Mà ông đâu còn bạn bè để mời rượu. Hơn hai chục năm nay từ ngày về làm việc ở cái nhà xác này bác sĩ Trương Vĩnh Cần sống cô độc lủi thủi như con chuột già rúc trong lỗ cống. Hình như tất cả người đời đều e ngại xa lánh cái khu nhà tường quét vôi xi măng xám xịt cái ga chót của đời người mà rồi cuối cùng ai cũng phải ghé lại. Mọi người đều ngại đều né tránh mặt ông như là sợ lây nhiễm cái âm khí lạnh lẽo tanh tưởi âm u của những xác chết. Bác sĩ Cần ngồi gật gù uống rượu một mình. Ông đã quá quen cảnh cô độc lẻ loi như thế này rồi. Ông đã mất hắn các nhu cầu muốn giao lưu chia sẻ cười nói cùng với một người thứ hai. Ngay từ bé bác sĩ Cần đã là một đứa trẻ nhút nhát cô độc. Lớn lên đi học đi làm ông vẫn rất nhút nhát cô độc. Bác sĩ Cần ngồi một mình trong phòng đối diện với đĩa đồ nhắm và chai rượu cuốc lui. Bác sĩ Cần bắt đầu nghiện rượu từ khi vào làm việc ở nhà xác. Người cô độc nhút nhát thì chỉ biết làm bạn với chén rượu mà thôi. Có nhiều cách uống rượu, nhưng bác sĩ Cần chọn cách uống chầm chậm nâng chén lên chầm chậm uống chầm
chậm và đặt chén xuống cũng chầm chậm. Vì uống chầm chậm rượu ngấm vào cững chầm chậm nên bác sĩ Cần cũng say rất chầm chậm. Đã bao năm nay rồi mình thế này trước tiên bao giờ bác sĩ Cần cũng rùng mình nhớ lại cô bệnh nhân bệnh tim mạch người dân tộc đã cùng ông thỏa thuê vui vầy nghịch ngợm những trò chơi tình ái rất tục tĩu nhưng cũng rất lạ lùng mà bác

sĩ Cần chưa từng thấy ở quyển sách nào quyển kinh nào kể cả quyển Tố nữ kinh nổi tiếng của nước Tàu cổ xưa. Có thể nói cuộc sống sinh hoạt tình dục của bác sĩ Trương Vĩnh Cần từ khi lấy vợ đến khi bị liệt dương là rất khập khiễng tẻ nhạt và đơn điệu đến mức ỉu xìu như cơm thiu. Đời bác sĩ Cần có một chút ít ngày hả hê sung sướng thỏa mãn ấy chính lại là những ngày ông gian díu với cô bé Ma Thị Thảo.

Cho đến bây giờ mỗi khi nhớ lại bác sĩ Cần vẫn không thể hiểu được tại sao một cô bé người Tày mười sáu tuổi lại biết được nhiều ngón bài làm tình lạ lùng kỳ quặc đến như vậy. Và cho đến bây giờ đã là một bợm rượu rồi đã nếm không biết bao loại rượu trên đời này rồi mà ông vẫn cứ như vẫn còn ngửi thấy mùi rượu thơm kỳ quái bí ẩn tỏa ra từ trong cái nậm quả bầu khô cô Thảo vẫn đeo tòng teng ở bên lườn. Da cô Thảo không trắng người cô Thảo không mềm mại tóc cô Thảo không dài và hơi thở của cô thậm chí còn hơi có mùi hôi hôi nồng nồng ngai ngái như mùi cỏ dại bị giẫm nát. Nhưng bù vào tất cả những khiếm khuyết đó cô bé Thảo có những ngón tay thật kỳ diệu và cái lưỡi nóng rát ngọt quánh như mật mía. Những ngón tay đó và cái lưỡi đó đã ám anh bác sĩ Cần mấy chục năm nay ông không thể nào quên được. Sau khi án kỷ luật hủ hóa được công bố cô Thảo đã bị đuổi học tống về quê. Rồi khi đã về làm ở nhà xác bác sĩ Cần thỉnh thoảng vẫn lén lút mò tìm địa chỉ tin tức của cô bé Thảo. Nhưng lần nào ông cũng chỉ hoài công vô ích. Rồi đến một hôm tình cờ bác sĩ Cần nghe được cái tin cô bé Ma Thị Thảo đã lấy một anh cán bộ trung cấp lâm nghiệp người Nùng làm trạm trưởng một trạm kiểm lâm một huyện đồng rừng âm u ở sát cùng biên giới miền Tây giáp nước Lào. Bác sĩ Cần đã mua một chai rượu về nhà đóng cửa ngồi uống một mình không biết để khóc hay là để cười cho đời ông và đời cô Thảo. Hôm đó bác sĩ Cần đã uống một trận bò lê bò càng nẩy đom đóm mắt đến nỗi rúc cả đầu xuống gầm giường cho chó ăn chè. Trong cơn tỉnh

say đê mê bác sĩ Cần bỗng thấy những ngón tay kỳ diệu của cô Thảo vuốt ve khắp người ông và cái lưỡi nóng rát ngọt quánh như mật của cô liếm tem tép khắp mặt ông như chó liếm bột.

Trời lúc này lại đổ mưa. Hơn năm nay con đường nhựa chạy quanh co trong khu tập thế Thắng Lợi đã được mắc đèn cao áp. Ngồi trong nhà nhìn qua khung cửa sổ hẹp thấy rõ mồn một những hạt mưa bay chéo nhau dưới ánh đèn sáng trắng nom cảnh đêm khuya bỗng nhợt nhạt khả nghi như trong một bộ phim trinh thám. Bác sĩ Cần nâng chai rượu lên. Ôi chai rượu mới vơi non nửa. Ông bác sĩ chầm chậm đưa miệng chai vào mồm. Người ông đã thấy nóng và ngứa ngáy như ngồi gần lò than. Có lẽ ta đã bắt đầu say rồi. Bác sĩ Cần đứng dậy co chân trái lên và chậm rãi đếm một hai ba bốn... Cơn ngứa chạy rần rật từ gan bàn chân lên bắp chân đầu gối bắp đùi háng bụng ngực cổ mặt và khi đếm tới sáu mươi hai cơn ngứa chạy thốc lên đỉnh sọ thì cũng là lúc chân bác sĩ Cần quỵ xuống. Ta không lên tới một trăm có nghĩa là say rồi. Bác sĩ Cần lột phăng cái mũ lông ếch ki mô ném xuống sàn nhà. Chai rượu đổ nghiêng và ông lê tới trước một tấm gương ố vàng. Một cái mặt khỉ già dăn dúm hiện lên trong gương. Cái mặt thật bệ rạc hèn hạ và đáng khinh bỉ làm sao. Cái mặt của ông đấy. Bác sĩ Cần bật khóc òa ngã dập mặt xuống nền nhà hai tay cào cào một miếng gỗ. Ông khóc nức lên. Mặt mũi tai lưỡi của ông dính nhơm nhớp rượu và tương ớt.

Tử ngày bị kỷ luật bị tống cổ khỏi biên chế bị tước quyền hành nghề bác sĩ rơi xuống thân phận một kẻ vô danh chuyên làm cái việc ghê tay là lau chùi và khâm liệm xác người. Đời bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã thực sự bỏ đi. Vốn là một kẻ thiếu ý chí nhu nhược nên bác sĩ Cần càng không thể ngoi đầu lên được nữa. Làm ở khu nhà xác hàng ngày chung đụng với xác chết dần dần bác sĩ Cần cũng đâm hơi đơ đơ ngơ ngác giống như bao kẻ đã trọn đời làm cái công việc này. Thỉnh thoảng sau những ngày tối tăm mặt mũi trong cái

khu nhà xác hoang vắng lạnh lẽo vô tình đó bác sĩ Cần cũng lén lút mò ra ga ra chợ rúc vào những xó xỉnh tối tăm bẩn thỉu với mấy cô ả gái điếm để được giải thoát một phần nỗi thèm muốn sinh lý tình dục vốn hay ứa trào rất mạnh mẽ và bất ngờ ở những người chẳng may mắc bệnh liệt dương. Đời bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã hoàn toàn rơi xuống và bị nhấn chìm trong nỗi khổ đau tuyệt vọng còn tối tăm hơn cả đáy địa ngục. Nhiều lúc ông đã định tự tử nhưng rồi bản tính nhút nhát hèn yếu lại cứu sống ông. Và ông cứ lặng lẽ cam chịu nhẫn nhại âm thầm sống như vậy qua ngày qua tháng qua năm mang nặng trên lưng nỗi ám ảnh ân hận xấu hổ của một kẻ tội lỗi đang tự trừng phạt mình. Bác sĩ Cần không biết cuộc đời ông sẽ kết thúc thảm khốc nhục nhã như thế nào nếu như ông không tình cờ nhìn thấy những luồng khí màu da cam kỳ dị đó.

*

Một tuần sau gã hộ lý hộ pháp dở người vẫn phụ việc cho bác sĩ Trương Vĩnh Cần ở khu nhà xác trong một buổi sáng mặc quần đùi cởi trần vác bát chiết yêu ra ga mua phở bỗng tình cờ nhìn thấy ông bác sĩ Cần chân đi giầy bốt đen Trung Quốc đầu đội mũ lông ếch-ki-mô dày sụ tay xách cái va ly da cũ kỹ đang gù lưng chen thục mạng trong đám người đông nghịt đang cào cấu dẫm đạp lên nhau trèo lên đu lên con tàu đỗ ở sân ga phía Bắc của thành phố.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần đi đâu vậy?

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 2

Đoàn tàu mà bác sĩ Trương Vĩnh Cần leo lên ngồi là một đoàn tàu chợ cũ nát còn sót lại từ hồi chiến tranh phá hoại. Tất cả các toa đều mục nát và bẩn thỉu đến phát lộn mửa. Ngay cái toa mà bác sĩ Cần đang ngồi được xem là toa sạch nhất thì cũng nồng nặc mùi cứt lợn và ca mùi cứt người. Trong cái toa dài ngoaüng bị đập vở hết các cửa sổ chỉ còn sót lại ba hàng ghế kê ngang còn thì toàn ghế băng và những miếng gỗ nối nhau kê dọc hai bên thành toa. Hành khách đứng ngồi ngả nghiêng lổn nhổn chật ních từ trên ghế tràn xuống sàn tàu rải kín từ đầu toa tới cuối toa. Do tình cờ mà bác sĩ Cần dạt tới gần một ô cửa sổ trống hoác. Ngồi chỗ này tuy hơi lạnh và có lẽ khi mưa thì sẽ ướt như chuột lột nhưng được cái thoáng đãng đỡ nặng mùi. Con tàu rời ga gốc từ buổi sớm tinh mơ thét còi thở khói phun hơi nưđc ra cuồn cuộn như sương mù khi chạy qua cây cầu sắt cong 13 nhịp liền nhau bắc ngang qua con sông Cái bốn mùa đỏ ngầu bùn đất phù sa. Ngồi bên cửa sổ ngoái nhìn lại cuối tàu bác sĩ Cần bỗng bật lên một tiếng kêu: Trời ơi! ánh bình minh đỏ rực chói lọi hùng vĩ như cơn mưa máu đang từ trời cao rưới xuống hàng vạn nóc nhà lô xô xám xỉn vì rêu phong và bụi đất. Không có một đôi mắt một cái vẫy tay một lời chào ném theo tiễn biệt ông bác sĩ. Trong cái tiếng sầm sập sầm sập đều đều của bánh xe tàu hỏa dộng trên đường ray bác sĩ Cần tái tê ruột gan tủi hổ. Bỗng chốc ông bác sĩ nhận ra

thân phận ông khác gì con dế trũi lấm láp cứ chui ra chui vào một trong hàng vạn cái mồm méo mó đang mở hoác ra kia trong hàng chục năm trời đằng đaüng. Lông cẳng ông lấm đầy bùn râu ria vương đầy mạng nhện. Ngoảnh nhìn thành phố mà ông đã sống suốt từ ngày hòa bình lập lại ông chỉ thấy tê tái kinh hãi và ngậm ngùi. Và cái hình ảnh cuối cùng đọng lại trong mắt ông khi đoàn tàu chạy vào một đoạn đường của hai bên trồng toàn cậy hoa gạo xù xì đầy gai là một cái ống khói bằng gạch thủng lỗ chỗ đang phụt khói xám tứ tung mù mịt... Đoàn tàu chở bác sĩ Cần cứ xùng xịch xùng xịch chạy mãi và hễ cứ qua một cánh đồng rộng hoặc tới một thị xã một thị trấn hoặc một thành phố thì nó đỗ lại dăm mươi phút nửa tiếng để uống nước ăn thêm than rồi lại xùng xịch xùng xịch chạy tiếp.

Cái toa mà bác sĩ Cần ngồi đã không biết bao nhiêu lần chật ních rồi lại chỉ còn lơ phơ vài người rồi lại chật ních người. Có lẽ nó đã chạy được đến mười tiếng đồng hồ rồi thì phải. Bác sĩ Cần đã chén hết sáu quả trứng luộc bốn ổ bánh mì một cái bánh chưng và sáu đaün mía đã róc vỏ và ông đã ngủ tới ba giấc khá đẫy. Ông chẳng cần quan tâm tới bất cứ một ga lẻ ga xép nào dọc đường vì ông mua vé tới tận ga cuối cùng. Nỗi buồn nhớ thương cảm bùi ngùi của kẻ lên đường gậm nhấm trong trái tim ông được hai tiếng rồi cũng tan biến đi đâu mất cả. Bắt đầu từ giờ thứ ba trở đi ông bác sĩ sống vô tâm thỉnh thoảng chợt nhớ ra thì chỉ bắt cái mồm và hai hàm răng làm việc cạp cạp một lúc rồi lại lăn ra ngủ. Nơi ông xuống là cái ga cuối cùng thì việc gì phải lo lắng canh cánh trong lòng. Nhưng bác sĩ Cần đã không tới được cái ga chót của đoạn đường. Vào giờ thứ ba mươi của chuyến du hành tức là vào khoảng 11 giờ sáng ngày hôm sau đoàn tàu chạy tới một ga xép thì dừng lại uống thêm nước. Đấy là một cái ga nhỏ nằm lọt thóm giữa những quả đồi lùn cọc cằn. Đúng lúc này bác sĩ Cần cũng tỉnh dậy. Ngáp một cái đến sái quai hàm bác sĩ Cần lơ đãng nhìn xuống sân ga, ý chừng ông đang muốn

lùng kiếm một thứ quà gì có thể ăn được như chuối tiêu bánh chưng hoặc là trứng vịt luộc. Trời gần trưa mà u buồn ảm đạm như buổi chiều vậy. Mây xám đóng vẩy cồm cộm ở trên trời và, sương bay dày đặc là là sát mặt đất. Bác sĩ Cần bỗng nghe thấy có tiếng kèn đám ma thổi í e ò e thảm thiết quá chừng. Hai tai dỏng lên như tai thỏ mắt cũng tròn xoe như mắt thỏ trừng trừng nhìn qua lớp sương mù. Cái tiếng kèn í e ò e như lời than thở chỉ để gọi riêng ông. ấy là ông bác sĩ nghĩ như vậy. Thế rồi cứ như người bị chài bác sĩ Cần từ từ đứng lên, từ từ xách cái va ly cũ rích lên. Và cũng cứ từ từ, ông bước ra cửa bước thấp bước cao mặc dù sàn tàu đâu có rồi lõm ổ trâu ổ gà gì cho cam. Bước ra cửa toa, tay vẫn xách cái va ly mấy sợi tóc cứng khô trên đầu bác sĩ Cần dựng hết cả lên như mấy sợi ăng ten đang dò tìm phương hướng. Rồi bác sĩ nhẩy xuống tàu lặng lẽ cum cúm đi về phía có tiếng kèn đang ỉ eo rên rỉ như tiếng mèo hen. Đây rồi trong làn sương lùng bùng dày đặc như khói có đám người lố nhố xúm xít quanh một cỗ quan tài kê trên hai cái niễng giường đặt ở trên hiên một ngôi nhà gạch đổ mái bằng có cổng sắt kiên cố. Cái tiếng kèn ỉ eo phát ra từ ngôi nhà ấy. Bác sĩ Cần đến gần, có ba thứ khiến ông phải để mắt đến ấy là trước ngôi nhà có cắm tấm bảng sắt kẻ hai hàng chữ rất rõ: Ga xép: Thuận Thiên. Cỗ quan tài to hơn kích cỡ bình thường, trên nắp có đặt một bát cơm nguội tanh một qủa trứng một đôi đũa tre đã chẻ hoa và cắm chín nén nhang. Và cái điều cuối cùng là tất cả những người đang xúm xít chen chúc chung quanh quan tài không thấy có ai chít khăn vàng khăn trắng hoặc khăn xô cả. Một cái đám ma hơi lạ. Trong đám người xúm xít kia không có ai là họ hàng thân thích với người đang nằm trong cái quan tài kia hay sao?

*

Nhìn thấy bác sĩ Cần tay xách va ly đang lò dò ngơ ngác như con cò. Một gã chột mắt quần ống thấp ống cao áo bốn túi sĩ quan thả dài tới qúa đầu gối

tiến lại trợn mắt quát.

- Khách lên tàu hà. Quay lại. Hôm nay ga nghỉ đóng cửa. Không bán vé. Quay lại!

Bác sĩ Cần ấp úng:

- Thưa... Không ạ. Tôi là khách xuống tàu.

- Xuống tàu!

- Vâng ạ

- Thế thì xéo nhanh lên. Đi vòng ra phía đầu nhà lội qua luống sắn mà ra. Sáng nay ga có tang cửa ra vào không mở. Đi ra mau. Thấy gã chột mắt quát lác hách qúa bác sĩ Cần cũng hơi hoảng. Ông đã toan quay lại lỉnh lên tàu thì có ai giật giật tay áo ông. Một ông cụ mắt sáng như mắt cáo râu bạc, người gầy quắt chỉ còn xương da, chân đi bốt, tay kéo lê cái chổi tre đang giật tay áo ông. Ông cụ lật cập.

- Thưa ông, tôi hỏi không phải chứ ông là cán bộ của nông trường Hạnh Phúc về đây ạ?

Bác sĩ Cần ngạc nhiên lắc đầu. Ông cụ buông tay áo bác sĩ ra rồi thở dài:

- Rõ khổ thân bà Nhàn nằm xuống hai hôm nay rồi mà chưa thấy cô con gái về vuốt mắt cho mẹ.

Thấy bác sĩ Cần giương mắt ra ông cụ đập cái chổi xuống đất, nói thêm cho bác sĩ Cần hiểu.

- Tôi nói bà Nhàn là nói bà trưởng cái ga này hiện đang nằm trong cỗ quan tài kia.

Thấy bác sĩ Cần dáng chừng chưa muốn đi vội, ông cụ ân cần:

- Mời ông vào nhà uống nước ăn thuốc. Tôi tên là Nguyễn Văn Võm nhân viên bảo vệ quét rác vệ sinh viên ở cái ga Thuận Thiên này.

Ông cụ dẫn bác sĩ Cần vào căn phòng nhỏ đồ đạc rất sơ sài chỉ có một rương gỗ một cái giường sắt. Giữa phòng kê bàn cúng. Trên bàn mới chỉ có bát

cơm quả trứng nải chuối xanh mới chặt còn xùi đầy nhựa và một bó hương cháy nghi ngút. Ông cụ Võm mời bác sĩ Cần ngồi xuống ghế rót nước mời rồi thong thả:

- Đây là phòng của bà trưởng ga. Tôi cũng vừa dọn tạm cái bàn cúng cho bà ấy. Bà ấy tên là Nhàn mà vất vả quá ông ạ, nằm xuống hai hôm nay rồi vẫn chưa thấy mặt con về. Khổ thế. Bác sĩ Cần xin phép ông cụ Võm thắp một nén nhang rồi lom khom chắp tay vái. Ông vái cái bát hương và nắm nhang và bát cơm quả trứng cùng nải chuối xanh chứ đã có ảnh bà Nhàn đâu. Thấy ông bác sĩ thành tâm ông cụ Võm hỏi tiếp:

- Tôi xem chừng ông không phải là người ở vùng này có phải không ạ.

- Vâng.

- Vậy chứ ông có công việc gì mà xuống đây. Hay là tiện ghé thăm con cháu họ mạc ở trong thị xã.

Bác sĩ Cần thật thà:

- Tàu đỗ đổ thêm nước tôi nghe có tiếng kèn đám ma nên xuống viếng.

Nghe bác sĩ Cần nói vậy ông cụ xuýt xoa:

- Quí hóa quá. Quí hóa quá. Mời ông xơi nước... Ông ăn điếu thuốc cho ấm.

Mải ngồi uống nước hút thuốc chuyện vãn với ông cụ Võm khi nghe con tàu hú còi gọi vừa đứng lên ra đến cửa thì bác sĩ Cần đã thấy cái đầu máy đen xì hồng hộc như thằng kẻ cướp chạy qua trước mặt. Cả ông cụ Võm lẫn ông bác sĩ đều ớ ìng ra. Thấy bác sĩ Cần lúng túng cụ Võm đập vào vai ông bác sĩ rồi an ủi:

- Nhỡ chuyến này thì đi chuyến sau. Tám giờ tối nay lại có chuyến tàu chợ từ Bùng lên chả phải lo gì.

Rồi ông cụ Võm cười hai mắt lóng lánh tinh ranh đúng hệt như mắt con cáo.

- Như vậy là bà trưởng ga của chúng tôi thấy ông thành tâm nên giữ ông lại thêm vài giờ nữa đấy. Lát nữa mời ông xơi cơm với tôi.

Bác sĩ Cần lẳng lặng xách va ly quay vào phòng. Đối với ông đi hoặc ở cũng chẳng có nghĩa lý gì. Lúc này cái đám đông xúm quanh cỗ quan tài cũng thưa dần. Ông cụ quét rác dẫn bác sĩ Cần sang cái phòng của ông ở cạnh phòng bà Nhàn. Cũng một cái phòng nhỏ xíu chật chội như vậy. Đồ đạc trong phòng cũng chỉ có một cái rương gỗ và một cái giường sắt. Ông cụ quét rác mời ông bác sĩ nằm nghỉ trên cái giường sắt rồi bỏ đi đâu đó. Lúc này đã quá ngọ. Bầu trời ám đạm xám xịt. Sương mù càng dày càng đặc. Ngồi trong nhà nhìn ra ngoài chỉ thấy khói sương cuồn cuộn, cách vài mét là chẳng trông gì cả. Tiếng kèn ỉ eo cũng đã câm bặt từ lúc nào. Nằm khàn trên cái giường sắt duỗi tay duỗi chân cho đỡ mỏi một lúc rồi bác sĩ Cần nhỏm dậy lững thững đi ra ngoài hiên. Ông lại gần cỗ quan tài giờ đây đang nằm chỏng trơ một mình trên hai niễng gỗ. Và ông bỗng nhìn thấy một luồng khí đặc quánh màu da cam đang chậm rãi buồn rầu cuộn quanh một đầu cỗ quan tài! Bác sĩ Cần thoáng rùng mình vẫn những luồng khí màu da cam quen thuộc. Ông bước tới gần cẩn thận ngó quanh rồi vái:

- Có phải là bà Nhàn đấy không ạ.

Im lặng một lúc rồi có tiếng đàn bà mừng rỡ bật lên ở đâu đó:

- Dạ phải thưa ông làm sao ông lại nói chuyện được với tôi ạ. Bác sĩ Cần không trả lời ngay. Ông ngẫm nghĩ một lúc rồi ân cần:

- Tôi tên là Cần, là khách đi tàu ngang qua đây thấy có đám nên ghé xuống viếng xin được thắp một nén nhang cho bà. Trước lạ, sau quen. Bây giờ bà có điều gì cần nhắn lại, bà cứ nói với tôi. Sức tôi đến đâu tôi xin cố gắng giúp bà đến đó.

Bác sĩ Cần nói xong lại có tiếng thở dài ở đâu đó:

- Số kiếp tôi cũng còn được hương âm đức nên còn may mắn gặp được ông. Ông đã có nhời như vậy, xin cảm ơn ông nhiều.

- Xin bà đừng ngại.

- Tôi ngại thì tôi đã chẳng dám nói chuyện với ông có phải thế không ạ.
- Mời bà cứ tự nhiên
- Không dám, ông tử tế quá. Chắc ông phải là người thần tiên mới có thể nói chuyện được với hồn người chết dễ dàng như thế này.
- Bà chưa hiểu nên mới nghĩ về tôi như vậy chứ tôi cũng chỉ là một người hèn mọn chịu trăm nghìn cái nhục. Tôi nói không biết có đúng không chứ xem ra bà cũng đang muốn dặn lại điều gì.
Có tiếng đàn bà thở dài.
- Vâng ạ, quả là tôi cũng chưa thể nhắm mắt được. Chuyện này bao nhiêu năm nay khi còn sống tôi vẫn nghĩ sống để bụng chết mang theo. Nhưng bây giờ nằm xuống rồi tôi mới thấy không thể mang theo được. Bởi nó còn nặng hơn cả đá. Mà hồn người ta thì mỏng manh hơn cả khí trời ông ạ. Khí làm sao cõng được hòn đá tảng nghìn cân hả ông.
Bác sĩ Cần không nói gì chỉ cúi đầu lắng nghe.
- Ban nãy ông có bảo tôi có điều gì muốn nhắn lại thì cứ nói rồi ông sẽ cố gắng giúp tôi có phải không ạ.
- Bà nói đi tôi nghe.
- Cám ơn ông. Ông ngồi xuống cái ghế kia cho đỡ mỏi chân. Tôi muốn nhờ ông giúp cho một việc. Ông làm sớm cho lúc nào là giúp cho tôi trút bỏ được tảng đá ngàn cân sớm lúc đó Tôi nói vậy ông hiểu cả?
- Tôi hiểu.
- ở trong cái thị xã này chỉ có một hợp tác xã Vững Tâm sản xuất tăm tre xỉa răng. Cái hợp tác xã này ở số bốn đường Lê Lợi chếch với trụ sở ủy ban hành chính thị xã bên kia đường. Ông nhớ rồi chứ ạ.
- Nhớ rồi ạ.
- Tôi nhờ ông tới cái hợp tác xã sản xuất tăm đó hỏi hộ anh Trần Văn Tuấn là chủ nhiệm. Nhờ ông nói lại với anh Tuấn là Nhàn có lời hỏi thăm anh và

nhắn hiện nay anh có đứa con gái đang làm công nhân trồng chè ở nông trường Hạnh Phúc. Nó khỏe mạnh, xinh xẻo, chưa có chồng con gì caả Ông cứ nhắn nguyên văn như vậy.

Bác sĩ Cán nghệt mặt chăm chú nghe.

- Tôi biết là ông sẽ ngạc nhiên mà. Nhưng chuyện đời nó thế đấy ông ạ. Oái oăn chua chát mà cũng mặn đắng như muối xát lòng. Chẳng nhẽ tôi lại kể hết cả đầu đuôi cội rễ ra cho ông nghe. Mà không biết ông có muốn nghe không hay ông sợ rác tai. Mà không biết nghe xong ông có thông cảm cho tôi không hay lại khinh thầm tôi. Đàn bà chúng tôi khổ lắm ông ạ.

Bác sĩ Cần có cảm tưởng ở ngay đâu đây thôi đang ứa ra những giọt nước mắt lạnh buốt. Và những giọt nước mắt đó bay lơ lửng trong màn sương dày đặc mờ mịt đang bủa vây quanh ông đây. Có một giọt nước mắt nào đó đã vô tình rớt vào tim ông khiến tim ông cứng lại giọng người đàn bà vẫn đều đều:

- Tôi tên là Phạm Thị Nhàn gốc người ở cái thị xã này. Cha tôi mất sớm nên tôi ở với mẹ từ nhỏ. Mẹ tôi chỉ là một người bán dưa ở chợ Hòa Bình của thị xã. Hoàn cảnh nhà nghèo vì gia đình tôi thuộc thành phần dân nghèo thành thị mà tôi cũng chỉ học hết lớp bảy rồi phải đi làm để đỡ đần thêm cho người mẹ già ốm đau. Tôi làm thợ dệt ở một hợp tác xã dệt khăn mặt bông. Năm hai tư tuổi tôi lấy chồng là một thợ tiện. Chồng tôi hơn tôi bốn tuổi. Anh ấy khỏe mạnh và rất thật thà. Chúng tôi là đôi bạn nghèo cùng cảnh. Lấy nhau được bay ngày thì chồng tôi xung phong đi bộ đội. Vì là Đảng viên nên anh được chọn vào đơn vị đặc biệt đi bê để mở tuyến đường năm chín. Cái tuyến đường chiến tranh xuyên Việt ghê gớm hồi bấy giờ còn được giữ bí mật như những bí mật quốc gia trọng đại nhất. Chúng tôi lấy nhau được bảy ngày nhưng chỉ chung đụng đời sống vợ chồng với nhau được có đúng ba đêm vì sang ngày thứ tư thì tôi có kinh mới khổ chứ. Có kinh sớm mất hơn tuần lễ.

Hôm tiễn anh lên đường tôi đưa anh ra cái ga xép Thuận Thiên này. Kỷ vật lúc chia tay của chồng tôi mang theo chỉ là một túi đựng thuốc đánh răng và thếp giấy để viết thư. Cả hai vợ chồng tôi lúc đó đều đâu có ngờ đó là lần chia tay vĩnh viễn. Bảy tháng sau buổi sáng hôm đó tôi được khu đội mời lên báo cho biết chồng tôi đã hy sinh anh dũng ở ngã ba biên giới Việt Miên Lào trong khi làm nhiệm vụ. Hồi những năm sáu mươi một cái tin báo tử như thế không phải chỉ là của riêng cho gia đình liệt sĩ mà còn của chung tất cả mọi người trong thị xã. Nó vừa là nỗi đau đớn mất mát nhưng nó cũng còn na ná giống như một tài sản vô giá của xã hội không chỉ thuộc riêng bố mẹ vợ con người liệt sĩ nữa. Lễ truy điệu chồng tôi đã được tổ chức rất trọng thể ở nhà hát nhân dân của thị xã. Hôin đó người kéo đến đông lắm, cứ nghìn nghịt như một buổi mít tinh vậy, dễ thường phải đến ba vạn người. Có lẽ hầu hết dân ở thị xã này đều đến dự. Hương trầm đốt tới ba vạn bó có lẻ khiến cả một góc trời thị xã mờ mịt như có giông bão đổ về. ảnh của chồng tôi phóng rất to có băng đen bắt chéo ở góc khung ảnh. Một đội danh dự bồng súng đứng nghiêm suốt tám tiếng dồng hồ trước cỗ lư hương để chào tất cả các đại biểu của các cơ quan đoàn thể xí nghiệp hợp tác xã trường học trong thị xã đến viếng hương hồn người liệt sĩ đầu tiên của thị xã đã bỏ mình vì nước. Thú thật là dự xong cái tang lễ ấy trở về nhà người tôi cứ ngây ngấy như lên cơn sốt. Nỗi đau thương vơi đi đâu mất mà chỉ còn niềm tự hào hãnh diện. Sau cái lễ truy điệu ấy, tôi đã thay chồng tôi trở thành người anh hùng của thị xã. Một ngày tới hàng trăm lá thư gửi đến tận tay tôi. Có tới hàng chục doàn các em thiếu nhi quàng khăn đỏ xếp hàng ngay ngắn đến tận nhà giơ tay ngang đầu chào tôi. Tôi đi ra đường là có người vồn vã gọi tên. Tôi đến hợp tác xã dệt khăn bông là đang ủy công đoàn xúm ngay lại ân cần nồng nhiệt. Rồi thì ông chí bí thư thị uỷ tới tận nhà thăm mẹ con tôi. Đồng chí tặng một gói quà to và quay sang nói với anh thư ký đi theo: "Phải chú ý cô

Phạm Thị Nhàn thành phần công nhân cơ bản vợ liệt sĩ. Tôi nói anh nhớ ghi vào sổ để nhắc tôi khỏi quên". Và tôi đã không bị bỏ quên. Sáu tháng sau tôi được đi học trường công đoàn của tỉnh. Khi mãn khóa tôi không về hợp tác xã dệt khăn mặt bông nữa mà được phân về ban hợp tác xã thủ công nghiệp. Rồi tôi được đề bạt phó ban nữ công. Và hai năm nữa lại trôi qua nhanh như con chim cuốc lủi ngoài đồng. Kể từ ngày chồng tôi hy sinh ở ngã ba biên giới Miên Lào Việt. Cuộc đời riêng của tôi đã hoàn toàn là của tập thể của công việc. Mẹ tôi đã mất. Và tôi bấy giờ đi ra đường hoặc gặp ai thì họ đều chào tôi đã được tổ chức lựa chọn để chuẩn bị giao cho trách nhiệm nặng nề hơn. Vong hồn chồng tôi đã phù hộ cho tôi. Cuộc đời của tôi đang như diều gặp gió tưởng chừng không có gì có thể chặn lại được. ấy vậy mà tôi có ngờ đâu một chuyện tình cờ vớ vẩn đã xẩy ra. Một chuyện mà tôi không bao giờ có thể ngờ tới. Vâng cái chuyện cỏn con vớ vẩn không ngờ ấy lại xẩy ra và chính nó - nó đã lật nhào tất cả. Còn khủng khiếp hơn là đổ ụp cả thùng cứt thối khắm lên đầu tôi. Nó đã nhấn tôi xuống tận bùn đen. Xin ông cứ bình tâm ngồi xuống cái ghế đẩu long chân ấy. ở cái ga xép này chẳng có loại ghế bọc đệm da hoặc sa lông mây đâu. Ông cứ hút thuốc đi nếu ông thích. Tôi sẽ kể hết tất cả cho ông nghe. Tôi không giấu giếm điều gì đâu dù điều đó có đê tiện nhục nhằn bẩn thỉu. Giờ đây tôi đã chết rồi còn sợ gì nữa còn biết xấu hổ ân hận gì nữa. Sương mù dày đặc quá ông nhỉ giống như khói bếp tháng mười thế này.

Nhưng khói bếp quện dầy mùi thơm ấm áp còn sương mù thì lạnh giá vô hồn. Sương dày thế này sẽ chẳng có ai trông thấy tôi và ông đang trò chuyện và tôi kể tiếp cho ông nghe nhé. Cho đến bây giờ tôi vẫn còn nhớ như in cái buổi chiều hôm ấy. Cái buổi chiều trời cũng bay đầy sương khói huyền ảo bung lung như thế này. Trên đường từ văn phòng ủy ban sau một ngày họp căng thẳng để chuẩn bị cho đại hội công đoàn chọn lựa bầu cử đại biểu đi dự

đại hội cấp trên. Trên đường về nhà tôi có ghé vào thăm người chị kết nghĩa tên là Hạnh ở ngõ Hàng Cháo. Tôi và chị Hạnh thân thiết coi nhau như hai chị em ruột, chị Hạnh hơn tôi chín tuổi đi làm trước tôi có chồng có con trước tôi. Nhưng chị Hạnh cũng là người đàn bà có số kiếp dang dở. Hai anh chị hiếm hoi chỉ sinh được một cậu con trai tên là Tuấn. Khi Tuấn bảy tuổi thì bố bị chết đuối trong một chuyến thả bè từ rừng về. Chị Hạnh ở vậy nuôi con. Tuấn là một cậu bé rất thông minh đẹp như con gái. Da trắng hồng như trứng gà bóc. Tuấn học đỗ đầu toàn trường cấp ba thị xã và được chọn đi Liên Xô học chế tạo máy nhưng cậu ta lại gửi trả quyết định đi học nước ngoài mà cùng bốn cậu bạn cắt máu ở tay viết đơn xin nhập ngũ. Cái vụ này của mấy cậu học trò cũng đã làm chấn động cả thị xã bé nhỏ này làm biết bao ông bố bà mẹ sững sờ và làm biết bao cô nữ sinh lớp tám lớp mười rơi lệ vì cảm phục. Tất nhiên là những lá đơn tình nguyện đó được chấp thuận. Tuấn vào bộ đội, trên ưu tiên vì con một lại là học sinh giỏi nên cố tình điều động về một đơn vị phòng không thuộc lực lượng của thị đội đóng ở ngay ngoài vùng ngoại ô phía Tây thị xã để tránh cho cậu một xuất đi B. Nhưng rồi nào ngờ chiến tranh phá hoại lan tới vùng núi đồi này quá nhanh. Thị xã chúng tôi trở thành một trong vài trọng điểm đánh phá của máy bay Mỹ. Ngay trong trận đánh tập kích đầu tiên của bốn cái thần sấm vào trận địa phòng không mỏng manh ít ỏi của thị đội ở ngoại ô phía Nam thị xã, đơn vị phòng không của Tuấn bị tiêu diệt hơn một nửa. Tuấn bị thương cụt cả hai chân tới gần bẹn và bị hơi bom ép đến mất trí. Sau trận đánh đầu tiên và cũng là trận đánh cuối cùng của anh binh nhì mới nhập ngũ Tuấn được chuyển về quân y viện của quân khu chạy chữa. Rồi Tuấn lại được chuyển về bệnh viện của Bộ quốc phòng. Nằm viện ròng rã 2 năm trời chết đi sống lại nhiều lần cuối cùng Tuấn được chuyển về nằm suốt đời ở một trại an dưỡng đặc biệt với hai cái chân cụt tới háng và một cái đầu ngớ ngẩn lúc

lành lúc điên. Nằm ở viện an dưỡng sáu tháng, chị Hạnh thương con quá chạy lên thị đội xin được đón Tuấn về. "Thôi thì có mẹ có con sớm tối vẫn còn hơn" chị Hạnh đã nói với tôi như vậy. Tất nhiên thị đội giải quyết ngay trường hợp này và còn lo cho rất chu đáo đầy đủ mọi chế độ ưu đãi đặc biệt với những thương binh đặc biệt như vậy.

*

Tuấn về nhà được hơn một năm thì tôi ghé qua thăm. Buổi chiều hôm đó trời mờ mịt lắm. Gió bấc thổi hun hút từ ngoài bờ sông đổ vào thị xã cuốn rụng từng chùm lá cơm nguội lá bằng lăng xơ xác bay tán loạn. Nhà Tuấn ở thụt tít tận cùng trong ngõ. Nhà chỉ có hai gian, lợp ngói ta tuy chật hẹp nhưng cũng còn có sân và một cái vườn, nhỏ trồng toàn na bốn mùa um tùm xanh mát. Khi tôi vào thì thấy chị Hạnh đang ngồi giã cua ở bếp. Tuấn ngồi trên cái võng gai sát cửa sổ nhìn chăm chăm ra sân. Mặt cháu tôi vẫn trắng ngời ngời, đẹp ngời ngời như mặt một thần đồng. Lúc này Tuấn như vừa qua cơn điên và đang hồi tỉnh. Cháu nhìn chăm chăm ra sân lặng lẽ ngắm cái vườn na. Nhìn thấy tôi cháu không hề động đậy. Khi tôi chào cháu thì Tuấn chỉ khẽ chớp mắt đáp lại. Lúc tôi đi ngang qua cửa số bỗng dưng tôi thấy có một luồng hơi lạnh toát như băng từ mặt cháu từ cái nhìn của cháu phả vào mặt tôi khiến tôi lạnh buốt cả sống lưng. Và tôi bỗng chợt nhận ra một nỗi buồn đến khủng khiếp giống như hơi sương lạnh từ đáy mồ sâu đang phủ lên gương mặt non trẻ đẹp rạng ngời ngời của cháu tôi. Nhưng cái cảm giác ấy qua rất nhanh. Thấy tôi lại chơi chị Hạnh mừng quýnh. Chị đon đả chạy ra đón và chiều hôm đó chị nhất định bắt tôi ở lại ăn cơm với mẹ con chị. Nghe lời kể đến đây, bác sĩ Cần bật lên câu hỏi cắt ngang: "Có phải cháu chị có ý định tự tử phải không". Nhưng không có tiếng ai đáp lại câu hỏi đó. Bác sĩ Cần biết mình đã lỡ lời. Ông ngồi im cố lắng nghe cái giọng đàn bà đang hổn hển:

"Hôm đó tôi ở lại ăn cơm với mẹ con chị Hạnh. Tuấn chỉ và vài đũa chưa hết lưng cơm là đã lết vào góc giường chùm chăn kín đầu nằm ngủ. Suốt cả bữa cơm cháu tôi vẫn chẳng nói một câu. Tôi và chị Hạnh đành ngồi ăn cơm với nhau. Hai người đàn bà góa ngồi ăn cơm cùng mâm trơ trọi trong một buổi chiều tối mùa đông gió rét mới thật buồn và nhạt nhẽo làm sao. Dường như cảm thấy rất sâu sắc điều đó vừa buông đũa bát chị Hạnh đã kéo tôi ra bàn lăng xăng bổ đu đủ và cắt chuối mời tôi ăn tráng miệng. Chị nói luôn mồm, toàn những chuyện đâu đâu không nhắc gì tới đứa con bất hạnh của chị. Nhưng rồi thì cuối cùng câu chuyện cũng phải xoay về Tuấn. Tôi phải gạn hỏi mãi chị mới ngập ngừng nói.

- Thú thật với cô Nhàn đã mấy lần chị cũng định đến tìm cô để nhờ cô giúp cho. Nhưng rồi cứ thấy cô bận công việc lút đầu lút cổ nên chị lại ngại. Chứ cháu Tuấn thì mấy tháng gần đây làm chị hãi lắm. Có lúc rối ruột chị đã nghĩ hay là lại phải gửi cháu trở về điều trị tại trại an dưỡng đặc biệt.

Tôi động viên chị.

- Tối nay em ở lại đây với chị. Có chuyện gì chị kể hết cho em nghe để em còn biết đường mà giúp chị và cháu. Nghe tôi nói vậy chị Hạnh nghẹn ngào bắt đầu kể. Chị kể là về điều kiện ăn uống bồi dưỡng thuốc men thì chẳng có gì phải kêu ca. Tuấn có tiêu chuẩn trợ cấp đặc biệt. Và chị cũng được quân đội cho hưởng lương hộ lý chăm sóc riêng cho Tuấn cộng với nhà cửa cũng còn mảnh vườn có luống rau con gà con lợn nên kinh tế cũng tạm đủ. Nhưng cái lo nhất là bệnh tình của Tuấn. Tôi hỏi có phải là cái bệnh điên không thì chị lắc đầu. Nếu Tuấn bị điên thì chị lại không lo. Chăm nom người mất trí cũng như là trông trẻ con mà thôi. Nhưng cái đáng sợ nhất là mấy tháng gần đây bệnh điên của Tuấn giảm rõ rệt và Tuấn rất tỉnh táo. Tỉnh táo như một người bình thường. Cái đáng sợ lại chính là ở chỗ đó. Thấy tôi còn lúng túng chưa hiểu chị Hạnh khẽ nắm lấy tay tôi rồi lại hổn hển nói tiếp.

- Không lên cơn điên gào thét nữa thì suốt ngày nó chỉ ngồi câm lặng nhìn ra vườn. Nó ngồi như một tảng đá từ sáng đến chiều, từ ngày này qua ngày khác. ối giời ơi cô ơi! Nhìn nó ngồi như thế mà tôi phát sợ. Nhiều khi tôi có cảm giác nó không còn thở nữa. Nó đã chết ngồi. Có lúc chịu không được tôi phải kiếm cớ chạy ngang qua mặt nó sờ tay lên mũi nó một chút để chắc là nó vẫn còn thở. Cô có hiểu vì sao nó lại cứ ngồi hóa đá như thế suốt ngày không.

Tôi se sẽ lắc đầu. Chị Hạnh lại nghẹn ngào rưng rưng.

- Vì nó buồn cô ạ. Nó thất tình. Tôi phải kể cho cô nghe rõ đầu đuôi. Hồi còn đi học lớp mười nó chơi thân với cái Phương con gái một ông y sĩ làm ở bệnh viên tỉnh. Hai đứa vẫn rủ nhau đi học. Bạn bè chẳng ra bạn bè. Anh em kết nghĩa chẳng ra anh em kết nghĩa. Thằng Tuấn quí và chiều cái Phương lắm. Đã bao nhiêu lần nó hái trộm na ở vườn giấu trong cặp trong túi quần túi áo để cho cái Phương. Và cái Phương cũng quí anh Tuấn lắm. Có cái gì cũng thu thu giấu giấu cho anh Tuấn. Một vài lần đi chợ gặp bà Thu mẹ cái Phương tôi và bà ấy cứ cười cười hẹn với nhau nửa đùa nửa thật mai này cho hai đứa lấy nhau. Nói thật ra chứ trông hai đứa đẹp đôi lắm. Khi thằng Tuấn đi bộ đội cái Phương đã đến đây chia tay tiễn bạn. Hai đứa ngồi nói chuyện với nhau rất khuya ở ngoài vườn đến nỗi tôi phải ra giục cái Phương về. Thế rồi cháu Tuấn bị thương được tặng thưởng huân chương chiến công hạng nhất qua mấy năm được quân đội chạy chữa cho đến ngày nhờ cô can thiệp giúp với thị đội tôi lên trại đón cháu Tuấn về. Những ngày đầu thì cô cũng biết rồi tôi chẳng nói nữa. Nhà tôi chả lúc nào ngơi khách. Bao nhiêu đoàn thể đến úy lạo hỏi thăm. Bao nhiêu bạn bè xa gần ghé vào an ủi. Cái gường của cháu Tuấn đang nằm kia lúc nào cũng có mấy cô mấy cậu ríu rít cươi đùa trò chuyện trêu chọc với thằng Tuấn. Nhưng rồi thời gian phôi phải nửa năm đầu vui vẻ cũng qua đi. Người đến thăm mãi thì cũng đến lúc phải hết.

Căn nhà này vãn khách dần. Tôi cũng chẳng dám trách mỏ gì ai. Cảnh con mình như thế được ai đến là quí lắm rồi. Trong đám bạn bè đến thăm nom Tuấn tất nhiên là có cái Phương rồi. Tuấn đi bộ đội Phương ở nhà thi trượt lớp mười thế là ông bố xin cho vào bệnh viện học ý tá rồi làm việc ở ngay khoa cấp cứu hồi sức. Khi cháu Tuấn về con bé đến thường xuyên. Nó ngoan và nhẫn nại lắm. Nói thật với cô chứ nhiều lúc thằng Tuấn lên cơn không có cháu Phương tôi cũng mệt với nó. Hồi xưa trông hai đứa ríu rít bên nhau tôi vui bao nhiêu thì bây giờ thấy hai đứa quấn quít bên nhau là tôi buồn muốn khóc rỏ máu mắt. Rồi đây hai đứa sẽ là thế nào với nhau? Tôi không dám nghĩ nữa bởi vì chúng nó lấy nhau nên vợ nên chồng hay không thì cũng đều là những điều khủng khiếp ghê sợ quá không thể chịu nổi. Cô cứ nghĩ mà xem: Chúng nó lấy nhau hay là không lấy nhau. Ca hai điều đó đều không thể xảy ra được. Cả hai đứa trẻ đều không có quyền được lựa chọn bất cứ cách nào. Nghĩ thật nát ruột nát gan. Năm nay con tôi mới hai hai tuổi và cái Phương mới mười chín tuổi chứ đã nhiều nhặn cứng cáp gì cho cam. Chúng nó có tội gì mà trời đày dọa chủng nó như vậy.

Kể đến đây nước mắt chị Hạnh lã chã tuôn rơi. Và hình như để phù họa theo ngoài trời cũng bắt đầu lộp độp có hạt mưa. Nhìn những giọt nước mắt của chị Hạnh rỏ xuống tôi có cảm tưởng những giọt nước mắt đó là những giọt máu. Những giọt máu đỏ tươi nóng hôi hổi từ trái tim chị ứa trào ra. Thế rồi chuyện ắt đến rồi cũng phải đến.

Chị Hạnh lau vội những giọt nước mắt ngồi thần ra một lúc rồi xùi xụt kể tiếp. Vào một buổi sáng chủ nhật tôi đang thau cái bể nước thì mẹ cháu Phương ghé vào cho cháu Tuấn mấy qua đu đủ và cũng để "chào chị và cháu để ngày mai gia đình chúng tôi chuyển đi Quảng Ninh". Mọi chuyện thế là đã rõ. Hai đứa trẻ không lựa chọn được thì người lớn buộc phải lựa chọn cho chúng nó. Tôi không trách gì gia đình cháu Phương. Họ chọn cách như thế là

sáng suốt hơn cả. Cuộc chia tay giữa Phương và Tuấn diễn ra hết sức bình tĩnh. Đó là điều ngoài sức tưởng tượng của tôi. Trước hôm theo bố mẹ ra Quảng Ninh Phương đến giặt giũ cho Tuấn rồi hai cháu ngồi chơi với nhau cho đến tận chiều tối. Chúng nó chẳng nói chuyện gì mà chỉ rú rỉ chơi tam cúc. Thmh thoảng lại còn cãi nhau chí chóe như hai đứa trẻ. Rồi cái Phương về. Lúc đưa cháu đi ngang qua vườn na tôi cứ nghĩ: Cháu nó đang về nhà giống như mọi lần ngày mai ngày kia nó sẽ lại đến. Nhưng đó chỉ là ý nghĩ của tôi. Từ sau buổi hôm đó cháu Phương không bao giờ đến nhà tôi nữa. Vì một lẽ rất rõ ràng: Cháu đã theo gia đình ra Quảng Ninh ở. Cháu đã phải lựa chọn theo sự lựa chọn của bố mẹ. Tôi đã nói với chị rồi tôi chẳng trách gì cháu Phương và bố mẹ cháu. Tôi hiểu: Chỉ còn một cách như thế mà thôi. Phương đi rồi tháng đầu tiên Tuấn sống bình thường thậm chí hình như nó còn vui hơn. Thỉnh thoảng cháu còn cười đùa với tôi và còn có một điều lạ nữa là cháu bắt đầu chịu tập di chuyển bằng hai cái ghế con một kiểu đi mà cháu vốn rất ghét: "Người chứ có phải là cóc đâu" cháu vẫn nhăn nhó như vậy. Nhưng rồi tất cả những cái gọi là bình thường ấy của Tuấn cứ mất dần. Tuấn không còn hay dỗi hay cáu như trước mà trở nên trầm lặng. Cháu bảo tôi mua, cho cháu một cái võng đay mắc cạnh cửa sổ rồi từ đó suốt ngày suốt tháng cháu chỉ ngồi trên võng chăm chăm nhìn ra vườn na. Tôi sợ cái kiểu ngồi như đá ấy của cháu Tuấn sợ lắm cô ơi mà nào đâu chỉ có một nỗi sợ ấy còn một nỗi sợ khác nữa lại ập đến nỗi sợ này trời ơi tôi biết kể cho cô nghe như thế nào bây giờ. Tuấn bắt đầu bị xuất tinh liên tục. Vì phải giặt rũ cho con trai nên tôi biết được điều đó. Thoạt đầu tôi nghĩ đó cũng chỉ là chuyện bình thường của đàn ông. Tuấn chỉ bị cụt hai chân bị thương vào đầu nhưng cháu vẫn là một người đàn ông như mọi người đàn ông khác. Nhưng rồi thấy cháu xuất tinh nhiều quá tôi đâm nghi. Một người đàn ông khỏe mạnh chưa vợ thì một tháng cũng chỉ hai đến ba lần là cùng. Đằng này hầu như đêm nào

cháu cũng xuất tinh. Hay là cháu bị bệnh rồi. Tôi đã định đưa cháu đi bệnh viện để khám nhưng rồi một đêm dậy cài lại cửa sổ tình cờ tôi nhìn thấy cháu đang thủ dâm.

*

Chị Hạnh đã thôi không xùi xụt nữa. Nỗi đau hiện trên nét mặt chị như một đám mây đen. Nghe chị kể những chuyện đó tự dưng tôi cứ gai hết cả người. Có một luồng điện nhỏ bỗng len lỏi chạy khắp người tôi. Luồng điện chạy đến đâu là người tôi nóng lên tới đó. Tôi phải cúi xuống uống nước để tránh ánh mắt chị Hạnh. Lúc này đã gần chín giờ tối. Chị Hạnh vào buồng trong buông màn cho Tuấn. Tôi cũng vào theo chị. Tuấn đang nằm ngủ rất ngoan trên giường. Cháu nằm ngửa ngay ngắn chăn đắp ngang ngực. Dưới ánh đèn nom cháu tôi đẹp và nghiêm nghị lạ lùng. Đúng là vẻ đẹp và sự nghiêm nghị của một người đàn ông chứ không phải là của một đứa trẻ nữa rồi. Chỉ ba ngày sau buổi tối hôm đó tôi đang làm việc ở văn phòng ủy ban thì được tin chị Hạnh bị tai nạn giao thông. Một chiếc U-oát đã đâm vào chị cạnh nhà máy cám. Hay nói đúng hơn vì đeo bao cám quá nặng đằng sau xe đạp nên chị đã loạng choạng tay lái rồi lăn cả người và xe đạp vào gầm ô tô. Chị Hạnh bị gãy chân và chấn thương sọ não rất nặng. Đơn vị có chiếe U-oát đã chở thẳng chị Hạnh về quân y viện để cấp cứu. Nghe tin đó tôi sởn hết cả gai ốc. Nhưng thật lạ lùng người đầu tiên tôi nghĩ ngay tới lại là cháu Tuấn chứ không phải là chị Hạnh. Dù Tuấn không phải là cháu tôi thì gia đình chị Hạnh cũng đã ở trong diện đặc biệt do ủy ban thị xã quản lý Tôi nhờ đồng chí ủy viên công đoàn đi ôtô lên quân y viện để nắm tình hình cụ thể về chị Hạnh. Còn tôi ngay trưa đó đạp xe đến nhà Tuấn. Để tránh cho cháu khỏi bị sốc tôi lựa lời báo cho Tuấn biết là mẹ cháu bị ngã xe đạp gãy chân hiện đang được bó bột ở bệnh viện tỉnh phải nằm lại vài hôm mới về được. Rồi tôi lại nói luôn chẳng nghĩ ngợi gì cả: "Mẹ cháu có dặn cô lại đón cháu về

nhà cô ở vài hôm để có điều kiện chăm sóc cho cháu". Nghe tôi nói như vậy Tuấn ngước mắt nhìn tôi. Đôi mắt trong vắt. Đó là đôi mắt của một chàng trai chưa bao giờ được ngủ với đàn bà. Đó là đôi mắt của một đứa trẻ con và cũng của một người điên. Tuấn nhìn tôi thoáng một cái rồi vui vẻ gật đầu. Có trời mà hiểu được cái nhìn của Tuấn lúc đó. Và cũng có trời mà hiểu được lúc đó Tuấn đã nghĩ những gì mà lại vui vẻ thuận đi theo tôi. Có lẽ hơn năm nay Tuấn bị nhốt mãi ở trong nhà núp dưới cánh mẹ nay có dịp được ra khỏi cái lồng là cháu ưng liền. Còn tôi tại sao lúc đó tôi không cho người đến trông nom Tuấn hoặc là gửi tạm cháu vào khoa chỉnh hình ở bệnh viện tỉnh mà lại nảy ra cái ý định đón cháu về ở cùng nhà. Tại sao như vậy? Tôi cũng chẳng thể cắt nghĩa nổi. Mấy ngày đầu tiên hai cô cháu ở với nhau vui lắm. Ban ngày tôi đi làm sau khi đã ủ cơm canh bữa trưa cho cháu ăn ở nhà. Buổi chiều tôi về sớm một chút tạt vào chợ mua thức ăn về nấu bữa tối. Cơm nước xong chưa kịp dọn mâm bát là có người ở cơ quan tới chơi rồi.
Tối nào cũng phải hơn mười giờ khách mới về. Nhà tôi khá rộng có tới ba buồng. Đó là ngôi nhà gần chợ mẹ tôi để lại cho. Tôi dọn riêng cho tuấn ở buồng trong vốn là buồng riêng của tôi từ ngày xưa tuy hẹp nhưng rất ấm cúng và kín đáo. Anh ủy viên công đoàn cũng đã ở viện trở về báo cho biết chị Hạnh bị khá nguy kịch. Bệnh viện đã chụp sọ thấy có máu đọng ở trong hộp sọ. Họ đã hội chuẩn nghi nhũn não và đang chuẩn bị chuyển chị Hạnh về viện ở Hà Nội để mổ sọ. Tôi cố tình giả vờ quên đi không cho Tuấn biết tin tức gì cụ thể về chị Hạnh mà chỉ nói đại khái bên quân đội đã đưa mẹ cháu về một bệnh viện của quân đội để tiện trông nom thuốc thang và giải quyết chế độ bồi thường. Có lẽ tin tôi nên Tuấn cũng chẳng đòi đi thăm mẹ nữa. Vả lại hình như Tuấn cũng thích nơi ở mới và cũng thích ở với tôi thì phải. Tuy bị cụt cả hai chân đến tận bẹn nhưng Tuấn rất ít khi chịu nhờ tôi giúp làm hộ việc gì kể cả việc vệ sinh cá nhân. Mấy ngày này mặt mũi cháu

rất tươi tỉnh. Luồng khí lạnh buốt của tử thần không còn pha ra từ cái nhìn của cháu nữa.

Còn tôi cũng rất vui. Tôi tự bảo mình phải có trách nhiệm nuôi dưỡng chăm nom động viên cháu. Tôi chỉ nghĩ như vậy thôi và dứt khoát chỉ nghĩ như vậy thôi. Kể đến đây tiếng người đàn bà bỗng dưng im bặt. Có bóng ai đó đi về phía cỗ quan tài ư. Không. Không có ai cả. Sương mù vẫn dày đặc. Sương thấm ướt đẫm cả người bác sĩ Cần. Ông thấy lạnh. Tuy vậy, ông vẫn ngồi im trên ghế và lấy thuốc lá ra hút. Ông chờ đợi. Một lúc sau, giống như sau một tiếng thở dài giọng đàn bà buồn rầu kể tiếp.

- Có lẽ sẽ chẳng có chuyện gì xảy ra nếu không có cái buổi sáng chủ nhật hôm ấy tôi nghi ở nhà đun nước tắm. Phòng tắm ở ngay gần cửa sổ phòng của Tuấn đang ở. Buổi sáng hôm đó tôi hòa một chậu nước ấm thật to bê vào buồng tắm rồi bắt Tuấn vào tắm. Tuấn tắm xong đến lượt tôi. Cái phòng tắm lâu nay vốn dĩ chẳng có cửa. Vì ở một mình thì tôi cần gì cửa. Nhưng từ hôm đón cháu về tôi có lấy một miếng gỗ dán che tạm làm cửa. Cũng định hôm nào nhờ bác thợ mộc ở cơ quan đến đóng cho cánh cửa chắc chắn bằng gỗ. Tôi đang tắm chẳng biết vô ý đẩy cái chậu va vào hay là bị cơn gió bất ngờ thổi tới tấm gỗ dán đang che cửa đổ bẹt ra ngoài. Tất nhiên lúc đó tôi đang trần truồng tóc tai người ngợm ướt loáng nước. Thấy tấm gỗ bị đổ tôi giật mình vội đứng lên định kéo tấm gỗ đậy lại nhưng cũng đúng lúc đó tôi bỗng nhìn thấy Tuấn đang ngồi bệt trên giường cạnh cửa sổ nhìn ra. Ông có biết lúc đó cháu tôi nhìn đi đâu không. Nó chẳng nhìn đi đâu cả mà lại nhìn vào tôi. Tuấn nhìn chằm chằm vào tôi mặc dầu lúc đó đúng ra cháu phải cụp mắt xuống hoặc là giả vờ ngoảnh đi chỗ khác. Nhưng không. Tuấn cứ chằm chằm nhìn vào tôi Đôi mắt cháu cứ như bị thôi miên vào cái thân thể không còn một mảnh vải nào của tôi. Tôi rú lên một tiếng nho nhỏ, ánh mắt của Tuấn đã làm tôi chết đứng. Và tôi cứ đứng như thế mãi cho đến khi Tuấn từ

từ cúi mặt xuống. Lúc đó tôi cũng ngã ngồi xuống run rẩy và hốt hoảng lết dần vào cái góc khuất của buồng tắm.

*

Đúng ra thì ngay sau buổi sáng ấy tôi và cháu tôi phải dời xa nhau ngay hoặc là tôi phải cương quyết gửi Tuấn vào nằm trong bệnh viện tỉnh. Nhưng tôi đã không làm như vậy. Vâng thưa ông đó là một sai lầm một sự ngu xuẩn mà tôi không thể nào hiểu nổi. Ông không biết chứ hồi tôi ngoài ba mươi tuổi tôi đẹp lắm. Mặt mũi tôi thân thể tôi còn đẹp hơn các cô gái mười tám đôi mươi. Lấy chồng bảy ngày chỉ được ngủ với chồng ba ngày. Mà ba ngày chung đụng ấy, chúng tôi tắt đèn tối như hũ nút vì cả hai đứa đều ngượng. Hai vợ chồng tôi cứ mò mẫm như hai đứa mù. Duy nhất có lần cuối cùng đêm thứ ba không hiểu nghe ông bạn nào xui chồng tôi chui vào chăn có bật đèn pin lên. Nhưng lúc đó vừa thấy ánh đèn pin lóe lên tôi đã giằng ngay lấy cái đèn ném vọt qua cửa sổ. Từ khi lớn lên chính xác là từ khi mười sáu tuổi đến giờ ngay cả mẹ tôi cũng chẳng bao giờ được nhìn cái ấy của tôi chứ đừng nói đến người khác. Vì vậy Tuấn chứ không phải một người đàn ông nào khác đã là người đầu tiên nhìn thấy cái bộ phận kín đáo nhất của tôi. Sau cái buổi sáng chủ nhật kinh dị ấy tâm trạng của tôi giống như tâm trạng của một người con gái đã bị cưỡng hiếp. Rời khỏi buồng tắm tôi len lén ra khỏi nhà như chạy trốn rồi tôi đến thẳng cơ quan. Ngày chủ nhật cơ quan đóng cửa chỉ có bác bảo vệ đang ngồi đánh cờ với ông Trưởng phòng thuế vừa về hưu. Tôi loanh quanh ở cơ quan một lúc rồi cứ thế đi thẳng ra ngoại ô. Tôi lang thang trên mấy quả đồi trồng bạch đàn rồi rẽ xuống bờ sông ngồi xem bọn trẻ con đang câu cá. Chiều tối tôi mới mò về nhà người mệt nhoải hai ống quân chỉ chít cỏ may. Tuấn đang ngồi trên giường đợi tôi với mâm cơm đã dọn saün nguội tanh nguội ngắt. Khi thấy tôi Tuấn mở to nhìn. Mắt cháu trong như mắt trẻ con mới đẻ Tôi không dám nhìn vào đôi mắt đó. Hai cô

cháu ăn cơm với nhau như hai người lạ. Đây là bữa cơm đầu tiên chẳng có lời mời chẳng có tiếng cười tiếng nói, kể từ khi hai cô cháu sống với nhau. Một bữa cơm câm điếc. ăn xong tôi bỏ vào phòng riêng lên giường trùm chăn ngủ. Nhưng nào tôi có ngủ được. Có một cái gì cứ đập tình thịch trong người tôi. Nó đập ở khắp nơi, ở trong bụng trong ngực ở trong đầu. Rồi tôi cũng thiếp đi có lẽ vì quá mỏi mệt. Khoảng nửa đêm tôi bỗng choàng dậy vì có tiếng cửa mở nhè nhẹ. Một cái bóng ngắn cũn cỡn đang lộp cộp lẻn vào. Đó không phải là một bóng người mà là bóng một con cóc khổng lồ. Cái con cóc người đó bò dần về phía giường tôi. Bóng nó đen xì lừng lững đổ trên nền nhà. Lê đến sát giường thì cháu dừng lại. Hình như là nó dừng lại để nghe ngóng rồi vươn cổ lên nhìn vào chỗ tôi nằm. Rồi nó quẳng hai cái ghế đi bíu hai tay vào giường nhẹ nhàng đu người lên nó cứ ngồi chồm chỗm mở to mắt nhìn tôi. Ôi bộ mặt của Tuấn lúc đó thật kì dị. Đó là một bộ mặt của một cái xác chết đang bốc cháy. Tất cả các đường nét của một vẻ đẹp thần đồng ngời ngời đã biến đâu mất cả. Giờ đây chỉ còn một cái thớ thịt đang giần giật tóe vọt ra những tia lửa. Và những tia lửa đó bắn vọt sang mắt tôi khiến tôi bỗng bật lên một tiếng rú nghẹn trong cổ rồi tung chăn ngồi phắt dậy. Thay vì nhảy xuống đất tôi đã dang cả hai tay ôm gọn Tuấn vào lòng rồi kéo cháu ngã vật xuống giường. Và trước khi gần như ngất lịm đi vì những cảm xúc quái lạ điên cuồng không thể hiểu được, tôi mới nhận ra cả người Tuấn lúc đó trần truồng không có một mảnh vải...

Đến khi tôi choàng tỉnh dậy thì Tuấn đã chẳng còn trên giường. Lúc bấy giờ cái đồng hồ báo thức bỗng bật lên hồi chuông rộn rã báo hiệu đã sáu giờ dậy chuẩn bị đi làm. Nhìn đống chăn chiếu rách tan và bốn chân giường gẫy gục. Tôi không tin vào mắt mình nữa. Hình như tôi vừa từ địa ngục tối đen ngoi lên. Tôi chạy ra buồng ngoài. Buồng ngoài trống không. Tôi chạy vào buồng cửa Tuấn. Buồng trống không. Tôi chạy ra sân đập cửa hố xí ầm ầm. Sân và

hố xí chẳng có bóng người. Tôi nhìn ra cổng. Hai cánh cổng vẫn khép chặt. Tuấn đã biến mất. Tuấn đã không còn ở với tôi nữa. Cháu tôi đã đi đâu và đi bằng cách nào. Tôi không tin là Tuấn đã đi. Hay là nó chui vào trốn ở một xó xỉnh nào đó. Lồng lộn như một con gà mái mất con tôi xới tung cả mấy gian buồng lên khiến bọn chuột được một phen chạy toán loạn. Nhưng vô ích. Tuấn đã không còn ở đây với tôi nữa. Sau cái đêm khủng khiếp đó tôi lăn ra ốm. Tất nhiên là mọi người ở cơ quan thị ủy ở ủy ban đổ xô đến thăm hỏi quà cáp. Có người hỏi cháu Tuấn đâu tôi nói lảng là đã gửi cháu về ở tạm trại điều dưỡng đặc hiệt của quân đội rồi. Tôi ốm mất đúng một tuần mới gượng dậy đi làm được. Nhưng mà thật kinh khủng ngay cái ngày đầu tiên tôi đến văn phòng cơ quan làm việc, tức là cái ngày thứ mười sau cái đêm hoan lạc kinh dị ấy tôi bỗng thấy trong mình khác lạ một vài tháng sau thì bụng bắt đầu to ra. Có lẽ mình bị báng do sốt rét tôi nghĩ như vậy và quên đi cho tới ngày bụng phưỡn ra nom rất chướng mắt. Tôi đành đến khám ở bệnh viện tỉnh. Bác sĩ Liên, vợ một đại úy đang ở chiến trường C mà tôi đã giúp đỡ rất nhiều đã khám cho tôi. Chị khám rất kỹ làm tất cả các xét nghiệm máu rồi cuối cùng chị nói riêng cho tôi biết là tôi đã có mang. Và chị nói thêm: Nếu chị muốn hủy nó đi thì cần tiến hành gấp, rất gấp. Mà có lẽ phải mổ. Tôi sẽ trực tiếp làm hộ chị. Nhưng không phải ở cái khoa sản của bệnh viện này mà ở một bệnh viện rất xa cái thị xã này. Nghe bác sĩ Liên nói vậy, tôi choáng váng như đập đầu vào tường. Làm sao lại có chuyện ghê rợn như vậy, chắc ông cũng biết hồi đó cái tội chửa hoang là tội nặng lắm, nhục nhã lắm nhơ nhuốc lắm.

*

Thế là chẳng cần thu xếp gì cả. Tôi và bác sĩ Liên vội vàng lên đường. Chúng tôi đi nhờ một xe tải quốc doanh chở nước mắm lên một tỉnh rất xa tận biên giới Việt - Trung. Ròng rã năm ngày đi đường xóc đến lộng óc, bác

sĩ Liên săn sóc tôi rất chu đáo. Chị rất tế nhị không bao giờ hỏi tôi điều gì mà tôi không muốn nói. Nhiều đêm tôi đã gục vào lòng chị. Tôi hiểu bác sĩ Liên là một người đàn bà nhân hậu và hiểu biết. Chị giúp tôi không phải để trả ơn mà vì chị thương tôi thông cảm chia sẻ với tôi nỗi niềm đau đớn thiệt thòi của những người đàn bà phải sống cô đơn. Lên tới cái tỉnh sát biên giới ấy chị Liên dẫn tôi vào bệnh viện của tỉnh do em gái chị làm giám đốc. Sau khi đã làm thủ tục rất nhanh với một cái họ tên khác tôi được đưa vào khoa phẫu thuật bồi dưỡng sức khỏe một tuần để chuẩn bị lên bàn mổ do chính tay hai chị em bác sĩ Liên mổ. Nằm ở khoa phẫu thuật được bốn ngày tới ngày thứ năm thì bỗng nhiên tôi đau bụng dữ dội. Cơn đau kéo dài từ sáu giờ sáng liên tục đến sáu giờ chiều từng không lúc nào ngớt. Trong mười giờ bụng tôi phình to như một cái trống cái. Và đã bảy giờ bảy phút tối hôm đó đang quằn quại trên cái giường ở phòng chờ phẫu tôi bỗng rú lên một tiếng rùng rợn như qui cái rú rồi đẻ phọt ra một đứa con gái đủ cả chân tay mắt mũi xinh đẹp tuyệt trần.

Một tháng sau tôi bế đứa con quay về thị xã. Không còn cách nào khác tôi đành phải làm bản tự kiểm điểm gửi cấp trên xin nhận kỷ luật. Tôi chờ đợi bị đuổi khỏi cơ quan. Nhưng không hiểu sao mà anh em trong cơ quan ủy ban rất thương tôi ái ngại cho tôi. Hai tháng sau tôi nhận được lệnh điều động về làm trưởng cái ga xép Thuận Thiên này. Các đông chí lãnh đạo vẫn không bỏ rơi tôi đã cố gắng giúp tôi một cơ hội để làm việc để kiếm sống nuôi cô con gái tinh khôn xinh đẹp như tiên nga giáng trần. Hôm tôi cầm lệnh điều động bế cháu về cái ga xép Thuận Thiên thì cũng là hôm tôi nhận được tin chị Hạnh đã mất ở quân y viện sau lần mổ sọ. Còn Tuấn thì... Tuấn đang ở đâu đang sống hay chết rồi tôi nhất quyết quên đi không cần nghĩ tới nữa.

Quá nửa đêm hôm đó vào khoảng một giờ sáng có một chuyến tàu hàng

chạy ngang qua ga Thuận Thiên. Như thường lệ chuyến tàu thét lên một hồi còi như xé toang màn đêm yên tĩnh. Tiếng còi khủng khiếp đó đã khiến bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngã nhào từ trên phản xuống nền nhà làm ông bổ choàng tỉnh dạy và chợt nhận ra ông vừa ra khỏi giấc mơ. Một giấc mơ thật kỳ lạ và gần gũi thân thiết đến nỗi ông có cảm tưởng như bà Phạm Thị Nhàn vừa đi ra khỏi căn buồng và cái hơi ấm áp của người đàn bà như vẫn còn vương lại phảng phất đâu đây. Bác sĩ Cần không ngạc nhiên khi thấy mình vừa gặp bà Nhàn trong mộng. Câu chuyện bà kể lại vẫn còn khắc in trong trí nhớ của ông. Ông cũng không còn lạ lùng ngơ ngác tự vấn mình vì sao ông lại được bà Nhàn gởi gấm nỗi lòng chua xót đắng cay của bà. Bác sĩ Cần cứ ngồi bệt trên nền nhà suy ngẫm vẩn vơ cho đến khi cụ Võm lục đục thức dậy và lặng lẽ tới ngồi cạnh ông. Bác sĩ Cần cũng chẳng kể lại cho ông cụ Võm nghe là ông vừa gặp bà trưởng ga. Thấy bác sĩ Cần cứ ngồi im như pho tượng ông cụ Võm vào buồng bê ra một đĩa ốc nhồi luộc và lít rượu trắng mời ông bạn già uống một bữa để cầu cho vong hồn bà Nhàn siêu thoát. Cô con gái của bà trưởng ga chưa thấy về viếng mẹ. Vì thế cỗ quan tài đựng xác bà Nhàn vẫn để ở ngoài sân ga, tất nhiên là có được dựng rạp che chắn cho đỡ mưa gió bất chợt. Suốt cả đêm hôm đó bác sĩ Cần đã ngồi uống rượu với ông cụ Võm bên cái cửa số trống toác nhìn ra ngoài trời tối đen mờ mịt sương khói và mưa bụi lạnh giá. Hai ông già đã xơi hết nhaün đĩa ốc nhồi luộc và uống cạn không phải một chai mà những ba chai rượu cuốc lủi. Xem chừng tửu lượng của hai người không ai chịu kém ai. Tới năm giờ ba mươi sáng khi cái đài bán dẫn ở góc phòng của ông cụ Võm bắt đầu ọ ẹ với một cái giọng ư ử ọng ẹo vì gần hết pin thì cụ Võm cũng gục xuống chiếu ngáy khò khò. Bác sĩ Cần tu hết phần rượu cuối cùng rồi sau khi đã cẩn thận đắp cho ông cụ cái chăn bông rách ông bác sĩ mặc lại áo đội cái mũ lông của người êchkimô xứ tuyết bắc cực lên đầu. và mở cửa bước ra ngoài.

Buổi sáng cuối năm ở xứ núi đồi trung du lạnh lẽo và tĩnh mịch như xứ xở của những người câm điếc. Trời bay đầy sương mù và gió lạnh. Cánh vật đơn điệu tẻ nhạt buồn như một nét vẽ cô độc. Cái ga xép Thuận Thiên cách thị xã chín cây số đường mòn lượn quanh chân các quả đồi trơ trụi cọc cằn như những bầu vú khổng lồ đã bị lột da nhố sạch lông dưới một rừng cây bạch đàn vô duyên lúc nào cũng phì phì xả ra một thứ mùi hăng hắc rất khó chịu. Bác sĩ Cần đi tha thẩn nhẩn nha như một con bò già mải chơi lạc chuồng chẳng thiết về chuồng nữa. Khoảng chín giờ sáng ông mới đến thị trấn và mò tới trước cửa cái hợp tác xã Vững Tâm chuyên sản xuất tăm tre xỉa răng mà hồn bà trưởng ga đã chỉ dẫn. Cũng chẳng khó khăn gì mà ông không tìm được anh thương binh cụt hai chân. Đó là một người đàn ông không thể đoán nổi tuổi gầy như con cò ốm vai xo cổ rụt mặt mũi hốc hác xanh lét đang ngồi chồm chỗm trên một cái chõng tre xung quanh là một núi những thanh tre đã được chẻ nhỏ tanh như sợi. Người đàn ông này tiếp ông bác sĩ cũng chẳng mặn mà gì. Sau vài câu chào hỏi tự giới thiệu và trò chuyện vơ vẩn nhất là tới khi nghe bác sĩ Cần nói lại không thiếu từng lời của bà trưởng ga chuyển lời hỏi thăm của bà và thông báo cho biết là anh có cô con gái đẹp như tiên đang làm công nhân ở nông trường Vinh Quang chưa có chồng có con gì cả thì người đàn ông vẫn cứ dửng dưng như là đang nghe một chuyện vớ vẩn vô hại nào đó chẳng có liên quan gì đến anh ta. Thái độ lạnh lùng nhạt nhẽo đó của người đàn ông khiến bác sĩ Cần đâm lúng túng. Ông nghĩ thầm: một là anh thương binh cụt hai chân này đang bị bệnh tâm thần phân lập. Hai là câu chuyện bi thảm mà bà trưởng ga vừa kể cho ông nghe chỉ là một câu chuyện bốc phét chỉ là một sự bịa đặt hoang tưởng của một cô gái già không chồng không con.

Chán ngán bác sĩ Cần đành cáo lui. Ông lủi thủi ra khỏi thị trấn và lại giống như một con bò già thơ thẩn lần theo con đường mòn đã quen tìm lối về lại

chuồng sau khi đã làm một cuộc dạo chơi ngớ ngẩn vô nghĩa cuối cùng. Tâm trạng bác sĩ Cần lúc đó là tâm trạng của một lão già chán ngán hậm hực nghi hoặc khi nhận ra mình vừa bị lỡm. Khoảng bảy giờ tối bác sĩ Cần mới mò về tới ga Thuận Thiên. Lúc này trời đã tối như mực mưa lại hơi mau hạt. Gió lạnh thổi về gào réo ư ử như bầy chó đang lẩn quất xục mồi quanh các sườn dồi trơ trụi lạnh như băng giá. Vừa mò về đến gần đến cái nhà ga lù lù như cái lô cốt xi măng khổng lồ bỗng nhiên bác sĩ Cần nghe thấy có những tiếng khóc rất lảnh lót trong trẻo như tiếng khóc của con chim sơn ca vậy. Tò mò bác sĩ Cân rón rén bò tới gần một ô cửa sổ sáng ánh đèn. Vừa nhô đầu lên ông bác sĩ đã nhìn thấy một cô gái trẻ măng nõn nà đẹp như tiên nga giáng trần đang quì khóc cạnh một cỗ quan tài to hơn kích cỡ một cỗ quan tài bình thường để ở giữa cái phòng đợi của nhà ga. Kinh ngạc hết sức bác sĩ Cần kêu ố lên một tiếng và bám cửa sổ trèo phắt lên. Ông định nhẩy vào ôm lấy cô gái để mà cùng khóc lóc cùng than thở và bày tỏ nỗi lòng ân hận vì ông đã nghi ngờ oan cho mẹ cô. Nhưng đúng lúc ấy. Vâng đúng cái lúc bác sĩ Cần nhẩy phốc lên bậc cửa sổ thì khủng khiếp thay một tiếng nổ bùng lên đinh tai nhức óc. Bầu trời vụt chớp sáng lòe chói lọi... Đầu bác sĩ Cần như bị bửa làm đôi. Khắp người ông bốc lửa. Quần áo ông đứt phựt hết tất cả các khuy. Cái mũ lông dày xụ của người êch ki mô bay vọt lên trời. Thay vì bước vào ôm lấy cô gái để được cùng khóc lóc than thở bác sĩ Cần bị nhấc bổng lên hai tay hai chân dang hết cỡ, khắp người trần truồng chẳng còn một mảnh vải. Ông bác sĩ gầm lên một tiếng và cắm đầu rơi bổ xuống, Nền đất nứt toác ra ầm ầm, ầm cuộn réo xôi xục. Trước khi ngất đi bác sĩ Cần còn nhìn thấy ngọn đèn bão để cạnh đầu quan tài đổ choang xuống nền nhà lóe lên như một ánh chớp rồi phụt tắt tức thì. Đêm hôm đó cả cái nhà gà Thuận Thiên rùng rùng như đang bị nhấn chìm xuống chín tầng địa ngục. Gió bão gào thét như phát điên phát rồ và trời đất tối đen như mực. ở tận tít thị xã

cách cái nhà ga Thuận Thiên 9 cây số, mặc dù mưa bão đùng đùng, đứng tại văn phòng chủ nhiệm của hợp tác xã Vững Tâm chuyên sản xuất tăm tre xỉa răng người ta vẫn còn nghe rất rõ tiếng những tiếng la hét điên loạn vì hoảng sợ vì đau đớn tới tột đỉnh nhất. Cả đêm hôm đó tất cả mọi người dân thị xã đều đóng chặt cửa không dám ra đường. Mãi tới sáng hôm sau một đoàn xe cứu hỏa và một đoàn cứu sập cắt đường chạy tới ga Thuận Thiên thì từ xe họ đã nhìn thấy cái nhà ga xây bằng bê tông cốt thép đổ mái bằng nom chắc chắn như một cái lô cốt khổng lồ đó đã sụp đổ tan tành. Gạch đá vôi vừa sắt thép bị nhổ bật lên văng ra tứ tung và tất cả đều bị nhấn chìm trong một thứ bùn đặc sệt như nham thạch từ núi lửa phun trào lên. Duy chỉ có một cái khác là nham thạch thì đen sì đục ngầu xám xịt bẩn thỉu khét lẹt mùi lưu huỳnh còn thứ bùn này thì lại trắng đục ngầy ngậy và thơm lừng như mùi thơm của một loại hoa chưa có ở trên thế gian này.

Để khai thông cho đường sắt tất cả dân ở thị trấn đã được huy động tới dọn dẹp bốc dỡ trong hai ngày đêm liên tục. Nghe nói người ta xúc cái loại bùn đó đổ tạm lên mấy quả đồi trồng bạch đàn ở cạnh nhà ga chỉ một tháng sau tất cả những cây bạch đàn khẳng khiu trồng trên mấy quả đồi đó đều tăng vọt kích cỡ trở thành những cây đại thụ khổng lồ bốn năm người ôm không xuể. Ba ngày sau khi dọn dẹp nhà ga Thuận Thiên lại được khai thông. Có người đã nhìn thấy khi chuyến tàu đầu tiên xùng xịch xùng xịch chạy qua khu nhà ga cũ đổ nát hoang tàn tới sát một sườn đồi rợp bóng hoa trạc trìu thì từ trong một bụi cây bên đường có một ông già tay xách va ly đầu đội mũ lông quần áo tả tơi dính đầy cỏ may nhảy vọt ra leo tót lên tàu nhanh như một con chuột lẩn vào đám hành khách đông nghịt đang chen chúc bên các ô cửa sổ ầm ĩ chỉ trỏ cho nhau bàn tán om xòm về cái tai nạn mà họ không thể hiểu được là tai nạn gì vừa giáng xuống cái ga xép bé nhỏ côi cút có tên là Thuận Thiên mà họ đang đi qua.

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 3

Cách ga xép Thuận Thiên 13 ga ở về phía Đông Bắc có một Thành phố khá to, dân cư chen chúc tới gần 30 vạn người có hộ khẩu đăng ký chính thức và không dưới 5 vạn người thường xuyên có hộ khẩu tạm trú. Hơn ba thập niên về trước Thành phố này chỉ là một phố huyện có 8 nóc nhà và một xưởng chuyên xay xát gạo. Sau năm 1975, không rõ vì nguyên cớ gì phố huyện này bỗng dưng được nhẩy phốc vào một qui hoạch khẩn cấp xây dựng phát triển thành một Thành phố có tầm cỡ. Trong 5 năm liền, tiền của gạch ngói sắt thép và những đoàn người cứ nối nhau đổ về đây như thác lũ. Kết quả là 9 quá đồi bị bạt đi thành bằng địa. 108 khu nhà cao tầng mọc lên như 108 tổ ong khổng lồ xếp lổn ngổn trên một bình địa đỏ ngầu đất đồi và cát sỏi quanh năm tuôn bụi sặc sụa mờ mịt. Hai công trình hùng vĩ nhất, đồ sộ nhất dựng lên được coi như là 2 biểu tượng vĩ đại của Thành phố đó. Đó là nhà máy hóa chất Hoa Hồng đổ móng ở ngay chính giữa khu Trung tâm Thành phố một năm có thể phủ trùm lên tất cá các khu nội ngoại thành khoảng 108 tấn bụi có khả năng gây ung thư dạ con và viêm nhiễm tinh hoàn đồng thời cũng có thể cho ra lò 108 tấn phân hóa học siêu hạng có khả năng tăng năng suất lúa mùa lên hai lần và tàn sát tất cả các loại cỏ dại cùng các thứ côn trùng sâu bọ, tôm cá đã bao đời nay quen trú ngụ sinh sống ở trên cánh đồng. Công trình thứ hai là một hồ chứa nước nhân tạo ở phía Bắc Thành

phố. Hồ này rộng 108 héc ta có thể chứa 108 tỷ mét khối nước. Theo như dự án thì nước ở hồ có thể đủ tưới tắm cho 9 lần diện tích trồng trọt thâm canh hiện có của các vùng phụ cận quanh Thành phố và đủ nước uống cho 9 lần số dân hiện đang sinh sống trong thành phố trong 90 năm vẫn chưa cạn. Tuy nhiên cũng cần nói rõ thêm dù có nói dại là nếu vì một lý do nào đó: động đất, lụt bão hoặc bị kẻ gian đặt mìn phá hoại nổ. Sập kè thì 108 tỷ khối nước đó sẽ đổ ập vào Thành phố thừa sức cuốn phăng tất cả nhà cửa và dân cư ở Thành phố này bạt ra tới biển đông và còn trôi tít tận ra khơi xa tới 9 hải lý có thừa.

Sau khi tận mắt chứng kiến cả ga xép Thuận Thiên nổ tung rồi bị nhấn chìm trong một tai họa động đất cỡ tới 9 Rích-te bác sĩ Cần đã bị ném văng vào một bụi mây rậm rạp cách nhà ga khoảng 40 phút và cứ nằm tịt trong bụi mây hai ngày liền không dám ngo ngoe động đậy. Nỗi khiếp hãi kinh hoàng đã làm ông gần như mất trí. Hai ngày rúc trong bụi mây đầy gai ông bác sĩ không ăn không ngủ không ỉa không đái mà chỉ rên ư ử như một con chó mắc bệnh đường ruột. Trong 2 ngày đó đã 9 lần ông định cắn lưỡi tự tử vì nghĩ rằng chính ông đã gây ra cái tai nạn ghê gớm này cướp đi cái mạng sống mơn mởn tươi non của cô gái xinh đẹp. Đấy là ông bác sĩ tưởng như vậy. Sang ngày thứ ba, nhà ga đã được dọn xong và tàu cũng đã thông thì ông bác sĩ cũng đã khóc cạn nước mắt, đã rên khản cả cổ và cũng đã đói thắt ruột khát cháy cổ. Sự đau đớn đói mệt của xác thịt cũng đã đẩy lui phần nào sự đau đớn đói mệt của tâm hồn. Ông bác sĩ bò ra khỏi bụi mây đang tính chuyện đi về một phương trời nào đó thì vừa hay có đoàn tàu xình xịch xình xịch chạy qua.

Thế là ông liền xách va ly nhảy vọt lên tàu và lẩn vào đám đông nhanh như một con chuột. Tuy nhiên cơn kinh sợ và sự hối hận vẫn còn dày vò ông khiến bác sĩ Cần có tâm trạng như một kẻ trốn tù. Lên được tàu rồi, sợ một

người nào đó nhận ra mặt mình ông lẩn ngay vào buồng xí và cài chặt then cửa lại Và cứ như thế ông ở lỳ trong buồng xí cho đến lúc nhân viên bảo vệ đường sắt phá cửa xông vào thúc gáy ông đẩy xuống một ga xép cách thành phố này hơn một ki lô mét vì lý do: Đi lậu, không có vé. Chán ngán, mỏi mệt, đói và nỗi hối hận vẫn còn đeo đẳng trong lòng bác sĩ Cần một lần nữa loạng choạng run rẩy mặc cho hai cái cẳng chân lông lá đưa dắt đi đến đâu thì đến. Tuy vậy ông cũng không hề bị rơi xuống hồ xuống sông hoặc nhầm lối đâm quàng xuống rãnh hoặc một cái hố nào. Đôi cẳng chân dẫu không có mắt nhưng vẫn đưa được bác sĩ Cần đến cái nơi đáng phải tới nhất ở miền dồi núi hoang vu chẳng ra trung du mà cũng chẳng ra thượng du này. Nơi đó chính là Thành phố 30 vạn dân có hộ khẩu chính thức thêm 5 vạn dân đăng ký tạm trú.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần bị cảnh sát cơ động xét giấy ở tại quảng trường giữa thành phố, nhưng ông không bị bắt về đồn mà chỉ bị nghiêm khắc nhắc nhở:

- Này bố già... đi về nhà. Không được tập tênh ở đây nghe không. Về nhà đi...

Một lời nhắc nhở như thế nếu không dành cho người điên thì cũng tặng cho một kẻ dở ngô dở ngọng nửa hâm nửa tỉnh. Bác sĩ Cần vốn dĩ sợ công an. Ông vâng dạ cám ơn rối rít rồi xách va ly lủi thật nhanh ra khỏi cái quảng trường rộng thênh thang. Nhưng ông làm gì có nhà ở đây để mà đi về nhà. Chợt nhớ lời một ả gái điếm già đã có lần cười toét vào mặt ông: "Thứ bảy tuần tới mời ông tới em nhé. Căn hộ của em là phòng đợi nhà ga đấy... Thế là bác sĩ Cần hỏi đường lần tìm ra ga của Thành phố. Theo như đồ án xây dựng nhà ga chính nằm ngay giữa trung tâm thành phố. Sở dĩ quyết định đặt ga ở vị trí này là có "nhã ý" mỗi khi có một đoàn tàu từ xa đến hoặc từ nhà ga đi có kéo mấy hồi còi chào thì tất cả thành phố đều nghe được để không

còn ai tị ai. Nhà ga của thành phố được xây dựng trên một khoảnh đất đồi san bằng rộng tới 9 héc ta gồm một tòa nhà 9 tầng 108 phòng trong đó phòng đợi tàu là rộng nhất có diện tích 900 mét vuông nền lát toàn đá trắng và tường thì phun xi măng màu đỏ trộn lẫn màu vàng. Tòa nhà nhìn ra một cái sân lát bê tông nhựa rộng thênh thang mà ở 4 góc sân có 4 hố xí công cộng. Hai hố xí bên phải dành cho đàn ông và 2 hố xí bên trái thì tất nhiên dành cho đàn bà trẻ con. Tại 4 hố xí công cộng này có bắt hệ thống phun nước hoa cô-lơ-nhơ suốt ngày suốt đêm để bảo đảm khử mùi khai và mùi thối. Và cũng để "che khuất các hố xí, bảo đảm mỹ quan, tế nhị...". Người ta xây một loạt các quầy nhỏ chuyên bán cơm phở, tái dê, bò thui, bia hơi, bia hộp. Các quầy này sẽ hoạt động 24 giờ trên 24 giờ để phục vụ khách đi tàu và bất cứ người dân nào cửa thành phố không thích đi tàu. Nói tóm lại đấy là một tổ hợp nhà ga hiện đại và thực dụng. Một nhà ga mẫu mực chỉ tội là nó mới đang đổ móng thì bị đình chỉ ngay lại vì thiếu vật liệu. Chính vì thế khi mò đến nơi thì bác sĩ Cần rơi vào một công trường dở dang, lổn ngổn cát sỏi đất đá và thậm chí cả cứt chó.

Nếu không nhìn thấy hai đoạn đường ray chạy loằng ngoằng như hai con giun đang dãy dụa lẫn trong đám cỏ gấu và ngửi cái mùi giấy dầu bị đốt cháy khét lẹt - không hiểu tại sao các nhà ga đang xây dở lại rất thích đốt từng đống giấy dầu bốc khói đen xì thì nhất định bác sĩ Cần sẽ ngỡ mình lạc đường tới bãi rác công cộng rồi. Nản lòng quá bác sĩ Cần đành rúc vào một cái quán cóc nom hệt như lều vịt ở gần lối vào ga. Ông muốn tìm một thứ gì ăn tạm cho đỡ đói lòng nhưng tất cả mấy cái quán liền, quán cóc quanh ga đều trống hoác chỉ còn trơ lại mấy bộ bàn ghế mộc bị xích chặt vào nhau. Bác sĩ Cần càng chán nản hơn, ông chỉ còn biết thở dài oán trách mình đã quá bi lụy mấy ngày qua chỉ biết rúc vào bụi mây và buồng xí thành tâm, than khóc mà không tỉnh táo tranh thủ lùa được mấy cái bánh chưng hoặc

bánh dầy giò vào bụng. Bác sĩ Cần than thở như vậy.
Mệt, đói, khát, và rét bác sĩ Cần đành ghé lưng lên một cái ghế dài đã long chân. Đầu gối lên cái va ly, chân quắp lại hai tay chắp vào nhau nhét vào háng - điệu nằm đích thực của những ke đói khổ không nhà - bác sĩ Cần thiếp đi trong khi bụng réo ùng ục như cống bị tắc.
*
Sáng hôm sau, vào khoảng 8 giờ, đang nhăn nhó rên rỉ trong giấc mộng mị nặng nề, bác sĩ Cần bị hai anh bảo vệ mặt mũi cau có dựng ngay dậy, chẳng nói chẳng rằng lôi thốc về trụ sở tổ bảo vệ dân phố ngay bên cạnh ga. Do sự tắc trách quan liêu hoặc nhầm lẫn nào đó của mấy anh công an phường mà tự dưng bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại bị nhầm lẫn với một tay anh chị đại ca nổi tiếng trong giới giang hồ có biệt danh là Trương lão ca cầm đầu một băng chuyên buôn các cô gái trẻ bán qua Trung Quốc. Sau hơn một tiếng lấy cung qua quít anh Thiếu úy cảnh sát hình sự mới tốt nghiệp ra trường bèn đề nghị hãy cứ đưa ông lão ăn xin đầy khả nghi này về tạm giam ở trại giam cửa tỉnh để chờ lấy cung xét xử sau.
Bác sĩ Trương Vĩnh Cần đón nhận cái tai vạ oan trái đó với thái độ cam chịu và thành khẩn. Hơn hai inươi năm trời sống cô đơn bị người đời ruồng bỏ, khinh miệt lãng quên ông đã quá quen với sự nhẫn nhục. Rời khỏi trụ sở tổ tuần tra dân phố, ông được hai cảnh sát nai nịt tề chỉnh đưa ngay ra cửa sau và áp tải về thẳng trại giam tỉnh. Tại đây, đáng nhẽ ông được nhốt ở khu của những người chưa thành án nhưng do khu xà lim đó quá chật chội nên bác sĩ Cần được gửi tạm vào dãy của những tội nhân thụ án tử hình. Vì thế mà ngẫu nhiên trong mươi ngày ngắn ngủi bác sĩ Cần đã có dịp làm quen và kết bạn với tướng cướp Thạc gà gáy - một trong những tướng cướp khét tiếng vùng duyên hải giết không dưới hai chục mạng người, đã hết thời hạn một tháng xin giảm án đang nằm chờ ngày lên đoạn đầu đài. Do tình cờ mà cái

chuồng cọp nhốt ông bác sĩ lại ở sát ngay cái chuồng cọp của tướng cướp Thạc gà gáy. Vì vậy, vừa mới chui vào cái lồng sắt kiên cố vuông vắn 9 mét vuông bác sĩ Cần đã nhìn ngay thấy ông bạn hàng xóm tướng cướp Thạc đang ngồi xếp chân bằng tròn chơi cờ tướng một mình ở chính giữa cái lồng sắt bên cạnh. Đó là một thanh niên mảnh khảnh nhưng khỏe mạnh, tóc cắt cao, da trắng, hai mắt đục như khói. Vì đã được cán bộ quản đốc trại giải thích rõ đây là khu biệt giam nhốt những tội nhân sắp bị đưa đi bắn nên bác sĩ Cần không giấu nổi tò mò và ngạc nhiên khi nhìn thấy một tội nhân tử hình lại có thể hiền lành và có phần nào khá điển trai như vậy. Thấy bác sĩ Cần cứ giương mắt ra nhìn, tướng cướp Thạc bèn ngoảnh mặt sang chĩa 2 ngón tay sang giả làm nòng khẩu súng lục nhằm thẳng vào mặt ông bác sĩ rồi tủm tỉm cười nhấc mông lên và bắn ra một tràng rắm ròn như tràng pháo tét khiến ông bác sĩ giật bắn mình hốt hoảng đánh rơi cả cái kính lão xuống sàn may mà không bị vỡ. Chỉ qua một đêm kẻ tội hình đã trở thành người hàng xóm thân thiện với bác sĩ Cần. Tướng cướp Thạc vui vẻ hỏi ông bác sĩ:.

- Lão ca đã đưa bao nhân mạng xuống âm phủ rồi?

Bác sĩ Cần lắc đầu:

- Tôi chưa bao giờ giết người.

Thạc gà gáy gật gù.

- Trước khi dựa cột thằng cha nào chẳng chối đây đẩy như vậy.

Bác sĩ Cần thật thà:

- Đây là lần đầu tiên tôi ngồi tù.

Tướng cướp Thạc cười phá lên:

- Bố diễn khéo ra phết. Nhưng tôi có lời nói lão ca đây đã vào cái chuồng cọp này rồi thì cần đéo gì đời nữa. Hãy sống thật với con người mình.

Rồi Thạc gà gáy nheo mắt ngắm nhìn bác sĩ Cần như ngắm một con khỉ già.

Gã tướng cướp ngẫm nghĩ điều gì đó rồi tắc lưỡi:
- Nhìn kỹ lão ca thì không có tướng buôn lậu giết người. Mắt thế kia râu ria thế kia nói lão ca bỏ lỗi y hệt như lão già râu xanh mắc tội cưỡng hiếp gái vị thành niên.
Bác sĩ Trương Vĩnh Cần đỏ mặt tía tai. Gã tướng cướp trẻ nhảy thách ngay lên khoái chí:
- Đoán trúng phoóc mà. Thương công cho đệ đi. Lão ca tường thuật lại vụ cưỡng hiếp đó đi. Chắc là ly kỳ và dâm ô hấp dẫn lắm đây. Kể đi kể đi.
Bác sĩ Cần cúi gầm mặt xuống bò giật lùi lại một góc phòng giam. Ngồi chồm hỗm trong cái chuồng đối diện Thạc gà gáy cười hí lên dồn dập tung ra những câu hỏi tục tĩu. Bác sĩ Cần ù hết cả tai. Giá như có lỗ nẻ thì ông đã chui tụt xuống. Thạc gà gáy vẫn cứ hí lên dồn dập chọe ghẹo ông bác sĩ. Thái độ của gã rất thân thiện và để biểu thị lòng thân thiện đó tướng cướp Thạc bèn tung sang cho bác sĩ Cần một bao ba số năm mới cứng.
Không hiểu vì lý do nào đấy có thể do sự nhầm lẫn hoặc do sự quan liêu của ông quản trị trưởng nhà giam mà ngay từ hôm đầu tiên vào ngự ở trong chuồng cọp bác sĩ Cần lại được hưởng ân huệ tiêu chuẩn đặc biệt của một tử tù đang đợi ra trường bắn. Thật là bõ cho ông sau bao ngày lang thang đói khát. Ông ăn thật lực uống thật lực và hút cũng thật lực. Bữa nào cũng vậy: cơm canh giò chả tim gan bia rượu bê vào đầy ụ mâm chỉ loáng một cái bác sĩ Cần đã chén sạch như chùi. Chính ông cũng không hiểu tại sao ông lại ăn nhiều như vậy. Không phải chỉ có ông ngạc nhiên mà tướng cướp Thạc ở chuồng bên cạnh cũng phải ngạc nhiên. Nhiều bữa Thạc còn liệng sang cho ông nửa con gà, cái chân giò hoặc từng miếng chả to bằng bàn tay khi thấy mâm đã sạch trơn rồi mà ông bác sĩ vẫn còn thòm thèm. Ăn nhiều thì ỉa cũng khỏe. Ngày nào cái thùng gỗ ở góc chuồng cũng đầy phè cứt đái Có hôm còn trào ra sân lênh láng, bốc mùi hôi thối không chịu được. Nhưng tướng

cướp Thạc không vì thế mà khó chịu. Thạc tấm tắc: Bố già siêu quá. Đớp hít ỉa đái như thế thì đụ chết tươi các em chíp hôi cũng phải thôi. Vì ông bác sĩ không nói nên Thạc vẫn đinh ninh ông cũng đang nằm chờ cái ngày tắc tử như mình. Người cùng cảnh thì bao giờ cũng mau thân ái với nhau. Nhiều hôm sau bữa ăn Thạc than thở: Nhìn lão huynh ăn uống ỉa đái mà đệ phát thèm. Đệ không ăn được. Đã thế lại táo bón kinh khủng. Mắt thì cứ mờ đi từng ngày một. Không khéo đến cái ngày ấy hai mắt đệ lòa hẳn thì nguy. Làm ma sáng còn chẳng ăn ai. Ma mù thì có mà toi đời uổng một kiếp ma còn vật được thằng nào nữa. Hơn hai chục năm trời chịu án kỷ luật thui thủi ở nhà xác, chịu sự khinh bỉ ghê tởm hắt hủi của bè bạn và xã hội, còn ít thời gian rỗi rái bác sĩ Cần chỉ còn biết lại giao du chơi bời với mấy thằng dở người ăn mày và lũ gái điếm bệnh hoạn ba trợn ba trạo ở nguài ga.

*

Đây là lần đầu tiên bác sĩ Cần phải ngồi tù mà lại ngồi ở trong cái chuồng cọp trở thành hàng xóm của một tội nhân tử hình. Cái hoàn cảnh oái oăm trớ trêu và hiếm có này đối với bác sĩ là cảnh lạ đời. Hàng ngày ngoài những lúc ăn ngủ ỉa đái. Bác sĩ Cần nằm dài mê mải ngắm nhìn tướng cướp Thạc ngồi tọa thiền.

Ông tò mò háo hức lạ lùng như đứa trẻ vào chơi ở vườn bách thú đứng trước cái cũi sắt nhốt con hổ đang nằm duỗi dài lim dim mắt ngủ gà ngủ gật. Một ngày có 12 tiếng thì Thạc ngồi tọa thiền tới 8 tiếng. Một đêm có 12 giờ thì Thạc cũng phải ngồi tọa thiền không dưới 8 giờ.

"Đệ đã học được phép luyện nội công thần khí thuộc môn phái Võ Đang của một võ sư người Thổ ở Cao Bằng". Thạc nói với bác sĩ Cần như vậy. Suy nghĩ một lúc Thạc nói tiếp: Nếu như đệ tu luyện thêm 5 năm nữa thì có thể chống được súng đạn. Rất tiếc là số đệ đã tới nên mới bị bắt sớm thế này. Nhưng... còn nước còn tát. Mặc dù đã cùng đường nhưng đệ vẫn cố một lần

cuối cùng. Biết đâu đấy. Vả lại, cái việc ngồi tu luyện thần khí như thế này chỉ có lợi mà thôi, chí ít là ta sẽ không bao giờ bị hoảng loạn. Có chết cũng phải chết cho đàng hoàng.

Và Thạc nói thêm:

- ở cái khu chuồng cọp này cứ mười thằng vào ăn chực nằm chờ thì có tới bảy tám thằng phát điên trước ngày ra trường bắn. Đời cũng chó lắm lão huynh ạ. Không cứng tay nó đớp mình cái chắc. Có một ngày không hiểu nghĩ sao tướng cướp Thạc vứt sang cho bác sĩ Cần tờ báo đã nhàu nát. ở trang tư có đăng bài viết với đầu đề: "Tên tướng cướp Thạc gà gáy đã sa lưới và đang đợi ngày lên đoạn đầu đài". Bài báo kể tóm tắt tiểu sử Thạc: quê ở vùng trung du Bắc Bộ đi bộ đội đặc công. Giải ngũ. Sinh viên năm thứ hai tổng hợp Toán. Can án lừa đảo bị đuổi học. Bỏ vào Sài Gòn ra Huế, lên Cao Bằng Lạng Sơn buôn chè rồi buôn thuốc phiện. Bị bắt. 2 năm tù ngồi. Thả trước 6 tháng. Lại tiếp tục tái phạm tội ác. Trở thành tướng cướp cầm đầu đảng mặt chó chuyên cướp giật trên tuyến đường 5 Hà Nội - Hải Phòng. Hung hãn. Võ nghệ cao cường. Độc ác tàn bạo mất hết nhân tính. Đã giết người hàng chục lần bằng tất cả các thủ đoạn: chém, đâm, bắn, thắt cổ và bổ cả cuốc chim vào đầu. Bị bắt lần thứ hai và là lần cuối cùng ở quê ngay tại nhà đêm 30 tết vào đúng phút giao thừa. Bị tuyên án tử hình. Không chống án. Và cuối cùng bài báo nói rõ hiện đang nằm khám tử hình đợi ngày lên đoạn đầu đài.

Thạc cười tủm tỉm nói với bác sĩ Cần.

- Cái thằng phóng viên viết bài báo này là một thằng bạn cùng tổ 3 người với đệ từ ngày xưa ngày xưa đời lính đấy lão huynh ạ. Chính nó đã vào tận đây thăm và phỏng vấn đệ hơn một giờ đồng hồ. Tên thật của nó là Phạm Hữu Cải. Nhưng còn chuyện thú vị hơn.

Thằng đại úy cảnh sát hình sự chỉ huy vụ chộp đệ ở nhà quê lão huynh có

biết là ai không. Nó chính là thằng thứ ba ở cùng tổ tam tam với đệ và thằng Cải đấy. Tên thật của nó là Trần Hải. Chứ không phải là Lê Đức như trong bài báo đã viết đâu.

Vẫn tủm tỉm Thạc kể:

- Đời cũng lạ thật. Cứ y như trong tiểu thuyết vậy. Hòa bình lập lại, 3 thằng cùng ra quân. Đệ vào tổng hợp Toán. Thằng Cải di học lớp báo chí trung ương còn thằng Hải thì chuyển sang công an sau đó đi học đại học cảnh sát ở Cộng hòa dân chủ Đức. Mười năm sau mỗi thằng một số phận. Thật đúng là như trong tiểu thuyết rồi còn gì nữa. Đời lạ thật.

Nằm dài ra nền xi măng lạnh ngắt, vươn tay duỗi chân cho đỡ mỏi, ngẫm nghĩ một lúc. Thạc bật dậy cười khùng khục rồi hào hứng tiếp tục câu chuyện:

- Thú thật với lão ca nếu không có thằng Hải thì có mà Thánh chộp được đệ. Chỉ có thằng Hải mới biết được chỗ yếu độc nhất của đệ cho nên nó mới thắng. Ngày xửa ngày xưa hồi còn ở lính với nhau. Một lần nằm gác chân tâm sự đệ đã kể cho nó nghe cái gót chân A-sin ấy của đệ.

"Hồi còn kháng chiến chống Pháp gia đình đệ chạy tản cư lên vùng Chiêm Hóa, Tuyên Quang mẹ đệ bị ho lao rồi chết ở đó. Chết vào đúng "giao thừa" ba mươi tết.

Vì vậy hàng năm cứ vào lúc giao thừa đệ đốt một nén nhang trên bàn thờ mẹ. Hồi ở chiến trường không có bàn thờ thì đệ lập một cái bàn thờ dã chiến tại chỗ. Nén nhang cháy hết thì cũng xóa bàn thờ luôn. Cái thằng Hải này nhớ dai nắm được cái gót chân A-sin đó của đệ. Gần Tết cuối năm ngoái sau chiến dịch tổng tiến công truy quét tội phạm rất dữ dội của công an, đệ tạm giải giáp bọn đệ tử rồi lẩn về quê đào hầm ở gần cửa sông ẩn náu tính chuyện vượt biên. Cũng vào những ngày này thằng Hải bây giờ đã là đại úy ở Bộ Nội vụ bổ sung về tăng cường trực tiếp chỉ huy đội săn bắt cướp truy

nã đệ trước đó. Nó và đệ tử đụng nhau ba lần ở trên tàu hỏa và bến ô tô nhưng cả ba lần đệ đều cho nó bẽ mặt ăn vỏ chuối. Nhưng tới lần thứ tư thì nó đã thắng. Nó đã nhớ ra cái gót Asin của đệ nên đêm ba mươi Tết năm ngoái đã bí mật về ém ở ngay vườn chuối sau nhà đệ và đợi đúng lúc giao thừa thì đạp cửa xông vào với khẩu AK lăm lăm trên tay. Nó đã chọn đúng lúc trên tay đệ chỉ có độc nhất một nén nhang đang thắp dở. Thằng Hải nhớ dai đã thắng một đòn quyết định. Và đệ đã bại trước thằng bạn cũ của mình. Bác sĩ Cần đọc trong bài báo thấy anh phóng viên Phạm Hữu Cải tả rất chỉ tiết cái cảnh tướng cướp Thạc đã không kịp cho nổ quả lựu đạn mỏ vịt lúc nào cũng đeo ở thắt lưng. Quả lựu đạn tử thủ quyết chết tan thây cùng với kẻ xông vào sát sạt bắt gã chứ quyết không chịu để bị bắt sống. Bài báo cũng kể rất lý thú cái đoạn sau khi bắt sống được tướng cướp Thạc rồi, hai đồng chí công an trong đó có đại úy Lê Đức cùng một tốp dân quân đã trói ghì Thạc như trói một con lợn vào xe cải tiến và tức tốc đẩy chiếc xe đó lên công an huyện rồi lấy ô tô tải chở luôn cả Thạc vẫn bị trói chặt vào cỗ xe cải tiến chạy một hơi về ty công an Thành phố. Tất nhiên cái chỉ tiết gót A-sin mà Thạc gà gáy vừa kể thì không thấy bài báo đả động gì tới.

Có một cái lệ ở trong dãy khám tù tử hình là người ta chỉ làm công tác chuẩn bị cho tử tù một nửa ngày trước cái ngày phạm nhân bị đưa đi hành quyết. Đây là một cái lệ nhằm tránh cho tử tội phải chịu đựng một quãng thời gian dài hoảng loạn trí não. Một buổi chiều tối sau khi đã chén hết cân rưỡi thịt chó và uống cạn chai bia Vạn Lực, bác sĩ Cần đang ngồi nhâm nhi ly cà phê với điếu ba số thì ở chuồng cọp bên tướng cướp Thạc thong thả nói với sang giọng tỉnh khô báo cho bác sĩ Cần biết: Sáng mai em phải đi rồi lão huynh ạ. Thạc chỉ nói có một câu như vậy rồi lại ngồi xếp vòng tròn thẳng lưng nhắm mắt tọa thiền. Suốt cả đêm hôm đó Thạc ngồi im như một pho tượng đá. Cho đến 5 giờ sáng thì bốn người cảnh sát ăn mặc nghiêm chỉnh tới mở khóa

chuồng cọp đưa Thạc gà gáy đi ra. Suốt đêm hôm đó bác sĩ Cần cũng không sao ngủ được. Ông nằm co ro không dám hỏi không dám ho không dám liếc nhìn sang, thậm chí cũng giấu cả tiếng thở dài chỉ lặng lẽ hút từ điếu đầu tiên cho đến điếu cuối cùng của bao thuốc 3 số sang trọng. Gần sáng mệt quá bác sĩ Cần thiếp đi. Ông chỉ choàng dậy khi nghe tiếng gầm đồng thanh của tất cả đám tử tù trong khám tử hình cùng loạt gầm lên nhịp nhàng u trầm chào tiễn biệt một kẻ cùng hội cùng thuyền đi vào cõi chết.

Bác sĩ Cần không hề được chứng kiến cái cảnh tướng cướp Thạc ung dung đi giữa 4 người cảnh sát vào cái phòng đợi rộng có 8 mét vuông ở gần cổng ra vào trại giam. Tại đây tướng cướp Thạc gà gáy thong thả chén hết một đĩa xôi gà và hút hết một điếu thuốc lá đầu lọc. Và cũng tại đây Thạc gà gáy đã từ chối nói lời cuối cùng và cũng đã trả lại không nhận một mầu giấy chỉ to bằng bàn tay và cây bút chì ngun cũn đầu vót rất tù với ý đồ người tử tù có muốn viết nhiều thì cũng không còn đầu chì đâu nữa mà viết. Sau cái thủ tục đó, bác sĩ Cần cũng không nhìn tận mắt cái cảnh Thạc gà gáy bị điệu lên xe và tức tốc dưa thẳng ra trường bắn ở phía Tây ngoại ô Thành phố. Tại đây một chiếc cọc gỗ đã được trồng nguy trên sát miệng huyệt đào saün và một đội hành quyết 6 người áo mũ chỉnh tề súng tuốt trần lưỡi lê đang đứng nghiêm chờ đợi. Và bác sĩ Cần cũng không thể được chứng kiến cái phút cuối cùng từ trên xe bước xuống tướng cướp Thạc gà gáy bỗng nhiên suy sụp rất đột ngột. Hai chân ríu lại người mềm nhũn phải có hai cảnh sát xốc nách vất vả lắm mới dìu được gã tới trói vào cây cột hành quyết. Một loạt súng vang rền và chỉ trong chớp mắt, cái thân thể mảnh khảnh của tướng cướp Thạc gà gáy giẫy lên mấy cái rồi chĩu xuống trong sợi dây trói. Cái đầu của gã gục xuống ngực áo đang phun máu đỏ lòe.

*

Ba ngày đêm liền sau cái ngày ông bạn hàng xóm tướng cướp Thạc gà gáy

bị đưa đi xử tử, bác sĩ Cần không sao chợp mắt được.

Kèm theo căn bệnh đó là ông mất hắn cái khả năng ăn uống như uống như hổ. Suốt ba ngày bác sĩ Cần chỉ ngồi co ro như con khỉ ốm ở góc chuồng, đầu gục vào hai gối. Thỉnh thoảng vô tình nhìn sang cái chuồng cọp rỗng không bên cạnh ông lại giật mình tưởng như vẫn còn thấy tướng cướp Thạc đang ngồi tọa thiền lù lù bất động. Ngày thứ tư ngay giữa buổi trưa ông bác sĩ mơ thấy hồn tướng cướp Thạc lù lù bay về. Cái luồng khí đặc quánh màu da cam cứ cuốn lên sôi sục lông lộn như một con ác thú đang bị nhốt trong chuồng cọp. Luồng khí đặc quánh màu da cam đó phả vào mặt ông một luồng hơi tanh tưởi lạnh đến chết người mà người ta vẫn quen gọi là luồng khí của tử thần. Rồi luồng khí đó tan rã dần nhạt dần và hóa thành một giải khói đen mỏng dính ngoằn ngoèo bay lên trời. Rồi bác sĩ Cần lại nghe có tiếng khóc than nho nhỏ ở đâu đó trên cao. Tiếng khóc đó than rằng: "Hãy thắp cho mẹ tôi một nén nhang. Hãy thắp cho mẹ tôi một nén nhang". Tới đây thì bác sĩ Cần choàng tỉnh dậy. Bàng hoàng ngây ngất vừa quệt mồ hôi đang đổ ra ròng ròng ở lưng ở nách bác sĩ Cần vừa run rẩy nghĩ: Chắc là hồn cậu ấy vừa về báo mộng cho mình đây.

Nghĩ như vậy tự dưng ông bác sĩ bỗng sa nước mắt ông lồm cồm bò dậy chắp tay vái lên trời rồi rì rầm khấn: Tôi đã nghe rõ lời của cậu rồi. Tôi xin hứa với cậu, nếu như tôi được ra khỏi đây, thì ngay cái tết đầu tiên trở lại đời tự do tôi sẽ tìm về quê của cậu tìm về đúng nhà của cậu sẽ thay cậu thắp một nén nhang cháy đỏ cắm ngay ngắn trên bàn thờ mẹ cậu. Tất nhiên là nén nhang đó sẽ được cắm vào cái bát hương đúng vào lúc pháo nổ báo hiệu giao thừa bước sang năm mới. Ông bác sĩ lẩm bẩm hứa thầm trước hương hồn của tướng cướp Thạc gà gáy và ông cũng không thể ngờ lời hứa đó lại sớm được thực hiện.

Đúng hai tuần sau cái ngày Thạc gà gáy bị điệu đi dựa cột thì lệnh bắt tạm

giam bác sĩ Trương Vĩnh Cần được hủy bỏ. Cũng không có gì khó hiểu lắm vì cảnh sát hình sự đã tình cờ bắt được quả tang tên đầu đảng băng buôn người Trương lão ca đang cùng đồng bọn áp tải sáu em mắt xanh mỏ đỏ lén lút vượt qua biên giới. Tất nhiên bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã được trả lại tự do ngay kèm theo một lời xin lỗi của những người có trách nhiệm.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần ra tù vào đúng ngày thứ ba của một đợt rét rất dữ dội kéo dài liên tục mười bảy ngày. Không hiểu vì sao giáp tết rồi trời chẳng chịu ấm lên mà lại trở rét ghê gớm đến như vậy. Suốt l7 ngày liền gió bấc thổi ù ù như bão. Đường phố tự dưng vắng tanh vắng ngắt như đang bị dịch hạch.

Ra khỏi tù, bác sĩ Cần đi thẳng ra cái trường bắn ở phía Tây ngoại ô thành phố nơi có những quá đồi lùn trọc thui lủi để thăm mộ Thạc gà gáy. Trời giữa trưa mà âm u như buổi hoàng hôn, cái cột bắn vẫn chưa nhổ. Ngôi mộ đắp vội chôn Thạc gà gáy đã kịp lún xuống sau mấy ngày gió mưa xùi sụt. Một chút cỏ dại lá sắc như dao đã kịp bò lên đánh vầng trên đất mộ. Cỏ thì tươi non xanh mơn mởn mà đất thì già cỗi vàng như nghệ. Bác sĩ Cần ngậm ngùi cắm cho Thạc gà gáy một nén hương rồi ông ngồi bệt trên hai hòn gạch vỡ ngắm mưa bay, ngắm cái mả mới lù lù câm lặng. Nỗi buồn như con giun dất lấm láp cứ từ từ bò từ gan lên phổi lên tim lên óc ông bác sĩ khiến ông nôn nao ca người chỉ mong được nôn thốc nôn tháo một bãi ra cỏ. Ông chợt nhớ tới một cậu em của bà Ngót tên là Thắng. Thạc gà gáy hơn Thắng ba tuổi. Có một cái gì đó thật đau lòng thật trớ trêu.

Thắng sướng từ nhỏ, những năm chiến tranh chỉ chuyên cần đi học, hiện là kỹ sư trưởng phòng thiết kế một nhà máy cơ khí lớn. Cậu em vợ cũ của ông thành đạt nhưng đã từ mặt anh rể mặc dù ông đã nuôi nó như con đẻ. Còn Thạc gà gáy. Nó đã phải ra trận rồi bây giờ bị xử bắn vì những tội ác giết

người rất dã man của nó. Ngồi dưới vòm trời mưa dầm gió rét âm u, bác sĩ Cần thương nhớ cả hai. Ông không nghĩ nhiều tới sự được thua số phận mỗi đứa mà chỉ thương cảm cho cả hai. Rồi ông ngửa mặt lên trời mơ màng buồn tủi. Rồi ông lom khom bốc mấy tảng đất đắp lên chỗ lún của cái mả Thạc gà gáy. Ba tuần lễ rồi hồn của Thạc gà gáy chắc đã tiêu tan tiêu cùng gió mây hòa vào vũ trụ. Chẳng còn hy vọng gì gặp lại cái luồng khí đặc quánh màu da cam sôi sục cuộn réo ở đâu đây. Hai tay lấm đầy đất miên man đứng mãi dưới trời mưa bay gió lạnh bác sĩ Cần bỗng giật mình như người vừa tỉnh dậy sau cơn mê. Cây hương đã cháy hết từ lúc nào. Chùi tay vào cỏ, ông bác sĩ chắp hai tay vái ngôi mộ ba vái rồi quay gót. Phải về thôi. Nhưng về đâu bây giờ nhỉ. Khi đi ngang qua cây cọc bắn nhìn thấy hai lỗ đạn cháy xém xuyên thủng cột bác sĩ Cần bỗng chợt nhớ ra là mình phải về đâu bây giờ và ông lầm bầm suy tính. Từ nay đến tết chỉ còn hơn ba tuần nữa thôi.

Không rõ có cái gì đưa đường chỉ lối mà bác sĩ Cần lại tìm được về đúng ngôi nhà của tướng cướp Thạc gà gáy ở xóm Vân Thù xã Lại Giang, ở cách không xa thị trấn Cốc Lếu nổi tiếng buôn lậu sát biên giới phía Bắc. Khi còn sống Thạc gà gáy không hề cho ông biết nhà cậu ta ở đâu. Còn bài báo lại nói sai quê tướng cướp Thạc gà gáy ở tỉnh Hưng Yên cũ.

Rời khỏi trường bắn, bác sĩ Cần đi thẳng ra ga leo lên một đoàn tàu vừa đỗ lại để uống nước thêm than. Rồi chuyến tàu lại đi. Bác sĩ Cần gục xuống bên khung cửa sổ ngủ như chết cho tới khi hai anh nhân viên trên tàu đập vai ông nói cho biết là con tàu đã chạy tới cái ga cuối cùng của nó. Bác sĩ Cần bước xuống tàu ông không đi ra lối cửa ga mà tắt ngang qua đường sắt rồi cứ thế lội ruộng vượt đường qua đồi qua suối như bị ma qủy túm áo lôi đi.

Ba ngày đêm đầu tóc quần áo ông lúc nào cũng sũng xĩnh nước. Sang ngày thứ tư hai môi ông nẻ toác ra. Ngày thứ năm hai cái tai xám đen teo quắt lại như hai miếng tai chua khô. Sang tới ngày thứ chín ống quần bên phải của

ông bỗng dưng bục tung chỗ đầu gối. Tới cuối ngày thứ mười ba thì ông rách tã như một lão ăn mày khắp người bốc lên một thứ mùi vừa chua vừa khắm. Chạng vạng chiều ngày thứ mười bốn, vào lúc 6 giờ 35 phút thì ông đã tới được thôn Vân Thù xã Lại Giang. Đó là một xóm nhỏ lơ phơ vài nóc nhà nép sát vào chân mấy quả núi đá xám ngoét. 15 phút sau ông đã đứng trong vườn ngôi nhà lụp sụp của tướng cướp Thạc gà gáy. Cái gì đã đưa đường dắt lối cho bác sĩ Cần thúc ông đi mười bốn ngày đêm quên ăn quên ngủ như vậy. Chịu Có mà thánh mới hiểu được. Chỉ biết là cuối cùng thì ông đã tìm được tới đúng địa chỉ. Và khi ông gõ cộc cộc cái đầu gậy dính bê bết bùn đất xuống một phiến đá nhỏ ở góc sân thì có một con chó mực ghẻ bé con gày giơ xương từ trong liếp lao ra sủa ăng ẳng mấy cái rồi sán đến bên ông ngoáy đuôi rối rít xin ăn rất xăng xái và bần tiện.

Một người đàn bà nhà quê che một miếng vải xô cáu bẩn ngang mắt nom như người không có mắt ôm một bó lạt ngâm ướt ròng ròng từ dưới cái ao cạnh nhà đi vào cân. Bác sĩ Cần chưa kịp hỏi thì bà ta đã hỏi trước:

- Có phải nhà ông ở trên công an huyện về không ạ.

Bác sĩ Cần chưa kịp trả lời thì bà lại nói luôn:

- Thế thì tôi trả lại cái nhà này cho các ông đây. Tôi còn phải về để gói bánh. Mà các ông cứ cẩn thận quá. Cả cái xóm này có ai muốn dây vào thằng Thạc đâu cơ chứ. Như thế là ở trên công an huyện đã cho người về nghiệm thu cái nhà của thằng Thạc rồi đây.

- Mời ông vào.

Bác sĩ Cần lẳng lặng theo người đàn bà bước lên thềm. Bên trong nhà tối âm u phả ra mùi mốc meo và lặng ngắt như nhà mồ.

Một ngọn đèn dầu đặt trên bàn thờ gỗ đen bóng đủ soi rõ ảnh của một thiếu phụ trẻ vấn khăn nhung có đôi mắt đang mở to buồn đến nỗi nếu có ai vô tình nhìn vào lâu một chút thì có thể ngã ngồi xuống và tan biến thành một

vũng nước mắt tức thì. Người đàn bà thong thả nói:
- Bà cố ngoại thằng Thạc chết rồi ông ạ. Hôm nghe tin thằng chắt bị xử bắn bà cụ đang ngồi ăn cơm bỗng hức lên một tiếng rồi lăn đùng ra chết tươi. Cũng là quả báo cả thôi.
Lặng đi một lúc, người đàn bà lại thong thả kể tiếp:
- Tháng trước ông thân sinh ra thằng Thạc gà gáy có đi một chiếc ô tô đen bóng sang trọng về tận ngôi nhà này. Thế là vừa tròn đúng 26 năm, kể từ cái ngày ông ấy đem thằng Thạc vứt về đây gửi bà cố ngoại trông nom bây giờ mới thấy ông ấy quay lại tìm con.
Có lẽ ông ấy đọc báo đăng tin bắt được một thằng tướng cướp Thạc gà gáy khét tiếng nào đó quê ở thôn Lại Giang và nó sắp bị xử tử ông ấy mới giật mình bán tín bán nghi quay lại đây để xem cái thằng tướng cướp sắp bị bắn ấy có phải là thằng con bị bỏ rơi của mình không. Cái ông bố thằng Thạc nom phúc hậu dễ mến lắm. Tai to, mặt lớn, nhân trung rõ là dài. Tối hôm đó tôi sang mượn bà cố ngoại thằng Thạc cái cối giã trầu tình cờ mà nhìn thấy ông kia. Ông thắp một nén nhang cắm lên bàn thờ vợ, vái hai cái rồi thò tay định phủi lớp bụi bám trên ảnh. Nhưng bàn tay vừa chạm vào tấm kính thì ông rú lên một tiếng rụt phắt tay lại. Nói có ngọn đèn kia, trời tuy tối nhưng tôi cũng nhìn rất rõ hai bàn tay ông bố thằng Thạc bỗng sưng phồng lên méo mó rồi rỏ ra những giọt nước vàng nhền nhện. Thật cũng là quả báo quả báo cả thôi ông ạ.
Một cơn gió ùa vào trong nhà lạnh buốt. Bác sĩ Cần quay đầu lại. Người đàn bà không có mắt đã biến mất từ lúc nào. Người hay là ma? Bác sĩ Cần ngồi xuống cái bậc cửa nứt toác lạnh và ẩm. Người ông bải hoải. Hai cẳng chân tê dại. Đêm ba mươi tối như mực. Cả cái xóm Vân Thù im phăng phắc như đang nín thở đợi đón giao thừa. Thỉnh thoảng mới nghe có tiếng chày dã thì thụp ở đâu đó. Nhà cửa Thạc gà gáy ở mãi cuối thôn nhưng lại đầu gió nên

càng chơ vơ lạnh lẽo vắng lặng. Cũng phải ba hoặc bốn giờ nữa mới bước sang năm mới. Bác sĩ Cần bày bó hương lên bậu cửa rồi ngồi dựa lưng vào cây cột mọt kêu kẽo kẹt và ngủ thiếp đi lúc mà chẳng hay. Giấc ngủ mê mệt chẳng mộng mị sau những ngày dài đêm thâu chạy tế lên như con chó hoang vô chủ không hề chợp mắt. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng không thể ngờ được ông đang ngủ đúng eái chỗ mà đêm giao thừa cái tết nào đó Thạc gà gáy len về đốt hương qùi lạy mẹ trước khi bị công an xông vào đá vào gáy ngã gục xuống rồi đè nghiến lên ngay bụng còng hai tay lại.

Bác sĩ Cần ngủ say lắm. Ông ngáy o o đến nỗi con chó mực con ghẻ lớ chạy tới gần hít lấy hít để cái gấu quần rách bươm của ông.

Bác sĩ Cần ngủ rất say. Tới quá nữa đêm một tiếng nổ gầm rung chuyển tiếp ngay sau đó là hàng tràng pháo tép pháo dây pháo đùng thi nhau nổ vang chát chúa ròn rã. Bác sĩ Cần cuống cuồng bật dậy mắt nhắm mắt mở châm vội nén nhang rồi lập cập cắm lên cái bát hương sứt ở trên bàn thờ. Vái xong ba vái chưa kịp nói gì lúc ngẩng lên ông bác sĩ bỗng bủn rủn cả người khi nhìn thấy từ trong đôi mắt buồn đến chết người của người thiếu phụ trẻ trong ảnh bỗng từ từ rỏ ra những giọt nước mắt đỏ ngầu như máu.

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 4

Cho đến mãi sau này người ta cũng chẳng hiểu rõ vì sao ba ngày tết năm ấy lại bỗng dưng dở chứng mưa to gió lớn đến như vậy. Suốt cả tuần lễ giáp tết

ngày nào cũng thế từ sáng tinh mơ tới chạng vạng trời đất lúc nào cũng âm âm u u mưa bay mờ mịt dịu dàng như khói như sương chẳng mấy lúc tạnh ráo. Tiết trời như vậy nên cỏ cây tha hồ đua nhau đâm chồi nẩy lộc mơn mởn. Đường sá đi lại bẩn thỉu nhớp nháp: Tiết xuân năm nay mới đích thực là tiết xuân.

Mưa bụi lây rây thế này, gió rét ngọt rét ngào thế này thì tha hồ mà gói bánh chưng mà xì sụp nấu nướng món nọ món kia chẳng sợ thiu thối. ấy vậy mà đêm 30 tết vừa gối sang giao thừa được vài phút trời bỗng đùng đùng chuyển gió rồi mưa bất chợt ập đến ào ào trút nước xuống như thác như lũ và cứ như thế mưa giây gió giật hết cả ngày mồng một kéo sang ngày mồng hai gần hết cả ngày mồng ba tết. Mưa gió to lắm dữ tợn lắm phũ phàng lắm mới kỳ lạ. Đúng cái phút giao thừa bác sĩ Cần cắm nén nhang lên cái bát hương trên bàn thờ mẹ tướng cướp Thạc gà gáy ông ngẩng lên rụng rời chân tay khi nhìn thấy từ đôi mắt buồn đến chết người của người thiếu phụ trẻ chết yểu rỏ ra những giọt đỏ ngầu như máu đúng cái lúc đó ngoài trời bỗng bật nhoáng lên làn chớp xanh lè rợn người và tiếng sấm gầm lên một tiếng như phát đại bác 155 ly nện thẳng vào ngôi nhà. Bác sĩ Cần rú lên hãi hùng quay mình lao vọt ra sân cắm đâu cắm cổ chạy thục mạng như bị ma đuổi. Cái cảnh bác sĩ Cần lúc này chẳng khác gì con chó già ghẻ lở cúp đuôi phóng chạy phát điên phát cuồng trong bóng đêm mà đằng sau là hàng tràng pháo tết đang đua nhau nổ đì đà đì đẹt tống tiễn hăm dọa, chế diễu. Ma đưa lối qủi dẫn đường dắt ông bác sĩ Cần tới đây thì cũng có lẽ ma qủy cũng bảo nhau xui nhau đồng loạt tống tiễn ông bác sĩ cút khỏi nơi đây Bác sĩ Cần cứ cắm đầu cắm cổ chạy như ma đuổi. Ông lội qua mương qua ngoi qua ruộng qua ao. Ông phóng qua những bờ cỏ lúp xúp sắc như dao. Ông nhẩy qua những cái hố đường kính tới 5 mét và có lúc còn lao cả ìng qua những bụi dâm bụt dày hàng thước tây. Bác sĩ Cần chỉ còn biết chạy chạy và chạy...

Ông chạy mãi nhẩy mãi chạy mãi nhảy mãi chạy mãi cho đến lúc hai cẳng chân cứng lại có lẽ vì bị chuột rút rồi ông lăn đùng ra đất, sùi bọt mép và thiếp ngay vào một giấc ngủ mê mệt hoảng loạn.

Bác sĩ Cần không hề biết rằng cái nơi ông lăn đùng ra đấy là một bến tàu thủy bẩn thỉu ngay sát bờ một con sông nước mặn sóng gió cuồn cuộn. Ông ngủ lì bì, mộng mị loạn xạ hết ngày mồng một thông sang cả ngày mồng hai và sang đến ngày mồng ba. Ông chẳng còn biết nơi này là nơi nào. Chẳng hề nghe thấy tiếng sấm nổ ùng oàng cũng chẳng nghe thấy những tràng pháo ròn rã và cũng chẳng hay biết gì cơn mưa dữ dội đang trút nước xuống đầu xuống cổ xuống mặt mũi chân tay ông rồi tạo thành những dòng nước đục ngầu chảy băng băng qua cái bến tàu đổ tháo xuống con sông đang cuộn sóng hung dữ.

Tới trưa ngày thứ 3 tức mồng ba tết thì có một người đàn ông mặc áo bạt mang ủng đội mũ cối đi tới đá khẽ vào mông ông bác sĩ.

Người đó kêu lên:

- Ô thì ra cái ông lão ăn mày ăn xin này chưa chết.

Bác sĩ Cần lồm cồm bò dậy, ngơ ngác. Người đàn ông cười hai hàm răng nhe ra trắng nhờn.

- Bố vẫn chưa nghẻo à. Nhầm!

Thấy ông bác sĩ run cầm cập. Người đàn ông khoát tay:

- Ta vào cái lều kia làm vài chén. Tôi mời bố.

Rồi người đàn ông đi trước, ông bác sĩ lập cập theo sau. Hai người chui vào một cái quán cóc đầy lá bánh và vỏ thuốc lá. Sau khi đã an tọa trên cái chõng ẩm ướt mốc trắng người đàn ông móc trong áo bạt ra chai rượu trắng đặt xuống trước mặt bác sĩ Cần rồi bỏ cái mũ cối ra. Ria mép đen, mũi nở, miệng rộng có một đôi mắt rất tử tế, đàng hoàng. Mới nhìn qua cũng biết đây là một gã đàn ông bặm trợn dư thừa sức sóc. Anh ta cười rồi xòe bàn tay

chỉ chai rượu.

- Bố làm một hớp trước đi. Mời bố. Cứ tự nhiên.

Bác sĩ Cần cầm cái chai lên tợp một hớp. Rượu cháy bỏng như cồn. Rượu vào đến đâu biết đến đấy, cổ nóng trước rồi thực quản, dạ dày nóng lên và sau đó là cả thân người như vừa được sưởi ấm. Người đàn ông cũng cầm chai rượu ngừa cổ làm một hớp ra hớp rồi lại cười.

- Sáng nay có việc đi qua đây tôi đã nhìn thấy bố nằm lù lù như đống giẻ rách tã tượi trong cơn mưa gió. Tôi ngỡ bố bét nhè ở đâu rồi tới đây ăn vạ. Mặc bố. Nhưng lúc quay về vẫn nhìn thấy bố thì tôi phát hoảng lên. Cứ ngỡ bố toi rồi.

Bác sĩ Cần ấp úng:

- Tôi ngủ quên.

Người đàn ông lắc đầu.

- Nếu trời không mưa gió thế này thì bố toi rồi. Bọn chó hoang ở cái bến này nó xé tan xác bố ra rồi.

Bác sĩ Cần rụt rè hỏi:

- ở đây lắm chó hoang lắm hả anh...

- Chắc chắn bố mới đến cái bến này lần đầu nên không biết người ta gọi cái bến này là bến chó.

- Tôi chưa tới đây bao giờ.

- Xem ra bố cũng là người ở đâu đó. Giọng của bố nghe không phải là người vùng biển rồi.

Thấy bác sĩ Cần ngồi im lúng túng. Người đàn ông ôn tồn:

- Bố ở bang nào. Bang trệt, bang cùi hay là bang rổ rá cạp lại.

Bác sĩ Cần thần mặt xót thầm trong lòng:

- Thì ra ta bây giờ là lão ăn mày ăn xin đích thực rồi.

Ông gật đầu ậm ừ. Người đàn ông dúi chai rượu vào tay ông hất đầu.

- Làm choác nữa đi.

Và anh ta tự giới thiệu:

- Bố chưa biết tôi là ai. Tôi là Mùi thuyền trưởng - Tôi tuổi Mùi - Mùi là con dê - Nhưng tôi lại là con cá ngạnh Mùi cá ngạnh. Tôi mời bố về nhà tôi ăn tết. Dù hôm nay cũng đã mồng ba rồi.

Mùi tợp một hớp rượu nữa rồi nghiêm giọng.

- Tôi mời bố chứ không phải rượu mời bố đâu. Vê ăn cái Tết với tôi cho vui.

Và anh ta trỏ con tàu khách nhỏ đang đậu dập dềnh ở nguy cạnh cây cầu gỗ xuống bến.

- Sáng nay tôi vừa ở Quảng Phú về đây. Trong ba trời mưa - chớ đi mồng bảy chớ về mồng ba. Tàu chỉ có bảy người khách. Nửa tiếng nữa tàu lại chạy từ cái bến chó này về Quảng Phú. Cho đến lúc này chỉ có ba người khách. Thêm bố là thứ tư. Chuyến này bố sẽ là khách qúy của Mùi thuyền trưởng. Không mất vé đâu.

Mùi cá ngạnh gật gù:

- Cái tuổi bố mà rơi vào cảnh đi ăn mày thì thật... ôi giời cơ hàn, cơ hàn. Tối nay tôi sẽ chiêu đãi bố bữa ngán. Bố đã ăn con ngán bao giờ chưa.

- Chưa.

- Vậy thì bố sẽ được xơi. Uống rượu với ngán thì chết mẹ nó con đời rồi. Chết luôn.

Mùi cá ngạnh bỗng bật cười phá lên. Đôi mắt anh ta mới lương thiện tử tế làm sao. Anh ta khoát tay rất dứt khoát:

- Nom bố sầu não ưu tư quá. Uống. Nhắm mắt là hết. Cười được thì cứ cười to. Cười to. Ngày mai trời lại sáng.

Mùi cá ngạnh tu rượu ừng ực. Đúng lúc đó con tàu dưới bến bỗng rúc lên hồi còi ò ò ò... nghe như con bò mẹ đang âu yếm gọi con bê trở về chuồng. Ngoài trời lúc này mưa đã ngớt. Bác sĩ Cần theo Mùi cá ngạnh bước xuống

con tàu nhỏ. Gió trên tàu giật đùng đùng như đập trống. Nhìn hút ra xa chỉ thấy ngàn ngàn con sóng bạc đầu đang chồm chồm bọt trắng xóa hung dữ. Thật đúng là cơn giận dữ của sông nước đã nổi. Tàu chỉ có 3 vị khách nhưng chất đúng một núi bao tải căng cứng. Trong bao tải có cái gì thì chỉ trời biết được. Ba người khách ba gã trai quần bò áo Natô tóc dài trùm gáy ngồi ngất ngưởng quanh một két bia vạn lực và nửa con dê quay chín vàng. Bọn họ đều trẻ chỉ trên dưới 30 tuổi, nhưng nom rõ vẻ phong trần từng trải của dân buôn lậu thứ thiệt. Một trong 3 gã đứng lên cúi chào Mùi cá ngạnh giọng sặc mùi bia.

- Mời đại ca tới ngồi uống với bọn em. Đang trông đại ca đỏ con mắt đây.

Mùi cá ngạnh lắc đầu trỏ bác sĩ Cần:

- Các chú cứ vui. Hôm nay tôi có khách.

Ba gã buôn nì nèo. Một tên cố dúi vào tay Mùi cá ngạnh bao ba số. Nhưng Mùi vẫn thẳng thừng lôi tay bác sĩ Cần đi vòng ra đuôi tàu rồi chui vào một cái buồng nhỏ bằng sắt nồng nặc mùi dầu máy. Cả hai đỡ nhau leo lên một cái giường cũng bằng sắt có bốn chân cao lêu đêu được bắt vít chặt xuống sàn tàu.

Mùi lôi ra một chai rượu trong vắt, hề hả:

- Uống bia chỉ tố tức đái hại thận. Đã uống thì phải uống rượu. Bố xem phim chưởng bộ có thấy bọn vô lâm vẫn gọi như thế nào không. Nào rượu. Thêm rượu. Tôi muốn uống rượu.

Cả hai cụng ly. Đồ nhắm là một đĩa đỉa biển phơi khô vừa thơm vừa khắm. Nửa chai rượu hết khá mau. Con tàu đã rời bến từ lúc nào cũng chẳng biết. Máy nổ làm tất cả các đồ vật kể cả cái giường sắt đều rung nhè nhẹ. Nhìn ra ngoài lỗ cửa sổ cũng bằng sắt hình tròn chỉ thấy nước trôi veo véo nhanh đến chóng mặt.

Mùi cá ngạnh đặt một tay lên vai ông bác sĩ. Cánh tay của anh ta rất có

chưởng lực khiến ông thấy một bên vai đang bị ấn xuống rất mạnh. Mùi nói:
- Thoáng trông thì tưởng bố là láo ăn mày. Nhưng nhìn kỹ thì thấy bố giống một trí thức. Này tôi hỏi thật. Bố là ai vậy.
Bác sĩ Cần chống hai tay xuống chiếu, xưng danh. Mặt ông đỏ ửng vì rượu và cũng vì xấu hổ.
- Trương Vĩnh Cần, bác sĩ trông coi nhà xác. Đã bị đuổi khỏi biên chế. Nay là người tự do.
Mùi cá ngạnh cười hơ hớ:
- Tôi đoán có sai đâu. Trí thức. Trí thức các bố dù rúc ở chỗ nào cũng nhận ra ngay. Tôi rất kính trọng " giai cấp" trí thức. Nào uống. Mời bố.
Hai người lại nâng chén. Mùi cá ngạnh thân mật hỏi:
- Bố đừng giấu nhá. Có phải bố vừa trốn khỏi bệnh viện nhốt những người mắc bệnh tâm thần phân lập ra có đúng không. Nhận đi cho khỏe?
Bác sĩ Cần lắc đầu:
- Không phải. Tôi vừa ở tù ra. Tôi vừa đến nhà một anh bạn tù để đốt hộ anh ta nén nhang cắm lên bàn thờ mẹ anh ấy.
Rồi bác sĩ Cần thong thả rành rọt kể lại đầu đuôi mọi chuyện đã xẩy ra với ông trong mấy ngày. qua. Mùi cá ngạnh im lặng ngồi nghe rồi hạ đốp một câu.
- Nói phét. Ông trí thức nói phét. Nhưng mà tôi vẫn tin. Trên đời này có chuyện gì mà không có thể không xảy ra.
Một anh thợ máy lấp ló ngoài ô cửa sổ tròn định nói cái gì. Mùi cá ngạnh phất tay đuổi luôn. Rồi anh ta ngóc cổ ngồi chồm hỗm như cọp ngồi ỉa, hai mắt trừng trừng nhìn ông bác sĩ.
- Hạng người như thằng Thạc gà gáy là hạng người vứt đi. Chết nhục như con chó. Bố thương cảm cho nó là bố hỏng con y xê của bố rồi. Thế bố tưởng đời tôi may mắn lắm đấy à? Còn cơ hàn điêu đứng gấp vạn lần thằng

Thạc gà gáy. Năm 76, tôi coi một trại tù toàn sĩ quan hạ sĩ quan ngụy từ cấp thượng sĩ đến trung tá nhốt ở ngoài đảo. Ngày quốc khánh bọn tù nhân dồng loạt nổi dậy cướp súng phá trại định cướp cả ca nô để vượt biển. Tất nhiên là cuối cùng chúng nó chỉ công cốc. Nhưng sau vụ đó tôi bị kỷ luật nặng. Giáng cấp từ trung úy xuống chuẩn úy và cho xuất ngũ về quê. Bố thấy đời tôi có cơ hàn không, khốn nạn không. Cái buổi sáng hôm đầu tiên về đến thị xã Quảng Phú, từ trên tàu bước xuống - cũng con tàu này đây, cõng cái ba lô con cóc lên vai tôi cứ đứng như ngỗng ỉa ở đầu cầu. Nhìn thiên hạ hò hét chạy đi chạy lại tíu tít như đàn mối vỡ tổ, tôi nghĩ thầm: Bỏ mẹ rồi. Hai bàn tay trắng. Không nghề không nghiệp mà lại rơi tũm vào cái đám đông láo nháo dữ dằn như tổ kiến lửa đói khát kia thì đời mình toi là cái chắc. Toi đặc. Ra bã. Từ bến tàu tôi lê bước trở về ngôi nhà của tôi ngôi nhà ư. Bố láo - Làm sao mà có thể gọi là ngôi nhà được. Một túp lều tường toóc xi xiêu vẹo đội nón mái tôn khoác áo vỏ thùng phuy rách tã nom giống hệt lão bù nhìn đang qùi lạy trên bãi biển toàn cứt. Chui vào nhà hạ ba lô xuống ngước nhìn lên đếm được một lẻ tám cái lỗ thung chói chang ánh mặt trời. Cúi mặt nhìn xuống đếm được một lẻ tám cái tổ bọ hung đùn lên thành đống. Mẹ tôi đang lọ mọ múc nước ở sân sau. Thấy có bóng người bà ngẩng lên hai mắt hấp ha hấp háy như mắt người lòa. Tôi cúi đầu chào thì bà khoát tay lạnh lùng bảo: " Tao đã nhận được giây thép của mày đánh về rồi Mùi ạ. Thì ra cuối cùng mày vẫn còn nghĩ đến con mụ già này. Con ơi là con. Khốn nạn. Cái nhà này may ra cũng còn chút ấm phúc rớt lại". Mẹ tôi là như vậy đấy cả đời tôi chưa bao giờ thấy bà khóc mà chỉ thấy bà vác dao chém người chỉ thấy bà cõng trên lưng những bao tái cá nặng hàng tạ chạy huỳnh huych như trâu lồng trên bãi chợ biển buổi chiều. Ngay từ hôm đầu trở về nhà tôi đã hiểu rất rõ cảnh ngộ của đời tôi. Ông bác sĩ thử nghĩ xem. Cái cảnh ngộ của đời tôi có chó đẻ không. Cái thằng tướng cướp Thạc gà gáy mà ông than

khóc rỏ những giọt nước mắt kia là cái thá gì. Nó còn sướng gấp vạn lần tôi. Có đúng không nào? Nói đi.
Mùi cá ngạnh bốc một nắm đỉa biển bỏ vào mồm nhai rào rạo. Con tàu đã ra tới cửa sông.
*
Gió quạt ào ào quanh thân tàu như muốn nhai vụn tất cả. Bác sĩ Cần đã la đà. Đã bao nhiêu ngày đi như bị ma đuổi lại chẳng được ăn uống gì sức khỏe của ông đã giảm sút rõ rệt. Vì vậy uống mới vài ba chén là ông đã thấy sắp bị nốc-ao rồi. Hình như có một giun đũa to tướng đang ve vẩy ngoáy ngoáy cái đuôi nhờn nhờn ở cổ họng ông. Mùi cá ngạnh xốc ông bác sĩ lên. Cả hai lảo đảo leo ngược cái cầu thang sắt trơn như mỡ lên trên mặt boong tàu. Gió biển phả một thứ mùi vừa mặn vừa tanh nồng vào mắt vào mũi vào mồm vào họng bác sĩ Cần khiến ông hộc lên như bị trâu húc vào ngực chút nữa thì ông đã nôn thốc ra boong. Mùi cá ngạnh túm gáy dựng ông bác sĩ đứng thẳng người dậy như pho tượng. Hai bàn tay anh thuyền trưởng cứng hơn thép. Và câu chuyện về một cảnh đời chó đẻ như cơn gió dữ lại ào ào phả vào mặt bác sĩ Cần:
- Đúng một lẻ tám ngày đêm liền tôi cởi trần ngồi lỳ trên cái cối đá thủng ở đầu nhà nhìn ra ngoài biển. Một lẻ tám ngày đêm không ăn không ngủ và cũng chang thèm ỉa đái Hay nói đúng hơn là ngày thứ hai tôi chỉ chạy đi ỉa có một lần để tống ra một bãi cứt nhão nhoét to bằng bãi cứt trâu - một bãi cứt thối hoắc khắm lặm đến nỗi chó cũng phải nôn mửa không thèm ăn. Bãi cứt cuối cùng của đời thằng lính. Một lẻ tám ngày đêm tôi ngồi im lìm bất động giống hệt như cái cối đá thủng nhìn ra biển. Trước mặt tôi là bãi biển đầy cứt người và xa hơn là đại dương xanh ngắt mênh mông dào dạt tới tận chân trời.
Một lẻ tám ngày đêm đầu óc tôi rừng rực những ý nghĩ. Các nghề kiếm ăn

lần lượt xếp hàng duyệt binh qua óc tôi. Đạp xích lô đội than buôn đồng đào vàng bán phở bán nước...

Những công việc đó thật dễ dàng so với sức vóc của tôi nhưng không thèm chơi vì đó chỉ là những việc tầm thường kiếm tiền qua ngày. Hay là đi buôn thuốc phiện buôn thuốc lá ngoại quá cảnh mua hai cái sọt đi buôn cứt người thậm chí đi trấn lột đi ăn cướp làm chủ nhà chứa... Đó là những việc kiếm nhiều tiền nhưng hèn hạ mà tôi thì không thể làm những việc hèn hạ bởi vì dù thế nào tôi cũng đã từng là một trung úy quản đốc một trại giam... Trong một lẻ tám ngày đêm đó hàng trăm hàng ngàn cái nghề tất nhiên là những cái nghề lao động chân tay cần sức vóc của bắp thịt cứ lần lượt diễu binh qua đầu óc tôi ấy vậy mà tôi vẫn chẳng lựa chọn được cái nghề nào. Bỗng chốc tôi giật mình cảm thấy nỗi cay cú nhục nhã của một thằng lính vừa xuất ngũ tuổi đã ngoài "băm" mới chỉ học lớp chín chẳng có lấy một cái bằng cấp nào trong tay bỗng dưng bị ném về quê bắt đầu tính kế sinh nhai cho suốt cả phần đời còn lại của mình. Mà chắc chắn là cái phần đời còn lại đó cũng chẳng ngắn ngủi gì. Ngồi chồm chỗm trên cái cối đá thủng cái đau cứ thấm vào tim vào óc tôi từng giờ từng phút từng ngày. Tôi đi bộ đội từ năm mươi tám tuổi. Và cứ thế kéo dài mười hai năm liền.

Tôi là một thằng lính chiến lọc lõi già dặn nhưng là một gã khờ khạo ngô nghê khi trở lại đóng vai một gã thường dân. Tôi đau lắm ông bác sĩ ạ. Đau như chó bị thiến. Thú thực với ông trí thức tôi đã khóc đấy. Tôi đã khóc trong một buổi chiều chạng vạng mưa bụi dăng dăng bay là là trên mặt biển đang chăng dệt màn tơ lụa mỏng cố may tấm áo khoác cho mặt nước. Chẳng nhẽ cuộc đời sắp tới của tôi nó cũng buồn và vớ vẩn như màn sương bụi vô nghĩa kia ư.

Gió vẫn ào ào quạt qua boong tàu. Những búi dây xích va đập loảng xoảng. Trời đã tối sập xuống. Biển và trời lẫn lộn đen kịt. Sóng réo lên sôi sục ở

xung quanh mạn tàu. Con tàu ngả nghiêng lao đi phăm phăm như đang bị truy đuổi ráo riết. Mùi cá ngạnh bỗng đứng thẳng lên vung tay ném cái vỏ chai rỗng không về phía đuôi tàu và quát vào tai bác sĩ Cần: ông trí thức có nhìn thấy cái gì kia không.

"Cái gì?" Bác sĩ Cần cũng quát hỏi lại

" Đi với tôi" Mùi cá ngạnh lôi ông bác sĩ đi về phía đuôi con tàu. Một đàn đom đom nhung nhúc sáng loe lóe đang bay rối rít là là bám trên mặt nước sôi sục cuồn cuộn. "Cái gì vậy". Bác sĩ Cần trố mắt nhìn. Đàn đom đóm hay là một màn sao trời rớt xuống hay là hàng trăm vạn chỉ chít những mảnh gương vỡ "Không phải. Lân tinh đấy". Mùi cá ngạnh cười khà khà. "Lửa của nước đấy ông trí thức ạ Chắc là lần đầu tiên ông nhìn thấy có phải không. Sướng mắt chưa? ".

Và Mùi cá ngạnh lại thao thao kể tiếp.

Một lẻ tám ngày đêm tôi ngồi trên cái cối đá thủng nhìn ra biển. Sau lưng tôi là ngôi nhà tã nát xiêu vẹo với một bà mẹ già dở gàn dở điên. Một lẻ tám lần tôi nhìn thấy chiều tà chạng vạng buông xuống buồn đến ứa nước mắt. Một lẻ tám lần tôi ngồi tan biến vào bóng đêm tối đen ầm ầm tiếng sóng bể tiếng gió bể gầm đe dọa tuyệt vọng và cô độc sợ đến thắt cả ruột gan. Và cũng một lẻ tám lần hai mắt tôi mở to nhìn rõ ánh bình minh từ từ ló lên rạng rỡ, chói lọi ngời ngời trên biển quét sạch tất cả. Cứ như vậy ngày nối ngày đêm nối đêm lần lượt trôi qua, lạnh lùng kiên nhẫn sòng phẳng cho tới ngày cuối cùng là ngày thứ một lẻ tám thì tôi bỗng hiểu ra. Chà. Cái cuộc đời rối mù bát nháo hỗn độn này hóa ra dễ hiểu vô cùng. Nó giống hệt cái bãi biển kia và đại dương mênh mông xa tít dào dạt kia. Trước mũi là cứt đái bẩn thỉu khắm lặm nhưng xa hơn chỉ một chút xa hơn bao giờ cũng là biển xanh mênh mông trong sạch lúc nào cũng dào dạt dào dạt vỗ sóng tới tận chân trời. Có đúng như vậy không hở ông trí thức bác sĩ.

- Đúng rồi.

Bác sĩ Cần nhẩy thách lên gào to như một đứa trẻ được qua. Chỉ một chút nữa là ông văng xuống biển.

- Một lẻ tám buổi bình minh rạng sáng tôi đều nhìn thấy có một con tàu hăm hở lướt trên sóng cả ngoài khơi xa. Đứng trên bờ nhìn con tàu như con cá trắng đang bơi đi tìm mồi.

Toàn thân nó tắm trong ánh bình minh nên lúc nào cũng như tự phát ra ánh sáng vậy. Đẹp đến nhức cả rốn ông bác sĩ ạ. Được rồi, sáng mai tôi sẽ dựng ông dậy lôi ra bãi biển để ông được nhìn con tàu đang bơi trên biển cả và ông sẽ thấy hết vẻ tự do kiêu hùng của nó như thế nào.

- Vì thế mà anh quyết định trở thành thuyền trưởng.

- Đúng là tôi đã chọn cái công việc này. Nhưng để đạt được nó tôi đã phải cúi mặt xuống đi học 5 năm ở trường hàng hải đấy bố ạ.

Bác sĩ Cần đứng lên. Ông đã dã rượu. Vì lý do gì mà ông dã rượu thì có trời biết. Đây là lần đầu tiên sau hơn 20 năm tủi nhục đớn hèn ông phát lộ một cử chỉ cực kỳ trang trọng nghiêm túc. Ôm lấy Mùi cá ngạnh, hôn lên trán anh rồi ông bật khóc rưng rức. Nước mắt nước mũi nước dãi ông chảy lép nhép lên khắp mặt Mùi cá ngạnh. Ông thầm thì:

- Con trai của tôi... Các con ơi. Thạc gà gáy ơi Mùi cá ngạnh ơi...

Mùi cá ngạnh không đẩy bác sĩ Cần ra. Ông trí thức bác sĩ này "xưa" quá rồi". Mùi cá ngạnh nghĩ như vậy. Anh cười khà khà rồi xốc nách bác sĩ Cần lên dìu ông trở lại cái ca-bin thuyền trưởng ấm cúng ở tầng dưới gần đuôi tàu.

*

Đêm hôm đó khoảng 10 giờ thì Mùi cá ngạnh đưa bác sĩ Cần về ngôi nhà của anh. Từ bến tàu lên hai người đi qua một dãy phố biến nhộn nhạo sáng choang ứ phè hàng hóa tạp nham rồi rẽ vào một cái ngõ nhỏ lầy cát. Gia

đình anh thuyền trưởng ở một căn phòng vuông vắn rộng khoảng 20 mét vuông có hai cửa sổ song sắt rất kiên cố. "Vợ chồng tôi mới dọn về đây được hai năm để tiện làm ăn Mùi cá ngạnh khoe như vậy. Đồ đạc trong nhà rất sơ sài chỉ có 2 cái giường gỗ, một bộ xa-lông cũ rích bằng gỗ. Một cái tủ ly cũng bằng gỗ. Trên nóc tủ có cắm cành đào và bày mâm cỗ tết đủ cả mấy hộp mứt dăm cái bánh chưng xanh. Bên cạnh còn đặt một cái ti vi màu của Nhật đen bóng mới tinh cực kỳ hiện đại. Sự hiện diện của cái ti vi sang trọng này trong căn phòng tồi tàn giữa đống đồ đạc cũ rích và mâm cỗ sơ sài chỉ làm nó trở nên kệch cỡm và đầy vẻ khả nghi. Kẻ xông ra đầu tiên chào đón Mùi cá ngạnh và bác sĩ Cần là một chú lợn khổng lồ mõm dài tai lớn lông trắng toát rất sạch sẽ. Tiếp đến một lũ trẻ con lít nhít bốn năm đứa đủ cả gái trai đứa nào cũng mập mạp mũm mĩm xúng xính áo mới, quần mới hai má đỏ hây hây. Và cuối cùng là một người đàn bà gày ốm, da trắng xanh có đôi mắt sáng long lanh nom lương thiện và tử tế hệt như đôi mắt của Mùi cá ngạnh. Thấy khách lạ con lợn khổng lồ chùi mõm xuống kêu ụt ịt ụt ịt. Lũ trẻ con thì chùn cả lại tròn xoe mắt. Còn người đàn bà thì đỏ mặt lúng túng xấu hổ. Bác sĩ Cần lột ngay cái mũ lông ếch ki mô xứ tuyết xuống cúi đầu chào khiến chị càng lúng túng ngượng nghịu hơn. Mùi cá ngạnh quăng ngay cái mũ cối xuống giường cười hà hà, nói rất to:.

- Đây là vợ tôi. Đây là lũ con gà vịt của cái nhà này và đây là chú lợn I-oóc-sai người bạn lớn của gia đình tôi. Còn đây, tôi xin giới thiệu với cả nhà. Đây là ông bác sĩ tôi mời về ăn cái Tết vét với gia đình ta. Lũ trẻ con ồ cả lên. Con lợn khổng lồ ngoáy tít cái đuôi lũn cũn còn chị chủ nhà thì càng thêm đỏ mặt càng thêm lúng túng. Mùi cá ngạnh mời bác sĩ Cần ngồi xuống ghế. Anh thuyền trưởng bế lần lượt từng đứa trẻ lên và cũng lần lượt rỉ vào tai từng đứa một điều gì đó bí mật mà chỉ mình anh và lũ trẻ biết. Người đàn bà bưng tới bộ ấm chén sạch sẽ và rất kính trọng đặt xuống trươc mặt bác sĩ

Cần. Mùi cá ngạnh cười thoải mái âu yếm cầm lấy tay vợ ngay trước mặt ông bác sĩ. Anh thuyền trưởng dịu dàng hỏi:

- Bây giờ em có thể mua cho anh vài con ngán được không.

Chị vợ se sẽ đáp lại:

- Giờ này tbì cũng khó đấy. Chợ tan lâu rồi.

- Thế à. Em thử cố tìm hộ anh.

Giọng chị vợ vẫn se sẽ:

- Để em chạy lại chỗ mấy bà buôn cá.

Nói xong chị quay ngoắt ra cửa rồi đi nhanh như luồng gió.

Bác sĩ Cần cởi xong cái áo thì đã thấy lũ trẻ con và chú lợn cũng lỉnh đi đâu hết cả. Căn phòng nhỏ trống trơn yên lặng. Mùi cá ngạnh rót nước ra mời bác sĩ Cần rồi vui vẻ:

- Mời bác sĩ uống tạm cốc chè nóng rồi ra sau nhà đi đái và rửa mặt.

Nhưng bác sĩ Cần không đi đái và cũng chẳng cần rửa mặt. Bê cốc nước nóng lên ông xuýt xoa chiêu từng ngụm nhỏ. Mắt ông lim dim. Lòng ông ấm áp và thanh thản quá. Mùi cá ngạnh đốt một nén nhang cắm lên bàn thờ rồi ngoái lại nói với bác sĩ Cần.

- Ông bác sĩ có mệt thì lăn ra giường cho giãn gân cốt. Vợ tôi giỏi lắm, nhanh lắm. Chỉ loáng nữa thôi là ta sẽ uống rượu với ngán.

Nở một nụ cười như thách thức. Anh thuyền trưởng hỏi:

- Đêm nay ta đấu rượu chứ ông bác sĩ?

Bác sĩ Cần gật đầu nhận lời. Ông tựa lưng vào ghế. Xương ông kêu răng rắc. Mùi cá ngạnh cười to ấn vào vai bác sĩ Cần giục ông lên giường. Bác sĩ Cần lắc đầu: "Tôi vừa ngủ thông hai ngày hai đêm rồi no mắt rồi". Vừa lúc đó chị vợ Mùi cá ngạnh cắp cái rổ chạy vào. Mặt chị tươi rói. Chị nói như khoe: Có ngán cho các ông uống rượu đây. Rồi chị biến ngay xuống cái bếp bé tí xíu ở ngay cạnh nhà. Anh thuyền trưởng khoái lắm co một chân lên nhẩy lò cò hét

lên như đứa trẻ: "Vợ muôn năm. Vợ tôi muôn năm". Rồi anh xăng xái quét nhà trải chiếc chiếu hoa ra giữa nhà. "Uống rượu thì phải ngồi bệt mới thú". Mùi cá ngạnh nói như vậy. Và anh lại nở một nụ cười thách thức với bác sĩ Cần.

- Đêm nay ta quyết đấu ông bác sĩ nhé.

Uống rượu với ngán vào đêm mồng ba tết. Sướng rồi. Và không hiểu có phải vì thích thú quá hay không. Mùi cá ngạnh lắc lư cái đầu, tắc lưỡi tóp một cái rõ kêu và thốt lên.

- Phải uống. Uống thỏa thuê. Uống bằng thích. Đã uống là phải uống tới khi cho chó ăn chè. Đời là cái gì. Nhắm mắt là hết. Cười được là cứ cười to. Cười to! ngày mai trời lại sáng.

Trận quyết đấu giữa anh thuyền trưởng và ông bác sĩ bắt đầu từ 11 giờ 37 phút đêm ngày mồng ba tức là chỉ còn 23 phút nữa là bước sang ngày mồng 4 tết. Một mâm cơm rượu đủ hương vị ngày tết bày ngay ngắn trên chiếc chiếu. Có thịt gà chặt canh măng món thịt đông bát dưa góp và đĩa bánh chưng. Và đặc biệt còn có thêm một cái bát ô tô đựng 8 con ngán to tướng tất nhiên là đã được luộc chín. Lúc này lũ trẻ con gà vịt đã chui hết vào trong cái màn vải xô nhuộm xanh buông lùng bùng trên giường - chú lợn I-oóc-sai cũng đã ngáy khụt khịt ngon lành ở góc nhà. Chị vợ Mùi cá ngạnh bê một vò rượu to có nút lá chuối khô đặt xuống cạnh mâm lễ phép mời ông bác sĩ uống rượu rồi lặng lẽ chui nốt vào cái màn lùng bùng cùng với lũ trẻ. Xem ra thì chị cũng đã quá quen với những trận quyết đấu sống mái như thế này của ông chồng thuyền trưởng rồi Đây là lần đầu trong đời bác sĩ Cần ăn thịt con ngán vì vậy ông hơi giật mình khi thấy Mùi cá ngạnh thả vào bát của ông con vật có hình thù lạ mắt hay nói đúng hơn là nó chẳng có hình thù gì cả. Nó nhơn nhớt, đo đỏ nhầy nhầy như miếng thịt nhão. ở giữa cái miếng thịt đó lại thẩy ngồng lên một cái vòi trắng trông đến lạnh cả gáy. Mùi cá

ngạnh đổ vào bát của ông bác sĩ một cốc rượu rồi nâng bát của mình lên và trịnh trọng:

- Mời bác sĩ. Bắt đầu.

Bác sĩ Cần cũng nâng cái bát của ông lên. Hai cái bát chạm vào nhau khá mạnh. Thấy Mùi cá ngạnh bỏ con ngán to tướng vào mồm, bác sĩ Cần cũng bỏ con ngán vào mồm. Thấy quai hàm Mùi cá ngạnh xiết mạnh. Ông cũng xiết mạnh quai hàm và ngay lập tức trong mồm ông nơi chân răng bỗng thấy ứa ra một thứ nước lờ lợ tanh tanh và lại hơi mằn mặn chua chua làm bác sĩ rùng mình mặt biến sắc. Mùi cá ngạnh hất đầu vào bát rượu ra hiệu uống ngay. Chính hớp rượu kịp thời ấy đã đẩy luôn con ngán vừa bị cắn vỡ tuột vào cổ họng cứu giúp cho bác sĩ Cần thoát khỏi một cú nôn ọe là cái chắc. Bác sĩ Cần cúi mặt xuống uống tiếp một hớp rượu nữa. Lúc này ông mới nhận ra rượu trong bát đỏ hồng như pha máu. Ngay từ phút ấy bác sĩ Cần bỗng hiểu ngay được là trận quyết đấu này với ông quả là sẽ rất kinh tởm và ác liệt.

Mùi cá ngạnh cười rất to, vỗ vai bác sĩ Cần:

- Trước lạ sau quen. Ngán là thế. Bác sĩ đừng sợ. Miếng đầu con đầu thì ngại. Miếng thứ hai con thứ hai thì... ngon. Tới con thứ ba thì ối giời đất ơi. Tuyệt vời. Nhưng chỉ tới con thứ ba thôi. Hết con thứ 4 thì bắt đầu ngán. Chẳng mấy ai ăn tới con thứ 5. Có lẽ vì vậy mà người ta gọi nó là con ngán chẳng chịu! Nhưng ta mới hết con thứ nhất. Nào... và anh thuyền trưởng nháy mắt cười to.

- Mời bác sĩ, tiếp tục.

Lại một miếng thịt to tướng iầy nhầy nhơn nhớt hồng hồng ở giữa có cái vòi trắng ngổng lên, được bỏ vào bát của bác sĩ Cần. Đúng như anh thuyền trưởng đã nói. Đêm hôm đó, sau khi chén hết con ngán thứ 4, uống hết 4 bát rượu thì bác sĩ Cần ngán thực sự khi nhìn thấy trong cái bát ô tô còn xót lại

hai cái con vật kinh dị còn chưa tách vỏ. Bác sĩ Cần đã bắt đầu thấy la đà. Phải công nhận là rượu hòa với thứ nước đỏ hồng hồng trong ruột gan con ngán tiết ra uống rất sướng. Bác sĩ Cần đã say la đà. Mùi cá ngạnh cũng đã say la đà. Đôi mắt tử tế lương thiện của anh đỏ quạch như mắt cá chày. Uống đến bát thứ 6 thì cả hai đấu sĩ đều nhổm cả lên, chống tay chồm chỗm như hai con cọp đang ngồi rình miếng vồ nhau. Lúc này đã hơn 2 giờ sáng. Căn phòng im phăng phắc. Thinh thoảng mới nghe thấy tiếng trẻ mê ớu ớ cựa quậy ở trên giường. Chú lợn I-oóc-sai đã vào sâu giấc ngủ nên không khụt khịt nữa mà thở phì phì như người. Mùi cá ngạnh nghiêng vò rót đầy bát rượu thứ 8 rồi chỉ tay vào cái màn đang buông lùng bùng bà:

- Ban nãy lúc mới bước vào đây nhìn thấy hai con mắt ông thô lố ra là tôi hiểu ngay cái điều làm ông nghi ngờ. Cả cái bày chim chích chòe sàn sàn đang ngáy kho kho trong cái mùng kia đếch có đứa nào do vợ chồng tôi đẻ ra đâu. Chúng nó là con thiên hạ đấy. Bày trẻ SOS đấy. Vợ tôi nhặt chúng nó về nuôi cho vui cửa vui nhà. Lũ trẻ con ăn tốn lắm ông bác sĩ ạ. Tới bữa cơm, chúng nó cứ ăn rào rào như tằm ăn rỗi. Ngồi nghe chúng nó ăn cũng sướng. Sướng. Cười to. Cười rõ to...

Bác sĩ Cần trợn mắt ề à hỏi lại:

- Tại sao vợ chồng lại không đẻ. Tịt mất rồi à Tại anh tại ả tại cả đôi bên.

Mùi cá ngạnh cười khà.

- Đố ông bác sĩ đấy.

- Đố à. Dễ quá. Đoán nhé. Tại cái cô ả ốm o xanh dớt kia. Trúng phóc chưa.

- Nhầm. Bác sĩ như ông - Vứt, vứt, vứt cho chó nó nhắm. Tại tôi đây này.

Mùi cá ngạnh phanh áo đập bồm bộp vào ngực.

- Tại tôi đấy ông bác sĩ ạ. Ông là bác sĩ ông thử căng mắt ra nhìn xuyên vào ruột gan tim phổi gân máu của tôi xem lục phủ ngũ tạng của tôi đang nhiễm cái gì không. Nhìn thử xem. Nhìn đi.

Bác sĩ Cần lắc đầu. Mùi cá ngạnh lại vỗ bồm bộp vào ngực. Anh bỗng đôi giọng hung dữ.

- Ông rõ là thứ bác sĩ quắng cho chó nó nhằn. Không nhìn thấy gì à. Chất độc. Chất độc màu da cam đấy. Cái thứ bột màu hồng hồng mùi vừa tanh lại vừa hắc vẫn được tưới như mưa từ trên trời xuống. Cái thứ bột khốn nạn đểu giả ấy nó đã thấm vào lỗ chân lông của tôi, nó chui qua lỗ mồm qua lỗ mũi qua lỗ tai lỗ mắt tôi lúc nào tôi cũng chẳng hay, cái thứ bột mất dạy xỏ lá ấy nó đã ngấm vào gân vào xương vào tim vào phế vào máu tôi lúc nào tôi cũng chẳng rõ. Chỉ đến khi nó đột ngột hiện nguyên hình là một cái quái thai một tai hai mũi ba chân bốn tay tong teo co quắp nhớp nháp tởm lợm khung khiếp chui từ trong người vợ tôi ra ngoài trợn ngược hai con mắt trắng dã lồi hẳn lên như hai cái đít chén nhìn tôi thì tôi mới ngã ngửa người ra thế là đời tôi toi rồi. Toi đặc rồi ông bác sĩ ạ. Mùi cá ngạnh ngửa cổ dốc bát rượu thứ 10 vào mồm uống ừng ực một hơi. Rượu tràn qua mép xuống cổ xuống ngực. Đôi mắt cá chày của anh thuyền trưởng long lên hung dữ và đau đớn. Bác sĩ Cần ngọ nguậy vặn lưng vặn cổ. Lập tức Mùi cá ngạnh chĩa thẳng cái bát vào mặt ông bác sĩ. Anh cười nhạt, dữ dằn:

Ngồi im, ngồi im mà nghe tôi kể tiếp cái cuộc đời chó đẻ của tôi. Ngồi im. Tôi nói thật với ông bác sĩ nhé. Đời tôi khổ nhục cơ hàn gấp vạn lần cái thằng tướng cướp Thạc gà gáy con đẻ con nuôi hay là thứ con rơi con vãi con chết tiệt của ông. Tôi biết ông chính là bố đẻ của thằng tướng cướp Thạc gà gáy vừa bị xử tử. Tôi biết. Ban nãy trên boong ông "sưa" ông đã ôm lấy tôi và rống lên. "Các con ơi... con trai ơi. Thạc gà gáy ơi". Có đúng không nào. Tôi biết ông chính là bố đẻ của cái thằng tướng cướp mất dạy vô ơn cướp công cha mẹ đã sinh nó ra làm người ấy. Tôi rất thông cảm với ông thương ông tôi muốn gánh đỡ cho ông một phần nỗi buồn đang đè nặng trong tim gan ông. Nào nốc nốt bát thứ mười đi bố trí thức bác sĩ. Nốc đi.

Đừng ỉu. Đời là cái chó gì Nhắm mắt là hết. Cười được thì cứ cười to. Cười to. Ngày mai trời lại sáng. Bát rượu thứ 10 chảy ồng ộc vào cổ bác sĩ Cân. Đến lúc này thì rượu chẳng hơn gì nước lã. Ngửa mặt lên trần nhìn từng từng cái móc sắt to tướng treo quạt Mùi cá ngạnh khàn khàn tiếp tục kể - dường như anh đang kể cho chính cái móc sắt cong queo đó nghe cái phần cuối cùng bi thảm nhất cuộc đời chó đẻ của anh.

Sau khi tốt nghiệp lớp thuyền trưởng tôi được điều về làm thuyền trưởng con tàu này thay cho gã thuyền trưởng cũ tên là Đàm cối đá vừa bị tống vào tù vì tội chở lậu sáu tư tấn đồng. Đời tôi bắt đầu sang trang mới. Lúc này mẹ tôi đã chết. Tôi bán cái nhà tã rách ở ven biển đi và lấy vợ. Tôi lấy một cô gái bán cá mới mười bảy tuổi hai má đỏ như hai trái đào và có hai cái vú rất to. ở cái thị xã Quảng Phú này cứ một trăm cô gái thì chín chín cô làm nghề buôn cá. Mẹ tôi cũng là một người bán cá đấy. Vợ tôi vừa trẻ vừa khỏe vừa đẹp vừa vui tính, lại rất nhanh nhẹn ham làm. Vợ chồng tôi mua một cái nhà ba buồng ở ngay gần chợ trung tâm thị xã. Tiền mua nhà là tiền của vợ tôi đấy chứ tôi làm đếch gì có tiền. Ông bảo vớ được một người vợ như vậy thì đời tôi có lên tiên không. Chúng tôi sống với nhau khoái lắm. Sướng lắm, hả hê ấm cúng lắm. Sáng ra, năm giờ cá hai cùng dậy ăn xì xụp bát mì rồi vợ tôi vác bao tải cá to tướng năm bảy chục cân chạy ra chợ. Còn tôi thì khoác áo đi giầy mõm ngóe phóng thẳng xuống bến tàu. Đến chiều vào khoáng sáu giờ tôi ở bến tàu về nhà thì cũng là lúc vợ tôi ở chợ bon bon chạy về. Buổi sáng ra khỏi nhà túi rỗng. Buổi chiều về túi đứa nào cũng cộm những tiền là tiền. Ông bảo có sướng không há ông. Sướng quá đi chứ. Hạnh phúc là như thế chứ còn là gì nữa. Vợ chồng tôi yêu nhau lắm, hả hê lắm, bằng lòng nhau lắm. Ngày tháng dần trôi cái bụng của vợ tôi cũng to dần lên. Cuối năm thì cô ấy vỡ chum. Vốn là một người rất khỏe mạnh nên đến tháng thứ chín rồi bụng to vượt mặt rồi khệnh khạng lắm rồi mà cô ấy vẫn cứ băm băm chạy

ngược chạy xuôi sáng bãi chiều chợ mua mua bán bán.
Thế rồi một buổi chiều từ bến tàu về đến nhà tôi thấy nhà khóa cửa vợ tôi cũng chưa về. Đang ngơ ngác thì chị hàng xóm te tái chạy sang cười toét miệng khoe: Cô ấy dở dạ rồi. Dở dạ từ trưa. Đến nhà hộ sinh rồi. Bây giờ chú vào thì có khi cô ấy đẻ rồi đấy. Tôi quay gót phóng thẳng ngay tới cái nhà hộ sinh ở cuối phố biển. Cô ấy mặc một cái váy nhàu nát rộng thùng thình màu cháo gà đang đứng nhăn nhó ở trong phòng đợi lên bàn đẻ. Thấy tôi cô ấy kêu a lên một tiếng mừng rỡ rồi lò dò bước ra. Tôi cầm lấy tay vợ tôi âu yếm lau mồ hôi đang dịn ra trên trán của cô ấy rồi hỏi: Đau lắm hả. Vợ tôi lắc đầu gượng cười: Chỉ hơi tưng tức thôi anh ạ. Tôi nói: đố em con trai hay là con gái nào. Vợ tôi lại gượng cười rồi hỏi lại: "Đố anh đấy". " Chịu thôi. Không biết được". Tôi trả lời như vậy. Vợ tôi lại hỏi "anh thích trai hay gái". Tôi đáp luôn "thằng cu". Vợ tôi khẽ bấu vào tay tôi rồi thì thầm "Thằng cu đấy. Bà đỡ vừa bảo em đến lúc này chưa ra máu thì nhất định là thằng cu rồi". "nếu vậy thì... sướng! ". Tôi thích thú hả hê buông một câu như vậy. Nói chuyện với nhau thêm mươi phút vợ tôi bỗng còng lưng xuống hai tay ôm bụng. Mặt cô ấy nhợt ra. Rồi cô ấy bảo "Thằng cu nó sắp chui ra rồi đấy Em lên bàn đẻ đây". Cô ấy dúi vào tay tôi qua quít đang ăn dở rồi lò dò đi vào trong phòng đẻ. Tôi đứng ngoài chờ. Cái cảnh thằng đàn ông đứng ngoài phòng đợi chờ vợ đẻ như thế nào thì chắc ông chẳng còn lạ gi. Bồn chồn, lo lắng, khoái chí, sợ hãi, mơ mộng, thấp thỏng... Thôi thì nếm đủ hết cả mọi cảm giác. Tôi đi đi lại lại tới ngàn lần vạn lần quanh cái phòng chờ rộng hai chục mét vuông. Thời gian trôi chậm như ốc bò. Một tiếng, hai tiếng rồi ba tiếng, bốn tiếng. Hai cánh cửa phòng đẻ vẫn đóng chặt.
Đêm dần dần trôi qua. Thêm năm tiếng, sáu tiếng, bảy tiếng đồng hồ nữa. Tất cả các ông chồng kiên nhẫn nhất cùng cảnh với tôi đều đã bỏ về. Chỉ còn mình tôi nhất định tôi không chịu về. Làm sao mà về được hả ông. Tôi cứ đi

đi lại lại tôi chờ đợi chờ đợi đi đi lại lại không biết bao nhiêu vạn lần triệu lần tỉ lần tới lúc mệt rũ người gục xuống cái ghế băng ngủ thiếp đi. Tôi đã ngủ một giấc rất say trong sự chờ đợi yên tâm thanh thản không mộng mị mê sảng. Khi tôi tỉnh giấc mở mặt ra thì cái cảm giác đầu tiên của tôi là thấy mình nằm trơ trọi cô độc lọt thỏm trong một bầu không khí im lặng mênh mông đến rợn người. Tôi nhổm phắt ngay khỏi cái ghế băng và tự hỏi: Tại sao chung quanh lại im ắng đến như vậy nhỉ. Một cái nhà hộ sinh sao không nghe thấy tiếng trẻ con khóc không nghe thấy tiếng các sản phụ rên la không một bóng y tá hộ lý đi lại mà vắng vẻ im lặng như trong nhà mồ thế này. Giữa lúc bàng hoàng ớn lạnh như vậy thì tôi chợt nhìn thấy hai cánh cửa vào phòng đẻ từ từ mở ra. Hai cánh cửa từ từ tự động mở ra không một tiếng động. Không có bàn tay người mở. Từ trong phòng đẻ lừ lừ trôi ra một cái bàn đẻ trắng xóa khổng lồ đầm đìa máu người. Qùy trên cái bàn đẻ đó là vợ tôi tóc tai rũ rượi, mồm há ra tê cứng vì đã cấm khẩu, toàn thân trần truồng, hai tay giơ cao, hai bầu vú căng phồng to như hai bình vôi đang tong tong rỏ những giọt sữa trắng ngần xuống một đứa hài nhi. Không. Đó không phải là một đứa hài nhi mà là một cái bọc lầy nhầy mang hình thù nửa người nửa sứa có hai con mắt to tướng trắng dã có một tai hai mũi, ba chân bốn tay lòng không nghoe nguẩy như bảy cái vòi bạch tuộc. Và thật là khủng khiếp, chính giữa cái đống chân tay đang mò mẫm quờ quạng ngọ nguậy đó lồi lên một cái chim bé tí xinh xắn đỏ hồng tươi roi rói của một thằng cu. Tôi không thét lên, không khóc, không rú lên như chó dại, không ngất đi. Nhưng tôi đã ngã qụi xuống, đập mặt xuống cái nền nhà lạnh giá khi nhìn thấy cái cảnh ấy. Ngay sáng hôm đó, tôi đã đón vợ và con tôi thằng cu con trai đầu lòng nối dõi của tôi ra khỏi nhà hộ sinh.

Mùi cá ngạnh đứng phắt lên, mắt vẫn trừng trừng nhìn cái móc sắt trên trần nhà một tay cầm chặt cái bát không, một tay bóp mạnh vỏ con ngán.

Anh thuyền trưởng đứng sừng sững vươn cao như pho tượng đồng đen. Bác sĩ Cần cũng đứng phắt lên. Ông đổ rượu ồng ộc vào cát bát trong tay anh thuyền trưởng. Bát rượu đầy trào sóng sánh. Bát rượu thứ 11. Bác sĩ Cần thét lên khê đặc:

- Thằng cháu nội qúy tử của ta đâu rồi. Nó đâu rồi. Nó đâu rồi.

Mùi cá ngạnh ngoảnh lại nhe răng cười. Hàm răng trắng nhớn.

- Một trăm linh tám ngày đêm vợ tôi đã bế nó ngồi trên cái giường kia. Một lẻ tám ngày đêm cô ấy đã ru hời ạ ời âu yếm hôn hít. Một lẻ tám ngày đêm liền dòng sữa trắng ngần không lúc nào ngừng cứ tong tong từ hai bầu vú của vợ tôi rỏ xuống thằng bé. Ông tưởng vợ chồng tôi hắt hủi thằng bé à. Nhầm. Làm sao chúng tôi lại có thể hắt hủi một đứa con khốn khổ tội nghiệp như thế. Một lẻ tám ngày đêm chúng tôi không cần tắm rữa cho nó bởi vì nước mắt của hai vợ chồng tôi chảy ra quá thừa thãi rửa sạch tất cả những nhớp nháp dơ dáy bám trên khắp cái thân hình quái vật dị dợm của nó. Nước mắt của vợ chồng tôi đã tắm rửa sạch sẽ cho thằng con trai đầu lòng của chúng tôi khiến cho cái hình hài của nó dù có quái đản xấu xí đến đâu nhưng vẫn có quyền bốc lên một thứ mùi thơm tho ngầy ngậy ngọt ngào trắng trong giống như tất cả những đứa trẻ sơ sinh khác ở trên đời này. Vợ chồng tôi đã thề với nhau là sẽ nuôi nó suốt đời nếu như...

Mùi cá ngạnh ngửa cổ uống ừng ực một hơi hết bát rượu rồi vung mạnh tay ném cái bát bay vút qua cửa sổ. Hai mắt anh thuyền trưởng bỗng đảo lia lịa. Một đám bọt trắng đùn ra từ khóe mép. Nuốt lại đám bọt vào mồm, Mùi cá ngạnh gầm gừ như sắp phát cơn dại.

- Tin vợ chồng tôi đẻ ra quái thai lan nhanh đi dữ dội như một cơn bão từ bể đông bất ngờ ập vào tràn qua thị xã. Dân tình cứ nháo cả lên như chạy loạn mới lạ chứ. Tổ sư cái đám đông khốn kiếp đó. Suốt cả ngày họ cứ rùng rùng kéo đến vây kín quanh nhà tôi tò mò. Đã một lẻ tám lần tôi vác xà beng lao

ra văng vào giữa mặt cái đám đông đó. Và cũng đã một lẻ tám lần tôi chắp hai tay qùi xuống lạy cái đám đông đang xúm xít trước cửa nhà tôi họ vẫn chẳng chịu bỏ đi mà hình như mỗi ngày lại kéo đông hơn. Rồi đến một hôm hình như đó là hôm thứ một lẻ chín thì phải hai vợ chồng tôi đang ngồi ôm con trên giường thì có một chiếc ô tô in chứ thập đỏ có đèn xanh đèn tím ở trên nóc ve ve chạy tới đỗ xịch trước cổng nhà. Chín bác sĩ đeo kính mặc áo choàng trắng đeo khẩu trang trắng trịnh trọng bước vào. Cả chín người chào vợ chồng tôi rất lịch sự rồi đồng thanh đề nghị vợ chồng tôi cho họ được mang cái quái thai ấy đi. Vừa nghe tới đó vợ tôi đã rú lên nôn thốc ra một chén mật xanh trộn lẫn mật vàng. Còn tôi thì gân như tắc cổ chết sặc vì đờm và rãi đùn lên. Tất nhiên là vợ chồng tôi không bao giờ chịu trao cái quái thai cho họ. Dù thế nào nữa thì đó cũng là máu mủ của chúng tôi dù thế nào cũng phải quyết nuôi cháu đến cùng. Nhưng đau đớn thay được vài hôm sai thì cháu qua đời. Sau khi bàn bạc kỹ với nhau chúng tôi quyết định an táng cháu đúng như cách an táng một thuỷ thủ đang lênh đênh trên biển. Một buổi sáng tờ mờ sương khói bay đầy như ngày hôm nay vợ chồng tôi khua bát chạn khua bát khua xoong nồi ầm ĩ như đang rộn rịp chuẩn bị mờ đại tiệc trong bếp rồi tắt hết đèn, bọc thằng bé vào trong chăn len lén mở cửa sau, cắm đầu cắm cổ chạy một mạch xuống bến tàu. Để tránh khỏi bị nhận mặt, tôi đưa mẹ con cháu xuống một cái tàu kéo xà lan của một thằng bạn thân chuyên chở than đi Quảng Phú - Hòn Mối. Tàu ậm à ậm ì chạy 4 tiếng liền thì vượt ra khỏi phao số không hơn mười hai lý. Lúc này đã khoảng nửa đêm. Trời tối đen như mực. Chung quanh chỉ thấy rào rào tiếng sóng biển cuộn mình. Thằng bạn tôi áp sát vợ tôi để đề phòng, còn tôi bế cháu lên tàu đặt cái bọc chăn quấn cháu xuống cạnh ổ tời quấn cáp. Tôi vái cháu ba vái rồi than rằng: Hôm nay bố mẹ sẽ trả con về với biển nếu đúng là con có nguồn từ một loài cá bể nào đó thì bố mẹ xin trả con về lại với ông bà cụ kî

tổ tiên của con.

Đẻ con ra để con phải mang một hình hài quái dị thế này lại không nuôi được con. Tội đó không phải là tội của bố mẹ đâu. Hãy hiểu cho lòng bố mẹ lúc nào cũng xót thương con.

Vái xong tôi nghiến răng tung cái bọc chăn xuống biển. Mặt biển đen ngòm lóe sáng đớp gọn lấy thằng bé như đớp một miếng mồi. Cũng lúc đó vợ tôi đứng ở dưới mạn tàu hét lên một tiếng rồi ngã ngồi phệt xuống. Và cũng từ cái phút đó trở đi, vĩnh viễn không bao giờ tôi thấy vợ tôi biết cười nữa. Cái vò rượu đã cạn đáy. Bác sĩ Cần và Mùi thuyền trưởng đã uống cạn bao nhiêu bát rượu. 14 bát, 15 bát hay là 20 bát. Ai mà đếm được. Rượu hết thì trận quyết đấu cũng tàn.

Hai đấu sĩ say mềm ôm nhau gục xuống sàn nhà. Không ai cho chó ăn chè. Trận đấu không có kẻ thua người thắng. Tới sáng hôm sau, chị vợ anh thuyền trưởng lùa đàn con dậy thì thấy cả hai nằm cong queo, phơi rốn lên trời há mồm ngáy o o hiền lành như hai đứa trẻ.

*

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần tỉnh dậy thì đã gần 12 giờ. Gian phòng trống trơn vắng tanh vắng ngắt. Bọn trẻ con giống như đàn chim sẻ đã bay đi đâu cả. Thuyền trưởng Mùi cá ngạnh chắc đã xuống bến để kịp lái con tàu khách Quảng Phú - bến chó chạy chuyến 9 giờ 30 phút. Trưa xứ mỏ ngày mồng 4 tết đất trời uể oải nồng nặc mùi than trộn lẫn mùi cá biển tanh ngòm. Sóng biển ì ầm ì ầm dội vào bờ đều đều đơn điệu vô duyên. Nằm cong queo trên chiếc chiếu mới in chữ Hạnh phúc đỏ lòm trải giữa nền nhà, bác sĩ Cần nghe có tiếng thở dài buồn bã ở gần cửa sổ. Ông he hé mắt nhìn. Một người - đàn bà gày ốm đang ngồi cong lưng lúi húi may vá bên cái thúng đựng đầy quần áo cũ và giẻ rách. Tóc thị buông xõa trai dài thả xuống tận đất. Trong ánh sáng ảm đạm xanh nhợt của buổi trưa trời lạnh vừa ngớt trận mưa dài ngày.

Thị ngồi đó nét mặt lặng im như mặt biển buổi sớm mai lưng còng xuống như dáng quá đồi cỏ may lúp xúp cây mua cây sim buồn bã trơ trọi nổi lên giữa cánh đồng bằng ven biển. Bác sĩ Cần dỏng tai nghe tiếng thở dài. Ông he hé ngắm nhìn cái thân hình gầy ốm cứng queo khổ hạnh của người đàn bà đang héo khô tàn tạ vì không được làm mẹ. Lòng ông bác sỹ se lại man mác buồn. Một nỗi buồn dịu dàng gần giống như nỗi buồn vô cớ nhưng nó cứ từ từ thấm sâu vào tim ông khiến ông ngạt thở như đang bị đè gối lên mặt.
Bác sĩ Cần cứ nằm như thế, cong queo co quắt trên chiếc chiếu hoa có in hai chữ Hạnh phúc đỏ lòm đít ông chổng vào tường, hai mắt he hé nhìn giống như con chó già đang nằm sưởi nắng trong một chiều mùa đông ảm đạm. Nỗi buồn thấm sâu vào tim rồi theo máu lan tỏa đi khắp cơ thể khiến chân tay ông rã rời đầu óc tê dại mụ mị đi như một kẻ đang ngấm dần một thứ độc được ác hiểm vô phương cứu chữa. Thời gian chầm chậm trôi qua và cái ánh sáng của ngày đông vàng vọt cứ lịm dần trên bậc. Cửa gỗ lim sần sùi nom uể oải và mệt mỏi như một con rết bị đập gẫy sống lưng đang cố giẫy giụa lết trên đường xa về tổ. Bác sĩ Cần. Cứ nằm như thế và người đàn bà cũng cứ ngồi như thế trơ trơ câm lặng và u sầu - một kẻ thì như cành củi mục vô hồn còn một người thì như hòn đất vô tri vô giác. Rồi đêm sập xuống lúc nào cũng không hay. Những cơn gió đất khó tính lạnh lẽo đột ngột đổi chiều nhường chỗ cho những cơn gió biển ầm ĩ phóng khoáng vô chủ. Không biết có phải vì cái hơi muối mặn của những cơn gió biển đã rửa độc trong cơ thể bác sĩ Cần hay là vì nỗi buồn trong tim đã tan rữa thành khí thoát ra khỏi cơ thể từ hàng triệu lỗ chân lông bay lên trời khiến chân tay bác sĩ Cần tự dưng động đậy ngọ nguậy được. Mừng như một kẻ vừa thoát chết chui từ dưới mộ lên ông bác sĩ khẽ rên lên vì sung sướng rồi cứ như vậy lẳng lặng bò giật lùi ra cửa. Khi trườn áp bụng qua bậc cửa gỗ lim sần sùi ngoảnh đầu nhìn lại ông bác sĩ vẫn nhìn. thấy bóng người đàn bà đang cúi đầu còng lưng lúi húi

may vá bên cái thúng đen xì đựng quần áo rá ch. Một hồi còi tàu vắng lên từ bến ò ò ò... hệt như tiếng con bò mẹ gọi con về chuồng. Nghe tiếng còi tàu người đàn bà chậm rãi ngẩng đầu lên. Thị đang nghĩ gì. Thị đang nhớ tới ai. Tới người chồng đang lái tàu hay đang nhớ tới đứa bé quái thai chìm nghỉm dưới đáy biển. Bác sĩ Cần bỗng lạnh buốt sống lưng. Và cứ im lặng, nhứ vậy không một tiếng ho, không một lời chào ông bác sĩ lang lặng nhổm dậy bò bốn chân lui dần ra cái ngõ lầy lội đất cát rồi bò lần ra cái phố biển tìm lối xuống bến tàu.

Cũng may là buổi tối hôm đó điện bị cúp nên cả cái phố biển đầy phè hàng hóa tối om. Những ngọn đèn dầu lù mù thắp ở các quầy song không đủ hắt ánh sáng xuống lòng đường vì thế mà không ai để ý tới ông bác sĩ. Khoảng độ 8 giờ tối thì bác sĩ Cần mò được xuống cái bến tàu. Lúc đó con tàu từ bến chó trở về cũng vừa cặp bến đổ khách được mươi phút. Nấp sau một cái hòm gỗ to tướng cạnh cầu tàu bác sĩ Cần nhìn thấy cái đầu đội mũ cối của Mùi thuyền trưởng đang nghênh nghênh chen giữa đám đông hành khách lủng củng mũ nón quang gánh thùng sọt. Đợi cho Mùi cá ngạnh đi khuất hẳn rồi bác sĩ Cần mới đứng thẳng người lên. Ngó trước ngó sau một lúc thật an tâm chắc chắn rồi ông bác sĩ mới xốc lại cổ áo đi ra khỏi cái thùng gỗ và nhập ngay vào đám mấy mụ con buôn thuộc diện ưu tiên xuống trước đang chí chóe chen nhau khuân hàng xuống xí chỗ trên tàu. Bốn mươi phút sau, con tàu lại rống lên một hồi còi ò ò ò... rồi bật nồ máy rầm rầm từ từ xoay đầu nhổ nheo dời bến. Mười phút tiếp sau đó, khi con tàu đã xa bờ từ trong nhà xí cuối tàu, bác sĩ Cần chui ra và leo tót lên mặt boong. Ông tìm đến đúng cái chỗ hôm qua ông đã ngồi uống rượu với Mùi cá ngạnh. Rồi ông ngồi xuống, hai tay bấu vào một cuộn cáp bê bết dầu mỡ hắc ín, bác sĩ Cần mở to mắt trừng trừng nhìn lại phía sau. Trên bờ điện vẫn cúp và dãy phố biển vẫn tối om. Chắc giờ này Mùi eá ngạnh đã về tới nhà rồi. Trong tiếng ầ m ầm

của máy nổ và tiếng sóng nước đang ào ạt đuổi theo đuôi tàu, bác sĩ Cần thở dài rồi khạc một bãi nước bọt to tướng đắng ngắt nồng nặc mùi rượu xuống đúng ngay cái đám bọt lân tinh trắng xóa đang nổ lép bép trên mặt sóng. "ông trí thức bác sĩ có biết cái gì đó không. Lửa cùa nước đấy. Hà hà hà... Lửa của nước đấy. Trong tiếng sóng gió gầm réo ào ào bỗng nhiên ông bác sĩ chợt nghe thấy có tiếng thuyền trưởng Mùi cá ngạnh vui vẻ thét lên như vậy.

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 5

Sau cái vụ hủ hóa của bác sĩ Trương Vĩnh cần bị bắt quả tang được nửa năm thì ông y sĩ Nguyễn Văn Sự cũng được đề bạt lên phó phòng tổ chức của bệnh viện. Cũng phải nói sòng phẳng ông y sĩ Sự được thăng chức không phải vì ông đã có công phát hiện ra tội hủ hóa với gái vị thành niên của bác sĩ Cần. Nhưng không hiểu vì sao tất cả y bác sĩ hộ lý y tá kể cả đến bảo vệ lao công trong bệnh viện mỗi khi nhắc đến bác sĩ Trương Vĩnh Cần thì cũng đồng thời nhắc đến y sĩ Ngưyễn Văn Sự. Có người đồng tinh với việc làm của y sĩ Sự nhưng cũng có người không đồng tình, nhưng cũng có người chỉ im lặng chép miệng không nói gì. Phần lớn mọi người trong bệnh viện đều nể sợ ông y sĩ Sự. Mỗi khi có việc gặp ông họ đều vồn vã mời chào. Nhưng đằng sau lưng thì chẳng mấy khi họ nhắc tới ông. Còn ông y sĩ Sự thì vẫn siêng năng cần mẫn gương mẫu tích cực công tác. Nhiều người đoán chắc

rằng ông y sĩ Sự còn có thể leo lên đến cái ghế phó giám đốc bệnh viện phụ trách tổ chức. Nhưng rồi ngày tháng cứ dần trôi đi và ông y sĩ Sự cứ lẹt đẹt mãi ở cái chức phó phòng tổ chức không thể nhích lên được nữa. Có tin đồn sở dĩ ông Sự không được đề bạt lên chức cao hơn vì hàng năm cứ đến kỳ thường vụ lãnh đạo bệnh viện họp xét tăng lương tăng chức cho cán bộ nhân viên trong bệnh viện thì lại có một lá đơn nặc danh tố cáo ông y sĩ Sự khai man lý lịch có ông bác ruột là chủ hãng ca nô từ thời Pháp trốn đi Nam từ năm 1954 và tội thứ hai là hay lén dò xét nhìn trộm vào phòng riêng của người khác. Tất nhiên đó cũng chỉ là những lời xì xào đồn đại mà thôi.
Thế rồi vào cuối năm thứ 6 tính từ năm bác sĩ Trương Vĩnh Cần bị tống xuống làm việc ở khu nhà xác. Vào một ngày hè oi ả y sĩ Sự lên sở y tế nhận về 4 thùng kẽm to chất đầy tài liệu giấy tờ và các bản mẫu khai báo lý lịch. Vì không thể buộc sau xe đạp được ông Sự bèn thuê một chuyến xích lô chở về bệnh viện. Khi xe đi ngang qua một quán bia anh xích lô khát quá tự động đỗ lại rồi rủ ông Sự vào quán làm một vài vại. Ông Sự không thích vào nhưng anh xích lô nèo ghê quá nên ông cũng tặc lưỡi xiêu lòng. Đen đủi thay khi cá hai vừa ngồi xuống ghế chưa kịp nâng vại bia lên thì đội cờ đỏ ập ngay vào bắt quả tang lập biên bàn kiểm tra hành chính rồi gửi công văn về bệnh viện cảnh cáo ông y sĩ Sự một nhân viên nhà nước đã vi phạm 8 giờ lao độug vàng ngọc. Oái oăm thay công văn này lại -được gửi tới phòng tổ chức bệnh viện và người bóc nó ra đọc đầu tiên lại chính là ông y sĩ Sự. Đọc xong tờ công văn ông y sĩ Sự bỗng nhiên kêu hự một tiếng gục đầu đập mặt xuống mặt bàn cấm khẩu và bại liệt tức thì một nửa người bên trái.
Và cũng oái oăm thay cũng đúng giờ khắc đó ở nhà vợ ông cũng trở dạ sinh hạ một bé gái. Cô bé lọt lòng mẹ ra tràng hoa quấn cổ tóc đen nhánh óng mượt như tơ dài tới gót chân. Có một điều kỳ lạ nữa là cứt xu của bé hài nhi không đen mà lại trắng như sữa và nước đái của bé thơm lừng như mùi

hương quế rừng. Cô bé được đặt một cái tên khi gọi lên nghe rất lạ tai: Nguyễn Thị Thương Ơi mà mỗi khi gọi to lên thì cứ y như nghe có một tiếng gọi náo lòng thứ đâu đó vọng tới: Thương ơi. Cô bé Thương Ơi vừa chui ra khỏi lòng mẹ được dốc ngược lên vỗ đét vào đít khóc thét lên một tiếng như xé vải rồi lập tức câm bặt sau cái phút chào đời đó. Nhưng chuyện về cô bé Thương Ơi hãy cứ để đó chưa nói tới vội. Ông y sĩ Nguyễn Văn Sự bị bại liệt nửa người. Nửa người bên phải của ông khí huyết vẫn sôi réo hừng hực. Nhưng nửa người bên trái kể từ đan điền thì hoàn toàn lạnh cóng bất động như gỗ như đá. Cấu vào không biết đau. Đâm kim vào không thấy nhức thấy buốt.

Từ phòng tổ chức y sĩ Sự được khênh thẳng vào khoa A2 là khoa giành riêng cho cán bộ Trung cấp, chuyên viên từ bậc 3 đến bậc 5. Hội đồng giám định y khoa tức tốc được thành lập đã nhanh chóng hội chẩn rút ra kết luận rành mạch như sau: "Đứt mạch máu não. Liệt nửa người phía dưới vĩnh viễn. Miễn mọi lao động chân tay và mọi lao động trí não. Bất động tuyệt đối. Cấm uống rượu. Cấm hút thuốc. Cấm ăn xôi với thịt gà. Và cấm kî sinh hoạt tình dục!.

Không cần nói gì thêm nữa cũng biết ông Sự đau khổ như thế nào. Cái tai họa bất ngờ này phải chăng là kết quả của 5 năm tức 1825 ngay đêm làm việc căng thẳng quyết liệt ở phòng tổ chức bệnh viện hay là do một nguyên nhân nào khác nữa thí dụ như di truyền di căn hoặc một lý do thần bí khó hiểu nào đó đã hạ một đòn trời giáng quật gẫy ngang cuộc đời đang thăng tiến đắc chí của y sĩ Sự khiến ông choáng váng kinh hoàng, hãi hùng và cũng vô cùng căm giận uất ức tức tối. Nhưng ai mà cưỡng lại được với định mệnh với số kiếp của mình? Dù có khôn ngoan lọc lòi đầy mưu mô ba đầu sáu tay rơi vào cảnh ngộ này thì đến thánh cũng phải chắp tay cam chịu. Từ khoa A2 ông Sự được chuyển sang khoa A1 là khoa chỉ dành riêng cho cán

bộ cao cấp ở các cương vị đầu ngành chủ chốt trong hnh điều trị. Y sĩ Sự nằm ở khoa A1 ròng rã 14 tháng tròn không thừa không thiếu một ngày. 14 tháng trời y sĩ Sự nằm ngửa xuôi tay chân hai mắt mở to trừng trừng nhìn lên trần nhà không cười không khóc không nói không than thở kêu ca. Ông nghĩ gì ai mà biết được. Chỉ biết cái ngày đầu tiên khênh lên giường y sĩ Sự còn là một người tóc đen nhánh sắc sảo lanh lẹn. Thì đến cái ngày cuối cùng của 14 tháng trời nằm ở trên giường - cái ngày thứ 420 ấy y sĩ Nguyễn Văn Sự đã hóa thành một ông lão tóc bạc trắng hai gò má nhô cao da xanh lét và đôi mắt thì đã kéo màng đục trắng như mắt của một con chuột bị bệnh đậu mùa. Ngày thứ 421 y sĩ Sự quyết định xin ra khỏi bệnh viện và đưa cả nhà về cái thị xã quê hương chôn nhau cắt rốn của ông để sống nốt những năm tháng còn lại của đời mình. Một cái thị xã không có tên nhỏ bé có hơn 10 ngàn dân cách thành phố này khoảng 60 cây số về phía Đông trên con đường quốc lộ chạy thẳng ra biển.

Cái ngày ông y sĩ Sự cùng vợ con rời khỏi thành phố để trở về quê là một ngày cuối năm mưa dầm gió bấc, nhiệt độ ngoài trời xuống tới 9 độ. Một chiếc xe ô tô cứu thương của bệnh viện loại xe chuyên chở các bệnh nhân nặng để chuyển tuyến ghé đít vào sát mấy bậc tam cấp của khoa A1. Cửa sau xe mở toang. Bốn y tá nam lực lưỡng khiêng một cái cáng sắt từ buồng số 7 trên gác 2 xuống thẳng xe. Nằm trên cáng là một hình hài dúm dó nhọn hoắt như một xác chết. Đi đằng sau cáng là một thiếu phụ đầm đậm mặt mũi nhạt nhẽo bế trên tay một bé gái có mái tóc đen óng ánh dài như mái tóc của một thiếu nữ. Không rõ vì lý do gì - Vì cuộc ra đi quá sớm lúc đó mới chỉ gần 6 giờ sáng hay là hôm đó là ngày chủ nhật hay là vì buổi sáng trời quá lạnh lại có mưa nên chẳng có ai tới tiễn gia đình ông y sĩ phó phòng tổ chức. Chiếc ô tô lầm lũi rì rì bò ra khỏi bệnh viện rồi vẫn cứ lầm lũi cô độc như vậy rì rì bon ra khỏi thành phố như là đang lẩn trốn vậy. Nằm thẳng cẳng trong chăn

dạ xám đắp ngang bụng dưới chân là vợ đang ngồi ôm con, trên đầu là mấy gói ghém quần áo đồ đạc y sĩ Nguyễn Văn Sự mở to mắt trừng trừng nhìn lên cái trần xe cũ kỹ loang lổ sơn - ông đang nghĩ gì vậy. Ông nghĩ tới cú đá ghê gớm mà cuộc sống vừa mới đểu cáng bất ngờ tung vó đá thẳng vào đời ông. Ông nghĩ tới những ngày mai không hiểu rồi cái gia đình nhỏ bé này của ông sẽ sống ra sao? Hay là ông đang vẩn vơ nghĩ tới một con người mà ông nghi ngờ có dính líu sâu sa đến cái nguyên nhân gây ra nỗi bất hạnh cay đắng này của ông. Con người đó là bác sĩ Trương Vĩnh Cần. Nằm thẳng cẳng trong chiếc ô tô cứu thương đang rì rì chạy về quê y sĩ Nguyễn Văn Sự đang nghĩ gì? Ông đang nghĩ gì thì chỉ có mình ông biết mà thôi.

*

Cái thị xã nhỏ bé không có tên mà y sĩ Sự đang về nằm ngay cạnh đường quốc lộ gần một cái hồ rộng 4 héc ta nước xanh ngắt rất ngoạn mục. Thị xã trồng rất nhiều nhãn. Nhiều đến nỗi khách ngồi trên ô tô chạy qua đường quốc lộ mà có nhìn vào thì ai cũng lầm tưởng đây là một rừng nhãn khổng lồ. Nghe nói lại rằng nơi này cách đây hơn trăm năm chính là vườn nhãn chuyên để tiến vua và dân của cái thị xã này đều là con cháu gốc gác của những người trồng nhãn được triều đình cử ra để coi xóc chăm bón cái vườn nhãn đó. Y sĩ Sự thuê một ngôi nhà nhỏ ở ngay gần mép hồ cạnh bãi đất trống vốn trước kia là một cái xưởng xẻ gỗ ngôi nhà chỉ có hai gian thấp lè tè lợp ngói ta xùm xụp cũ kỹ nom giống như ngôi chùa bỏ hoang đã từ lâu hương tàn khói tạnh. Ngôi nhà nhỏ này khi chưa có người thuê thì vẫn đóng cửa im ỉm suốt ngày vì chủ của nó đã có một căn hộ ba phòng sang trọng ở trung tâm thị xã nên chẳng thèm ở vẫn khóa cửa để đấy. Một năm vài lần sai con cháu đáo về mở khóa quét dọn rồi lại bỏ đi.

Từ khi gia đình ông Sự dọn về ở thì ngôi nhà vẫn cứ đóng cửa im ỉm suốt ngày. Nhà có người ở mà cũng chẳng khác gì nhà bỏ hoang. Dân ở phường

quanh hồ trong thị xã lấy làm ái ngại lắm cho cái cảnh gia đình của ông y sĩ bị bệnh hiểm nghèo. Thỉnh thoảng có ông tổ trưởng bà tổ phó dân phố rủ nhau ghé thăm với ý định hỏi han thăm viếng nhưng lần nào cũng vậy gõ cửa chán tay mà trong nhà vẫn im phăng phắc không có ai ra mớ cửa. Trước thì còn để mắt tới sốt sắng nhưng rồi hàng xóm xung quanh cũng quen đi chẳng ai để ý đến cái gia đình ông cán bộ ốm đau này nữa. Mỗi nhà một cảnh nếp sống đèn nhà ai nhà ấy rạng. Cái lý do khiến y sĩ Sự dọn về cái thị xã này không phải vì miếng ăn vì bệnh tật vì nỗi tuyệt vọng chán chường mà chính là vì nỗi uất ức và đắng cay. Hơn một năm trời nằm viện được chạy chữa không còn thiếu thuốc gì mà bệnh vẫn không đỡ chút nào y sĩ Sự đâm ra ngờ vực tất cả mọi người xung quanh. Hình như có một âm mưu gì rất thâm độc tinh vi đang giăng ra vây bọc ông cố tình không chữa cho ông khỏi bệnh. Kẻ chủ mưu trong tội ác đê tiện này còn ai khác nếu không phải là tay Đức, cũng là phó phòng tổ chức của bệnh viện. Cộng vào cái ý nghi nghi ngờ ám ành đó cứ mỗi khi nghĩ tới công lao phấn đấu vất vả bao năm trời thì chỉ một phút nhẹ dạ mất cảnh giác đơn giản thế thôi mà bỗng nhiên mất tất cả. Mất sạch: sức khỏe, tương lai danh vọng tiền bạc và cả chức Phó giám đốc bệnh viện mục đích cuối cùng của đời ông. Đời chó quá bất ngờ quá xỏ lá quá. Càng nghĩ càng cay cú. Cay cú muốn hộc máu tươi chết quách. Chính vì vậy mà y sĩ Nguyễn Văn Sự quyết định dọn cả nhà về cái thị xã này. Lòng cay cú hận thù ngùn ngụt đã làm nẩy sinh trong ông một ý nghĩ quái gở ông quyết định sẽ tự chữa bệnh cho mình bằng rắn biển. Và ông giấu kín cái ý định này. Biết đâu đấy sẽ có ngày ông đi lại được và ông sẽ quay về ngồi lại vào cái ghế phó phòng tổ chức bệnh viện tỉnh. Đời đã dùng chữ Ngờ quật ông thì ông cũng sẽ dùng chính chữ ngờ quật lại nó. Vì thế, về tới thị xã ông chọn thuê ngay một ngôi nhà cũ kỹ giá rất rẻ. Còn bao nhiêu tiền ông dốc vào làm thuốc. Cứ đều đặn một tháng ba lần vào các ngày 3 ngày 7

và ngày 9 vợ ông lại đội nón cắp thúng dậy từ 4 giờ sáng ra bến xe để theo các bà buôn lặn lội tìm về các làng chài ở sát ven biển cách thị xã tới sáu bảy chục cây số. Những người buôn thì mua tôm cá còn vợ ông chỉ tìm mua rắn biển mang về nhà lột da mổ ruột sấy khô rồi tán thành bột nặn thành viên tễ cho ông uống. Ròng rã như vậy năm năm trời. Năm năm căn nhà nhỏ không một lần mở cửa vào ban ngày tiếp đón bất cứ một người khách nào. 5 năm y sĩ Sự nằm liệt trên giường mỗi ngày đều đặn ăn vã 3 con rắn biển dưới các dạng luộc xào kho chưng và tán nhỏ thành bột rồi vê thành thuốc uống. 5 năm vị chi 1825 ngày y sĩ Sự đã nuốt vào bụng gần 6 000 con rắn biển to nhỏ. Cái ý chí ghê gớm của một kẻ hãnh tiến bị đút gánh giữa đường cộng với sự cần cù nhẫn nại của một anh trí thức phố huyện đã mang đến những kết quả bất ngờ động trời trong y học.

Một buổi sáng tháng hai của năm thứ 6 nằm liệt giưởng liệt chiếu giống như một huyền thoại không thể tin được của ngành y học y sĩ Nguyễn Văn Sự đã chống tay ngồi dậy tụt xuống giường và loạng choạng run rẩy bước được bước đầu tiên trên cái nền nhà lát gạch nồng nặc tanh mùi rắn biển. Buổi sớm đầu năm mưa bay nhè nhẹ dịu dàng như giây bột. Khí lạnh ngoài trời lùa vào hai cánh cửa số khép hờ hờ dường như còn phảng phất mùi khói pháo tết. Y sĩ Sự ứa hai hàng nước mắt vì sung sướng và cảm động. Đây là lần đầu tiên trong đời nhìn thấy cái khe cửa sổ khép hờ hờ y sĩ Sự không còn thấy trong lòng trào lên ham muốn như nỗi ham muốn của kẻ nghiện thuốc phiện được lén tới hé mắt nhòm vào để rình rập. Hôm nay là ngày mồng 3 của tháng đúng vào cái ngày các phiên chợ biển vẫn thường họp. Chắc là vợ ông đã đi chợ từ sáng sớm tính mơ rồi. Căn nhà vắng lặng như tờ. Chập chững như đứa trẻ đang tập, đi y sĩ Sự bíu vào tường lần từng bước ra phòng ngoài. Và ông nhìn thấy một đứa bé gái khoảng 6 tuổi da trắng như trứng gà bóc mái tóc đen óng ánh dài tha thướt đang ngồi thơ thần chơi ô ăn quan một

mình giữa phòng. "Con gái ơi, Thương Ơi", y sĩ Sự bật lên nghẹn ngào rồi run rầy cúi xuống bế cô bé lên. Một đôi mắt trẻ con trong vắt mở to nhìn ông câm lặng dửng dưng như mắt của con gà con mới nở. ôm chặt con gái vào lòng, y sĩ Sự nức lên. Nước mắt ông rỏ như mưa xuống mái tóc óng mượt lạ lùng của cô bé. Và cũng đúng lúc đó, y sĩ Sự bỗng nhìn thấy một tờ giấy gấp tư được treo lúng liểng ở cái cổ bé xíu trắng ngần của con gái ông. Một linh cảm mù mờ ập đến khiến ông sởn gai ốc. Giật vội lấy tờ giấy đặt cô bé Thương Ơi xuống y sĩ Sự vội vã mở tờ giấy ra. Mấy dòng chữ nghệch ngoạc xấu như ma chọc vào mắt ông.

"Kính gửi anh Nguyễn Văn Sự. Tôi xin gửi lại anh đứa con gái tội nghiệp và 27.000 viên thuốc tễ rắn bể để trong chum dưới bếp. Đời tôi cũng chỉ còn dủ sức theo anh cho đến đoạn này mà thôi. Mong anh hãy tha tội cho tôi.

Kính thư Phạm Thị Lợt ký".

Y sĩ Sự điếng người trợn trừng hai con mắt. Ông đọc đi đọc lại mấy hàng chữ đó. Ông không hét lên không gầm lên không lao bổ ra cửa mà chỉ đứng sững như cây chuối. Một cơn gió xoáy lốc lạnh buốt giật tung hai cánh cửa sổ ùa vào trong phòng rồi xoáy tròn như khiêu vũ xung quanh y sĩ Sự. Khí gió âm âm u u lạnh lẽo tanh tưởi như từ địa ngục âm ti phả vào mặt vào mũi y sĩ Sự khiến ông loạng choạng rùng mình như bị trúng độc. Cái khí lạnh đó xoáy vào óc truyền xuống gáy xuống cổ rồi chạy dọc theo từng đốt xương sống cho tới tận đầu mẩu xương cụt. Không dừng ở đó cái khí lạnh truyền sang đan điền và cứ thế lan xuống đùi qua xương bánh chè xuống cẳng chân và thẩm thấu tới tận mười đầu ngón chân. Cái luồng khí lạnh đó lan đến đâu dẫn truyền đến đâu là y sĩ Sự tê dại đến đó. Tới khi cả hai bàn chân ông y sĩ Sự cứng lại như đá thì cả người ông đờ ra như một khúc gỗ. Rồi ông từ từ đổ nghiêng ngã gục xuống nền nhà mê man không biết gì nữa. Lần này thì ông đã bị bại liệt hoàn toàn. Bại liệt toàn thân suốt từ cổ đến bàn chân ngón chân.

Bốn tháng sau vào một buổi sáng mùa hè nắng gió dào dạt những người dân ở phường Ven Hồ bỗng thấy hai cánh cửa gỗ của ngôi nhà nhỏ bên bãi rất hoang đã bao nhiêu năm nay đóng im im bỗng nhiên kêu cọt kẹt rồi bật mở tung ra như hai bàn tay hồ hởi mời chào. Một quán bán nước chè thuốc lá xinh xắn được dọn ra ngay trên bậc thềm gạch cũ kỹ nứt vỡ. Ngồi trên chiếc chõng tre bán hàng là một em bé gái xinh xắn da trắng ngần tóc đen thả dài như dòng suối chảy. Cô bé chủ quán như cả ngày không hé miệng nói dù chỉ là một nửa lời mà chỉ mở to đôi mắt trong ngần thỉnh thoang lại chớp chớp hai hàng mi dài như thay cho nụ cười câu nói. Đằng sau cô bé phía trong nhà có mắc một cái võng gai. Nằm trên võng là một ông già mặt mũi dăn deo tóc bạc phơ dáng người cứng đờ. Nếu như đôi mắt ông cụ tóc bạc đó thỉnh thoảng không đảo qua đảo lại thì người ta có thể lầm đó là một hình hài bằng gỗ xoan gỗ mít. Cô chủ quán bé tí ngồi lặng lẽ nhẫn nại bán hàng. Một tay cầm cái quạt nan thỉnh thoảng lại phe phẩy để đuổi ruồi, còn tay kia cầm sợi dây gai buộc vào cánh võng thỉnh thoảng lại có kéo sợi dây khiến cho cái võng đu đưa qua lại. Cái cảnh ngộ vừa kỳ dị vừa đau lòng đó của gia đình bố con ông y sĩ Sự khiến tất cả già trẻ lớn bé bà con hàng xóm trong phường ven hồ được một phen bàn tán xôn xao lời qua tiếng lại. Ai cũng cám cảnh thương xót cảm thông với cảnh ngộ này.

Nhưng rồi ngày tháng đưa thoi hết mùa hè cho tới mùa thu năm này qua năm khác cái cánh ngộ kỳ dị đáng thương kia cũng trở nên quen thuộc trong mắt của mọi người cho nên cũng chẳng còn ai thấy cánh đó là dị kỳ đáng thương nữa. Cũng như họ đã quên baüng đi không còn ai hách mỏ dè bỉu người đàn bà đầm đậm mặt mũi nhạt nhẽo là mẹ của cô bé kia là vợ của ông y sĩ Sự mà nghe đồn là đã trốn đi di tản theo một anh chàng buôn rắn biển để kiếm tìm một cuộc sống sung sướng ở miền đất hứa nào đó xa lạ tít bên kia bờ đại dương trùng trùng sóng vỗ. Cuộc đời của y sĩ Nguyễn Văn Sự thực sự an bài

bất động trên chiếc võng gai cam chịu từ từ chuyển dần sang đời sống của loài thực vật Tuy vậy ông y sĩ vẫn còn kéo dài cái mạng ngắc ngoải vô hồn của ông thêm mười năm tức là 2650 đêm nữa mới chịu trút hơi thở cuối cùng. Cũng cần phải nói cho rõ là một tháng trước khi chết mặc dù ngày nào cũng được cô con gái tắm rửa thay quần áo cho một lần nhưng người ông y sĩ Nguyễn Văn Sự vẫn cứ bốc ra một thứ mùi thối khắm tanh tưởi đến lộn mửa. Chính y sĩ Sự cũng không thể chịu đựng nổi cái mùi ấy cho nên ông luôn nhờ con gái nhét đầy bông vào hai lỗ mũi và ông chỉ còn cách thở bằng miệng. Vào cái đêm cuối cùng trước phút lâm chung nằm cứng đờ trên chiếc võng gai rớt dãi chay nhễu nhệu quanh mé phải mắt mở to trừng trừng nhìn vào cái bóng đèn 40 oát treo ở giữa phòng không hiểu y sĩ Nguyễn Văn Sự nghĩ tới những gì và nhìn thấy những gì mà ông bật lên một tiếng thét "Tao căm thù mày" rồi mới chịu ngoẹo đầu tắt thở. Y sĩ Sự chết rồi mà hai mắt vẫn giương to cứng đờ. Cứng đến nỗi đến lúc phát tang hai anh y tá lực lưỡng thay nhau vuốt đến rụng sạch cả hai hàng lông mi trên dưới mà đôi mắt vẫn không chịu khép lại. Đám tang của y sĩ Sự tuy chỉ có một vành khăn tang nhưng khá đông người đến viếng. Hầu như tất cả dân ở phường Ven Hồ trong thị xã đều đến chia buồn và đưa tang. Nhưng khổ nỗi cái đám đông ấy chỉ đi theo vài bước là tự động không ai bảo ai người sau kẻ trước lặng lẽ bỏ về cả. Không phải dân phố vô tình mà chính vì cái mùi khắm lặm tanh tưởi ấy cứ ngùn ngụt xông ra từ cỗ quan tài khiến không ai chịu nổi. Vì thế cuối cùng chỉ còn trơ lại có cô con gái Thương Ơi lủi thủi một mình cúi đầu đi theo cỗ xe tang đưa ông bố tới tận nơi an nghỉ cuối cùng.

Quan tài y sĩ Nguyễn Văn Sự được chôn ở một bãi đất cao ráo sạch sẽ trong nghĩa trang của thị xã. Mặc dù huyệt đã được đào sâu tới 4 mét nghĩa là sâu hơn l mét so với qui định và mộ của ông y sĩ Sự được phu đòn đắp rất kỹ nén rất chặt, ấy vậy mà không hiểu sao cái mùi thối khắm tanh lợm đó vẫn

cứ ngùn ngụt xông qua ván thiên xông qua bốn thước đất mà bốc lên trời. Cái mùi ấy dữ dằn đến nỗi chỉ một tuần sau đám cỏ xanh rờn quanh ngôi mộ cháy xém như bị hun lửa. Còn đàn chim sẻ đông nghịt ở nghĩa trang cung rủ nhau bay tuốt vào thị xã. Cũng chính vì quá ngại cái mùi ấy thân chủ mấy ngôi mộ rải rác xung quanh mộ y sĩ Sự cũng phải đút tiền cho ban quản lý nghĩa trang xin phép được bốc người nhà của họ dời đi chỗ khác. Ngay cả ông cụ trông coi nghĩa trang hơn bốn chục năm nay đã quá quen ngửi mùi xác chết thối rữa cũng phải thú nhận là cái mùi tử khí xông lên từ dưới mộ y sĩ Sự nó quá ư là thế nào ấy... Không thể ngửi được. Vì vậy chỉ một tuần sau khi nhập hộ khẩu cho y sĩ Sự, ông cụ gác nghĩa trang đã phải mua cót ép về đóng chặt cái cửa sổ quay ra hướng có ngôi mộ của ông y sĩ Sự xấu số. Và rào biến ngay lại cái lối mòn sau nhà vẫn đi ra phía đó. 15 năm ốm đau cuối đời y sĩ Nguyễn Văn Sự sống âm thầm cô độc cách ly với xã hội xung quanh giống như con dế hủi cúp râu xếp càng rúc tít vào đáy hang tối om. Đến khi chết chôn chặt dưới ba thước đất rồi mà cái mả của ông vẫn là một cái ma còm cõm đơn côi, bị khai trừ không được xếp hàng tập họp cùng muôn ngàn cái mả khác. Duy nhất chỉ có một người vẫn đều đặn một tuần đến viếng thăm nom hương khói cho ông. Người đó chẳng phải ai khác chính là cô bé Thương Ơi con gái độc nhất của ông. Cứ một tuần cô bé Thương Ơi lại đến nghĩa trang thắp cho bố ba nén nhang và lặng lẽ rỏ xuống mộ của ông ba giọt nước mắt xót xa khóc thương cho người bố đau khổ và bất hạnh của cô. Mới hay nghĩ cho cùng cũng chỉ có bố con ruột thịt là thương nhau. Và cũng chỉ những kẻ có cùng máu mủ thì mới chịu nổi cái mùi thối tha khắm lặm của nhau mà thôi.

Một thời gian sau khi ông y sĩ Nguyễn Văn Sự qua đời vào một buổi chiều trời quang mây tạnh có một chiếc TOYOTA màu mận chín mới tinh như vừa đập hòm từ từ bon vào thị xã. Ngồi trong xe ngoài anh lái xe ria mép mặt

chuột còn có một người đàn ông mặt mũi nhaün nhụi ăn mặc cực kỳ sang trọng. Nếu ông ta không có bộ vai quá lực lưỡng và nước da xần xùi đen đúa thì nom ông ta đích thực là một nhà tư sản. Tuy vậy ông ta lại là một nhà tư sản đấy. Một tư sản giàu xụ. Một nhà tư sản mới phất một Việt kiều đang về thăm lại quê hương sau hơn mười năm xa cách. Ông mang quốc tịch Canađa. Có tên ghi trong hộ chiếu là Rôbe Bảo Quýt. Cũng cần phải nói là hai năm lại đây do thời thế thay đổi nhiều vùng quê thị xã phố huyện nhỏ tí ti hẻo lánh nghèo đói xơ xác rải rác khắp mọi miền ngược xuôi của đất nước bỗng dưng đùng đùng chuyển mình náo nức làm ăn lớn. Nhà nước và nhân dân nô nức thi đua tranh nhau xây dựng những khách sạn mi ni để đón dòng lũ khách du lịch quốc tế nghe đâu sắp ào ào đổ sang như những ngọn sóng thần. Hầu như tất cả các nhà khách các cơ quan xưa nay chỉ phản gỗ chiếu manh chăn chiên bỗng nhiên được nhanh chóng nâng cấp đệm mút tủ ly gương Tàu v.v... Giá vật liệu giá đất giá nhà tăng vùn vụt. Đã thấy xuất hiện một bọn buôn đất buôn nhà chỉ trong sáu tháng từ tay trắng đã có tới bạc tỷ và cũng đã có những Việt kiều ở nước ngoài gửi vàng gửi đô la về cho bố mẹ thân nhân trong nước để tranh thủ mua đất cắm vườn xây nhà vừa để tính chuyện lâu dài sau này và cũng để tính luôn chuyện tranh thủ kinh doanh ngay trước mắt. Và cũng đã có Việt kiều đích thân nhao về nước lo tính chuyện này. Ông Rôbe Bảo Quýt người Canađa gốc Việt hôm nay ngồi trên chiếc Toyota sáng choang đang từ từ êm ru bon vào thị xã cũng là một Việt kiều đang lặng lẽ và gấp rút thực thi một vụ áp phe như vậy Chiếc Toyota chạy vòng quanh cái hồ rộng hai vòng sau đó rẽ vào một dãy phố lớn nhất của thị xã rồi cuối cũng dừng lại trước nhà khách của công đoàn. Đích thân ông giám đốc nhà khách ra tận cửa xe đón ông Bảo Quýt rồi cũng đích thân ông giám đốc đưa vị khách Việt kiều quí báu lên ìâu hai vào phòng số 201. Phòng đầu tiên rộng 40 mét vuông đủ tiêu chuẩn quốc tế giá thuê cho người

Việt l12 ngàn đồng một ngày một đêm. Còn giá cho khách nước ngoài thì 60 đô la không có lẻ.

Ông Rôbe Bảo Quýt ngự ở nhà khách công đoàn với tư cách là khách quí khách xộp vì ông thuê phòng sang nhất và trả trước cả tháng tiền phòng vị chi 1.800 đô la. Ngoài ra ông còn ngự ở nhà khách với tư cách là một Việt kiều yêu nước vì ông vừa mới ký với Trung tâm dịch vụ của công đoàn thị xã một hợp đồng xây dựng 3 cái mi ni khách sạn mà phía bên B là ông bỏ ra hai phần ba vốn xây dựng cơ bản. Rôbe Bảo Quýt vốn là người ở xứ này. Ông nói là ông theo bà bác sang Canađa từ hồi ông mới 4 tuổi nhỏ quá nên chẳng còn nhớ quê nội quê ngoại cửa ông ở xã nào huyện nào vùng này. Thật ra thì không phải như vậy. Quê ông ở một làng chài ven biển cách cái thị xã này khoảng sáu chục cây số nơi có những cái chợ cá bể mà vợ ông y sĩ Nguyễn Văn Sự vẫn đi lùng mua rắn biển. Ông Bảo Quýt xuất thân từ một gã đánh cá rồi sau xoay ra buôn cá ngựa và rắn biển. Chính cái anh chàng buôn cá đó chứ không phải ai khác, 10 năm trước - hồi đó còn có tên là Quý ngựa đã gian díu với vợ ông y sĩ Sự rồi rủ chị ta xuống tàu trốn đi di tản sang Hồng Kông vứt chị lại trong một trại tị nạn ở đó rôi chuồn đi Canađa sau khi đã nẫng sạch tiền và vàng của chị ta. ở nhà khách công đoàn hàng ngày ông Bảo Quýt rất bận bịu. Ông bận bịu như một chính khách phương Tây đang thời kỳ vận động bầu cử hoặc giống như một ông thứ trưởng vừa được bổ nhiệm đang thời kỳ tiếp nhận cơ quan mới. Lịch làm việc trong ngày của ông kín mít từ sáng tới gần nửa đêm. 7 giờ sáng dậy. Vệ sinh cá nhân chỉ có 30 phút. từ 7 giờ 30 đến 9 giờ 30 vừa ăn sáng vừa tiếp các khách quí như giám đốc khách sạn trưởng ty xây dựng trưởng phòng nhà đất phó giám đốc quỹ tín dụng thị xã v. v... Từ 9 giờ 30 đến 16 giờ 30 đi thăm các cơ sở sắp tới sẽ liên doanh với ông để xây dựng khách sạn và cùng khai thác sau này. từ 16 giờ 30 đến 17 giờ 30 Tắm hơi mát xa v. v... Từ 18 giờ đến 20

giờ dùng cơm chiều tại một nơi nào đó cùng với những khách mời đặc biệt của ông. Hôm thì ông thuế vụ hôm thì bà chủ nhiệm công ty rau quả v. v. Sau bữa cơm chia tay với các vị khách là giờ ông Bảo Quýt giải trí mà ông vẫn gọi là chống đần độn. Hay nói toạc ra đó là giờ ông đi chơi gái. Ngay từ hồi còn trai trẻ mười tám đôi mươi Bảo Quýt đã nổi tiếng đĩ trai. Tới bây giờ đã ngoài 50 tuổi phong độ của ông vẫn rất dữ dằn không thua kém gì bọn thanh niên. Hồi còn trẻ anh Bâo Quýt nghèo túng nên toàn đú với các mụ nạ dòng để còn đẽo tiền của các mụ đó. Bây giờ thì ngược lại có nhiều tiền ông Bảo Quýt lại chỉ thích chơi các em còn non tơ. Hơn một năm lại đây không biết có phải vì sợ sida hay không nên ông chỉ chọn chơi các cô gái còn trinh. Về thị xã ở được non một tuần lễ không hiểu tại sao ông Bảo Quýt đã tuyển ngay được một bộ tham mưu chuyên lo cho ông "công vụ" này. Đứng đầu bộ tham mưu đó lại là anh phó phòng nhà đất của phường Ven Hồ. Cái phường mà ông Bảo Quýt đã chọn để mua đất để xây 3 tòa mi ni khách sạn. Cái anh phó phòng nhà đất này cao chỉ một mét rưỡi người còm nhom xách nặng cũng không quá 30 ki lô kể cả quần áo. Tướng mạo vừa hèn mọn lại vừa gian giảo láu lỉnh.

Một buổi chiều tình cờ đi ngang qua quán nước của cô Thương Ơi con gái y sĩ Sự. Vừa nhìn thấy cô gái ông Bảo Quýt trố mắt ngạc nhiên. Chỉ cần nhìn làn da hai bàn tay mịn như nhung và mớ tóc óng ả như suối của cô gái là ông đã biết ngay cô chủ quán là một cô gái trinh. Vẻ thánh thiện pha chút đồng quê của cô chủ quán khiến ông Bao Quýt thèm rỏ nước rãi. Ông chép miệng luôn mồm. Tối hôm đó, sau khi chè chén no say phè phỡn ở một cửa hàng đặc sản cuối thị xã ông Bào Quýt ghé vào tai anh phó phòng kiêm ma cô rồi nháy mắt

- Chiều nay cậu có để ý cô bé tóc dài bán hàng ở cái quán ven hồ gần bãi đất hoang không?

- Tôi lạ gì con bé câm đó.
- Câm à? Ô lạ nhỉ. Hay quá
- Xếp thích?
- ừ khoái. Thế nào? Có mì ăn liền được không?
Gã ma cô nhún vai:
- Cô bé này còn nhà tử tế chứ không là gái hoa
- Ông tư sản khoát tay:
- Tử tế là cái chó gì. Bố nó là ai?
- Không biết là ai nhưng vừa mới ngỏm rồi.
- Tốt. Còn mẹ?
- Chuồn đi di tản chục năm nay rồi?
- Khá quá.
Gã tư sản rú lên:
- Dòng dõi trí thức. Bố chết. Mẹ đi di tản. Câm. ở một mình. Không nơi nương tựa. Thật là tuyệt có chạy đằng trời cô em ạ. Nghe chú mày nói tôi đã bắt đầu máu rồi đấy. Nào ta đến gặp cô bé để làm việc ngay. Giá bao nhiêu cũng xong.
Gã ma cô ú ớ:
- Ngay bây giờ?
- Chứ còn bao giờ. Không mau thì thằng khác nó nẫng tay trên mất. Trâu chậm uống nước đục. Mau lên ra gọi cho anh cái xế lô. Đi chơi thì phải đi xế lô nó mới đúng cách.
Ông Việt kiều yêu nước đã ngà ngà. Ông bá vai gã ma cô. Cả hai loạng choạng ra khỏi quán rồi leo lên một cái xích lô. Trời đêm mát mẻ trong lành tạnh ráo nhưng gã ma cô vẫn hét anh xích lô phải giương gọng mui lên. Có lẽ vì rượu bia đã ngấm và lại quen thói cậy nhiều tiền nên xích lô vừa đỗ khựng lại trước cửa cái quán nhỏ, ông Việt kiều yêu nước đã hùng hổ nhảy

bổ xuống hè tay vung vầy một xấp đô la Hồng Kông. Ông đập cửa ầm ầm, hét to: "Mở cửa nào. Mở ngay nào". Dễ thường nếu lúc này cánh cửa mở ra ông sẽ lao ngay vào nhét tập đô la vào cái nịt vú của cô chú nhà rồi ôm ngấu lấy cô bé vật ngã người ra nền nhà chẳng thèm nói một lời. Hai cánh cửa cọt kẹt mở ra. Ông Việt kiều yêu nước trố mắt. Trước mắt ông không phải là cô bé câm yểu điệu yếu đuối tha thướt đang ngơ ngác như một con mồi cho ông vồ lấy để hãm hiếp mà là một lão già râu ria tua tủa chân tay lóng ngóng như con hắc tinh tinh. Con hắc tinh tinh trợn tròn đôi mắt sáng quắc như mắt một quái nhân phều phào hỏi

- Ông hỏi ai đấy ạ.

Nhà tư sản mới phất rúm cả chân tay rùng mình toát hết cả dương khí. Cơn say vụt bay biến. Ông Báo Quýt líu lưỡi ấp úng: Dạ... tôi... tôi hỏi... Nói được vài lời như vậy chẳng đợi con hắc tinh tinh hỏi thêm câu nào nữa ông Bảo Quýt quay phắt ù té chạy thẳng. Hai cánh cửa phía sau lại cọt kẹt từ từ khép lại. Phóng một mạch tới cái máy nước ở đầu phố ông Bào Quýt mới lại hồn đứng lại. Gã ma cô ở phía sau con cón chạy tới y hệt như con chó Nhật. Ông Bảo Quýt gắt:

- Định chơi xỏ ta đấy hử.

Gã ma cô cuống quýt

- Dạ... vâng: đâu dám có chuyện đó ạ.

Ông Bảo Quýt vẫn còn cáu

- Dạ vâng cái gì. Anh có biết cái con đười ươi già ấy ở cái hốc nào chui ra không?

- Quả thực là lần đầu tiên em mới thấy cái mặt thằng khỉ đột ấy ở cái thị xã này. Em thề!

- Vậy thì nó ở đâu tới đây nhỉ

Ông Bao Quýt vỗ trán. Rồi ông lầm bầm:

- Mẹ kiếp. Nhân bảo như thần bảo. Trâu chậm uống nước đục rồi. Nó nhanh chân hơn nên nẫng tay trên của mình rồi. Cú thật. Cái con đười ươi này ở đâu chui ra nhi? Chẳng nhẽ nó cũng lại là một Việt kiều yêu nước về thăm quê hương hệt như mình à?

Gã ma cô sốt sắng;

- Ngay ngày mai em sẽ cho điều tra lý lịch nó rồi làm tờ trình dâng đại ca.

Ông Bao Quýt nhún vai

- ừ, cho điều tra ngay. Ta quyết không chịu dưới cái thằng đười ươi này đâu. Nó sẽ biết tay ta.

Gã ma cô rập hai chân vào nhau giơ bàn tay phải lên ngang trán.

Tuân lệnh

*

Nói là làm. Cả ngày hôm sau gã phó phòng ma cô biến đi dò la. Buổi chiều tối khoảng 7 giờ 8 giờ gì đó đang ngồi ưỡn bụng uống ly kem trứng ở phòng riêng tại khách sạn thì ông Báo Quýt nhận được 1 cái phong bì dán kín. Mở ra thì có một tờ trình viết nắn nót như sau:

Kính gửi đại ca em đã đích thân đi điều tra lý lịch của con khỉ đột già. Thưa đại ca về nó em xin gửi vài dòng trích ngang như sau

Họ tên, Trương Vĩnh Cần

Tuổi khoảng độ bảy mươi

Nghề nghiệp lang thang

Quan hệ với chú hộ: Không xác minh được!

Gã ma cô đã tỏ ra rất được việc. Đúng! cái ông lão râu ria tua tủa đó con hắc tinh tinh già gớm ghiếc bẩn thỉu dữ tợn đó chính bác sĩ Trương Vĩnh Cần. Lại nói bác sĩ Trương Vnh Cần sau khi len lén bò bốn chân khỏi nhà thuyền trưởng Mùi cá ngạnh rồi trốn chui trốn lủi như con chó già xnống tàu thủy dông một mạch từ bến Quảng Phú về bến chó. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại

lang thang như một gã ăn mày ăn xin không nhà không cửa. Mỗi khi chợt nhớ lại cái cảnh lén lút chuồn khỏi nhà vợ chồng anh thuyền trướng Mùi cá ngạnh tốt bụng bác sĩ Trương Vĩnh Cần ân hận xấu hổ lắm nhưng ông không hiểu vì sao mình lại cư xử như vậy. Ông chỉ còn nhớ là cái buổi chiều hôm ấy tỉnh dậy sau một cơn say lúy túy sao mà ông buồn thế. Nỗi buồn như luồng thuốc độc ngấm dần qua da qua xương thấm sâu vào tim phổi, ruột gan khiến ông bải hoải tuyệt vọng chỉ muốn chết đi cho xong đời. Rời khỏi bến chó bác sĩ Cần không đi tàu hỏa nữa mà ông lang thang cuốc bộ. Cứ có con đường trước mặt là ông bước đi. Bất chấp thời tiết nóng lạnh nắng mưa với chiếc mũ ếch ki mô dày xụ xùm xụp trên đầu với đôi dày há mõm chiếc valy da cũ rích trong tay và bộ quần áo bẩn thỉu rách tã trên mình bác sĩ Trương Vĩnh Cần lang thang khắp chợ cùng quê ngày ăn cơm bụi tối ngủ vườn hoa nhà ga bến xe bến tàu. Đi đâu về đâu bác sĩ Trương Vĩnh Cần không hề hay biết. Những ngày này bác sĩ Trương Vĩnh Cần rất hay bị đau buốt giữa đỉnh đầu. Hai màt mờ dần. Trí nhớ giảm sút. - Đêm nằm ông hay mơ bị mắc bệnh tâm thần phân lập thể hoang tướng. Có những lần ông còn mơ thấy mình cởi trần truồng đen đúa đang ngồi hít bã mía cạnh một đống rác. Cũng may đó chỉ là một giấc mơ. Nhưng bác sĩ Cần buồn lắm và ông cứ nghĩ ngợi miên man lo lắng có lẽ mình đang ủ một căn bệnh gì đó quái ác ở trong đầu.

Thế rồi vào một buổi chiều cuối năm rét như cắt da cắt thịt đúng vào cái ngày cách một tháng ông Việt kiều yêu nước Rôbe Bảo Quýt cưỡi Toyota máy lạnh ù ù chạy về cái thị trấn rợp bóng nhãn lồng này thì đôi chân sưng vù đen đúa bẩn thỉu của bác sĩ Cần cũng thất thểu đi vào ngoại ô thị trấn. Và khi chiếc Toyota chở ông Báo Quýt đỗ xịch trước cửa nhà khách công đoàn thì bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng dừng bước trước cái quán xinh xắn của cô bé Thương Ơi tóc dài. Trời vừa chớm ngọ. Cái quán nhỏ vắng vẻ nằm thu

mình dưới bóng một cây nhãn già cọc cằn. Cô chủ quán Thương Ơi đang ngồi co ro cộng sổ trên chõng. Cô thấy ông khách già tiều tụy run rẩy cứ lục hết túi trước túi sau bới tung cả cái va ly da cũ kỹ lên mà chẳng tìm nổi một đồng tiền. Cô bé Thương Ơi động lòng nhanh nhau chạy ra kéo tay ra hiệu cho bác sĩ Cần vào quán nghl chân uống nước. Cô gái còn biếu bác sĩ Càn một chiếc bánh chưng để ông ăn cho đỡ đói lòng. Có lẽ vì đói quá nên bác sĩ Cân vồ ngay lấy cái bánh nuốt lấy nuốt để vội vàng hấp tập đến nỗi ông bị nghẹn trợn mắt gần tắc thở. Oái oăm thay vừa tống nốt mầu bánh cuối cùng vào mồm thì bác sĩ Trương Vĩnh Cần bỗng hức lên lao đảo ngã vật ngay ra giữa nhà miệng nôn trôn tháo rồi ông ngất lịm đi không biết gì nữa. Tất nhiên lúc đó cô bé Thướng ơi chủ quán vội vã vực ông khách già ăn mày dậy. ấy là cô nghĩ như thế. Rồi cô rất bình thản thong thả và thông thạo tắm rửa chạy chữa cho ông bác sĩ. Thoạt tiên cô lau cổ lau mặt cho ông khách. Rồi cô xoa dầu con hồ vào ngực vào bụng vào trán vào hai thái dương vào hai huyệt sau tai. Rồi cô hòa nước gừng nóng cậy răng đổ vào miệng ông. Rồi cô cởi bỏ bộ quần áo ăn mày rách như xơ mướp trên người ông ra. Cô bê tới một thau nước nóng và kiên nhẫn lau chùi rất cẩn thận cái thân hình còm nhom trần truồng đang mê man vô tri vô giác của ông. Rồi cô mở tủ lấy ra một bộ quần áo ngủ kẻ xọc của đàn ông và mặc vào cho ông bác sĩ. Cô chủ quán Thương Ơi làm tất cả mọi công việc đó rất thành thục và không hề có chút nào e lệ ngượng ngập kể cả khi cô lau chùi những mẩu bánh dính bê bết sau đít ông bác sĩ. Sở dĩ như vậy vì cô đã quá quen những việc hầu hạ chăm sóc cho một người ốm đau bại liệt rồi. Chính vì được chăm sóc cứu chữa kịp thời như vậy nên bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã thoát hiểm và ông bình yên tiếp tục ngủ thiếp đi một giấc ngon lành cho đến tận sáng ngày hôm sau.

Khi bác sĩ Trương Vĩnh Cần tỉnh dậy thì ông thấy mình đang nằm đu đưa

trên chiếc võng gai ngang bụng đắp một tấm chăn mỏng và đầu gối lên một chiếc gối bông sạch sẽ thơm tho thoang thoảng mùi lá xả. Cô chủ quán Thương Ơi ngồi trên cái ghế đầu cạnh võng. Một tay cô cầm cây quạt nan phe phẩy đuổi ruồi cho ông bác sĩ. Tay kia thỉnh thoảng lại đẩy nhẹ cánh võng. Thấy hai mắt ông bác sĩ mở ra thô lỗ đảo qua đao lại cô gái cúi xuống nhìn ông chăm chú rồi dịu dàng đặt một bàn tay mềm mại ấm áp lên trán ông. Bác sĩ Cần ngửi thấy mùi thơm như mùi hương quế tỏa ra từ bàn tay của cô gái. Mùi hương quế đó xộc vào mũi ông bác sĩ lan tỏa lên óc rồi chầm chậm truyền xuống dọc theo sống lưng cho tới tận xương cụt thì đẩy nhẹ sang đan điền. Bác sĩ Cần nín thở rồi tử tử đẩy luồng khí thơm lửng hương quế đó thoát ra cửa miệng và ngay lập tức ông tỉnh táo hẳn. Cô chủ quán Thương Ơi lại cúi xuống nhìn ông rồi mỉm cười không nói gì cả nhẹ nhàng đứng lên đi vào trong buồng trong. Bác sĩ Cần nằm rốn thêm một lúc rồi chậm rãi ngồi dậy. Ông ngạc nhiên nhận ra mình đang mặc một cái áo rất sạch sẽ. Cái áo tuy hơi chật nhưng vì thế lại càng thêm ấm áp. Trời lạnh nhưng ông bác sĩ không còn thấy rét nữa. Bác sĩ Cần đứng lên ngó quanh có ý tìm cô chủ quán để nói lời cảm ơn cô đã không quản ngại cứu giúp chăm sóc ông và còn cho ông ngủ lại qua đêm trong cái quán nhỏ này không lấy tiền trọ lại còn mặc cho ông quần áo sạch sẽ ấm áp. Nhưng cô chủ quán vẫn đang làm gì lục đục trong buồng chưa ra. Bác sĩ Cần ngồi xuống cái chõng tre lặng lẽ ngồi đợi và chính lúc đó tình cờ ông nhìn thấy ảnh ông y sĩ Nguyễn Văn Sự viền khung đen đặt ở trên bàn thờ ở một góc nhà. Đó là tấm ảnh chụp y sĩ Nguyễn Văn Sự hơn hai chục năm về trước khi ông y sĩ còn chưa bị đứt mạch máu não khi tóc còn đen nhánh và đôi mắt còn sáng quắc lanh lẹn xoi mói như mắt cú vọ. Và cũng chính vì vậy bác sĩ Trương Vĩnh Cần nhận ngay ra người đông hương cũ của bà Ngót.

Khỏi phải nói khi nhận ra ông y sĩ Sự thì bác sĩ Cần ngạc nhiên như thế nào.

Đôi mắt trong ảnh của ông y sĩ Sự loe lóe như luồng điện thôi miên ông bác sĩ làm ông cứ cuống cả lên khiến ông ngã ngồi phệt ngay xuống đất đờ ra như con chuột sa vào móng vuốt của con mèo. Đúng lúc đó cô chủ quán Thương Ơi ở trong phòng đi ra tay bê một cốc sứa nóng bốc hơi nghi ngút. Thấy bác sĩ Cần dang run rầy ngồi phệt dưới đất ngỡ là ông bác sĩ vẫn đang mệt cô bèn đặt cốc sữa vào tay ông bác sĩ rồi dịu dàng ra hiệu mời ông ngồi lên chiếc chõng ở giữa nhà. Nhưng bác sĩ Cần còn bụng dạ tâm trí nào để uống sữa nữa. Ông lập cập cầm lấy tay cô chủ quán rồi khàn khàn kêu lên:
- Cô ơi người trên ảnh kia là thế nào với cô?
Cô chủ quán Thương Ơi ngước nhìn ông bác sĩ. Đôi mắt cô trong vắt như mắt thiên sứ. Rồi cô ú ớ chỉ vào tấm ảnh rồi lại chỉ vào ngực mình Đến lúc này bác sĩ Cần mới nhận ra cô chủ quán
Thương Ơi bi câm. Cốc sữa trên tay ông rơi xuống vỡ tan thành trăm mảnh. Như bị mắc vào tấm mạng nhện không thể gỡ ra nổi của quá khứ. Suốt buổi sáng hôm đó bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngồi lại và cũng ú ớ khuơ chân khuơ tay nói chuyện với cô chủ quán Thương Ơi. Và mặc dù cô gái cũng chỉ ú ớ khuơ chân khuơ tay nói chuyện lại với bác sĩ Cần nhưng dần dà ông cũng hiểu được những gì đã xảy ra đối với ông y sĩ Sự và vợ con ông trong suốt hai mươi năm trời đằng đaüng đau khổ tủi nhục đã trôi qua. Thế là bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại rơi vào một nỗi buồn khủng khiếp. Nỗi buồn giống như thuốc độc cứ từ từ ngấm vào thịt xương tim óc ông khiến người ông bải hoải đau ê ẩm. Ông bối rối khiếp sợ và chán chường đến nỗi chỉ muốn rúc đầu vào một xó nhà nằm co quắp như con chó già đang bị đi ỉa ra máu. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần không muốn kể lại cho cô bé Thương Ơi những câu chuyện trớ trêu đau lòng xảy ra giữa ông và ông y sĩ Sự hai mươi năm về trước khi hai người còn làm việc ở bệnh viện. Dù sao tất cả đã trôi vào dĩ vãng và nên chôn chặt nó dưới nấm mộ thời gian đừng mất công đào xới lên

nữa. Có lẽ tốt nhất là ta nên mau rời khỏi cái quán nhỏ này và không bao giờ nên gặp lại cô con gái của ông y sĩ Sự. Bác sĩ Cần chân thành nghĩ như vậy. Khi thấy ông khách già loay hoay tìm cái va ly cũ rích để chuẩn bị ra đi và nhìn mặt ông đang tái xanh vì đau đớn buồn bã xấu hổ thì cô gái dịu dàng cầm lấy tay bác sĩ Cần kéo trở lại. Cô chủ quán Thương Ơi không ú ớ không hoa chân múa tay nói với bác sĩ Cần mà chỉ mở to đôi mắt thiên sứ nhìn ông. Đôi mắt ấy còn nói hơn nghìn lời và bác sĩ Cần hiểu tất cả. Râu tóc ông bác sĩ rung rung. Hai mắt ông bỗng dưng mờ lệ. Lòng ông bác sĩ mềm ra. Và ông hiểu rằng ông không thể nào cất nổi chân bước ra khỏi cái quán nhỏ này để chạy trốn đôi mắt thiên sứ đang mở to im lặng nhìn ông.

"Ta sẽ ở lại đây vài hôm để nghỉ ngơi để chuyện trò với cô con gái câm của ông y sĩ Sự. Và ta cũng sẽ chọn ngày nào đó ra nghĩa trang thắp cho ông y sĩ Sự một nén nhang. Rồi đợi một hôm nào đó cô gái tội nghiệp này ngủ quên ta sẽ len lén trốn đi tiếp tục gửi cái thân già này trên chặng đường giang hồ lang thang phiêu bật nay đây mai đó".

Thế là bác sĩ Trương Vĩnh Cần quyết định ở lại với cô chủ quán Thương Ơi. Và cũng vì thế mới có chuyện đụng độ với ông Việt kiều yêu nước Rôbe Bao Quýt say rượu đi xích lô tới đẩy cửa xông vào cái quán nhỏ này hung hăng vung tiền ra đòi mua dâm cô chủ quán Thương Ơi.

*

Tiếp tục câu chuyện ông Việt kiều yêu nước Rôbe Bảo Quýt sau lần đi ăn đêm mua dâm bị hụt đó về cơn lo sợ hết rồi và nhất là sau khi đã được gã phó phòng nhà đất kiêm ma cô cung cấp cho biết cái trích ngang của bác sĩ Cần thì ông ta đâm ra cay cú. Cay cú vì không phá được trinh cô gái chủ quán Thương Ơi Cay cú vì đã bị một lão già ăn mày xấu xí như con tinh tinh mau chân nẫng tay trên ngay trước mũi. ấy là suy bụng ta ra bụng người như vậy. Ông ta bèn nghĩ cách trả thù cho bõ tức. Nghĩ là làm. Ông Bảo Quýt

cho gọi gã phó phòng ma cô đến và hai thày trò chui vào phòng 201 đóng chặt cửa lại nhỏ to tính toán. Ngay buổi tối hôm đó trụ sở an ninh tuần tra phường Ven Hồ nhận được một lá thư nặc danh vất vào cái hòm gỗ bao vệ trị an xin ý kiến nhân dân treo ở ngay cổng ra vào. Nội dung lá thư tố cáo cô chủ quán Thương Ơi ở ven hồ bên ngoài thì bán quán bên trong thì hành nghề bán dâm. Lá thư này còn cam đoan nếu lực lượng dân phòng ập vào quán lúc nửa đêm về sáng thì nhất định sẽ bắt được qua tang cô gái chủ quán Thương Ơi đang lõa lồ hành nghề bán dâm cho khách. Nhận được lá thư đó bà phó chú tịch phường nửa tin nửa ngờ bèn quyết định cứ ông tổ trưởng báo vệ dân phố vốn là một ông bảo vệ gác công ty văn hóa đã về hưu cũng là chồng bà Hảo bán bún chà đầu phố cùng với anh Hiếu bảo vệ đi cùng bất ngờ đến kiêm tra hộ khẩu ở cái quán nhỏ vào 9 giờ 30 phút tối hôm sau. Khi tổ kiểm tra đấy cửa cái quán nhỏ bước vào thì thấy cô chủ quán đang ngồi hí húi cộng số đếm tiền. Cạnh đó không xa có một ông già râu ria tua tủa đang nằm co ro ngáy khò khò trên cái võng gai kẽo kẹt đu đưa. Rất tiếc là tổ kiểm tra không bắt được quả tang cái cảnh trai trên gái dưới vì có lẽ ông khách già và cô chủ quán đã "Làm việc" xong rồi. Khi kiểm tra giấy tờ thì phát hiện ra ông khách già không có chứng minh thư cũng chưa đăng ký tạm trú. Sự việc bỗng trở nên đầy khả nghi và nghiêm trọng hơn nhiều một vụ hành nghề bán dâm mua dâm. Lập tức bác sĩ Trương Vĩnh Cần được mời về công an phường và nghỉ tạm qua đêm ở phòng tạm giam để đợi sáng ngày hôm sau lập biên bản gửi lên quận giải quyết. Vốn đã từng bị tống giam trong chuồng sắt nhốt các tử tù trong trại giam đích thực rồi nên cái phòng tạm giam ở phường công an xem ra chẳng mùi mẽ ăn nhằm gì đối với bác sĩ Trương Vĩnh Cần. "Qua đêm ở trong này thì cũng thoai mái như qua đêm trong phòng đợi ở nhà ga bến tàu". Bác sĩ Cần lẩm bẩm như vậy. Vì thế ông thản nhiên leo lên tấm phản ở góc phòng ngả lưng đánh luôn một giấc. Vì

không có màn nên đàn muỗi có kéo đến vo ve quấy rầy ông đôi chút nhưng ông bác sĩ vẫn phớt lờ ngáy khò khò một mạch cho đến 8 giờ sáng ngày hôm sau tới lúc anh hạ sĩ trực ban lộp cộp đi tới mở khóa loảng xoảng bước vào đập nhẹ vào chân bác sĩ Cần ôn tồn bảo: "Mang tất cả đồ dùng cá nhân lên phòng tiếp dân gặp đồng chí trưởng công an phường". Bác sĩ Cần vâng dạ nhổm ngay dậy rồi ngoan ngoãn hăng hái xách cái vali da cũ kỹ lún cún đi theo anh hạ sĩ qua một cái sân gạch rộng rãi chỏng chơ nhiều búi dây thừng to tướng và những quả tạ thép nặng chịch chuyên để tập võ. Đồng chí trưởng công an phường là một trung úy cánh sát chưa đến tuổi ba mươi da trắng trông rất thư sinh đội mũ đeo quân hàm chỉnh tề đang ngồi hí hoáy ghi chép bên chiếc bàn gỗ mộc. Anh chỉ chiếc ghế đẩu mời bác sĩ Cần ngồi xuống rồi tủm tỉm hỏi đêm qua muỗi có đốt ông không. Rồi không đợi bác sĩ Cần trả lời anh nhẹ nhàng nói tiếp đại để là: ông bác có tuổi rồi đừng có đi chơi lang thang nữa. Ông nên về nhà để con cháu được chăm nom thuốc men phụng dưỡng ông. Cứ đi chơi lang thang thế này ăn uống thất thường ngủ bậy bạ có ngày dính sida thì hối cũng chẳng kịp". Bác sĩ Cần gật dầu vâng dạ rối rít. Anh đồn trưởng công an chỉ ra ngoài cổng vui vẻ nói thêm: "Thôi. Về nhà đi bố ạ. Đừng có dỗi con dỗi cháu nữa. Thời buối bây giờ suốt ngày vùi mặt vào công việc kiếm tiền khó lắm cho nên con cháu nó có vô tình có chểnh mảng thì ông bà bố mẹ cũng nên thể tất cho con cháu để chúng còn yên tâm làm ăn nuôi con cái và phụng dưỡng bố mẹ ông bà". Rồi anh lại giục: "Thôi. Bố về đi. Về nhà ngay đi không ai dám giữ bố ở lại đây đâu". Bác sĩ Cần kính cẩn cúi chào anh trung úy cảnh sát đẹp trai tốt bụng và hứa sẽ không làm điều gì gây phiền phức cho cơ quan pháp luật rồi ông vội vã xách cái va ly đã tàng lên và lủi nhanh ra khỏi gian phòng.

Cái đêm hôm bác sĩ Cần bị mời lên công an phường để lập biên bán cô gái chủ quán Thương Ơi chẳng lo sợ chút nào. Vì lúc đó đã quá khuya nên cô

không đi theo bác sĩ Cần lên đồn. Sau khi bác sĩ Cần bị mời đi rồi cô thu dọn lại nhà cửa gấp sổ sách cất tiền vào cái hộp kẽm rồi bình thản cài then đóng cửa đi ngủ. Sáng hôm sau vào khoảng 5 giờ cô thức dậy. Cô không đun nước pha chè để chuẩn bị mở quán mà nổi lửa nấu một nồi cháo thịt băm thật ngon rồi lấy cái làn nhựa đỏ ở góc bếp xuống lau chùi thật sạch. Sau đó cô múc đầy một cả mèm cháo thịt cẩn thận đặt vào trong cái làn nhựa. Cần thận cô còn bỏ vào làn một chai nước la vi một cái thìa to cùng khăn mặt bàn chái đánh răng thuốc đánh răng và nguyên cả một cây VINATABA bọc trong giấy kính. Rồi cô ngồi chai đầu đợi đến gần 7 giờ mới xách làn ra khỏi quán đóng cửa khóa lại rất chu đáo rồi thủng thẳng đi về hướng đồn công an phường Ven Hồ. Cái vẻ chậm rãi bình than của cô chủ quán Thương Ơi không phải chỉ là sự vô tình. Mới gặp thoáng qua và trông bên ngoài thì ai cũng ngỡ cô bé Thương Ơi chỉ là một con thỏ non ngơ ngác dại khờ. Người tốt gặp cô thì xót xa thương cảm. Còn những kẻ xấu xa thì mới chl nhìn thấy cái dáng người mánh mai yếu đuối kia đang lúi húi một mình trong cái quán nhỏ thì đã nổi tà tâm. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã nhầm và ông Việt kiều yêu nước Rôbe Bao Quýt thì lại càng nhầm to. Cô bé Thương Ơi đâu có phải là con bê non ngơ ngác để người đời thương hại hoặc ăn thịt. Ngay từ phút đầu tiên lọt lòng mẹ ra cô bé đã có cái khác lạ bí ẩn. Tràng hoa quấn cổ. Màu cứt xu trắng như sữa. Mùi nước đái thơm lừng hương quế và nhất là mớ tóc đen dài óng á tuôn chảy như nước suối rừng. Không biết có phải vì bị cảm từ thuở lọt lòng mà cô được tự nhiên đền bù cho một khả năng rất kỳ lạ. Chỉ cần ngồi đối diện rồi mở to đôi mắt thiên sứ chăm chăm nhìn vào mắt người nào đó là cô có thế đọc được những ý nghĩ đang chạy nhoáng nhoàng trong óc người đó. Phải chăng vì cô gái có dòng điện sinh vật cực mạnh luôn tích tụ trong người và dòng suối tóc óng ả đó lại chính là một dàn ăng ten thu phát cực kỳ nhạy cảm. Lọt lòng ra đã khác người. Suốt 6 năm trời ở tuổi nhi

đồng cô bé Thương Ơi suốt ngày chỉ bò lê la một mình trong căn nhà vắng vẻ bố thì nằm liệt ở phòng trong còn mẹ thì chạy rông ngoài chợ cá biển. Hơn mười năm trời đằng đaüng 3650 ngày đêm liên tục ngồi bên cạnh tay quạt tay võng hầu hạ cơm cháo cứt đái cho người cha bán thân bất toại nằm ngay đơ như pho tượng nửa sống nửa chết suốt ngày suốt đêm nồng nặc bốc lên mùi thối khắm rữa nát lạnh toát âm âm u u như mùi tử khí dươi đáy mồ. Cô bé Thương Ơi đã sớm được nếm đủ mọi mùi vị đắng chát chua xót sầu thảm của một kiếp người. Tuổi đời cô non nớt nhưng tâm hồn cô sớm từng trái già giặn cứng cỏi. Cô chỉ ú ớ khuơ khoắng chân tay nhưng lại thấu hiếu tận gan ruột ý nghĩ người đời. Chính vì vậy mặc dù bác sĩ Cần lờ đi giấu biệt nhưng cô vẫn hiểu được nỗi buồn thăm thẳm chua xót tận đáy lòng ông. Và cũng chính vì thế mà cô ngước cặp mắt thiên sứ rưng rưng nhìn ông cầu khẩn van nài rồi cô cứ túm chặt lấy tay ông ú ớ khi ông bác sĩ xách cái va ly lên định tìm cách chuồn khỏi cái quán nước. Phải chăng cô bé Thương Ơi đã thấu hiếu tất cả câu chuyện trớ trêu oan nghiệt giữa ông y sĩ Sự và bác sĩ Cần và cô muốn làm việc gì đó để chuộc lại phần nào lỗi lầm vong hồn cha cô đang quằn quại bốc mùi dữ dội chẳng chịu tan biến đi ở dưới suối vàng. Hay còn vì một lý do nào đó nữa mà chưa ai hiểu nối. Nhưng thôi đó cũng chỉ là một phỏng đoán mà thôi.

*

Rời khỏi đồn công an phường Ven Hồ đi được một quãng thì bác sĩ Cần nhìn thấy cô chủ quán Thương Ơi xách cái làn nhựa đỏ đang thong thả từ xa đi ngược lại. Cô gái đi trên những vạt cỏ bên kia lòng đuróng sát mép hồ. Dáng cô nghiêng nghiêng như một tòa tháp sơn trắng lặng lẽ soi bóng xuống mặt nước hồ phẳng phiu xanh ngắt không hề gợn lên dù chỉ là một con sóng nhỏ. Nhìn thấy ông bác sĩ cô chủ quán Thương Ơi kêu lên một tiếng. Nhưng tất nhiên đó chỉ là tiếng ú ớ của người câm rồi cô tất tả chạy sang đường đón

ông bác sĩ. ánh nắng buổi sớm như tấm lụa vàng tươi ôm choàng lấy khắp người cô gái khiến ông bác sĩ lóa mắt. Trong phút chốc làn gió trong lành buổi bình minh thoang thoáng bay mùi lá cây nhãn ngai ngái mùi đất qua đêm mát mẻ trộn lẫn mùi thơm nồng nàn hương quế thổi ùa vào mặt bác sĩ Cần khiến ông sững sờ ngơ ngác. Bác sĩ Cần đứng lại hai tay thõng xuống như bị rút hết gân cốt rồi ông ôm choàng lấy cái thân hình mánh mai yếu điệu và thơm phức của cô gái. Mùi hương quế kỳ diệu từ tóc cô từ hai bờ vai từ đôi vú nhu nhú dưới làn vài sạch sẽ và nhất là từ cái miệng xinh xắn câm lặng của cô gái như phà ra làm ông bác sĩ choáng váng. Chỉ chút nữa thôi là ông bác sĩ ngã ngồi phệt xuống lòng đường. Cũng may là lúc này chung quanh vắng ngắt nếu không nhìn thấy canh đó người ta sẽ ngờ ông bác sĩ đang sắp bị lên cơn co giật Pắc Kinh sơn.

Cô gái Thương Ơi mở to đôi mắt thiên sứ rưng rưng nhìn ông bác sĩ già đang bơ phờ run rẩy. Môi cô mấp máy ú ớ. Cô khe khẽ đặt tay lên cái vai còm nhom giơ xương của ông bác sĩ già. Ngay lập tức bác sĩ Cần cảm nhận một luồng điện tê tê chạy suốt từ bờ vai xuống tận tới mười đầu ngón tay ngón chân. Luồng điện đó từ người cô gái trẻ truyền sang mau chóng lan tỏa ra khắp thân thể ông khiến cho tâm hồn ông bác sĩ bỗng dịu xuống thanh thản bình tĩnh trở lại.

*

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại về ở với cô gái Thương Ơi trong cái quán nước nhỏ ven bờ hồ. Chẳng biết ông bác sĩ suy nghĩ gì và nói gì với cô chủ quán mà mấy ngày sau bác sĩ Trương Vĩnh Cần quyết định đi thăm mộ ông y sĩ Nguyễn Văn Sự. Hôm đó là một ngày cuối tiết thanh minh nhưng không rõ vì sao ngay từ sớm tinh mơ trời lại nổi cơn gió mạnh. Vì lỡ một chuyến xe lam và phải cuốc bộ hơn 5 cây số đường rải đá răm từ đoạn tránh tàu vào nên bác sĩ Cần và cô gái Thương Ơi vào đến cổng khu nghĩa trang thì trời

cũng đã gần trưa. Và cũng không hiểu tại sao cái ngày hôm ấy lại không có một ai lai vãng tới cái nghĩa trang này kể cá ông cụ gác mồ ma văn bia. Tiếp đón bác sĩ Cần và cô gái Thương Ơi chỉ có hàng cây thông già cao vút đang réo u u và đàn chim sẻ đang ra sức mổ nhau chí chóe. Mộ của ông y sĩ Sự thui thủi môt góc cuối khu nghĩa trang giữa những đám cỏ cháy xém như bị lửa đốt. Càng đi tới gần ngôi mộ ông y sĩ Sự bác sĩ Cần càng ngưi thấy mùi thối khăm bốc lên nồng nặc. Dù là một bác sĩ đã trông coi khu nhà xác hơn hai chục năm nhưng bác sĩ Cần vẫn không sao chịu nổi. Ông hắt hơi liên tục cố gắng không khạc nhổ không bịt mũi không nhăn mặt mà chỉ lùi lũi đi theo cô gái Thương Ơi dang lủi thủi câm lặng đi trước dẫn đường. Không cần quay đầu lại hoặc chạm vào tay bác sĩ Cần mà cô gái Thương Ơi cũng hiểu được tâm trạng ông bác sĩ đang đi đằng sau cô. Chỉ nhìn những bước chân lập cập và đôi vai đang gắng hết sức thu nhỏ lại cùng cái dáng người cứ chúi chúi về phía trước cũng thấy ngay cô gái đang xấu hổ và cay đắng lắm. Có lẽ vì vậy khi tới gần mộ ông y sĩ Sự cô gái đã vội thắp ngay một bó nhang rồi quì xuống và cô cứ quì như vậy hai tay dơ cao bó nhang cháy đùng dùng mà không hề ngoái lại ú ớ muốn nói một điều gì đó với bác sĩ Cần. Một lời xin lỗi thay cho người chết đang nằm dưới nấm mộ kia. Lời xin lỗi thay cho cái mùi thối khắm kinh khủng đang xông lên ngùn ngụt nhìn mấy cây thông già cao ngất ngưởng đang ra sức réo lên những hồi còi bất tận vô nghĩa. Nhìn vành khăn xô chít xộc xệch trên đầu cô gái câm và cúi nhìn ngôi mộ nứt nẻ sụt lở nằm trơ trọi giữa khu đất cháy xém tự dưng bác sĩ Cần thấy cay cay nơi sống mũi. Tâm hồn ông tràn ngập một niềm thông cảm xót xa. Ông bác sĩ âm thầm tự hỏi vì đâu mà nên nông nỗi này. Hỏi vậy mà ông không tìm được câu trả lời. Vẻ cô tịch hoang vắng của khu nghĩa địa buổi trưa. Tiếng hú vô hồn của mấy cây thông già. Cái mùi thối khắm không thể nào hiểu nổi và những giọt nước mắt thiên sứ trong vắt đang lặng lẽ len

lén thánh thót rơi xuống cỏ dại khiến bác sĩ Trương Vĩnh Cần cầm lòng không nổi. Ông bác sĩ thấy cần phải làm một cái gì đó để giải thoát cho cô bé câm tóc dài tội nghiệp này giải thoát cho nấm mồ ghê gớm kia và giải thoát ngay cả cho chính ông nữa. Vì vậy đợi cho bó hương trên tay cô bé câm cháy hết bác sĩ Cần lặng lẽ thắp bẩy cây nhang rồi bước tới run run cắm lên mộ ông y sĩ Nguyễn Văn Sự. Khi mấy cái chân hương vừa lún sâu vào đất thì bỗng nhiên có một luồng khí đặc quánh đen xì từ trong ngôi mộ chầm chậm rẽ đất ngoằn ngoèo trườn lên y hệt con rắn cụt đầu đang mò mẫm bò dần ra từ trong hang hốc tối đen. Con rắn đen cụt đầu đó oằn oại khó nhọc bay lên khoảng không trước mặt bác sĩ Cần. Cái mùi thối khắm của nó phù vào mặt bác sĩ Cần khiến ông phải bật nôn ọe và lùi lại mấy bước. Con rắn đen cụt đầu đó luồng khí đen hắc ám đó cứ chầm chậm bay lên cao mãi rồi cuối cùng loãng dần ra và tan biến vào khoảng không trong xanh cho đến khi không còn nhìn thấy gì nữa.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần tin rằng ông vừa nhìn thấy linh hồn của ông y sĩ Nguyễn Văn Sự vừa thoát xác hay nói đúng hơn là nó vừa trốn thoát khỏi cái xác đang rữa nát vùi sâu dưới ba thước đất đen mà nó đã bị cầm tù gần mười năm nay. Chỉ cần nhìn thấy nó oằn oại cuống cuồng lấm lét bò đi như một thằng tù vượt ngục thì cũng biết nó đang khiếp nhược đến nhường nào. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng tin chắc rằng lúc này đây trên thế gian này chỉ có một mình ông là nhìn thấy rõ luồng khí đen đó mà thôi. Nó có thật ư. Nó trườn từ dưới ngôi mộ lên hay nó chỉ có thể nhìn thấy trong tâm tướng ông bác sĩ Cần. Câu hỏi đó ngoài chính bác sĩ Cần ra không ai có thể trả lời được giờ đây bác sĩ Trương Vĩnh Cần đang ngửa mặt nhìn lên bầu trời chính ngọ một ngày tiết thanh minh giá lạnh như muốn nhìn hút mãi theo cái luồng khí đen đó đã tan biến vào khoảng không bao la. Ông bác sĩ nhìn thấy những đám mây màu ốc biêu đang vùn vụt trôi nhanh như thác xối dưới một vòm

trời lồng lộng tha sức gió gào hú khiến cho bác sĩ Cần chỉ thấy bùi ngùi và hối tiếc một cái gì đó chính ông cũng không hiểu nổi. Cô gái Thương Ơi tóc dài ở đằng sau rón rén tới gần ông bác sĩ rồi ngồi bệt xuống đất òa lên khóc nức nở. Những giọt nước mắt thiên sứ trong suốt lã chã rơi xuống ướt đầm một bên ống quần bám đầy cỏ may của bác sĩ Cần khiến ông giật mình như người vừa tỉnh dậy sau một giấc mộng. Bác sĩ Cần vội vàng cúi xuống xốc nách cô gái câm đứng lên. Ông ấp úng như kẻ ngậm hột thị. Cổ họng ông se lại tay run lẩy bẩy như người sắp lên cơn co giật Pắc Kinh Sơn. Cô gái Thương Ơi vẫn khóc như mưa gió khiến tâm hồn ông bác sĩ bỗng tràn ngập một thứ tình cảm rất lạ lùng.

Thế rồi đến lượt bác sĩ Cần cũng òa lên khóc nức nở. Cô gái Thương Ơi thấy ông bác sĩ già khóc thì cô càng được thể khóc to hơn. Và ngược lại thấy cô gái càng khóc to thì ông bác sĩ cũng càng khóc to hơn. Hai người thi nhau khóc ầm ĩ. Tiếng khóc của họ át cả tiếng gió thổi ù ù trên đầu át cả tiếng ríu rít đinh tai của một bày chim sẻ đông tới cả ngàn con không hiểu từ đâu vụt bay về bay lượn như điên loạn. Nếu như bây giờ ông cụ gác nghĩa trang đã ăn xong đĩa dồi chó uống xong cút rượu quay về thì chắc hẳn sẽ ngạc nhiên lắm. Chắc chắn ông ta sẽ len lén chui vào nhà gài chặt cửa lại và tự hỏi vì sao hôm nay ở cái góc khu nghĩa địa hoang vắng cô độc bị hắt hủi ấy lại rộ lên những tiếng khóc gào lẫn trong tiếng chim kêu ríu rít. Ba ngày hôm sau góc khu nghĩa trang có chôn ngôi mộ ông y sĩ Nguyễn Văn Sự đã bay sạch mùi thối khắm. Bảy ngày sau thì những vạt cỏ chết héo cháy đen đã tươi tốt trở lại đua nhau trổ mầm non xanh mơn mởn. Đàn chim sẻ ngàn con những vị sứ giả những bức thông điệp của khu nghĩa trang đã lại bay về chí chóe mổ nhau đùa nghịch trên tấm mộ chí của ông y sĩ Nguyễn Văn Sự. Môi trường ở góc khu nghĩa trang này đã được thanh lọc trả lại bình thường. Vài ngày sau hôm đi viếng mộ ông y sĩ Nguyễn Văn Sự trở về. Một buổi sớm

đất trời dịu dàng không nắng không mưa chỉ có vài ngọn gió vô gia cư lang thang phe phẩy mấy cành nhãn trên vừa hè. Cô gái Thương Ơi chủ quán run run huơ hai tay ú ớ ra hiệu muốn được mời ông bác sĩ già một bữa cơm cúng gọi là để tưởng nhớ người cha khốn khổ khốn nạn của cô. Bác sĩ Cần vui vẻ nhận lời ngay. Vì chính ông cũng hăng hái xắn tay áo lên lao vào bếp chuẩn bị.

Cô gái Thương Ơi đi chợ mua một con gà trống thiến nặng tới gần hai cân. Cô mua cả măng tươi rau dưa và một số gia vị linh tinh khác. Rượu và lạc rang mực khô thì lấy ngay ở quán. Bác sĩ Cần muốn cắt tiết con gà hộ cô gái nhưng cô lắc đầu tỏ ý không cần nhờ vả. Cô cũng chẳng nhờ ông bác sĩ giữ gà. Cô trói chặt hai cánh và hai cẳng con gà lại rồi đạp chân lên và tự một mình cắt cổ con gà rất thành thạo không chút ghê tay rùng mình. Nhìn cái cảnh cô gái Thương Ơi cắt tiết con gà thành thạo nhanh gọn ấy nó thật trái ngược với vóc dáng mảnh mai yếu liễu đào tơ và đôi mắt thiên sứ mở to trong mắt của cô. Âu cũng là vì phải sống một mình tự lo thân việc gì cũng phải làm nên nó như vậy. Mâm cơm cúng được dọn lên cũng đủ cả đĩa thịt gà luộc đĩa xôi bát canh sáo măng bát nước mắm đĩa nộm chua ngọt và ly rượu trắng. Hết một tuần hương cô gái bê mâm cơm đặt xuống cái chõng để giữa nhà rồi đưa tay ú ớ ra hiệu mời ông bác sĩ ngồi xuống. Bữa cơm cúng chỉ có hai người ngồi đối diện nhau một già một trẻ. Cô gái Thương Ơi chủ quán rót tràn hai ly rượu rồi nâng một ly lên ngửa cổ uống một hơi cạn tới đáy trước con mắt ngạc nhiên của bác sĩ Trương Vĩnh Cần. Vốn là tay bợm rượu nhưng ít khi bác sĩ Cần uống như vậy trừ lúc quá buồn phiên ông mới uống kiểu đó để nó vào ngay lập tức mau say mà được quên ngay nỗi buồn. Thấy cô chủ quán uống kiểu như vậy bác sĩ Cần cũng nâng ly lên và cạn luôn. Rượu mạnh quá như là vừa uống xong chén lửa đốt cháy xé cổ họng. Ngay lập tức bác sĩ Cần đã choáng váng. Tai ông kêu vo vo như có con ong

bò vẽ bay vào. Hai lỗ mũi ông thở ra luồng khí bỏng rát. Những giọt nước mũi tự dưng ứ ra rỏ tong tóc xuống cái mâm nhôm. Tại sao lại như vậy nhỉ. Ta say ư. Mà lại say ngay sau cốc rượu đầu tiên. Không thể nào lại vớ vẩn như vậy. Ông nâng chén rượu lên trợn mắt nhìn thật lâu cái thứ nước trong vắt đang li ti xúi những bọt tăm nhỏ xíu rồi lại ngửa cổ làm một hơi cạn cốc. Hai mắt ông bốc lửa. Đầu nặng chĩu. Rồi ông bác sĩ cứ thế từ từ đổ gập người xuống cái chõng trước con mắt ngạc nhiên thoáng có vẻ cười cợt của cô chủ quán Thương Ơi tóc dài.

*

Đêm đó vào khoảng ba giờ sáng bác sĩ Trương Vĩnh Cần thấy mình mở mắt ra rồi từ từ ngồi dậy. Cổ họng ông khô bỏng. Một cơn khát ghê gớm cào cấu khắp người ông. Bác sĩ Cần lần mò tụt xuống chõng rồi bò tới góc nhà có cái bàn nước. Cả ba chai nước lọc đều cạn khô. Có lẽ ban chiều cô chủ quán đã quên không nấu nước. Trong nhà lúc này tối mờ mờ chỉ có tiếng con thạch xùng đang chặc lưỡi tắc tắc ở lối cửa xuống bếp. Bác sĩ Cần mò mẫm mở cửa lần ra cái sân nhỏ sau vườn. Một mảnh trăng lờ lợ trơn tuồn tuột đang trôi lơ lửng trong đám mây tím ngắt. ánh trăng đục ngầu nhễu nhại tuôn chảy lai láng trên những cái nồi đất tròn vo úp ngược ngay cạnh cái bếp lò than tổ ong nứt toác vứt lăn lóc dưới chân hàng rào hoa dâm bụt héo quắt. Bác sĩ Cần loạng choạng lần tới bể nước. Ông bám vào cái thành bể loang lổ rêu rồi đu cả người lên vục đầu vào lòng bể uống ừng ực như con ngựa chiến sắp chết khát sau một trận truy phong ngàn dặm đến phát điên phát dại. Nước trong bể lạnh buốt nhưng lạ lùng thay uống vào hụm nào cũng thấy bỏng rát trong cổ họng. Bác sĩ Cần uống mãi uống mãi. Mực nước trong bể tụt xuống vùn vụt cho tới khi lưỡi ông bác sĩ lè ra dài thườn thượt mà cũng chl còn tớp tớp được vài giọt. Xem chừng nước trong bể đã cạn tới đáy.

Bác sĩ Cần trợn mắt nhìn thấy một cái mặt méo mó râu ria tua túa đang

phình to uốn éo đong đưa rồi vỡ độp một cái bắn nước tung tóe ngay ở đáy bể. Cơn khát vẫn cào cấu ruột gan ông. Khát quá thể trời ơi. Uống gần cạn bể nước mà vẫn khát. Lạ thế. Có một ngọn lửa đang phun phì phì trong người ông. Bác sĩ Cần thả rơi người ngã ịch xuống nền gạch ầm ướt. Bụng dưới ông đau tức. Háng rát bỏng như bị than đỏ dí vào. Ông bác sĩ thở hồng hộc lưỡi lè ra như con chó già sắp phát cơn dại. Ngay lúc đó ông nhìn thấy một mánh gì đó trắng nhợt mỏng tanh mờ ao bay lên từ một bụi duối đen xì rậm rạp ở góc vườn. Cái mảnh trắng đó vật vờ chập chờn uốn éo lúc gần lúc xa lúc lên lúc xuống lúc ẩn lúc hiện như đang chơi trò ú tim với chính nó. Cái mảnh trăng trắng đó là cái gì vậy. Là con ma ư? Bác sĩ Cần rùng mình trừng trừng hai con mắt. Một cơn gió ào tới khiến cả mảnh vườn ào ào lay động. Cái mảnh trăng trắng đó cứ vón cục dần lại uốn éo hiện rõ dần thân thể một cô gái trắng lốp không một mảnh vai che thân. Hai cái núm vú của cô gái nhọn hoắt cứ rực lên như mắt cửa một loài hổ dại hung ác. Cái eo lưng nhỏ xíu chưa đủ một chắt tay nhưng bù lại bộ mông to mẩy nở căng bóng lộn như thoa mỡ. Cô gái đứng cong người, vươn cổ ngửa mặt lên há miệng uống ừng ực cái dòng ánh trăng nhễu nhệu đục ngầu lai láng từ trên trời trộn xuống. Bất chợt cô gái quay phắt lại mái tóc đen dài xõa xuống cổ xương ngực để lộ ra một đôi mắt mở to trong vắt như mắt thiên sứ. Bác sĩ Cần bật kêu lên, hai tay ôm lấy mặt. Đầu óc ông quay cuồng. Ông rùng mình sởn gai ốc rồi ngã đập mặt vào thành bể nước cứng như thép nguội.

Mờ sáng hôm sau cô chủ quán Thương Ơi thức dậy. Đầu vẫn còn nhức và trong miệng vẫn còn nguyên vị đắng của rượu. Cô gái Thương Ơi nằm một lúc cho đỡ mói rồi ngồi dậy mở cửa đi ra phòng ngoài. Đôi mắt thiên sứ của cô gái bỗng mở to ngạc nhiên gian phòng ngoài trống trơn. Chăn chiếu tung tóe trên chõng. Cái ấm nước lăn lóc trên nền nhà. Cửa quán mở tung và ông

bác sĩ già đã biến đâu mất. Cô gái Thương Ơi vội nhìn lên nóc tủ. Cái mũ êch ki mô lông xù và chiếc va ly da đã tàng cũng đã không cánh mà bay.

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 6

Trong cơn hoảng loạn mê sáng bác sĩ Trương Vĩnh Cần ù té bó chạy khỏi ngôi nhà nhỏ của cô chủ quán Thương Ơi. Mồm méo xệch nước mắt nước mũi chày ròng ròng. Lưng áo dính bê bết cơm cháo rau thịt nhớt nhãi tanh lòm của một bãi mửa còn chưa kịp tiêu hóa. Bác sĩ Cần bẩn đến nỗi ông chạy đến đâu là lũ chó hoang buổi sáng đang nhởn nhơ trên hè phố ở đó vội cúp đuôi chạy tán loạn ràn rạt như bị ma đuổi. Ông bác sĩ còn bẩn hơn cá chó. Nhưng bác sĩ Cần chẳng biết đến cánh ngộ của ông lúc này. Tâm trí ông đang rối bời. Ông vẫn nhớ như in tất cả những gì vừa xáy ra trong đêm qua và ông chỉ mong rằng đó là một giấc mơ. Nhưng có lẽ không phải là một giấc mơ bởi vì quần áo ông vẫn đang nhầy nhụa đầy chất nôn mửa tanh tưởi. Háng ông vẫn đau ê ẩm và đũng quần ông ướt sũng dính nhơm nhớp. Hay là đích thực ông đã mắc bệnh tâm thần phân liệt rồi. Và đây là những triệu chứng đầu tiên căn bệnh kinh khủng này đang bột phát. Trời ơi nếu mọi chuyện đúng là như vậy thì nhẽ nào từ hôm nay ông bắt đầu bước vào sống trong một thế giới khác. Thế giới của những người điên.

Hoảng loạn mê sảng và tuyệt vọng như vậy bác sĩ Cần cắm đầu chạy một mạch ra khỏi thị trấn. Hôm đầu tiên tới đây ông vào từ hướng Đông. Còn

sớm nay rời khôi đây ông đi ra hướng Tây ngoại ô thị trấn. Bác sĩ Cần không hề biết rằng ông đang đi về một làng hoa nổi tiếng cách thị trấn khoảng hai chục cây số. Làng hoa này có tên là Cổ Mật nằm ngay sát đường quốc lộ. Đầu làng có ngôi đền thời đức Thánh mẫu mái cong lợp ngói tráng men đỏ ối, tường ốp gạch men sứ xanh, đỏ, trắng, vàng, da cam, tím, nâu sặc sỡ hoa mắt. Ngôi đền rất thiêng. Quanh năm ngày tháng con nhang đệ tử lũ lượt kéo nhau đến hương khói xùy xụp lễ bái. Ngôi đền này thuộc làng Cổ Mật quản lý. Thủ từ ngôi đền là một ông già họ Đỗ tự là Tồ Chỉ là người của làng Cổ Mật. Ông Đỗ Tồ Chỉ không phải là người tầm thường. Ông là thương binh, là dũng sĩ diệt Mỹ đã từng được thương huân chương chiến công. Ông còn là trưởng họ kiêm chủ nhiệm hợp tác xã nhiều năm. Vào đúng ngày Tết xá tội vong nhân hai năm trước, sau khi đi ăn cỗ ở đình làng về ông Tồ Chỉ tự dưng lăn đùng ra ốm liệt giường liệt chiếu hơn một tháng trời nhưng chẳng biết bị bệnh gì. Tới khi ngồi dậy được tự dưng ông bị lãng tai rồi đâm ra hơi ngớ ngẩn, nhất định mang con dấu của làng lên trả anh cháu họ là chủ tịch xã rồi cứ nằng nặc đòi ra giữ chân ông từ coi sóc đền Thánh mẫu. Không phải chỉ cả nhà cả họ mà cả làng cả xóm xúm vào khuyên can mãi không được. Mọi người chỉ còn biết lắc đầu tắc lưỡi tin là ông đã phát rồ. Anh cháu chủ tịch xã cực chẳng đã đành phải cho ông thôi cái chức chủ nhiệm rồi ra quyết định bổ nhiệm ông chú dở người làm nhân viên bảo vệ canh giữ ngôi đền Thánh mẫu hưởng phụ cấp bồi dưỡng ba chục ngàn mỗi tháng. Phải giữ chức danh bảo vệ thì mới được lương phụ cấp bồi dưỡng. Tuy vậy, dân làng Cổ Mật lại gọi ông là ông từ giữ đền. Vì từ xưa tới nay người ta quen gọi ông gác cửa đền là ông từ chứ không quen gọi là ông bảo vệ.

Buổi sáng hôm bác sĩ Cần bỏ nhà cô chủ quán Thương Ơi đi hoang ông Từ Tồ Chỉ cũng dậy rất sớm. Mặc dù trời rét ông từ vẫn tắm gội sạch sẽ, chải đầu mặc áo, đi đôi guốc mộc mới tinh rồi ông ra trước cổng đền ngồi khoanh

tròn chắp tay chờ đợi. Ông Từ cứ ngồi như thế, bất động như pho tượng bằng gỗ. Hai mắt nhắm nghiền. Đôi tai nghễnh ngãng vểnh ngược dửng dưng với những đoàn ô tô đang ràn rạt vụt chạy trên đường quốc lộ. Ông dửng dưng với bất kỳ một ai đi ngang qua ngôi đền dù đó là khách vãng lai hay là già trẻ dân làng Cổ Mật. Đúng giờ ngọ, ông Từ họ Đỗ mới thong tha mở mắt ra tha hai tay xuống. Một lão ăn mày quần áo xộc xệch, thối hoắc, đầu trùm xụp chiếc mũ lông ếch-ki-mô dày xụ. Tay xách cái va ly cũ nát thất thểu đi tới ngôi đền. Ông Từ họ Đỗ hú lên hớn hở chạy bố ra chắp tay vái lấy vái để:

- Vái ngài. Vái ngài. Rước ngài vào ạ.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần - Vâng lão ăn mày đó chính là bác sĩ Cần. Bác sĩ Cần giật thót người lùi lại và cũng vội chắp tay vái lại:

- Không dám. Không dám.

Ông Từ lễ phép.

- ấy chết. Sao ngài lại vái cháu. Phải tội cháu chết. Rước ngài vào ạ. Rước ngài. Cháu đợi ngài đã mỏi mắt mấy năm nay rồi.

Mồm nói lắp bắp. Hai tay túm chặt lấy bác sĩ Cần, ông Từ lôi tuột ông bác sĩ vào trong cổng đền rồi co chân đóng sập cánh cổng gỗ lim lại.

Bác sĩ Cần tái mặt bíu lấy cây cột. Nhưng ông Từ khoẻ quá, hăng quá kéo thốc ông bác sĩ đến trước một cái điện tú hụ hoa quả hương khói đèn đóm xanh đỏ tím vàng lập lòe như ma trơi. Ông Từ hổn hển:

- Có thế chứ. Đêm qua đức Thánh mẫu đã hiện về báo mộng cho nhà cháu. Mừng quá ngài ơi. Cháu ở hiền gặp lành không uổng mấy năm nay ăn chay tu nhân tích đức sám hối nên đức Thánh mẫu mới đoái thương đến cho cháu được gặp ngài. Rước ngài ngồi xuống đây để cho cháu được hầu hạ ngài.

Ông Từ ấn bác sĩ Cần ngồi xuống cái chõng tre xiêu vẹo lùng phùng một đống chăn màn vàng ố hôi xì có lẽ đã lưu cữu mấy năm rồi không giặt giũ

phơi phóng. Ông Từ lễ mễ bê tới một cái chậu thau đồng đầy nước, trong có cái khăn mặt bông mới tinh rồi ông cứ nằng nặc ép cho bằng được bác sĩ Cần rửa mặt, rửa tay. Bác sĩ Cần sợ lắm, vâng dạ nem nép rửa tay rửa mặt. Vừa rửa vừa lấm lét nhìn ông Từ. Rồi ông Từ lại lễ mễ bê một mâm tú hụ xôi thịt rau đậu từ trên điện xuống. Phải nói là mâm cỗ đầy thật, ê hề thật chỉ phải tội nguội tanh nguội ngát. Ông Từ cười nhe hai hàm răng khấp khểnh vàng khè như răng cải mả:

- Ngài đi đường xa vất và đói bụng rồi. Rước ngài ngồi vào mâm dùng tạm vài chén rượu nhạt. Xôi này gà này rau này đậu này rượu này, không giấu gì ngài cũng là lộc Thánh cả đấy ạ

Bác sĩ Cần đã hết hoáng sợ. Ông bác sĩ chỉ còn nửa tin nửa ngờ không hiểu vì căn nguyên gì mà tự dưng ông lại được người đàn ông râu ria tóc muối tiêu răng cai mả này đón rước khúm núm như vậy. Vừa đi vừa chạy mộ t mạch gần hai chục cây số từ sớm đến giờ đủ đầu óc hoảng loạn mê sang nhưng bụng ông bác sĩ đã réo ùng ục đòi ăn từ lâu rồi. Nhìn mâm cỗ đay phè, bác sĩ Cần thèm rỏ rãi. Và mặc dù chưa rõ vì sao được ăn nhưng gia chủ đã nồng nhiệt mời thì cứ phải ngồi vào mâm đã. Bác sĩ Cần chợt nhớ ra rằng cả ngày hôm qua ông chưa có một hột cơm vào bụng vl mới uống cạn hai cốc rượu cùng cô chủ quán Thương Ơi là ông đã lăn quay ra chẳng còn biết gì nữa rồi. Cứ phải chén một bữa căng bụng rồi tính sau. Nhưng thật là khốn nạn cho ông bác sĩ đang đói khát. Cả hai vừa đập chân ngồi xuống bên mâm cơm rượu thì có tiếng đập cửa rầm rầm rất hung dữ rồi tiếng quát to:

- Mở cửa mở cửa. Phú chủ tịch đây.

Ông Từ cuống quýt đứng dậy. Nhưng ông chưa kịp chạy ra mở cửa thì cánh cổng đã bị xô bật ra. Người vừa xưng là Phú chủ tịch bước xộc vào. Đó là một gã đàn ông xuýt xoát tứ tuần, tầm thước da ngăm ngăm hàm vuông mắt rất tinh khôn. Chẳng thèm để mắt tới bác sĩ Cần, Phú chủ tịch vui vẻ oang

oang ra lệnh:
- Có việc quan trọng khẩn cấp đây. Ông quét dọn ngay trong đền thật sạch. Chuẩn bị cho tôi siêu nước vối, ấm đất bát chiết yêu chứ không phải mấy thứ cốc chén lòe loẹt đồ Trung Quốc đấy nhá. Chuẩn bị đón đại diện công ty du lịch Hét đờ rốc. Ông Từ vâng dạ líu cả lưỡi. Phú chủ tịch láu lỉnh:
- Cho mấy ông tây bà đầm uống nước vối ấm đất bát chiết yêu thì khoái bằng chết. Thằng nào không chịu được đắng thì pha đường vào bát cho nó. Đây là đường của xã. Anh chủ tịch đặt phịch cân đường kính trắng lên trên chõng. Ông Từ khúm núm:
- Thế bao giờ thì đón tiếp đại biểu Hét đờ rốc ạ?
- Họ đang ngồi uống bia ở ngoài ủy ban với chú Đỡi chánh văn phòng. Mươi phút nữa sẽ tới cả đây.
Phú chủ tịch liếc nhìn mâm cơm rồi hạ giọng:
- Ông bê mâm bát cất tạm vào đâu đó, tý nữa họ thăm quan về rồi haüng xơi. Thông cảm cho xã ông nhá. Tất cả cũng chỉ vì cái nhà lạnh ươm hoa thôi.
Ông Từ gật đầu rối rít. Phú chủ tịch xoa vai ông Từ rồi đi ra. Anh chủ tịch vẫn chẳng thèm để ý tới ông bác sĩ Cần đang dở đứng dớ ngồi co ro ở một góc đền. Phú chủ tịch bỏ đi rồi, ông Từ cuống cuồng bê cái mâm tú hụ đặt lên điện trả nó về đúng cái chỗ cũ. Rồi ông quét nhà xúc ấm rửa mấy cái bát chiết yêu rồi ông hí húi ra sau đền nổi lửa đun nước bỏ mặc bác sĩ Cần vẫn đang nửa đứng nữa ngồi trong góc đền. Ông Từ cũng đã quên phắt cái sự có mặt của cái người mà đức Thánh mẫu đã sai tới để cứu rỗi ông. Xem chừng ông Từ còn nể và sợ ông cháu họ chủ tịch còn hơn cả đức Thánh mẫu. Thế là bác sĩ Cần mất toi bữa chén đã bưng đến tận mồm. Phú chủ tịch bảo mươi phút nữa thì có đoàn đại diện của công ty Hét đờ rốc tới thăm ngôi đền đức Thánh mẫu làm ông Từ cứ cuống cả lên. Cũng cần phải nói ông Từ đây tuy có đồng bóng dở người nhưng ông nhanh nhẹn chu đáo ra phết. Phú chủ tịch

đi rồi đúng mươi phút sau cái điện đã được quét dọn sạch sẽ. Nước vối đã được hãm trong siêu đất. Một bộ tới chục cái bát chiết yêu đã được cọ rửa sạch sẽ. Tất cả được bày biện lên không phải một cái khay mà là một cái nia nhỏ nom rất lạ mắt. Ông Từ cũng đã thay áo mới xoa tay đứng ở cổng đền. Tuy vậy ông cũng phải đợi vêu mặt tới non nửa tiếng nữa thì mới thấy từ trong làng có một tốp người lao xao đi lại. Phú chủ tịch dẫn đầu. Theo sau là mấy người ngoại quốc râu ria xôm xoàm áo quần thùng thình xanh đỏ lôm lốp như cảo cào. Bác sĩ Cần lỉnh vội ra sau một cây cột. Ông Từ te tái chạy ra đón. Mồm ông lắp bấp gút mo rờ ning mời các vị vào, xin mời các vị vào thăm đền. Mấy ông tây râu xồm gật đầu chào lại lia lịa. Phú chủ tịch sẽ sàng đuổi khéo ông Từ:

- Ông ra ngoài cổng canh gác giùm tôi. Cấm tiệt không cho bọn trẻ trâu và người lạ lai vãng tới gần. Tôi tranh thủ làm việc với mấy lão cá mập này. Biết đâu cá lại cắn câu. Tất cả cũng vì cái nhà lạnh cất hoa của toàn xã. Ông chịu khó chút ít nhá. Ông Từ gật gù vui vẻ chạy - biến đi quên phắt cả bác sĩ Cần đang trốn ở góc đền. Phú chủ tịch hất hàm ra lệnh cho cậu Phiến phiên dịch của xã mặt non choẹt dây cộm mụn trứng cá nếu đứng về phía họ đằng ngoại phải gọi chủ tịch Phú là ông trẻ.

- Phiến. Mày nói với họ là cái đền này thờ đức Thánh mẫu. Mẫu tức là mẹ. Các bà mẹ Việt Nam ta từ cổ xưa đã nêu cao truyền thống bất khuất kiên cường trung hậu đảm đang. Đền này xây đã được ba trăm năm. Là di tích lịch sử văn hóa đã được xếp hạng. Xã đang rất cần đối tác liên doanh hùn vốn đầu tư để nâng cấp tu sửa biến thành điểm du lịch làng du lịch kinh doanh hai bên cùng có lợi. Nghe rõ chửa. Dịch ác liệt vào.

Cậu Phiến nhăn nhó.

- Ông trẻ nói khó dịch quá.

Phú trợn mắt.

- Khó cũng phải dịch. Xã bỏ tiền cho mày về thủ đô ăn học chín tháng trời mấy cái chứ oeo oeo cũng chỉ dùng mày trong lúc này. Nuôi quân ba năm sử dụng có một giờ. Dịch!

Cậu phiên dịch nhăn nhó gãi đầu rồi cố méo miệng rặn ra mấy câu tiếng Mỹ kiểu gì đó khiến mấy người ngoại quốc cứ trố mắt há mồm vừa nghe vừa nhún vai rồi một bà mũi lõ tóc quăn quần cộc vàng áo đỏ thùng thình ăn mặc nom như bà đồng cốt cười vui vẻ bắn ra một tràng tiếng Mỹ nhanh như khiếu hót. Tóc cậu Phiến dựng đứng cả lên. Mặt cậu tái nhợt ngây thộn ra như bị chẹn họng. Quả thực cậu chẳng hiểu cái bà ngoại quốc này vừa nói câu gì. Bác sĩ Cần đang trốn ở góc đền bỗng nhô đầu ra buột mồm nhắc:

- Bà ấy hỏi làng này có nghề trồng hoa từ thời nào.

Phú chủ tịch giật bắn người như dẫm phải hòn than. Vẫy bác sĩ Cần lại gần và chẳng thèm để ý tới cái ông già này từ đâu chui ra.

Phú thản nhiên hỏi:

- Có đúng bà ấy hỏi như vậy không?

- Dạ đúng.

- Ông bác nói được tiếng Mỹ à?

- Dạ chút ít ạ.

- ít chó gì. Nó nói veo véo như thế mà nghe được thì ông phải giỏi cái tiếng này lắm. Thế thì được. Dịch giùm tôi. Cái làng này có nghề trồng hoa đã mười đời nay rồi. Đủ các loại hoa. Ngày xưa mỗi vụ xuất hoa sang Liên Xô hàng tàu thủy hoa. Hoa ở đây đệ nhất khắp vùng duyên hải này. Xã đang có kế hoạch thu hẹp diện tích trồng lúa để mở rộng diện tích trồng hoa. Trồng tất cả các loại hoa theo yêu cầu. Rất cần các đối tác hùn vốn cùng kinh doanh sản xuất hoa, bảo quản hoa và xuất khẩu hoa...

Phú chủ tịch sôi nổi như đang diễn thuyết. Bác sĩ Cần dịch đuổi veo véo. Mấy người ngoại quốc gật đầu liên hồi. Bà mũi lõ tóc xoăn quần áo lùng

phùng có vẻ khoái ông bác sĩ lắm, có lẽ vì ông nói tiếng Mỹ thành thạo. Thế là tình cờ, nghiễm nhiên trưa hôm đó bác sĩ Cần làm thông ngôn cho lãnh đạo xã và đoàn khách ngoại quốc vào thăm đền. Phú chủ tịch và đoàn khách ngoại quốc tới thăm ngôi đền nhưng lại nói chuyện tới gần một giờ đồng hồ về cái nghề trồng hoa của làng Cổ Mật. Rồi Phú chủ tịch lại hối hả dẫn đoàn khách đi thăm hoa ngoài cánh đồng. Có lẽ vì vội việc nên anh cũng chẳng còn nhắc gì tới ông bác sĩ nữa. Ông Từ cũng bỏ đi đâu chẳng thấy mò về. Chỉ còn một mình bác sĩ Cần ngồi co ro trong ngôi đền vắng vẻ. Đói quá nhưng ông bác sĩ chỉ đành bấm bụng nhìm mâm cơm rượu bày trên điện chứ không dám ăn vụng. Ông bác sĩ cũng không dám tự ý bỏ đi vì sợ bị vu là ăn cắp. Thế là ông đành ôm cái bụng đói ngồi rũ ra ở trong góc đền. Đói quá mệt quá ông thiu thiu ngủ chẳng còn tâm trí nào mê sảng, nghĩ tới cái chuyện xảy ra trong đêm hôm qua rồi tự hỏi là mơ hay thật nữa. Chiều tối hôm đó trời vừa nhọ mặt một người thấp bé nhanh như sóc tự xưng tên là Vòng chánh văn phòng ủy ban xã đi một cúp 92 đời mới màu cánh trả đến điện bà Thánh mẫu dựng ông bác sĩ Cần đang gần thỉu đi vì đói dậy rồi chở ông thẳng tới ngôi nhà gạch khang trang của Phú chủ tịch ở giữa làng. Phú chủ tịch quần ta áo bông mời bác sĩ Cần ngồi uống nước trên cái sập gụ đen bóng giữa nhà rồi dõng dạc hỏi:

- Ông bác là người thế nào. ở đâu tới?

Bác sĩ Cần ấp úng còn chưa biết khai ra như thế nào thì Phú chủ tịch đã nói:

- Lâu nay những kẻ vãng lai tá túc ở cái trên này chỉ rặt toàn phường con nhang đệ tử dốt nát ăn bám lười biếng lừa bịp. Xã không để ý vì xã không chấp. Nhưng tôi xem ông bác không phải là thứ người bỏ đi đó.

Bác sĩ Cần ngồi im thít. Bụng đã run lắm.

Phú nói tiếp:

- Bỏ chuyện đó nói chuyện khác. Tối nay tôi mời bác tới nhà tôi là có

chuyện đứng đắn. Xã có chủ trương mở lớp học tiếng Mỹ cho cán bộ và thanh niên. Nhất là đám choai choai cho chúng nó bớt đánh bạc và rên rỉ suốt ngày đêm đời tôi cô đơn không biết yêu ai. Xã đã cho người ra thị trấn rước thày về. Nhưng thày đòi thù lao cao quá. Năm chục ngàn một giờ. Một tuần bốn buổi. Một buổi ba giờ. Một tháng bốn tuần. Vị chỉ tất cả là hai triệu tư một tháng ấy chưa kể cơm rượu đưa đón. Giá đó cao quá xã không chịu nổi.

Phú chủ tịch rót nước đưa tận tay cho bác sĩ Cần rồi ranh mãnh:

- Nay xã có lời mời ông bác cáng đáng cho cái lớp tiếng Mỹ này. Giáo án thì cứ theo giáo trình Xờ trim lai. Xã nuôi ông bác ngày hai bữa cơm rượu. Tiền thù lao một tháng bốn trăm ngàn. Hễ cứ thế đã. Hết chương trình A học sinh dỗ trên năm mươi phần trăm là xã có thưởng. Mà không chừng xã còn mở tiếp chương trình B cũng của giáo trình Xờ trim lai. Ông bác thấy thế nào?

Bác sĩ Cần ngồi đực như ngỗng ỉa. Phú chủ tịch cười:

- ở xã này đầy rẫy trung cấp, kỹ sư, cô giáo, thày giáo. Cũng ối anh ối ả nói được cái tiếng oeo oeo đó. Nhưng bụt chùa nhà không thiêng. Tôi đây này trung cấp thủy lợi cũng nói được dăm ba câu gút gút bai bai ô kê ô kê. Đấy. Tôi nói vậy ông bác cứ nghĩ cho kỹ chưa cần vội trả lời ngay. Bây giờ ông bác về đền nghỉ với ông Từ. Sáng mai bảy giờ mười mời ông bác ra ủy ban ký hợp đồng với cậu chánh văn phòng. Nói rồi Phú chủ tịch tiễn bác sĩ Cần ra cửa. Phú chủ tịch xoa vai ông bác sĩ thân mật.

- Một bước lên làm ông giáo sư được trăm người nể mặt trọng vọng có phải sướng gấp mười lần cái thân phận con nhang đệ tử ăn mày ở các cửa đền không? Tôi và bác có duyên nên mới có chuyện này đấy. Đừng bỏ lỡ hoài của!

Thế là bác sĩ Trương Vĩnh Cần trở thành thày giáo dạy tiếng Anh ở làng Cổ Mật. Lớp học tiếng Anh mở ngay ở trường cấp I của xã. Hôm khai giảng

thanh niên nam nữ trong xã kéo đến ngồi kín chỗ. Bác sĩ Cần nói thạo tiếng Pháp, tiếng Anh. Ông cũng thích dậy học và cũng muốn tự xem cái bệnh tâm thần phân lập thể nhẹ của mình tiến triển ra sao. Hàng ngày, trừ lúc lên lớp oeo oeo với bọn thanh niên bác sĩ Cần ở lỳ trong nhà khách của ủy ban ngắm nhìn cánh đồng hoa đỏ rực mênh mông ngoài xa. Mỏi mắt ông lại lăn ra ngủ như chết. Cứ như vậy được 10 hôm vào một sáng chủ nhật, Phú chủ tịch đi xe cúp 92 đời mới màu cánh trả tới thăm. Anh chủ tịch biếu ông bác sĩ cân chè Thái nguyên rồi khen:

- Ông bác dây giỏi lắm dễ hiểu mộc mạc. Đám choai choai chúng nó khoái lắm. Mọi việc như vậy là rất thuận lợi. Mong ông bác cố gắng nhá. Gái có công chồng không phụ.

Rồi anh nhẩn nha.

- Cái ông Từ ngoài đền là ông cậu tôi đấy. Ngày xưa giỏi giang lắm, chỉ tiếc khi có tuổi lại đốc chứng chập chập mát mát thành ra người vô dụng. ấy người già là hay như thế, nhiều lúc con cháu không thể nào hiểu nổi...

Anh nói thêm như sợ ông bác sĩ cả nghĩ:

- Ông bác có - muốn đi thăm thú nơi đâu hoặc là muốn tạt về thị xã có việc gì thì cứ bảo cậu chánh văn phòng một tiếng tức khắc có ngay một thằng thanh niên mang cúp tới rước ông đi. Nhưng mà có đi đâu thì cũng phải quay lại dậy cho xong cái lớp tiếng Anh này đấy nhá.

Ngồi nói chuyện một lúc, Phú chủ tịch dẫn ông bác sĩ ra ngoài nhà chỉ cho ông con đường nhựa phẳng lỳ thẳng tắp chạy giữa làng. Phú nói:

- Đây là con đường do đích thân tôi ngoại giao chạy vốn tài trợ của E-xê. Kế hoạch của xã hết năm nay thì cũng xong ba trăm hai mốt cái giếng U-ni-xép. Quí một đầu năm tới phấn đấu bắt đầu bước một xây dựng khu du lịch đền bà Thánh mẫu. Bác sĩ Cần chẳng hiểu gì cả. Phú nói tiếp:

- Ngày mai ông bác cho lớp nghỉ học.

Bác sĩ Cần rụt rè:

- Vâng.

Phú cười:

- Tối mai xã đặt tiệc mời mấy ông tây công ty Hét đờ rốc. Ông bác đi phiên dịch hộ cho tôi. Đòn quyết dịnh cuối cùng đấy.

Bác sĩ Cần gật đầu.

Chiều hôm sau vào lúc 6 giờ một chiếc TOYOTA màu đỏ lừ lừ chạy tới nhà khách ủy ban đón bác sĩ Cần. Sáng nay anh chánh văn phòng đã cho ông bác sĩ mượn bộ com lê màu xám áo sơ mi trắng cà-vạt đỏ và đôi giày đen. Nom ông bác sĩ tươm tất đến không thể nhận ra. Phú chủ tịch, Mậu bí thư và Giong chủ nhiệm đã ngồi đợi saün ở trong xe. Cả ba đồng phục com lê xám sơ mi trắng cà-vạt đỏ giầy da đen chẳng còn giống ba anh cán bộ xã thường ngày xuề xòa tất bật. Chiếc TOYOTA chạy thẳng một mạch vào thị xã. Ngồi trong xe bác sĩ Cần chỉ thấy loang loáng ánh đèn. Chạy vào phố trung tâm thì chiếc TOYOTA dắt theo một chiếc ắc-coọc màu nâu. Hai chiếc ô tô bám nhau như đôi tình nhân chạy vòng vèo chán chê rồi đỗ xịch trước một cửa hàng ăn sang trọng đỏ rực đèn. Cửa xe vừa mở đã thấy tới bảy tám cô gái trẻ măng, phấn son váy áo phấp phới nhào tới. Cô nào cũng tươi như hoa, ríu rít như chim non.

Tiệc ăn dọn trong phòng đặc biệt trên gác hai. Ba anh cán bộ xã ngồi một bên. Ba ông tây ngồi một bên. Bác sĩ Cần ngồi đầu bàn. Phú chủ nhiệm đứng lên nói luôn một mạch. Bác sĩ Cần dịch rất lưu loát. Một ông Tây cũng đứng lên nói rất dài. Bác sĩ Cần dịch lại cũng rất trơn tru. Thế là hai bên cười ha hả. Các em gái ùa vào. Rượu ngon rót tràn. Thức ăn bê lên xếp đầy bàn. Cười nói uống nhai nuốt nghẹn ho sặc. Bữa tiệc đó bác sĩ Cần là người vất vả nhất. Ông vừa uống vừa ăn và vừa phải luôn mồm nói cả hai thứ tiếng. Thời gian qua rất mau. Tiệc tàn dần. Bác sĩ Cần cũng say mềm như một cái

rẻ khoai, rồi ông được dìu vào một căn phòng. Trong cơn đê mê vì rượu bia suốt đêm đó ông bác sỹ thấy hình như có một cô bé trẻ măng váy đỏ cũn cỡn cứ lượn lờ quanh ông như một bóng ma. Sáng hôm sau hơn tám giờ bác sĩ Cần mới thức dậy. Trong phòng chỉ còn anh chánh văn phòng ủy ban đang ngồi uống chè suông, mặt anh ta lạnh như tiền:

- Ông bác vào tắm rồi về. Xe ô tô đợi dưới kia rồi.

Bác sĩ Cần hoang mang lắm. Ông tắm táp xong cun cút theo anh chánh văn phòng đi xuống cầu thang. Khi đi ngang qua phòng tiếp tân có tới hơn chục cô gái trẻ măng váy áo đỏ chót ngắn cũn cỡn nhí nhảnh vẫy ông. Trở về xã bác sĩ Cần lại tiếp tục dậy tiếng Anh cho đám trai gái trong làng. Phú chủ tịch cũng không thấy lại nói chuyện và cho ông quà nữa.

Nhưng sau cái đêm đó bác sĩ Cần kém hẳn ăn uống. Ông đâm ra hay nghĩ ngợi lan man. Có hôm đang giảng bài ông bỗng đứng thừ ra như người mất hồn. Số người theo học vợi hẳn. Rồi một buổi chiều trong lòng buồn bã hoang mang, bác sĩ Cần lang thang ra đền bà Thánh mẫu. Ông Từ đang ngồi xếp chân bằng tròn tọa thiền ở ngoài thềm điện. Thấy bác sĩ Cần, ông chỉ hé mắt nhìn nháy mắt như ngầm ra hiệu điều gì rồi lại khép mắt im lặng bất động như ông tượng gỗ. Bác sĩ Cần cũng ngồi xuống một chỗ ở trên thềm. Ông cũng nhắm mắt lại.

Cho tới lúc có ai đập vào vai ông. Mở mắt ra, đã thấy đôi mắt tinh khôn của anh chủ tịch đang nheo cười:

- Ông bác đi theo tôi.

Phú chủ tịch ra lệnh giọng oai nghiêm rõ rành. Bác sĩ Cần sợ lắm dạ to một tiếng và hấp tấp phủi đít đứng dậy cun cút bước theo anh chủ tịch. Phú dắt bác sĩ Cần đi thẳng ra cánh đồng hoa đỏ rực rỡ. Anh nói:

- Ngày xưa bốn triệu bông hoa này chỉ xuất có một tàu sang Liên Xô là xong. Sướng lắm gọn lắm. Bây giờ hoa mênh mông đỏ rực thế kia đẹp thế

kia chắp tay vái tứ phương cũng không ai đoái hoài tới. Trẻ con bà già gánh một gánh hoa dầy như mâm xôi chạy vào thị trấn lồng lên cả ngày bán hết cả gánh cũng chỉ lãi mười dồng. Cứ đà này cả cái làng Cổ Mật này đến mất nghề trồng hoa. Ông bác đã hiểu chưa?

Bác sĩ Cần gật đầu vâng dạ. Phú nói tiếp.

- Tôi đã thuê kỹ sư lên hẳn một dự án nhà lạnh để cứu hoa. Bốn lần đón cánh báo chí về cho ăn uống phè phỡn, lại thuê mấy ông truyền hình trên trung ương về quay liền hai băng vi-đi-ô để quảng cáo nhưng chẳng có một thằng ma nào tài trợ hoặc cho vay dù chỉ là một cắc. Bây giờ thiên hạ chỉ thích đổ tiền đầu tư xây nhà lầu khách sạn làm chỗ du lịch ăn chơi nhẩy múa thôi. Ông bác nghĩ có đau không?

Bác sĩ Cần gật lia lại. Phú bỗng trợn mắt:

- Được, họ muốn chơi du lịch với tôi thì tôi cũng tiếp. Trước mắt hãy cứ lùi một bước đã để có tiền cứu lấy nghề trồng hoa của cả cái làng Cổ Mật này.

Rồi Phú thong thả:

- Chắc chắn là ông bác khinh thầm tôi là tham mấy đồng tiền ngoại bang để mặc cho họ tha hồ mặc sức phá chùa phá đền biến nơi linh thiêng thành nơi ăn chơi đĩ điếm có đúng không nào. Nhầm! Làng tôi cũng có một ngôi đền Thần hoàng ở cuối làng. Đền thờ một ông tướng đời Trần đánh nhau với quân giặc Mông Cổ bị giặc vây rồi tử tiết ở đây. Dân làng tiếc thương kính phục lập đền thờ tôn làm Thần hoàng. Đảng ủy ủy ban vừa bỏ ra tám triệu tôn tu lại để bà con có nơi đến hương hoa. Còn cái ngôi đền ở đầu làng gọi là đền Thánh mẫu kia... hơ hơ... có phải đền chùa gì đâu... Hồi năm bốn mươi lăm, xe Nhật qua đây cán chết một mụ me Tây buôn nước mắm. Người nhà mụ ta ở tận Hà Nội về bỏ tiền mua đất xây miếu thờ. Đấy chỉ là cái miếu của một vụ tai nạn giao thông... hơ hơ... chỉ là cái địa chỉ của một lũ con nhang đệ tử mê tín dị đoan. Phen này tôi cho đi tong luôn. Một mũi tên trúng hai

đích, ông bác đã hiểu rồi chứ. Anh chủ tịch bật cười:
- Còn tất cả cái trò thăm quan xì xồ, oeo oeo, com-lê, cà-vạt xe đỏ xe đen máy lạnh đặc sản đĩ đực đĩ cái vân vân. Toàn trò diễn cà đấy. Mốt thời đại cả đấy. Cốt để móc túi nhau thôi. Làm ăn bây giờ là phải theo cái luật chơi đó. Quân tử nhà nho sạch sẽ thì chỉ có mà chết đói. Nào bác đi với tôi tới mấy ruộng hoa ngoài kia. Ngửi cái hương cái nhụy đất trời cho nó tỉnh người.
Phú chủ tịch khoác tay ông bác sĩ già. Mắt Phú phóng ra bốn hướng cánh đồng hoa mênh mông. Đôi mắt anh rưng rưng như sắp chảy nước mắt.
- Ông bác trông kìa có thích mắt không. Cánh đồng hoa đỏ rực mênh mông kia đã truyền qua mấy đời cụ kî ông bà dân làng Cổ Mật, chả nhẽ đến cái đời này nó sẽ phải chết rụi. Tôi quyết phải làm bằng được cái nhà lạnh... Nếu như khóa tới tôi còn trúng chủ tịch thì tôi thề sẽ làm bằng được cái nhà lạnh.
Bác sĩ Cần ù hết cả tai. Phú chủ tịch cười rồi quàng vai ông:
- Tôi xem ra bác không phải vùng này. Nếu ông bác muốn ở hẳn đây xã sẽ cấp cho một sào vườn. Ông bác - hứng lên có kế hoạch tìm mụ nạ dòng nào ở đây là bà bé để kiếm cậu con trai nối dõi tông đường xã cũng mặc. Đổi lại xã chỉ cần ông bác đảm nhận cho cái lớp tiếng Anh và chân phiên dịch cho ủy ban. Tôi nói thực đấy. Chủ tịch xã nói đấy. Chẳng giấu gì cái vấn đề của ông bác cũng phải đưa vào chương trình nghị sự họp của đang ủy thông qua cơ đấy. Mà không phải ai cũng ủng hộ đâu nhá. Biểu quyết bốn trên bảy. Bác nghĩ cho kỹ. Chuyện này không ai ép ai. Sáng chủ nhật tới trả lời chính thức cho tôi biết. Cả đêm đó bác sĩ Cần không tài nào ngủ được. Hai thái dương ông giật liên hồi. Đầu rức như búa bổ. Mờ sáng đang vật vã trên giường bỗng nhiên cánh cửa kẽo kẹt hé ra, một cái mặt xanh lè dớn dác như mặt ma thò vào. Rồi một bàn tay vẫy vẫy một giọng khàn khàn:
- Theo tôi. Mời ngài theo tôi...
Bác sĩ Cần tụt xuống giường. Giống như kẻ bị ma chài ông cun cún bước

theo. Khu nhà khách ủy ban im như tờ. Từ hôm có khách ở đây cứ nhọ mặt là anh bảo vệ cụt tay lại chuồn luôn về nhà ngủ với vợ. Bác sĩ Cần được dắt đi lòng vòng một lúc rồi bị đẩy tọt ngay vào cái đền thờ đức Thánh mẫu. Đèn bật tách. Cái mặt người xanh lè hóa thành cái mặt ông Từ coi đền họ Đỗ. Một mâm rượu để saün trước điện đợi hai người. Ông Từ thì thào:

- Mời ngài. Cả hai uống rượu, ăn thịt.

Ông Từ nói:

- Ban chiều ngài hạ cố nhưng nhà cháu không dám tiếp. Mấy hôm nay thằng Phú vẫn sai công an phục bên ngoài. Nó định úp ông cậu nó một mẻ trọn gói đấy. Nhưng mà lạy ngài có bao giờ trứng khôn hơn vịt.

Bác sĩ Cần không dám mở miệng. Ông Từ cung cúc đứng lên ngồi xuống sốt sắng hầu cơm hầu rượu. Bữa rượu tàn ông Từ lại vội vã bưng lên chậu thau đồng đựng nước mưa để bác sĩ Cần rửa mồm rửa tay. Đợi đến khi hết một tuần trà lúc này bên ngoài trời đã hửng ông Từ đứng dậy lễ phép vòng tay xá bác sĩ Cần ban xá. Rồi ông xùi xụt:

- Thưa ngài nhà cháu sắp hết số rồi. Vì vậy nhà cháu phải phá vòng vây liều mạng rước ngài tới đây Xin ngài mở lòng cứu nạn cứu khổ cứu người làm phúc để đời cho con cho cháu. Nói rồi ông Từ nức lên:

- Cháu có tội nặng lắm ngài ơi... Ba chục năm trước cái hồi cháu còn đóng quân ở Bù Gia Mập... Giời ơi! Cháu lạy ngài xin ngài giải tội cho cháu... Xin ngài làm phúc giải tội cho cháu ngài ơi.

Bác sĩ Cần run lẩy bẩy. Ông cũng chắp tay hướng vào người từ vái lấy vái để:

- Lạy ông, ông cho tôi ăn thịt uống rượu, tôi đội ơn ông... Chứ tôi có phải là một loại người nào mà ông có thể trông cậy được.

Nhưng ông Từ đâu có chịu. Ông cứ nhẩy chồm chồm túm chặt lấy bác sĩ Cần. Sợ quá bác sĩ Cần giằng ra rồi đạp cửa đền chạy thẳng.

Chiều hôm sau đúng bữa cơm bác sĩ Cần vừa bưng bát lên và được miếng cơm vào mồm thì Phú chủ tịch đẩy cửa xộc vào. Anh chủ tịch khàn giọng:.

- Ông Từ chết rồi.

Miếng cơm nghẹn ngay giữa cổ họng bác sĩ Cần.

Phú bảo:

- Ông bác ăn xong cơm rồi đi với tôi.

Nhưng bác sĩ Cần làm sao ăn cơm được nữa.

Trời nhọ mặt Phú chủ tịch đi xe cúp 92 đời mới đèo bác sĩ Cần phóng một lèo lên bệnh viện huyện. Vừa đi, Phú vừa kể, đại để là sáng nay lúc đang thắp hương, thì đột nhiên ông Từ lên cơn co giật vật xuống trước điện rồi nôn thốc ra hàng bát máu. May lúc đó có cậu Giong chủ nhiệm và một thằng cháu họ tên là Pháo đi qua. Hai người vội lấy hon đa đưa ông Từ lên bệnh viện huyện cấp cứu. Vật vã đến 4 giờ thì ông Từ tắt thở. Trước khi chết ông rú lên như chó dại, gào tên bác sĩ Cần tới chín lần mới chịu đi. Phú chủ tịch bảo:

"Tôi phải đưa ông bác lên gặp ông cậu tôi một tí cho vong hồn ông ấy được thỏa. Sớm mai liệm rồi. Nhà xác bệnh viện huyện không có tủ lạnh nên họ không cho để quá 8 giờ sáng mai".

Xác ông Từ được úp trong cái lồng dây kẽm đan mắt cáo để ở góc trong cùng cửa cái nhà xác vắng teo chỉ có một ngọn đèn ống nhấp nha nhấp nhánh. Anh cháu họ nội tên là Trạc đến phiên trông ông Từ nhưng đã bỏ ra ngoài cổng bệnh viện ngồi hút thuốc chơi đầu đít ở quán chè chén. Phú chủ tịch ngắm cái mặt cứng như đá của ông cậu một lúc rồi chép miệng.

- Ông cậu tôi giả vờ ngớ ngẩn đấy. Ông ấy lừa được cả xã nhưng lừa thế nào được tôi. Hồi còn trẻ ở bộ đội vướng phải chuyện gì ghê gớm lắm nuốt không nổi nên cuối đời mới phải giả điên giả dại rồi chết khổ chết sở thế này. Rõ thật là...

Nói rồi Phú lại ngây người ngắm cái mặt cứng như đá của ông cậu. Muỗi ở trông phòng nhiều như trấu. Thỉnh thoảng lại nghe tiếng chuột kêu chít một tiếng hí hởn gọn lỏn.

Bác sĩ Cần dụt dè:

- Anh cứ về đi.

Phú hỏi:

- Còn ông bác?

Bác sĩ Cần vẫn dụt dè:

- Tôi ở lại đây. Có chuột đấy. Tôi quen những việc này rồi.

Phú chủ tịch hơi ngạc nhiên. Mắt anh động đậy Rồi anh vỗ vai bác sĩ Cần:

- Thế thì may mắn quá. Cám ơn ông bác. Thôi tôi về.

Đêm hôm đó vào khoảng 3 giờ sáng bác sĩ Cần đang ngồi thiu thiu trên cái ghế đẩu ở gần cửa ra vào bỗng nhiên ông nghe có tiếng lục cục. Ngoái lại đã thấy ông Từ đang lồm cồm bò dậy trong cái lồng kẽm, rồi ông Từ nhẩy phốc xuống khỏi cái phản và quì thụp ngay xuống khóc như mưa như gió. Bác sĩ Cần vội vàng chạy tới đỡ ông dậy thì thấy người ông cứ oặt ra như giẻ khoai héo. Ông Từ rền rĩ:

- Ông bác ơi... đúng là sống để dạ tưởng rằng chết mang đi. ấy vậy mà chết cũng không mang đi được. Khổ thân tôi quá. Khổ thân tôi quá.

Bác sĩ Cần ôn tồn hỏi:

- Có chuyện gì đau đớn thế hả ông?

Ông Từ chỉ nức nở:

- Tôi thú tội đây. Tôi thú tội đây. Những mong rằng ông bác làm ơn nhận lấy cái tội này cho tôi. Có vậy hồn tôi mới thanh thản về nơi suối vàng.

Rồi ông Từ từ từ ngồi bệt xuống nền nhà xùi xụt kể lể:

- Chuyện xảy ra lâu lắm rồi ông bác sĩ ạ, kể đến hơn ba chục năm rồi. Hồi đó, tôi mới đi bộ đội. Tính tôi hung hăng lắm. Lại vào đại đội trinh sát quân

khu nên càng hung hăng hơn. Mới nhập ngũ chưa đầy hai năm đã đánh nhau tám trận được thưởng hai huân chương chiến. công hạng ba đề bạt vượt cấp từ binh nhất lên thượng sĩ trung đội phó. Vào cuối năm sáu lăm, đại đội của tôi cắt, một nửa quân số ở lại bổ sung hẳn cho chiến trường B5. Riêng tôi nhận nhiệm vụ dẫn một tổ ba người ngược rừng về tăng cường cho trung đội trinh sát của sư sáu tám để chuẩn bị cho mặt trận Zét ba. Tôi dẫn anh em lang thang trong rừng được ba ngày thì dạt tới một bản Kơ-ho ở thung lũng Xậm-bùa vùng Bù Gia Mập. Bọn tôi ghé vào ngủ nhờ một gia đình ở cuối bản. Nhà chỉ có ông chồng khoảng độ bốn chục tuổi, chột mắt suốt ngày ngồi uống rượu giải buồn vì vợ bị hủi, mới bị bản đuổi vào rừng sâu. Ba anh em tôi ngủ nhờ một đêm sáng dậy tự dưng cả ba ruột tượng đầy gạo của ba anh em không cánh mà bay. Cả tổ tái người. Đi cũng dở mà ở lại cũng dở vì lấy gạo đâu mà ăn. Truy hỏi mãi nhưng ông chú nhà chột mắt cứ ú ớ lắc đầu nguây nguậy. Rồi ông ta còn giả vờ say rượu vác dao đuổi cả ba anh em ra khỏi nhà. Giận quá mất khôn tôi hạ lệnh trói ông ta vào cái cọc buộc trâu ở góc sân rồi cả ba kéo nhau đi tìm ông cụ già trưởng bản kể sự tình nhờ ông giúp đỡ. Lúc đó trời bỗng đổ cơn mưa lớn. Lặn lội mãi mới gặp được ông cụ trưởng bản thì ông cụ lại đang nằm co ro trong góc nhà tối đen rên hử hử vì đang lên cơn sốt rét. Nghe chúng tôi kể lại ông cụ xua tay phều phào: Ta biết rồi mà... cái thằng A-rá ấy vẫn đi ăn trộm đấy. Xấu lắm. Bộ đội về đi. Chiều nay cắt cơn ta sẽ tới bảo nó trả lại gạo cho chúng mày thôi". Chúng tôi nấn ná ngồi ở hiên nhà cụ trưởng bản đợi ngớt mưa rồi kéo nhau lộn trở về nhà ông chủ chột mắt. Nhưng thật kinh khủng, khi về tới nơi thì đã thấy ông ta chết nghẹo cổ bên cây cột. Ba anh em sợ quá vội cởi trói khênh ông vào nhà loay hoay mãi mới biết ông ta chết vì mất máu. Ai đã giết ông ta. Không ai cả. Chính tay bọn tôi. Vì khi trói đã thít dây chặt quá. Dây chão rừng xiết chặt nên cứa đứt thịt cổ tay mà không biết. Máu ri rỉ chảy ra gặp trời mưa

máu không thể đông được vì thế mà ông chủ nhà đã chết. Có lẽ trước khi chết ông ta giãy giụa kêu gào đau đớn lắm nên chỗ đất dưới chân bị cày nát như trâu đầm. Cơ sự đã xảy ra như thế này rồi ở lại chắc sẽ bị dân bản chém chết. Thế là ba anh em vội vã chuồn ngay. Có lẽ bị quả báo nên chỉ mấy hôm sau, khi về gần tới vùng Xê Băng Hiên tổ chúng tôi rơi vào ổ phục kích của bọn thám báo. Kết quả cậu Thịnh chết ngay tại chỗ. Tôi bị dính một viên vào vai, còn cậu Thân thì bị vào cổ và ngay đêm đó cũng đi luôn vì bị mất máu quá nhiều.

Tôi không thể nào quên được cái đêm đó cậu Thân vật vã trong hang. Ngoài trời thì mưa như trút. Vết thương ở cổ cứ ri rỉ chảy máu không tài nào cầm được. Mặc dầu tôi đã ga-rô chặt đến nỗi mắt cậu Thân gần như lồi ra. Gần sáng lúc sắp tắc thở cậu ấy cố bíu lấy vai tôi nghẹn ngào nói:

- Cũng đáng đời em thôi anh ạ. Chính em là người đi tìm sợi dây để trói ông chủ nhà chột mắt. Giời ơi! Thôi chết thế. này cho xong. Sống mà bị lương tâm dày vò thì cũng đến tàn đời.

Câu chuyện kinh khủng nảy chỉ còn có mình tôi biết vì Thân và Thịnh chết rồi. Nhưng có lẽ chính vì thế mới khổ. Cái tội khốn nạn này giờ đây chỉ còn có mình tôi phải cõng. Thú ra thì không dám vả lại thú ra để làm gì. Nhưng mà nuốt vào thì nuốt không trôi. Nó như cái xương đâm ngay cổ họng đau xói tới tận óc. Ngày tháng trôi qua vết thương càng thối ra bốc mùi kinh khủng lắm. ối ông ơi là ông ơi!

Kể đến đây ông Từ bỗng rú lên như chó điên. Rồi ông nhẩy vọt qua cửa sổ chạy biến. Bác sĩ Cần ngã lăn đùng ra đất. Ông lồm cồm bò dậy và nhận ra ông vừa nằm mơ. Có tiếng chuột chạy rúc rích. Bác sĩ Cần lò dò đi tới cái phản dặt xác ông Từ. Có những tiếng lục cục. Cái lồng kẽm gai động đậy. Một con chuột cống đuôi dài lê thê đang loay hoay ở quanh miệng lồng. Bác sĩ Cần đuổi con chuột đi. Trong lồng ông Từ vẫn nằm im phắc cứng đờ. Mặt

bạc như sáp chỉ có mấy sợi tóc muối tiêu trên đỉnh đầu khẽ lay phơ phất dưới ánh đèn ống xanh lè nhấp nha nhấp nháy. Sáng hôm sau bà vợ và đám con cháu ông Từ kéo đến khóc lóc rền rĩ từ ngoài cổng khóc vào. Bác sĩ Cần len lén chuồn lối cổng sau bệnh viện lỉnh ra ngoài phố. Ông thèm một bát phở nóng hoặc chí ít thì cũng phải một chén trà nóng. Nhưng trong túi chẳng giắt theo đồng nào. Bác sĩ Cần đi lang thang trên hè. Bụng đói cồn cào. Mũi cứ phảng phất cái mùi ẩm ướt và tanh tưởi của khu nhà xác. Cái thứ mùi quá quen thuộc mà lâu nay ông không có dịp ngửi nữa. Ông cứ đi mãi như thế. Bàn chân không có mắt đưa ông đi qua những dãy phố đông đúc rồi vòng ra phía ngoại ô thị trấn nơi nhà cửa thưa thớt xộc xệch nhưng gió trời luôn thừa thãi. Càng đi bác sĩ Cần càng thấy cảnh vật cây cỏ nhà cửa xung quanh nom cứ quen quen thế nào ấy. Rồi bỗng nhiên ông bác sĩ nhìn thấy có một cô gái mặc quần áo trắng dáng mảnh mai xách làn nhựa đỏ đang thong thả đi bên kia đường sát mép hồ. Dáng cô nghiêng nghiêng như tòa tháp trắng phau lặng lẽ soi bóng xuống mặt nước hồ phẳng phiu đang lim dim ngủ trong ánh vàng nhợt nhạt mùa đông giá lạnh. Bác sĩ Cần há hốc mồm kinh hãi vì ông đã nhận ra cô gái đó là ai rồi. Ông muốn kêu lên nhưng cổ họng tắc nghẹn. Hai mắt ông tự dưng nổ đom đóm. Ngực đau tức và đỉnh đầu bên trái tê dại. Hai tay ông khuơ khoắng như bắt chuồn chùón rồi ông bác sĩ từ từ ngã xuống cỏ và ngất đi như một hình nhân vô tri vô giác. Ông bác sĩ không hề hay biết ông vừa nhìn thấy một ảo giác trước khi bất ngờ bị trúng một cơn gió độc. Bác sĩ Cần cũng không hề hay biết rằng khi ông vừa ngã quî xuống đập mặt xuống lề đường thì có một cô gái chạy vọt ra từ một quán cà phê bé tí lụp xụp ở gần đấy. Cô gái xốc ông bác sĩ lên như xốc một con khỉ già rồi bế luôn ông vào trong cái quán cà phê bé tí lụp xụp đó. Bác sĩ Cần cũng không hề hay biết tám ngày liền ông nằm thẳng cẳng như cái xác không hồn trên tấm phản nhỏ ở góc quán mê mê tỉnh tỉnh. Tám ngày liền ông sốt đùng

đùng nóng như cái lò than thỉnh thoảng lại ỉa phọt ra toàn cứt đen xì thối khắm nếu nhìn kỹ thì thấy trong cứt lầy nhầy mủ và máu. Tám ngày liền cái quán cà phê tí hin lụp xụp phải đóng cửa vì đến chó cũng không dám bén máng tới gần chứ đừng nói đến khách qua đường ghé vào uống cà phê đen cà phê sữa. Tám ngày liền đó không hiểu vì lẽ gì mà cô gái chủ quán lại chăm bắp hầu hạ ông bác sĩ chu đáo như vậy. Có lẽ vì tình cảm của những người nghèo hèn luôn ở dưới đáy xã hội xót thương nhau vô cớ mà thôi. Tới ngày thứ chín cơn sốt lui dần bác sĩ Cần mở mắt ra và nhìn thấy có một cô gái da tai tái đôi mày cong lá liễu đang ngồi phe phẩy đuổi ruồi cho ông bác sĩ. Thấy bác sĩ Cần đã tỉnh cô gái nháy mắt:

- Chào người quen. Tỉnh rồi hả. Gớm anh bác làm chúng em sợ hết hồn.

Bác sĩ Cần ngơ ngác nhìn cô gái đang che miệng cười:

- Anh bác đã nhận ra em chưa. Chưa hả. Biết ngay mà đàn ông vô tình như thế đấy. Vẫn chưa nhận ra em à hả. Anh bác còn chưa trả bài cho em dấy! Nhớ rồi chứ. Cô gái cười rúc rích hai con mắt lúng la lúng liếng như mắt chuột nhắt. Bác sĩ Cần lúng túng nhận ra cô gái là ai rồi. Thì ra là cô bé váy đỏ cũn cỡn đã lượn lờ quanh ông suốt đêm ở nhà hàng hôm Phú chủ tịch dẫn ông đi chiêu đãi đoàn khách nước ngoài của công ty Hét đờ rốc. Cô bé vẫn rúc rích:

- Thì ra anh bác là chỗ người quen của cái Thương Ơi. Mấy hôm nay nó tới thăm nuôi ông bác đấy. Tự tay nó lau rửa thay quần áo bớm món nước cháo và thuốc thang cho anh bác đấy. Khiếp. Cứ y như là vợ bé hầu hạ anh chồng già.

Bác sĩ Cần xấu hổ chín cả mặt. Ông run run ngồi dậy tụt xuống phản rồi lần ra ngoài cửa. Khi đi ngang qua một góc nhà ông suýt ngã vì dẫm vào một vũng dầu xe máy đen sì. Đêm hôm đó vào lúc hơn 10 giờ bác sĩ Cần đang ngồi ngáp ngắn ngáp dài trên tấm phản thì cô gái mắt lúng liếng từ trong

phòng đi ra. Cô mặc một cái váy đỏ ngắn cũn cỡn. Cô gái cười vui vẻ:
- Tuần trước em có qua đêm với anh bác ở khách sạn nhưng anh bác say quá chưa trả bài cho em. Ông Phú chủ tịch đã trả tiền trước rồi. Bây giờ em trả anh bác một suất ăn bánh không phải trả tiền sòng phẳng nhé. Không ai nợ ai. Rồi cô cởi tuột cái váy nhanh như chớp. Bác sĩ Cần há hốc mồm nhìn đôi vú rất mẩy đang nhẩy tâng tâng trên ngực cô. Rồi ông lại nhìn túm lông đen loăn xoăn dưới bụng cô gái.
Cô gái nhí nhảnh hỏi:
- Vào buồng trong hay là ngay tại đây?
Bác sĩ Cần thở dài ôm lấy cô gái. Hai hàng nước mắt ông từ từ ứa ra.
Cô gái dịu dàng vỗ nhẹ vào đầu ông bác sĩ:
- Làm sao anh bác lại hay mau nước mắt thế.
Bác sĩ Cần nghẹn ngào:
- Vui chơi nhẹ nhàng thôi. Tôi bị bệnh liệt dương từ lâu rồi.
Cùng lúc đó bên ngoài có ngọn đèn pha nhầy múa. Tiếng xe máy phanh kít. Rồi ai đập cửa gọi:
- Huyền ơi. Có khách gọi đấy.
Cô gái chui tọt vào chiếc váy đỏ vơ vội cái ví đen bé xíu rồi chạy biến ra cửa vội vàng như đi hội. Bác sĩ Cần ngồi đờ trên chõng như ông tượng gỗ nhưng chỉ dăm phút sau cửa xịch mở, cô gái hiện về tay xách cái túi giấy bóng người ngợm vẫn thơm phức như lúc đi
- Trâu chậm uống nước đục rồi một con bạn em đã thế chỗ cho em. Càng tốt. Em biến luôn. Cái Thương nó gửi quà cho anh bác đây này. Nó còn dặn phải trông anh bác kẻo anh bác lại lủi mất thì nó giết em.
Rồi cô vui vẻ bày lên bàn một chai Hennesy uống dở một bao ba số bóc dở và một chùm nhãn cọng nhiều hơn quả. Đôi mắt cô vẫn lúng liếng như mắt chuột nhắt. Cô tiếp tục câu chuyện bỏ dở.

- Anh bác liệt dương lâu chưa?

Bác sĩ Cần lí nhí:

- Lâu lắm rồi

- Càng tốt. Khỏi phải chống si-đa, rách việc. Hai người uống rượu thừa hút thuốc thừa và ăn nhãn thừa. Đêm hôm đó vào lúc một giờ sáng bác sĩ Cần đương nằm chong mắt trên chõng thì thấy cô gái lếch thếch ôm chăn từ phòng trong đi ra. Chẳng hỏi một câu cô leo tót lên nằm cạnh bác sĩ Cần. Cô rền rĩ:

- Em sợ nhện lắm. Rồi cô thò tay xuống đũng quần bác sĩ Cần. Nhưng chợt nhớ ra cô lại rụt phắt tay lại. Cô ôm ngang người ông bác sĩ như con ôm mẹ rồi ngủ thiếp đi. Gần sáng bác sĩ Cần đang mơ màng bỗng nhiên có ai đập vào bụng ông.

Mở mắt ra bác sĩ Cần nhìn thấy cô Huyền đang ngồi tô môi son ở cạnh bể nước. Có một cái lạ là nhà đóng kín mít cả cửa sổ và cửa sau nhưng ông bác sĩ vẫn nhìn xuyên qua vách nom rõ cô gái và cái bể nước ở ngoài sân. Cô Huyền nhí nhảnh vẫy:

- Về nhà thăm mẹ em nào.

Chẳng hiểu làm sao thoắt một cái bác sĩ Cần và cô gái đã đứng trước một ngôi nhà lup xụp mái tranh vách đất. Có một bà già nhà quê xác xơ gày còm như con châu chấu ma đang ngồi kẹp lạc ở hiên ngoài. Bà già ngẩng lên đuổi cô gái quầy quậy:

- Đi đâu thì đi cho khuất mắt. Đừng có về cái làng này nữa. Mẹ khổ lắm con ơi.

Rồi bà túm ngay lấy bác sĩ Cần kể lể:

- Hồi xưa tôi đẹp nhất làng Hạ Cầm này đấy. Bao nhiêu đám hỏi mà tôi chẳng chẳng ưng ai. Không hiểu sao tôi lại phải lòng anh thương binh tên là Hào đang nằm an dưỡng ở thôn Thượng Cầm. Một buổi tối anh Hào hẹn tôi

ra sau cái miếu ở giữa cánh đồng Thượng Cầm để nói chuyện. Tôi tắm rửa sạch sẽ gội đầu lá xả, cài trộm một bông hoa bưởi trên đầu. Tôi hồi hộp lắm... Tối đó anh Hào sau khi đã mân mê hai vú tôi chán chê, bất thình lình đã đè tôi ra bãi cỏ sau miếu. Sau tối đó tôi trốn tiệt không dám bén mảng sang thôn Thượng Cầm nữa. Nhưng rồi một tuần sau nhớ anh Hào qúa tôi lại lẻn sang. Và cũng từ đó tối nào anh Hào cũng hẹn tôi ra sau cái miếu vần tôi chán rồi vật tôi ra cỏ. Một tháng sau tôi đã tắt kinh. Cũng là lúc anh Hào hết thời gian an dưỡng khoác ba lô rời khỏi thôn Thượng Cầm về đơn vị ở tít trong khu bốn.

Bà già nhăn lợi ra cười rồi lại kể tiếp:

- Khi Hà lên ba thì đột nhiên anh Hào lù lù vác ba lô về với một cái tay cụt và hỏi bà ngoại cháu Hà xin cưới tôi làm vợ. Tôi rửa được cái tội chửa hoang và cháu Hà đã có bố. Một năm sau mẹ tôi chết. Vợ chồng tôi sống rất đầm ấm. Tám năm tôi đẻ liền ba đứa con gái nữa. Khi đã có bốn mặt con với bế nó tôi mới hay ông ấy đã có vợ ở quê và cũng đã có hai mụn con, một gái một trai. Tôi không hề trách ông ấy. Thôi được rồi ông ấy có vợ ở quê thì mặc ông ấy. Miễn là ông ấy cứ ở cái làng Hạ Cầm này với năm mẹ con tôi là được rồi. Nhưng mà sự đời lại trớ trêu ông bác sĩ ạ.

Bà già lại toét lợi ra cười:

- Một hôm các cháu cõng nhau đi chơi cả ông Hào mời tôi lên phản ông chắp cái tay lành vào cái tay cụt vái tôi ba vái. Ông nghẹn ngào:.

- Tôi đội ơn bà nhiều lắm. Nhưng mà từ hôm nay tôi đành phải phụ ơn của bà. Tôi phải về quê để lo chuyện cho thằng con giai. Nó là đích tôn của cả họ nhà tôi đấy bà ạ

- Tôi không biết nói sao chỉ còn biết ngậm ngùi chuẩn bị quần áo chăn màn cho ông Hào để ông ấy về quê. Từ đó tôi không còn nhìn thấy mặt ông Hào nữa. Năm 19 tuổi cháu Hà ra thị xã xin làm phụ nề để kiếm tiền giúp đỡ tôi

phụ nuôi ba dứa em nó. Nhà túng quá ông ạ. Và cũng vì vất vả quá mà tôi sớm hóa ra thân tàn ma dại thế này đấy.
Bà già ngửa mặt lên cười sằng sặc roi lết vào nhà.
Cô gái cấu bác sĩ Cần. Mắt cô vẫn cứ lúng liếng:
- Em tên là Hà chứ không phải tên ìà Huyền đâu.
Rồi bất ngờ cô phát bốp vào mông ông bác sĩ. Bác sĩ Cần giật nẩy người, choàng dậy thì ra đó là một giấc mơ.
Trời đã sáng cô Hà đã biến đâu mất. Chỉ có một đôi mắt thiên sứ đang nhìn ông. Bác sĩ Cần ú ớ lắp bắp. Ông cố ngồi dậy mà không được. Đầu óc ông nặng như chì. Rồi ông lại thiếp đi. Và ông mơ thấy mình là là trên cái nghĩa địa mênh mông lổn nhổn gò mả có một ai đó áo váy trắng muốt vẫy tay bay trước. Vừa bay vừa ngoái lại kể với ông:
- Cái Hà ra thị xã làm phụ nề được ba tháng thì phải lòng một anh cai đầu dài chủ hai cái lán ở ngoại ô, nơi chuyên cho người ở nông thôn ra kiếm việc làm ngủ trọ một tối hai ngàn đồng. Một hôm anh cai đầu dài rủ cái Hà đi chơi ở khu nghỉ mát Đầm Tiên. Hai người vào một quán đèn mờ ăn uống rất sang toàn bia lon và của bể. Gần tàn bữa anh cai đầu dài đau bụng ôm quần chạy ra sau quán. Đợi mãi cái Hà sốt ruột đứng lên định đi tìm thì bà chủ quán và hai gã bao kê sấn tới đưa ra tờ hóa đơn tiền bữa ăn hết tám trăm ngàn đồng rồi gây chuyện ầm ĩ đòi trả tiền. Thì ra gã cai đầu dài đã chuồn mất. Hà chỉ còn biết khóc sướt mướt. Quá nửa đêm khi quán đóng cửa bà chủ quán tới ngồi bên cái Hà cho nó một cái áo sơ mi rất đẹp rồi tỉ tê ngọt nhạt xui nó bán trinh bảy trăm ngàn để lấy tiền gán nợ bữa ăn. Cái Hà càng khóc dữ. Nhưng rồi khóc mãi cái Hà gật đầu đồng ý. Ngay lập tức, cái Hà được thay áo sơ mi mới rồi được hai gã bảo kê dẫn vào gian phòng phía sau nhà bếp. Một gã đàn ông béo tốt, cởi trần, quần đùi saün sàng đang ngồi chồm chỗm trên giường vồ ngay lấy cái Hà. Sáng hôm sau khi còn đang nằm

một mình trên giường khắp người đau như dần cái Hà vừa mở mắt ra thì đã thấy một trong hai thằng bảo kê nhẩy phốc lên giường đè cái Hà xuống hãm hiếp. Thỏa mãn xong thằng bảo kê đi ra không quên để lại ba chục ngàn. Ngay lập tức thằng bao kê thứ hai xộc vào và cũng chẳng nói chẳng rằng nó lại đè cái Hà ra. Khi thỏa mãn xong thằng bảo kê đi ra và cũng không quên để lại ba chục ngàn. Sau cái hôm đó cái Hà không về thị xã nữa mà ở lại quán đèn mờ làm chân phụ bếp cho bà chủ. Và lúc nào có khách muốn hái hoa theo lệnh bà chủ cái Hà tắm rửa sạch sẽ thay cái áo sơ mi mới rồi chui vào cái phòng sau bếp leo lên giường nằm đợi saün. Cứ như vậy được tám tháng cái Hà trở thành gái chuyên nghiệp. Nó dành dụm được hơn ba triệu đồng. Nhưng khi nó vừa tính chuyện bỏ quán về quê thì đột nhiên bị công an ập vào bắt giữ và đưa về trại phục hồi nhân phẩm ở Phù Ninh để học nghề đan rổ rá song mây. Cũng tới lúc này cái Hà mới biết cái bữa ăn bia lon của bể tám tháng trước ở đây hết tám trăm ngàn chỉ là chuyện bố láo được sắp đặt trước. Chính gã cai đầu dài đã bán cái Hà cho bà chủ lấy chín trăm ngàn và bà chủ đã bán trinh cửa cái Hà được một triệu rưỡi. Vào trại phục hồi nhân phẩm Phù Ninh được nửa tháng Hà bị mất cắp sạch vốn liếng ba triệu. Tay trắng lại hoàn tay trắng. Sau ba tháng học được nghề đan rổ rá song mây Hà ra trại và được cán bộ mua vé tàu xe đưa về tận thôn Hạ Cầm. Từ đó Hà ở nhà lại làm ruộng phụ giúp mẹ nuôi ba đứa em. Những ngày này mẹ cái Hà đã ốm lắm. Mọi công việc đồng áng đổ cả lên đầu Hà. Xã cũng có trợ giúp cấp thêm cho gia đình nó nửa sào vườn ở sau cái miếu hoang ngoài cánh đồng thôn Thượng Cầm, cái miếu mà ngày xửa ngày xưa mẹ nó vẫn thì thụt với bố nó. Tới mùa dưa lê cái Hà ôm chiếu ra ngồi canh ruộng dưa. Đêm trăng sao vằng vặc, vào khoảng hơn 10 giờ có ông Nhiêu phó chú nhiệm hợp tác cũng đi tuần ruộng lêngang qua ghé vào ngồi nói chuyện hỏi han. Cái Hà hỏi vay ông mấy chục bạc để cắt thuốc cho mẹ. Ông Nhiêu vui

vẻ móc túi lấy tám chục dúi ngay vào túi cái Hà. Nhưng khi vừa rời tay thì ông cũng vật cái Hà ra cỏ. Thoạt đầu cái Hà cũng vùng vẫy nhưng rồi nó lại nằm im dạng háng ra mặc kệ. Đêm hôm sau cũng giờ đó ông Nhiêu lại mò ra. Vừa trông thấy nó, ông đã nhăn nhở: "Công an huyện báo cáo chúng tao trường hợp của mày từ lâu rồi. Mày ra thị xã có làm phụ nề phụ niếc gì đâu. Mày làm gái. Hôm qua tao đưa mày tám chục. Vậy là mày còn nợ tao hai tối nữa. Nói rồi ông Nhiêu lại vật cái Hà ra. Đêm hôm sau ông Nhiêu lại mò ra. Nhưng tối hôm đó ông gặp vận đen. Vừa mới lột quần cái Hà ra cưỡi lên bụng nó thì bỗng òa một cái bốn anh dân quân thôn Thượng Cầm túa ra từ trong miếu. Và thế là cả hai bị trói gô lại dong thẳng về trụ sở ủy ban xã. Kể đến đây cái bóng váy áo trắng muốt đó bỗng phá lên cười vẫy vẫy hai tay rồi bay vút lên trời biến mất. Bác sĩ Cần hức lên khóc. Bầu trở lộn xuống. Mặt đất lật lên. Mười đám mây trắng đỏ tím vàng xòe ra hàng ngàn móng vuốt chụp xuống đầu ông. Bác sĩ Cần rú lên giãy giụa. Trong cơn vật vã bác sĩ Cần thấy cô Hà xông tới trùm một cái chăn lên người ông rồi lôi ông lên một cái xích lô. Cái xích lô chạy phăng phăng đằng sau là cô Thương đang cong người đạp chiếc mi ni Trung Quốc đuổi theo. Hai mắt bác sĩ Cần nhòa đi. Và ông cứ rống lên gào khóc cắn xé như một con chó hóa dại. Một ngày sau bác sĩ Cần tỉnh ra. Ông thấy mình đang ngồi trong một cái phòng nhỏ quét vôi trắng xóa. Trong phòng chỉ có một cái phản gỗ được chốt bu long xuống nền xi măng. Trên phản có một cái bát gỗ một cái thìa gỗ và một chai nước suối La vie trong vắt. Bác sĩ Cần choáng váng tê điếng cả người. Ông đã hiểu ông đang ở đâu rồi.

*

Nhưng có một điều lạ lùng sau ngày hôm đó bác sĩ Cần lại hoàn toàn tỉnh táo. Ông bình thản suy nghĩ về cái bệnh tâm thần phân liệt của mình. Lòng không gợn chút hoảng hốt lo sợ. Ông bác sĩ giám đốc bệnh viện cũng hiểu

ngay là ông bác sĩ Cần không phát bệnh nữa. Ba ngày sau ông Cần được chuyển ra khoa nhà A dành cho bệnh nhân thể nhẹ không còn lên cơn đập phá. Sáng nào cũng vậy sau khi ăn sáng uống thuốc bác sĩ Cần lại ra ngồi trong cái nhà tám góc không có tường chỉ có tám cây cột gỗ chò chỉ cao tới bốn mét đội mái ngói đỏ tươi trông giống như nhà kèn. Bác sĩ Cần ngồi thư giãn trên cái ghế dài cũ kỹ im lặng ngắm nhìn các bệnh nhân khác đi lại. Tất cả mọi người ở đây từ anh thanh niên đến các cụ già đều hao hao giống nhau vì ai cũng có cái mặt đờ đẫn ngơ ngác như trẻ con. Bác sĩ Cần hay để ý tới một người đàn ông còm cõi ngoài 50 tuổi lưng gù hai chân lành lặn nhưng lại thích đi thà thọt và rất chăm nhặt nhạnh giấy vụn. Ông cũng hay ngắm một cậu trẻ đầu cắt của hay ngồi một mình ở góc sân suốt ngày chỉ tủm tỉm cười. Rồi tới sáng chủ nhật bác sĩ Cần đang lim dim lắng nghe bài hát ríu rít "ngồi tựa mạn thuyền" bất chợt ông nhìn thấy có bà già gày còm xơ xác như con châu chấu ma ngồi ngủ gà ngủ gật đối diện với ông.

Trông bà già quen quá. Rồi ông bác sĩ chợt nhận ra đó là bà già mà ông đã gặp trong giấc mơ hôm nọ. Đúng là lúc đó cô Thương và cô Hà tay xách nách mang tíu tít từ ngoài cổng đi vào. Hai cô chạy ào tới. Cô Thương mở to đôi mắt trong vắt như mắt thiên sứ nhìn ông. Môi cô gái run run. Còn cô Hà thì ôm ngay lấy ông, hai mắt lúng liếng như mắt chuột nhắt:

- Anh bác không bị chó dại cắn đâu. May quá. Chúng em sợ hết cả hồn.

Bác sĩ Cần hỏi khẽ:

- Có phải bà cụ ngồi kia là mẹ của em không?

Cô Hà ngạc nhiên:

- Biết rồi à?

Bác sĩ Cần lại hỏi:

- Bà cụ bị bệnh lâu chưa?.

Đôi mắt cô Hà không còn Iúng liếng nữa:

- Hơn một năm rồi. Hết phép chữa. Mẹ em bấy giờ như khúc gỗ mục ấy mà.
Cô Hà đi tới thay áo cho bà già. Bác sĩ Cần nhìn thấy hai vú bà cụ chảy xã xuống bụng tong teo dúm dó như hai túi da. Cô Hà bón cơm cho bà già, lau miệng cho bà già. Rồi cô quay lại nói với bác sĩ Cần:
- Ông bác sĩ giám đốc bệnh viện bảo là hôm nay đón anh bác về.
Bác sĩ Cần cũng gật đầu:
- Cũng phải ra viện thôi. Nhưng tôi biết về đâu?
Cô Thương gật đầu trỏ vào người cô. Còn cô Hà thì tru lên:
- Về ở với bọn em rồi tính sau.
- Tính sau thế nào?
- Cứ thế đã. -
Thế là bác sĩ Trương Vĩnh Cần về ở chung với hai cô gái. Tại sao lại là ở chung. Cũng cần phải nói cho rõ ràng là cái quán cà phê bé tí hin lụp xụp của cô Huyền chỉ cách cái quán nước của cô Thương Ơi tóc dài có vài trăm mét. Quán nước của cô Thương Ơi đã bán nước hàng chục năm nay. Và cô Thương sống bằng nghề bán nước chè chén kẹo bột thuốc lá bia rượu. Còn quán cà phê của cô Huyền thật ra chỉ là một cái quán ma. Nghĩa là chỉ treo biển cà phê giải khát chứ thực ra chẳng có gì để bán mà có bán thì cũng chẳng có ma nào chui vào để uống vì gọi là quán cho oai chứ đó chỉ là một cái chái được vẩy ra từ bức tường phía sau một cái bốt điện bỏ hoang. Nó không có số nhà. Nó thụt vào trong một cái ngõ nhỏ nằm giữa cái xóm liều ở ngay sát mặt đường. Sở dĩ gọi xóm liều vì đây là khu đất nằm trong qui hoạch của thị trấn sẽ mở đường đôi chạy vòng quanh hồ. Đường chưa kịp mở dân tứ chiếng đổ về mỗi hộ chiếm vài mét vuông ào ào dựng quán dựng lều tạm bợ thôi thì đủ cả cà phê đèn mờ thịt cày bảy món rửa xe cơm phở bia ôm... chẳng thiếu một loại dịch vụ nào. Hồi mới nhảy dù vào đây cô Huyền cũng kí cóp mở quán bán cà phê nhưng rồi vì không có ai uống nên cô đành

xoay sang nghề đi bia ôm ở các nhà hàng lớn trong thị trấn. Cái biển cà phê Huyền vẫn treo ở trước cửa không chịu dỡ xuống nên có gọi đây là quán cà phê cũng vẫn chẳng sai. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần về ở chung với hai cô gái cũng có nghĩa là lúc thì ông ngủ ở quán cà phê Huyền lúc thì ông lại chạy sang quán nước của cô Thương Ơi. Ra khỏi viện đầu óc bác sĩ Cần tỉnh táo bình tĩnh lại dần dần. Thể xác của ông cũng khá hơn. Ông không đau đầu rức hai hốc mắt nữa tuy thỉnh thoảng vẫn còn buồn nôn váng vất. Chỉ phải tội bỗng dưng ông lại mắc thêm cái bệnh đi đái giắt nên cứ ngồi mươi lăm phút là lại đứng lên lẩn đi đái rất là bất tiện. Ban ngày bác sĩ Cần thường ra ngồi quán trông hàng cho cô Thương Ơi. Cô gái thích lắm. Không nói được thì cô ú ớ khen ông bác sĩ. Có bác sĩ Cần trông quán cô Thương có thời gian chạy chợ buôn bán thêm một số mặt hàng bỏ mối cho các khách sạn nhà hàng lớn ở khu trung tâm thị trấn. Còn cô Huyền thì sống theo kiếp con vạc. Ngày ngủ li bì trong buồng. Tối son phấn váy áo saün sàng hễ xịch có xe ôm tới là cô tót ngay lên đi luôn. Cô đi đến nhà hàng khách sạn nào. Cô làm gì không phải dễ ai biết được vì hành vi của cô bí mật ẩn hiện bất ngờ như một điệp viên hai mang. Có hôm nửa đêm cô mới về. Có hôm qua đêm cô mới về. Vì vậy ban đêm bác sĩ Cần thường ngủ ở quán cà phê Huyền để trông nhà cho cô gái. Cô Huyền thường vui vẻ nói với bác sĩ Cần:

- Em chính thức đăng ký làm nhân viên phục vụ ở rét tô răng Hoa Hồng. Nhưng hễ có phôn ở đâu gọi là em cũng đi đến đó phục vụ tức thì. Lão chủ rét tô răng Hoa Hồng mướn bọn em không lương. Em sống chủ yếu bằng tiền boa của khách. Nếu ông khách nào muốn đi từ a tới zét thì em cũng chiều. Em đang cố gắng tích lũy. Nếu cứ liên tục phát triển ổn định an toàn thế này thì chỉ một năm nữa thôi em sẽ có hơn chục triệu lưng vốn. Lúc đó em sẽ đầu tư sửa chữa nâng cấp cái quán cà phê Huyền của em cũng cửa kính khung nhôm và bộ dàn A tếch thứ xịn nhất không kém ai. Hoặc là em

sẽ tiếp tục mở cà phê đèn mờ hoặc là sẽ nhận làm đại lý cho một hãng mỹ phẩm nào đó. Hãy cứ như thế đã rồi liệu cơm gắp mắm tính sau.

*

Bây giờ lại nói về ông việt kiều yêu nước Rôbe Bảo Quýt. Vê nước làm ăn lần này trong cặp của ông ta có một dự án rất hấp dẫn đó là dự án của tập đoàn kinh tế General Group International INC địa chỉ 412 Keemoku St. Ste 206 Ca sẽ cho thị xã vay 1,6 triệu đô la xây dựng phát triển hạ tầng cơ sở. Thời hạn vay mười lăm năm. Sáu năm dầu miễn lãi từ năm thứ bảy trở đi lãi suất l,6%/năm. Vì đang ở nhà khách của công đoàn thị trấn nên ông Rôbe Bảo Quýt đã quyết định chuyển dự án này cho liên hiệp công đoàn thị trấn. Tất nhiên ông chỉ là người môi giới. Nhưng vì sao ông lại có bản dự án này dù chỉ là bản phô tô cóp pi thì cũng là một điều bí mật. Nhưng không ai thắc mắc chuyện này vì đã làm kinh tế là phải bí mật rồi. Có khi còn bí mật hơn cả quân sự chính trị. Để thêm phần long trọng ông Rôbe Bảo Quýt quyết định mở một bữa tiệc thịnh soạn để chuyển giao dự án này cho một số yếu nhân trong liên hiệp công đoàn thị trấn. Nhà hàng Hoa Hồng được chọn làm địa điểm đập phá. Cô Huyền là một bé át chủ bài của rét tô răng Hoa Hồng nên ngay lập tức được xe ôm rước tới phục vụ các quý khách. Bữa nhậu kéo dài từ 5 giờ chiều tới 11 giờ đêm tại một căn buồng bày biện theo kiểu Nhật Bản ở tít tầng tư. Bảy ông cả khách lẫn chủ mỗi ông một em bé váy áo như tiên. Rượu Tây rót như suối. Đồ nhắm thì khỏi nói thừa mứa như cỏ rác. Sáu tiếng dồng hồ đốt veo 6 triệu đồng chaün. ấy là chưa kể 700 ngàn tiền boa bảy em gái. Tiệc tàn Rôbe Bảo Quýt vẫy ông chủ nhà hàng tới tỏ ý muốn điều cô Huyền về khách sạn. Ông chủ nhà hàng gãi đầu gãi tai. Hiểu ý Rôbe Bảo Quýt xòe hai tờ 10 đô la. Mười phút sau cô Huyền đang say khướt được lái xe ria mép tai chuột dìu ra chiếc ô tô TOYOTA màu mận chín. Tới khách sạn cô được gã bảo vệ đeo ngù đội mũ cát két đỏ dẫn lên phòng 201 bằng lối

cầu thang phía sau hình xoáy ốc sực mức mùi thịt nướng. Đêm hôm đó cô Huyền say bí tỉ, Rôbe Bảo Quýt đã làm tình với cô theo kiểu chó săn tha mồi, gã cố tình không đeo bao cao su để đạt tới khoái ngất và gã trả cho cô Huyền 250 đô la Hồng Kông. Chuyện tưởng sẽ không có gì xảy ra. Nhưng bốn hôm sau cô Hà và hai bé bia ôm bị công an bắt tại quán Hoa Hồng vì đang bán dâm cho khách. Cả ba cô gái đều bị giam ở sở công an bốn tiếng đồng hồ rồi chuyển ngay sang sở y tế để khám bệnh. Ba cô gái được chuyển đi trại phục hồi nhân phẩm. Riêng cô Huyền thì lại được đưa vào bệnh viện đa khoa thị xã nằm riêng một phòng nhỏ. Các bác sĩ đã phát hiện dương tính khi thử máu của cô Huyền. Cô gái đã bị mắc bệnh si-đa. Và cô cũng là một trong số những người đầu tiên ở cái thị xã này bị nhiễm HIV. Một ngày sau khi cô Huyền vào bệnh viện đa khoa thị xã, cô Thương Ơi xách làn tới thăm bạn. Buổi chiều về nhà cô Thương nằm vật ra chõng khóc sưng hết cả mắt. Bác sí Cần càng hỏi thì cô Thương càng khóc to hơn. Cô khóc to hơn cả hôm ở nghĩa trang. Bác sĩ Cần sợ lắm gạn hỏi nữa thì cô gái lại càng gào lên. Rồi bỗng nhiên cô bật ra một tiếng rất rõ: - Si đa. Cô Thương vụt nín thít. Hai người trố mắt nhìn nhau. Bác sĩ Cần giơ tay lên nhắc lại: - Si đa. Cô Thương lui lại, đôi mắt thiên sứ trong vắt dàn dụa nước mắt. Bác sĩ Cần hỏi. - Si đa? Cô Thương bật ra: - Si đa. Bác sĩ Cần cuống lên: - Nói được rồi, nói được rồi. Cô Thương cũng gào lên theo: - Nói được rồi. Nói được rồi. Và cô òa lên khóc nức nở như một đứa trẻ. Bác sĩ Cần vội dắt cô gái ra gần cửa bắt cô há to mồm và kêu a a a. Nhìn thấy cái lưỡi gà trong họng cô gái bật lên bật xuống theo tiếng kêu a a a bác sĩ Cần lắc đầu không thể hiểu nổi cái lưỡi gà của cô nhậy thế tại sao tử bé tới giờ cô Thương lại bị câm. Ngay tối hôm đó, cô Thương Ơi lăn ra sốt đùng đùng tới 40 độ. Khắp người cô gái tuôn trào bồ hôi. Mặt cô đỏ như quả cả chua. Bác sĩ Cần đo mạch khám lưỡi cho cô gái. Ông cho cô ống một gói Pan ta mon với nước chanh. Rồi ông bình

thản ra phòng ngoài leo lên chõng nằm. Sáng sớm hôm sau trời mới rạng bác sĩ Cần tỉnh dậy thì đã thấy cô gái đang ngồi chải tóc trước gương. Mái tóc dài óng mượt chay tràn cả xuống nền nhà. Cô đã thay cái áo mới. Nét mặt cô trắng hồng như không hề vừa qua cơn sết. dữ dội đêm qua. Cô Thương Ơi quay lại vui vẻ chậm rãi hỏi rành rọt từng chữ: - Bác ngủ có ngon không ạ? Từ miệng cô gái mùi quế thơm thoang thoảng bay ra. Bác sĩ Cần chỉ còn biết ngồi phịch xuống chõng. Một đời làm bác sĩ của ông đây là lần đầu ông gặp một ca kỳ lạ như thế này. Cô con gái độc nhất của ông Nguyễn Văn Sự đã không bị câm nữa rồi. Buổi chiều cô Thương và bác sĩ Cần mua quà bánh tới bệnh viện thăm cô Huyền. Nhưng căn phòng nhỏ ccô Hà trống trơn vải trải giường đã bị bóc hết. Một bà bác sĩ vệ sinh dịch tễ cho biết cô Huyền đã được chuyển về trung tâm phòng chống si đa "Để chữa bệnh và nghiên cứu". Bà bác sĩ nói như vậy sau khi rất chu đáo chép cho ông Cần cái địa chỉ của cái trung tâm đó ở một tỉnh khu Bốn xa lắc xa lơ. Trên đường về nhà cả bác sĩ Cần và cô Thương đều rân rấn nước mắt. Sớm hôm sau cô Thương bọc một gói đồ đạc quần áo to tướng rồi rủ bác sĩ Cần về quê thăm ba đứa em của cô Hà. Trên đường đi không còn phải khoa chân múa tay ú ớ nữa, cô Thương nói với bác sĩ Cần như lối nói của trẻ con mới tập nói, giọng hơi lắp và ngọng: - Tuần sau em sẽ vào miền trung thăm cái Huyền. Bác sĩ Cần vội nói: - Cho tôi đi cùng với. Cô Thương gật đầu: - Nếu thế tốt tốt quá. Có bác đi em đỡ đỡ đỡ sợ. Từ bé đến giờ em đã ra khỏi thị xã xã xã này đâu. Ông Cần rụt rè hỏi: - Vì sao mà cô lại quen biết cô Huyền? Cô Thương kể: - Giống như quen bác thôi. Huyền đưa mẹ ra bệnh viện tâm thần. Đi ngang qua đây ghé vào ngồi nghỉ uống nước thế thế thế rồi quen. Cảnh nhà em đã khổ rồi nhưng cảnh nhà Huyền còn khổ khổ hơn. Tý nữa là bác biết biết biết mà. Thôn Hạ Cầm nằm ven bờ một con sông nhỏ nước trong xanh lững lờ trôi. Cây cối um tùm, bờ bãi thênh thang. Con đường vào thôn lát gạch đỏ

hai bên trồng xoan non. Xóm thôn tĩnh mịch nền nã nhưng đượm vẻ u sầu. Chị em cô Huyền ở cuối xóm. Vừa nhìn thấy ngôi nhà lụp xụp mái tranh vách đất bác sĩ Cần đã nhận ngay ra đó là ngôi nhà ông đã nhìn thấy trong giấc mơ. Ba đứa em của cô Hà đều đang ở nhà. Một đứa đun bếp. Một đứa ngồi học ở trong nhà. Đứa bé nhất đang chơi với con chó mực ở giữa sân. Cả ba đứa trẻ đều giống chị môi cắn chỉ mắt lúng liếng như mắt chuột nhắt. Chúng đều ngoan ngoãn lễ phép và yêu mến cô Thương đến lạ lùng. Suốt cả buổi chiều bác sĩ Cần ngồi ở hiên ngắm ba chị em ríu rít quấn lấy cô Thương như gà con quấn lấy gà mẹ. Bác sĩ Cần buồn đến nẫu cả ruột gan. Ông nghĩ vẩn vơ bao nhiêu là chuyện. Thỉnh thoảng đầu ông lại giật nhoi nhói. Nhưng bác sĩ Cần và cô Thương chưa kịp vào cái trung tâm phòng chống si đa ở tít miền Trung gió cát thì cô Huyền đã trốn về. Hai hôm sau cái hôm về thăm ba đứa em của cô Huyền vào lúc nửa đêm bác sĩ Cần đang ngủ vật vờ trên chõng bỗng có tiếng đập cửa khe khẽ rồi có tiếng gọi khàn khàn: "Anh bác ơi! Thương Ơi!... " Bác sĩ Cần vùng dậy, then cửa vừa bật ra, một bóng đen lạnh buốt gió đêm ùa vào ôm chầm ngay lấy ông bác sĩ. Mùi nước hoa rất hắc. Cô Thương ở phòng trong cũng chạy ra. Đèn bật lên. Huyền diện lỗng lẫy Nhưng chân tay mặt mũi nhọ nhem như cô bé lọ lem: cô gái toét miệng cười, hai con mắt lúng liếng như mắt chuột nhắt: - Tao trốn viện đấy. Nhớ mày quá. Cô Thương lắp bắp: - Tao cũng nhớ mày mày mày quá. Cô Huyền giật bắn người. Hai con mắt trố ra: - ối ối! Mày nói được rồi à? Thế là hai cô cầm tay nhau và òa lên khóc như mưa như gió. Suốt đêm đó, hai cô gái rì rầm bàn bạc điều gì có vẻ bí mật và hệ trọng lắm ở phòng trong. Ngày hôm sau cô Thương hối hả đi đâu đó. Còn cô Huyền thì vẫn nằm lỳ ở trong phòng nhất định không bước chân ra kể cả lúc ăn uống. Mãi đến tối cơm phở xong, cô Huyền mới lò dò ra chõng ngồi uống nước. Cô rủ rỉ nói với bác sĩ Cần: - Bây giờ em mới dương tính trong máu. Phải dăm năm nữa mới chết. Em

không thể ngồi đợi chết. Em phải tranh thủ làm ăn kiếm tiền để lại cho mẹ và ba đứa em ở nhà quê kẻo không kịp nữa rồi. Bác sĩ Cần hỏi: - Tôi hỏi không phải chứ cô định làm gì? Cô Huyền nói: - Em không làm gái nữa. Em sẽ đi buôn ở biên giới. Đi buôn. Đánh lớn. Bác sĩ Cần rụt rè: - Bao giờ cô đi? Cô Huyền cười: - Tối ngày mai. Đợi tối ra ga người ta mới khó nhận mặt. Chắc chắn chỉ ngày mai thôi là báo công an đăng tin truy nã em rồi. Truy nã em cũng không sợ. Bác sĩ Cần ngồi im. Cô Huyền lại rủ rỉ hai con mắt lúng liếng dưới ánh đèn: - Sớm mai ba đứa em của em ở quê sẽ lên đây từ nay chúng nó sẽ ở hẳn dây với cái Thương. Nghe nói hôm kia anh bác về chơi nhà em ở Hạ Cầm rồi có phải không? Ông Cần gật đầu. Cô Huyền hỏi: Từ nay anh bác sẽ ở hẳn đây với cái Thương chứ? Ông Cần lúc lắc: - Tôi cũng chẳng biết định thế nào. Cô gái phát nhẹ vào mông ông bác sĩ: - Còn đi đâu nữa. Anh bác cứ ở đây. Cái Thương nó quý anh bác lắm. Nhưng cả ngày hôm sau không thấy cô Thương dắt ba đứa trẻ về. Từ sáng tới chiều năm lần cô Huyền mở hé cửa thò dầu ra ngoài đường nhìn ngược nhìn xuôi. Đến 8 giờ rưỡi tối cô Huyền mặc bộ quần áo bò mài, đội mũ A-đi-đát giả làm con trai đeo cái ba-lô du lịch đỏ chói chào từ biệt ông bác sĩ. Dưới ánh đèn nét mặt cô tỉnh khô: - Em phải ra ga đây. Chín giờ rưỡi tàu chạy rồi. Bác sĩ Cần không biết nói gì. Lòng ông tự dưng buồn rười rượi. Cô Huyền ra đến cửa còn ngoái lại, mắt lúng liếng: - Anh bác đừng đi đâu nữa. ở đây, vào hội làm ăn với chúng em. Em và cái Thương đã bàn với nhau kỹ rồi. Chúng em không bỏ rơi anh bác đâu. Anh bác không có tiền thì góp công. Tụi em sẽ chia lãi cho sòng phẳng. Một hai tuần nữa là em sẽ đánh chuyến hàng đầu tiên về thôi mà. Thôi nhé bai bai. Cô Huyền dơ tay vẫy miệng cười tươi như hoa. Thoắt cái đã biến mất. Bác sĩ Cần ngồi đờ người. Trong nhà im lặng đến rợn người, nghe rõ tiếng đồng hồ kêu tích tắc trên tường. Mãi đến gần nửa giờ sau, ông bác sĩ mới như chợt tỉnh và nhìn thấy một mảnh giấy vứt

trên bàn. Thì ra đây là lá thư của cô Huyền gửi lại cho cô Thương mà có lẽ vội vàng đi nên cô Huyền quên không dặn nhờ ông bác sĩ chuyển cho cô Thương. Lá thư nghệch ngoạc mấy dòng chữ bút bi mực tím "Thương Ơi, tao đi đây. Tao lên Cốc Lố đây. Không thể nấn ná ở thêm đợi mày vì sợ công an họ mò đến. Tao đi lần này quyết đánh quả lớn một được hai tịt tan thây mất xác cũng chẳng từ nan. Cho tao gửi ba đứa em và bà mẹ điên khốn khổ. Nhất định tao sẽ sớm gửi hàng về gửi tiền về cho mày. Đợi đấy Hà này đã nói là làm. Bạn thân của mày. à quên, từ hôm nay tao lấy lại cái tên thật của tao. Mai đây có thư từ cho tao thì viết tên đó nhé. Ký tên. Nguyễn Thị Hà" Bác sĩ Cần đọc đi đọc lại lá thư rồi ông mở cửa đi ra ngoài. Phố khuya đêm đông vắng lặng như tờ. Mưa phùn bay mờ mịt trên cái phố dài ven hồ heo hút lao chao vàng khè ánh điện.

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 7

Cái thị trấn biên giới mà cô Hà mò lên tìm mối buôn bán đánh quả làm ăn cũng chính là thị trấn Cốc Lố mà bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã mò lên đi tìm nhà của tướng cướp Thạch gà gáy. Đoàn tàu chạy đến ga Cốc Bún thì đỗ lại. Lúc nay cũng đã quá 8 giờ tối. Cô Hà xuống ga qua cầu Cốc-khan. Quần bò mài mũ A-di-đát ba lô đỏ chói cô Hà đi nhâng nhâng. Cô chẳng lạ mà cũng chẳng sợ gì cả. Thị trấn biên giới đêm đông mưa gió hú gào thỏa thuê nghe rợn sống lưng. ấy vậy mà dường xá sáng choang. Hàng hóa chất ngất. Vỉa hè

lòng đường ngập ngua bùn và rác rưởi bao bì. Đêm đó cô Hà vào một nhà trọ bình dân cuối thị trấn. Một gian buồng quây gỗ dán giá hai mươi ngàn một tối. Giường gỗ chiếu hoa màn tuyn Trung Quốc phích nước ấm chén. Cũng đủ bộ. Chỉ phải tội dưới sàn nhà ghép bằng ống bương là chỗ qua đêm của một đàn tới chục con dê bốc mùi hôi phát ói mửa. Nửa đêm đang mơ màng chợt có tiếng đập cửa. Rồi bà chủ quán người Hoa thò đầu vào cười toe toét xởi lởi: Em gái à... Em cho chị gởi thêm một ngời nữa nhé. Ngủ ghế thôi mà... Hà tỉnh bơ: - Đàn bà hay đàn ông? - ấy chứ... đàn pà chứ. Têm một ngời chị chỉ lấy của em mười lăm ngàn tồng thôi. Hà gật đầu. Bà chủ quán cám ơn rối rít. Một lát sau một người đàn bà ngoài ba mươi tuổi bước vào. Thị đặt phịch cái làn xuống rồi ngồi luôn vào ghế. Thị nói: - Cám ơn em nhé. Ngủ đã. Sáng mai chị em mình nói chuyện. Hà thấy thích người đàn bà này. Sáng hôm sau cơm phở no nê thị và Hả đã quen nhau. Hà thật tình kể lể muốn tìm mối buôn chuyến. Thị hỏi độp luôn: - Em là bé ở xuôi lên có phải không? Hà giật mình: - Thì sao? Thị thản nhiên: Chẳng sao cả. Chị có cách này hay lắm. Vốn không mất. Chỉ mất công. Mà lãi thì... siêu rồi. Hà hỏi: - Cách gì vậy? Thị nói: - Có mấy cô nhà quê rửng mỡ muốn sang Tàu lấy chồng giàu. Năm ngoái chị cũng chỉ trỏ vài đám. Nhưng lão Vương Chí Sềnh ăn dầy quá. Chả bõ. Hiện nay cũng có ba cô ở Thái Bình đang chờ chị. Nhưng chị muốn cắt cầu lão Vương Chí Sềnh. Muốn thế phải sang bên đó tăm trước. Rồi thị cười tủm tỉm: - Tối qua nhìn thấy em ngất ngưởng là chị mến ngay. Lạ thế đấy. Có khi lần này chị em mình nên duyên làm ăn với nhau đấy. Tên chị là Uyển. Từ nay cứ gọi thế nhé. Hà gật đầu. Thế là cô thuận lòng theo người đàn bà sang Trung Quốc để làm ăn. Ngày hôm sau thị Uyển và Hà tìm đường đi qua biên giới. Hai người một xe ôm cặp chạy thẳng một lèo ra tới bờ một con sông nhỏ nước trong vắt. Người đàn bà dắt Hà men theo bờ ngược lên hơn một cây số thì tới khúc sông nông chỉ tới đầu

gối. Lòng sông toàn cát vàng và đá đầu ông sư. Hai chị em dắt tay nhau lõm bõm lội qua vui cứ như đi du lịch. Sang tới bờ bên kia là đất Trung Quốc rồi. Cả hai đi ngược lên hơn hai cây số rồi tạt luôn vào rừng. Trong rừng chỉ có đường mòn. Càng đi càng lên dốc. Cây cỏ cảnh vật càng hoang vu. Buổi tối hai chịu em rẽ vào ngủ nhờ một bản ven đường. Sáng hôm sau trời tờ mờ người đàn bà đã lay Hà dậy. Hai chị em lại hối hả đi tiếp tới chiều thì đến một cái bản thưa thớt nằm lọt thỏm tít sâu giữa khu rừng già nhiệt đới âm u trùng điệp. Thị Uyển nói: - Tới nơi rồi đấy. Hà ngơ ngác: - Tới rồi? Thị Uyển thản nhiên: - Bây giờ ta đi tìm nhà ông Phềnh trưởng bản nhờ ông ấy mách giúp. Nhà ông Phềnh trưởng bàn cất ở vạt đồi cỏ tranh vừa bị đốt nham nhở. Nhà sàn cột gỗ lim to hai người ôm không xuể. Sàn nhà lát bằng gõ tán. Trên vách nhà treo súng kíp da hổ da báo đầu lâu con lợn lòi trợn mắt nhe răng đến là chán đời. Ông Phềnh trưởng bản đi làm nương chưa về chỉ có một bà già mắt mũi kèm nhèm váy áo sặc sỡ đang ngồi bóc măng. Cô Hà nhanh mồm chào: "Cụ ạ". Thị Uyển vội vàng giật áo Hà: "ấy chết vợ già của ông Phềnh đấy. Chào là bà thôi". Hai chị em kéo nhau lên sàn ngồi hứng nước ở cái máng thi nhau uống. Ông Phềnh vẫn chưa về. Bà vợ ông Phềnh vẫn lúi húi bóc măng thỉnh thoảng mới ngẩng lên cố giương đôi mắt kèm nhèm nhìn cô Hà. Thị Uyển xí xỏng vài ba câu tiếng Tàu nhưng bà già giả điếc không bắt chuyện. Đợi độ một tiếng thì ông Phềnh về. Ông Phềnh cao lênh khênh vai như vai gấu đầu húi trọc nom tướng lục lâm thố phỉ. Thị Uyển cười toe toét chạy xuống đón. Rồi hai người líu lo nói tiếng dân tộc. Thị Uyển nói giỏi quá cô Hà há hốc mồm kính phục. Rồi ông Phềnh bước lên sàn nhà. Ông trợn mắt ngắm Hà như ngắm một món hàng. Hà chào ông chỉ ử hứ. Ông quay lại thị Uyển và tuôn ra một tràng tiếng dân tộc. Thị Uyển gật rối rít. Ông Phềnh có vẻ hỉ hả. Ông lại ngắm Hà ra dáng bằng lòng lắm. Tối hôm đó, sau khi ăn thắng cố thị Uyển dẫn Hà vào cái phòng ở góc nhà

buông màn chướng lùng phùng như sân khấu. Hai chị em ngồi xuống tấm da cọp. Thị Uyển nói đại để là đã bắt được mối. Cứ nghỉ đây sáng mai ông Phềnh sẽ dẫn đi nhận tiền đặt cọc trước. Mấy ngày chui rừng mệt bã người đặt lưng xuống là Hà ngủ say như chết. Sáng hôm sau nắng xiên vào nhà Hà mới choàng tỉnh. Thị Uyển đã biến đâu mất. Trên tấm da hổ chỉ còn trơ một mình Hà. Một chân cô đã bị xích vào cây cột nhà to tướng. Nhưng sợ nhất là ba tờ 100 đô la dấu trong nịt vú cũng không cánh mà bay. Hà cuống lên, chưa kịp hiểu thế nào thì ông Phềnh lừ lừ vén màn bước vào. Ông cởi trần trùng trục mặc độc cái quần đùi phơi tồ hô cái bụng béo như bụng lợn loăn xoăn toàn lông. Tay ông Phềnh cầm ống điếu to tướng. Hà sợ nghẹn họng. Bao nhiêu cái liều mạng bay biến đi đâu mất. Ông Phềnh thư thả ngồi xuống bên cạnh mồi thuốc châm lửa hút. Tiếng điếu kêu ré lên khằng khặc như một tràng cười. Rồi ông bỏ điếu xuống tóm lấy cái xích. Rồi cứ thế ông kéo Hà lại y như kéo con nhái đã mắc mồi. Hà gào lên co chân đá vào cái bụng đầy lông của ông Phềnh nhưng chỉ như đá vào bị bông ông Phềnh cười gàn cầm ống điếu gõ nhẹ vào mông Hà. Rồi như con beo đè con nai ông Phềnh dằn cô gái xuống và bắt đầu thực hiện cái việc truyền giống một cách rất thong thả chính xác hệ trọng. Ngay bên ngoài bức màn chướng, bà vợ già ông Phềnh vẫn ngồi điềm nhiên bóc măng. Chỉ tới lúc Hà đạp đổ cái điếu kêu toáng lên oai oái bà già mới vén tâm màn thò dầu vào nhòm nhòm ngó ngó. Thấy ông chồng đang thực hiện việc truyền giống, bà cười móm mém tiện tay ném cái măng vào lưng chồng rồi lại quay ra điềm nhiên bóc măng. Hai ngày như thế Hà bị xích vào cây cột mỗi ngày bấn lần sáng trưa chiều tối ông Phềnh thủng thẳng vén màn chui vào góc nhà đè Hà ra hãm hiếp. Mỗi lần như thế, bà vợ già ông Phềnh lại ngồi ở bên nguài lúc thì đan nón, lúc thì kéo sợi. Thỉnh thoảng bà lại vén màn thò đầu vào nhòm nhòm ngó ngó rồi lại quay ra điềm nhiên làm nốt cái công việc của mình. Tới ngày thứ ba Hà

rũ rượi như con gà rù. Hà rũ rượi vì đói quá. Trời vừa lửng sáng ông Phềnh lử lử mò vào tháo xích cho Hà. Rồi ông lừ lử đi ra. Bà vợ già của ông vào bê cho Hà một giỏ xôi to và đĩa trám đen lệt xệt. Hà ăn như con ma đói ăn xong chưa kịp chùi mồm, ông Phềnh giắt dao quấn vào lưng, vác bó dây chão tổ bố lên vai ra hiệu cho Hà đi theo. Rồi ông Phềnh dẫn Hà lên nương. Ông đi trước Hà khập khiễng đi sau. Chẳng ai nói với ai một lời. Mà có muốn nói cũng chẳng ai hiểu ai. Hà nhìn trước nhìn sau. Rừng núi mênh mông. Phải trốn thôi. Hà nghĩ vậy. Và cô gái càng cố tình đi khập khà khập khiễng. Nhưng mà đúng là trứng không thể khôn hơn vịt. Tới nương việc đầu tiên là ông Phềnh cột cô gái lại. Một đầu dây buộc vào cây. Một đầu dây buộc quanh bụng Hà. Dây chão to bằng cổ tay thắt mối ở phía sau lưng c6 trời mở. Hà chán đời quá. Cô ngồi phệt xuống đất như con chó con bị xích cổ. Ông Phềnh hùng hục phát nương. Mưa núi lây phây. Mây xám lờn vờn xung quanh. Ông Phềnh cứ hì hụi hùng hục một mình làm một mạch tới trưa. Rồi ông ăn xôi không quên bẻ cho Hà nửa nắm. Ăn xong chùi hai tay vào một nắm lá hút một điếu thuốc lào hể hả rồi ông vật Hà ra. Cô gái kêu giời kêu đất không phải vì bị hiếp mà bị cái múi dây thúc vào lưng đau quá. Cứ như thế, ngày nào cũng giống ngày nào. Một tuần sau nom Hà lấm láp xác xơ như con ma rừng. Ông Phềnh cũng thôi không hiếp Hà nữa. Ông cũng không đi làm nương nữa. Hai vợ chồng ông ở nhà thay nhau cơm cháo chăm baüm Hà. Có lẽ ông Phềnh nghĩ rằng ông làm cái việc truyền giống như thế đủ rồi. Và từ bây giờ vợ chồng ông chỉ còn việc chăm nuôi cô gái và ngồi đợi một thằng bé con ra đời. Hà cũng sợ mình có chửa. Nhưng chỉ sợ một tí thôi. Cả ngày cô nằm dúi dụi ở góc nhà rên rỉ như con mèo hen. Những lúc phải đi lại lên xuống làm cái việc không ai làm hộ được Hà cố tình loạng choạng vật vã. Nhưng đến bữa cơm thì cô gái lại ăn như hổ uống như rồng. Hà rắp tâm trốn. Thế rồi một đêm đợi hai vợ chồng ông Phềnh ngáy khò khò Hà lén bò

dậy lỉnh xuống cầu thang rồi cắm cổ chạy như ma đuổi. Hà chạy một mạch tới con suối đầu bản mệt quá cô ngồi phịch xuống tảng đá thở hổn hển. Có tiếng chân người lội lõm bõm. Hà ngẩng lên, cô há hốc mồm. Ông Phềnh sừng sững giữa dòng suối như ông khổng lồ. Ông chỉ mũi con dao quắm vào mặt Hà. Ông quát to rất rõ rành bằng tiếng Việt: - Tao chém chết. Hà đành đứng lên lủi thủi bước theo ông Phềnh y hệt như con chó cúp đuôi đi theo ông chủ. Nhưng Hà vẫn nung nấu ý định bỏ trốn. Cô gái nằm vắt tay lên trán nghĩ mãi tại sao ông Phềnh lại biết được mưu của cô. Rồi cô bỗng bật cười. ốm đau gì mà ăn như thuồng luồng giấu đầu hở đuôi là phải. Tuy vậy, tới bữa cô vẫn ăn như hổ uống như rồng cô suy nghĩ cố tìm một cách khác để trốn. Nghĩ nhiều quá có lúc Hà đã tự bảo: Hay là lừa lúc nào đó chém một nhát chí mạng vào cái bụng phệ đầy lông của ông Phềnh. Độ mươi hôm sau một buổi sáng mưa bụi bay mờ mịt. Hà đang ngủ bỗng choàng dậy vì có tiếng cãi vã nhau chí chóe. Một tốp người đeo súng mũ áo tề chỉnh đang quấn lấy ông Phềnh ở giữa sân. Rồi tốp người đó rầm rập bước lên cầu thang. Ông Phềnh hốt hoảng chạy theo sau. Tốp người đó xộc vào nhà. Bà vợ già ông Phềnh kêu hớ một tiếng rồi lủi ngay vào góc bếp. Một người đội mũ gắn ngôi sao đỏ dõng dạc hỏi Hà bằng tiếng Trung Quốc, thấy cô gái trố mắt. Người đó bèn hỏi bằng tiếng Việt Nam lơ lớ: - Cô là người Việt-Lam pải không? Hà dạ to thay câu trả lời. Người đó lại hỏi: - Pị pán làm vợ có pải không? Hà lại dạ to. Người đó vẫy tay: - Cô đi về Việt Lam mau lên. Không pải ở lây lữa lâu. Lão Pềnh pạm páp rồi. Hà mừng quá cuống quít chồm dậy ù té phóng luôn xuống nhà. Ông Phềnh hốt hoảng chạy theo chân tay hua loạn xạ. Bốp! Một báng súng rộng theo. Ông Phềnh lăn quay ra đất rên ư ử. Hà cắm dầu cắm cổ chạy một hơi không dám ngoái lại. Cứ thế từ sáng tới chiều lúc đi lúc chạy không lúc nào Hà dám đứng lại. Tới khi trời nhọ nhem thì Hà cũng về tới cái bản ở bên đường. Đấy cũng là cái bản mà hôm nào thị

Uyển và cô ghé vào ngủ nhờ. Hà mệt đứt hơi. Bụng đói họng khát chân tay bủn rủn. Một bà cụ cõng bó củi đi ngang qua dưng lại hỏi bằng tiếng Việt Nam rất rõ: - Con ơi! Mày vừa trốn từ bản Lùm Lùm về đấy phải không? Hà mừng quá. Tự dưng cô chắp tay vái bà cụ: - Bà cứu con với. Bà cụ thủng thẳng: - Con đi theo ta. Bà cụ ở ngay đầu bản. Nhà sàn cột mới lắm đẹp lắm. Máng nước chảy róc rách. Bếp lửa giữa nhà cháy đùng dùng. Có ba đứa trẻ con lấp ló trốn sau vách. Bà cụ bảo: vợ chồng thằng cả đi chợ biên giới ngày mai mới về. Tối hôm đó Hà được bà cụ cho ăn cơm với cà là thàu. Cơm xong, cô gái bà cụ và ba đứa trẻ ngồi sưởi quây quần quanh bếp lửa. Bà cụ thủng thẳng kể cho Hà nghe trước năm 1979 cả nhà cụ ở bên kia biên giới. Nhưng rồi khi có chiến dịch tổ quốc kêu gọi gia đình cụ đành kéo nhau chạy về bên này. Tuy vậy cụ vẫn để lại hai anh con trai ở bên ấy. Thế là bây giờ gia đình cụ ở hai nơi. Một gia đình mà lại hai Tổ quốc. Hà hỏi: - Bà ơi! Có một tốp người đeo súng đến cãi nhau với lão trưởng bản rồi thả cháu ra họ là ai thế? Bà cụ nói: - Bộ đội của tỉnh đấy. ở bên này họ cấm buôn bán đàn bà con gái. Phải có bộ đội đeo súng tới dọa người ta mới chịu buông các con ra. Rồi cụ hỏi: - Cơ sự thế nào mà con lại bị lừa bán sang đây? Hà không biết nói thế nào. Cô chỉ ngồi im lặng gẩy bếp. Đêm đó Hà được ngủ yên giấc cạnh mấy bà cháu cụ chủ nhà bên cái bếp lửa nổ tí tách không lúc nào tắt. Sáng hôm sau trời còn tinh mơ đã thấy hai vợ chồng anh chị chủ nhà về. Chị vợ thấp đậm mắt xếch. Anh chồng cao lớn cũng mắt xếch. Mỗi người khoác một tấm bao bố trên lưng. Cả hai đều phờ phạc quần áo đầu tóc ướt đầm sương đêm. Rửa ráy qua loa hai vợ chồng sà tới bếp lửa xới cơm ăn. Cũng chỉ có một món cả là thàu. Chị vợ ăn năm bát cơm đầy Anh chồng cũng ăn năm bát cơm đầy. Thỉnh thoảng vừa ăn vừa kêu toáng lên: đói quá đói quá. Hà hỏi: - Anh chị đi chợ biên giới buôn bán gì đấy? Anh chồng lắc đầu: - Buôn bán gì đâu. Đi làm cửu vạn cho mấy ông chủ bà chủ đấy thôi. Hà hỏi: -

Có được nhiều tiền không? Anh chồng thủng thẳng: - Không được nhiều. Vài đồng thôi. Nhưng còn hơn là ở nhà làm nương, đói lắm. Ăn xong hai vợ chồng lăn ra cạnh bếp ngủ ngay. Tới chiều cả hai lại lồm cồm bò dậy khoác tấm bao bố lên lưng. Hà nói: - Tôi muốn về nhà. Cho tôi đi theo có được không? Anh chồng gật đầu: - Được chứ. Muốn về Việt Nam thì cứ đi theo ta. Thế là Hà bám luôn theo vợ chồng anh chủ nhà. Ba người ra khỏi nhà được trăm mét là rẽ ngay vào rừng đi theo một con đường mòn. Đêm rừng trăng sao nhợt nhạt. Côn trùng kêu như ran như rồi. Đi đâu. Hà không biết. Cứ biết đi về phía biên giới là được rồi. Tới khi lội qua một con suối lạnh muốn rụng chân chợt thấy phía trước có ánh đèn đuốc lao xao tiếng người nói líu lô. Anh chủ nhà bảo vợ và Hà: - Đứng đây. Đợi ta vào nhận hàng. Rồi anh băm bổ chạy về phía đèn đuốc. Một lúc sau, anh quay lại thở hồng hộc trên vai lù lù hai cái hòm gỗ đóng đai. Hai hàm răng trắng lóa nhe ra cười: Thằng Kình tốt bụng quá. Mình ra chậm mà nó vẫn giữ cho hai hòm. Huích một cái hòm vật sang lưng chị vợ. Rồi anh lia ngọn đèn pin bằng ngón tay soi cho vợ buộc dây chẳng qua ngực. Anh ra lệnh: - Đi thôi. Thế là anh chồng đi trước chị vợ thứ hai sau rốt là Hà. Cả ba nhập vào một đoàn cửu vạn đen xì. Không nom rõ mặt chỉ thấy loang loáng ánh đèn pin đang rồng rắn trườn đi trong rừng thẳm tối đen. Đêm hôm đó Hà bám theo đoàn cửu vạn xuyên rừng một mạch tới gần sáng thì kề tới biên giới. Dù chẳng phải cõng hàng mà Hà mệt run người. Lúc lội qua con sông hẹp và nông như con suối Hà trượt chân ngã ngồi đánh ùm xuống nước anh chủ nhà tóm tóc cô gái lôi dậy. Anh nói: - Qua bên kia là đất Việt Nam rồi. Hà run run gật đầu. Đoàn cửu vạn vẫn im lặng rồng rắn trươn đi. Hà mỏi quá nhưng cô không dám ngời lại. Trời đang chầm chậm đổ về sáng. Cây rừng âm u trùng điệp bổ vây bốn bề xung quanh cũng đang chầm chậm hiện rõ dần cành lá. Tiếng côn trùng ầm ĩ ran rồi cũng dịu dần. Thỉnh thoảng chợt sửng sốt nghe

tiếng chim hót lảnh lót. Đoàn cửu vạn cũng đang rã dần. Ban đêm đen xì chỉ thấy lố nhố đen ngòm. Bây giờ những cái bóng đen đó hiện rõ dần ra thành một đội quân mặt mũi méo mó tả tơi rũ rượi, hôi hám và bẩn thỉu như lũ thổ phỉ thất trận. Chợt có tiếng thét lên khản đặc hốt hoảng. Cướp... Cướp. Đoàng đoàng tiếng súng nổ. Bờ lau bên đường xé gió. Đám cửu vạn tóe tung toán loạn. Hà vừa nhẩy dựng lên định phóng vào một bụi cây. Bất chợt có một cái gì phang thẳng vào giữa bả vai. Mắt cò tóe dom đóm. Rồi cô ngã vật xuông ngất lịm đi.

Lọt thỏm trong vùng núi rứng đại ngàn biên giới cánh thị trấn Cốc Lố hơn ba chục cây số có một thung lũng cây cỏ tốt tươi bốn mùa lỉu lo tiếng chim kêu vượn hú. Giữa thung lũng có hồ nước mênh mang nước xanh như ngọc. Đã lâu lắm rồi chẳng biết tự bao giờ bà con người Tày dắt díu nhau về đây khai ruộng dựng nhà lập nên bản Cốc-lùm chung vui một đời sống chăm chỉ giản dị đơn sơ cùng cỏ cây muông thú. Những năm kháng chiến đánh Pháp thỉnh thoảng ngồi ở bản Cốc-lùm nghe được mấy tiếng đại bác ì ùng tít từ xa vọng về. Bà con ở bản Cốc-lùm chưa bao giờ được nhìn thấy một thằng lính Tây mắt xanh mũi lõ. Vào khoảng những năm đánh Mỹ chỉ có một quả bom rơi lạc vào bản Cốc-lùm làm chết một con trâu. Cái hố bom vẫn còn đến bây giờ quanh năm đầy ắp nước cỏ cây đua nhau trổ hoa lốm đốm tím biếc viền quanh miệng cái hố bom như kết tràng hoa. Trải qua mấy chục năm bom đạn bản nhỏ Cốc-lùm vẫn như bị bỏ quên giữa núi rừng. ấy vậy mà chỉ có hơn hai năm mở cửa biên giới thông thương buôn bán làm ăn bản Cốc-lùm bỗng trở nên nhộn nhịp chỉ vì giới buôn lậu đã chọn con đường mòn độc dạo vòng vèo chạy từ thị trấn Cốc-ló qua bản Cốc-lùm vượt sang bên kia biên giới làm con đường chuyển hàng lậu. Người già nhất bản Cốc-lùm là già Phụi, năm nay đã 86 tuổi, râu trắng như cước răng chưa rụng chiếc nào vai vẫn nổi bắp. Tới bữa có cơm già Phụi ăn tám bát cơm đầy có ngô già Phụi cũng ăn tám

bát ngô đầy. Già Phụi có một anh cháu trai đích tôn tên là Phơn, năm nay ngoài hai mươi tuổi. Phơn cao lớn khỏe mạnh hai hàm răng đều tăm tắp như hạt ngô. Phơn nói tiếng Kinh giỏi lại học đến lớp 5 phổ thông nên huyện đã có lần mời lên làm cán bộ. Nhưng Phơn chỉ làm được hơn nửa năm. Mẹ Phơn chết, thế là Phơn phải về bản Cốc-lùm để phụng dưỡng ông cố ngoại. Nhà già Phụi ở giữa bản ngay cạnh hồ. Nhà vững lắm. Mái lợp lá cọ dày như ken. Cột nhà to hai ba người ôm chưa xuể. Máng nước róc rách đầu nhà. Ngôi nhà thênh thang như thế mà chỉ có hai ông cháu ở. Đúng cái ngày cô Hà bị bắn vỡ bả vai bị vứt lại ngất xỉu giữa đường thì ông con anh Phơn cũng đi đặt bẫy trong rừng. Số cô Hà chưa chết. Một giờ sau khi bị trúng đạn đang nằm thoi thóp mê man thì ông con anh Phơn đi qua. Thấy cô gái gặp nạn hai ông con nhá lá đắp vào vết thương rồi đaün cây làm tạm cái cáng. Con trước ông sau hai người hì hụi khênh cô Hà về bản Cốc-lùm. Cô Hà được ông con anh Phơn phục thuốc hai hôm thì tỉnh lại. Hôm thứ ba vừa mở mắt ra nhìn thấy tấm da hổ to tướng treo trên vách đang trợn mắt nhe răng, cô Hà hét lên một tiếng. Phơn đang bổ củi chí chát ở dưới sân vội vã quăng rựu chạy lên hỏi: - Làm sao hét to thế? Cô Hà cũng đã định thần có vẻ ngượng, vội chối: - Có hét đâu ạ. Phơn đứng ngây người ra một lúc roi thủng thẳng đi xuống. Bả vai cô Hà bị bắn vỡ. Già Phụi bảo: "Không sao đâu mà. Bỏ thuốc năm ngày là khỏi thôi!" Từ khi tỉnh lại suốt ngày Hà chỉ nằm lỳ bên bếp lửa hết ăn rồi lại ngủ. Ngủ no mắt thức dậy cô gái nằm nghĩ vơ vẩn đủ chuyện. Nhớ ba đứa em, nhớ cô bạn Thương và cả anh bác Cần mát mát chập chập. Nhớ mấy ngày vừa rồi bị ông trưởng bản Phềnh bắt trói hiếp như hiếp lợn. Nghĩ chán mọi chuyện, Hà lại nằm lim dim mắt vờ ngủ ngắm nhìn ông con anh chủ nhà tốt bụng và tự hỏi liệu anh ta còn tốt mãi với cô không hay là tới khi cô khỏi thì anh ra lại dở cái thói dâm tà ra. Đàn ông phần nhiều là vậy. Nhà sàn rộng thênh thang. Cái bếp đỏ than dỏ lửa suốt ngày suốt đêm

chẳng bao giờ tắt. Ông con anh Phơn đi suốt ngày tới chiều mới về nhà. ấy vậy mà chẳng mấy khi hai ông con nói chuyện với nhau. Người nào việc ấy, chậm chạp ít nhời mà chắc chắn. Cuộc sống ở ngôi nhà này thật là hiền lành và thong thả. Hết ngày thứ năm già Phụi bóc lớp bẹ cây đắp quanh vai cô gái. Như có phép tiên, vết thương đã lành miệng. Cánh tay Hà đã vung vẩy ngay được. Thêm hai ngày nữa nằm nghỉ, cái vai của Hà đã khỏi hoàn toàn. Tự dưng được mươi ngày ung dung ăn nghỉ thỏa thuê Hà béo trắng ra tóc mượt như tơ. Hai con mắt lại càng lúng liếng long lanh. Dân bản Cốc-lùm nhất là các cô gái bản xì xào kháo nhau ông con anh Phơn nhặt được cô gái trong rừng trắng đẹp như tiên. Thỉnh thoảng lại cử người đến chơi nhưng già Phụi không cho vào nhà. Họ đứng thập thò ở đầu cầu thang tò mò nhìn vào trong nhà chỉ chỏ rồi cười tủm tỉm. Anh Phơn dọn một mâm cơm rượu tú hụ. Ba ông con ngồi xếp chân bằng tròn ngồi ăn. Rồi anh Phơn vui vẻ nói: - Em làm vợ tôi nhé. Hà cười mủm mỉm, hai mắt lúng liếng rồi rất lễ phép: - Em còn mẹ già ốm đau còn ba đứa em thơ bồ côi. Em muốn ở lại đây cũng không được. Xin ông và anh cho anh em về. Anh Phơn nghệt mặt không nói gì. Già Phụi uống một hơi hết bát rượu đầy cũng không nói gì. Đêm đó tự dưng Hà không sao ngủ được. Cô lo phấp phỏng anh Phơn sẽ mò vào. Hà bò dậy tới ngồi bó gối bên bếp lửa. Hai mắt cô mở to trong suốt chứ không lúng liếng nữa. Anh Phơn cũng không ngủ được. Anh tới ngồi bên kia bếp lửa đối diện với Hà. Anh Phơn cũng chẳng nói câu nào. Anh không nhìn Hà mà cũng không hề có ý định đè cô gái ra sàn để hiếp. Thỉnh thoảng anh lại vớ cái điếu cầy to tướng mồi thuốc châm lửa hút đánh ục một cái rồi thở khói ra mờ mịt cả gian nhà. Sáng hôm sau già Phụi dậy rất sớm. Tự tay ông nướng cho Hà bốn ống cơm lam. Ông còn cho Hà một gói thuốc linh tinh rất nhiều thứ rễ cây hoa cỏ đã phơi khô. Anh Phơn tiễn Hà ra khỏi bản Cốc-lùm. Hai người đi thong thả sánh vai bên nhau. Có tới già nửa số người trong bản

Cốc-lùm nấp sau cánh cửa sau cột nhà sau những bụi mây nhìn theo. Tới khi lội qua con suối ở đầu bản, cô Hà dưng lại ngần ngừ một lúc rồi hỏi: - Từ đây về thị trấn Cốc-khan còn xa không ạ? Anh Phơn nói: - Mười bốn cây số thôi mà. Cứ theo con đường này đi mãi là tới nơi. Hà bảo: -Không dám phiền anh đưa nữa. Em đi một mình cũng được rồi. Anh Phơn ngẩn người rồi cởi bao dao to tướng đưa cho Hà. - Để tôi đeo cho con dao vào lưng. Hà đứng im cho anh Phơn đeo hộ con dao. Hai bàn tay anh Phơn mạnh mẽ, mát lạnh mà lóng ngóng. Tự dưng cô gái thoáng rùng mình. Một con bìm bịp vỗ cánh xoạt một cái bay vọt ra từ bụi lau bên đường. Hà cám ơn anh Phơn một lần nữa rồi cắm đầu đi một mạch. Con dao to tướng, nặng trĩu đập vào hông cô theo nhịp bước. Mưa bụi buổi sáng mùa đông đã tạnh. Những đám mây màu nõn chuối rất dày đang từ từ bay dần lên cao. Một dải nắng trắng tinh mạnh mẽ xiên ngang bầu trời. Leo tới đỉnh dốc Hà quay lại cô gái bỗng rủn cả hai chân. từ xa dưới chân dốc bên dòng suối đang ào ào chảy anh Phơn vẫn đứng ngẩn ngơ nhìn theo. * Thị trấn Cốc-khan những ngày cuối năm đông vui và hỗn loạn như một cái chợ. Những mặt anh chị buôn bán nhất nước từ tận mũi Cà Mau đều thấy có mặt đi lại nhậu nhẹt. Sau khi từ biệt bản Cốc-lùm Hà đi một mạch tới trưa thì về tới cầu Cốc-khan. Đi hết 14 cây số đường rừng lòng cô gái chỉ sục sôi ý nghĩ trả thù. Con dao quắm to tướng đeo bên hông sắc hơn nước luôn gợi cho Hà cái ý định sẽ tặng cho thị Uyển một nhát chí mạng vào mông. Về tới thị trấn Hà tìm ngay tới cái quán trọ chuồng dê mà cô đã ở. Vừa nhìn thấy Hà bà chủ quán trọ giật bắn người như daüm phải hòn than đỏ. Hà tỉnh khô hỏi thuê phòng. Bà chủ ấp úng. Khi thấy Hà cởi cái bao con dao quắm ra cầm ở tay bà chủ quán đành dẫn Hà vào căn buồng lần trước Hà đã thuê. Rồi bà cố rặn ra một nụ cười: - Khách quen lớ chị chỉ lấy em mười ngàn đồng một tối thôi. Ngay chiều hôm đó Hà đi lang thang trong thị trấn. Cô gái quyết tìm bằng được thị Uyển để tính chuyện

được thua tới cùng dòi lại ba triệu đồng vốn. Mấy dãy phố thị trấn Cốc-khan đông nghẹt đủ loại người. Hàng hóa xanh đỏ ứa phè tràn cả ra vừa hè lòng đường. Hai ngày liền Hà đi ròng ròng hết phố này tới phố khác. Một cái ngõ cụt cô cũng chẳng bỏ qua. Sau những ngày mưa gió lai rai, trời biên giới lại hửng cái nắng đông tàn khô hanh. Thật phí công mười ngày ăn nghỉ thảnh thơi mượt da mượt tóc. Da mặt cô gái lại bắt nắng rám đen. áo quần không giặt. Tóc tai không thèm gội. Thêm con dao quắm to bản khệ nệ bên hông. Hà lại trở về cái lốt cô gái giang hồ bụi bậm ngang tàng. Chiều ngày thứ tư đang ngất ngưởng trên cầu Cốc-khan bỗng nhiên Hà nhìn thấy thị Uyển đang lúi húi rửa mặt ở ngay dưới mố cầu. Hà cười nhạt. Có thế chứ. Chẳng nhẽ ba ngày lang thang thành công dã tràng xe cát. Cô lắng lặng tới ngồi lên một bệ xi măng ở đầu dốc cầu. Thị Uyển hồn hển trèo lên. Tới đầu dốc vừa ngẩng mặt lên thị kêu ối một tiếng. Nhưng cũng chỉ có một tiếng kêu mà thôi. Ngỡ rằng thị ù té bỏ chạy. Ai ngờ thị lại xồ đến ôm chặt lấy Hà mừng như bố sống lại: - ối giời ơi... Em cũng trốn về được rồi à? Cô gái trở tay không kịp. Thị Uyển ào ào tuôn ra như suối: nào là thị cũng bị đánh cháo mê bị bắt sang một bản khác bị trói vào cột bị một thằng thổ ghẻ lở chột mắt hãm hiếp đến chết đi sống lại rồi thị cũng trốn được về xuyên rừng lội suối. Và thị đã đi báo công an để cứu Hà... Cầu Cốc-khan vẫn nườm nượp người qua lại. Hà nắm chặt vai thị Uyển. Cô gái cười nhạt: - Thế này chị Uyển ạ. Chị nói vậy, tôi biết vậy Bây giờ tôi mời chị xuống bờ sông ta nói chuyện. - Chuyện gì? Hà vẫn cười nhạt: - Chuyện gì thì chị biết rồi. Chuyện chị ăn cắp của tôi ba triệu. Ngoắt một cái thị Uyển cong cớn: - Mày dám chơi ngang nói chuyện với bà cơ à? Hà cũng xù lên ngay: - Bà trả tôi ba triệu ngay. Thị Uyển nhẩy dựng lên: - Đồ con đĩ. Mày định vu oan giá họa cho tao à. Bốp. Một cái tát làm Hà nẩy đom đóm mắt. Thị Uyển quay phắt lại lao bổ xuống dếc. Hà định thần ngay. Cô rút xoạt con dao quắm ra khỏi vỏ. Lưỡi dao lóe

sáng. Chưa hết dốc Hà đã đuổi kịp. Một nhát chém với theo. Con dao quắm quá nặng bay khỏi tay Hà đập bẹt vào cái mông nây nẩy của thị uyển. Người đàn bà và cô gái vồ lấy nhau cấu xé. Trên cầu Cốc-khan ùn lại một đống người hò hét chỉ trỏ thích thú như đang xem chọi gà. Hai người cảnh sát áo vàng đang từ từ tụt xuống con dốc. Thị Uyển vùng ngay ra cắm đầu bỏ chạy. Hà cũng định vùng đuổi theo. Nhưng cô gái đứng sứng lại khi nhìn thấy hai người cảnh sát. Anh cảnh sát trẻ, tay cầm dùi cui cao su cười rất tươi: - Sao lại dữ dằn thế hả em? Hà vừa sợ vừa ngượng. Cô cúi nhặt con dao rồi từ từ đi về phía chân mố cầu. Hai người cảnh sát cười to rồi quay lại leo lên dốc. Chiều tối hôm đó vào khoảng 7 giờ Hà quay lại nhà trọ. Cô ăn một bát mì vằn thắn ba ngàn rồi vào phòng nằm vật ra giường nghĩ ngợi lung tung. Ngày mai sẽ đi lùng mụ Uyển một lần nữa. Hà kiểm lại số tiền giắt lưng: Tất cả chỉ còn năm mươi sáu ngàn tám trăm dồng. Nhất định phải tìm thấy thị Uyển để thanh toán sòng phẳng món nợ này. Sáng hôm sau Hà dậy sớm mua bát phở đặc biệc năm ngàn ngồi ăn. ở một góc đối diện với cái bàn của Hà có một người thanh niên cao lớn cũng đang cúi đầu ăn phở. Nom dáng quen quen. Khi anh thanh niên ngẩng lên, Hà giật mình: Ô! Thì ra anh Phơn. Anh Phơn bỏ đũa xuống bàn cười rất vui vẻ mặt chẳng lộ vẻ ngạc nhiên. Hà chạy tót sang ngồi xuống cạnh anh Phơn. Cô gái hớn hở: - Anh ra đây từ bao giờ? Anh Phơn thủng thẳng: - Từ hôm kia cơ. Hà hỏi: - Anh có việc gì mà ra đây? Anh Phơn vẫn thủng thẳng: - Tôi đi tìm em. Hà bật cười - Anh Phơn mà cũng biết đùa. Anh Phơn không cười mà cũng không nhăn mặt. - Tôi đi tìm em hai ngày mà không thấy. Chiều hôm qua đi qua cầu Cốc-khan tình cờ nhìn thấy em đánh nhau. May quá. Thế là tìm thấy rồi. Hà ngượng đỏ tai: - Sao anh không gọi em? Anh Phơn bảo: - Gọi làm gì. Tôi đi theo em thế là được rồi. Hà hỏi: - Anh tìm em có việc gì? Anh Phơn chậm rãi: - Ông Phụi cho em cái này. Nói rồi anh móc trong cái túi thồ cẩm bên người đưa cho Hà

một bọc tiền mười ngàn. Nhìn thoáng qua Hà cũng biết cái bọc ấy không dưới bốn triệu. Hà tròn mắt: - Tại sao ông Phụi lại cho em nhiều tiền thế? Anh Phơn lắc đầu: - Tôi không biết. Hà chỉ còn biết ngồi lặng đi. Cô mân mê bọc tiền. Đời Hà chưa bao giờ cô gặp chuyện lạ lùng như thế này bao giờ. Anh Phơn đã ăn xong. Anh uống chè rồi vớ cái điếu dưới gầm bàn. Hà vội đánh diêm châm lửa cho anh. Thế là anh rít một hơi dài rồi ngửa cổ thở ra làn khói xanh lè, đặc cuồn cuộn. Hà bật ho xù xụ. Một đám khách tới gần chục người ồ vào quán. Hà nắm tay anh Phơn bảo: - Vào phòng của em. Khi anh Phơn vào phòng, Hà ngần ngừ một lúc rồi đóng sập cửa lại cài chốt cẩn thận. Hà pha nước chè mời anh Phơn một chén. Anh Phơn uống ngay. Hà rót thêm chén nữa anh Phơn cũng uống ngay. Hà cười: - Nếu ông Phụi không nhờ anh Phơn có đi tìm em không? Anh Phơn thản nhiên: - Tôi đi ra tới đầu bản ông Phụi mới đuổi theo nhờ cầm cái gói này cho em. Tôi đi tìm em đấy. Hà nhìn anh Phơn mắt cô lúng liếng: - Tại sao anh lại đi tìm em?

Anh Phơn hơi đỏ mặt:

- Em đi rồi tôi nhớ lắm không sao ngủ được. Cũng không đi làm được. Vì thế phải đi tìm thôi.

Hà cười khúc khích:

- Anh Phơn vẫn muốn cưới em làm vợ à?

Anh Phơn gật đầu:

- Muốn lắm. Về làm vợ tôi nhé.

Hà không cười được nữa. Cô run run:

- Gái bản thiếu gì mà anh lại chọn em?

Anh Phơn lắc đầu:

- Tôi không biết. Tôi chỉ muốn được lấy em làm vợ.

Hà ngồi thần ra. Tim cô đập thình thịch. Mặt cô, tai cô cả ngực cô nữa cứ nóng dần lên. Cô không đủ can đảm nhìn vào mặt anh Phơn nữa. Hai người

cứ ngồi im lặng mỗi người nhìn một nơi. Rồi Hà run run đứng dậy lắng lặng mở cửa đi ra ngoài. Quán đông nghẹt người. ồn ào cười nói văng tục... Mùi phở xào thơm điếc mũi. Hà len qua dãy bàn ra khỏi quán cô đi thẳng chẳng quay đầu lại. Hà đi ra cầu Cốc-khan. Hà đi xuống cái dốc mố cầu nơi hốm qua cô đánh nhau với mụ Uyển. Rồi cô đi theo bờ sông thỉnh thoảng lại khỏa chân xuống dòng nước lạnh như băng giá. Cả ngày hôm đó Hà đi lăng quăng. Cô buồn muốn ứa nước mắt. Cô chẳng còn nghĩ đến người mẹ bị điên chẳng nhớ tới ba đứa em bồ côi đang bơ vơ cũng chẳng nhớ tới cô Thương và ông Cần dở hơi. Lúc nào cô cũng như nhìn thấy hai con mắt anh Phơn đang nhìn vào gáy cô. Và lúc nào trước mặt cô cũng vật vờ hiện lên cái tấm biển quảng cáo vẽ cái dầu lâu hai ống xương bắt chéo trên chữ SIDA nhòe nhoẹt màu phẩm đỏ. Trời chạng vạng Hà mới tìm đường quay về quán trọ. Hà đinh ninh chắc là anh Phơn bỏ về bản Cốc-lùm rồi. Nhưng mà kìa vừa bước vào quán đã thấy anh Phơn đang ngồi thong dong hút thuốc lào ở đúng cái bàn ban sáng anh ngồi ăn phở. Hà muốn khuỵu xuống. Anh Phơn thủng thẳng hỏi:

- Em đã ăn cơm chưa? Bụng cô gái réo ùng ục.

Hà cầm tay anh Phơn rồi nói:

- Anh vào phòng của em trước đi.

Anh Phơn thong thả đi vào phòng. Hà đứng lặng một lúc rồi đi ra sau bếp tìm bà chủ quán.

Gặp Hà bà chủ nở ngay nụ cười xởi lởi. Hà nói:

- Chị cho em trả tiền phòng.

Bà chủ ngạc nhiên:

- Cô li ngay bây giờ à?

Hà lắc đầu:

- ở hết sáng mai.

Bà chủ cười xả lả:

- Có bao liêu: bốn tối. Bốn chục ngàn tồng khách quen chị chỉ lấy em mỗi tối mười ngàn tồng thôi.

Hà thản nhiên:

- Tối nay thêm một người chị lấy thêm bao nhiêu?

Bà chủ vội vàng:

- Thêm lăm ngàn tồng thôi. Tiền nước và tiền vệ sinh mà.

Hà đếm năm tờ 10 ngàn đưa cho bà chủ:

- Chị khỏi phải trả lại.

Bà chủ giật mình khi thấy bọc tiền dầy cộm ở tay Hà. Thái độ của bà đổi khác ngay. Đầu bà cúi hắn xuống lễ phép:

- Cám ơn... cám ơn nhiều lắm. Rồi bà vội vã:

- Tý nữa thằng nhỏ sẽ mang thêm chăn thêm gối đến cho em. Chăn gối mới lắm sạch lắm mà. Hà đi vào phòng. Anh Phơn ngồi đúng cái chỗ mà ban sáng anh đã ngồi. Anh rất bình thản tự nhiên. Bụng Hà lại réo ùng ục. Nhưng cô chẳng nghĩ đến ăn uống. Hai người ngồi uống nước chè suông. Bụng Hà cồn cào. Người cô như say. Thằng nhỏ ôm chăn mới gối mới vào. Hà cho nó mười ngàn. Nó sướng quá chắp tay vái Hà rồi chạy biến. Căn phòng mù mịt khói thuốc. Thỉnh thoảng đàn dê ở dưới sàn lại quật sừng huỳnh huỵch. Đôi mắt lúng liếng của cô gái cứ mờ dần. Đầu óc cô rối loạn bao nhiêu ý nghĩ. Lại thêm cái đói cái mệt. Hà thỉu xuống ghế, thiếp đi. Quá nữa đêm một tiếng còi tàu từ ga Cốc-bủn lanh lảnh vọng về. Đêm thị trấn biên giới nghe rõ cả tiếng rừng động ào ào. Hà thức dậy. Cô thấy mình đang nằm trên giường cái chăn hoa Trung Quốc đắp tới cổ. Trong phòng im như tờ. Anh Phơn nghẹo đầu ngủ ngon lành trên ghế. Hai vai sừng sững như vai tượng đá. Hà tụt khỏi giường tới bên bàn khe khẽ rót nước uống. Anh Phơn vẫn không hề cụ cựa. Hà ngồi ngẩn ra một lúc rồi cô rón rén mở cửa bỏ ra

ngoài. Cửa quán đóng chặt. Một đống bàn ghế nhớp nháp ngổn ngang dưới ngọn đèn đỏ cạch. Bà chủ quán đã đứng ngay sau lưng cô từ lúc nào. Bà ta thì thào:

- Chẩu à?

Hà gật đầu rồi giơ tờ mười ngàn lên dưới ánh đèn:

- Bán cho em một bánh mì kẹp thịt đặc biệt sáu ngàn đồng.

Nhoắng một cái bà chủ đã mang cái bánh mì nóng hổi đến. Bà chủ đưa trả lại bốn ngàn. Cô gái xua tay:

- Khỏi cần.

- Cám ơn em nhiều à.

Cửa quán hé mở. Gió đêm lạnh lẽo ùa vào. Dãy phố chập chờn bóng núi. Hà buộc lại con dao quắm. Sương đêm vật vờ như ma vờn quanh người. Chỉ hai miếng bánh mì đã làm cô gái tỉnh người. Vừa đi Hà vừa nhồm nhoàm ăn. Cô gái không hề ngoái lại. Cô đi về phía ga Cốc-bủn ở phía bên kia cầu Cốc-khan nơi có tiếng còi tàu thỉnh thoảng lại hú lên lanh lảnh trong đêm vắng lặng như tờ. Nhưng Hà vừa đi tới đầu cầu Cốc-khan đúng cái chỗ hôm nọ cô đánh nhau với thị Uyền thì có một người cao lớn đứng lù lù ngay giữa nhịp cầu vẳng ngắt sáng choang ánh điện. Hà choáng người bật kêu lên: - ối! Anh Phơn. Anh Phơn thúng thẳng bảo:

- Về bản làm vợ tôi nhé.

Hà run bắn cả người. Răng cô va lập cập:

- Không được đâu.

Anh Phơn vẫn thủng thẳng:

- Được mà.

Dưới ánh đèn đôi mắt anh Phơn trong vắt. Cả hai cứ đứng đối mặt. Mắt Hà không còn lúng liếng nữa. Mắt cô lúc này trong vắt. Một lúc lâu sau Hà dịu dàng cầm lấy tay anh Phơn. Cô gật đầu:

- Thôi được rồi. Nhưng em chỉ làm vợ anh một lần này thôi đấy.
Anh Phơn mỉm cười. Nụ cười dầu tiên mà Hà nhìn thấy trên miệng anh. Hà dắt anh Phơn quay trở lại và rẽ vào cái khách sạn mini đầu tiên cách cầu Cốc-khan chỉ độ vài trăm mét. Lúc này đã hơn bốn giờ sáng. Ông chủ khách sạn mặt như cái thớt nhìn cả hai nghi ngại. Nhưng khi Hà chọn phòng đắt nhất và xòe tiền ra đặt bữa ăn sáng mai thì ông vội vàng nhoẻn miệng cười. Hà ghé tới gần rỉ tai ông điều gì đó. Đôi mắt ông tít lại. Đầu ông gật lia lại. Một tay ông dúi vội vào tay Hà cái gì đó. Rồi đích thân ông dẫn Hà và anh Phơn lên tầng trên. Căn phòng rộng và sang trọng lóa mắt. Hà đóng sập cánh cửa lại rồi ôm chầm lấy anh Phơn. Đôi môi cô tìm vội môi anh Phơn. Cái hôn dàn dụa ngọt như mật trào. Đôi trai gái ngã lăn trên nệm dra trắng toát. Tạo hóa khéo tác cho anh Phơn thân thể cường tráng đẹp như pho tượng. Hà cười mê man. Anh Phơn cũng cười mê man. Mắt anh như dại đi. Đây là lần đầu tiên trong đời Hà tự nguyện ngủ với một người khác giống. Còn anh Phơn thì đây cũng là lần dầu tiên trong đời anh ngủ với một người đàn bà. Trời đất tự nhiên đã hướng dẫn cho anh biết phải làm gì. Duy chỉ có một điều Phơn không hiểu tại sao cô gái lại tự tay đeo cho anh cái bọc cao su. Và anh càng không thể hiểu vì sao trong khi vừa đeo cho anh cô gái lại nức nở khóc như trẻ con. Khi mọi chuyện đã xong, giống như con nước triều đã xuống và bờ bãi lộ ra trải rộng mênh mông bình thản. Hà nhổm dậy mặ c quần áo. Mắt cô gái lại lúng liếng như mắt chuột nhắt.
- Em đã làm vợ anh một lần rồi nhé. Thôi bây giờ em xin anh cho em được đi.
Anh Phơn cười như người say thuốc lào:
- Về bản với anh chứ.
- Đi thế nào được.
Hà lắc đầu:

- Ai nuôi mẹ em. Ai nuôi ba đứa em bồ côi của em.

Anh Phơn thản nhiên:

- Anh nuôi được mà.

Cô gái nguýt:

- Lấy tiền ở đâu mà nuôi.

Anh Phơn gật đầu:

- ở thung lũng sông Đen chứ ở đâu.

Rồi bỗng nhiên anh Phơn thủng thẳng kể cho Hà nghe là thật ra anh đang phải đi bắt rùa về cho ông Phụi. Đáng lẽ ra thì anh phải đi vào thung lũng sông Đen ở tít trong rừng sâu. ở đó rùa và ba ba còn nhiều hơn đá. Bắt bao nhiêu cũng không xuể. Đường vào thung lũng sông Đen thì cả vùng này chỉ có hai ông con anh biết lối. Đáng lẽ anh phải đi vào nơi đó nhưng không hiểu sao rời khỏi bản Cốc-lùm hai cái chân anh cứ đưa thẳng anh ra thị xã Cốc-lố tlm Hà. Anh nhớ em lắm phải đi tìm em thôi. Không thể đi bắt rùa được đâu. Bây giờ tìm được em rồi thì anh sẽ đi vào thung lũng sông Đen để bắt rùa đem về cho ông Phụi bán lấy tiền. Người Kinh ở xuôi lên. Người Trung Quốc ở bên kia biên giới sang đều dang săn lùng mua rùa ba ba hăm hở như hồi nào người ta săn lùng mua da gấu sừng hươu vẩy tê tê. Bán được nhiều rùa thì sẽ có nhiều tiền thôi mà. Anh Phợn quả quyết như vậy. Nghe anh Phơn nói thoạt đầu cô Hà còn ré lên cười chắp tay vái anh là người dân tộc bên ngoài trông chất phác mà bên trong láu linh tinh ranh thế, mê gái đến thế. Nhưng rồi những con rùa con ba ba ở cái thung lũng sông Đen bí mật trong rừng sâu làm cô sửng sốt. Không thể cười đùa được nữa. Một ý nghĩ lóe lên rất nhanh trong cô gái. Trời ơi! vận may có một không hai đến với cô rồi. Nhất định phải túm lấy không thể để tuột được. Cô gái túm ngay lấy anh Phơn:

- Cho em đi theo anh vào thung lũng sông Đen với!

Anh Phơn lắc đầu:

- Không được đâu vì em chưa chịu làm vợ anh.

Cô Hà gật đầu lia lịa:

- Nếu vậy thì em chịu làm vợ anh rồi.

- Thật hả?

- Thật chứ.

Nào ta lại chơi trò vợ chồng trồng nụ trồng hoa nữa anh Phơn của em ơi. Hà phá lên cười đẩy anh Phơn ngã nhào xuống cái giường đôi gối chăn nhàu nát xộc xệch. Rồi cô gái nằm đè ngay lên ngực anh Phơn ôm choàng lấy cổ anh và chà luôn đôi môi của cô lên môi anh. Chỉ có điều nụ hôn này không còn dàn dụa, ngọt như mật trào nữa. Sau một hồi hôn hít cuống quít thành thạo, cô gái vẫn không quên nâng mặt anh lên nói như giao hẹn:

- Đấy nhé. Tin rồi chứ. Em chịu làm vợ anh rồi đấy. Phải cho em cùng đi vào thung lũng Sông Đen đấy.

*

Trưa hôm đó vào lúc quá ngọ gã chủ khách sạn mặt như cái thớt sau khi chén một tô mỳ vằn thắn đang ngồi soi mặt vào cái gương to tần mấn nặn mụn trứng cá thì thấy Hà dắt anh Phơn xuống trả buồng. Nom bộ điệu cả hai thỏa mãn ra mặt. Nhất là cô gái hai mắt cô cứ sáng rực lên hăm hở rất lạ. Sớm nay khi Hà dắt anh Phơn vào đây thuê phòng nhìn bộ điệu. Hà gã chủ khách sạn đã đoán cô là gái mới vồ được khách ở ga đưa vội về đây để tàu nhanh. Nhất là khi Hà hỏi mua mấy cái bao cao su OK thì gã càng chắc mẩm như vậy. Nhìn theo cái mông tròn mẩy của cô gái đánh qua đánh lại, đi cạnh anh chàng đồng rừng thật thà lực lưỡng gã chủ khách sạn tặc lưỡi không giấu chút ghen tị:

"Con bé trúng quả đậm rồi".

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 8

Kể từ hôm Hà bỏ lên biên giới thấm thoát đã được hơn một tháng mà vẫn chưa có tin về. Mùa đông mưa phùn gió bấc vẫn đang chầm chậm trôi qua. Cô Thương bận tối mắt tối mũi vì phải chạy lên ty giáo dục xin chuyển trường cho hai đứa bé. Chợ búa cơm nước giặt giũ. Ngoài ra còn chút thời gian nào là cô lồng lên lùng sục khắp thị xã như con chó đánh hơi tìm miếng mồi gì đó. ấy là chưa kể cứ một tuần hai lần cô lại đạp xe lên bệnh viện tâm thần cách thị trấn gần chục cây để bón cơm rửa ráy tiếp tế cho bà mẹ điên của Hà. Ba đứa em của cô Hà đứa bé nhất sáu tuổi đứa thứ hai tám tuổi học lớp hai và đứa lớn nhất mười ba tuổi học lớp bảy tên là Hạnh, gầy quắt như trẻ lên chín lên mười. Hai đứa bé chưa biết gì. Nhưng cái Hạnh thì khôn lắm và rất chăm làm. Mấy hôm đầu nó còn lạ chỗ lạ việc. Nhưng chỉ mươi hôm sau nó đã thay cô Thương ngồi bán quán và phụ giúp đủ mọi việc nội trợ trong nhà. Chỉ có bác sĩ Trương Vĩnh Cần là không làm gì. Hình như chứng bệnh tâm thần phân lập thể nhẹ của ông lại đang chầm chậm tái phát. Hai hốc mắt ông nhức nhối. Đỉnh đầu đau buốt. Và khổ nhất là thỉnh thoảng đột nhiên ông lại mất trí nhớ cũng chẳng còn biết mình là ai nữa. Một buổi tối đợi lũ trẻ ngủ say cô Thương kéo ghế tới ngồi cạnh bác sĩ Cần. Cô đã quen nói rồi nên không bị nói lắp nữa. Cô bảo:

- Bác ạ, em đã tìm được mối buôn cá ngựa rắn bể rồi. Hai thứ này bây giờ

trúng lắm.
Thấy bác sĩ Cần đờ mắt ừ ào. Cô Thương nói thêm:
- Bây giờ nhà ta năm miệng ăn. Nếu chỉ trông vào cái quán nước thì chẳng mấy bữa ăn cả vào vốn cũng không đủ. Em đã tính kỹ lắm rồi.
Bác sĩ Cần vẫn chỉ đờ mắt ừ ào. Thế là cô Thương bắt đầu đi buôn cá ngựa rắn bể.
Một tuần ba buổi cô dậy từ tờ mờ buộc hai cái sọt sau xe đạp rồi phóng thẳng một mạch hơn ba mươi cây số về một cái chợ cá nổi tiếng ở gần biển. Oái oăm thay đó lại là cái chợ mà hai chục năm trước người mẹ dại dột tội nghiệp của cô vẫn đi đi về về mua rắn bể ngựa bể đem về tán thành viên tễ cho bố cô uống chữa bệnh. Cá bể ngựa bể mua về cô Thương đem bỏ mối cho các khách sạn nhà hàng đang đua nhau mọc lên như nấm trong thị xã để họ chế biến thành những món đặc biệt bổ âm tráng dương. Công việc tất bật mù mịt dầu dãi gió mưa từ sáng tinh mơ tới tận nửa đêm đã làm cho nước da trứng gà bóc của cô Thương xạm đen. Mái tóc mềm mại óng ả nay xơ xác như tổ quạ. Cái thân thể con gái mượt mà của cô teo tóp lại cứng queo. Chỉ duy nhất có đôi mắt là vẫn cứ trong vắt như mắt thiên sứ. Đôi mắt như có phép lạ bỏ rơi gió mưa và bao nỗi tất bật vất vả hàng ngày. Thỉnh thoảng có những đêm giật mình thức giấc giữa chừng cô Thương lại chạnh lòng bồn chồn nghĩ tới cô Hà đang biệt tăm tích. Nhưng chỉ nghĩ vậy thôi chứ làm gì được. Chưa một tờ báo công an nào đăng lệnh truy nã một bệnh nhân si-đa trốn trại. Nghĩ nhiều quá trăn trở nhiều quá cô Thương lại vùng dậy lần sang chui đầu vào cái màn to tướng mắc giữa nhà tìm xem có con muỗi nào không đang rình đốt ba đứa trẻ. Những lúc đó nếu bác sĩ Cần không ngủ chắc là ông sẽ nghe thấy tiếng thở dài u buồn của cô gái và ông còn ngửi thấy mùi quế rất thơm đang bay khắp nhà. Một buổi chiều thứ bảy thị trấn nhộn nhạo như vỡ tổ mối, cô Thương đạp xe chở hai sọt rắn bể tới bỏ mối

nhà hàng Hoa Hồng. Đúng hôm đó ông Việt kiều Rôbe Quýt đang đập phá với tay phó phòng quản lý nhà đất của thị trấn ở lâu hai. Bia con hổ đổ vào bụng nhiều quá, ông Rôbe Quýt mót đái. Ông loạng choạng mò vào toa lét để xả. Tình cờ Rôbe quýt trông thấy cô Thương đang khệ nệ khênh sọt rắn bể vào bếp. Ông Việt kiều yêu nước nhận ra ngay con mồi mà ông đã vồ hụt hôm nào. Cái eo lưng thon thả đẫm bồ hôi và đường cong của đôi mông cô gái nom thánh thiện đến nỗi Rôbe Quýt đờ cả người, đái vãi cả ra ống quần. Nghĩ chậm làm nhanh Rôbe Quýt bèn lao ngay xuống lầu một. Đúng lúc cô Thương quay trở ra. Mặt đối mặt. Cái hành lang nhà hàng quá hẹp Rôbe Quýt hộc lên như con chó đực khi mũi gã bất chợt hít được cái mùi quế tinh khiết từ thân thể trinh bạch của cô thiếu nữ. Thế là quên phắt ông phó phòng quản lý nhà đất với hai em xẹc-vơ váy đỏ đang lả lướt nhõng nhẽo ở trên lầu hai Rôbe Quýt vồ ngay lấy ông chủ nhà hàng quần soóc lửng sặc sỡ: - Có thể... hụi cái em bán rắn kia được không? Ông chủ nhà hàng nhăn nhở: - Xếp chết nó rồi à? Rôbe Quýt nghiêm trang: - Lo trọn gói nhé. Ông chủ nhà hàng cười: - Gái nhà lành đấy. Tốn đấy. Rôbe Quýt vẫn nghiêm trang: - Không thành vấn đề. Nếu đúng thực gái nhà lành bao nhiêu cũng chi. Ông chủ nhà hàng cười sằng sặc: - Thôi được rồi để tính. Rôbe Quýt không nói gì. Mắt gã hau háu như muốn cắn ngập vào cái lưng thon nho của cô gái. Chiều thứ ba cô Thương lại chớ hai sọt rắn bể tới. Ông chủ quán quát một anh bồi vác giỏ rắn vào bếp rồi vẫy cô Thương tới bên quầy ông thản nhiên nói: - Có một ông mập Việt kiều cứ hỏi em mãi. Có thích chấm phảy chút không? Mặt cô Thương đỏ tía lên vì ngượng. Ông chủ nhà hàng vẫn thản nhiên: - Ôi dào, cắt tiết bỏ mẹ nó đi em bé ạ. Làm ngàn đỏ ngon ơ. Cô Thương không nói gì lẳng lặng đi ra khỏi nhà hàng. Ba ngày hôm sau vào khoảng 10 giờ cô Thương đang ngồi trong nhà lúi húi cộng cộng trừ trừ tính lỗ tính lãi thì một chiếc TOYOTA màu mận chín đỗ xịch trước cửa. Lúc đó bác sĩ Cần đang

ngồi ở quán cà phê Huyền. Rôbe Quýt hăm hở bước vào với điệu bộ vô cùng xúc động. Gã kêu lên nghẹn giọng: - Cháu tên là Thương có phải không? Cô Thương ngơ ngác gật đầu. Rôbe Quýt lại hỏi: - Mẹ cháu tên là Thìn chứ gì? Cô Thương lùi ngay lại. Rôbe Quýt hấp tấp: - Cháu có thư có quà của mẹ cháu ở Canađa gửi về. Không kịp để cho cô gái kịp thở Rôbe Quýt đặt luôn một cái phong bì xuống bàn. - Mẹ cháu gửi cho cháu năm mươi đô la. Còn thư và quà tôi để ở khách sạn. Chiều nay... à, chiều nay tôi bận họp trên ủy ban. Tối nay bẩy giờ rưỡi mời cô đến chỗ tôi nhận quà. Phòng hai linh ba lâu hai, hô-ten ánh Dương. Cái cạc của hô-ten ánh Dương đây. Thôi chào cô nhé. Tôi phải đi công chuyện ngay. Gớm hỏi mãi mới tìm được nhà của cô. Ơ! Mà cái nhà này hình như không có số nhà. Rôbe Quýt quay ngoắt ra leo tót lên ô tô vù đi luôn bỏ lại cô gái đang ngớ ra ú ớ như vừa bị câm trở lại. Tối hôm đó cô Thương tìm đến khách sạn ánh Dương. Từ hồi đi bỏ mối rắn bể cô gái chẳng còn lạ lẫm ra vào những chốn này. Cô hỏi ông khách đang ở phòng 203 rồi ngồi đợi ở phòng tiếp tân. Một lúc sau anh bồi tới tận nơi ghé vào tai cô: - Ông Rôbe bị cảm. Ông mời cô lên tiếp ở trên phòng. Cô Thương ngần ngại nhưng rồi cô cứ theo anh bồi lên. Phòng 203 ở cuối hành lang đã mở saün cửa. Anh bồi đưa cô vào tận phòng mời cô ngồi rồi quay ra ý nhị khép cửa lại. Rôbe Quýt đang xối nước ào ào ở trong toa lét Rồi gã bước ra tóc ướt áo choàng ngủ đỏ rực lộng lẫy. Người gã thơm sực như một thằng đồng cô. Gã giang tay, vui vẻ: - Chào em. Nhận đủ năm tờ rồi đấy nhá. Cô Thương lùi lại Rôbe Quýt xấn ngay tới: - Nếu em mất trinh rồi thì phải nôn trả lại anh bốn tờ rưỡi. Ta cứ sòng phẳng trước. Luật giang hồ. Nói rồi gã tủm ngay láy tay cô gái. Cô Thương giật nẩy người như bị điện giật. Cô thét lên một tiếng váng cả óc. Rôbe Quýt trố mắt. Cô gái vùng chạy ra cửa nhưng cửa đã bị khóa trái từ lúc nào. Rôbe Quýt ôm thốc lấy cô gái. Môm gã sùi bọt như dãi ngựa. Gã rên lên ư ử: - Chúa ơi. Lần này đích thị

con được ăn rau tàu bay rồi. Gã vật cô gái ra đệm. Nhưng lúc đó cánh cửa buồng bật tung. Ba bốn người cảnh sát xông vào. Tất cả ầm ầm như vỡ chợ. Biên bản được viết ngay. Rôbe Quýt bị kết tội mua dâm. Rôbe Quýt vội trình hộ chiếu quốc tịch Canađa nên không bị bắt giữ. Gã rên rỉ phân trần: - Xin các anh thông cảm. Tôi không được biết luật lệ ở nước Việt Nam nghiêm khắc với những chuyện này. Tôi có lỗi. Tôi xin lỗi. Nhưng cô gái này đã cầm trước của tôi năm mươi đô la. Xin các ông can thiệp đòi lại giúp tôi. Xin cám ơn. Anh thượng sĩ cảnh sát trợn mắt nhìn Thương: - Có thật không? Cô gái gật đầu và đưa ra cái phong bì còn nguyên vẹn số tiền. Thế là ngay lập tức cô Thương bị kết tội cố tình bán dâm và bị giắt ngay lên đồn. Trưởng đồn công an cái đồn mà cô Thương bị dong về lại chính là trung úy cảnh sát đẹp trai đã thả ông bác sĩ Cần hôm nào. Anh chẳng lạ gì gia cảnh nhà cô Thương. Sau vài phút làm việc với đương sự anh trung úy phì cười nói với mấy anh cảnh sát vừa bắt cô gái: - Các cậu bắt nhầm rồi. Phải xin lỗi người ta đi. Nhưng rồi chính anh lại đứng ra xin lỗi cô Thương. Và cũng chính vì thế mà anh sĩ quan cảnh sát và cô thiếu nữ xinh gái quen nhau. Từ đó anh hay kiếm cớ tới thăm cô Thương. Trước lạ sau quen lại hiểu thêm cảnh nhà cô Thương hiện nay anh lấy làm cảm kích lắm. Anh càng năng lui tới luôn lần nào cũng mua quà bánh cho mấy đứa nhỏ. Trò chuyện qua lại cô Thương cũng được biết đôi điều về gia cảnh anh cảnh sát. Anh vốn là diễn viên hát của đoàn ca múa bộ nội vụ. Năm 27 tuổi bị mất giọng nên chuyên sang ngạch cảnh sát hộ khẩu, gốc người Hà Nội. Hiện nay gia đình bố mẹ vẫn ở Hà Nội. Anh kể: Sau khi tốt nghiệp khóa huấn luyện nghiệp vụ cảnh sát khu vực anh có thể xin ở lại Hà Nội làm việc nhưng anh vẫn vui vẻ nhận quyết định về cái thị trấn tỉnh lẻ bé nhỏ này để công tác và phấn đấu. Sự xuất hiện của anh sĩ quan cảnh sát trẻ đẹp tốt bụng làm cho ngôi nhà nhỏ vui hẳn lên. Chỉ có bác sĩ Trương Vĩnh Cần là người không được hưởng niềm vui

đó. Một phần vì bệnh tâm thần phân lập thể nhẹ của ông đang chầm chậm tái phát. Một phần sau lần bị tù oan bác sĩ Cần rất sợ cảnh sát. Mỗi lần anh sĩ quan cảnh sát đến chơi ông đều len lén lủi vào phòng trong hoặc trốn ra sân ngồi núp sau bể nước. Thái độ kỳ quặc của ông bác sĩ khiến anh cảnh sát để ý. Rồi một lần gặp lúc cô Thương đi vắng anh bèn đi thẳng vào nhà tìm gặp bác sĩ Cần. Ông bác sĩ sợ quá nhót ngay ra sân chui tọt vào hố xí đóng chặt cửa lại. Hôm sau cô Thương đi chợ cá anh lại đến chơi bác sĩ Cần đang nằm đắp chăn tới cổ ở phòng trong nên không chạy kịp. Anh cảnh sát bắc ghế ngồi chắn ngay ở cửa ra vào vừa hút thuốc vừa thong thả hỏi chuyện nhát một như kiểu hỏi cung. Nào là nhà ông bác ở đâu. Con cháu hiện làm gì. Tại sao ông lại đến ở đây. Tại sao từ hôm được thả ra ông bác vẫn chưa chịu về nhà. Tại sao lại không đăng ký tạm trú... Bác sĩ Cần sợ đến líu lưỡi lác mắt. Ngay chiều hôm đó khoảng 4 giờ ông bác sĩ vội vàng vơ quần áo chuồn thẳng một hơi ra ga nhót ngay lên tàu. 5 giờ 17 phút con tàu hú còi xình xịch chuyển bánh. Mải rúc đầu vào sau cánh cửa đan lưới mắt cáo bác sĩ Cần không nhìn thấy đúng lúc đó có một anh cảnh sát và một cô gái tất tả chạy vào sân ga. Cả hai cứ cuống lên như đang tìm cái gì. Nhưng chậm mất rồi. Con tàu đã tăng tốc. Cái toa cuối cùng đã vượt qua cây cầu tín hiệu căng cờ vàng. Cái sân ga thênh thang vắng ngắt chỉ còn lại một làn khói tanh lòm than bụi bay là là và bóng cô gái đang đứng sững sờ hai mắt mở to trong vắt như mắt thiên sứ.

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 9

Con tàu chở bác sĩ Trương Vĩnh Cần chạy ra khỏi thị xã được hơn một giờ đồng hồ thì ông bác sĩ cũng từ từ chìm vào giấc ngủ ly bì của bệnh tâm thần phân lập. Một giấc ngủ không mê sảng và tối đen như cái chết. Nằm co rúm trong góc ghế lại khuất sau cánh cửa ra vào toa nên chẳng mấy ai để mắt tới ông bác sĩ. Ba mươi nhăm giờ sau nghĩa là vào cuối chiều ngày thứ hai bác sĩ Trương Vĩnh Cần mới giật mình choàng dậy. Cũng đúng lúc đó một người soát vé trên tàu sừng sững hiện ra trước mặt ông bác sĩ. Sau khi xem vé, người đó kêu lên:

- Chết rồi bố ơi. Bố đi quá một ngày đường rồi.

Lập tức bác sĩ Trương Vĩnh Cần bị đưa về phòng cuối cùng của toa cuối cùng. Một giờ sau con tàu từ từ dừng lại. Anh trưởng tàu đội mũ lông thỏ ngồi đánh chân lẻ trên chiếc chiếu trải giữa toa quay lại hất đầu ra lệnh cho ông bác sĩ:

- Bố già xuống đi. Tha không bắt nộp phạt đấy nhá.

Bác sĩ Cần ngơ ngác. Một anh chíp cũng đang ngồi góp trong chiếu bạc thò cẳng đạp khẽ vào đít bác sĩ Cần:

- Xếp ưu ái bố đấy. Biến.

Thế là bác sĩ Cần bị đấy xuống sân ga. Và con tàu lại hú còi hùng hục băng đi. Cái ga bác sĩ Cần bị thả xuống là một ga xép không tên đã bị bỏ hoang

nằm lọt thỏm giữa những trang cát mênh mông. Biển gào ở trước mặt. Núi rừng bá vai nhau trùng điệp sửng sững ngay sau lưng. Trời lúc này đã ngả chiều trên cái sân ga lơ phơ cỏ dại chỉ còn sót lại một giải nắng vàng như xát nghệ. Bác sĩ Cần ngồi ngay đơ giữa hai đường ray. Ông ngắm núi ngắm rừng ngắm biển. Gió chiều lồng lộng và cái không khí hoang vu cô tịch xung quanh khiến cho ông bác sĩ dần dần tĩnh trí lại. Ông hỏi thầm:

- Đây là đâu nhỉ.

Từ xa vẳng lại tiếng nhạc ngựa leng keng. Một con ngựa ô kéo cỗ xe thồ bánh gỗ mui vải lăn bánh trên con đường mòn chạy ngang qua trảng cát. Cỗ xe lóc cóc tiến lại gần. Bác sĩ Cần nhổm phắt dậy ôm bọc quần áo lao ra khỏi cái sân ga. Cỗ xe đỗ lại. Con ngựa phì một hơi như xả bễ mồm nó phòi ra đống dãi trắng lốp. Một gã trai áo cổ vuông đầu trọc thò đầu ra quát to:

- Về Đức Lưu?

Bác sĩ Cần nhảy dựng lên:

- Về.

Gã trai hét lên:

- Lên đi.

Bác sĩ Cần lại nhẩy dựng lên:

- Lên đây.

Thế là ông trèo tót lên cỗ xe ngựa trong xe lố nhố một đống người chen chúc với một đống thúng mủng xực nức mùi cá bể đã phơi no nắng. Chiếc xe ngựa giật mạnh rồi lại lóc cóc lăn bánh chạy về phía núi rừng trập trùng xanh biếc. Người trong xe cứ xuống dần. Chiêu cung đang đổ nhanh đua cùng vó ngựa đang phi. Trời nhập nhoạng thì cỗ xe ngựa cũng về tới một dãy phố nhỏ nằm sát cạnh con đường quốc lộ trải nhựa. Trên xe chỉ còn lại bác sĩ Cần và một ông cụ râu tóc như cước, dễ phai tới tám mươi, người nhỏ như quả ô mai đang ngồi ôm khư khư một cái bọc to tướng cứng đơ đơ. Gã

trai đánh xe ngựa nhảy phóc xuống đất, lễ phép:

- Mời cụ và ông xuống ạ.

Thoắt một cái ông cụ đã tụt khỏi cỗ xe ngựa. Sau khi đon đả chào gã trai trẻ ông cụ vui vẻ hỏi ông bác sĩ:

- Không dám hỏi ông có biết huyện đội Đức Lưu ở đâu không ạ?

Bác sĩ Cần ngơ ngác. Gã trai đang tháo ách cho con ngựa quay lại nói to:

- Cụ cứ đi thẳng. ở cuối phố đấy. Cái nơi có cổng chào mắc đèn nê-ông sáng choang ấy. Ông cụ xuýt xoa cám ơn rồi vật cái bọc to tướng cứng đơ lên vai xăm xăm bước đi. Thấy ông bác sĩ vẫn cứ ngơ ngơ ngác ngác, ông cụ ngoái lại hỏi:

- Thế ông bác về đâu?

Bác sĩ Cần lúng túng. Ông cụ hạ giọng hỏi:

- Có phải ông bác cũng ở ngoài đó nghe đài báo nhắn tin rồi vào đây tìm con tìm cháu có phải không?

Bác sĩ Cần chắp tay:

- Dạ thưa...

Ông cụ thở phào:

- Thảo nào ban nãy ở trên xe già này đã ngờ ngợ. Thế thì mời ông bác theo già này đến huyện đội già này cũng vào đây tìm con cháu đây.

Bác sĩ Cần lại dạ một tiếng và cứ thế cúi đầu bước theo ông cụ đang đi thoăn thoắt như chạy. Đêm hôm đó bác sĩ Trương Vĩnh Cần nghiễm nhiên là khách quí của huyện đội Đức Lưu. Ông bác sĩ được đưa vào nghỉ trong một phòng nhỏ giường chiếu sạch sẽ. Sau khi rửa mặt rửa chân ông được mời đi ăn cơm ở nhà khách của huyện đội. Khoảng độ 9 giờ tối mắc màn xong có tiếng gõ cửa rồi một anh bộ đội còn trẻ ăn mặc chỉnh tề đội mũ đeo sao bước vào chào hỏi lễ phép tự xưng là Trần Văn Hợi thượng úy huyện đội phó vừa đi công tác về. Anh Hợi vui vẻ bảo:

- Mời bác nghỉ ngơi. Sáng mai sẽ vào khe Hú. Xe cộ đã chuẩn bị sẵn sàng rồi. ăn sáng xong là mời bác và cụ đi luôn. Bác sĩ Cần chẳng hiểu gì cả. Ông vâng dạ luôn miệng. Anh Đợi cười vui vẻ chào ông bác sĩ rồi lễ phép đi ra không quên khép cửa lại rất nhẹ nhàng cho đến lúc này anh vẫn tưởng bác sĩ Cần và ông cụ là người trong cùng một gia đình. Sáng hôm sau, bác sĩ Cần dậy rất sớm. Ông đã nhìn thấy có cái xe ô tô com măng ca đít vuông đỗ ngay ngoài cửa sổ. Cảnh vật đất trời ở đây nom thật lạ mắt. Đất đỏ. Cát trắng. Cây xanh. Tiết trời đã vào độ giáp tết ta rồi. Vậy mà buổi sáng sớm vẫn cứ chan hòa nắng gió oi ả hệt như mùa hè. ăn xong nắm xôi và hai qua chuối thì anh Hợi mũ áo chỉnh tề bước vào vui vẻ chào hỏi rồi ân cần đưa ông bác sĩ ra sân. Cậu bộ đội lái xe trẻ măng vui vẻ chào to: "Bác ạ". Rồi nhanh nhảu đỡ ngay lấy cái bọc áo quần ở tay ông bác sĩ. Trên xe đã thấy ông cụ tóc bạc đang ngồi ngay ngắn tay ôm bó hương và một xếp giấy thơm vàng mã. Cạnh chân cụ có một cỗ tiểu sành già lửa bóng nhẫy. Chiếc com măng ca nồ máy ròn rã từ từ ra khỏi sân doanh trại huyện đội chui qua cổng chào to tướng rồi bắt vào đường quốc lộ. Chạy được hơn cây số thì rẽ vào con đường cấp phối đồi. Cát trắng và biển ở phía sau lưng. Núi rừng trập trùng cao ngất ở ngay trước mặt. Xe chạy ầm ầm, xóc tung cả người. Con đường quanh co lúc lên lúc xuống. Hai bên đường trạc chìu ngả nghiêng trên những vạt đồi. Xe chạy mười cây số thì chui tọt vào rừng sâu. Bây giờ chỉ còn nhìn thấy rừng. Rừng như bưng lấy mắt. Thỉnh thoảng anh Hợi ngồi ghế trước ngoái lại nói gì đó nhưng bác sĩ Cần không nghe rõ vì tai ông đang bị ù. Xe cứ chạy như thế tới gần trưa thì đỗ xịch lại bên bờ con suối lớn chảy ào ào như thác. Bên kia bờ suối là cỏ tranh ngút ngàn. Lác đác đó đây nhô lên những thân cây cổ thụ bị đốt cháy đen thui vương lại chút ít dấu tích của một nơi có lẽ đã có con người đã từng qua lại ăn ở. Anh Hợi xuống xe, rồi trỏ sang bờ bên kia, nói:
- Thưa cụ, thưa bác, Khe Bú ở ngay bên kia rồi ạ.

Bác sĩ Cần vẫn cứ ngơ ngác. Nhưng ông cụ tóc bạc thì có vẻ xúc động mạnh. Nách cắp chặt cỗ tiểu. Cụ bật kêu lên: "Con ơi!". Rồi cứ thế băm băm lội qua suối. Anh Hợi cuống quít xắn quần nháy xuống nước:

- Rêu trơn lắm cụ ơi, khéo ngã đấy.

Nhưng cụ chẳng thèm ngã. Cậu lái xe vác một đống cuốc xẻng cũng ào ào lội theo. Còn trơ lại bác sĩ Cần. Ông đứng ngẩn ra một lúc rồi cũng lóp ngóp theo sau rốt. Lên đến bên kia bờ, anh Hợi dẫn đầu ba người nối đuôi bám nhau cứ thế rẽ cỏ tranh mà đi. Nắng xiên vào mặt. Gió ù ù lẫn tiếng vượn hú lành lót thấp thỏm. Cảnh rừng thật hoang vu rờn rợn. Tới một bãi đất khá bằng phăng anh Hợi dừng lại nói to:

- Tới rồi ạ.

Rồi anh trải ra đất một tấm bản đồ nhàu nát có đánh dấu nhằng nhịt. Mặt anh Hợi đầm đìa mồ hôi. Hai mắt anh nheo nheo. Ngón tay trỏ của anh di di trên tấm bản đồ tìm kiếm. Rồi anh lẩm bẩm:

- Đây rồi Phần mộ đồng chí Xuân...

Cậu lái xe chống xẻng góp một câu:

- Điểm chuẩn ngoài thực địa là cây trám đen bốn mét tính về phía bắc.

Anh Hợi nói:

- Đúng rồi. Bốn mét về phía bắc.

Rồi anh Hợi ngẩng nhìn bác sĩ Cần:

- Ta đào ngay bác nhỉ.

Bác sĩ Cần lúng túng như gà vướng tóc. Nhìn sang đã thấy ông cụ đốt một bó hương cháy đùng đùng rồi chắp tay vái lia lịa vào ba bề bốn bên rừng cây rậm rạp chằng chịt. Cậu lái xe đã cởi phăng áo và hắt đầu bổ cuốc. Anh Hợi cầm ngang cán xeng phạt cỏ tranh. Bác sĩ Cần đi tới đi lui rồi cũng cầm lấy cuốc bổ xuống đất. Còn ông cụ lúc nãy đã ngồi thụp xuống đốt vàng mã. Trưa rừng yên tĩnh chỉ còn nghe tiếng cuốc đất huỳnh huych. Ba người mê

mải đào. Ông cụ chạy tới chạy lui quanh cái lỗ huyệt đang xuống sâu dần. Thình thoảng lại kêu lên: "Con ơi!". Rồi ông cụ chắp tay khấn vái tứ tung. Đào tới lút đầu người thì cậu lái xe lấm như con ma vùi vất xẻng chống tay vào thành huyệt nhảy tót lên. Người cậu xực nức mùi đất mới. Cậu lái xe lắc đầu:

- Chỉ toàn rễ cây. Trượt rồi.

Anh Hợi lại trải tấm bản đồ ra đất lò mò tìm kiếm. Lúc này đã chính ngọ. Trời không nắng nhưng ong ong oi bức lạ thường. Ai cũng mệt nhoài. Anh Hợi dụt dè:

- Trưa rồi, mời cụ và bác sĩ về xe nghỉ ngơi ăn tạm bát mỳ cho đỡ đói. ý cháu là chiều lại đào tiếp có được không ạ.

Ông cụ chắp tay vái anh Hợi:

- Các anh vất vả thế này tôi ái ngại quá. Thôi thì trăm sự nhờ các anh cả.

Anh Hợi ngượng đỏ mặt. Bốn người lại rồng rắn quay về chỗ xe đỗ. Anh Hợi và cậu lái xe thoăn thoắt gầy bếp, bắc nồi đun nước. Ông cụ và ông bác sĩ được mời ngồi nghỉ trên tấm bạt trải cạnh xe. Mươi phút sau đã thấy anh Hợi lễ phép bê đến hai bát mì tôm nghi ngút khói, bát nào cũng đập thêm 2 quả trứng gà. ăn xong, anh Hợi lại mời ông cụ lên xe nằm nghỉ. Bác sĩ Cần ngâm ngẩm đau bụng. Ông bèn lọ mọ men theo bờ suối lộ xuôi về phía dưới độ dăm chục mét rồi chui vào bụi rậm tìm chỗ. Trưa rừng yên tĩnh. Tâm trí bác sĩ Cần nhẹ nhõm tỉnh táo. Cơn đau bụng đã hết. Ngồi mãi trên tảng đá rộng như cánh phản mà không ỉa được, bác sĩ Cần thiu thiu buồn ngủ. Thế là ông bèn ngả ngay lưng ra và nhắm mắt lại. Nhưng đúng lúc ấy có tiếng chân người lội suối lõm bõm. Một anh bộ đội trẻ măng đội mũ tai bèo, quần về tới gối đứng ở giữa dòng suối mỉm cười rồi vẫy vẫy:

"Đi theo tôi".

Bác sĩ Cần ngạc nhiên quá ngây mặt ra nhìn. Anh bộ đội lại vẫy vẫy rồi hỏi

to:

"Tìm thằng Xuân khểnh chứ gì. Đã bảo cứ đi theo tôi mà". Thế là bác sĩ Cần vùng dậy đi theo anh bộ đội lạ mặt. Hai người đi vòng vèo trong rừng rồi tới một cái hang rất to. Ngoài cửa hang có tấm biển gỗ viết nguệch ngoạc bằng hắc ín: Kho Z3. Trong hang có một cái sạp chạy hun hút mãi vào phía trong. Trên sạp chồng chất hàng trăm hòm gỗ đóng đai đóng kiện. Anh bộ đội ghé vào tai ông bác sĩ: "Toàn bột cá Triều Tiên đấy. Nhưng cũng có vài chục hòm lương khô 702 ". Rồi anh giảng giải: "Xuân khểnh là tổ trưởng. Tôi và thằng Hữu bống là tổ viên. Lính kho mà". Bác sĩ Cần hỏi: "Anh Xuân đâu. Có ông cụ người nhà anh ấy đang vào tìm đấy". Anh bộ đội nói cụt lủn: "Nó chết rồi" Bác sĩ Cần hỏi: "Sốt rét chết à ". Anh bộ đội lắc đầu: "Nằm lên quả lựu đạn". Bác sĩ Cần hỏi: Thế nghĩa là ra làm sao" Anh bộ đội thần mặt một lúc rồi nói: "Đi theo tôi". Thế là hai người lại đi vòng vèo trong rừng một lúc. Lát sau cả hai tới một bản Vân Kiều ở bên bờ một con suối lớn nước chay trắng xóa. Lúc này trời đã muộn. Ngôi nhà nào trong bản cũng đang tỏa khói lam chiêu. Anh bộ đội dẫn ông bác sĩ trèo lên một ngôi nhà sàn ở giữa bản. Trong nhà râm ran tiếng nói cười. Một anh bộ đội trẻ măng có cái răng khểnh rất tươi đang ngồi cười nói huyên thuyên giữa một tốp trai gái trong bản. ở góc nhà cạnh lối cầu thang có một thằng bé đang nghịch quả lựu đạn chầy. Thằng bé táy máy giật luôn cái nụ xòa. Quả lựu đạn xì khói. Thằng bé sợ quá ríu tay quẳng luôn qua lựu đạn xuống sàn nhà. Anh bộ đội răng khểnh hét lên một tiếng rồi lao ngay tới chỉ kịp nằm đè lên quả lựu đạn. Một tiếng nổ vang. Cái sàn nhà xập xuống. Khói bụi mù mịt. Loáng một cái bác sĩ Cần đã thấy mình đang đứng cạnh một cây trám già giữa bãi cỏ tranh thênh thang. Có một cái huyệt mới đào đất đỏ tươi như máu cách cây trám khoảng khoảng 4 mét. Dân bản già có trẻ có, đàn ông có đàn bà có bu quanh miệng huyệt khóc như ran như rồi. Anh bộ đội ghé sát vào mặt ông bác sĩ

hỏi hỏi: "Hiểu chưa". Bác sĩ Cần gật gật đầu: "Hiểu rồi. " Anh bộ đội hỏi lại: "Hiểu rồi à Thế thì tôi đi đây". Rồi anh bộ đội thong thả bỏ đi. Đám người cũng rã dần. Tất cả mờ dần rồi biến đi như ảo ảnh. Còn trơ lại ông bác sĩ Cần bên cạnh cái lỗ huyệt. Bác sĩ Cần bàng hoàng. Ông tự hỏi: Trời ơi. Lại nằm mơ ư. Ông bò tới bên miệng huyệt ngó xuống. Huyệt sâu hun hút như vực. Bác sĩ Cần gào lên: "Xuân ơi" Có ai đập nhẹ vào lưng ông: "Xuân đây". Bác sĩ Cần quay ngoắt lại. Một anh bộ đội đứng sát ngay phía sau cười, cái răng khểnh rất có duyên: "Xuân đây. Bác tìm tôi à ". Bác sĩ Cần run run gật đầu. Anh bộ đội rắng khểnh lại cười: "Muốn tìm tôi thì phải đến bản Bú ở bờ sông Cà Lồ. Hỏi nhà anh Liêng, Trưởng bản."

Đúng lúc đó có ai đập mạnh vào chân bác sĩ Cần. Ông choàng tỉnh dậy. Cậu lái xe vui vẻ cười hàm răng lóa nắng:

- Sao bác lại ngủ ở đây. Nhỡ rắn cắn thì chết.

Bác sĩ Cần vâng dạ đi theo cậu lái xe. Ông chưa hết bàng hoàng cơn mộng mị kỳ dị vừa xẩy ra. Chiều hôm đó, cái huyệt được đào rộng ra gấp đôi và sâu thêm một mét nữa nhưng vẫn không tìm thấy quách của anh liệt sĩ Xuân. Anh Hợi đành đề nghị mọi người quay về huyện đội nghỉ để hôm sau quay lại đào tiếp. Đi lối nào về tới lối ấy. Bảy giờ tối chiếc xe com măng ca đã về tới sân huyện đội. Một mâm cơm khá thịnh soạn đã được dọn sẵn ở nhà khách. Cơm nước xong, ông cụ có vẻ mệt nên về phòng nằm nghi. Anh Hợi mời bác sĩ Cần ra hiên ngồi uống nước, hóng gió. Anh huyện đội phó vẫn đinh ninh bác sĩ Cần là người nhà họ hàng liệt sĩ Xuân cùng đi vào đây với ông cụ nên anh nói:

- Nhờ bác động viên cụ. Những chuyện lạc mộ trục trặc như thế này vẫn xẩy ra như cơm bữa. Ngày mai quay vào đào rộng ra vài mét nữa là gặp ngay thôi ạ. Bác sĩ Cần ngồi lắng nghe ừ ào. Rồi ông buột miệng hỏi:

- Thưa anh, sông Cà Lồ ở đâu?

Anh Hợi lễ phép trả lời:

- Sông Cà Lồ cũng gần đây thôi ạ.

Bác sĩ Cần nhắm mắt. Ông nói như trong giấc ngủ:

- Cà Lồ. Bản Bú. Hỏi nhà anh Liêng trưởng bản.

Anh Hợi đang rót nước vội đặt ngay cái ấm xuống. Rồi anh reo lên khe khẽ:

- ờ nhỉ. Thế mà không nghĩ ra. Cứ đến hỏi bố con anh Liêng là rõ cả thôi.

Khắp cả vùng huyện Đức Lưu cát trắng khô như rang chỉ có một dòng sông Cà Lồ nước trong vắt lạnh buốt từ núi rừng chảy ra. Mười năm về trước bản Bú bị một bệnh dịch tàn phá chỉ trong non một tháng đã giết chết một phần ba dân trong bản. Để cứu dân bản Bú huyện ủy Đức Lưu vội di chuyển toàn bộ dân bản Bú ra khỏi rừng đưa về lập bản ở gần vùng cửa sông Cà Lồ chảy ra biển. Bản Bú đổi tên là bản Cà Lồ. Sáng ngày hôm sau com nước xong, chiếc com măng ca lại chở mọi người chạy thẳng về bản Cà Lồ. Chỉ khác là lần này trên đường đi núi rừng ở sau lưng. Cát trắng và biển ở trước mặt. 8 giờ đi. 9 giờ đã tới nơi. Bản Cà Lồ lô nhô nhà ngói nhà tranh nằm san sát bên bờ con sông Cà Lồ lững lờ trong vắt Nhà trưởng bản Liêng ở giữa xóm, ngay dưới cây cột cờ cao chót vót. Trưởng bản Liêng chột mắt, thọt chân tóc muối tiêu tập tễnh ra tận cổng đón khách rước lên hiên nhà. Sau vài câu chào hỏi, vừa nghe anh Hợi giới thiệu ông cụ là bố đẻ của liệt sĩ Xuân. Trưởng bản Liêng thụp xuống lạy rồi rống lên:

- Ông ơi... Xin ông tha tội cho con.

Ông cụ không nói gì cả chỉ sẽ đỡ trưởng bản Liêng đứng dậy. Lúc đó vợ trưởng bản Liêng đội thúng đi chợ về ngơ ngác đứng ở ngoài sân. Trương bản Liêng mếu vừa ngoái ra tuôn một tràng líu lo. Vợ Liêng kêu úi một tiếng, quăng ngay cái thúng chắp tay vái lấy vái để. Ba bốn đứa trẻ ở đâu cũng chạy tới rối tít vái lạy. Ông cụ xoa đầu đứa bé nhất rồi lấy bánh kẹo trong cái làn ra chia cho cả nhà. Anh Hợi quay sang ghé vào tai bác sĩ Cần:

- May quá. Thế là không có chuyện gì xẩy ra.

Trưởng bản Liêng đi giật lùi rước ông cụ và bác sĩ Cần vào nhà mời ngồi uống nước, hút thuốc. Khi nghe anh Hợi nói là đã vào bản Bú mà chẳng tìm được quách liệt sĩ Xuân. Trưởng bàn Liêng rơm rớm nước mắt:

- Bản Bú dời về đây thì con cũng rước anh Xuân về đây rồi.

Anh Hợi thở phào:

- Thảo nào, chúng tôi đào mãi chẳng thấy gì.

Tới lúc này ông cụ mới se sẽ nói:

- Phiền các bác cho già này được ra thăm cháu.

Trưởng bản Liêng vâng dạ rồi tập tễnh dẫn đoàn người đi luôn.

Anh Hợi lại rỉ vào tai bác sĩ Cần: "Ông Liêng thoát chết nhưng bị chột mắt, què chân". Ngôi mộ liệt sĩ Xuân nằm trên gò cát. Một nấm đất đã lún. Những đám cỏ rành rành sắc như dao bò quấn tấm bia đá lờ mờ dòng chữ: Nguyễn Văn Xuân - Bản Bú - Đức Lưu. Ông cụ cắm cho cậu con một nắm hương rồi ngồi xuống vỗ vỗ mấy cái vào nấm mộ. Ông cụ không khóc không gào mà chỉ thở dài. Trưa hôm đó gia đình anh Liêng giết gà làm cơm rượu khoản đãi rất thịnh soạn. Bữa cơm tàn, ông cụ uống nước xỉa răng rồi thong thả nói:

- Trước tiên tôi xin cám ơn bà con ở bản và gia đình anh chị Liêng đã chăm nom phần mộ cho thằng cháu Xuân mấy chục năm qua nên hôm nay bố con tôi mới được gặp nhau. Nay tôi có lời muốn được đón cháu về quê.

Vợ chồng anh Liêng ngây mặt, nước mắt cháy ròng ròng. Mấy đứa trẻ sợ quá chạy tọt vào buồng. Anh Hợi biết ý ghé vào tai anh Liêng xi xô líu lo vài tiếng dân tộc. Anh Liêng lúc gật lúc lắc rồi lại líu la líu lo nói với anh Hợi. Bác sĩ Cần và ông cụ ngồi im như tượng. Anh Hợi quay sang nhẹ nhàng thưa với ông cụ và bác sĩ Cần:

- Cháu mời ông và bác uống nước, nghỉ ngơi. Chút nữa cháu có câu chuyện

muốn thưa với gia đình ta. Dăm phút sau, anh Hợi nhỏ nhẹ nói với ông cụ và bác sĩ Cần là gia đình anh chị Liêng muốn sáng mai mời thầy cúng về đặt lễ để xin với cái ma trong họ cho phép cái ma anh Xuân được rời chỗ này để về quê. Lễ xong thì mới đào mộ lấy cốt. Anh Hợi nói thêm là tục lệ của bản Bú như vậy. Mong cụ và bác ráng đợi cho đến chiều mai. Nghe xong ông cụ vội vã xua tay: "Không có gì. Không có gì". Chiều hôm đó, khoảng 3 giờ, mấy người đi đào mộ lên xe quay trở về huyện đội Đức Lưu. Cơm chiều xong, anh huyện đội phó phóng xe hon đa về nhà cách huyện đội 12 cây số. Bác sĩ Cần ngồi một mình bên khung cửa sổ vừa uống trà vừa lơ ngơ ngắm mấy cây phi lao già ngoài sân đang mờ dần trong cảnh hoàng hôn đổ xuống chậm rãi. Nhà khách huyện đội vắng như chùa bà đanh. Ông cụ ở phòng bên chắc buồn quá nên mò sang nói chuyện. Ông cụ hỏi:

- Tôi hỏi khí không phải, ông bác vào trong này chắc cũng là để tìm ai đang nằm ở đâu đây?

Bác sĩ Cần ngượng nghịu lắc đầu:

- Thưa cụ, Tôi không tìm ai đâu.

Ông cụ nhìn bác sĩ Cần chăm chăm. Rồi ông thong thả hỏi:

- Vậy là có chuyện gì hả bác?

Bác sĩ Cần chẳng biết nói như thế nào. Hai người cứ ngồi nhìn nhau. Rồi bác sĩ Cần ấp úng kể là ông đi tàu ngủ quên quá ga nên bị bỏ xuống đây. Đang bơ vơ thấy có cỗ xe ngựa thấy gã đánh xe gọi thế là ông leo lên xe. Rồi ông theo ông cụ đến đây. Mọi người cho ăn thì ông ăn cho ngủ thì ông ngủ. Mọi người lên xe vào bản Bú thì ông cũng lên xe vào bản Bú. Mọi người đến nhà anh Liêng thì ông cũng đến nhà anh Liêng... Và bây giờ ông ngồi đây uống trà... Ông chẳng biết gì hơn. Nghe bác sĩ Cần nói vậy, mắt ông cụ cứ trợn dần lộ vẻ ngạc nhiên hốt hoảng. Rồi ông cụ len lén bỏ về buồng, khóa trái cửa, cài then cửa sổ rồi buông màn lên giường, tắt đèn im thít. Cả buổi sáng

hôm sau, ông cụ tránh mặt bác sĩ Cần. Đến trưa, chiếc com măng ca lại chở mọi người đến ban Bú ven bờ sông Cà Lồ. Cả gia đình anh Liêng đã xếp hàng ngoài hiên chờ. Cỗ tiểu đã được buộc gọn ghẽ để trang trọng giữa nhà. Khói hương nghi ngút. Thì ra ngôi mộ đã được thầy cúng cho khai quật đêm qua lúc nửa đêm gà gáy. Một mâm cơm cúng bày trên bàn. Anh Liêng mời mọi người uống rượu, ăn cơm. Cơm rượu xong, anh Liêng vác cỗ tiểu lên vai đi ra xe. Chị vợ và mấy người hàng xóm trong bản xếp hàng đi sau, người cầm con dao, người cầm nén hương, người ầm ừ ê a hát bài ca tiễn hồn ma anh bộ đội Xuân về xuôi. Chiếc com măng ca nổ máy, lăn bánh. Vợ chồng anh Liêng còn lếch thếch chạy theo một đoạn đường. Mấy người ngồi trên xe im như thóc. Khi xe ra tới đường quốc lộ, anh Hợi thở phào một cái. Chắc là mừng vì đã xong mọi việc. Tối hôm đó cái nhà khách huyện đội lại vắng tanh. Anh Hợi đã về nhà từ chiều. Ông cụ cũng khóa cửa phòng tắt đèn đi ngủ. Bác sĩ Cần ngồi một mình bên khung cửa sổ. Vừa uống trà vừa nhìn ra màn đêm đen xì ngoài xa. Tờ mờ sáng hôm sau, chú lái xe đã đập cửa gọi ông cụ và bác sĩ Cần dậy rồi chở hai người ra bến xe khách cách huyện đội gần hai chục cây số. Anh Hợi huyện đội phó tay cầm 2 cái vé và hai gói quà đứng đợi ở trong bến, ân cần tiễn ông cụ và bác sĩ Cần lên xe. Mọi việc xong xuôi chu đáo, tới khi xe chạy khỏi bến, khuất hẳn, anh mới nhẩy lên chiếc xe hon đa quay về huyện đội. Chiếc xe khách chở ông cụ và bác sĩ Cần chạy một mạch vượt hơn trăm cây số đường quốc lộ rồi rẽ trái bắt vào một con đường cấp phối ngược rừng. Xe chạy thêm hai chục cây thì cảnh hai bên đường đã lô xô núi rừng đẹp như tranh vẽ. Vượt thêm chục cây nữa tới một ngã ba có cây cầu xi măng lửng lững. Bên kia cầu là con đường chạy lên đèo Con Cum cao thăm thẳm mà ở giữa đỉnh đèo có chôn cây cột mốc biên giới. Bên này cầu là một dãy phố nhà cửa lô xô, người xe sầm uất, hàng hóa ứ phè. Xe vào bến đỗ khách. Đây cũng là bến đỗ cuối cùng. Từ lúc lên xe ông

cụ chỉ ngồi ôm cỗ tiểu sành. Còn bác sĩ Cần thì lúc thức lúc ngủ gà gà gật gật. Hai người chẳng ai nói một câu nào. Tới lúc này ông cụ mới đặt tay lên vai ông bác sĩ kính cẩn:

- Mời ông bác ghé vào nhà tôi uống chén rượu nhạt.

Thế là bác sĩ Cần lếch thếch đi theo ông cụ. Hai người đi vào giữa phố rồi dừng lại trước một ngôi nhà ba tầng khang trang nhưng lòe loẹt kệnh cỡm. Một tấm biển phóc-mi-ca màu hồng gắn hàng chữ nổi bay bướm: "Restaurant Sơn Cước". Ba con chó thui quắp đuôi nhe răng treo ngược trong tủ kính trước quầy. Trong nhà rùng rùng một đám người đang nhai thịt rút gân, gậm xương uống rượu muôn phần dữ dội ầm ĩ. Ông cụ vác cái tiểu phăm phăm đi vào nhà hàng. Lập tức có tiếng reo: "Ông về. Ông về rồi". Bốn năm cô gái mắt xếch, mi xanh, mỏ đỏ áo váy phấp phới chạy ùa ra đón. Hơn chục khách đang ăn uống cũng đứng dậy chào hỏi: "Ông về... Cụ về... ". Bác sĩ Cần được dẫn thẳng lên gác ba, vào trong một căn phòng sập gụ tủ chè cực kỳ sang trọng. Ngồi chưa nóng chỗ thì ông cụ xúng sính diện bộ quần áo ngủ màu mỡ gà bước vào. Sau khi khép cửa lại, ông cụ trịnh trọng vòng tay xá bác sĩ Cần một xá. Cháu Xuân linh thiêng nên già này có phúc được gặp ông bác đây. Bác sĩ Cần đã hơi lo sợ. Ông bác sĩ thoáng nhớ tới ông từ coi đền bà Thánh Mẫu. Ông cụ vẫn trịnh trọng:

- Tứ giải giai huynh đệ. Già này năm nay tám chín tuổi rồi. Đã tưởng ăn hết lộc hết đức. ấy vậy mà vẫn còn may mắn được gặp ông bác là người nhà giời. Nói rồi ông cụ vỗ tay hét to:

- Bay đâu. Tiệc rượu. Lập tức hai cánh cửa mở tung. Bốn cô mắt xếch váy đỏ váy xanh cũn cỡn lươn lướt đi vào. Sơn hào hải vị bày ra chật bàn. Ông cụ lại vỗ tay đánh bốp. Bốn cô đi ra. Ba cô yếm thắm, vấn khăn ăn mặc hệt như lối gái miền xuôi nhẹ nhàng đi vào. Cô cầm sáo, ôm đàn, cô cầm nhị cầm phách. Đàn sáo nổi lên chen lăn tiếng hát véo von: "Như rằng ấy ở ơ

mấy ý rượu đổ mạn thuyền... ". Ông cụ cười khà khà tự tay mở một chai rượu đỏ như máu. Bác sĩ Cần cạn ngay ly đầu tiên cho nó dẫn nhanh. Rượu cháy họng. Đầu óc ông bác sĩ đã mơ màng. Tiếng đàn tiếng sáo tiếng hát tiếng cười ríu rít vào vào ra ra lẫn lộn. Bữa tiệc có cái gì đó kỳ dị, kệnh cỡm của vẻ cổ xưa pha lẫn tân kỳ. Chai rượu vơi một nửa. Ông cụ ngà ngà đứng dậy tới bên cửa sổ, giật phăng tấm màn nhung huyết gụ trỏ xuống dãy phố lấp loáng đèn rồi cất giọng oai vệ:

- Ông xem tòa nhà sáu tầng cao nhất rộng nhất ở cái phố đồng rừng miền tây này là của thằng con thằng cháu họ Đinh nhà tôi đấy ông ạ. Thế này thì chắc ông bác phải kêu lên cái phúc cái lộc nhà họ Đinh tôi to nhất giàu nhất xứ này rồi. Bác sĩ Cần ú ớ gật đầu. Mắt ông hoa lên vì đèn xanh đèn đỏ lập lòe ở bên dưới. Ông cụ rót thêm hai chén nữa. Cả hai cạn cốc tức thì. Căn phòng kín mít nồng nặc mùi rượu mùi đồ ăn. Ba cô yếm thắm đã quăng đàn quăng nhị từ lúc nào. Một cô uống bia ừng ực. Một cô nhai thịt gà nhồm nhoàm. Một cô nằm ngả ra ghế mắt lim dim chẳng biết ngủ hay chưa ngủ. Ông cụ vỗ bốp vào mông cô gái trẻ nhất, dễ lối chưa tới hai mươi tuổi rồi phà vào mặt bác sĩ Cần:

- Gái nhá.

Bác sĩ Cần lắc đầu. Ông cụ cười hà hà:

- Thế thì mời ông đi chơi phố với tôi. Thế là ông cụ dắt tay bác sĩ Cần xuống nhà rồi đi ra phố. Một đoàn ôtô tải phủ bạt kín mít chạy rầm rầm ngang qua trước mặt hai người. Ông cụ trợn mắt háo hức "Hàng ở cửa khẩu về đấy. Chắc là toàn u-rê". Rồi ông cụ lại dắt bác sĩ Cần đi tới trước một tòa nhà 4 tầng ngất ngưởng ban công thò ra thụt vào. Cửa lim cửa xếp đóng kín mít. Ông cụ đấm huỳnh vào cửa, dạng chân gọi to:

- Hai ơi.

Ông cụ gọi bốn lần. Cánh cửa lim to tướng he hé mở ra. Một cái đầu đàn bà

tóc tai bù xù ló ra nhớn nhác:

- Ông.

Ông cụ hắng giọng oai vệ:

- Anh Hai đâu.

Người đàn bà lắc đầu:

- Nhà con lên huyện từ sáng chưa về.

- Lại lên gặp thằng Thung bàn mưu tính kế kiện cáo chứ gì?

Người đàn bà chối đây đẩy:

- Con không biết.

Ông cụ trợn mắt:

- Vợ chồng anh chị không được làm như thế. Không sợ phải tội với ông giời à.

Người đàn bà nhìn trộm bác sĩ Cần, lúng túng:

- Mời ông vào nhà uống chén nước đã ạ.

Nhưng ông cụ khoát tay:

- Để khi khác. Sớm mai chị bảo anh ấy sang gặp tôi ngay.

Nói rồi ông cụ lại dắt tay bác sĩ Cần dẫn đi Đi được hơn trăm mét, cả hai đứng lại trước một tòa nhà bốn tầng lầu vuông chặn chặn như bốn cái hộp chồng lên nhau. Lầu nào cũng lát toàn kính. Ba tầng trên tối om. Tầng dưới sáng choang. Cửa hàng, tủ kính lấp loáng chất ngất toàn những xoong nồi, bếp ga, bếp điện sang trọng. Một anh chàng nhỏ thó mặc bộ quần áo ngủ kẻ xọc có dáng ông chủ chạy vọt ra túm ngay lấy ông cụ kể liên hồi. Bác sĩ Cần ù cả tai chẳng hiểu ông chủ kia nói gì chỉ thấy ông cụ nhăn nhó lắc đầu lia lịa. Rồi ông cụ gạt mạnh một cái. Nhổ toẹt một bãi nước bọt xuống vừa hè rồi nắm ngay lấy tay bác sĩ Cần xăm xăm lôi đi. Cả hai đi vài trăm mét thì dưng lại trước một quán caraôkê tuyềnh toàng. Trước quán có trồng cây bàng đen sì. Trong quán lập lòe đèn xanh đèn đỏ. Một giọng con trai non

choẹt ông ổng rống lên: "Đời tôi cô đơn nên không biết yêu ai... " Ông cụ hắng giọng gọi to:

- Cháu ơi. Hoàng ơi.

Anh cháu tên là Hoàng cao như cây sào, mặt búng ra sứa, mép mới mọc ria hí hớn chạy ra reo to:

- Ông về rồi ạ. Ông vào đi. Cháu vừa mua được Em bé Mường La và Hò kéo pháo cho ông rồi đấy. Sờ te reo ô. Băng gốc din Hồ Gươm ô đi ô mới ở Hà Nội lên. Cháu và ông song ca. Ông cục cười vỗ vào lưng cậu thanh niên rồi quay lại bác sĩ Cần:

- Thằng cháu ngoại của tôi đấy ông ạ.

Rồi ông cụ hỏi Hoàng:

- Mẹ cháu vẫn chưa về hả con.

Hoàng nói:

- Chưa ạ.

Mẹ cháu đang mong ông về lắm.

Ông cụ thở dài nói với bác sĩ Cần:

- Tôi có mỗi một đứa con gái hiền tháo tốt bụng, chẳng may lấy phải thằng chồng vừa ngu vừa bạc, ăn cháo đái bát. Tôi ân hận quá ông ạ. Rồi ông cụ lại vỗ bồm bộp vào lưng Hoàng. Hai ông cháu đứng đấu mặt nói chuyện như đôi bạn vong niên xem chừng quí mến thương yêu nhau lắm. Rồi ông cụ lại dẫn bác sĩ Cần đi tiếp tới một ngôi biệt thự nguy nga cửa đóng then cài. Ông cụ ấn nút chuông điện kêu ré lên. Một con chó tây đen thui to như con bê hồng hộc lao ra đâm bổ vào cánh cửa sắt kêu ùng một tiếng, rung chuyển. Ông cụ quát:

- Cút.

Con bẹc-giê đen thui cúp đuôi rẽ ngang. Từ trong bóng tối xồ ra một người đàn bà nạ dòng ăn mặc chua ngoét. Người đàn bà túm ngay lấy tay ông cụ

chu lên có vẻ thảm lắm:

- ối ông ơi, ông về mà xem chú Thái chém chết thằng Bình nhà con rồi.

Ông cụ lùi lại quát:

- Chém vào đâu?

Người đàn bà rền rĩ:

- Chém vào bắp tay. Ông cụ vẫn quát:

- Chém vào bắp tay thì làm sao chết được.

Người đàn bà ớ họng. Thị rên ư ử:

- Giời ạ. Hôm đó không có bác cả Thông lăn xả vào giằng lấy con dao ra thì chú Thái chém đứt đôi thằng cháu đích tôn của ông ra rồi.

Ông cụ xì một tiếng rồi phảy tay:

- Ngày mai anh chị ăn mặc tử tế rồi dẫn nhau lên nhà tôi có việc. Cho cả thằng Bình cùng đi. Chị ta tươi tỉnh ngay nét mặt như được quà vâng dạ rối rít. Ông cụ bần thần một lúc rồi lại kéo tay bác sĩ lôi đi. Nhưng lần này ông cụ không dừng lại trước bất cứ một ngôi nhà ba tầng bốn tầng xanh đỏ nào nữa. Hai người đi về phía cây cầu xi măng ở đầu dãy phố mà bên kia cầu có ngã ba đất đỏ có một con đường chạy thẳng lên đèo Con Cum. Đèn đã vào khuya cái phố huyện đồng rừng sát cửa khẩu phía Tây cũng đang nguội dần vẻ huyên náo sôi sục. Đèn điện nhà dân tắt dần. Chỉ có cây cầu nhà nước là vẫn uy nghi sáng choang ánh điện. Đứng trên cầu nhìn xuống dòng sông thăm thẳm ở phía dưới đang gầm thét ầm ầm như trống đập. Ông cụ vuốt bụng thở dài:

- ối giới ơi cái đồng tiền nó thảm lắm ông bác ơi.

Rồi tự dưng ông cụ bỗng bộc bạch cho bác sĩ Cần nghe:

- Tôi không phải là người ở vùng này đâu ông bác ạ. Tôi là người Kinh đấy, nhưng quê quán gốc gác ở đâu thì không biết, chỉ biết tôi mồ côi từ nhỏ tứ cô vô thân, năm lên chín tuổi lang thang theo phụ cho một ông thợ đóng cối

tên là Thuộc. Rồi dần dà tôi học được nghề đóng cối. Nên mới cái tên là phó Thực. Những năm đói kém tôi chạy dạt lên vùng này kiếm ăn lấy vợ rồi sinh cơ lập nghiệp luôn ở đây. Vợ tôi là người Thổ.

Ông cụ Phó Thực kể như vậy.

- Bà ấy đẻ cho tôi sáu đứa con, bỏ mất hai chỉ còn bốn đứa. Những năm kháng chiến chống Pháp tôi có đi bộ đội làm anh nuôi ở Trung đoàn 148 nổi tiếng đánh rừng ở vùng biên giới phía Tây này. Hòa bình lập lại tôi là người dân tộc ấy là vì đơn vị vẫn cứ nghĩ như vậy lại không biết chữ, lại đông con nên tôi được về phục viên. Hôm tiễn tôi ra quân, đơn vị tổ chức liên hoan rất to. Có cả đoàn văn công về biểu diễn vở kịch Hòn đá nặng và múa sạp. Tôi được Trung đoàn thưởng cho một khẩu hiệu chữ vàng thêu trên băng vải đỏ: "Phát huy truyền thống bộ đội Cụ Hồ về tham gia xây dựng quê hương, không quên nhiệm vụ "Nhiệm vụ gì". Ông cụ bỗng bật cười hô hố. "Nhiệm vụ tiếp tục đẻ?"... Vợ tôi lại đẻ thêm hai con giai và một cô con gái nữa. Vị chỉ là bảy đứa. Gái Thổ mắn con ra phết ông bác ạ. ở trong bản chật quá lại không quen cái kiểu canh tác và phong tục của người Thổ. Anh Cối Thực bèn dinh cả gia đình ra một ngọn đồi khai hoang vỡ đất lập trại làm ăn. Trồng đủ thứ sắn, ngô, đu đủ, khoai lang, mít, nhãn, bưởi và cả cây cà phê nữa. Đất rừng bạt ngàn cuốc lên cứ bốc hơi ngừn ngụt đỏ ối như miếng thịt thăn. Cả nhà anh Cối Thực thi đua lao động suốt ngày này qua ngày khác năm này qua năm khác. Hôm nào cũng vậy từ sớm tinh mơ vợ chồng con cái đã dắt díu nhau lên đồi đào xới cày cuốc cho tới tối mịt mới bồng bế nhau về nhà xúm quanh bếp lửa bập bùng. Hôm thì chõ xôi. Hôm thì nồi cháo. Không cháo không xôi thì rổ khoai đĩa sắn. Vợ chồng hòa thuận vui vẻ. Con cái đứa nào cũng béo đen. Cậu con cả tên là Xuân vừa đến tuổi mười tám đã hăng hái lên đường nhập ngũ. Cả bản tiễn đưa trống dong cờ mở. Vợ chồng anh cối Thực đã làm đúng khẩu hiệu chữ vàng phông đỏ năm nào không

quên nhiệm vụ. Đi bộ đội được hơn hai năm thì anh cả Xuân hy sinh ngoài chiến trường gia đình ông cối Thực là gia đình đầu tiên ở cái bản người Thổ vùng giáp biên giới phía Tây này được tặng bảng vàng Tổ quốc ghi công. Thời gian dần trôi. Cây cối ở cái trại đồi lùn của gia đình ông cối Thực tươi tốt xum xuê như rừng. Sáu đứa em của anh cả Xuân lớn dần lên khỏe mạnh chất phác lần lượt nối tiếp nhau lấy chồng, lấy vợ. Nhưng không đứa nào ra ở riêng. Đất trong trại rộng mênh mông, ông cối Thực lần lượt cắt chia cho từng đứa làm nhà làm cửa tăng gia sản xuất. Tuy không giàu có thừa thãi nhưng cả 6 gia đình 6 đứa con trai gái của ông cối Thực cũng không túng thiếu gì. Ông cối Thực đã có cháu nội cháu ngoại đủ cả. Cái đại gia đình của ông Cối Thực tứ cố vô thân thời nào đã hình thành bám rễ vững chắc xuống đất rừng ngày một phát triển đông đúc vui sống đầy đủ ấm no hòa thuận chan chứa tình người. Đúng những ngày tháng huy hoàng ấy thì tai họa ghê gớm đã xẩy ra và chỉ trong một sớm một chiều nó đã phá tan hoang cái trại đồi ấm cúng um tùm cây cối đó. ấy là một buổi chiều mùa đông rét buốt sau một ngày đi rẫy về mỏi mệt chân tay. Ông cối Thực dưng lại rửa tay chân cày cuốc ở ven con suối Lào và nhặt được hòn cuội vàng chóe to hơn ngón chân cái...

*

Sáng hôm sau, bác sĩ Cần đang nằm ngáy khò khò thì ông cụ cối Thực tới cạnh hắng giọng đánh thức ông bác sĩ dậy. Thấy ông bác sĩ ngơ ngác, cụ cối Thực có vẻ bẽn lẽn chứ không còn hùng dũng la đà như tối hôm qua. Ông cụ lễ phép hỏi:

- Ông bác ngủ ngon giấc chứ ạ.

Bác sĩ Cần ấp úng vâng dạ. Cụ cối Thực sẽ sẽ:

- Mời ông bác vào toa lét rửa mặt rồi xuống nhà ăn sáng rồi xin phép được...

Nói đến đây ông cụ Thực loay hoay như gà vướng tóc. Bác sĩ Cần vẫn chỉ biết trố mắt nhìn. Cụ cối Thực thở dài:

- Chả là sáng nay mười giờ gia đình tôi có làm lễ đưa cháu Xuân lên đồi lùn.

Bác sĩ Cần vẫn chẳng biết nói gì. Cụ phó Thực kính cẩn:

- Nhờ có ông bác mà gia đình bố con tôi mới được đoàn tụ. Ơn đó gia đình tôi không bao giờ dám quên. Ông bác chính là người nhà giời. Tý nữa cơm nước xong rước ông bác cùng đưa cháu Xuân về nơi an nghỉ cuối cùng của cháu. Mong ông bác nhận lời kẻo tủi vong linh cháu.

Tất nhiên là bác sĩ Cần nhận lời ngay. Ông còn sốt sắng chạy tọt ngay vào buồng toa loét ngay cạnh lát gạch sáng choang như khách sạn để rửa vội cái mặt rồi theo ông cụ xuống nhà. Nơi ông cối Thực mai táng cỗ tiểu đựng hài eốt của anh con trai cả ở trên đỉnh quả đồi lùn lúp xúp cỏ cây ngay cuối thị xã. Đứng ở cái phòng sang trọng trên gác 3 ngôi nhà mà bác sĩ Cần đang ở cũng nhìn thấy quả đồi lùn này. Trông xa nó giống một cái vú khổng lồ áp sát xuống con đường trải nhựa xám đen chạy xiên lên đỉnh đèo cột mốc biên giới. Kể ra ở những cái năm sáu mươi một cái lễ mai táng tử sĩ như thế này chắc sẽ được tổ chức trọng thể, có đủ mặt bà con làng xóm đến dự cùng đại diện đủ các ban chính quyền, cơ quan đoàn thể. Hơn ba chục năm rồi còn gì nữa. Một quãng thời gian dài như thế cũng khiến người ta lãng quên tất cả. Và nếu không quên thì người ta cũng cho phép quyền được lờ đi mà lương tâm cũng chẳng áy náy gì lắm. Vả lại cái thời buổi này mọi người đang điên lên vì tiền, còn mấy thời gian mà nghĩ đến những chuyện dĩ vãng lôi thôi như vậy. Ông cụ phó Thực cũng không báo cho ai ở trong cái phố đồng rừng này biết buổi đưa hài cốt của con trai lên chôn ở đỉnh đồi Lùn. Vì thế buổi sáng hôm đó chỉ có 5 ông con trai cùng với ông cụ đưa cỗ tiểu đựng cốt của anh Xuân lên đồi. Bà con gái không đi được vì đang nằm ở bệnh viện tỉnh. Nếu như bà phó Thực người Thổ không ốm chết cách đây hai năm thì chắc

chắn cũng có mặt rồi. Sáng hôm đó cơm nước xong xuôi. Gọi là ăn sáng nhưng cũng dọn ra mâm đầy xôi thịt thịnh soạn lắm. Năm người con của ông cụ phó Thực cũng lục tục kéo nhau đến. Người tới đầu tiên là ông con thứ hai ở ngôi nhà bốn tầng ban công thò ra thụt vào mà tối hôm qua ông Thực và bác sĩ Cần rẽ vào đầu tiên nhưng chỉ gặp vợ ông ta vì ông ta còn lên huyện gặp một cái thằng Thung nào đó bàn mưu tính kế kiện cáo. Kiện cáo ai kiện cáo cái gì thì bác sĩ Cần không biết được. Ông thứ hai năm nay cũng phải đến ngoài ngũ tuần rồi. Tóc tai xơ xác, mắt mũi giống hệt bố nhưng lưng còng hơn. Vào đến nhà ông chào bố chào khách của bố lễ phép rồi lẳng lặng ngồi xuống cái tràng kỷ gỗ trắc lặng im hút thuốc không nói gì nom điệu bộ đầy vẻ đề phòng. Ông con thứ tư người nhỏ thó mỏng dính như con nhện cũng chính là ông chủ cái nhà hàng sáng choang ánh điện chất đầy phè toàn xoong nồi bếp điện bếp ga mà tối qua cứ túm chặt lấy ông Thực kể lể những gì đấy. Đêm qua ông tư mặc quần ngủ kẻ sọc. Sáng nay ông mặc com lê xám rất sang trọng nên cũng tôn thêm vẻ uy nghiêm của một ông chủ. Ông tư bước vào sốt sắng chào bố chào khách của bố rồi cũng tìm một chỗ ngồi xuống đọc báo chờ đợi. Ông không hề chào ông anh hai một tiếng dường như ông không nhìn thấy ông anh hai đang ngồi thu mình trong cái tràng kỷ gỗ trắc. Rồi đến ông Năm ông Sáu và ông út lục tục kéo nhau tới. Một người to béo bụng to như bụng bà chửa. Một người gày đét như con cá mắm. Cái ông trẻ nhất nét mặt nhâng nhâng nháo nháo xem chừng là ông út có lẽ cũng là kẻ mà người đàn bà ở ngôi biệt thự nguy nga cửa đóng then cài có con chó bẹc-giê to như con bê đen xì đêm qua đã tru lên: "Ôi ông ơi, ông về mà xem chú Thái chém chết thằng Bình nhà con rồi". Cả năm người con giai của Cụ Thực kẻ trước người sau lục tục kéo đến ai cũng lễ phép chào bố chào ông khách của bố rồi tìm một chỗ ngồi làm một việc gì đó như hút thuốc uống chè đọc báo nhổ râu nặn mụn trứng cá mặt mũi lạnh tanh tuyệt

nhiên không ai chào hỏi nói chuyện với ai. Cái sự lạ lùng gai gai ngột ngột này chắc sẽ khiến ai cũng phải bận tâm tò mò để ý tới nhưng đối với bác sĩ Cần thì vô can vì ông cũng đang ngơ ngác co ro như một con tôm ngồi thọt lủm trong cỗ tràng kỷ gỗ trắc đen bóng. Ai chào thì ông cũng lễ phép chào lại Cụ Thực mời ông uống chè thì ông cũng chỉ biết vâng dạ cúi đầu xì xụp uống. Ông bác sĩ không dám ngó nghiêng nhìn ai và mở mồm bắt chuyện với ai. Đợi các ông con giai tới đủ mặt rồi cụ phó Thực cắp cái tiểu sành lúc này đã được bọc nhung đen lên. Tự tay cụ cắp cái tiểu chứ không đưa cho một ông con trai nào mang hộ rồi quay lại mời bác sĩ Cần cùng đi. Cụ phó Thực chỉ mời bác sĩ Cần chứ không nói một lời với ai trong đám các ông con giai của cụ. Đoàn người thong thả đi ra khỏi nhà. Trật tự im lặng lạnh lùng. Vẫn không ai nói với ai một câu xì xào với ai một tiếng dù chỉ là tiếng thì thầm. ấy chính cái vẻ lạnh tanh như sáp ấy mà khiến cái đoàn năm ông con giai ông cụ phó Thực lại có vẻ trang nghiêm và uy nghi. Họ đi hàng một kẻ sau nối bước người trước. Dân trong dãy phố huyện đông rừng có vẻ nể sợ bố con cụ phó Thực lắm vì thế môi khi đoàn người đi ngang qua nhà họ đều kính cẩn lặng lẽ gật đầu chào. Tuyệt nhiên không có ai hỏi câu gì nói câu gì khi bố con cụ phó Thực không hỏi trước. Vì không báo cho ai biết và với cung cách đột ngột bí mật thế này nên sáng hôm đó không người dân nào ở cái phố huyện đồng rừng này biết được đoàn bố con cụ phó Thực đang đi đâu. Có lẽ họ chỉ nghĩ rằng bố con cụ chắc lại rủ nhau ra một cái nhà hàng nào đó để ăn nhậu tiện thể bàn một vụ làm ăn buôn bán nào đó. Và cũng chẳng ai hiểu cái hòm chữ nhật bọc nhung đen loại nhung tuyết óng ánh mà cụ phó Thực đang khư khư cắp ở nách kia là cái bọc gì. Đi gần hết cái phố huyện thì cụ phó Thực rẽ vào một con đường rừng cây cối um tùm. Buổi sáng cuối năm sương mù gió lạnh. Đi trên vừa hè ngoài phế không nhìn thấy sương nhưng rẽ vào con đường rừng thì như bốc được sương bay lù mù đặc

quánh. Bác sĩ Cần húng hắng ho vì trên người chỉ mặc cái áo đã tàng. Cụ phó Thực có vẻ ân hận lắm. Cụ xuýt xoa mấy lần: Tôi vô ý quá. Tôi vô ý quá. Mong ông bác bỏ lỗi cho. Tý nữa quay về tôi xin được biếu ông bác một cái áo dạ buộc giải của Trung Quốc. Rồi cụ phó Thực lột luôn tấm vải nhung đen quấn quanh cái tiểu khoác lên người bác sĩ Cần. Thấy ông bác sĩ có vẻ lúng túng ngượng nghịu cụ phó Thực tặc lưỡi:

- Ôi dào người sống quan trọng hơn người chết. Tôi chả mê tín. Cốt ở cái lòng thành. Vả lại ông bác là người giời đấy còn kiêng khem gì nữa.

ề à loanh quanh mãi khi cả đoàn người trèo lên đỉnh quả đồi lùn lúp xúp cây thì cũng đã gần chính ngọ. ở giữa đỉnh đồi có một ngôi mộ đắp rất chu đáo. Chân mộ chôn tấm bia đá rửa màu mận chín. Cách không xa ngôi mộ có một cái huyệt nhỏ mới được đào lên. Ông cụ Thực hạ cái tiểu xuống huyệt rồi một mình lúi húi lấp đất. Năm ông con giai chỉ đứng giương mắt nhìn vẫn không ai nói với ai một câu nào ca. Chỉ có ông tư người nho thó như con nhện là cúi xuống nhặt vài hòn cuội hòn đất ném xuống miệng huyệt. Nhưng cũng chl vài hòn thôi rồi lại đứng nghển ra hút thuốc lá Có lẽ ông tư cũng chỉ làm lấy lệ thôi. Cái huyệt bé con vừa đủ ôm gọn cỗ tiểu sành cụ phó Thực lấp ào một lúc là đã thấy nổi lên một nấm đất nho nhỏ. Thế là bây giờ trên đinh qua đồi lùn đã có hai ngôi mộ một to một nhỏ nằm song song cạnh nhau. Cụ phó Thực đốt bó hương cắm chia đều cho hai ngôi mộ. Mặt cụ nhăn nhúm như mặt con khỉ già bị hun khói. Nước mắt nước mũi cụ phó Thực chảy dàn dụa nhưng bộ điệu cụ vẫn thản nhiên sắt đá thì cũng biết nước mắt nước mũi đấy là do khói xông chứ không phải vì xúc động. Năm ông con giai đứng lố nhố kẻ trước người sau người chắp tay vái kẻ cúi đầu rì rầm, kẻ đứng ngây ngô đần mặt trước hai ngôi mộ, vậy mà vẫn không ai nói với ai một câu nào.

Trời lúc này cũng đã chính ngọ. Trên đỉnh quả đồi lùn gió réo ù ù rất mạnh. Nắng nhợt nhạt. Khí trời dở nóng dở rét ong ong tai tái rất khóchịu. Một lúc sau năm ông con giai lần lượt tới chào bố chào ông khách của bố rồi xin phép về trước. Cụ phó Thực lau nước mắt nước mũi giả vờ ho xù xụ chỉ gật đầu chứ không nói thêm câu nào với bất cứ ông con nào. Rồi năm ông con giai cụ phó Thực rồng rắn nối nhau đi xuống chân đồi. Năm ông cao thấp béo gầy mỗi ông một vẻ như sáu thằng hình nhân lạ hoắc câm nín chỉ eó mắt mũi chứ không có mồm mới từ trên trời rơi xuống. Đã lâu nay từ cái ngày mắc phải bệnh tâm thần phân liệt hoang tưởng ảo vọng bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại càng không muốn thóc móc vào chuyện của người khác nữa. Cái sự kỳ quặc câm lặng của cái đám hôm nay dù có nhân lên gấp mười lần nữa bác sĩ Cần vẫn dửng dưng. Nhưng cụ phó Thực thì lại hiểu cái sự im lặng dửng dưng đó của bác sĩ theo cách khác. Ông cụ giữ ông bác sĩ ngồi lại trên đỉnh đồi cạnh hai ngôi mộ đợi cho cả năm ông con giai đi xuống tận chân quả đồi lùn ông cụ bèn chắp tay vái vái ông bác sĩ.

- Xin ông bác nhận cho mấy vái này là lòng cám ơn của tôi.

Bác sĩ Cần ú ớ lúng túng không biết đứng lên hay ngồi xuống. Ông cụ Thực rưng rưng:

- Nói ra thì xấu hổ với giời đất chứ không có mặt ông bác hôm nay thì khó mà cả năm ông con giai tôi lại chịu yên lành đi cùng với nhau ngồi cùng với nhau như thế. Dù sao thì chúng nó vẫn còn cái sĩ diện.

Bác sĩ Cần thong thả:

- Thưa cụ tôi thấy các ông ấy đều hòa thuận điềm đạm ít nói.

Cụ phó Thực cay đắng:

- Hòa thuận ư. Giá mà xé được xác nhau ra thì chúng nó đã xé rồi đấy ông bác ạ. ối giời ơi không hiểu tại sao tôi cứ phải bộc bạch hết ra cho ông bác ngửi nói vô phép chứ cái mùi thối khắm của gia đình họ Đinh này. Ông bác

là người nhà giời. Có chuyện gì mà ông bác không biết. Người chết ở cõi âm mấy chục năm mà ông bác còn tìm được nữa là. Tôi không mê tín đâu ông bác ạ. Nhưng mà tôi tin có Trời có Phật có cái thiện có nhân có quả. Bỗng nhiên ông cụ phó Thực quay lại vái lấy vái để ngôi mộ to đằng sau lưng. Bác sĩ Cần ghe rõ tiếng ông cụ rên lên: Bà nó ơi. Hôm nay tôi đã mang được thằng Xuân về ở bên cạnh bà như ý nguyện của bà trước lúc lâm chung. Mong bà sống khôn chết thiêng phù hộ cho anh em chúng nó vui vẻ hòa thuận với nhau. Tôi đội ơn bà. Gió thổi hương cắm trên bát nhang bỗng cháy bùng lên đùng đùng. Bác sĩ Cần hơi lạnh người.

Ông cụ phó Thực nước mắt ròng ròng. Ông nấc lên ư ử như chó ăn phải bả. Lần này thì ông khóc thực rồi chứ không phải vì bị khói xông cay mắt nữa. Bác sĩ Cần ngồi im thin thít. Ông cụ phó Thực xụt xùi kể:
- Khốn nạn cho tôi khi nhặt được cái cục vàng đó. Đúng như các cụ đã nói nhặt được vàng thì quả là độc thật. Không án mạng chết người thì cũng tan cửa nát nhà khuynh gia bại sản. Giời ơi là giời.
Gió réo ù ù khiến cả khu rừng đại ngàn chuyển mình rào rào nghe thật rùng rợn. Ông cụ phó Thực bật khóc hưng hức như đứa trẻ lên ba. Những giọt nước mắt xót xa tủi hổ ân hận rỏ xuống hai ngôi mộ bỏng rộp như nghe rõ cả tiếng xèo xèo như rán mỡ. Và đây là câu chuyện mà ông phó Thực đã dốc bầu tâm sự kê ra cho bác sĩ Cần nghe. Tại sao ông cụ lại kể. Tại vì ông bác sĩ là người giời nên ông cụ Thực không còn thấy xấu hổ, thấy nhục nữa cứ y như là con chiên đi xưng tội cho cha nghe. Hoặc cũng có thể ông cụ cối Thực phải kể tất cả ra để trút được gánh nặng bế tắc lâu nay ông cứ phải nhịn phải cố nuốt vào trong bụng.
"Cái hòn cuội vàng chóe to bằng đốt ngón chân cái mà tôi tình cờ nhặt được ở ven con suối Lào trong buổi chiều mùa đông rét buốt đó chính là cục vàng

đấy ông bác ạ. Vàng thật vàng mười hẳn hoi. Sở dĩ lúc đó tôi biết là vàng vì đời tôi cái hồi theo ông thợ cả đóng cối đi giang hồ kiếm ăn trong thiên hạ cũng đã vài lần tôi được cầm vàng rồi. Vàng ròng. Vàng bốn con chín hẳn hoi. Nhặt được cục vàng dù sướng đến vỡ tim sướng đến muốn ngất xỉu đi nhưng tôi cũng đủ trí khôn tự khóa cái mồm mình lại. Ngay đến cả bà vợ Thổ thật thà chất phác của tôi mà tôi cũng không cho biết ngay. Đàn bà họ nhẹ dạ bồng bột lắm. Chuyện này lộ ra chưa kể dân bản dân tứ chiếng mà đến đào bới phá tan hoang khu rừng này ngay đến cái mạng sống của vợ chồng con cái gia đình tôi cũng khó mà giữ được. Sau hôm đó tôi cứ lẳng lặng một mình đến con suối Lào đào bới tìm kiếm nhặt nhạnh. Số tôi là số người bắt được vàng. Hơn nửa năm trời bí mật lụi hụi một mình như con rái cá lặn ngụp mò mẫm hàng cây số suốt dọc con suối Lào tôi đã nhặt được bẩy cục vàng như vậy. Tại sao lại có vàng rơi rải rác dọc con suối Lào ở đoạn chảy qua khu trại của gia đình tôi. Tại sao tôi lại nhặt được đúng bảy cục vàng khi vợ chồng tôi lại có đúng bảy đứa con. Tại sao tại sao thì làm sao tôi biết được. Nhưng cứ nghĩ cái sự trùng lặp như vậy thế là tôi đâm ra lú lẫn. Tôi tin là số tôi đã được qui thần phù hộ. Tôi đã giàu có rồi. Mai đây tôi sẽ thành một gã bá hộ khai thiên lập địa cai quan cả vùng rừng núi hoang vu này. Tôi tin như thế chắc tin như thế đấy ông bác ạ. Mãi đến khi đã cầm bảy cục vàng chắc trong tay rồi và đã lặn ngụp quần nát đoạn con suối Lào chảy qua cánh rừng này rồi tôi mới chọn ngày nói cho bà vợ Thố của tôi biết và dặn dò bà ấy rất rõ rành cẩn thận. Cũng không thể không nói cho bà ấy biết chuyện này. Vợ chồng đầu gối tay ấp với nhau mấy chục năm. Như tôi đã nói ông bác hay rồi đấy bà vợ Thổ của tôi chỉ được cái mắn đẻ chứ dại dột cả tin và thật thà lắm. Còn thật thà dại dột hơn cả trẻ con. Ai lừa cũng được. Nhưng được cái rất nghe chồng và biết giữ bí mật. ấy cũng là cái đức tính đáng quí của các bà vợ người dân tộc Thổ, Mán, Nùng, Cao Lan, Hơ Mông,

Sán Chỉ. Hai vợ chồng tôi bàn nhau để bảy cục vàng trong một cái ấm đất nung rồi chôn xuống dưới gốc cây khế sau chuồng trâu.

Thôi thì cứ coi đó là lộc của Trời Phật ban cho bảy đứa con. Hãy cứ đào sâu chôn chặt cất giữ cho kỹ đợi khi nào gặp cảnh bĩ cực túng thiếu cần dùng tới thì sẽ đào lên và chia đều cho bảy đứa con để chúng có vốn làm ăn. Nói thế này ông bác bỏ quá cho chứ nom bề ngoài ông bác lấm láp ngu ngơ hiền khô như người bị bệnh tâm thần nhưng có tiếp xúc thì thấy ông bác là một người bí ẩn lạ lùng còn hơn cả mấy ông làm quan chức tài cao học rộng. Tôi nói thế là muốn nói ông bác cũng chẳng lạ gì vàng đâu có chịu chôn sâu dưới đất. Cái thỏi vàng vô tri vô giác lóng lánh vàng chóe lạnh ngắt mà lại như có ma quỉ nhập vào có đào sâu chôn chặt đến mấy nó vẫn cứ nhất định trồi lên mặt đất. Bảy cục vàng trời ơi nhặt được của vợ chồng tôi cũng chỉ chịu nằm yên trong cái ấm đất dưới gốc cây khế sau chuồng trâu được ba năm thì nó nhất loạt rủ nhau trồi lên mặt đất. ấy là vào giữa những năm đổi đời, thiên hạ bỗng nhiên như sực tinh cơn ngủ mê đông loạt thức dậy ầm ầm rủ nhau bung ra buôn bán làm ăn. Cái phố huyện đồng rừng biên giới phía Tây này mấy chục năm nay chỉ có một cái đồn cửa khẩu và lèo tèo dăm nóc nhà bỗng rùng rùng nhà ngói nhà xây mở hàng mở quán chen chúc náo nhiệt. Chả là dân tứ chiếng đổ về đây buôn bán quá cảnh qua biên giới thôi thì đủ mọi thứ hàng từ cái quần bò cái ống mút kim chỉ giầy dép Thái Lan đến phân bón u rê, gạo, nước mắm, gỗ, đồng, sắt thép và cả thuốc phiện nha phiến, bột hêrôin. Thượng vàng hạ cám đủ thứ. Cái bầu không khí buôn bán làm ăn ầm ĩ ấy từ phố huyện thối vào cái trại của gia đình tôi suốt ngày hừng hực như cơn gió Lào cháy bỏng. Mấy đứa con củá tôi sao nhãng dần công việc lên rẫy đi rừng, cày cuốc. Nhiều đêm cả nhà quây quần quanh bếp lửa ngơ ngẩn mơ màng. Chúng nó chỉ dám ngơ ngẩn mơ màng thôi chứ đâu dám bỏ trại ra

phố để làm ăn vì có đứa nào có vốn liếng gì đâu. Một lần ra phố uống rượu có ông bạn già rượu vào buột mồm vu vơ ao ước giá có trăm cây vàng sẽ mở một nhà hàng sang trọng cầy tơ bảy món có cả phòng trọ phòng ngủ để đón lõng cánh lái xe quá cảnh. Tôi về vắt tay lên trán càng nghĩ càng thấy cái ý kiến đó cửa ông bạn già thật đơn giản mà lại vô cùng đắc sách. Vấn dề bây giờ thằng nào có tiền mà lại đi trước thì nhất định sẽ thắng. Tôi bàn với bà vợ Thổ của tôi ba đêm liền. Tất nhiên tôi nói gì bà ấy cũng gật. Các bà vợ Thổ đều như vậy mà. Thế là tôi quyết định đào cái ấm đất chôn dưới gốc khế đằng sau chuồng trâu lên và moi bảy cục vàng ra. Tôi có ngờ đâu việc làm của tôi đêm hôm đó thật dại dột ngưy hiểm chẳng khác gì đã bóc đi lá bùa trấn áp để thả ra bảy con quỉ hung ác.

Vợ chồng tôi đối với con cái rất công bằng không trọng không khinh bất cứ đứa nào. ấy cũng là cái phong tục chí tình của người dân tộc đối với con cái. Moi bảy cục vàng lên rồi tôi bèn họp cả gia đình lại nói vắn tắt vì sao lại có số vàng này rồi trịnh trọng chia cho sáu đứa sáu cục vàng. Cũng cần phải nói thêm là bảy cục vàng này có kích cỡ hình dáng cân nặng giống hệt nhau. Cục vàng thứ bảy dành cho thằng con cả đã hy sinh thì vợ chồng tôi giữ lại làm vốn. Tôi bán cục vàng đó lấy tiền xây một cái nhà hàng thịt cày bảy món kiêm nhà trọ ở ngay đầu phố huyện. Đó chính là cái nhà bốn tầng cửa kính sáng choang mà ông bác đang ở đây. Sáu đứa con của tôi cũng đồng loạt rời bỏ trại đồi lùn ra phố huyện mua đất xây nhà cao tầng mở cửa hàng cửa hiệu đứa thì buôn đồ điện. Đứa mở quán caraôkê. Đứa buôn trầm hương, phân urê. Đứa chuyên đánh hàng quần bò mài, áo phun quá cảnh. Chẳng cần kinh nghiệm truyền thống gì ráo trọi. Cứ có tiền. Thật nhiều tiền là biết cách buôn bán làm ăn. Đồng tiền nó biết dậy dỗ con người ta mọi thủ đoạn đấy ông bác ạ. Cũng vì nhờ mới xông vào thương trường điếc không sợ súng vừa

liều lại vừa tập trung được số vốn kha khá ngay từ đầu nên bảy bố con tôi làm ăn phát tài nhanh, phất lên vùn vụt. Chẳng mấy chốc dân tình ở cái phố huyện đồng rừng này và cả khách buôn thập phương tới đây đều kiềng nể bảy bố con họ Đinh chúng tôi đây. Tiền đổ về như nước suối càng làm cho con người danh giá văn minh hiện đại hơn. Vợ chồng tôi không ngồi bếp lửa trong nhà sàn ở rừng xanh núi đô nữa mà nằm giường công chúa Trung Quốc hưởng máy lạnh Hitachi Nhật Bổn trong phòng lắp cửa kính khung nhôm. Tôi không mặc áo vải diềm bâu nhuộm củ nâu nữa mà mặc đũi vàng loại đũi thứ thiệt. Bà vợ tôi không quấn váy chàm nữa mà đeo kiềng vàng mặc quần áo Tô Châu Thượng Hải. Gia đình sáu ông con bà con của tôi suốt ngày nhộn nhịp người ra người vào, kẻ ăn người ở. Chúng nó đã hóa thành những ông bà chủ sang trọng mắt lúc nào cũng sáng rực tính toán. Hai bàn tay đã quen đếm tiền nhoay nhoáy thay cho cầm rìu cầm cuốc cầm nỏ. Đấy ông xem cho đến hôm nay thử hỏi ở cái phố huyện này đã có ngôi nhà tư nhân nào to hơn bề thế hơn mấy ngôi nhà của các ông con bà con của tôi. Nhưng mà cuộc đời nó có cái ghê gớm đáo để đến không thể hiểu nổi của nó ông ạ. Tiền bạc càng đổ về nhiều thì tình nghĩa cũng càng đội nón ra đi. Các con tôi ngày xưa thật thà ngây ngô đôn hậu ấm áp là thế thì bây giờ cứ lạnh tanh tàn nhẫn nhạt nhẽo đến ghê cả người. Càng giàu có chúng ít đi lại với nhau và càng giữ kẽ đề phòng nhau nghi kị nhau. Hơn một năm nay buôn bán làm ăn chững lại. Tiền vốn hao hụt dần và thế là chúng bắt dầu bu lấy vợ chồng tôi. Có lẽ chúng nghĩ rằng vợ chồng tôi phải có bảy chục bảy trăm cục vàng chứ không phải chỉ có bảy cục mà thôi. Tôi phân bua nói thế nào chúng cũng không tin. Không moi được vàng của bố mẹ chúng quay sang gầm ghè lẫn nhau. Đứa nào cũng ngờ đứa kia đã được bố mẹ giúp ngầm. Thế là đang là anh em một nhà lũ chúng bỗng trở thành kẻ thù của nhau như bày chó sói trong rừng hoang. Ông bác ơi hôm nay có mặt ông bác là người

nhà giời là khách lạ nên chúng nó mới chịu yên như thế chứ không thì đã nhảy bổ vào nhau xỉa xói xếch mé với nhau rồi. Tôi buồn lắm ông bác ạ. Buồn mà chẳng dám trách ai ngoài trách cái bản thân mình. Tại tôi. Tại tôi hết cả. Ai bảo tôi đã đào cái ấm đất chôn dưới gốc cây khế sau chuồng trâu lên. Ai bảo tôi đã bóc lá bùa thả bảy con quỉ hung ác gớm ghiếc xổng ra.
Ông cụ phó Thực ngồi rũ rượi như thằng bù nhìn rơm. Ông nói ông kể ông lải nhải như người điên. Rồi ông móc trong túi áo ra chai rượu Tây đỏ như máu còn nguyên. Ông cắn bật cái nút bấc ra. Ông đưa cả chai lên miêng tu ầng ậc. Ông ấn chai rượu vào mồm bác sĩ Cần. Rồi ông lại giằng lấy chai rượu và tu ầng ậc. Rồi ông lè nhè trỏ vào nấm mộ vừa đắp.
- Hôm nay tôi gọi cả mấy anh em chúng nó lên đây chứng kiến cái cảnh này những mong chúng nó tỉnh ra và nghĩ lại. Nhưng mà ông bác ơi, tôi thất vọng quá. Lũ chúng nó trơ như đá câm như đá nhạt như đá và cũng lạnh như đá. Chúng hóa đá cả rồi. Thế là tôi mất sạch cả lũ con tôi rồi ông bác ơi. Có đau cho tôi không. Có hoài công hoài sức bà vợ Thổ của tôi đã bảy lần mang nặng đẻ đau hay không.
Tự dưng ông cụ phó Thực lại tu lên khóc. Ông cụ khóc. Ông cụ gào lên như phát cơn điên. Rồi ông cụ nhẩy thách lên. Ông cụ lại quỳ mọp xuống vái lấy vái để hai nấm mộ rồi ông cứ từ từ lả đi ngã đập mặt xuống đất. Rồi chân tay ông giật liên hồi trước khi duỗi ra cứng đờ như que củi.
Bác sĩ Cần thong thả sờ động mạch cổ cụ phó Thực. Động mạch cổ không còn đập nữa. Ông cụ phó Thực đã chết bất đắc kỳ tử trên đỉnh đồi ngay cạnh ngôi mộ bà vợ Thổ và anh con trai cả tên là Xuân đi bộ đội đã hy sinh khi tuổi tròn đôi mươi. Hai người mà có lẽ ông cụ yêu quí nhất.
*
Đám ma ông cụ phó Thực rất lớn. Trừ bà con gái vẫn đang nằm bệt ở bệnh viện tỉnh vì vừa mới cắt lá lách còn thì năm ông con giai cụ phó Thực đều tề

tựu. Có mặt đầy đủ. Tất nhiên là ông hai đã ngoài tứ tuần tóc tai xơ xác lưng còng hơn lưng bố đứng ra là người chủ tang. Người ta dựng một cái rạp to tướng quây màn vải ni lông kẻ xọc xanh xọc đỏ vây kín hè phố và thuê một đội kèn đám ma về thổi 3 ca liên tục í e ò e. Quan tài cụ phó Thực quàn ngay trong nhà tầng dưới cùng để trước một bàn thờ mới lập nhưng khá uy nghi treo đủ phông phiến hương khói nghi ngút nghẹt thở. Một tấm ảnh chụp cụ phó Thực comlê calavát đầu chải rẽ ngôi bóng lộn đang mím môi nheo mắt mỉa mai nhìn xuống cỗ quan tài của chính cụ. Dân trong phố và khách buôn lũ lượt hương hoa đến viếng. Chẳng mấy chốc đã đếm được 108 vòng hoa chồng chồng lớp lớp xếp kín từ trong nhà ra ngoài vừa hè. Cái nhà hàng bốn tầng cửa kính sáng choang của ông cụ phó Thực nồng nặc mùi hoa tươi mùi lá tươi mùi hương mùi trầm và mùi hơi đủ loại người. Bà con người Thổ dân bản quen biết họ hàng đằng ngoại của cụ phó Thực cũng cử một đoàn đại biểu tới viếng. người đông đến nỗi ứ trào cả xuống lòng đường tắc nghẹn lối đi còn náo nhiệt hơn cả hôm vợ chồng cụ phó Thực cắt băng khai trương cửa hàng thịt cày bảy món. Trong ba ngày tang lễ phúng viếng bận rộn đông đúc đó đám năm ông con giai của cụ phó Thực đã quên bẵng mất ông bạn người giời cửa ông bố mình. Bác sĩ Cần đã bị bỏ quên như một hạt cát bị bỏ quên trong sa mạc. Họ vô tình hay là cố tình bỏ quên ông bác sĩ, lờ ông bác sĩ đi. Ai mà biết được. Đang là thượng khách là người nhà giời được trọng vọng cơm bưng nước rót kẻ hầu người hạ thế mà chỉ trong có một hôm ông bác sĩ bỗng tụt xuống thân phận của một gã lang thang cơ nhỡ bị bỏ đói bị bỏ quên không ai thèm để mắt tới. Vốn là kẻ nhút nhát ít nói lại sợ đám đông lại còn chút ít sĩ diện của kẻ đã là trí thức nên đợi đến hết ngày thứ hai không thấy có người mời đi ăn cơm uống nước uống rượu, bác sĩ Cần bèn đội cái mũ échkimô dầy xụ lên đầu xách cái valy cũ rích lặng lẽ chuồn ra khỏi cái nhà hàng 4 tầng sáng choang cửa kính đông nghẹt người và hoa đó. Trước khi đi

ông bác sĩ cũng muốn tới cạnh cỗ quan tài để vĩnh biệt lần cuối cùng ông cụ phó Thực kỳ lạ đó nhưng đông quá nên ông bác sĩ cứ bị chen bật ra cửa Cuối cùng bất lực và tuyệt vọng bác sĩ Cần đành bỏ cái mũ ếch ki mô ra khỏi đầu đứng từ xa nơi góc cầu thang tối om cúi chào vĩnh biệt ông cụ phó Thực đang nằm cứng đờ trong ngôi nhà hàng 4 tầng nhộn nhịp của ông cụ lần chót rồi lủi thủi bỏ đi. Rời khỏi ngôi nhà hàng 4 tầng của ông cụ phó Thực bác sĩ Cần đi đâu? Đi đâu ư chính ông cũng chẳng biết. Bụng đói cồn cào trong túi chẳng có một xu bác sĩ Cần biết đi đâu. Ra bến xe ôtô của phố huyện hay đi về phía cây cầu xi măng vĩnh cửu cuối phố hay là mò mẫm trèo lên qua đồi lùn. Những cái địa chỉ ấy nhảy múa lộn xộn trong đầu ông bác sĩ đang đói khát. Ông biết đi đâu về đâu trong cái phố huyện đồng rừng ngất nghểu những ngôi nhà cao tầng xanh đỏ ánh đèn chen chúc những cửa hàng nhộn nhịp tiếng người nói cười ha hả ầm ĩ mùi thức ăn xào xáo béo ngậy sặc sụa điếc mũi váng óc này? Cuối dãy phố huyện gần cây cầu vĩnh cửu xi măng cốt thép có một con đường mòn rẽ vào rừng đầy cứt trâu cứt bò có khi có cả những bãi cứt người thối hoăng nát be bét cạnh những mẩu giấy báo chùi đít của bọn lái xe quá cảnh và bọn buôn lậu vẫn rẽ vào ỉa trộm sau những trận chè chén đập phá lúy túy. Đây là một con đường mòn bẩn thỉu và nguy hiểm vì nó chui qua những bụi cây rậm rạp là nơi rắn độc vẫn thường quyến rũ nhau tới để giao cấu trong những ngày mùa xuân mưa phùn ẩm ướt. Dân ở trong phố huyện đồng rừng ít ai dám rẽ vào con đường mòn kinh khủng này. Tuy nhiên người ta vẫn thỉnh thoảng phải đi qua. Bắt buộc phải đi mà thôi không phải thích thú gì vì một lẽ đơn giản con đường mòn này chạy thẳng vào thung lũng đá đen đấy cũng là khu nghĩa địa của không những dân ở cái phố huyện đồng rừng này mà còn của mấy bản người Thổ, người Sán Chỉ quanh đây. Đêm hôm đó bụng đói mắt hoa túi rỗng tuếch không tiền bạc, bác sĩ Cần lang thang thất thểu như một con chó già ghẻ lở vô dụng bị chủ

đá ra ngoài đường. Ông bác sĩ chẳng biết đi đâu rẽ vào đâu. Và thế là đúng cảnh con chó già bị ruồng bỏ đang tủi hổ chạy trốn cho xa cái nơi đông đúc ầm ĩ chẳng hứa hẹn gì những điều tốt lành. Đôi chân già nua của ông bác sĩ đã đưa ông rẽ vào con đường mòn bẩn thỉu và nguy hiểm đi vào khu nghĩa địa Đá đen. Bác sĩ Cần cứ đi mãi đi mãi theo con đường mòn chân bước thấp bước cao mắt lúc nhắm lúc mở đầu óc váng vất nhói buốt tê tê dại dại. Cho tới khi đầu ông va đốp vào một cây cột gỗ mục chôn giữa nghĩa địa cạnh hai tảng đá đen lửng lững. Ông bác sĩ mới giật mình như người ra khỏi cơn mộng du và nhận thấy mình đang lọt thỏm giữa một khu đất đen xì lô nhô mồ mả và những cây mộ bia mục nát. Ví chừng một người nào đó thì chắc hẳn sẽ cuống lên lao đầu chạy bán sống bán chết như bị ma đuổi nhưng bác sĩ Cần thì lại rất dửng dưng. Mấy chục năm làm việc trong nhà xác bác sĩ Cần đã hóa thành một người gần cõi âm hơn là cõi dương. Bơ vơ một mình giữa một khu nghĩa địa hoang vắng trong rừng sâu ông bác sĩ lại thấy thản nhiên yên tâm yên ổn hơn là ngồi nhậu nhẹt trong một cái quán réttôrăng Hoa Hồng, Hoa Nhài, Hoa Huệ nào đó. Không biết lúc này là canh mấy trong đêm rồi. Trời tối mờ mờ. Xung quanh xa gần nhìn đâu cũng chỉ thấy nhờ nhờ trăng sáng như có bóng ma bóng quỉ đang vật vờ bay lượn. Mùi gỗ mục mùi đất ẩm ướt và thứ mùi thối rữa tanh tưởi lạnh ngắt chỉ có riêng ở các khu nghĩa địa bốc lên ngàn ngạt khiến người khác kinh sợ muốn chết ngất nhưng với bác sĩ Cần thì đó chỉ là một thứ mùi đã ngửi quen mũi nhiều năm rồi. Ông bác sĩ ngồi xuống một mô đất nhão nhoét. Mệt và đói gần muốn lả người. Bác sĩ Cần nhủ thầm: "Muốn chạy trốn cơn đói đang cào cấu ruột gan thì chỉ chạy trốn vào một giấc ngủ mà thôi". Nhủ thầm như vậy rồi bác sĩ Cần chán nản nhắm mắt lại. Nhưng chính lúc đó bác sĩ Cần nhìn thấy một ánh đuốc bùng lên từ sau một tảng đá đen khổng lồ. ánh đuốc nhầy múa chập chờn như những chiếc cánh rách nát của bầy ma quỉ vờn trên thớ đá.

Rồi có tiếng một gã trai hét lên.

- Thoa ơi dí đuốc gần nữa đi.

Tiếng một cô gái khẽ hí lên như ngựa hí:

- Trông gớm ghiếc quá giời ơi. ánh lửa xà xuống rồi có tiếng xà beng nậy ván ken két ghê cá răng. Bác sĩ Cần lững thững đi lại gần. Một lỗ huyệt đen xì vừa được moi đất đá lổn nhổn quăng quật vung vãi. Trên miệng huyệt một cô gái tóc cắt tém eo lưng nhỏ thắt đang chổng cặp mông to tướng tròn trĩnh cúi xuống soi đuốc cho một gã trai đang nghiến răng nghiến lợi thậm thụt không biết đang làm cái trò gì dưới đáy huyệt. Nhìn thấy cái bóng đen xì cửa ông bác sĩ lừ lừ hiện ra trên nền đất dưới ánh đuốc cô gái thét lên như bị bóp cổ:

- Ma. Ma.

Ngọn đuốc trong tay cô rơi xuống cái huyệt. Mặt cô gái méo xệch. Một cái mặt con gái trắng nhớn non choẹt. Gã trai cúi nhặt cây đuốc rồi nhô đầu lên. Gã không hề hoảng hốt mà lại reo lên như trẻ được quà:

- Chào ông bác người giời. Con đợi ông suốt từ chiều đến giờ.

Bác sĩ Cần nhận ngay ra ông cháu ngoại của cụ phó Thực. Anh chàng Hoàng cắm bó đuốc vào miệng huyệt rồi cúi xuống hì hui moi lên một cái đầu lâu đen sì dính bê bết bùn đất thản nhiên đưa cho bác sĩ Cần:

- Ông cầm hộ con nào.

Bác sĩ Cần giơ hai tay đón cái đầu lâu nhẹ bỗng, thản nhiên như đang đón một quả dửa quả bưởi. Gã trai chống tay nhẩy phắt lên miệng huyệt. Quần áo gã lấm như ma vùi. Hai hàm răng nhe ra trắng nhởn. Mặt gã tươi roi rói:

- Ông không ghê tay à? Đúng là người giời thật rồi. Ông ngoại con báo mộng đâu có sai. Rồi gã dí ngọn đuốc lại phía cô gái đang lại hồn dần:

- Chào ông đi chứ Kim Thoa. Hàng ngày mày táo tợn lắm cơ mà.

Và gã trai nhăn nhớ nói tiếp với cô gái:

- Ông bác đây đúng là người giời đấy Thoa ạ Nhân bảo như thần bảo. Tất cả đã được bàn tay định mệnh sắp đặt trước cả rồi. Phen này nhất định chúng ta thắng.

Cô Kim Thoa cố nhoẻn cười với bác sĩ Cần. Giọng cô vẫn còn hơi run run:

- Con chào bác ạ.

Gã trai nhấc lên một can rượu mười lít sóng sánh. Gã bảo:

- Ông bác đợi con hành sự xong cho đủ lệ bộ rồi hai ông con hàn huyên. Con có chuyện lạ lắm sẽ kể cho ông bác nghe. Từ bây giờ ông là quân sư của con là chiến hữu của con. Nào ông cho con xin cái báu vật này".

Rồi gã quay sang cô gái nói như ra lệnh:

- Bồ đâu trải tấm vải đỏ ra. Đốt hương lên.

Cô gái moi túi du lịch đen lấy ra vuông vải đỏ trải ra đất rồi đốt một bó hương to. Gã trai đổ rượu ra một cái chậu nhựa và bắt đầu nâng niu kỳ cọ cái đầu lâu nhẹ bỗng như gỗ. Xong xuôi gã đặt cái đầu lâu vào giữa vuông vải đỏ rồi cẩn trọng gói lại không quên chẳng buộc dây dù rất chặt. Rồi gã tống luôn cái gói đầu lâu đó vào túi du lịch đen kéo phoóc mơ tuya roạt một cái gọn gàng quả quyết như một dấu chấm hết. Xong xuôi gã lại nhe hàm răng trắng nhởn ra cười với bác sĩ Cần:

- Ta ra kia làm hớp rượu cho ấm người rồi tâm sự ông nhá. Gặp được ông khoái quá.

Bác sĩ Cần theo đôi trai gái leo lên một tảng đá đen phẳng phiu nằm gọn lỏn giữa ba nấm đất đen xì. Không biết có ai đã bày sẵn trên tảng đá một chai rượu trắng một đĩa lạc rang, bao thuốc lá ngoại dầu lọc và một bộ ly cực kỳ sang trọng. Trời tối nhờ nhờ như vậy mà bộ ly vẫn cứ ánh lên lấp lánh. Cô Thoa đổ nốt chỗ rượu còn trong can cho chính cô và gã trai rửa tay. Gã trai trang trọng rót rượu ra ba cái ly đầy tràn. Bộ dạng run run và cảm động gã nói:

- Bây giờ thl con tin là có Trời Phật thánh thần và ma quỷ rồi. Mời ông nâng ly. Ta làm một hơi cạn ông nhá. Nào Kim Thoa cũng nâng ly lên. Cạn nào. Bác sĩ Cần cạn ngay ly rượu đầy tràn. Rượu mạnh như xé đôi người ông bác sĩ ra. Dạ dày ông réo ùng ục. Ông vốc cả nắm lạc tống vào mồm nhai trệu trạo rồi ông hộc lên như lợn độc đói khát đòi ăn. Gã trai sững người rít lên:
- Họ bỏ đói ông có phải không ạ. Trời ơi! Biết ngay mà.
Tay gã thọc vào cái túi du lịch. Roạt. Phoóc mơ tuya lại được mở ra. Gã lôi ra một cái bánh mì kẹp phồng nhân thịt rồi tống ngay vào tay bác sĩ Cần. Mùi bánh mì và mùi thịt rán trộn lẫn tương ớt xộc lên khiến ông bác sĩ chút nữa ngất đi. Cầm ổ bánh mì mà tay ông bác sĩ run lẩy bẩy. Tuy vậy ông ăn rất chậm chạp từ tốn. Vừa ăn ông vừa khóc vì sung sướng quá. Nước mắt ông chảy dàn dụa trên mặt rỏ xuống ổ bánh mì. Có lẽ đêm lọ mọ nên đôi trai gái không nhìn rõ cái bộ mặt ướt nhoèn của ông. Cô Kim Thoa vuốt vuốt dọc sống lưng ông như sợ ông sắp chết nghẹn. Cô gái hỏi rất ngây thơ:
- Ngon không hả ông?
Tất nhiên ông bác sĩ chỉ gật đầu chứ không đáp lời vì mồm ông đang đầy phè bánh mì và thịt. Gã trai nói như một người từng trải:
- Ông chỉ là người nhà giời đối với ông ngoại cháu mà thôi. Còn đối với các bác các chú của cháu thì ông chỉ là một lão ăn mày lang thang cơ nhỡ đang bầy trò bịp bợm để kiếm miếng thịt hớp rượu. Ông chưa biết các chú các bác của cháu đấy thôi. Anh em trong nhà mà còn xử sự với nhau như kẻ thù nữa là người ngoài thì là cái đinh mốc gì cơ chứ. Họ đều là những người tàn nhẫn lạnh lùng và tham lam như chó đói.
Cô Kim Thoa vội đỡ lời:
- Sao Hoàng lại nói như vậy. Phải nói như ông ngoại đằng ấy chứ. Đó là những kẻ chỉ biết ăn người.

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 9(tiếp)

Đêm hôm đó bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã qua đêm với ông cháu ngoại của cụ phó Thực cùng cô Kim Thoa có lẽ là bồ bịch làm ăn của cậu ta. Ông bác sĩ qua đêm với đôi trẻ trên tảng đá rộng như cánh phản trồi lên ở giữa khu nghĩa địa Đá đen trong rừng thẳm. Được uống rượu cuốc lủi rất mạnh lại được ăn no bụng bác sĩ Cần khoan khoái ngả lưng trên phiến đá lạnh ngắt. Lúc này cũng phải gần nửa đêm rồi. Sương rừng xuống lạnh buốt. Gã thanh niên đốt một đống củi to cạnh tảng đá để cho đỡ giá như gã lẩm bẩm. Rồi gã lại ngồi tì tì uống rượu. Thì ra gã là một tay bợm rượu giống hệt như ông ngoại gã. Bác sĩ Cần có cảm tưởng gã đã lớn vọt lên thành một kẻ lọc lõi từng trải chứ không còn là một thằng thanh niên ngây ngây ngô ngô đang hơn hở khoe với ông ngoại: "Ông về rồi ạ. Cháu mua được Em bé Mường La, Hò kéo pháo cho ông rồi đấy. Sơteriô. Băng gốc..." Bác sĩ Cần khoan khoái vươn vai vặn lưng. Ông muốn chợp mắt một lúc nhưng không thể được. Có lẽ quá giấc rồi chăng. Cô bé Kim Thoa đã cuộn mình trong một cái áo bò ngủ ngon lành. Cái eo lưng của cô bé bằng một chắt tay mà cặp mông to quá cỡ đang chồng về phía ông bác sĩ. Bác sĩ Cần chỉ nằm yên lặng nghĩ vẩn vơ. Ông không bắt chuyện với gã trai. Từ lúc bắt gặp đôi trẻ ở bên cái huyệt đen đến giờ ông bác sĩ chưa hề hé răng với chúng một lời. Ông chẳng biết nói chuyện gì với chúng nó cũng như ông chẳng còn cái khả năng tò mò

ngạc nhiên nữa. Cũng như ông đã bắt đầu tin rằng ông đang mắc một căn bệnh tâm thần thể hoang tưởng ảo mộng chỉ còn có khả năng lo sợ kinh hãi hối hận tự phỉ nhổ kinh bạc căm thù đối với chính mình. Đêm hôm đó gã trai ngồi gác một chân lên cái túi du lịch đen uống rượu một mình. Gã uống hết nhẵn chai rượu rồi chắt chỗ rượu còn sót lại trong cái can nhựa ra uống nốt. Đống lửa cháy phừng phừng cháy chán chê lụi tàn dần chỉ còn tro than âm ỉ hôi hổi bốc lên một làn khói trắng ngoằn nghèo. Rồi gã say rượu. Trời đêm lạnh buốt mà người gã nóng hầm hập. Gã lè nhè kể cho ông bạn người giời cửa ông ngoại gã bất chấp ông ta đã ngủ hav còn thức. Câu chuyện của gã cũng thật lạ tai bác sĩ Cần:

- Ông bác người giời ạ. Ông bác bị các bác các chú con đá đít ra ngoài cửa là đúng. Ông bác đừng oán hận gì họ. Chẳng qua ông ngoại con sĩ diện chưa kể hết về họ cho ông bác nghe đấy thôi. Đối với họ ông bác là cái thá gì. Chỉ nguyên cái việc ông bác đã tìm ra được hài cốt của bác Cả Xuân để ông ngoại con rinh về đây là họ đã chán cái mặt ông bác lắm rồi. Chả là ông ngoại con có tuyên bố nếu đưa được nắm xương của bác cả Xuân về thì ông sẽ mua luôn quả đồi lùn để làm nghĩa trang liệt sĩ của riêng dòng họ Đinh này tưởng niệm bác cả Xuân. Và như vậy thì chắc chắn ông ngoại con sẽ nhẵn túi còn đâu tiền để chia cho các con sau khi ông qua đời. Con biết ông ngoại con nhẵn túi rồi. Nhẵn thín. Túi ông rỗng tuếch từ lâu rồi. Một lần con hỏi ông vay hai cây để ôm một bộ giàn thật xịn trang bị cho quán caraôkê thì ông ngoại đã ôm lấy con mà khóc: "Con ơi ông hết tiền rồi. Chỉ còn có cái xác nhà hàng ấy thôi. Ông sẽ bán cái nhà hàng đó đi để mua quả đồi lùn cho bác Xuân mày. Nếu lúc đó còn thừa thì ông sẽ lén cho riêng con. Nhưng mày phải kín mồm kín miệng vì ông còn mấy thằng cháu đằng nội kẻo không thì lại chỉ vì tí tiền mà anh em họ hàng lại đâm thù hằn ôm hận, cạch mặt tuyệt giao với nhau. Cứ y như các bác các chú mày đấy ông buồn ông

đau khổ lắm con ơi. Nhưng ông không dám trách ai chỉ trách bản thân mình thôi. Tại ông cả. Tại ông đã bắt được vàng. Tại ông đã moi bảy cục vàng đó lên. Tại ông đã thả bảy con quỷ khốn kiếp đó ra để chúng nó gieo tai ương cho họ Đinh nhà ta." Thưa ông bác nhà giời, ông có biết không, ông ngoại con thiêng lắm nhá. Khéo ông con cũng là người nhà giời đấy ông ạ. Ngay cái đêm sau hôm ông đột tử trên đỉnh qua đồi lùn. Ông về báo mộng cho con. Ông hiện về đầu cạo trọc lốc, răng to như bàn cuốc gớm ghiếc. Tuy vậy ông ngoại lại xoa đầu con rồi bảo: Thằng Hoàng cháu yêu của ông đâu. Trong các con ông thương mẹ mày nhất. Trong các cháu ông cũng thương mày nhất dù mày chỉ là cháu ngoại của ông. Ông phải hiện về báo mộng cho con đừng có xui mẹ mày dại dột xông vào cái đại hội gia đình họ Đinh mà đòi hỏi chia chút của thừa của ông ngoại mày. Rồi đấy con xem các bác các chú mày sẽ bán nghiến ngay cái réttôrăng cầy tơ bảy món của ông khi chưa tới bốn chín ngày của ông cho mà xem. Các bác các chú mày sẽ chia chác cấu xé nhau vì ngôi nhà đấy. Không đến lượt mẹ mày đâu. Nhưng mà cóc cần con ạ. Ông sẽ mách cho mày bí mật để đi đào của thiên hạ mang về nhà. Hãy vào ngay bãi vàng Hòe Phú. Trước khi đi nhớ vào khu nghĩa địa Đã đen đào cho được cái đầu lâu của ông thày cúng người Thổ chôn ở gần ba tảng đá đen ở giữa khu nghĩa địa. Cái đầu lâu này sẽ mách cho con đào được vàng chôn ở dưới đất đấy. Con nhớ lời ông đừng có quên. Đi ngay đi con ạ. Đi gấp đi sớm ngày nào hay ngày ấy. Khặc khặc khặc...

Gã trai tự tay bóp cố mình bật cười khặc khặc điệu cười phun hơi của những kẻ đang say mềm.

- Ông bác nhà giời có biết vì sao con rất cần tiền không. Cần nóng ngay một khoản độ chục cây hai chục cây. ấy là con muốn tân trang lại cái nhà hàng caraôkê bẩn thỉu chật hẹp mà tối hôm nọ ông ngoại con đã dẫn ông bác tới chơi. Con cần phải tân trang nó lại hiện đại hóa nó lên để còn cạnh tranh với

hơn bốn chục cái nhà hàng caraôkê ở cái phố huyện đồng rừng này. Ngày xưa khi được ông ngoại chia cho một cục vàng mẹ con cũng xây một ngôi nhà bốn tầng ngất ngưởng cửa kính sáng choang sang trọng lắm ở ngay đầu cái phố huyện này. Nó cũng chính là cái ngôi nhà của chú tư bán đồ điện máy và đồ nhôm xoong nồi đang ở bây giờ. Nói chuyện này ra thì dài dòng. Nhưng đã nói thì phải nói hết. Mẹ con là người giỏi giang tháo vát và tiết kiệm lắm ông bác ạ. Chính mẹ con là một trong ba người xây nhà bốn tầng khung nhôm kính mờ đầu tiên ở cái phố huyện này. Còn trước cả bác hai chú tư chú sáu. Mẹ con cũng là người mở cửa hàng kinh doanh caraôkê đèn mờ đầu tiên không phải ở cái phố huyện rừng rú man rợ đây mà còn ở ở khắp cả cái vùng này. Con sẽ còn nhớ mãi cái thời buổi làm ăn hoàng kim ấy. Tiền đổ vào như rác. Có ngày lãi ròng cũng hơn ba chục triệu. Ngôi nhà bốn tầng của gia đình con từ tầng một đến tầng tư có khi còn lôi cả lên tầng thượng. Suốt ngày cứ rập rình xập xình eo éo "đời tôi cô đơn không biết yêu ai..." í. Bố con bỏ luôn biên chế cán bộ văn hóa huyện hưởng một cục rồi về nhà làm giám đốc điều hành giúp mẹ con quản lý cái nhà hàng caraôkê Hoa Phượng nổi tiếng ấy. Đáng lẽ ra với tốc độ làm ăn như thế thì gia đình con sẽ trở thành siêu cường lọt vào tóp ten mười đại gia bậc nhất của cái phố huyện này. Nhưng rồi tai họa bắt đầu ập xuống gia đlnh con kể từ khi mẹ con ngã bệnh đi nằm bệnh viện hết cắt u nang buồng trứng đến cắt lách, mổ dạ dày liên miên hết tháng này qua tháng khác. Và cũng kể từ lúc mẹ con lâm bệnh thì bố con mới hiện nguyên hình là một ông chồng xỏ lá bạc bẽo. Mẹ con đi nằm bệnh viện được hơn tháng ông ta đã cùng với một ả ca-ve tên là Bích Loan mà trước đây ông vẫn lén lút đi lại chung chạ lặng lẽ từng bước chiếm lấy cái nhà hàng caraôkê này. Mưu ông ta thâm lắm. Võ ông ta kín lắm. Ông lại làm từng bước thận trọng vì dù sao cũng e ngại họ đằng ngoại bên vợ. Thoạt đầu ông ta làm cho doanh số của nhà hàng tụt xuống thảm hại lỗ triền

miên không thể chịu đựng nổi rồi ông mới vào bệnh viện bàn với mẹ con bán ngôi nhà cho chú tư lấy một phần nhỏ số tiền mua cái nhà hàng caraôkê chật chội bẩn thỉu bé tí xíu như cái quán cóc mà ông bác đã đến chơi hôm nọ cùng với ông ngoại con. Còn lại phần lớn hơn đáng nhẽ tập trung thuốc thang cho mẹ con thì ông ta tự động đi buôn gỗ rồi nói thác đi là bị kiểm lâm bắt và bị lâm tặc trấn lột nên mất sạch cả vốn lẫn lãi. Nhưng thực ra thì ông ta đem giấu số tiền đó đi, một nửa mang về quê ở đâu tít một tỉnh vùng đồng chua nước lợ dưới đồng bằng tậu mấy sào vườn để tính chuyện lâu dài khi mẹ con chết thì ông ta chạy về đó lấy một cô mười tám đôi mươi. Còn một phần tiền khác ông đổi ra vàng giấu biệt đi để dành có dịp sẽ cùng với cô ả ca ve Bích Loan vào Sài Gòn buôn bán làm ăn nếu thắng thì sẽ dựng nghiệp ở luôn trong đó không về cái huyện đồng rừng này nữa. Sở dĩ con biết tường tận chuyện này vì chính mồm ả ca ve Bích Loan phun ra trong một lần ngồi nhậu lúy túy ở quán tiết canh ngan gầm cầu xi măng. Con có mách ông ngoại con chuyện này thì ông gạt đi rồi tặc lưỡi bảo: Thôi con ạ Người ta có số cả. Số mẹ con nó như vậy thì phải chịu. Hồi mẹ mày đòi lấy thằng bố mày ông đã can nhưng mẹ mày không chịu nghe nhời ông. Thôi cũng là số cả. Trách gì thằng bố mày. Đồ nhà quê mất gốc nó như vậy đấy. Cán bộ phòng văn hóa gì thứ nó. Khốn nạn. Học làm người tử tế chả học chỉ thích học trò làm thằng lưu manh. Đồ khôn vặt, đồ dở người.

Hòe Phủ là một vùng núi đá vôi trầm tích nằm lạc loài giữa vùng đồi đất đá ong trùng trùng cây cọ của miền trung du. Tại sao giữa vùng thổ nhưỡng cọc cằn đá sỏi đá gan gà, đá tổ ong lại trồi lên một vùng núi đá xanh thẫm um tùm cây cối phong cảnh rất ngọa mục nom cứ như là có bàn tay con người sắp đặt chơi cây cảnh non bộ. Hòe Phủ cũng đồng thời là tên một cái xóm hơn bốn chục nóc nhà của một cộng đồng tộc người Conmol không rõ từ

vùng núi rừng thượng du nào trôi dạt về và trôi dạt về từ bao giờ? Người Kinh ở quanh vùng gọi cái xóm tộc người Conmol này là xóm Hòe Phủ vì đó cũng là tên địa dư ghi trên bản đồ. Nhưng tộc người Conmol lại gọi cái xóm Hòe Phủ mình đang ở là mường Chiềng Động. Tuy vậy nếu có ai từ xa về đây hỏi Hòe Phủ Chiềng Động đều được người ta chỉ cho tới nơi rất chu đáo. Tộc người Conmol ở Chiềng Động quen canh tác lúa nước chứ không đi nương. Đời sống của họ cần cù kín đáo hiền hòa bao năm rồi lặng lẽ chìm vào cây cỏ núi đồi như những tộc người không tên không biết tới. Và có lẽ mãi mãi như vậy vĩnh viễn như vậy nếu như hơn hai năm lại đây không bùng nổ một vụ việc rất kỳ lạ rất quái quỉ. Như lời người ta đồn thổi thì một hôm có một chuyến xe khách chạy qua đây. Đúng lúc xe qua cây cầu sắt bắc qua con suối Cam chảy ngang qua đường quốc lộ chỉ cách mường Chiềng Động vài trăm mét thì có một ông khách bị đau bụng không thể nhịn được đã bĩnh tung tóe ra quần. Thối không thể chịu nổi lái xe đành đổ dúi xe vào vệ đường cho ông khách xuống suối rửa ráy thay quần áo. Đáng lẽ ra ông khách chỉ cần lỉnh vào gầm cây cầu sắt hì hụp lõm bõm một lúc là xong nhưng chẳng may ông khách này lại là một ông phó tiến sĩ hóa học đang đương nhiệm một chức vụ phó cửa một bộ rất quan trọng không dính dáng gì đến ngành hóa học. Ông trí thức cán bộ vụ phó này sĩ diện xấu hổ với các bà các cô ngồi trên ô tô nên cứ lùi lũi lội ngược mãi dòng suối vào tận sát mường Chiêng Động để tắm giặt thay dồ. Chẳng biết thế quái nào mà ông ta vồ ngay được một cục vàng to bằng quả ổi ngay giữa lòng con suối Cam. Và thế là tất nhiên... Nhưng đó chỉ là một lời đồn thôi. Sự thật là người ta đã phát hiện ra có rất nhiều mạt vàng lẫn trong cát của con suối Cam. Người ta đây là ai thì không biết chỉ biết khi phát hiện ra có mạt vàng trong cát suối Cam thì dân trong vùng và người tứ xứ nườm nượp đổ về cái vùng Hòe Phủ này cái mường Chiềng Động này như trẩy hội. Bây giờ nói lại chuyện bác sĩ

Trương Vĩnh Cầm qua đêm với đôi trẻ trên tảng đá rộng như cánh phản giữa cái khu nghĩa địa Đá đen trong rừng thẳm. Đêm đó cô bé Kim Thoa gối dầu chống cặp mông tròn vo to tướng ngủ như chết. Cô bé lại còn ngáy nữa chứ. Tất nhiên cô không ngáy khò khò hoặc rống lên nghèn nghẹn như bị bóp cố bóp mũi. Cô bé ngáy gừ gừ đều đều như con mèo hen. Dù sao thì con gái ngáy nghe cũng đáng yêu hơn bọn con trai đàn ông ngáy. Xem chừng Kim Thoa là một cô bé dạn dĩ vô tâm vô tính. Còn ông cháu ngoại cụ phó Thực thì chỉ ngồi nốc rượu rồi lảm nhảm kể chuyện. Suốt cả đêm đó bác sĩ Cần không tài nào chợp mắt được. Ông cũng chẳng có hứng thú uống rượu qua đêm đua cùng gã trai trẻ như lần nào cũng đã lâu ông thách đấu qua đêm với Mùi cá ngạnh thuyền trưởng. Chao ôi cái đêm đó cũng đã trôi qua lâu rồi bác sĩ Cần chẳng bao giờ nhớ lại. Ông bác sĩ nằm dài trên tảng đá ngay cạnh cô bé Kim Thoa nhưng nằm theo kiểu quay đầu đít nghĩa là cái đầu ông bác sĩ gối lên cái va ly cũ rích kê cạnh bộ mông đầy gợi dục của cô gái. Bác sĩ Cần nằm mơ màng nghe gã trai lảm nhảm kể chuyện. Ông nghe câu được câu chăng một phần vì ông chập chờn mơ màng nhưng một phần vì có những lúc gã trai lè nhè thì thầm như kể một mình. ấy cũng là cái lối kể chuyện của những kẻ đang say bét nhè. Mãi đến gần sáng bác sĩ Cần mới thiếp đi nhưng ông thiếp đi chẳng được bao lâu thì gã trai và cô gái đã lay ông dậy. Khi bác sĩ Cần lồm cồm ngồi lên thì thấy đôi trai gái đã nai nịt gọn gàng. Anh chàng Hoàng đeo cái túi du lịch đen. Cô Kim Thoa xách một cái làn đỏ. Cả hai rất tươi tỉnh. Lúc này trời cũng đang sáng dần. Gã trai cười cợt kéo tay ông bác sĩ. "ông bác đi với chúng con nhá. Không sợ thiệt đâu". Cô bé Kim Thoa cũng nhoẻn cười tự tay đội cái mũ ếch ki mô lên đầu ông bác sĩ: "Chúng con quyết định kết nạp ông vào hội làm ăn rồi. Ông đội mũ vào kẻo lạnh dầu". Gã trai nói thêm: "Đêm qua ông ngoại con lại hiện về báo mộng cho con biết là con phải có trách nhiệm trông nom ông thay ông ngoại

con vì ông là người nhà giời đã tìm thấy bác cả Xuân. Ban nãy con đã bàn với cái Thoa. Ông bác cứ đi với chúng con một chuyến. Coi như là đi du lịch Tây ba lô ấy mà. Ông bác đồng ý nhá". Nói rồi gũ trai cười nhăn nhở: "Ông bác không đi theo chúng con thì đi đâu. Lại đi ăn mày ăn xin à". Nói đến đây gã bỗng cười phá lên vui vẻ rồi hát nghêu ngao: "ăn mày là ai ăn mày là ta. Đói cơm rách áo thì ra ăn mày". Bác sĩ Cần cũng bật cười theo. ừ nhỉ ông biết đi đâu về đâu ở cái chốn đồng rừng lạ hoắc này. Và thế là ông bác sĩ vui vẻ gật dầu. Ngay buổi sáng hôm đó bác sĩ Trương Vĩnh Cần xách cái va ly cũ rích theo đôi trai gái lội tắt rừng ra đường quốc lộ ngồi đợi xe. Cũng may mà ông bác sĩ không phải quay trở lại con đường mòn toàn cứt trâu bò cứt người vả lũ rắn độc hay quyến rũ nhau đến để giao phối. Nếu không thì chắc chắn ông sẽ dẫm vào cứt mất thôi. Khoảng gần trưa thì cả ba đáp nhờ một xe tải 4 tấn trùm bạt kín mít từ cửa khẩu ầm ầm lao về. Có lẽ là một xe chở hàng lậu phân urê vì thùng xe bốc mùi hăng hắc tanh tưởi rất khó ngửi. Gã lái xe mặt mũi hốc hác táo tợn dứt khoát bắt cả ba người lên cabin chứ không cho lên thùng xe và nhất định bắt cô Kim Thoa ngồi sát cạnh để gã còn xô đẩy cấu véo. Xe chạy một lèo ba tiếng đồng hồ tới gần một thị trấn có tên gọi Cao Xá gì đó thì gã lái xe tống cả ba xuống vì sợ cảnh sát giao thông phạt vi cảnh. Tiếp sau đó là những đoạn đi bộ lếch thếch rồi đi xe lam rồi đi xe ôm đi đò đi thuyền rồi lại đi xe ôm. Bác sĩ Cần chỉ biết cắm đầu ngậm tăm đi theo đôi trẻ.

Chúng nó ăn uống ông cũng ăn uống. Chúng nó ngồi nghỉ ông cũng ngồi nghỉ. Chúng nó rẽ vào một quán trọ nào lăn ra ngủ ngáy khò khò thì ông cũng rẽ vào quán trọ đó nằm cùng đầu cùng đít với chúng. Đi đâu về đâu. Đi qua những thị xã thôn xóm làng mạc những vùng đất nào bác sĩ Trương Vĩnh Cần không cần biết và ông cũng chẳng có nhu cầu cần biết vì ông bác sĩ đã hoàn toàn mất hẳn cái khả năng nghi hoặc tò mò rồi. Cứ như vậy lang

thang thất thểu ba ngày ba đêm tới ngày thứ tư cỗ xe khách long sòng sọc đang chạy vòng vo hồn hển lên lên xuống xuống giữa một vùng đồi núi xanh biếc đẹp như tranh vẽ thì bỗng nhiên đỗ xịch lại đổ cả ba xuống một cây cầu sắt không tên ba nhịp cong cong bắc trên đường quốc lộ. Gã phụ xe mặt nhọn như mặt cáo đập ùng một cái vào cửa xe rồi hô lên:

- Ai xuống Chiềng Động thì xuống nốt đi.

Không có ai xuống theo ông bác sĩ và đôi trai gái. Chiếc xe khách lại ầm ầm chạy đi ống xả phun khói xanh lè. Gã phụ xe treo nửa người ra ngoài thành xe như làm xiếc cười hơ hớ ném lại một câu chửi thề:

- Mẹ kiếp. Bây giờ mới mò đến thì có mà đãi cứt.

Ông bác sĩ và cô gái đứng rúm vào nhau trên cây cầu. Một người xách cái va ly cũ. Một người xách cái làn bẹp. Cả hai giương mắt hết cúi xuống nhìn dòng suối Cam đang chảy róc rách ở dưới chân cầu lại ngẩng lên ngắm nhìn cái bản nhỏ lơ phơ mấy nếp nhà sàn đang lấp ló nép sát vào chân quả núi đá tím thẫm sừng sững ngay bên kia đường cách có mấy thửa ruộng lúa nước xanh mơn mớn. Cô Kim Thoa buột kêu lên như bị véo vào mông:

- ới Bãi vàng đâu. Từ lúc xuống xe gã trai Hoàng cũng đang đực mặt ngắm nhìn vẻ cô tịch nhãn nhã xanh dờn của núi rừng ba bề bốn bến xung quanh. Mặt gã nhăn lại đầy vẻ thất vọng. Rồi gã hất đầu ra lệnh:

- Vào xóm hỏi thăm vậy.

Vật cái túi du lịch to kềnh càng lên vai gã trai xăm xăm đi xuống bờ ruộng. Ông bác sĩ và cô gái tay làn tay va ly lếch thếch đi theo. Ba người lội bì bọp trên cái bờ ruộng bẩn thỉu băng qua mấy thửa ruộng rồi leo lên một bãi đất đầy phân bò khô và những bụi cây chó đẻ xơ xác lơ phơ hoa tím. Đang ngơ ngác thì có ông cụ áo chàm người gày đét như con vượn, vác ống bương lò dò từ trong một kẽ núi chui ra. Ông cụ hỏi trống không:

- Chúng mày đi đâu?

Gã trai nhanh nhảu:

- Vào bãi vàng.

Ông cụ lắc đầu:

- Huyện nó về quản lý rồi. Làm thuê cho nó không đủ tiền đánh bạc. Chúng nó bỏ về gần hết rồi. Gã trai cười nhạt quay lại nói với ông bác sĩ:

"Ông khọm già nói phét đấy. Dân ở đây không muốn cho người lạ vào hôi của".

Rồi gã thản nhiên hỏi ông già bản:

- Bãi vàng ở bên kia núi có phải không ạ?

- Phải đấy. Đi vòng qua cây cọn nước kia kìa.

Ông già trưởng bản trỏ một cây cọn nước to tướng đang lử đử kẽo kẹt quay tròn ở sát chân núi rồi lẳng lặng bỏ đi. Gã trai cười hề hề có vẻ đắc chí. Gã nói một mình:

"Có thế chứ. Nào đi".

Ba người nối nhau men theo con đường mòn lướt thướt cỏ dại và những bụi cây xấu hổ rậm rạp cao lút đau gối rồi lội bì bõm qua con suối Cam lổn nhổn đá đầu sư. Tới khi vượt qua cái yên ngựa đá trầm tích trắng lốp hoa lau sang tới bên kia quả núi đá thì nhìn ngay thấy một đám người lúc nhúc lấm bê bết đất đang rối rít chen nhau tụt xuống bò lên rồi lại tụt xuống một cái thúng đất nhão nhoét sâu hút rộng tới gần sào đất đang được đào bới ngổn ngang bùn đất. Trên miệng thúng có một cỗ máy bơm đang xình xịch nổ máy hút nước. Thì ra vì bị qua núi chắn ngang nên những tiếng người la hét tiếng máy nổ không vọng sang bên kia có con đường quốc lộ chạy qua. Gã trai nhảy thách lên y như đã vồ được cục vàng tổ bố:

- Có thể chứ. Đây rồi.

Cũng đã không ít bài báo tả lại tỉ mỉ các bãi khai thác vàng khai thác đá đỏ ở vùng Cồ Chất vùng Bến Hạ hoặc ở vùng thung lũng Ta Cần Khương Đệ...

Các nơi đó đất đai nhà cửa ruộng vườn đều bị đào bới nham nhở như trên mặt trăng. Rừng bị đốn trụi. Các con suối đục ngầu ô nhiễm bẩn thỉu và hầu hết dân bản địa các vùng đó đều bỏ đi đào vàng hóa thành thổ phỉ sống trà trộn giữa đám thợ đào vàng tứ chiếng bợm trạo ban ngày chui xuống các giếng đất hun hút sâu hàng chục mét tối đen có thể xập xuống bất cứ lúc nào chôn vùi luôn kẻ đang đào bới ở dưới đáy giếng. Ban ngày thì như vậy, ban đêm lại rúc vào các quán nhà thổ hôi hám tanh tươi hoặc ngả ngốn gật gừ say sưa trong các quán nhậu lù mù lúc nào cũng sặc sụa mùi rượu thịt và mùi máu tươi của các băng đảng giang hồ, kẻ cướp sẵn sàng cắt cổ nhau chỉ vì mấy cái vẩy vàng bé tí tẹ o. Đấy là nội dung các bài báo mà Hoàng vẫn đọc vì vậy giờ đây gã trai không giấu nổi vẻ ngạc nhiên ngỡ ngàng. Cái bãi vàng ở mường Chiềng Động nó nằm chềnh hềnh ngay trên một cánh đồng lúa nước hiền hòa trống trải. Tiếng máy nổ xình xịch quen tai và cái đám người đông đúc chen chúc lấm như ma vùi kia giống như đang đào mương làm thủy lợi chứ không phải là đang xục xạo đào bới tìm kiếm những vẩy vàng lẫn trong đất đá nằm sâu dưới lòng đất. Ông cụ người dân tộc vác ống bương nói: "Huyện nó về quan lý rồi!... Là muốn nói có lẽ rút kinh nghiệm về việc thả nổi cho dân tứ chiếng vào khai thác vàng phá tan hoang các vùng Bến Hạ Cổ Chắt Tà Cần Khương Đê... cho nên ở mường Chiềng Động này ngay sau khi tìm thấy vẩy vàng ở lòng con suối Cam ủy ban nhân dân huyện Hòe Phủ đã cử công an về canh gác rồi ủy quyền cho xã đứng ra tổ chức thuê mướn nhân công và máy móc phương tiện khai thác rất có qui củ trật tự. Chính vì thế mà đứng ở trên cái yên ngựa đá trầm tích trắng lốp hoa lau nhìn xuống, thì ông bác sĩ Cần và đôi trai gái còn trông thấy những hàng rào đóng cọc chăng dây kẽm vây quanh mấy cái thúng đất tổ bố đang bị đào xới nham nhở. Rồi lại có những bóng người cầm dùi cui cao su đi lại. Có lẽ vì thế cái đám đông lấm láp đông như kiến dưới cánh đồng kia có cái vẻ nhộn nhịp

đông vui như một đám người đang làm thủy lợi chứ không thấy bốc lên sát khí của sự chết chóc ghê rợn.

Khi ông bác sĩ và đôi trai gái lò dò đi tới gần thì có một ông trạc ngoài tứ tuần, tóc muối tiêu, áo chàm trắng phớt đất; đi đôi bốt Trung Quốc cao tới đầu gối ướt loáng nước bì bọp đi tới chắn đường rồi hỏi độp một câu trống không đúng cái kiểu hỏi của những tộc người Mường Mán, Cao Lan, Sán Chỉ:

- Vào chụp ảnh tham quan bãi vàng Chiềng Động lố?

Rồi không đợi mấy người kia bị hỏi trả lời, ông ta vui vẻ nói luôn:

- Vào thăm quan chụp ảnh thì mua vé. Ba nghìn một vé. Người lớn một vé. Trẻ con nửa vé.

Cô Kim Thoa cấu tay ông bác sĩ Cần. Gã trai vồn vã lắc đầu. Có lẽ gã không thể ngờ lại được đón tiếp như vậy. Gã ấp úng:

- Không tham quan chụp ảnh đâu. Chúng tôi muốn...

Ông tóc muối tiêu áo chàm cướp lời luôn:

- Thế thì mày vào Chiềng Động của chúng ta đào vàng rồi? Đúng hả. Hay lắm. Hoan nghênh. Chúng ta đang thiếu người làm ở bãi Bàng và ở cả các giếng khoan nữa. Hay lắm. Đi theo ta vào trong kia nói chuyện nào.

Ông tóc muối tiêu khoác luôn tay gã trai Hoàng như khoác tay một thằng cháu họ đằng ngoại rồi dẫn luôn cả ba người chui vào một cái lán tranh dựng rất tạm bợ sơ sài cạnh hàng rào dây kẽm gai. Bên ngoài lán lổn ngổn từng đống cuốc xẻng xà beng can nhựa quang mây sọt đất. Có cả cái cân treo tổ bố lấm bê bết đất đang treo lơ lững dưới ba cây cọc tre đực. Lại còn có cả những cái sàng gỗ ướt nhoen nhoét bùn chuyên dùng để sàng cát sàng bùn đãi vẩy vàng cũng chất thành đống mà phần lớn đều đã nứt vỡ. Bên trong lán chỉ có kê một bàn gỗ hai cái ghế phích nước bộ ấm chén. Tất cả những thứ đó cũng đều lấm bê bết. Ông áo chàm tóc muối tiêu tự giới thiệu họ tên là

Bạch Văn Pẹp là trưởng thôn Chiềng Động, cũng là một trong bốn người được xã ủy quyền đứng ra tổ chức khai thác bãi vàng này:
"Tuần này tới phiên tao trực chỉ huy".
Ông Pẹp nói như vậy rồi hỏi luôn:
- Chúng mày có giấy giới thiệu không?
Gã trai lắc đầu:
- Không.
Ông Pẹp lại hỏi:
- Có chứng minh thư nhân dân không?
Gã trai lại lắc đầu nói không mang theo để quên ở nhà rồi. Ông Pẹp thản nhiên gật đầu:
- Ta cũng chẳng cần.
Rồi ông lại hỏi tiếp:
- Chúng mày muốn làm ở đây bao nhiêu lâu?
Gã trai Hoàng suy nghĩ một lúc rồi nói:
- Bao giờ tìm được vàng thì mới về.
Ông Pẹp cười hì hì vỗ vai Hoàng:
- Tốt lắm. Hoan nghênh.
Rồi ông hỏi ba người muốn đi đào giếng hay là làm ở bãi sàng. Thấy gã trai Hoàng đắn đo ông Pẹp lại cười bảo:
- Mày là thanh niên khỏe mạnh xuống giếng mà đào. Đào được vàng thì chia đôi xã lấy một nửa mày lấy một nửa. Có giấy chứng nhận hẳn hoi. Còn người già kia và cô gái yếu ớt thì ra làm ở bãi sàng. Làm ở bãi sàng cũng hay bắt được vẩy vàng. Cũng thế thôi xã lấy một nửa chúng mày một nửa khi về cũng có giấy chứng nhận hẳn hoi. Nếu chúng mày ưng bụng thì ký vào bản hợp đồng. Mỗi người ký riêng một bản. Ký xong rồi xã ưu tiên cho chúng mày ngủ lán ở trong hang đá không phải trả tiền. Còn ăn uống cơm

rượu thì chúng mày tự lo lấy. Thế là hết nội dung bản hợp đồng.
Thấy ông Pẹp thẳng băng rõ rành như vậy, Hoàng thích lắm. Gã trai ký toẹt ngay chút nữa thì rách cả giấy. Cô Kim Thoa vừa cười vừa ký. Bác sĩ Cần cũng ký vào bản hợp đồng, mặt ông thản nhiên chẳng chút háo hức, cũng chẳng lo lắng. Gã trai Hoàng nói với bác sĩ Cần xem ra mấy ông dân tộc Thô mừ khôn đáo để bổ đôi cơ đấy. Đúng ra thì họ bốn ta sáu. Đó là qui định chung đấy ông bác ạ. Đúng như đoàn ca nhạc nhẹ lên phố huyện nhà con thuê bãi biểu diễn. Tiền bán vé chia theo tỷ lệ bốn sáu. Họ sáu. Phòng văn hóa phố huyện bốn. Mấy ông dân tộc này ngọt ngào ăn người đấy ông bác ạ. Võ của họ cứ y như võ chú tư họ nhà cháu giả ngọng ăn tiền. Thế là cánh ta mất đứt mười phần trăm. Nhưng thôi đành chịu. Tuy vậy ở đây họ tổ chức khai thác chu đáo an toàn. Họ lại bỏ vốn ra mua trang thiết bị đồ nghề. Thôi cứ coi mười phần trăm tính vào cái khoản trả công bảo vệ và mua sắm thuê mướn vật tư cũng được rôi. Thế là từ hôm đó bác sĩ Cần bắt đầu sống đời một gã thợ làm thuê khai thác vàng cho chính quyền mường Chiềng Động. Cũng cần phải nói rằng từ cái ngày bỏ nhà xác của bệnh viện tỉnh đi giang hồ, bác sĩ Trương Vĩnh Cần chỉ sống một cuộc đời vô dụng bông phèng trừ thời gian ông được chủ tịch Phú trả lương thuê dạy tiếng Mỹ cho đám trai làng Cổ Mật. Có lẽ những ngày đãi vàng ở Chiềng Động bác sĩ Cần mới thực sự sống cuộc đời lao động chân tay tuy thô thiển nặng nhọc nhưng lại rất có ích cho ông. Có ích đây không phải chí vì ông sẽ tìm kiếm được tiền mà điều quan trọng hơn chính cuộc sống lao động chân tay đơn giản này sẽ chữa cho bác sĩ Cần rất nhiều bệnh như bệnh đi đái dắt bệnh tâm thần phân liệt thể hoang tưởng ảo vọng và có khi cả bệnh liệt dương bệnh đau lưng và thấp thận. Buổi trưa hôm đó sau khi ký hợp đồng ông Pẹp bèn dẫn ba người vào một cái lán hôi sặc sụa trong hốc đá lạnh buốt. Gọi là lán cho có về thôi chứ nó chỉ là dăm cây tre được lợp tuyềnh toàng với mái cỏ tranh xơ xác

mặc dù trời không mưa mà nước từ kẽ đá vẫn rỏ xuống lóc tóc. Trong lán chỉ có một cái sạp ken bằng ống mương làm chỗ ngủ và ba ông đầu rau đen xì để nấu cơm. Gã trai Hoàng bỏ cái túi du lịch kềnh càng xuống rồi thong thả lôi dần ra nào đèn pin chăn chiên, vải bạt dây thừng, dao quắm... thôi thì đủ thứ linh tinh kể cả một chai Rơmi Mác tin chưa khui. Trong khi đó cô Kim Thoa lôi từ trong cái làn ra nào xoong nồi bát đĩa chai lọ mắm muối. Gã trai Hoàng trải bạt chuẩn bị chỗ ngủ còn cô Kim Thoa thì bày biện chuẩn bị bếp núc. Gã trai có vẻ khoái lắm. Vừa buộc lại sạp gã vừa nghêu ngao:
"Đời tôi cô đơn nên chưa biết yêu ai."
Thấy ông bác sĩ ngồi co ro trên một tảng đá, gã nháy mắt hỏi:
- Ông bác đau bụng à.
Bác sĩ Cần lắc đầu. Gã trai bỗng đứng lên ngơ ngác rồi buột hỏi to chẳng biết hỏi ai:
- Ơ! ở đây thì đi ỉa đi đái ở đâu nhỉ?
Cô Kim Thoa ré lên cười: - Xuống đồng.
Gã trai cũng cười theo:
- Hay lắm. Thứ nhất quận công thứ nhì ỉa đồng. Được đấy.
Thấy bác sĩ Cần vẫn ngồi ỉu xìu gã trai bèn nhấc bổng ông lên đặt lên cái sạp vừa trải bạt rồi an ủi:
- Ông bác đừng nản. Rồi đâu sẽ vào đó. Ông bác ngủ đi một giấc cho khỏe người. Theo hợp đồng sáng ngày mai chúng ta mới ra bãi vàng làm việc. Tối nay con sẽ dẫn ông bác vào bản uống rượu. Ông bác đừng lo tiếng Mường con nói như gió. Yên tâm đi. Con có linh tính những ngày tới nhất định chúng ta sẽ thắng lớn. Rồi gã trai cẩn thận treo cái túi du lịch bẹp dúm giờ đây chỉ còn đựng có mỗi cái đầu lâu bọc trong vải đỏ. Gã trai lại nháy mắt với bác sĩ Cần:
Đợi vài hôm quen việc yên yên con sẽ tung cái bảo bối này ra. Đấy rồi ông

sẽ được tận mắt chứng kiến chúng ta sẽ trúng quá đậm. Nhất định chúng ta sẽ có nhiều tiền ông ạ. Ông ngoại con đã báo mộng rồi mà. Buổi chiều hôm đó gã trai Hoàng và cô Kim Thoa bỏ đi đâu. Có lẽ cả hai ra bãi vàng rồi đi chợ. Bác sĩ Cần trông lán. Ông nằm co quắp trên cái sạp ngư một giấc thật đẫy trong tiếng máy nổ xình xình đều đều từ dưới cánh đồng vọng lên mà không hề mộng mị. Có lẽ cũng vì bị bệnh tâm thần mà mọi chuyện xảy ra với ông mấy ngày qua đã trôi vào dĩ vãng rất nhanh. Cũng vì thế mà bác sĩ Trương Vĩnh Cần càng mất dần mọi nhu cầu suy nghĩ ham muốn và ngày càng trở nên vô cảm. Bác sĩ Cần ngủ một giấc thật đẫy chẳng hề mộng mị đến cuối chiều mới tỉnh giấc. Trời lúc này đã muộn. Gió lạnh thì thầm trong các hốc núi. Nằm trong lán nhìn ra ngoài bác sĩ Cần trông thấy từng tốp người bẩn thỉu rũ rượi rách rưới lử khử bò lên từ mấy cái giếng đào vàng nhão nhoét bùn đất hun hút tối đen. Nom họ như những bóng ma mỏi mệt vật vờ đang từ dưới âm ty địa ngục trồi lên. Một đám đông đi về phía các hang hốc trong dãy núi. Nhưng cũng có một số ít hơn tách ra đi về phía cái bản nhỏ ở bên kia mấy thửa ruộng lúa nước. Cái đám đông đang đi về phía núi là dân tứ chiếng về đây đào vàng thuê cho xã. Họ ngủ ở trong các hang hốc trong núi. Còn đám ít người kia là dân ở mấy mường Conmol trong vùng.

Tối hôm đó phải hơn tám giờ gã trai Hoàng và cô Kim Thoa mới mò mẫm lần về hang. Trời lúc này tối đen như mực. Khi gã trai bật lửa lên gã giật mình nhìn thấy ông bác sĩ đang trùm chăn ngồi co ro trên sạp giữa một bầy chuột to tướng lơ láo bò đi bò lại. Thấy ánh lửa bọn chuột chẳng thèm chạy trốn mà có con còn quắc mắt nhìn. Cô Kim Thoa nhặt một que củi vụt lấy vụt để bọn chuột tóa tợn rồi đưa cho bác sĩ Cần hai cái bánh chưng tí hin. Cô nói:

- Ông ăn tạm. Mua ở hàng nước ngoài đường quốc lộ đấy. Ngày mai mới

chính thức nối lửa khơi bếp nấu cơm. Buồn ngủ quá. Đi ngủ đây.
Nói rồi Kim Thoa ngáp một cái rõ to lăn ra sạp rúc đầu vào đống chăn còn ấm hơi ông bác sĩ. Cô gái xuýt xoa:
- ấm quá ấm quá.
Một lúc sau đã thấy cô ngáy gừ gừ trong cái chăn. Chắc là cô gái đã ngủ rồi. Gã trai Hoàng chưa ngủ. Gã ngồi cạnh ông bác sĩ nhìn ông đang nhai tóp tép rồi cúi xuống im lặng hút thuốc và nghĩ ngợi. Người gã nồng nặc mùi rượu. Gã nói:
- Chiều nay con đã đi tăm một lượt. ở đây chỉ được cái trật tự an ninh thôi. Chúng ta đến hơi muộn ông bác ạ. Cờ tàn đến nơi rồi. Bọn đến trước đã ăn hết nạc bây giờ là cái đoạn vạc xương đây. Con đã xuống thử mấy cái giếng. Cũng ghê người. Hun hút như chui xuống âm ti địa ngục. Nước ở trong lòng đất lạnh buốt. Nhưng mà phải xuống giếng thì mới hy vọng. Nghe nói có ru bi ở dưới rất sâu trong đất. Đã nhiều thằng vớ được ru bi rồi. Ru bi còn gấp mười vàng. Chỉ một hòn tí tẹo thế này thôi là đổi đời. Tiền tỉ đấy ông bác ạ
Gã trai co chân đá một con chuột đang gậm cái lá bánh rồi lại thong thả nói tiếp:
- Chiều nay con đã mua tích kê vào bãi. Mua trọn gói cả tuần. Hai ngàn một người một ngày. Con cũng đã thuê ủng, bao tay và sàng gỗ cho ông bác và con cái Thoa rồi. Hai người đãi vẩy vàng ở suối. Ông Pep nói đúng cả hai không thể chui xuống giếng được. Đãi ở suối nhàn hơn. Bắt đầu từ ngày mai ông bác và cái Thoa đi làm theo tầm nghĩa là sáng đi tối về. Sáng dậy nấu cơm ăn no đi làm. Trưa ăn uống nhì nhằng nghỉ luôn tại bãi suối. Chiều làm đến năm giờ thì nghỉ. Có kẻng gõ hẳn hoi. Còn con thì phải làm theo ca. Lúc ca ngày lúc ca đêm. Phải làm theo ca để hút nước không thì đào đến đâu nước lại vào đầy đến đó là toi cơm cháo. Chẳng thế mà mỗi giếng thuê tới hai máy bơm Hitachi. Một máy làm việc một máy dự phòng. Đấy. Đại đại

công việc là như vậy. Thôi bây giờ ta đi ngủ lấy sức ngày mai đi làm.
Nói rồi gã trai Hoàng lăn ngay ra sạp. Gã nằm ngay cạnh cái đống chăn lù lù của cô gái. Đôi giầy Adiđát to tướng bê bết bùn nơi chân gã thò ra ngoài sạp. Gã trai chẳng thèm cởi giầy ra nữa. Gã nằm ngửa đầu gối lên hai tay. Hai mắt nhìn chăm chăm cái túi du lịch dúm dó đang treo thõng thượt trên trốc lán, trán nhăn lại nghĩ ngợi tính toán. Nhưng chỉ vài phút sau đã thấy gã ngủ ngon lành. Gã vẫn nằm giữ nguyên tư thế đó vẫn như đang chìm sâu trong suy nghĩ chỉ có khác là hai mắt thì nhắm lại mồm há ra như một đứa trẻ.
Đêm hôm đó vào lúc quá nửa đêm bác sĩ Cần bò dậy lần ra ngoài cửa hang đi đái. Gió đêm lạnh thấu xương tủy. Dưới cánh đông nơi mấy cái giếng đào vàng đang sáng nhấp nháy ánh điện. Vẫn có tiếng máy nổ xình xịch đều đều. Ngược gió nên tiếng máy nghe rất buồn: Có lẽ nó cũng buồn như thân phận mấy người thợ đang bì bọp đào bới dưới đáy mấy cái giếng vàng đó thôi.
Bác sĩ Cần đứng thần ra một lúc lâu. Sương rơi xuống đầu ông lạnh buốt. Khi quay vào hang khơi to ngọn đèn dầu ông bác sĩ nhìn thấy ông cháu ngoại của cụ phó Thực đã lăn xuống đất từ lúc nào đầu gã gối lên một ông đầu rau đen xì. Còn cô Kim Thoa thì nằm xoay dọc trên sạp dạng hai chân rõ rộng thật thoái mái. Hai mắt cô gái mở to bất động. Thì ra cô gái có tật ngủ không nhắm mắt.

*

Thấm thoát bác sĩ Trương Vĩnh Cần và đôi trẻ đã ở bãi vàng Chiềng Động được nửa tháng. Công việc và đời sống cũng đang dần dần vào nền nếp. Gã trai ông cháu ngoại cụ phó Thực làm việc ở đội đào giếng. Hôm thì làm ca ngày. Hôm thì làm ca đêm. Trước khi xuống giếng gã khoác lên người đủ thứ. Nào là mũ nhựa bảo hộ lao động có cả kính che mắt, ủng cao su Trung

Quốc. Cuốc chim găng tay và cuộn dây chão tổ bố vắt qua vai. Toàn là dụng cụ lao động bắt buộc người thợ đào vàng phải tự mua sắm nếu không thì phải thuê của ban quản lý bãi. Trông gã oai vệ như phi công sắp bay vào vũ trụ. ấy vậy mà chiều về nom gã thê thảm như con chuột ghẻ bị ngâm nước. Quần áo đầu tóc ướt sũng. Mặt mũi tím đen. Hai bàn tay quắt lại ngâm nước nhiều quá nên cứ bạc ra răn reo như bàn tay khỉ già. Công việc đào bới dưới đáy giếng còn khủng khiếp hơn cả đào mỏ than mỏ đồng mỏ chì. Có một lần bác sĩ Cần đi qua giếng vàng ngó xuống đầu tóc ông dựng đứng lên vì kinh hãi. Giếng sâu hun hút tối đen. Thành giếng bê bết bùn lởm khởm nhô ra thụt vào những phiến đá đen xì đủ mọi hình thù kỳ quặc. Đây là vùng đá vôi trầm tích đào sâu xuống luôn gặp hiện tượng Cát tơ nước ngầm vì thế đáy giếng lúc nào cũng phun đầy trào nước. Hai máy bơm một giếng thay nhau làm việc liên tục thả xuống những ống cao su hút nước to bằng cổ tay cổ chân đen xì lòng thòng nom như những con trăn yêu tinh đang từ dưới âm ti hắc ám bò lên trần gian. Sức vóc ông già đàn bà con gái chui xuống dưới đáy giếng đào bới vài hôm chắc lăn ra chết tắc tử. Bác sĩ Cần và cô Kim Thoa làm cái việc đãi vàng ở khúc suối Cam chảy sát chân núi. So với việc chui xuống giếng đào bới công việc này nhàn nhạ sung sướng hơn nhiều lại không sợ đổ đá lơ đất và hít phải khí độc chết người như bỡn. Tuy nhiên làm được vài ba hôm suốt ngày ngồi còng lưng hai chân tay ngâm trong nước suối lạnh buốt ấy là chưa kể phải liên tục đảo qua đảo lại những xảo cát sỏi nặng chình chịch khiến hai vai đau ê ẩm muốn rụng khỏi người thì công việc này cũng chẳng dễ chịu nhẹ nhàng gì. Có lẽ suốt mấy chục năm nay rồi tính cả thời gian chưa xuống làm ở nhà xác thì đây là những ngày đầu tiên bác sĩ Trương Vĩnh Cần phải lao động chân tay nặng nhọc như vậy. Ôi cái kiếp một đời bác sĩ trí thức chỉ quen kính trắng áo choàng chưa bao giờ phải mó tay vào những việc phu phen tạp dịch đất đá hạ tiện. Cũng cần phải nói rằng

nếu như ngày xưa thì chắc chắn ngồi còng lưng làm cái công việc nhọc nhằn khốn nạn như thế này độ ba ngày thôi, quá lắm bảy ngày là ông bác sĩ sẽ lẳng lặng chuồn thẳng một hơi không bao giờ dám ngoái đầu lại. Nhưng những ngày này thì lại khác. Và đó cũng là điều may mắn vì những ngày tháng giang hồ ăn bờ ngủ bụi đói no mưa nắng đã khiến ông bác sĩ quen dần với cái đói rét khổ nhục. Và cũng còn một điều nữa cần nói lại không thừa ấy là do mắc phải căn bệnh tâm thần phân lập thể hoang tưởng ảo vọng khiến ông bác sĩ đã mất gần hết cái nhu cầu đòi hỏi hưởng thụ mọi sự khoái lạc. Ông chẳng còn mấy để ý tới sự hơn thiệt cũng như nỗi nhọc nhằn vất vả hay một đời sống nhàn hạ dễ chịu. Ông vô cảm dần với cái thế giới hỗn loạn xung quanh ông cũng như ông vô cảm dần với cái thế giới nội tâm lúc nào cũng cuộn réo, vật vã những thèm khát dục vọng của chính bản thân mình. Cuộc sống riêng của bác sĩ Trương Vĩnh Cần ở bãi vàng Chiềng Động xem ra lại có phần thư thái dễ chịu vì hầu như chẳng có ai để ý tới một lão già gầy ốm rách rưới mát mát chập chập, nửa giống lão ăn mày ăn xỉn, nửa giống con khỉ già suốt ngày chỉ biết cúi mặt xuống những xảo sỏi cát bùn đất bẩn thỉu tanh tưởi. Cũng vì sức khỏe kém nên hết một ngày ngồi đãi vàng ở suối bác sĩ Cần chỉ còn đủ sức lê đôi chân giá buốt về đến hang là lăn ra thở như kéo bễ. Trời nhọ mặt chim sáo đá, chèo bẻo cu gáy, diều hâu từ ngoài cánh đồng rủ nhau bay về tổ trong các hang núi hốc núi thì bác sĩ Cần cũng rúc vào chăn đi ngủ. Ông chẳng giao du với ai, chẳng trò chuyện với ai. Tối nào ông cũng đi ngủ rất sớm mà không hề đi uống rượu đi đánh bạc đi đổi chác hàng hóa hoặc là đi chơi gái. Trong khi đó thì cuộc sống ở các bãi vàng chỉ thực sự bắt đầu khi màn đêm buông xuống. Phần lớn thợ đào vàng đãi vàng đều là người từ những phương trời đói rách mò đến. Đó là những kẻ nghèo kiết xác những gã tù tội mang nhiều tiền án tiền sự, những gã nhà nông đã quá chán nản cày bừa. Những gã cựu chiến binh vô nghề nghiệp,

những thằng trí thức phẫn chí và không ít những cô cậu trẻ tuổi còn hám tiền hơn cả hám tình. Đại đa số họ lần mò đến các bãi vàng với tâm trạng của những kẻ đi đánh tá lả đánh bài tây, đánh đầu đít. Mười kẻ trong số họ thì cá mười không một xu dính túi, không có lấy một lon gạo một cân cá khô giấu trong bị trong túi xách du lịch nhưng đêm nào cũng nhẩy cẫng lên trong giấc mơ một phút đổi đời hóa thành triệu phú tỉ phú. Ban ngày từ sớm tinh mơ đến chiều tà những con người khốn khổ khờ khạo ấy làm việc quần quật như một lũ nô lệ thời trung cổ. Ban đêm tối tăm họ tìm đến rượu mạnh cờ bạc, tình dục để giải sầu tự đánh lừa mình thêm can đảm nuôi tiếp cái dị mộng một lúc nào đó sẽ tình cờ đánh cắp được vàng bạc rơi vãi cửa ông Trời. Đã có không ít những lời đồn thổi kể về những cuộc đổi đời bất ngờ giật gân còn hơn cả trong mơ của một thằng lưu manh kiết xác qua một đêm hụp lặn dưới các hang lỗ âm ty địa ngục bỗng trở thành một gã tư sản có bạc tỉ trong tay sống cuộc đời vương giả giàu sang trọn kiếp. Nhưng lời đồn thổi vẫn chỉ là lời đồn thổi. Những kê đào được vàng cục vàng cây, vồ được ru bi đá đỏ may mắn hơn trúng số độc đắc ấy giấu mặt giấu tên, cao chạy xa bay lủi trốn vào xó nào mấy ai nhìn rõ mặt họ. Còn thì trăm ngàn con người rách rưới nghèo đói, túi đã cạn tiền rời bỏ quê nhà lân tìm đến các bãi vàng thì cả trăm ngàn con người đó vào một ngày lại lếch thếch rời bỏ miền đất hứa đó với cái bụng rỗng không với cái túi vẫn cạn tiền, đèo thêm cái thể xác đã bị vắt kiệt sức lực như múi chanh bị vắt đến nát bét các con tép. Nhưng đó là cảnh ngộ của người đời còn đối với bác sĩ Trương Vĩnh Cần thì lại khác hẳn. Có lẽ ông là thằng người duy nhất đi đào vàng mà lại chẳng màng tưởng đến vàng. Ngày qua ngày ông chăm chỉ còng lưng ngâm cái đít nhọn hoắt và chân cẳng nghêu ngao vào dòng suối lạnh ngắt. Ông sảng xẩy những sọt đất cát lẽo nhẽo bùn nước tự nguyện như một bệnh nhân đang luyện tập vật lý trị liệu và thành khẩn như một tín đồ đang hành xác để tự cứu rỗi tâm hồn

chồng chất những tội lỗi xấu xa của mình. Công việc hàng ngày đã khiến ông gần gũi kết thành đôi bạn thân với cô Kim Thoa. Và cho đến ngày thứ tư cùng sống với nhau ở bãi vàng Chiềng Động, bác sĩ Cần mới hay cô Thoa chính là cô con gái rượu độc nhất của ông con thứ tư của cụ phó Thực, cũng đồng thời là chủ cái cửa hàng điện máy xoong nồi và cũng là người vừa mới mua lại cái nhà 4 tầng của mẹ gã trai Hoàng. Như vậy cô Thoa và gã trai Hoàng đây là anh em họ có cùng dòng máu trực hệ.

- Thằng Hoàng hận bố nó nên đi đào vàng chứ cháu thì chẳng cần vàng. Cháu chỉ thích đi chơi hoang mà thôi. Đổ mẹ nó đi ông bác ạ Biết đến bao giờ mới gom được một hoa một chỉ. Dở người!

Cô Kim Thoa đã nói như vậy một lần tình cờ cô nhìn thấy mấy cái vẩy vàng nhỏ xíu lấp lánh trong cái sàng gỗ bết bùn của ông bác sĩ. Rồi một đêm gã trai Hoàng đi ca dưới giếng vàng, cô ngồi trùm chăn trên cái sạp uống nước chè đặc chát không hiểu sao lại kể lể cho bác sĩ Cần nghe:

"Cháu thi đại học luật hai lần trượt vỏ chuối. Lần thứ ba ông già cháu bỏ ra một cây bẩy thuê người thi hộ ai dè bị thộp cổ. Thế là mất toi tiền mà cháu thì vĩnh viễn gút bai cánh cửa trường đại học. Gần năm nay rồi cháu chẳng biết làm gì cả. Mà có lẽ cháu cũng chẳng thiết nghĩ tới đời cháu mai đây như thế nào nữa. Bố cháu suốt ngày ngồi trên đống xoong chảo bếp ga lò điện ôm cái máy tính Hitachi. Ông ấy bảo:

- Tao không thuê mày trông hàng hộ đâu vì tính mày buông tuồng cẩu thả lắm. Vả lại có một cái cửa hàng xoong nồi điện bé như cái lỗ mũi này thì mình tao trông nom là cũng thừa rồi. Ngay cả mẹ mày tao cũng có cần đâu. Cứ chơi cho chán chê đi con ạ. Sang năm tao cho mày ít vốn mua lấy một cái sạp cạnh mẹ mày ở ngoài chợ mà buôn nước mắm và muối i-ốt. Buôn hai thứ đó nhớt nhát rề rà tuy không ăn đậm nhưng nó bền vì đó là hai thứ ăn lúc nào người ta cũng cần. Nói dại mồm rúi có lỗ phá sản thì cũng chỉ mất mấy

vại nước mắm và vài bao muối là cùng".
Cô Kim Thoa kể lể như vậy rồi cười phá lên:
"Có lẽ cháu sẽ là một mụ buôn mắm ở cái góc chợ đồng rừng thôi. Ôi trời ơi luật sư ơi luật sư ơi".
Chỉ có gã trai Hoàng là thực tâm cay cú đi đào vàng trong cái nhóm ba người này. Cái chuyện ông cụ phó Thực hiện về báo mộng xui nó vào nghĩa địa Đá đen đào trộm mả ăn cắp cái đầu lâu ông thày cúng người Thổ để làm bùa chú phù hộ tìm ru bi đá đỏ trong lòng đất chỉ là chuyện bịa. Cái hồi ông cụ phó Thực chưa có ý định bán nhà mua quả đồi lùn làm nơi cất giữ vĩnh viễn hài cốt của anh con trai cả. Một lần theo ông ngoại vào khu nghĩa địa Đá đen để nhằm trước một chỗ cho bác Xuân nếu đón được bác ở Trường Sơn về gã trai Hoàng đã được ông cụ phó Thực chỉ cho một ngôi mộ chôn ông thày cúng người Thổ. "Đấy là ngôi mộ giả". Ông cụ phó Thực kể cho ông cháu nghe như vậy!. Ông thầy cúng nằm trong ngôi mộ chỉ là một cái đầu lâu được đẽo bằng gỗ mít. Các ông thầy cũng cạnh tranh làm ăn ghen ghét nhau mới bày ra cái trò này để yểm nhau đấy. Nhưng nghe nói nếu bốn chục năm sau đào lên mà cái đầu lâu bằng gỗ mít ấy chưa mục nát thì đấy lại là bùa ngải rất thiêng cầu gì được ấy. Chuyện đi đào vàng ở mường Chiềng Động gã trai Hoàng đã âm mưu từ lâu rồi, nhất là từ khi mẹ nó ốm đau bê bết, bố nó lừa đảo bán cái nhà hàng caraôkê 4 tầng cho chú tư buôn xoong nồi đồ điện. Gã trai Hoàng hận lắm. Đáng nhẽ ra cái nhà hàng 4 tầng ngất ngương to nhất nhì phố huyện này phải là của nó chứ. Hơn nửa năm nay nó đều đặn cắt những bài phóng sự in trên các báo lá cải mô tả những chuyện đâm chém hãm hiếp cướp giật ở bãi vàng Chiềng Động. Nó còn tìm một tấm bản đồ mường Chiềng Động đem dán ở đầu giường ngủ và âm thầm chuân bị đồ nghề dụng cụ thuốc men tiền bạc. Thoạt đầu gã trai Hoàng định rủ một ả ca ve hay đến hát caraôkê không lương ở quán nhà hắn. Đi đào vàng là

phải có nam có nữ thuận âm dương mới động được lòng trời đất. Không nhớ có một bài báo nào đã viết như vậy. Nhưng rồi khi thấy cô em họ Kim Thoa thi trượt hết cửa vào đại học suốt ngày nằm nghêu ngao ở nhà thế là gã trai Hoàng bèn rủ đi cùng. Tất nhiên cô em Kim Thoa nhận lời ngay. Gã trai Hoâng giữ kín âm mưu đi đào vàng kể cả ông ngoại gần gụi thế mà gã cũng không hở cho biết. Khi ông cụ phó Thực đột ngột nằm xuống hôm trước thì hôm sau gã trai quyết định lên đường. Nhớ lại câu chuyện cũ của ông ngoại và cũng định thử một cái biết đâu đấy, gã trai bèn rủ cô em họ mò vào nghĩa đại Đá đen đào trộm ngôi mả giả chôn cái đầu lâu gỗ của ông thầy cúng người Thổ.

Theo như ông cụ phó Thực kể lại thì ngôi mộ giả này có từ thời ông còn là một gã phó cối trai tráng mới mò lên đáy lập nghiệp. Dễ phải quá nửa thế kỷ rồi vì vậy đào bới đấy nhưng gã trai Hoàng cũng chẳng hy vọng gì lắm. Hơn năm chục năm xương người cứng rắn ghê gớm thế mà cũng hóa đất mủn chứ nói gì một súc gỗ mít. ấy vậy mà thật kinh hoàng khi thục tay vào cỗ tiểu sành lạnh buốt thì gã trai Hoàng lại móc lên được một cái đầu lâu gỗ xạm đen lạnh buốt. Không hiểu được sao tẩm bằng dược liệu gì bí ẩn mà chỉ rửa qua bằng rượu mạnh là cái đầu lâu trắng nhởn như vôi. Khỏi phải nói lúc đó gã trai Hoàng ngỡ ngàng kinh ngạc như thế nào. Và có lẽ vì thế gã không còn đủ ngạc nhiên thêm nữa khi bất chợt nhìn thấy bác sĩ Cần mò đến gần ngôi mộ. Gã trai bỗng tin ngay tất cả mọi chuyện này xẩy ra là do ông ngoại gã báo mộng phù hộ cho gã. Từ bé kể trong lũ cháu đông đúc của ông cụ phó Thực thì gã trai Hoàng là thằng bé kháu khỉnh hơn cả. Gã chẳng có cái cằm lẹm và cặp chân đi chứ bát tất tả như mẹ nhưng gã cũng chẳng có cái dáng người quắt queo và nước da lờn lợt như của ông bố. Gã nhẩy vọt lộn hẳn một vòng về ăn theo gien của bà ngoại người Thổ vì vậy da gã trắng như trứng gà bóc, tóc hơi loăn xoăn và nụ cười có tới hai lúm đồng tiền. Thể xác

đã vậy cái tính nết cũng giống tính bà ngoại chẳng sai gì, hiền lành thật thà lúc nào cũng múm mỉm cười không biết giận ai và đánh trả lại ai bao giờ. Đầu óc tuy có chậm chạp hơi dốt một tý nhưng được cái đã nhớ cái gì thì chắc như khắc vào óc vào tâm. Một đứa bé như thế nếu được hương tình yêu thương của bố mẹ đầy đủ và chăm sóc giáo dục chu đáo thì khi lớn lên dẫu chẳng thành một thanh niên giỏi giang xuất chúng thì cũng là một anh chàng dễ mến đáng yêu luôn làm việc thiện cho mọi người xung quanh.

Tuy nhiên cái số làm người của gã trai Hoàng là cái số một thằng ăn phải cứt gà. Cái cách ăn ở ích kỷ khôn vặt lại nhẫn tâm của ông bố phòng văn hóa phố huyện về hưu một cục, đã như thuốc độc dớt rãi bẩn thỉu bắn vào tâm hồn trong trẻo nhậy cảm của gã trai. Càng lớn lên gã càng trở nên thô lỗ cục cằn hoảng hốt thỉnh thoảng lại có những hành vi xử thế rất kỳ quặc khó hiểu chẳng khác gì như loài cầm thú một kẻ mắc phải một chứng bệnh tâm thần dị mộng nào đó. Có lẽ vì thế mà một đêm mót đái quá bác sĩ Cần tỉnh dậy thì chợt nhìn thấy gã trai Hoàng đang cố đè cô em họ Kim Thoa ra ngay bên cạnh ba ông đầu rau đòi làm tình. Bị ăn một cái tát thế là gã lồm cồm bò dậy ôm mặt nghiến răng rít lên khóc ư ử. Còn một lẽ nữa là gã trai hay bất chợt tin vào một điều gì đó rất vớ vẩn rồi cứ thế tin là như vậy. Mà một khi đã tin rồi thì không gì thay đổi được. Cũng vì thế khi đào được cái đầu lâu gỗ mít của ông thầy cúng người Thổ vẫn còn chưa mục nát dưới nấm mộ giả thì gã trai bỗng tin chắc rằng ông ngoại gã đã về báo mộng phù hộ cho gã tìm được bùa ngải linh thiêng để tìm ra vàng bạc thậm chí cả đá đỏ ru bi ẩn giấu tại bãi vàng mường Chiềng Động. Vì vậy tới bãi vàng được ba hôm là gã trai đã lo lắng lập ngay một cái bàn thờ thần tài. Không biết gã moi ở đâu ra một cái mâm nhôm bóng nhoáng giữa lòng mâm có trạm khắc hai con rồng vờn một qua cầu và đủ cả hương hoa vàng mã. Và những hôm làm ca đêm trước khi

đi làm độ nửa giờ gã bày hương hoa vàng mã và cái đầu lâu gỗ vào mâm đặt ngay ngắn ở góc hang quay ra hướng Bắc thắp hương lầm rầm khấn vái rất lâu đợi cho đến lúc cháy hết tuần hương gã lại cẩn thận gói gọn cái mâm cúng thần tài vào vuông vải đỏ nhét vào túi du lịch treo lên trốc lán rồi mới mặc quần áo đi ung vác cuốc chim đi xuống giếng vàng. Sở dĩ gã chỉ cầu thần tài vào ban đêm và sau đó lại giấu mâm cúng đi vì gã sợ bọn người tứ xứ ở các hang động xung quanh để ý tới mặc dù nỗi lo sợ này của gã trai Hoàng là thừa vì dân đào vàng đi thành từng nhóm hoặc từng gia đình sống rất giữ miếng biệt lập bí mật rất ngại giao du hàng xóm với nhau vì họ sợ bị cướp bóc hãm hiếp và biết bao cạm bẫy tội ác nguy hiểm rùng rợn rình mò họ. Vì là một kẻ gần như vô cảm với thế giới xung quanh lại mất hắn cái nhu cầu tò mò nhúng mũi vào chuyện của người khác nên bác sĩ Trương Vĩnh Cần chẳng thể biết và ông cũng chẳng cần biết cái đầu lâu gỗ mít bùa ngải có giúp gã trai Hoàng tìm được vàng hay ru bi đá đỏ hay không. Hàng ngày ông bác sĩ chỉ biết chăm chỉ đi theo cặp mông tròn vo đầy vẻ gợi dục của cô Kim Thoa xuống sàng đất cát tìm vẩy vàng ở dưới bãi. Ông bác sĩ làm việc cần cù như một con chó già được huấn luyện rất kỹ lưỡng. Ông chỉ biết nhẫn nại sàng đi sàng lại hết sọt đất cát này đến sọt đất cát khác. Ông cũng chẳng quan tâm tới những cái vẩy vàng bé li ti như hạt bụi thỉnh thoảng lại lấp loáng mắc kẹt lại nơi đáy sàng mà đã có lần cô Kim Thoa nhìn thấy rồi toẹt một câu: "Đồ mẹ nó đi ông bác ạ. Bao giờ mới gom được một hoa một chỉ. Dở người!".

Có lẽ vì thế bác sĩ Cần cứ ngẩn người ra trong một đêm mưa lất phất. Cô Kim Thoa bỗng lôi cổ ông dậy rồi nhăn mặt rỉ vào tai ông:
- Thằng Hoàng nguy mất ông bác ạ. Phải võng nó đi bệnh viện thôi.
Bác sĩ Cần dụi mắt hỏi lại:

- Tại sao lại phải võng đi bệnh viện.

Cô Kim Thoa lúng túng:

- Nó đau bụng.

Bác sĩ Cần điềm nhiên nhìn gã trai đang nằm rên rỉ quằn quại:

- Để tôi khám cho.

Nhưng khi ông bác sĩ vừa vén áo của gã trai lên thì gã chồm ngay dậy, bọt mép xùi ra cả đống như con chó dại hung dữ:

- Lấy cho tôi cái chậu.

Cô Kim Thoa lao vào góc lán bê ra cái chậu nhựa đỏ hàng ngày vẫn vo gạo rửa rau rửa mặt và đựng nước ăn. Gã trai vồ ngay lấy cái chậu rồi tụt phăng quần đưa cái chậu ốp vào đít. Và gã nhăn mặt rặn kịch liệt như một kẻ bị táo bón khủng khiếp. Cô Kim Thoa bịt mũi quay mặt đi. Còn bác sĩ Cần thì ngồi im lặng chăm chăm nhìn gã trai với đầy vẻ thông cảm của một ông bác sĩ. Ông giục giã khuyên bảo gã:

- Nín hơi. Dồn hơi xuống xương cụt chuyển dần sang đan điền rồi rặn thật mạnh thật dứt khoát.

Gã trai nghiến răng vằn mắt cố làm theo lời chỉ dẫn của bác sĩ Cần. Nhưng rồi đít gã chỉ phì ré ra một luồng nước lã trong suốt. Gã quỵ xuống mặt xám ngoét. Hai tay gã cào cấu một cái ủng Trung Quốc dính bết đất. Gã thở hắt ra:

- Tôi bị thủng bụng rồi.

Bác sĩ Cần đặt tay lên cái bụng căng trướng như cái trống của gã trai. Ông bác sĩ thong thả nói:

- Đúng rồi. Thủng dạ dầy.

Và ông ghé sát xuống cái mặt tím đen của gã trai:

- Có tiền sử viêm loét dạ dầy phải không?

Gã trai cong người lên mắt lác xệch có lẽ vì đau quá. Và gã bật ra một câu

đến nỗi vô cảm như ông bác sĩ cũng khiến ông phải giật bắn người:
- Đù má mày. Hỏi ngủ như cái con bòi.
Ngay đêm hôm đó gã trai Hoàng được võng đi cấp cứu. Số gã trai Hoàng chưa chết nên cách bãi vàng mường Chiềng Động non mười cây số có một cái trạm xá của lâm trường. Cũng chính ông Bạch Văn Pẹp đã chạy thốc vào bản thuê bằng được hai thanh niên Thổ quần bò mũ cối chặt đòn làm cáng võng gã trai Hoàng với giá năm ngàn một người cộng thêm ba ngàn tiền mua cây tre đực làm đòn cáng. Đến trạm xá thì gã trai Hoàng đã thổ ra hàng đống máu và dớt rãi. Gã được tống ngay lên một chiếc u oát chạy một lèo đến bệnh viện tỉnh cách đó ba chục cây sế. Tại đấy sau khi hội chẩn gã trai Hoàng được khênh ngay lên bàn mổ với tờ bệnh án ghi rất rõ rành: Thủng dạ dày vì nuốt phải quặng đá sắc cạnh có lẫn độc tố Anixitanít. Bác sĩ Cần và cô Kim Thoa tất nhiên là cũng leo lên cái u oát đi cùng gã trai Hoàng tới bệnh viện tỉnh. Trong khi gã trai được đưa vào hội chẩn rồi khênh lên bàn mổ thì bác sĩ Cần và cô Kim Thoa ngồi đợi ở ngoài cổng bệnh viện. Cô Kim Thoa rất thông minh ghé vào phòng thường trực tống luôn cho anh bảo vệ mười ngàn nhờ gọi điện thoại về cho bố đẻ của gã trai ở nhà.

Hai ngày hôm sau bác sĩ Cần đang vật vờ ở hành lang phòng hậu phẫu thì cô Kim Thoa nhanh nhẩu dẫn một người đàn ông mặc áo lông Lào đội mũ len dạ mặt lờn lợt vội vã đi từ ngoài cổng vào. Vừa nhìn thấy bác sĩ Cần người đàn ông nhăn nhó như khỉ bị cấu vào đít:
- Thằng cháu nhà tôi nó dại đã đành. Ông bác chừng ấy tuổi đã chẳng can ngăn lại đầu têu a dua quyến rũ lũ trẻ. Tiền bạc có phải là cứt đâu mà moi dưới đất lên được. Thật là vô trách nhiệm. Chẳng nhẽ tôi lại phải báo cho các cơ quan chức năng cái hành vi ngu xuẩn vô văn hóa đó của ông bác. Trước lời rủa xả đầy phẫn nộ đó bác sĩ Cần xấu hổ đến dại người. Ông chỉ

còn biết đứng ngây ra ú ớ lập cập, đợi người đàn ông đi khỏi lập tức ông bác sĩ cắm đầu lủi nhanh ra khỏi cổng bệnh viện.

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 10

Không biết đây là lần thứ mấy rồi bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại bỏ chạy một cách nhục nhã khiếp sợ như vậy. Mãi cho đến nhiều năm sau này khi đã khỏi bệnh, ngồi nghĩ lại bác sĩ Cần chỉ còn biết thừ mặt ra như ngỗng ỉa rồi cẩn thận ghi vào một quyển vở ý kiến của riêng ông ngờ rằng đó là một trong bảy triệu chứng bệnh lý của người mắc bệnh tâm thần phân lập thể hoang tưởng dị mộng là tự dưng đôi khi cảm thấy vô cùng hổ hẹn cắm đầu bỏ chạy y như một thằng ăn cắp khốn nạn. Lại nói bác sĩ Trương Vĩnh Cần len lén lủi ra đến ngoài đường quốc lộ bèn vắt chân lên cố cắm đầu bỏ chạy. Ông chạy như bị chó dại đuổi. Ông chẳng cần biết có rất nhiều ô tô tải to tướng trùm bạt kín mít đang chạy rầm rầm trên đường. Rồi có một chiếc zin ba cầu kéo rơmóc chất bên trên hàng chục cây gỗ to tồ bố chỉ chút xíu nữa thì cán nát bét người ông thành một tấm da đẫm máu. Ông bác sĩ cắm đầu chạy một mạch dễ đến hai cây số đến khi mắt ông hoa lên hai đầu gối bủn rủn mới chịu dừng lại lảo đảo tạt vào một quán nước trà chén nhà tranh mái lá ở vệ đường. Nhưng vừa đặt đít xuống cái chõng tre thì có một cô gái đầm đìa mồ hôi nóng hừng hực từ phía sau lao tới dúi hai vú vào lưng ông. Cô gái hồn hển kêu lên:

- Khiếp! Ông già chạy tởm quá. Đứt hơi người ta rồi.

Bác sĩ Cần hoảng hốt ngoảnh lại. Mồm ông há ra ngạc nhiên. Cô gái đó là cô Kim Thoa.

- Tại sao ông bác lại dở chứng ra như thế. Ai làm gì mà bỏ chạy.

Cô Kim Thoa vẫn hồn hển. Cô hỏi như vậy. Nhưng rồi đã quen với sự ngơ ngác im lặng của ông bác sĩ. Cô Kim Thoa quệt mồ hôi cười:

- Chuồn là thượng sách. Ngồi lại nghe ông bố thằng Hoàng oán trách ca cẩm vãi nước ra thì cũng mờ đời. Ông bác khôn thật.

Cô Thoa gọi hai cốc chè đá một cho cô một cho ông bác sĩ. Cả hai ngồi nghỉ thong dong trên cái chõng và cũng thong dong cùng uống cốc chè mát lạnh. Cô Thoa hỏi:

- Bây giờ đi đâu ông bác nhĩ. Về lại bãi vàng mường Chiềng Động hay là về nhà. Hay là bác cháu ta lại đi du lịch kiểu Tây ba lô. Bác sĩ Cần nói nho nhỏ:

- Đi đâu cũng được. Cô Thoa toét ra cười:

- Nếu thế thì đi du lịch Tây ba lô.

Rồi cô móc ở trong xu chiêng ra một cái ví nhỏ. Cô dúi cái ví xuống chỗ giữa hai đùi cho kín và mở hé ví ra. Cô gật gù:

- Thừa tiền đi hoang một tháng nữa.

Ngẫm nghĩ một lúc cô Thoa lại gật gù:

- Vừa rồi bác cháu ta đi theo chương trình của thằng Hoàng. Còn bây giờ đi theo chương trình của cháu. Ta sẽ lên vùng Tây Nguyên. Ngày xem lễ hội đâm trâu tối uống rượu cần nhảy múa y như mấy bộ phim du lịch vẫn chiếu trên ti vi. Ông bác ưng cái bụng chứ?

Thấy ông bác sĩ vẫn cứ trố mắt ra. Cô gái lại hiểu theo ý khác. Cô lắc đầu:

- Khỏi lo chuyện tiền bạc. Cháu bao trọn gói. Cô rút ra ba tờ một trăm đôla màu xanh rồi kẹp trong hai ngón tay ve vẩy ve vẩy.

- Đây là lá cờ đi hoang của chúng ta. Đủ tiền cho hai xuất du lịch Tây

Nguyên nếu đi theo các công ty du lịch của nhà nước. Nhưng đi kiểu ấy gò bó lại nhạt nhẽo. Ta đi kiểu đi hoang ông bác ạ. Đi kiểu Tây ba lô. Tự đi theo chương trình của ta vạch ra. Đi bộ đi xe đi tàu hỏa đi tàu thủy đi xe lam xe bò xe ngựa tiện gì đi nấy. Ngủ bờ ngủ bụi ngủ trọ ngủ khách sạn mắc võng ngủ vạ vật trong vườn nhà ai đó. Tiện chỗ nào ngủ chỗ nấy. ăn cơm bụi cơm cầu cơm quán cơm nhà hàng đặc sản hoặc lê la ở chợ quê ăn bánh đúc mắm tôm. Thích ăn cái gì thì ăn cái ấy, tiện ăn chỗ nào thì ăn chỗ ấy. Ông bác đồng ý đi chơi kiểu như vậy chứ. Sướng nhất trần gian. Tất nhiên bác sĩ Cần gật đầu. Cô Thoa trìu mến nhìn ông bác sĩ: Tính nết ông bác hay thật. Bảo gì cũng gật chẳng đòi hỏi cái gì cả. Chơi với ông bác còn thích hơn chơi với lũ chíp hôi. Bây giờ cháu ra ngoài đường đợi bắt xe. Bác cứ ngồi trong quán. Có mặt ông bác là khó làm việc lắm.

Nhưng cô Thoa không phải ra ngoài đường bắt xe. Cô nói xong thì vừa vặn có một Toyota 12 chỗ máy lạnh kính mờ xè xè dạt vào ngay sát cửa quán. Cửa xe kéo roạt ra. Từ trong xe bước xuống hai người đàn ông. Một người da đen xạm môi thâm xì hình hài có vẻ tiều tụy nhưng mặt mũi rất lanh lẹn cứng cỏi. Còn người kia là một cha đạo áo thâm, da trắng nõn mịn màng như da con gái. Trong xe chất đầy hòm giấy và bao gạo. Không có người nào nữa. Không biết ai là người vừa lái chiếc xe sang trọng này. Hai người khách gọi hai chai nước khoáng mặn uống một cách chay tịnh. Ông cha đạo nói nhỏ nhẻ: - Thưa bác sĩ Chiểu, trưa nay ta ăn cơm ở ngã ba Lộc Bảo hay là ở cầu Côn Đệ. Người đàn ông da đen xạm được gọi là bác sĩ Chiểu lễ phép gật đầu:

- Thưa cha, trưa nay ăn cơm ở đâu cũng được ạ.

Nom cách họ uống nước và nói chuyện với nhau cũng blết cả hai đều rất trọng nể nhau. Có lẽ vì vậy nên khi cô Thoa đến hỏi xin đi nhờ và xin gửi tiền lộ phí thì người đàn ông tên là bác sĩ Chiểu nhã nhặn nói với cô Thoa:

- Đây là xe của cha Tạc. Cô cứ hỏi xin cha. Tôi nghĩ rằng chắc là cha không chối từ.

Quả nhiên là cha Tạc không từ chối. Tuy nhiên cha vẫn quay sang hỏi bác sĩ Chiểu:

- Chắc là bác sĩ cũng vui lòng cho họ quá giang.

Tất nhiên là bác sĩ Chiểu vui vẻ gật đầu. Thấy việc đi nhờ xe trôi chảy dễ dàng như vậy cô Thoa thích lắm. Cô cám ơn luôn miệng rồi len lén trả tiền hai chai nước khoáng mặn. Cô nói với bác sĩ Cần:

- Hên rồi đấy ông bác ạ Cháu biết ngay mà không có thằng Hoàng là chỉ có hên trở lên thôi. Thằng Hoàng nặng vía lắm. Mồ mả người ta mà nó còn dám đào bới. Vì thế mới bị thủng bụng thủng ruột. Đi với nó thì cũng vui nhưng rất xui xẻo.

Cô Thoa nói đúng. Ngay lộ trình đầu tiên chuyến du lịch theo kiểu Tây ba lô của bác sĩ Cần và cô gái đã gặp hên không chỉ vì hỏi nhờ xe được ngay mà chuyến xe này sẽ chạy thẳng một mạch lên tới thị xã Buôn Nát cũng là cái thị xã cửa ngõ đầu tiên cửa vùng núi rừng Tây Nguyên.

- Cháu đã xem tới bốn lần bộ phim du lịch giới thiệu cái thị xã Buôn Nát này trên ti vi. Bốn lần ông bác ạ. Chúng ta sẽ nghỉ tại Buôn Nát uống cà phê rồi đi thăm thác Luông đi thăm vườn cà phê và đi thăm cả biệt thự của vua Bảo Đại nữa. Y xì như trong bộ phim chiếu trên ti vi ấy.

Khi leo vào xe ngồi rồi cô Thoa rồi vào tai ông bác sĩ như thế. Rồi cô cười mủm mỉm và lại tiếp tục rỉ vào tai ông bác sĩ:

- Hay thật cái ông mặt đen môi thâm kia cứ ngỡ là lái xe hóa ra lại là ông bác sĩ. Còn cha đạo thì lại lái xe. Thành thạo như một anh tài. Buồn cười thật.

Leo lên xe ngồi lọt thỏm giữa những bao gạo và những thùng giấy to tướng được chằng buộc rất chặt rất kỹ, bác sĩ Cần lặng im nghe cô Kim Thoa rủ rỉ

bên tai rồi ông thiếp dần vào một giấc ngủ chập chờn. Có một lúc đầu ông đổ ngoẹo lên một cái thùng giấy và mặc dầu đang nửa thức nửa ngủ mà mũi ông vẫn ngửi thấy mùi thuốc tây quen thuộc. Một thứ mùi nghề nghiệp đối với bác sĩ Cần. Tùy vậy ông cũng chẳng hề băn khoăn tự hỏi tại sao chiếc xe sang trọng này lại chất đầy bao gạo và các thùng thuốc tây cũng như ông bác sĩ chẳng hề một chút tò mò về hai người đàn ông đầy vẻ khả nghi này chở gạo và thuốc tây lên vùng núi rừng Tây Nguyên để làm gì. Họ là những kẻ buôn lậu đang giả mạo bác sĩ và cha cố ư? Còn cô Kim Thoa thì sau một lúc rủ rỉ bên tai ông bác sĩ, cô gái ngả vật ngay ra thành ghế, rất tự nhiên ngả đầu lên vai bác sĩ Cần. Cô gái ngáy gừ gừ êm êm cứ y như mèo đang hen. Mặc cho hai vị khách đi nhờ đang gà gật sau xe, ông cha đạo tên là Tạc và bác sĩ Chiêu vẫn cho xe phóng vùn vụt như bay trên con đường quốc lộ càng đi dần về phía Nam càng lên cao mỗi lúc càng vắng vẻ thưa thớt xe cộ đi lại. Cha Tạc lái xe rất cẩn thận nhưng ông đi tốc độ khá dữ dằn. Kim đồng hồ ít khi trỏ dưới vạch 90km/giờ chứng tỏ cha là một gã tài rất điệu nghệ. Còn bác sĩ Chiểu thì chỉ ngồi im lặng bên cạnh cha Tạc hút thuốc liên tục. Đôi mắt bác sĩ Chiêu lúc nào cũng nhíu lại một phần vì chói nắng, nhưng một phần cũng như đang tự giấu đi những suy nghĩ đang nung nấu trong đầu. Hai người rất ít khi nói chuyện với nhau không phải vì họ phải lái xe hoặc mải mê hút thuốc. Dường như cả hai đang mắc vào một chuyện gì đó hệ trọng chính vì vậy họ đang đeo đuổi những suy nghĩ về chuyện đó. Và có lẽ cũng vì vậy họ chẳng bận tâm gì về hai người khách tình cờ đang gà gật sau lưng họ. Trưa hôm đó chiếc Toyota đỗ lại một ngã ba tên là Lộc Bảo. Đó là một cái ngã ba bình thường như bao cái ngã ba có tên và không tên khác. Và chắc chắn khách đi đường sẽ không thèm nhớ đến cái tên Lộc Bảo nếu bên vệ đường cạnh một cây muối già xơ xác và cái bảng tin quét vôi trắng đã bị nứt vỡ không có một quán cơm nho nhỏ trưng biển hiệu kẻ nghuệch ngoạc:

"Nhà hàng Lộc Bảo chuyên phục vụ các món ăn theo ý khách". Biển hiệu thì như vậy nhưng thực ra quán cơm Lộc Bao chỉ có độc một món cơm canh cá chua và nộm hoa chuối chua ngọt. Hai món ăn rẻ tiền và khá ngon miệng đối với khách bộ hành nhất là cánh lái xe sau hàng trăm kilômet đường dài mỏi mệt háo người. Khi chiếc Toyota sang trọng đổ 4 vị khách xuống vệ đường. Trong quán vắng ngắt chỉ có ông chủ quán cụt tay gày đét như con mắm ria mép đen xì nom giống một gã ăn cắp hơn là một ông chủ quán cơm đang ngồi ngáp trên cái ghế sắt cao lênh khênh. Tuy vậy gã chủ quán rất niềm nở lễ phép và chiều khách. Cô Kim Thoa có ý mời cha Tạc và bác sĩ Chiểu ngồi cùng bàn dùng chung bữa nhưng cả hai người đều cám ơn và từ chối rất nhã nhặn viện lý do hôm nay là ngày ăn chay của họ. Rồi cả hai tới ngồi một bàn riêng ở góc quán và quả nhiên họ chỉ gọi cơm nộm hoa chuối và hai chai nước lavi tinh khiết. Cô Kim Thoa có vẻ ngạc nhiên lắm. Khác với cha Tạc và bác sĩ Chiểu, cô Kim Thoa gọi cơm canh cá chua nộm hoa chuối và sau khi cố nèo thêm một đĩa cá rán. Cô Thoa dõng dạc bảo gã chủ quán cụt tay gầy đét như con mắm: "Rán cho tôi một đĩa cá. Cứ rán đi, chúng tôi đợi. Mang bia ra đây chúng tôi uống trước!". Và thế là ở bàn bên này cô gái và ông bác sĩ già bật bia uống tràn nhắm với mấy miếng măng trong bát canh cá thơm điếc mũi. Đã mấy lần cô Kim Thoa ngoái sang lễ phép và nhiệt tình bắt chuyện với hai ông chủ xe tốt bụng nhưng cả hai rất hờ hững sau khi họ cũng vâng dạ vài câu đáp lễ lịch sự nhã nhặn. Không biết có phải tự ái hay là quá tò mò khi chủ quán cụt tay bê lên đĩa cá rán và thêm hai chai bia nữa cô Kim Thoa liếc nhìn sang bàn bên của cha Tạc và bác sĩ Chiểu rồi ghé vào tai bác sĩ Cần thì thào:

- Trông họ khá nghi quá. Cứ như bọn buôn bạc giả ông bác nhỉ.

Tất nhiên cha Tạc và bác sĩ Chiểu ăn xong bữa cơm trưa trước cô Thoa và bác sĩ Cần. Họ ngồi uống nước xỉa răng hút thuốc lặng lẽ chờ cô gái và ông

bác sĩ già không một chút khó chịu sốt ruột. Tới khi ra xe chui vào xe đóng cửa lại rồi cô Kim Thoa bỗng kêu ầm lên là để quên một cái khỉ gió gì đó ở trong quán rồi cô lại chạy bổ vào quán lục đục trong đó một lúc mới quay ra. Dễ chừng cô gái đi tiểu tiện chứ không phải quên cái gì. ấy vậy mà cha Tạc và bác sĩ Chiểu không hề tỏ ra một chút gì khó chịu phật lòng. Xem chừng cả hai đều là những người có giáo dục và kiên nhẫn khác hẳn người thường. Có lẽ nhận ra điều đó nên cô Kim Thoa không còn chủ động muốn bắt chuyện làm quen nữa mà còn có vẻ hơi sờ sợ. Xe chạy được một lúc. Ngọ nguậy ngoái bên này nhìn bên kia một lúc cô gái lại vật người ra đệm ghế ngoẹo một đầu lên vai bác sĩ Cần nhắm hai mắt lại. Chẳng hiểu cô ngủ thật hay là vờ ngủ vì không nghe thấy cô gái ngáy gừ gừ như mèo hen nữa. Trời lúc này đang trưa. Con đường quốc lộ chạy lên vùng cao nguyên vốn đã vắng vẻ lại càng vắng vẻ thêm. Chiếc Toyota sang trọng giờ đây đã phủ một lớp bụi vàng đường trường lao đi vun vút không dưới 100 km/h. Có lúc tốc độ xe còn vọt lên 120 km/h. Thường thường cánh lái xe đường dài rất thích chạy buổi trưa vì vào thời gian này đường vắng xe cộ và người đi lại. Chạy buổi trưa vẫn được lợi đường. Cánh lái xe vẫn hay nói như vậy. Ngả người thoai mái lên đệm ghế hai tay đặt hờ hững trên vô lăng vầng trán hơi nhíu lại nom cha Tạc lạnh lùng và uy nghiêm như đang ngồi trong nhà thờ đợi giờ làm lễ thánh misa ban phát cho các con chiên. Bác sĩ Chiểu ngồi bên cạnh cha Tạc với điếu thuốc lá không bao giờ tắt trên môi. Có một điều lạ lùng là không bao giờ bác sĩ Chiểu ngủ gật và cũng không bao giờ ngoái sang nói chuyện với cha Tạc. Và ngược lại cha Tạc cũng vậy. Cả hai người như đã bị rút mất lưỡi. Một người chỉ im lặng lái xe. Một người chỉ lặng lẽ hút thuốc. Họ không để ý tới nhau cũng như không hề để ý tới hai người khách lạ đi nhờ đang ngồi gà gật ở phía sau. Trong xe im phăng phắc chỉ còn nghe tiếng máy lạnh chạy ù ù mạnh mẽ. Cái vẻ im lặng khác thường trong một cỗ xe

sang trọng chất đầy hàng đang chạy vùn vụt như gió cuốn đã tạo nên một cái gì đó bí ẩn pha chút kỳ dị vẫn thấy trong các truyện trinh thám. Có lẽ vì thế mà ban nãy cô Thoa đã rỉ vào tai bác sĩ Cần nghi ngờ họ là những kẻ buôn bạc giả. Nhưng bác sĩ Cần chẳng tò mò chẳng nghĩ như cô gái. Sau mấy đêm mất ngủ vất vả vì chuyện gã trai Hoàng ông cháu yêu của cụ phó Thực giờ đây khi đã được ăn cơm cá rán hoa chuối nộm canh cá chua và uống bia no bụng lại được ngả người yên tĩnh trên ghế đệm êm ru trong xe có máy điều hòa nhiệt độ bác sĩ Cần thanh thản thả hồn vào giấc ngủ nhẹ nhõm chập chờn. Những lúc mở mắt ra kể cả khi cô Thoa vừa thức giấc đang ngáp lấy ngáp để hoặc cô gái vẫn đang ngoẹo đầu trên vai ông bác sĩ ngáy gừ gừ thì bác sĩ Cần vẫn chỉ lặng im không hé răng nói một câu nào. Thỉnh thoảng bác sĩ Cần lại chăm chú ngắm nhìn cảnh vật hai bên đường đang trôi vùn vụt. Đây là lần đầu tiên bác sĩ Cần được tận mắt nhìn thấy cảnh đất trời của một vùng đất cao nguyên mà trước đây ông chỉ nhìn thấy trên ti vi hoặc qua những bức ảnh bức tranh. Cũng là núi là đồi là đất trời đấy mà ở đây sao nó khác lạ những núi những đồi trời đất của vùng trung du vùng Việt Bắc ở ngoài kia mà ông đã từng đi qua. Đồi ở đây trập trùng hơn rộng lớn hơn hình thù kỳ lạ hơn. Cỗ tranh ở đây như dầy dặn mập mạp sắc nhọn hơn. Và núi thì thẫm mầu hơn cao lớn thâm nghiêm hơn. Còn bầu trời ở đây thì u ám nặng chĩu mây lúc nào cũng như chỉ muốn sà xuống. Nhìn con đường nhựa màu xám sạch bong vun vút chạy về phía trước lúc lao xuống lúc vượt lên vòng vèo uốn lượn tung hoành giữa một thiên nhiên mênh mông hoang vu thinh thoảng lại thấy vọt lên một cây cổ thụ cao vút cành lá xum xuê sảng khoái khiến bác sĩ Cần có cảm tưởng như đang bay là là vào một thế giới nào đó. Một cái thế giới cũng có núi đồi thảo nguyên xanh ngắt cỏ dưới bầu trời cuộn mình nhuộm một sắc màu kỳ ảo không thể tả được dường như chỉ có trong ảo mộng, Vẻ hoang vu kỳ lạ và nhất là khi cô Kim Thoa vì muốn

nôn một bãi ra ngoài nên mở cửa kính xe thò đầu ra khiến cho cơn gió đang chạy ràn rạt trên cao nguyên trập trùng cỏ tranh ngoài kia ùa vào trong xe đem theo cái mùi hăng hắc tươi rói nồng nàn đến ngây dại rất riêng biệt của xứ này đã khiến cho tâm hồn bác sĩ Cần dụi hắn xuống như vừa được vỗ về an ủi. Thị trấn Buôn Nát vào những ngày bác sĩ Cần và cô Kim Thoa mò lên đang là một địa chỉ du lịch hấp dẫn của khách tứ phương nhất là những ông bác Tây ba lô da thịt đỏ au suốt ngày cởi trần trùng trục lễ mễ gù lưng cõng địu những chiếc ba lô nặng hàng tạ to kềnh càng như cái tủ trên lưng mò mẫm lang thang đây đó để tìm ăn những thứ lạ mồm để sục tìm nhìn ngó những đồ vật lạ mắt. Khách tứ phương tới Buôn Nát có thể ngủ ở những nhà trọ những khách sạn có nước nóng có thể ăn vạ vật ở bất cứ xó xỉnh nào có thể uống cà phê tuyệt ngon ở những quán cà phê dựng bằng tre trúc đẹp như trong mộng có thể thả bộ vần vơ trên những hè phố đỏ rực bụi ba dan đỏ và nhất là có thể lùng sục mua bán đủ mọi thứ hàng lưu niệm kỳ dị từ tấm thổ cầm chính hiệu dệt bằng tay có những hoa văn lạ mắt những ống điếu vàng óng những con dao quắm đút trong vỏ sừng trâu v.v... cùng trăm ngàn các đồ vật linh tinh khác nữa. Và nếu may mắn gặp được mối lái chỉ trỏ thì còn có thể mua được những cái chiêng cái cồng rất quí của các bộ tộc ít người quanh thị xã mà không hiểu vì lẽ gì lại được mang ra bán với giá rẻ đến bất ngờ. Tuy nhiên Buôn Nát không phải chỉ là một nơi để cho người lạ tứ xứ đến sờ mó mua bán nếm ngửi nhai nuốt cho thỏa cái sự háo hức tò mò. Còn có một Buôn Nát khác. Một Buôn Nát không mấy ai biết tới. Mà nếu đã chót biết tới rồi thì phần lớn họ lại cố tình lờ đi. ấy là một Buôn Nát của hơn một vạn người cùi hủi cùn hủi cụt bị làng bản cộng đồng xua đuổi ruồng bỏ phải chạy trốn vào rừng sâu sống vạ vật chui rúc trong hang trong lỗ như một bầy thú rừng đói khát. Cách đây mười năm người ta đã thống kê toàn vùng Tây Nguyên có hơn 3 vạn người cùi mà trong y học người ta gọi là bị bệnh

phong đang sống trong tình trạng thiếu thốn thuốc men lương ăn quần áo mặc vất vưởng chết dần chết mòn rất cần được chạy chữa cứu trợ nhân đạo khân cấp. Giống như tất cả những người bị mắc thứ bệnh đau khổ bẩn thỉu này hơn một vạn con bệnh cùi ở Buôn Nát đều trốn vào rừng sâu. Một số ít người cố bấu víu lấy nhau họp thành bầy thành đàn nay đây mai đó chọn kiếp sống du canh du cư qua ngày đoạn tháng. Những bầy đàn người cùi này đang hầu như đang tan vào rừng thẳm. Một số người bệnh đông hơn thì tìm đến mấy cái trung tâm y tế điều dưỡng bệnh phong mà thực chất là những trại cùi đang cố tình bị bỏ quên. Những người bệnh cùi này vào sống hắn trong trại hoặc họp thành những bản nhỏ ngay sát cạnh trại cố gắng tuyệt vọng vừa mưu sinh vừa chống chọi với con bệnh quái ác. Trung tâm An Nan điều dưỡng bệnh phong hay còn gọi là trại cùi An Nan là một trong vài cái cơ sơ y tế đó ở cách thị xã Buôn Nát vài chục cây số về phía Tây trong một cánh rừng nhiệt đới âm u rậm rạp chẳng chịt những bụi mooc chó lá sắc như dao và gai nhọn như kim. Vì là người ở rất xa lại chỉ xem Buôn Nát trình chiếu trên tivi trong tạp chí "Du lịch qua màn ảnh truyền hình" cho nên bác sĩ Cần và cô Kim Thoa không thể biết được còn có một Buôn Nát thứ hai đau khổ như vậy. ở đời xẩy ra vô vàn điều ngẫu nhiên tình cờ nhưng cũng lạ thay trong vô vàn cái điều ngẫu nhiên tình cờ ấy lại có không ít điều giống như được bàn tay định mệnh sắp đặt trước. Chuyến đi nhờ trên chiếc Toyota của cô Kim Thoa và bác sĩ Cần là một tình cờ giống như là một sự sắp đặt trước của định mệnh. Vì vậy mà bác sĩ Cần và cô Kim Thoa làm quen được với hai người có một số phận khác thường gắn bó máu thịt với cái Buôn Nát đầy khổ đau mà cho đến giờ phút này họ vẫn hoàn toàn ngây ngô xa lạ không hề biết tới. Về cha Tạc thì có thể kể ngắn gọn thế này. Hình như là quê ở một tỉnh chẳng chịt kênh rạch tận cực Nam Nam Bộ. Học trường dòng từ bé. Trọn đời tự nguyện dâng mình cho Chúa. Là cha một xứ đạo nghèo.

Làm tròn chức phận bề tôi của Chúa nhưng cũng rất hăng hái hoạt động xã hội. Là một trong vài người tổ chức nên chương trình "cứu trợ nhân đạo khẩn cấp người cùi ở Tây Nguyên". Chiếc Toyota máy lạnh sang trọng đây của một hội Thánh. Và thuốc men gạo bánh trong xe là kết quả công lao quyên góp hơn nửa năm trời của cái chương trình cứu trợ nhân đạo khẩn cấp đó. Còn bác sĩ Chiểu là người như thế nào? Cũng trạc tuổi trên dưới 30 như cha Tạc nhưng bác sĩ Chiểu lại có một số phận khác hẳn. Quê ở một tỉnh trồng lúa nổi tiếng vùng châu thổ sông Hồng. Năm 24 tuổi tốt nghiệp thủ khoa trường đại học Y khoa. Ra trường được cử ngay vào đoàn cán bộ Y tế đặc nhiệm chống bệnh phong ở vùng Tây Nguyên. Sau gần 3 năm hoạt động một cách dũng cảm nhưng đầy tuyệt vọng đoàn cán bộ y tế đặc nhiệm tan rã hoàn toàn. Tất cả các thành viên trong đoàn đều bỏ trốn về các tỉnh dưới vùng đồng bằng. Bác sĩ Chiểu là người duy nhất đơn độc trụ lại mấy trại cùi của đồng bào thường tản mát trong vùng rừng Buôn Nát. Bác sĩ Chiểu và cha Tạc tình cờ quen nhau trong một lần ở thị xã Buôn Nát. Có lẽ vì cùng một chí hướng mà hai người trở thành đôi bạn mến phục lẫn nhau. Hiện nay bác sĩ Chiểu là giám đốc trại cùi An Nan. Anh tham gia hoạt động cho chương trình "cứu trợ nhân đạo khẩn cấp đồng bào cùi" và mau chóng trở thành một cộng sự đắc lực của cha Tạc.

*

Chiếc Toyota chở cha Tạc bác sĩ Chiểu bác sĩ Cần và cô Kim Thoa về đến thị xã Buôn Nát thì trời cũng sập tối. Thị xã bị cúp điện. Lũ vừa cuốn đổ cây cột tai điện cao áp từ vùng xuôi lên cho thị xã đã hai ngày nay rồi. Ngồi trong ô tô nhìn ra ngoài bác sĩ Cần chỉ thấy nhà cửa cây cối lô xô đen xì nhấp nhoáng hàn trăm ngọn đèn dầu đỏ quạch như mắt ma. Mà hình như trời lại mưa lây phây. Đường phố thị xã nồng nản mùi cà phê rang lẫn mùi cây cỏ hoang dại ngai ngái từ trong rừng sâu gió cuốn đưa về. Chiếc xe chạy

vòng vo lên xuống một lúc rồi đỗ lại trước một nhà hàng ba tầng khung nhôm kính màu treo lủng liểng hàng chục ngọn đèn lồng đỏ kết múi tròn xoe nom rất lạ mắt. Nhìn ngôi nhà này bác sĩ Cần lại chợt nhớ đến ngôi nhà hàng 4 tầng lầu khung nhôm kính màu đặc sản cày tơ 7 món của ông cụ phó Thực ở cái phố huyện đồng rừng miền Tây xứ Bắc xa xôi rồi ông bác sĩ già lại nhớ đến những bữa cơm rượu linh đình mà cụ phó Thực đã trang trọng khoản đãi người nhà giời. Ruột gan ông bác sĩ réo lên ùng ục. Cô Kim Thoa cũng đói lử người. Sau bữa cơm trưa ở ngã ba Lộc Bảo chiếc xe chạy thẳng một mạch không hề rẽ vào chỗ nào nghỉ ngơi dù chỉ là để uống một hớp nước. Cô gái cũng đã thủ thân một gói bánh qui nhưng qua thực ăn có ba chiếc đã ứ họng vì không có nước uống kèm thì không thể nuốt nổi. Đúng ra thì lúc này có thể xuống xe cám ơn và chia tay cha Tạc với bác sĩ Chiểu được rồi. Mà hình như cha Tạc và bác sĩ Cần cũng chờ như vậy. Có lẽ họ còn có chương trình gì đang đợi họ qua đêm nay ở cái thị xã cao nguyên này. Nom cả hai chưa có ý định đi tìm thuê nhà nghỉ hay khách sạn. Tuy vậy lần đầu tiên đặt chân lên cái thị xã này lại đúng vào buổi tối mất điện. Không khí chung quanh xa gần chỗ nào cũng mờ mờ ảo ảo lạ lầm như trong hang động khiến cô Kim Thoa cũng hơi ngán. Mặc dù cô cũng là một cô gái táo tợn và cũng đã hai lần một mình cắp sách bút giắt tiền về tận thủ đô Hà Nội để thi đại học Luật. Thế là cô gái dắt tay ông bác sĩ già đi theo cha Tạc và bác sĩ Chiêu vào trong nhà hàng. Họ ăn thì mình cũng ăn. Tý nữa họ thuê khách sạn nào thì mình cũng thuê khách sạn đó. Đường xá cầu cống nhà cửa xung quanh cứ tối om thế này biết tìm ai mà hỏi. Hãy cứ túm chặt lấy hai ông chú xe tốt bụng này đã rồi tính sau. Cô Kim Thoa nghĩ thầm như vậy. Cũng như bữa ăn trưa cha Tạc và bác sĩ Chiểu ngồi riêng bàn gọi cơm chay và nước suối La vi. Và mặc dù rất đói nhưng cha Tạc và bác sĩ Chiểu ăn uống từ tốn chậm rãi khác hẳn bàn bên cạnh tú hụ cơm canh bia bọt mà cô gái và ông bác sĩ già đang

hùng hục ăn như rồng như hổ. Và cũng giống hệt như bữa trưa ở ngã ba Lợc Bảo cha Tạc và bác sĩ Chiểu ăn xong trước. Họ ngồi uống nước xỉa răng hút thuốc. Duy chỉ có một điều hơi khác có lẽ vì chưa thấy cô gái và ông bác sĩ già nói lời từ biệt nên bác sĩ Chiểu bèn quay sang hỏi: Chút nữa cô và ông bác đây định nghỉ ở khách sạn nào? Tiện xe chúng tôi xin đưa cô và bác tới đó. Cô Kim Thoa vội vã đáp:

- Chúng em bỡ ngỡ lắm. Nhờ anh mách dùm.

Cha Tạc cũng ngoái sang nhẹ nhàng hỏi như để giữ phép lịch sự nhã nhặn:

- Xin được hỏi hình như quí ông và quí cô đây cũng mới lên thị xã Buôn Nát lần đầu.

- Đúng đấy ạ. Thưa cha.

Cô Kim Thoa kêu lên và hấp tấp kể cho cha Tạc nghe đây là lần đầu tiên cô và bác sĩ Cần đặt chân lên Buôn Nát. Cô đi du lịch bụi Tây ba lô. Cô chẳng biết tối nay nên thuê khách sạn nào vừa tiện vừa rẻ lại vừa an toàn. Rất mong được cha chỉ bào dùm. Bác sĩ Chiểu đỡ lời cha:

- Cũng có vài nhà nghỉ ở gần chợ vừa rẻ vừa sạch lại tiện đi lại ăn uống xe cộ.

Và bác sĩ Chiểu bày tỏ khi nào cô Thoa và bác sĩ Cần ăn xong anh sẽ sẵn sàng đưa hai người tới khu chợ cửa thị xã để thuê phòng ngủ. Cô Kim Thoa bèn bắt chuyện ngay với bác sĩ Chiểu. Có lẽ vì sắp chia tay và một phần với tài ăn nói mơi mơi của một cô gái nhanh nhẩu nên bác sĩ Chiểu đã không né tránh nữa. Dần dần lời qua tiếng lại họ để lộ dần tông tích thân thế học lực nghề nghiệp của họ. Khi thấy bác sĩ Cần nói là cũng hiểu biết một chút ít về ngành y thế là bác sĩ Chiểu thích thú lắm. Anh kéo ghế ngồi quay mặt hẳn lại đối diện với bác sĩ Cần bắt đầu nói chuyện về bệnh hủi về vi trùng Han-sen về khá năng lây lan về cách điều trị và về những tâm hồn bị tổn thương và bị ruồng bỏ của người mắc bệnh phong. Còn cô Kim Thoa khi biết sau

bữa cơm tối này nghỉ ngơi dăm mười phút thì cha Tạc và bác sĩ Chiểu lại lên đường về thẳng trại cùi An Nan ở tít trong rừng sâu thì cô Kim Thoa bỗng nẩy ra một ý định táo tợn. Chẳng cần hỏi xem bác sĩ Cần có đồng ý hay không cô Kim Thoa kêu lên: Thưa cha cho chúng con cùng vào trại cùi An Nan. Cha Tạc nhìn cô gái ngạc nhiên. Rồi cha nhẹ nhàng hỏi lại:

- Con nói gì. Vào trại cùi An Nan ư?

Cô Thoa chắp hai tay vào nhau mở to hai mắt nhìn cha Tạc đắm đuối cần khẩn y hệt như một con chiên ngoan đạo đang cầu nguyện.

- Xin cha đừng chối từ lời cầu xin này của chúng con.

Bác sĩ Chiểu cũng ngạc nhiên. Nhưng anh chỉ cười múm mỉm:

- Cũng là một ý kiến hay. Rồi bác sĩ Chiểu quay nhìn cha Tạc. Họ nói chuyện với nhau bằng mắt. Cha Tạc gật gù như nói: "Tùy bác sĩ Chiểu quyết đlnh vì anh là giám đốc trại cùi An Nan cơ mà". Bác sĩ Chiểu cũng gật gù nghĩ ngợi một lúc rồi quay sang trang trọng nói với cô Kim Thoa.

- Nếu quí cô và quí ông bác đây không ngại vất vả dơ dáy có ý định tới thăm nom chia sẻ nỗi đau khổ của các con bệnh phong ở trại An Nan thì tôi cũng xin thay mặt đức cha Tạc đây cùng bà con ở trại An Nan vô cùng cám ơn quí cô và quí ông đây. Chút nữa thì cô Kim Thoa ré lên cười. Nhưng chắc chắn là nếu như đã vào tới trại cùi An Nan rồi thì cô gái sẽ không cười nữa cũng như cô sẽ không quay sang cợt nhà rỉ vào tai bác sĩ Cần một câu mà cô rất thích thú:

- Ông bác thấy chưa không đi với thằng cha Hoàng thì bác cháu mình luôn luôn gặp hên. Thế là chúng ta sắp có một chuyến du lịch vào một trại cùi tít trong rừng xanh núi đỏ rùng rợn lý thú có một không hai mà lại không mất tiền rồi.

*

Bây giờ nhắc đôi điều tới trại cùi An Nan mà cha Tạc và bác sĩ Chiểu cũng bác sĩ Cần cô Kim Thoa sắp đi tới. An Nan - là tiếng của một tộc ít người ở trong khu rừng khộp già Buôn Nát - dịch nghĩa là dòng suối mát ngọt ngào. Ai đã đặt cái tên thơ mộng như thế cho trại cùi ghê tởm vào bậc nhất của vùng Buôn Nát này. Không ai còn nhớ nữa. Khi bác sĩ Chiểu theo đoàn cán bộ y tế đặc nhiệm xông pha lên đây thì trại cùi đã có tên đó rồi. Lịch sử của cái trại cùi An Nan này có từ khi nào. Từ mười lăm năm trước. Hai mươi năm ba mươi năm lâu hơn nữa hay là trại có từ thời kỳ Pháp thuộc cùng một lúc với mấy trại cùi ở ven biển miền Trung. Cũng không ai còn nhớ. Cũng chẳng sổ sách tư liệu nào ghi chép lại Một ông y sĩ già người ê-đê kể lại là hình như cách đây mấy chục năm gì đó trại cùi An Nan chỉ là một trạm xá bé tí, đơn sơ được lập lên giữa rừng hai tháng một lần có một ông bác sĩ từ thị xã Buôn Nát lọc cọc đạp xe đạp vào ngồi chờ các con bệnh được người thân lén lút võng đến để khám bệnh và xin thuốc. Nằm gọn trong một thung lũng nhỏ nhấp nhô những bụi cây moóc chó thọt lỏn giữa cánh rừng khộp rừng trắc suốt ngày nức nở miên man tiếng vượn hú trại cùi An Nan lại càng thêm buồn bã cô liêu và không kém phần bí ẩn kinh dị. Nó chỉ thực sự trở thành một trại cùi lớn nhất vùng Buôn Nát trong vòng mười năm trở về đây kể từ khi bệnh cùi đột nhiên phát triển ở khắp các cùng cao nguyên nghèo đói hoang dã này. Bảy năm trước khi theo đoàn y tế đặc nhiệm lên đây bác sĩ Chiểu được phân công về trại cùi Pắc Laek xa nhất ở tít tận chân núi Chư-Pinh. Nhưng từ khi đoàn cán bộ y tế đặc nhiệm tan rã bác sĩ Chiểu bèn lui về trại An Nan và ở lỳ tại đó. Tất nhiên năm nào bác sĩ Chiểu cũng đôi ba lần cùng một tốp bệnh nhân trẻ mắc bệnh nhẹ lòng còn hăng hái đi vào mấy cái trại cùi nhỏ rải rác trong vùng rừng núi Buôn Nát mênh mông thăm nom các con bệnh chạy chữa cho họ gom góp họ về sống quây quần quanh trại An Nan. Và đấy cũng là một nguyên nhân khiến An Nan trở thành trại cùi lớn

nhất không chỉ ở Buôn Nát mà có khi còn lớn nhất vùng Tây Nguyên này. Phải quá nửa đêm hôm đó chiếc Toyota chở cha Tạc bác sĩ Chiêu bác sĩ Cần cô Kim Thoa cùng thuốc men gạo muối mới về đến trại cùi An Nan. Mấy giờ đồng hồ ngồi lọt thỏm trong chiếc xe tối om giữa một đống hòm xiểng bao bì bao gạo bác sĩ Cần cứ ngỡ đang bị nhốt trong một cái hộp kín mít lắc dữ dội. Đường rừng rất xấu. Có những lúc chiếc xe ô tô lao bừa đi trong rừng như một con trâu đứt mũi. Cũng phải thôi dường như đường vào trại cùi An Nan là do cứ đi mãi thì thành đường chứ làm gì có đường. Suốt mấy tiếng đồng hồ không lúc nào ngớt tiếng cành lá quất ràn rạt vào thành xe. Rừng tối đen. ánh đèn pha sáng thế mạnh thế mà cũng trở thành đỏ quạch hầu như nó khởng còn đủ sức xuyên thủng cái màn đêm đặc quánh phía trước. Thỉnh thoảng ông bác sĩ lại dướn cổ lên nhìn những bụi cây moóc chó đen nhẫy bị xé nát trước mũi xe. Có khi ông còn nhìn thấy một con nai đứng choãi chân ngay bên vệ đường vung sừng quắc đôi mắt xanh lè bị phản chiếu ánh đèn pha nhìn cái ô tô đang hồng hộc chạy tới mà chẳng chút sợ hãi. Cô Kim Thoa ngồi cạnh ông bác sĩ lúc đầu còn háo hức nhấp nhổm ngó ngó nghiêng nghiêng. Đôi khi cô còn reo lên thích thú khi nhìn thấy những cành cây loằng ngoằng hoặc một con chim ăn đêm loạng choạng bay trước mũi xe. Nhưng rồi những cảnh đen tối hắc ám đơn điệu của rừng đêm khiến cô gái phát chán. Cô lăn ra đệm xe ôm chặt một bao bột mì ngủ ngon lành từ lúc nào chẳng hay. Bác sĩ Cần cũng chợp mắt được một lúc mặc dù chiếc xe không lúc nào không rú lên như bị sặc xăng va đập ầm ầm lắc nghiêng lắc ngửa. Nhưng rồi chính cái sự yên tĩnh đến kỳ lạ của rừng đêm lại khiến ông bác sĩ tỉnh dậy. Khi bác sĩ Cần mở mắt ra thì chiếc xe Toyota đã đỗ lại từ lúc nào rồi. Một vệt đèn pha sáng quắc trượt dài trên thảm cỏ ướt sũng sương đêm. Thấp thoáng có mấy bóng người lom khom đi lại khiêng vác những bao gạo to tướng. Hình như là có một ai đó câm như thóc kéo bác sĩ Cần và

cô Thoa ra khỏi xe rồi dẫn vào một ngôi nhà nhỏ tối lờ mờ rồi người đó lại bỏ đi vẫn câm như thóc. Một cái bấc đèn cháy lom dom chỉ đủ soi lối khỏi vấp ngã và phải cố căng mắt ra mới nhìn thấy lờ mờ bộ bàn ghế và giường. Cô Thoa vẫn còn buồn ngủ dúi dụi há mồm ngáp liên tục vừa nhìn thấy cái giường là cô gái đã lăn ngay ra chẳng còn biết giời đất. Bác sĩ Cần ngồi thu lu cạnh cô gái tai dỏng lên nghe những tiếng khuân vác lỉnh kỉnh thinh thoảng lại có tiếng người nói léo nhéo những tiếng dân tộc nghe rất lạ tai. Một lúc sau bác sĩ Chiểu soi ngọn đèn pin đỏ quạch bước vào. Cái bóng đen xì to tướng của bác sĩ Chiểu ngọ ngoạy trên vách toát ra mùi bột mì thơm thơm mà lại hơi chua chua. Bác sĩ Chiểu vui vẻ hỏi:

- Ông bác và cô Thoa ăn tạm bát mì nhé.

Cô Thoa ngáy gừ gừ hai tay ôm đầu chồng bộ mông to tròn vo đầy vẻ gợi dục về phía bác sĩ Chiểu thay cho câu trả lời. Cô gái đã ngủ say rồi. Bác sĩ Cần lặng lẽ lắc đầu. Quả tình ông cũng có đói nhưng ông không muốn ăn một mình trong khi cô Thoa ngủ và bác sĩ Chiểu thì lại có vẻ vội vã tất bật. Hỏi lần nữa không đắt bác sĩ Chiểu vỗ vai bác sĩ Cần rồi nói:

"Sáng mai ăn vậy. Ông bác và cô cứ ngủ tạm ở đây. Tý nữa sẽ có người mang chăn và màn ra. Ngủ rừng vừa rét lại vừa lắm muỗi. Khổ đấy ông bác ạ".

Nói rồi bác sĩ Chiểu lịch kịch đi ra. Nhưng rồi anh lại quay vào đặt lên bàn bao thuốc lá và cái bật lửa ga rồi mới đi hẳn. Không hiểu tại sao cả đêm hôm đó bác sĩ Cần không tài nào ngủ được. Cũng có thể vì ông đã gà gật cả ngày trên chiếc xe ô tô rồi. Cũng có thể vì đói. Mà cũng có thể vì một lẽ gì đó ví dụ như chứng mất ngủ khi đã bị quá giấc vẫn thường thấy ở người già. Có một điều nữa là đêm nay tuy không ngủ được tuy khắp người mỏi nhừ vì bị xóc nhưng bác sĩ Cần chỉ thấy váng vất chút ít. Ngồi co ro trùm chăn lên tới cổ thỉnh thoảng đập muỗi đen đét bác sĩ Cần nghĩ vẩn vơ tới nhiều chuyện.

Ông nhớ tới gã cháu ngoại của cụ phó Thực và đoán chừng có lẽ hôm nay gã trai đó đã đánh rắm được rồi. Tính tới hôm nay thì gã mổ được mấy hôm rồi còn gì nữa. Rồi ông lại nhớ tới những ngày ở bãi vàng mường Chiềng Động rồi những ngày ở chơi với ông cụ phó Thực ở cái phố huyện miền biên giới phía Tây... những chuyện đó cứ lộn xộn kéo đến trong tâm trí bác sĩ Cần. Chuyện này đan vào chuyện kia vướng vào nhau móc vào nhau chồng chéo vào nhau có khi còn lẫn lộn lung tung. Nhưng dù sao thì đầu bác sĩ Cần không còn đau nhói như bị dùi nhọn xiên vào nữa. Hai hốc mắt ông không còn bị nóng rực lên nhức nhối nữa. Và những ý nghĩ vơ vẩn lộn xộn đã lại giống như những con mối tranh nhau bay đến trú ngụ trong cái hộp sọ ốm đau bệnh tật của ông. Cái hộp sọ mà lâu nay mỗi khi đêm xuống nó chỉ quen tê dại đi vì những xúc cảm bạc nhược mung lung hốt hoảng. Và bác sĩ Cần cứ ngồi co ro trùm chăn như thế rất lâu rất lâu cho đến khi cái bóng đêm đen kịt của đêm rừng cứ nhạt dần nhạt dần nhường chỗ cho ánh lê mình đang chầm chậm sáng lên báo hiệu một ngày mới sắp bắt đầu. Buổi sớm tinh mơ ở trong rừng sâu thật là kỳ lạ. Nó mang đến cho muôn loài cầm thú cái cảm giác vừa thoát chết sau một cuộc săn đuổi kinh khủng của móng vuốt và răng nhọn. Nó khiến con người thở phào bàng hoàng hốt hoảng sung sướng như vừa chui thoát lên từ dưới âm ty địa ngục. Đối với bác sĩ Cần thì cái cảm giác này còn như được nhân gấp đôi lên. Trí nhớ của ông dần dần ngoi lên trên cái vũng bùn quên lãng mung lung hắc ám của căn bệnh loạn trí. Có lẽ lâu lắm rồi bác sĩ Cần mới lại được tận hưởng một buổi sớm yên bình như vậy. Tâm trí ông minh mẫn và thanh thản như làn sương bay là là trong ánh lê minh đang chậm rãi chuyển mình ở bên ngoài. Bác sĩ Cần tập tễnh đi ra ngoài ngôi nhà nhỏ. Ông đột nhiên nhớ lại tất cả những động tác của bài tập thể dục buổi sáng. Rồi ông lại có cái ham muốn được tập một vài động tác nào đó. Ông giơ tay dang chân lóng ngóng như một người bị bệnh viêm

khớp. Vừa tập ông vừa ngắm nhìn cảnh vật xung quanh. Ngôi nhà mà đêm qua ông và cô Thoa tá túc nằm trơ trọi như một vọng gác cô đơn ngay cạnh một con suối đã cạn khô nước. Bên kia bờ suối là con dốc thoai thoải lổn nhổn đá đầu sư chạy thẳng lên bờ đất cao dựng đứng um tùm cây moóc chó tua tủa gai nhọn che lút tầm mắt...

Chạy quanh vắng lặng như tờ không một bóng người không bóng trâu bò cầm thú cũng chẳng nhìn thấy chiếc Toyota ở đâu cả. Bác sĩ Cần có cảm giác ông đã bị quăng lại giữa cảnh núi rừng lạ hoắc. Cô Thoa cũng đã dậy. Cô chui ra khỏi nhà. Cô gái cũng có cảm giác như vậy. Cô kêu toáng lên:

- Mọi người trốn đâu cả rồi thế này. Định đem con bỏ chợ à?

Rồi cô Thoa chạy vòng ra sau nhà nghiêng ngó. Rồi cô lại chạy bổ xuống con suối cạn nhưng vừa tới giữa lòng suối thì cô gái đứng rụt lại. Vừa lúc đó trên đầu dốc bác sĩ Chiểu xách một cái túi đựng mấy gói mì tôm từ trong một bụi cây moóc chó rậm rạp đi ra. Sáng nay bác sĩ Chiểu mặc áo thổ cẩm, thêu hoa văn sặc sỡ khắp người lại dính dầy tàn tro nên nom rất lạ mắt. Cô Thoa cứ trố mắt ra nhìn như nhìn một người chưa quen biết vậy. Bác sĩ Chiểu vui vẻ chào bát sĩ Cần và cô Thoa rồi hỏi han cả hai người đêm qua có ngủ ngon giấc không. Anh còn xin lỗi vì không kịp đón tiếp chu đáo hơn. Sở dĩ đêm qua khi về tới đây phải gấp gáp vội vàng rồi bỏ mặc cả hai bị khách ở ngoài này cả đêm vì phải gọi người bốc hàng từ ô tô vào nhà kho rồi còn phải ra nhà mồ chuẩn bị một cái lễ bỏ mả cho một người bệnh vừa chết. Moị việc quá bận nên thất lễ thất lễ. Bác sĩ Chiểu rối rít thanh minh xin lỗi. Xem ra về tới trại cùi An Nan rồi ông bác sĩ Chiểu lại hóa ra một người cởi mở mau mồm mau miệng lắm lời chứ không phải là lỳ xì ít nói đày vẻ bí mật nữa. Bác sĩ Chiểu tự tay dội nước sôi vào hai gói mì tôm mời bác sĩ Cần và cô Thoa ăn rồi vui vẻ:

- Hai vị vào thăm trại lại đúng dịp có một cái lễ bỏ mả. Cũng là một cái may

đấy. Ta nghỉ ngơi chút ít đến tối tôi sẽ xin dẫn hai vị đi dự cái lễ này nếu hai vị muốn...

Cô Thoa cướp lời luôn.

- Muốn quá đi chứ. Nhưng chúng em là khách lạ lại là người Kinh đến dự có tiện không ạ.

Bác sĩ Chiểu cười.

- Sao lại không tiện. Vào dịp lễ bỏ mả càng đông người đến dự càng có nhiều người các bộ tộc khác nhau đến dự thì người góa càng vinh hạnh càng mừng rỡ.

Cô Kim Thoa nhẩy lên vỗ hai tay reo thích qúa thích quá làm điệu bộ giả nai quá lộ liễu. Nếu bác sĩ Chiểu là người khó tính chắc anh sẽ nhăn mặt. Nhưng anh vẫn cười tươi tỉnh lại còn giải thích thêm cho cô Kim Thoa biết là phong tục trên này khác xa phong tục dưới xuôi. Lễ bỏ mả tức là đám ma. Nhưng đám ma ở trên này mọi người tha hồ nhẩy múa chè chén và uống rượu. Đám ma mà lại tưng bừng ầm ĩ như lễ hội. Cứ đi dự khắc biết. Còn có một đặc biệt nữa là cái người chết hôm nay được làm ma theo tục Thượng lại là một người Kinh vân vân và vân vân. Bác sĩ Chiểu kể tiếp cô Thoa nghe và cô Thoa lại tiếp tục nhảy thách lên vỗ hai tay vào nhau reo thích nhỉ lạ nhỉ giả nai lộ liễu. Tuy vậy bác sĩ Chiểu vẫn cứ cười không phải vì anh không nhận ra cái bộ điệu giả nai hơi chua đó của cô Thoa mà có lẽ anh nghĩ: Có khi cô gái chẳng còn biết cách nào biểu lộ sự thích thú của mình hơn cái kiểu giả nai ấy. Với bác sĩ Cần thì ông không chỉ quan tâm lắm tới cái lễ bỏ mả mà bác sĩ Chiểu đang mời ông đi dự. Như đã nói rồi buổi sáng hôm nay tâm trí bác sĩ Cần rất thanh thản minh mẫn. Dường như bác sĩ Cần đã trở lại là một người khỏe mạnh bình thường. Trí nhớ đã về lại trong hộp sọ của ông. Vì vậy bác sĩ Cần còn quan tâm tới những người bệnh nhân mắc bệnh phong. Bác sĩ Cần nhẹ nhàng hỏi bác sĩ Chiểu về cái trại cùi An Nan hiện ở đâu mà

sao ông không nhìn thấy gì ngoài rừng cây um tùm với con suối cạn khô và những bụi cỏ moóc chó sắc nhọn gớm ghiếc. Câu hỏi của bác sĩ Cần lại kích thích thêm trí tò mò háo hức của cô Kim Thoa. Thế là lại một lần nữa cô gái nhầy thách lên và đòi bác sĩ Chiểu đưa đi thăm quan trại cùi An Nan ngay lập tức. Thăm quan xong rồi đi dự lễ bỏ mả là hay nhất. Cô Kim Thoa nói như vậy. Bác sĩ Chiểu nói rằng sợ hai người mệt. Nhưng rồi suy nghĩ một lúc anh đồng ý dẫn hai người vào trại cùi An Nan. Sau đó ba người đi ra khỏi nhà và lội qua con suối cạn. Nói đúng ra thì con suối vẫn chưa hoàn toàn cạn hẳn. Giữa lòng suối vẫn còn một lạch nước trong vắt đang róc rách len lỏi. Bác sĩ Cần và cô Thoa đã dừng lại rửa mặt tất nhiên chỉ rửa bằng tay vì đến lúc bấy giờ họ mới nhớ ra là đã rửa mặt đâu. Bác sĩ Chiểu ngồi trên một tảng đá đen to tướng nhô lên giữa lòng suối cạn. Anh đợi hai người khách rửa ráy và nói thêm là ngôi nhà nhỏ chơ vơ như vọng gác mà bác sĩ Cần và cô Thoa vừa qua đêm chính là phòng đón tiếp bệnh nhân nhập trại. Hàng ngày vẫn có một người ngồi trực ở đấy và cũng ăn ngủ luôn tại đấy. Nhưng người ấy vừa chết rồi. Và tí nữa mọi người sẽ đi dự cái lễ bỏ mả cho chính người đó. Cô Thoa lại được một dịp nhẩy thách lên. Nhưng lần này không phải ở trong nhà mà ngay giữa lòng suối:

- Tại sao lại có chuyện trùng hợp lý thú như vậy. Chuyến đi du lịch Tây ba lô lần này của tụi em may mắn quá. Ta đi ngay thôi bác sĩ nhỉ. Em nóng ruột và hồi hộp quá.

Bác sĩ Chiểu lại cười gật đầu rồi nói:

- Tý nữa thăm quan qua loa thôi. Cưỡi ngựa xem hoa. Ta vào phòng khám ở trung tâm trại. Hai vị sẽ phát kẹo bánh cho trẻ em. Chúng tôi sẽ chuẩn bị kẹo bánh. Sau đó xuống thăm một gia đình người Giẻ Triêng ở ngay trong trại. Hãy cứ thế thì cũng tới trưa rồi. Thật ra trại cùi An Nan ở đâu có xa con suối cạn và ngôi nhà đón tiếp người bệnh chơ vơ như vọng gác. Chính vì bị

những bờ đất cao sừng sững ngứt ngàn cây moóc chó rậm rạp um tùm che khuất mắt nên bác sĩ Cần và cô Thoa đâu có nhìn thấy. Nếu lúc đó cô Kim Thoa hoặc bác sĩ Cần cứ leo ngược lên đỉnh dốc ở bên kia bờ suối thì đã nhìn ngay thấy rồi. Trèo lên hết con dốc lổn nhổn đá đầu sư rồi đi vòng vèo qua mấy bụi moóc chó um tùm là mọi người đã nhìn thấy trại cùi An Nan ở ngay trước mặt. Đó là một thung lũng bằng phẳng không lớn lắm có lẽ chỉ độ mười mấy mẫu tây đất được bao bọc bởi những vách núi đá tím biếc bởi những cây cổ thụ gỗ trắc lừng lững thân to từ hai đến ba vòng tay người ôm chưa xuể và cả những cây gõ gòn cao ngất thả rễ lòng thòng như bầy rắn ma quái không lúc nào ngớt đung đưa qua lại dù trời có gió lớn hay lặng gió. Và nhiều hơn cả là những bụi moóc chó xanh thẫm dày đặc lá sắc như dao gai nhọn như kim. Nếu như đây chỉ là một thung lũng hoang sơ chưa có dấu chân người dặt tới thì hẳn nó đã toát lên vẻ hoang dại nguyên thủy rất kỳ lạ và bí ẩn. Nhưng tiếc thay con người đã tới đây và để lại dấu vết nghèo đói thê lương buồn thảm ở chính chốn này. Một cây gỗ tróc vỏ mục nát gác trên mấy cây cột gỗ cũng tróc hết vỏ và mục nát chắn ngay con đường đất đỏ quạch lổn nhổn đá tảng chạy vòng vèo trong thung lũng rồi đâm thẳng vào một ngôi nhà gạch ba gian mái ngói vỡ nát có từng mảng đã phải lợp thế bằng cỏ tranh rừng cũng đã ngả màu và những mảng tường đổ thì được cạp lại bằng liếp và những cây gỗ. Phía đầu hồi ngôi nhà gạch 3 gian tiêu điều đó có một bồn hoa cúc vàng tươi roi rói đang ngả nghiêng. Có lẽ duy nhất ở chốn này chỉ có bồn hoa cúc vàng tươi đẹp này là gợi lên một cái gì còn được gọi là xứ sở bệnh viện. Và cảnh vật càng thê lương hơn khi đưa mắt nhìn ra xung quanh thấy có những ngôi nhà sàn chen chúc xiêu vẹo lụp xụp quây liếp quây ván kín mít lấp ló xa gần sau những bụi cây moóc chó um tùm tươi tốt. Không một bóng người đi lại. Không có cả một làn khói bếp xanh lam ngoằn nghoèo bay lên trong buổi sớm vẫn thường thấy ở những

bản làng. Vẻ im lìm lạ lùng của trại cùi An Nan khiến cho bác sĩ Cần và cô Kim Thoa kinh ngạc. Bác sĩ Chiêu thong thả nói:

- Không có việc gì thì người ta không ra khỏi nhà. Nhất là những hôm trời lạnh lại có sương mù như sáng nay. Họ ngồi trong nhà sưởi lửa. Người bệnh phong thích như vậy. Cô Kim Thoa buột hỏi một câu có về ngây thơ ngớ ngẩn. Người không ra khỏi nhà vì sợ rét nhưng sao trâu bò lợn gà cũng không ra khỏi chung? Bác sĩ Chiểu nói:

- Người không ra khỏi nhà thì lấy ai mở cửa chuồng thả trâu bò lợn gà ra sân ra vườn.

Cô Kim Thoa lại hỏi.

- Vậy thì tí nữa lấy trẻ con ở đâu ra để chúng em phát kẹo.

Bác sĩ Chiểu túm tỉm cười không trả lời câu hỏi đó. Anh dẫn hai vị khách thăm quan đi thẳng tới ngôi nhà gạch ở giữa thung lũng mà anh giới thiệu đó là phòng khám bệnh kiêm nhà kho để thuốc và lương thực cũng kiêm luôn là hội trường để hội họp tiếp khách. Trông xa thì ngôi nhà tiêu điều lắm nhưng đến gần thì cũng không đến nỗi nào. Nó tuy cũ nhưng được lợp lại buộc níu chẳng kéo khá chắc chắn. Ba gian nhà nối dài thông thống không có vách ngăn. Tất cả các cửa sổ đều được buộc liếp vững chãi. Trong nhà có nhiều bàn ghế mộc xẻ tạm bợ nhưng đều bằng thứ gỗ trắc gỗ lim và đều được chôn chân xuống đất không hiểu vì lý do gì. Ngay giữa nhà lù lù một đống bao gạo bao mì hòm giấy hộp giấy. Dễ nhận ngay ra đó là những thứ xếp trong xe ô tô ngày hôm qua. Có hai người đàn ông còn trẻ đóng khố mặc áo thồ cẩm đen cạp vàng đang chổng mông hí húi ghi chép cái gì đó trong một cái nong lớn đặt trên mặt đất. Thấy bác sĩ Chiêu dẫn bác sĩ Cần và cô Thoa bước vào cả hai ngượng nghịu bỏ giấy bút xuống lom khom đứng lên lúng túng xoa tay cười rất thật thà. Bác sĩ Chiểu nói mấy tiếng dân tộc líu lô nghe lạ tai dường như là anh giới thiệu khách nên cả hai vội chắp tay cúi dầu chào

và tất nhiên họ đều nói cái thứ tiếng líu lô giống như bác sĩ Chiểu vừa nói. Chào xong họ lại ngồi xuống lóng ngóng cầm lấy bút hí húi ghi ghi chép chép mà chẳng để ý đến lời chào đáp lễ của bác sĩ Cần và cô Thoa: Bác sĩ Chiểu nói:

- Đây là hai bệnh nhân người Rơ Năm đã khỏi bệnh nhưng tự nguyện ở lại giúp đỡ tôi. Dăm bảy năm trước trại cũng có một y tá nhưng anh ấy đã bỏ về quê lấy vợ rồi không lên nữa.

Bác sĩ Chiểu cắt dây buộc mở một cái hộp giấy lôi ra gần chục gói kẹo Thái Lan xanh đỏ đưa cả cho cô Thoa rồi anh hất đầu ra phía cữa sổ. Cô Kim Thoa kêu ở một tiếng. Tất nhiên lần này cô gái không còn giả nai nữa cô ngạc nhiên thực sự. Vì như có phép lạ ở tất cả mấy cái khung cửa sổ không biết từ lúc nào nhô lên hàng chục đôi mắt trẻ con tròn xoe im lặng tò mò háo hức nhìn vào. Dường như lũ trẻ như vừa từ trên trời rơi xuống. Bác sĩ Chiểu vui vẻ:

- Trẻ con nó thính mũi lắm. Chúng nó ngưi thấy mùi kẹo đấy. Trẻ con giống như bầy chim chích nhanh thoăn thoắt. Người lớn thì giống như con thú rừng. Họ thong thả nhẩn nha chậm chạp hơn. Trông kìa họ đang ra ngoài nhà sưởi nắng.

Trên thung lũng xanh rờn cỏ moóc chó lác dác đã thấy có những người bệnh cùi đi lại. Chỉ cần nhìn từ xa cũng nhận ra họ ngay. Họ đều ăn mặc rách rưới cũ nát nhưng vẫn nhận ra người ê-đê áo đen ngực áo khâu hai tấm thổ cẩm nhuộm đỏ. Người Churu áo màu tím váy màu trắng. Người Cơ Ho quấn thổ cẩm màu tối. Người Gia-rai đóng khố đen viền đỏ khoác thổ cẩm đen viền đỏ chéo ngang ngực. Người Gié Triệng váy nâu lút gót nhưng lại quấn vải trễ ngang vú. Rồi người Cơ Tu vấn khăn đỏ tươi như mào gà. Có cả người Chăm váy áo liền nhau màu xanh cô ban... Phần lớn họ đều chống gậy chân tay băng bó xù xụ rẻ rách bẩn thỉu hôi hám. Họ đi lại thong thả chầm chậm

dò dẫm. Cái lối đi đầy vẻ đau đớn nhức buốt lo sợ cảm giác rất riêng biệt chỉ thấy có ở những con người đang bị bệnh phong đầy đọa. Bác sĩ Chiểu nói như để cho cô Kim Thoa yên lòng

- Bệnh phong không lây đâu. Hay nói chính xác hơn là tỉ lệ lây rất ít. Bảy phần ngàn. Chủ yếu lây qua đường máu. Vi trùng Han-sen chỉ sống được ở ngoài trời có hai mươi tiếng thôi mà. Nào mời cô phát kẹo cho các cháu. Trẻ con ở trong này ngoan ngoãn lễ phép. Chẳng có đứa nào mất dạy cả mặc dù chúng nó đều mù chữ không được học hành. ở cái trại An Nan này đã có tới hơn ba trăm cháu. Chúng là con em trong các gia đình người bệnh. Nhiều đứa theo bố mẹ đến đây. Nhiều đứa được sinh ra ở đây. Bố mẹ chúng nó bị bệnh nhưng chúng nó không bị bệnh. Vì bệnh phong có lây theo đường di truyền đâu. Tôi băn khoăn đã lâu nay không có cách nào mở lớp dạy chữ cho lũ trẻ. Một mình tôi chữa bệnh khám bệnh đã quá tải rồi. Tôi có bàn chuyện này với cha Tạc. Cha Tạc đã vận động được ba cô tu sĩ tình nguyện lên đây mở lớp cho tụi trẻ nhưng mà cho tới hôm nay vẫn chưa nhìn thấy mặt mũi ba cô tu sĩ đó ở đâu. Hình như còn đang vướng mắc rắc rối ở cái khâu thủ tục giấy tờ.

Bác sĩ Cần và cô Kim Thoa há hốc mồm nghe anh bác sĩ Chiểu thao thao tâm sự. Hai người ngạc nhiên nhìn anh bác sĩ da đen xạm mới hôm qua còn kín đáo bí ẩn ít lời mà bỗng nhiên sáng nay lại hóa thành một người sôi nổi nồng nhiệt cười nói luôn mồm. Thật ra thì chẳng có gì đáng ngạc nhiên cả. Người ở rừng lâu ngày mỗi khi xuống đồng bằng tới chốn phồn hoa thl thường ít nói mà chỉ thích nhìn ngó. Còn một điều nữa mỗi khi ta đến chơi thăm người quen bạn bè ở tỉnh lẻ hoặc vùng quê vắng vẻ hoặc trong núi rừng hải đảo xa xôi hoang dại thì ta đâu có hiểu hết được sự viếng thăm của ta đã làm cho người quen và bạn bè ta ở đó sung sướng vui vẻ đến thế nào. Ta thường bỡ ngỡ há hốc mồm ra trước sự nồng nhiệt của người mà ta đến

viếng thăm. Ta không thể hiểu hết được nụ cười nồng nàn cái nhìn hớn hở và sự chiều chuộng của bạn đãi lại ta cũng như ta không thể hiểu và chia sẻ nỗi buồn nỗi cô đơn thăm thẳm của bạn ta ở giữa một phố huyện một tỉnh lẻ bị bỏ quên đói khát thông tin cũng như ở giữa một vùng rừng núi hoang vu đi suốt cả một ngày chỉ nghe tiếng vượn hú chứ chẳng được nghe một tiếng người nói hoặc ở ngoài đảo xa vời vợi ngày cũng như đêm chỉ có một bầu trời thăm thẳm mênh mông đang vữa ra trong tiếng sóng gào phát điên phát rồ không bao giờ lặng tiếng. Cái cảm giác cô đơn đến tê dại cả tâm hồn này cô bé Kim Thoa trượt đại học luật không bao giờ được nếm trải nếu như cô không chịu nghe lời dụ dỗ của bác sĩ Chiểu ở lại trại cùi An Nan dậy học cho lũ trẻ con. Còn đối với bác sĩ Cần thì có khác đôi chút. Mấy chục năm lủi thủi làm việc trong nhà xác bị đồng nghiệp bạn bè khinh miệt thương hại ruồng bỏ bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã thấm thía thế nào là nỗi cô đơn nhưng hỡi ôi đó là nỗi cô đơn đầy tủi nhục giữa một xã hội náo nhiệt quay cuồng ầm ĩ cay độc. Nỗi cô đơn này nó chỉ làm cho con người ta hèn hạ hơn, khiếp nhược hơn và ngày càng chìm sâu xuống vũng bùn tuyệt vọng. Đối với bác sĩ Cần chỉ có từ khi cơn bão số ba đập vỡ thuyền cuốn trôi ông ra tới hòn đảo. Khi có ngọn hải đăng sống đời vợ chồng bất đắc dĩ với một người đàn bà nửa người nửa vượn tên là Mẫn thì ông bác sĩ mới thấm hiểu thêm trên đời còn có một nỗi cô đơn khác nữa. Đó là nỗi cô đơn của con người trơ trọi giữa thiên nhiên hùng vĩ hoang sơ. Nỗi cô đơn này làm tê dại tâm hồn con người nhưng nó cũng vực con người, tiếp sức cho con người vươn vai đứng lên thành gã khổng lồ thành ông chủ của rừng núi mây trời sông biển. Nhưng thôi chuyện đó chưa tới nên chưa nói tới làm gì.

Buổi sáng hôm đó đối với cô bé Kim Thoa trượt đại học luật là một buổi sáng nhớ đời không thể nào quên được. Nó như cánh cửa đầu tiên mở ra một thông lộ kỳ lạ cho cuộc đời một cô gái lai đời thứ hai có ông nội là người

kinh và bà nội là người Thổ. Nom bên ngoài cô gái Kim Thoa còn rất trẻ trung vì tính cô hay cười đùa lại hay giả nai nhưng thật ra sau ba lần trượt đại học vì học dốt và cũng vì gian lận thuê người thi hộ năm nay cô Kim Thoa cũng đã 23 tuổi rồi. Cô tốt nghiệp lớp 12 năm cô tròn 20 tuổi. Kể ra tuổi đó là quá 2 tuổi so với tuổi qui định nhưng mà con gái ở các phố huyện nửa xuôi nửa ngược thường đi học muộn một hai dến ba năm là chuyện thường. Tương lai của cô Kim Thoa đã được ông bố còm nhom buôn đồ điện đồ nhôm định sẵn cho rồi. Một ít vốn là một chỗ ngồi ở chợ buôn nước mắm cá chích và muối i-ốt. Ba cái năm trượt đại học từ tuổi 20 đến tuổi 23 của cô Kim Thoa thật là ba năm chán nản vô nghĩa vô cùng. Cô không tuyệt vọng vì tâm hồn cô còn vô tư chưa có cái khả năng tuyệt vọng và một lẽ nữa dù sao cô cũng là con gái độc nhất của ông chủ hiệu tinh ranh có máu mặt ở một cái phố huyện cửa khẩu biên giới phía Tây. Cô không hiểu thế nào là tuyệt vọng nhưng cô đã được nhá khá ê chề cái bã mía của sự chán nản vô nghĩa. Cô chẳng còn biết làm gì nữa và cũng chẳng có một cơ hội nào được làm một công việc gì khác hơn ngoài cái việc ngày hai buổi cơm xong nghêu ngao cùng lũ bạn thi trượt ở cùng thị trấn nay đọc một quyển tranh Đôrêmôn mai lúi húi ngồi cắt ảnh Trương Mạn Lục, Lý Huyền Tú ra ngắm nghía rồi chẳng biết để làm gì nữa hoặc chán quá thì vật ra giường lí nhí nhại theo cái băng cát xét đang quay chầm chầm: Đời tôi cô đơn không biết yêu ai. Đời tôi cô đơn không ai đoái thương tôi cùng... Có lẽ vì tất cả những ngày tháng vô nghĩa chán nản đó cho nên, cái buổi sáng phân phát bánh kẹo cho đám trẻ con lau nhau ở trại cùi An Nan dối với cô Kim Thoa là một buổi sáng thật là đặc biệt kỳ lạ. Đó là một công việc hoạt động xã hội có ý nghĩa lớn lao đầu tiên trong đời cô gái độc nhất của ông chủ hiệu đồ điện dồ nhôm ở cái phố huyện sát miền biên giới cửa khẩu phía Tây mà cô được làm. Đối với những chàng trai cô gái tuổi đời còn non trẻ không nghề nghiệp đang chới với

không biết mình là ai trong xã hội thì một công việc hoạt động từ thiện không tên như phát kẹo bánh cho trẻ con nó quan trọng và có ý nghĩa lớn lao đẹp đẽ khác hẳn những hoạt động từ thiện nhiều khi chỉ bắt nguồn từ nguyên nhân xám hối chuộc tội cho chính mình mà những người già cả giàu có thường làm.

Còn một điều nữa cũng kỳ lạ không kém mà mãi sau này cô Kim Thoa cũng không thể hiểu được là cô không hề cảm thấy ghê tớm kinh sợ khi bước vào địa phận của trại cùi An Nan. Ngồi lọt thỏm giữa bầy trẻ mỗi lúc la hét reo hò ầm ĩ cô Kim Thoa mau tay thoăn thoắt chia bánh chia kẹo cho từng đứa. Cô gái cố gắng chia thật đều mỗi đứa trẻ đều được hai cái bánh bích qui và bốn cái kẹo Thái Lan sặc sỡ. Tất nhiên thỉnh thoảng cô cũng ưu tiên chia thêm một cái kẹo cho những đứa bé tí. Đôi lúc cô còn kéo tóc một đứa bé gái hoặc búng nhẹ vào mũi một cậu bé trai láu lỉnh man trá hai lần giơ tay xin bánh kẹo. Bọn trẻ inh ỏi chen nhau chìa ra hàng chục hàng trăm bàn tay bé xíu lem luốc dính đầy tro than níu tay níu áo cô Kim Thoa thật chẳng khác gì cảnh vui vẻ đáng yêu ở lớp mầm lớp nụ nào đó trong một trại trẻ mẫu giáo. Chính sự hòa nhập một cách quá dễ dàng của cô gái vào cái thế giới của bọn trẻ con ơ trại cùi An Nan lúc đó đã khiến cho bác sĩ Chiểu bỗng nẩy ra một ý nghĩ rất táo tợn. Anh bác sĩ lễ mễ ôm đến tiếp thêm cho cô Kim Thoa một đống bánh kẹo đầy tú lụ nữa rồi anh vui vẻ kêu lên:

- Giàng ơi! Xem kìa lũ trẻ An Nan mới yêu quí cô làm sao. Tôi cũng không ngờ đấy. Cô Kim Thoa cũng vui vẻ kêu lên:

- Bọn trẻ con yêu quí em thật hả anh?

Anh bác sĩ ấn cả đống bánh kẹo vào lòng cô gái rồi độp luôn:

- Hay là cô ở lại đây mở lớp dạy chữ cho bọn trẻ con ở trại cùi An Nan đi. Tôi nói thật đấy Có dám không nào?

Cô Kim Thoa sứng người bàng hoàng đến nỗi bánh kẹo ở tay cô rơi xuống

đất. Hai mắt cô gái mở to long lanh tỏa ra một thứ ánh sáng trong vắt như ánh mặt trời mặc dù lúc đó bầu trời xám xịt đục ngầu không hề có lấy một tia nắng rẻ quạt mỏng manh rọi chiếu xuống. Nhìn vào đôi mắt cô gái lúc đó bác sĩ Cần bỗng ngớ người ra như nhìn thấy đôi mắt của một thiên sứ và ông bác sĩ bỗng chợt nhớ tới đôi mắt trong vắt thiên sứ của cô gái Thương Ơi mà ông đã từng được nhiều lần nhìn thấy. Và cũng bắt đầu từ lúc này bác sĩ Cần bỗng ngờ ngợ tin rằng hình như tất cả các người đàn bà và nhất là các cô gái trẻ ở trên thế gian này đều có một thiên sứ ẩn náu trong tâm hồn của họ. Còn bác sĩ Chiểu thì không nghĩ như bác sĩ Cần. Khi cô Kim Thoa đánh rơi bánh kẹo xuống đất quay phắt lại mở to đôi mắt nhìn bác sĩ Chiểu thì anh bác sĩ bỗng nhiên rùng mình lóa mắt như vừa bị một tia sáng cực mạnh bất ngờ rọi thẳng vào mặt. Người ta vẫn thường nói đến tình yêu sét đánh thì chính cái lúc bất chợt nhìn vào đôi mắt long lanh trong vắt như mắt thiên sứ của cô gái chính cái giây phút đột ngột hiếm hoi đó tiếng sét của tình yêu đã nổ tung trên đầu bác sĩ Chiểu. Đần người ra như một kẻ vừa bị đánh cắp mất linh hồn, choáng váng run rẩy bác sĩ Chiểu bột phát một hành động giống hệt như một gã trai người Pupéo là nắm ngay lấy tay cô Kim Thoa rồi nghẹn ngào kêu lên như kẻ mất trí:

- Giàng đã cử cô giáo đến cho trẻ em trại cùi An Nan rồi. Em không thể bỏ lũ trẻ vất vưởng mù chữ mãi trong cái nơi rừng thiêng nước độc này. Hãy ở lại đây. Ngay ngày mai chính tay tôi và cha mẹ lũ trẻ sẽ đi chặt gỗ chặt tre về dựng trường học cho em tha hồ dạy học. Hãy ở lại đây với chúng tôi.

Theo như chương trình tham quan của bác sĩ Chiểu đã vạch ra thì sáng hôm đó sau khi phát bánh kẹo cho bọn trẻ con thì hai vị khách sẽ vào thăm một gia đình người Giẻ Triêng ở ngay trong trại. Nhưng đó chỉ là dự dịnh vì bọn trẻ con trong trại cùi An Nan túa ra đông quá và cô Kim Thoa cũng quá mê mải giao lưu chơi đùa với bọn trẻ cho nên khi chia xong cái khẩu phần hai

cái bánh bích qui và bốn cái kẹo Thái Lan sặc sỡ đến tay đứa trẻ thứ ba trăm linh hai cũng là đứa trẻ cuối cùng thì trời cũng đã quá ngọ. Còn một điều quan trọng hơn là sau khi bột phát hành động tỏ tình giống như một chàng trai người Pupéo thì bác sĩ Chiểu cứ như một gã đang lên đồng. Đầu óc anh lâng lâng. Tim anh đập liên hồi thình thịch. Anh chẳng còn nhớ đến cái mục thứ hai trong chương trình do chính anh vừa vạch ra là dẫn khách vào thăm một gia đình người Giẻ Triêng nữa. Còn cô Kim Thoa thì cũng từ lúc được bác sĩ chiểu bồng bột vồ lấy hai bàn tay mình kêu lên như gã mất trí thì cô gái cũng đâm ra như một kẻ mất hồn. Tâm trạng cô lúc đó thật khó tả. Quay cuồng ư. Bàng hoàng ư. Hồi hộp ư. Hay là run rẩy ngỡ ngàng. Có thể nói không ngoa là tiếng sét ái tình sau khi đã bất ngờ nổ tung trên đầu bác sĩ Chiểu thì nó cũng tức thời bất ngờ nổ tung trên đầu cô Kim Thoa. Chỉ có bác sĩ Trương Vĩnh Cần là không bị tiếng thét ái tình bất ngờ đột ngột nổ tung trên đỉnh đầu vì thế ông bác sĩ không hề choáng váng bàng hoàng hồi hộp run rẩy nghẹt thở. Thêm vào nữa là buổi sáng hôm đó tâm trí ông minh mẫn khỏe mạnh vì vậy ông bác sĩ nhận ra ngay cái tâm trạng khác thường của bác sĩ Chiểu và cô Kim Thoa. Suốt sáng hôm đó hai con người trẻ tuổi này giống hệt như hai kẻ đang lên đồng. Họ nói cười họ trêu chọc nhau họ quấn quít lấy nhau nhí nha nhí nhố như ông đồng bà cốt. Họ quên phắt cái phận sự một kẻ là ông bác sĩ giám đốc trại cùi An Nan, một kẻ là vị khách du lịch vào tham quan và đang làm công tác từ thiện cho những con người đau khổ mắc bệnh phong. Tiếng sét ái tình đã làm cho hai người trẻ tuổi này choáng váng mờ mắt chới với chẳng cần gì sĩ diện cần gì giữ ý giữ tứ. Một cô gái Kinh lai Thổ ở phố huyện trượt đại học đến ba lần tương lai mù mịt sắp phải ngồi bệt đũng quần ở chợ buôn nước mắm cá chích và muối i-ốt bỗng nhiên vớ được một anh giám đốc bác sĩ trẻ tuổi dù chưa phải là người hùng thì cũng sang trọng lạ lẫm cứng cỏi gấp chán vạn lần bọn thanh niên chíp hôi choai choai

mặt cộm trứng cá suốt ngày chỉ đánh đầu đít nói ngọng xem truyện tranh Đôrêmôn và ư ử như con ngỗng đực: "Đời tôi cô đơn nên không biết yêu ai. Đời tôi cô đơn nên không ai đoái thương tôi cùng". Còn một người tuy được học hành tử tế có ý chí ngang tàng lỳ lợm nhưng khốn nỗi đã gần chục năm liền bị bỏ quên trong rừng núi mênh mông hoang dại ngày này qua ngày khác tháng này qua tháng khác năm này qua năm khác chỉ chúi đầu chúi óc vào các vết cùi lở lói bẩn thỉu tanh tưởi chẳng biết gì đến vidio cát xét điện ảnh sân khấu báo chí văn minh. Con người đó đã - một lần về quê hỏi cưới vợ nhưng bị các cô gái bỏ chạy như vịt khi biết tin anh là giám đốc một trại cùi ấy chưa kể lấy xong lại phải theo anh lên cái trại cùi làm hộ lý hay là y tá. Con người ế vợ và cũng gần như sắp hóa thành một người rừng ấy bỗng dưng lại vớ được một cô gái da trắng hồng tóc hơi loăn xoăn vú to đùi dài sức sống ngùn ngụt có hai bàn tay lành lặn nõn nà vì không phải lao động nặng thỉnh thoảng lại múa lên theo những điệu bộ giả nai dễ làm xiêu lòng người. Đúng là họ cần gì sĩ diện ý tứ nữa ấy là chưa muốn nói đến ở giữa cái chốn rừng xanh núi đỏ hoang vắng này còn có ai nữa mà khiến họ phải sĩ diện phải giữ ý tứ. Cha Tạc mất mặt đâu rồi còn bọn trẻ con sau khi được chia bánh kẹo đã tản ra như đàn chim sẻ đứa nào về nhà đứa nấy chui tọt vào những ngôi nhà sàn xiêu vẹo lụp xụp quanh năm đóng cửa im ỉm. Còn bác sĩ Cần thì là cái thớ gì nhỉ. Trong con mắt của bác sĩ Chiểu thì đấy chỉ là một ông già bẩn như ma hôi như cú câm như hến. Còn trong ý nghĩ của cô Kim Thoa thì ông. bác sĩ già chỉ là một ông lão bảo gì cũng gật chơi với ông còn yên tâm gấp mười lần chơi với lũ thanh niên chíp hôi ùng trang lứa bởi vì không những luôn được ra lệnh mà còn chẳng phải dề phòng gì cả. Trưa hôm đó sau khi phát bánh kẹo cho bọn trẻ con thì đã quá ngọ. Ba người lại kéo nhau quay về ngôi nhà nhỏ giống cái trạm gác ở bên kia con suối cạn. Cả ba đều đói cn cào nhưng bữa trưa thật đơn giản chỉ có mì hai tôm dội

nước sôi. Bác sĩ Chiêu bảo để dành bụng tối đi ăn cỗ ở lễ bỏ mả. Xem ra anh bác sĩ chẳng còn đầu óc đâu để lo ăn uống. Vừa buông bát đũa chưa kịp uống nước xỉa răng cô Kim Thoa đã lại vẫy hai bàn tay lành lặn nõn nà nhí nha nhí nhéo giả nai nũng nịu đòi bác sĩ Chiểu dẫn đi ngược lên thượng nguồn con suối cạn để tìm con lông cu ly. Tất nhiên là bác sĩ Chiểu cuống quít gật đầu và có lẽ chỉ đợi có vậy nhoáy một cái hai con người trẻ tuổi đã biến mất vứt lại một mlnh ông bác sĩ ngồi đờ mặt trong ngôi nhà trống hoác. Trước mặt ông lúc này chẳng có nước chè chẳng có thuốc lá chỉ còn chỏng gọng ba cái bát chưa kịp rửa dính lèo tèo vài cọng mì tôm cong queo uốn cong lên như mấy cái dấu hỏi giễu cợt. Và cũng cho đến lúc này còn trơ lại một mình chẳng biết làm gì chẳng biết đi đâu ông bác sĩ mới để ý ngắm nghía ngôi nhà. Thật đúng là một cái trạm gác tạm bợ vì đồ đạc trong nhà quá sơ sài chỏng trơ cái chõng và bộ bàn ghế khập khiễng. Tuy vậy nếu nhìn kỹ thì vẫn thấy đây đó chỗ này chỗ kia vẫn còn để lại dấu vết một vài thứ đồ đạc nào đó như cặp chân niễng xiêu xẹo một cái móc tre giắt ở vách hoặc ở góc nhà quăng quật vài cái bát mẻ cạnh đôi đũa tre dính mấy hạt xôi mốc meo chứng tỏ ngôi nhà vẫn có chủ ở và người chủ đó cũng chỉ mới dọn đi nơi khác mà thôi. Nghiêng ngó chán chê bác sĩ Cần bèn leo lên chõng nằm co ro hai tay ôm đầu quay mặt vào vách. Ông chờ một giấc ngủ. Nhưng bỗng nhiên ông cảm giác có một người đàn ông lưng gừ gù đội mũ phớt xụp xuống che kín mặt mặc áo bành tô rách như tổ đỉa lò dò đi từ ngoài vào. Mà hình như người đó còn hắng giọng. Bác sĩ Cần giật mình ngoảnh lại thì chỉ nhìn thấy mấy bụi moóc chó đang vẫy lá ở ngoài cửa ra vào. Có lẽ mình nằm mơ. Bác sĩ Cần nhủ thầm rồi ông lại quay mặt vào vách nhưng rồi ông lại cảm giác như nhìn thấy người gù lưng giấu mặt đó đang lò dò đi vào nhà. Bác sĩ Cần quay phắt lại thì ông lại chẳng nhìn thấy gì cả. Cứ thế vài ba lần y hệt như trò chơi ú tim rồi ông bác sĩ già thiếp đi trong giấc ngủ chập chờn

nửa mê nửa tỉnh.

Trong lúc đó thì bác sĩ Chiểu và cô Kim Thoa đang dắt tay nhau lần mò dọc theo con suối cạn ngược sâu vào trong rừng. Trời không mưa nên đi chơi suối trong rừng cũng khá thú vị. Mặc dù lòng suối đã cạn khô thỉnh thoáng lắm mới gặp một ít nước trong vắt còn sót lại trong các hốc đá. Và mỗi lần như thế là cô Kim Thoa lại ngồi xuống vốc nước rửa mặt rồi lại té nước vào bác sĩ Chiểu. Ban nãy cô Kim Thoa nũng nịu giả nai đòi bác sĩ Chiểu dẫn cô đi tìm con lông cu ly là cô nói bừa vậy thôi chứ cô đâu có cần con lông cu ly làm gì. Giờ đây tim cô gái đập tình thịch. Người cô nóng bửng bứt rứt. Và bác sĩ Chiểu cũng giống hệt như cô gái. Càng đi sâu vào rừng tim anh bác sĩ càng đập mạnh. Người anh càng nóng như lửa đốt. Từ khi bị tiếng sét ái tình bất thần nồ tung trên đầu khiến cả hai choáng váng cuống quít rối mù lên họ đã có dịp nào được ở một mình bên nhau đâu. Bác sĩ Chiểu đâu có phải là một gã ngố rừng rụt rè trong những chuyện đụng chạm xác thịt này. Một ông bác sĩ thì làm gì có chuyện ngố rừng trong cái chuyện ân ái cơ chứ. ấy là chưa muốn nói đến sáu năm học ở trường đại học y anh sinh viên y khoa Chiểu cũng đã yêu đương và nghịch ngợm tới ba cô sinh viên học cùng khóa khác lớp. Còn những năm phiêu diêu trong vùng rừng Buôn Nát thì hàng năm hễ cứ đến tháng hai tháng ba bác sĩ Chiểu lại được các cô gái người Raglai người Pupéo người Cơ tu người Giẻ-triêng có khi có cả các cô gái người Churu người Chăm người Ê- đê không biết từ các bản làng xa xôi tận đẩu tận đâu tìm đến trò chuyện hỏi han múa lượn có khi còn thổi kèn lá suốt cả đêm rồi dắt tay đưa bác sĩ Chiểu chui vào bụi làm chuyện ân ái giống hệt con chim con thú. Những cuộc tình mây mưa hoang dã đó vừa đằm thắm thân mật lại vừa xa lạ bí ẩn. Nó nồng nàn ngùn ngụt đấy nhưng lại tàn lụi ngay có khác gì một bóng chớp thoáng qua. Họa chăng đôi khi có một cô gái trước khi biến mất cũng có ghé qua nhà bác sĩ Chiểu, hát cho anh bác sĩ

nghe một vài lời hát kỳ dị rồi chầm chậm bỏ đi lưng gù xuống cõng cái gùi mây bên trong có giấu hàng chục bộ dương vật đẽo bằng gỗ mà trong số đó vừa thêm một cái kích cỡ to bằng đúng dương vật của anh. Phải nói là bác sĩ Chiểu tuy chưa có vợ nhưng anh đã quá sành sỏi chuyện vợ chồng. Một phần nhờ mớ kiến thức sinh lý học mà anh lĩnh hội được trong 6 năm học ở trường đại học nhưng chính những cuộc tình bất chợt tình cờ với những cô gái người Thượng ở vùng rừng Buôn Nát bạt ngàn thâm nghiêm này mới thực sự đào luyện anh trở thành một tay sành sỏi. Chính vì vậy khi cô Kim Thoa chủ động dắt tay anh chui vào một ổ dương xỉ kín đáo bên bờ suối thì bác sĩ Chiểu đã ôm ghì lấy cô Thoa và hôn cô ngấu nghiến gần như lút cả đôi môi mềm mại ngọt lừ của cô gái vào trong miệng mình đến nỗi cô gái phải cố sức lắm mới đẩy được cái đầu nóng rừng rực của anh bác sĩ ra rồi nghẹn ngào giả nai kêu lên: "Người ta chết ngạt đây. Bắt đền đấy nào nào... Bác sĩ gì mà hôn tởm thế nào nào... " Nhưng bác sĩ Chiểu lúc đó đâu có là một anh trí thức ít nói lịch sự nghiêm nghị đến hơi bí ẩn nữa. Thay vì một lời xin lỗi bác sĩ Chiều càng ghì chặt cô Kim Thoa hơn rồi vật cô gái ngã ngửa ra và hồng hộc vần cô gái dữ dội ghê gớm như một con hổ đang vần một con mồi khiến cô gái lúc đầu còn thích thú và vờ sợ hãi nhưng một lúc sau thì cô đâm sợ thật cứ co rúm chân tay lại phó mặc cho anh bác sĩ muốn làm gì thì làm. Có một cành cây đâm vào mông đau nhói mà cô Thoa cũng phải cắn răng nằm im chịu đau chứ không dám giãy giụa giả nai kêu lên nữa. Phải nói là những hành vi làm tình của bác sĩ Chiểu không được bình thường. Nó dữ dội như ngọn thác bị tù hãm bỗng phọt ra ào ào phun trào nhưng nó cũng mù lòa và hung hãn như những hành động giao phối của loài cầm thú trong mùa động đực. Buổi chiều hôm đó bác sĩ Chiểu đã ân ái ba lần liền với cô Kim Thoa. Cả ba lần cô gái vừa ngồi dậy loay hoay tìm cái quần bị vứt vào một góc ổ dương xỉ thì bác sĩ Chiểu lại ôm chầm lấy cô gái

vật cô ngã ngửa ra và dè lên trên. Đến lần thứ tư thì cô Kim Thoa chẳng ngồi dậy nữa mà cô cứ nằm co người lại giấu bộ mông nở nang trắng hếu vào một búi dương xỉ mắt nhắm lim dim giả vờ như đang ngủ để cố tránh không kích thích gợi dục bác sĩ Chiểu nữa. Cũng có thể vì vậy bác sĩ Chiểu cũng nằm im cạnh cô gái. Hai mắt anh cũng nhắm lim dim. Nhưng anh không vờ ngủ mà lại đang nghĩ ngợi vẩn vơ. Những sợi tóc loăn xoăn của cô gái chạm khẽ vào má anh buồn buồn. Mùi mồ hôi mùi da thịt hôi hổi của cô gái nồng nàn luẩn quẩn khắp trong cái ổ dương xỉ giờ đây đã gãy nát tả tơi rồi chầm chậm bay lên bao bọc khắp người bác sĩ Chiểu khiến anh bác sĩ bỗng dưng thấy buồn man mác. Nằm cạnh sát bác sĩ Chiểu cô Kim Thoa lim dim mắt vờ ngủ nhưng cô đâu có ngủ. Cô gái cũng đang nghĩ ngợi vẩn vơ. Hai vai mỏi ê ẩm và xương háng đau như dần nhưng cô Kim Thoa lại thấy người rất dễ chịu. Cô nhớ lại cuộc tình gần đây nhất của cô với một gã trai phố huyện mặt đầy mụn trứng cá da xanh như đít nhái suốt ngày ẻo lả ngồi trong cái phòng Karaoke tối mờ mờ ỉ eo "Đời tôi cô đơn không biết yêu ai... " Một cuộc tình nhảm nhí vớ vẩn ông chẳng ra ông thằng chẳng ra thằng người lớn chẳng ra người lớn mà trẻ con cũng chẳng ra trẻ con suốt ngày chỉ sờ sịt đụng chạm hít ngửi vớ vẩn và hình như là cũng có hai lần hay là ba lần gì đó trong những bữa bia túy lúy nào đó cô Kim Thoa cũng đã để mặc cho gã trai mặt đầy mụn trứng cá đó đẩy ngửa cô ra cái ghế đệm bọc da rồi tốc ngược váy cô lên. Có thể vì say bia hay là vì một lý do nào đó khó hiểu mà sau những lần đó cô gái chỉ thấy kinh tởm buồn mửa...

ĐÊM THÁNH NHÂN

Chương 10(hết)

Bây giờ lại quay về với bác sĩ Trương Vĩnh Cần đang nằm co ro thiếp đi trong giấc ngủ chập chờn nửa mê nửa tỉnh trong căn nhà nhỏ sơ sài như cái vọng gác ở ngay bên bờ con suối cạn. Hình như là trong giấc mơ bác sĩ Cần lại nhìn thấy người lạ mặt đội mũ xùm xụp gù lưng. Nhưng lần này người đó không đi vào nhà mà chỉ đứng ở ngoài sân ngả ngón nghiêng nghiêng nhìn vào. Trong cái ánh sáng mờ ảo vàng đục đang sôi lên ong ong. Thứ ánh sáng chỉ thấy có trong những giấc mơ. Lần này bác sĩ Cần còn nhìn thấy rõ mặt người gù lưng. Đầy là một người đàn ông không thể đoán nổi tuổi da mặt nhăn nheo tóc xơ xơ xõa xuống tận vai râu ria lởm chởm hai con mắt hình tam giác lúc nào cũng xụp xuống vì lo sợ thất vọng. Diện mạo người đó thật thảm hại đê tiện như một thằng ăn cắp nhát gan một thằng cờ bạc bịp ươn hèn nếu người đó không có đôi hàm vuông vức bảo hiểm cho một tính cách ngang bướng quả quyết thu lại ẩn náu bên trong cái hình hài thảm hại đó. Bác sĩ Cần nhìn rõ mặt mũi người gù lưng và đã ba lần ông bác sĩ già kêu lên vẫy vẫy tay ra hiệu mời mà người lạ mặt cũng chỉ nghiêng ngó đứng ở ngoài sân chứ nhất định không chịu bước vào nhà. Dường như ông ta có chuyện gì đó định nói với bác sĩ Cần nhưng ông ta còn ngại ngùng còn đề phòng. Hoặc là do có một cái gì bí mật ẩn náu ở đâu đấy ngay quanh ngôi nhà này thôi đang đe dọa ông cấm đoán ông ta vậy. Có thể ông bác sĩ già sẽ

còn nằm co quắp như thế mãi chập chờn mãi và cũng cứ nhìn mãi thấy người lạ mặt gù lưng và cũng chỉ nhìn thấy thôi chứ không sao mời được ông ta vào nhà nếu như không có những tiếng cồng trầm hùng nặng nề âm âm u u vang lên từ trong rừng sâu. Tiếng cồng giống như ngọn gió mù lòa đang chầm chậm lan tỏa xột xoạt trong cây rừng. Chính tiếng cồng đó đã đánh thức bác sĩ Trương Vĩnh Cần thức dậy.

Ông bác sĩ già mơ mắt ra lúc này bên ngoài trời đất đã tối đen. Một ngọn bấc cháy leo lét trên cái bàn gỗ què chân cạnh cửa ra vào. Trong nhà có tiếng cười rúc rích như tiếng chuột rúc, có bóng người đen xì méo mó to tướng đang động đậy trên vách. Rồi cái mặt thơm phức mùi nước hoa và mùi lá cây dương xỉ bị vò nát của cô Kim Thoa ở dâu bỗng xà xuống ghé sát mặt bác sĩ Cần. Cô gái nũng nịu:

- Gớm! Ông bác ngủ say thế. Ngáy o o như là thằng cu bờm lên mười.

ở một góc nhà bác sĩ Chiểu đang lục cục xờ xoạng như thằng ăn trộm. Thỉnh thoảng lại nghe đánh xoang một cái. Thấy cô Kim Thoa xóc nách đỡ ông bác sĩ Cần ngồi dậy. Bác sĩ Chiểu ngoái lại vui vẻ:

- Mời ông bác đi dự lễ bỏ mả với đồng bào trại cùi An Nan.

Bác sĩ Cần vâng dạ lập cập đứng lên. Bụng ông réo ông ọc như có ai đang xúc miệng ở trong. Bác sĩ Chiểu phá lên cười.

- Ông bác chịu khó nhịn đói. Tý nữa ra nhà mồ thì tha hồ ăn hút. Thịt chất như núi. Rượu rót tràn như suối.

Rồi anh bác sĩ bỗng đứng thẳng người lên cao hứng ông ổng đọc to lời cúng bằng tiếng Bana Konkơđch: Haok atâu pá dây pơm đơtrơng anâu nai tuk atâu ne păth hin hơn tuk atâu xâng biơi di. Này chúng tôi bỏ ma đây. Làm mọi thứ cho ma đây. Xin ma đừng ghét bô đừng làm hại chúng tôi. Đọc xong anh bác sĩ lại hú lên. Xem chừng bác sĩ Chiểu có vẻ sảng khoái khác thường.

*

Trại cùi An Nan ở thung lũng An Nan bạt ngàn cỏ moóc chó lá sắc như dao gai nhọn như kim là một xứ sở quanh năm ngày tháng bao trùm một làn không khí thê lương bí ẩn. Hơn hai ngàn người bệnh cùi cùng với thân nhân cha mẹ anh em vợ con của họ thuộc gần mười sắc tộc có tiếng nói khác nhau kéo về thung lũng này lập bản làng quần tụ chung quanh cái nhà ba gian vừa là hội trường cũng vừa là phòng khám bệnh và cũng vừa là phòng ngủ của bác sĩ Chiểu vừa là giám đốc và cũng là viên chức duy nhất của trại. Mặc dù đều là bệnh nhân do trại quản lý nghĩa là được khám bệnh chạy chữa thuốc men. nhưng do phong tục tập quán tiếng nói khác nhau nên các người bệnh không ở lẫn lộn chung chạ mà họp thành từng bản cất nhà ở riêng rẽ cách biệt nhau và cũng chẳng mấy khi họ qua lại giao lưu. Có lẽ chỉ có bầy trẻ con hơn ba trăm đứa là thường xuyên phá rào chơi đùa với nhau mặc dù chúng cũng họp thành từng tốp theo sắc tộc riêng của chúng nó. Nếu bây giờ có một gã du lịch ba lô tò mòi nào đó tình cờ lạc rừng vào tới trại cùi An Nan ắt hẳn gã sẽ vô cùng ngơ ngáo kinh ngạc. Gã có thể vứt oạch ba lô xuống ngồi bệt lên thảm cỏ chờ đợi suốt một ngày dưới ánh nắng như thiêu đốt mà chẳng hề nhìn thấy một bóng người xuất hiện. Khát cháy họng người mệt lả phổi khô rang gã muốn uống một hớp nước mà chẳng thể tìm được ở đâu. Con suối sau lưng gã đã cạn khô chỉ còn thấy trồi lên những tảng đá xám xịt nóng rẫy và cứ bóng loáng lên mỗi khi ánh nặng rọi qua. Càng về chiều trời càng nóng không khí ngột ngạt oi bức như trong lò hầm đốt than. Thung lũng An Nan chỉ thừa thãi cỏ moóc chó gớm ghiếc chứ rất thiếu những cơn gió mát mẻ vì quang cảnh nơi đây đã bị cây rừng vách đá ba bề bốn bên bao phủ. ấy là về mùa nắng. Còn vào mùa mưa mà mò vào đây thì khách bộ hành chỉ nhìn thấy hơi rừng bốc lên ngùn ngụt dưới một bầu trời thấp lè tè cuồn cuộn mây màu ốc biêu từ sáng tinh mơ tới lúc chiều tà không

lúc nào ngớt rả rích rắc xuống màn mưa vô hồn lạnh lẽo khiến cho cảnh vật càng thêm u sầu cô đơn ảm đạm.

Khách bộ hành du lịch ba lô rét run cầm cập môi thâm xì quần áo ẩm ướt đôi giầy ba ta giầy bêtit giầy đi rừng thể thao Adidas bị biến dạng méo mó vì dính cồm cộp hàng tảng bùn nặng như đá và bẩn đến nỗi không dám tụt ra khỏi chân nữa. Kiệt sức run lên vì lạnh khách bộ hành liều mạng mò từng bước đến gần ngôi nhà lụp xụp xiêu vẹo lấp ló trốn trong bụi mây um tùm ướt xũng nước. Lòng khách bộ hành khấp khởi nghĩ tới một ca nước nóng một bếp lửa bập bùng ấm cúng nhưng than ôi càng bước lại gần ngôi nhà thì cái sự khấp khởi đó càng mau tan biến đi nhường chỗ cho sự nghi ngờ e ngại kinh ngạc bởi vì cái vẻ im lặng rất khác thường toát ra từ ngôi nhà đó. Chẳng có tiếng reo lép bép của bếp lửa. Cũng chẳng có tiếng chó sửa tiếng mèo kêu tiếng ho lụ khụ hoặc tiếng động lục cụ đồ đạc dao thớt va chạm. Nếu khách bộ hành du lịch ba lô cứ liều dấn thêm vài bước nữa thì họ sẽ ngưi ngay thấy một thứ mùi tanh tươi hôi hám rất kỳ dị. Một thứ mùi ghê tởm mà chắc chắn đời họ chưa bao giờ ngửi. Đó là mùi của những xó nhà tối tăm mốc meo trộn với mùi lưu cữu của những cái thân người lâu ngày không tắm trộn lẫn mùi của những vết cùi lở loét sưng tấy đỏ và rỏ ra thứ nước đục như nước gạo hôi và tanh đến nỗi có thể nôn oẹ phát mửa. Với định kiến ngu xuẩn độc ác từ ngàn đời để lại người ta vẫn coi người cùi là những con người nguy hiểm ghê tởm và phải tống khứ càng nhanh càng tốt càng thẳng tay càng tốt ra khỏi gia đình chòm xóm và cộng đồng xã hội. Họ còn bị đối xử khinh bỉ tệ hại hơn cả những người điên. Than ôi đã bao nhiêu đời nay người cùi bị hắt hủi ruồng bỏ cuộc đời của họ khốn nạn tủi nhục tuyệt vọng hơn cả kiếp con vật bẩn thỉu. Hình hài của họ dúm dó. Quần áo họ tả tơi. Mặt mũi họ xần xùi tấy đỏ. Chân tay họ cong queo quấn rẻ rách xù xụ bẩn thỉu hôi hám lúc nào

cũng rồi rỉ ứa ra nước mủ vàng. Họ lê la lang thang vạ vật ngoài bến tàu bến xe kêu la van xin. Ban ngày ngồi bốc cơm nguội ăn cạnh đống rác ruồi nhặng bay vù vù. Ban đêm rúc vào những xó xỉnh cống rãnh đắp lên người bao bố tải cố nhắm mắt qua đêm dưới trời sương lạnh vô tình. Nếu có kẻ nào động tâm thì cũng chỉ đứng từ xa quăng vội cho đồng tiền rồi cũng ù té bỏ chạy như bị ma đuổi. Họ đã cố che mặt quấn chân quấn tay trà trộn lẫn vào đám người điên đám người ăn mày ăn xin nhưng mỗi khi bị phát hiện ra thì chỉ còn cách ôm đầu tập tễnh bỏ chạy vì bị chính ngay cái lũ ăn mày ăn xin và bọn người mất trí đó ghê tơm đánh đuổi. Đời sống đô thị văn minh cho đến các tục lệ cô hủ ở chốn thôn dã tĩnh mịch và ngay cả cuộc sống thật thà chất phác ngây thơ nơi xoóc buôn làng bán ở chốn rừng xanh cũng nhất loạt chối bỏ tẩy chay li dị người cùi đẩy họ vào bước đường cùng chỉ còn cách cuối cùng là bồng bế dắt díu nhau chạy trốn vào các trại cùi ở những eo biên khuất neo vắng vẻ hoặc ở sâu trong các khu rừng rậm nguyên thủy hoang dã. Có thể nói tất cả những người cùi ở trại An Nan đều đã nếm đủ mọi cảnh ngộ cay đắng túi nhục khốn khổ khốn nạn khi bị xua đuổi hắt húi như vậy. Vì vậy cái thung lũng An Nan bạt ngàn cỏ moóc chó lá sắc như dao gai nhọn như kim này là hòn đảo cuối cùng là mảnh đất hứa cuối cùng còn lại trên đời này để họ bấu víu vật lộn níu giữ lấy cuộc sống trước khi tan thành từng bầy đàn lang thang mấy hút vĩnh viễn vào trong rừng thâm.

Hồi mới theo đội y tế đặc nhiệm về trại cùi An Nan bác sĩ Chiểu còn có hai người đồng nghiệp cùng chung lưng chia xẻ gánh vác công việc. Đó là một anh y tá tên là Bảo quê ở miền Trung vốn là một người bệnh cùi đã tình nguyện ở lại trại làm việc sau khi khỏi bệnh. Và người thứ hai là ông y sĩ giám đốc của trại tên là Nhiêu quê ở ngay thị xã Buôn Nát. Hình như ông Nhiêu là người tộc Giárai Mthur. Đó là một người đàn ông mặt mũi đen xì

tóc dài xõa vai mới ngoài năm mươi nhưng trông như ông lão bảy mươi rất tốt bụng cả ngày lầm lì chẳng nói một câu. Bác sĩ Chiểu về trại cùi An Nan được hơn một năm thì y sĩ Nhiêu chết vì bị rắn hổ mang bành đớp vào gáy. Một năm sau anh y tá Bảo xin nghỉ phép về quê lấy vợ rồi cũng lặn luôn không quay lên trại nữa. Tất nhiên là anh Bảo cũng viết cho bác sĩ Chiểu một lá thư từ biệt lời lẽ rất cảm động. Cũng may năm đó có hai thanh niên người tộc Rơmăm sau khi khỏi bệnh thấy bác sĩ Chiểu một mình xoay xở vất vả quá nên bảo nhau ở lại giúp anh. Thoạt đầu họ cũng chỉ định ở lại một thời gian ngắn thôi nhưng sau khi được bác sĩ Chiểu dạy cho thành y tá biết băng bó biết tiêm thuốc thế là họ ở lại luôn không về bản nữa. Sau khi đoàn cán bộ đặc nhiệm y tế tan rã hầu hết các trung tâm điều trị bệnh phong ở vùng Buôn Nát cũng tan rã theo vì các y sĩ bác sĩ y tá ở đó đều bỏ trốn về đồng bằng và không thể tìm được nguồn cung cấp thuốc men cũng như kinh phí tiền bạc. Đấy cũng là thời gian bắt đầu khủng hoảng kinh tế khắp nước. Để cứu lấy trại cùi An Nan bác sĩ Chiểu đã phải xả thân giống hệt một tín đồ tử vì đạo. Anh lùng xục khắp giải rừng già Buôn Nát thu gom những đội tàn binh người bệnh cùi vỡ trại đang chạy dạt trong rừng đem họ về An Nan chia đất giúp họ dựng thành những bản nhỏ theo từng sắc tộc. Dần dần tạo thành một quần thể người cùi đa sắc tộc sống xúm sít nương tựa vào nhau trong khu thung lũng An Nan bạt ngàn cỏ moóc chó. Và mặc dù chỉ còn trơ lại một mình là bác sĩ với hai anh chàng y tá chui gà què người Rơmăm nói tiếng Kinh mà nghe ríu rít líu lô cong queo như tiếng Rơmăm, bác sĩ Chiểu vẫn tổ chức phòng khám bệnh và duy trì đều đặn một tháng hai lần tự mình đi khắp mọi nhà thăm bệnh cho người bệnh. Tháng nào cũng vậy cứ vào ngày mồng hai đầu tháng là bác sĩ Chiểu lại đeo túi thô cấm chống gậy đi đường tắt xuyên rừng ra thị xã Buôn Nát xông đến phòng y tế thị xã và văn phòng đại diện cơ quan dân tộc để đòi tiền lương của mình và kinh phí cũng

như thuốc men cho trại cùi An Nan. Cũng phải công bằng mà nói phòng y tế thị xã và văn phòng đại diện cơ quan dân tộc ở Buôn Nát đã xoay xở cật lực giúp bác sĩ Chiểu nhưng kết quả rất khiêm tốn bởi vì ngay cả phòng y tế và văn phòng đại diện cơ quan dân tộc cũng bị cắt kinh phí hoạt động cán bộ nhân viên hai cơ quan đó cũng bị thả nổi không có lương. Hay nói chính xác là cơ quan xin khất nợ vì chưa có tiền phát lương cho họ. Cũng chính trong một chuyến đi "đòi nợ" này ở Buôn Nát mà bác sĩ Chiểu đã gặp cha Tạc trong một lần cha Tạc đang dẫn mấy bà xơ nhân danh giáo hội chạy khắp thị xã Buôn Nát hô hào các con chiên giúp đỡ cho qũy bảo trợ đồng bào cùi Tây Nguyên do chính cha sáng lập nên. Các đồng nghiệp của bác sĩ Chiểu ở Buôn Nát vẫn gọi đùa anh là hiệp sĩ Đông ki sốt. Mỗi khi thấy anh đeo cái túi thố câm chống gậy đi vào thị xã là họ lại ngả mũ vui vẻ chào to: "Xin chào Đông ki sốt lại ra lĩnh lương có phải không". Lâu ngày mặc nhiên bác sĩ Chiểu có cái tên là Chiêu Đông ki sốt trong sự vui đùa vừa mến mộ lại vừa hơi thương hại của các bạn đồng nghiệp ở ngoài thị xã. Nhưng đồng bào cùi ở thung lũng An Nan thì lại coi bác sĩ Chiểu như một ông Thánh sống. Có thể nói uy quyền của bác sĩ Chiểu ở thung lũng An Nan chẳng thua kém gì uy quyền của một ông cha cố ở một vùng giáo dân do ông cai quản. Nếu như ông linh mục là sứ giả của đức chúa trời coi sóc phần hồn của các con chiên nơi nước chúa thì bác sĩ Chiêu lại là một đại diện duy nhất cho cái xã hội loài người còn lành lặn đã không hắt hủi kinh tởm ruồng bỏ họ mà còn xả thân không nề hà gì hàng ngày lau chùi tẩy rửa băng bó những vết húi lở loét tanh khắm trên thân thể họ rồi an ủi họ cho họ uống những viên thuốc xanh xanh đỏ đỏ làm dịu đi những cơn đau tấy nhức nhối trên thân thể họ mỗi mùa trăng sáng vằng vặc trên trời. Lòng sùng mộ bác sĩ Chiểu không chỉ dậy lên ở cái xã hội mấy ngàn người cùi ở vùng rừng núi Buôn Nát mà còn lan tỏa tới những bản làng các bộ tộc người Brâu người Bru người Chứt

người Cơho người Cờlao người Coống người Giara chor người Bano Roth, Bana Tơ lô và hàng chục các bộ tộc người Thượng khác sống rải rác trong khắp vùng rừng núi Tây Nguyên đại ngàn quanh vùng Buôn Nát. Có thể nói không ngoa là nếu bác sĩ Chiểu có tham vọng làm vua thì anh chỉ cần gắng lên dăm năm nữa là sẽ được một bộ tộc nào đó suy tôn làm vua na ná như trường hợp một anh thầy giáo Tây thuộc địa mũi lõ cách đây hơn trăm năm đã mò lên xứ Thượng rồi trở thành vua Lửa của một bộ tộc Xơ đăng hay bộ tộc Bđu nào đó. Không hiểu vì sao bác sĩ Chiểu luôn đặc biệt được các lão ông già làng thương mến chiều chuộng. Cũng có thể vì các già làng là những người từng trải việc đời hơn cả nên trong sự sùng kính một ông bác sĩ người Kinh dám sống hết mình cho các bộ tộc người Thượng ở rừng sâu các bô lão già làng còn thông cảm chia sẻ thân phận một gã trai khỏe mạnh đẹp đẽ hơ hớ mà lại phải sống độc thân cô quạnh không gia đình vợ con giữa rừng xanh núi đỏ. Chả thế mà có người nói rằng việc hàng năm vào mùa xuân mùa của muôn loài thú rừng động đực mùa của cây cỏ nảy nở sinh sản các già làng vẫn ra lệnh cho các cô gái đêm đêm xuyên rừng tới trại cùi An Nan dắt tay bác sĩ Chiểu đi chơi rồi chui vào các ổ lá cây dương xỉ để chăm nom đời sống tình dục cho bác sĩ Chiểu. Tất nhiên đó chỉ là lời đồn đại vu vơ nhưng cũng có một lần một cô gái Bana Konkơ- đến sau một đêm mây mưa thỏa sức với bác sĩ Chiểu trong cái ổ dương xỉ ngay sau ngôi nhà khám bệnh giống cái vọng gác đã ôm chầm lấy bác sĩ Chiểu rên rỉ kêu lên: Giàng ơi! tao thích ngủ với mày lắm nhưng tối ngày mai già làng lại cho con Hơ Nhú tới dắt mày vào rừng chơi trăng rồi. Giàng ơi là giàng ơi! Tất nhiên đây cũng là chỉ câu chuyện được kể từ mồm một người khác chứ không phải từ mồm bác sĩ Chiểu nên cũng chẳng hiểu hư thực như thế nào. Cả ngàn con bệnh cùi và thân nhân cha mẹ vợ chồng con cái họ ở trại cùi An Nam đều yêu quí bác sĩ Chiểu và đều vui lòng cho phép anh tham dự vào đời sống tinh thần sâu kín

bí ẩn riêng biệt của bộ tộc họ như là tham dự tục gọi hồn tục ăn cơm mới tục cúng giàng tục gã trống đồng tục cúng thần lửa tục cúng máng nước luật tục nuôi dạy con và các lễ hội như lễ hội đâm trâu lễ hội cả răng căng tai lễ hội ok om bok lễ hội Mbăng-katê v. v... và rất nhiều tập tục lễ hội khác. Và cái lễ bỏ mả mà bác sĩ Chiểu mời ông bác sĩ Cần và cô Kim Thoa đi dự chính là một cái lễ bỏ mả của một bản nhỏ 8 gia đình tộc người Giarai Mthur bị bệnh cùi hiện đang sinh sống ở thung lũng An Nan.

*

Lại nói về bác sĩ Chiểu sau, khi đứng thăng người lên cao hứng đọc ông ổng lời cúng bằng tiếng Ba Na Konkơđch rồi lại hú lên như một gã người Thượng. Bác sĩ Chiểu vui vẻ nói với ông bác sĩ già đang nhăn nhó ôm cái bụng sôi òng ọc:

- Đám ma ở dưới xuôi ta thì thổi kèn tí te tò te khóc lóc thảm thiết đau đớn lắm. Nhưng đám ma ở trên này thì lại vui như hội. Tha hồ nhảy múa ăn uống vui chơi thỏa sức.

Cô Kim Thoa hỏi có vẻ như hờn mát:

- Tý nữa đến lễ bỏ mả cúng em có phải làm những thu tục gì hả anh.

Bác sĩ Chiêu âu yếm vuốt tóc cô gái:

- Thoải mái tự do. Có thể đeo mặt nạ nhảy múa hò hét cho đến khi mệt lử. Có thể uống rượu say bí tỉ rồi lăn ra cạnh đống lửa ngủ cho đến sáng. Có thể lần ra sau những mô đất búi cỏ nào đó tất nhiên là cũng phải hơi khuất một tí tha hồ ôm ấp hôn hít hoặc làm tình với người mình thích. Tóm lại em muốn làm gì thì làm.

Cô Kim Thoa cười rúc rích bấu vào vai bác sĩ Cần. Cô giả nai vờ hỏi như vậy chứ thật ra mới cách đây vài tiếng ở trong cái ổ dương xỉ bác sĩ Chiêu đã kể cho cô nghe rất tỉ mỉ về cái lễ bỏ mả đêm nay mà cô sắp đến dự là lễ bỏ

mả cho một ông người Gia rai Mthur gốc Kinh tên là Phan Văn Cồn lấy một cô gái rất trẻ kém ông tới 40 tuổi tên là Hờ Nú là con gái một trong 8 gia đình người bệnh cùi thuộc tộc người Giarai Mthur lập bản ở trong cái thung lũng An Nan này. Không biết đùa hay thật mà bác sĩ Chiểu lại vỗ vào vai bác sĩ Cần rồi nói:

- Ông bác chịu khó nhịn đói lúc nữa tha hồ ăn nhậu. Nhiều món ăn lạ miệng lắm. Sáng mai nếu ông bác còn chưa xỉn thì tôi sẽ báo bà góa Hờ Nú dẫn ông bác vào rừng chơi. Thoải mái mà. Bà góa Hờ Nú đã làm lễ tắm lễ chải đầu nên được giải phóng rồi không còn phải ràng buộc gì nữa với ông Phạm Văn Cồn nữa. Tục lệ của người Giarai Mthur như thế mà.

Nghe anh bác sĩ Chiểu ân cần nói như vậy cô Kim Thoa cười như nắc nẻ. Còn bác sĩ Cần thì tất nhiên lại chỉ biết gật đầu im lặng bèn lẽn. Khi bác sĩ Chiểu dẫn hai vị khách quí ra khỏi ngôi nhà nhỏ thì trăng cũng đang lên. Mặt trăng trong vành vạnh chênh chếch ở cửa rừng. ánh trăng nhờn nhợt ướt loang loáng trên những bụi mooc chó um tùm đen xì. Thỉnh thoảng lại nghe có tiếng cồng rung lên nặng nề lần trong tiếng gió ngùn ào ào như lũ đang đổ về. Bác sĩ Chiểu đi trước một tay xách cái bao bố tải lồng phồng không biết nhét những thứ gì bên trong mà cứ đi vài bước lại thấy cái bao vặn vẹo kêu lạch xạch như tiếng va chạm của nồi niêu bát đĩa. Một tay kia anh bác sĩ dắt tay cô Kim Thoa líu ríu đi bên cạnh vừa đi vừa nhẩy vừa giả nai kêu nũng nịu: "úi gời ơi có con gì nó nấp trong bụi cây kia hả anh. Em sợ lắm". Bác sĩ Cần tập tễnh đi sau. Cứ ba bước thì vấp một cái. Bụng ông bác sĩ già liên tục réo lên ông ọc đòi ăn. Ông đói lắm. Đói đến hoa cả mắt bủn rủn chân tay. Đêm qua sĩ diện nên nhịn đói đi ngủ. Sáng nay cũng nhịn. Buổi trưa được gói mì hai tôm rồi lại ôm bụng lên giường đi ngủ nhịn đến bây giờ. Bác sĩ Chiểu vừa bảo cố nhịn để dành bụng tí nữa ra nhà mồ tha hồ ăn uống thỏa sức. Bác sĩ Chiểu bảo vậy thì bác sĩ Cần cũng biết vậy. Đời ông đã đi ăn biết

bao nhiêu bữa cỗ nhưng chưa bao giờ ông được mời đi ăn cỗ với ma ở nghĩa địa. Kể ra thì bác sĩ Cần cũng đã có nghe loáng thoáng về những cái lễ bỏ mả của đồng bà o Thượng ở trên này rồi. Nhưng nghe loáng thoáng thôi chứ thực sự ông đã biết nó nếp tẻ như thế nào. Đường rừng vòng vèo lổn nhổn đất đá chẳng chịt dây nhợ cứ như rúc vào thiên la địa võng ấy vậy mà bác sĩ Chiểu cứ đi thoăn thoắt. Nhiều lúc anh bác sĩ còn lôi cô Kim Thoa chạy tế lên như ngựa hoang khiến ông bác sĩ già hoảng hốt cũng phải vắt chân lên cô đuổi theo kịch liệt chứ không thì đã bị quăng lại lạc giữa rừng rồi. Loanh quanh một lúc thì ba người xồ xuống một con suối cạn lổn nhổn toàn đá đầu sư. ánh trăng vằng vặc trong lòng suối trống trải. Lúc này đã nghe tiếng cồng rung lên nặng nề ở ngay đâu đó rất gần. Lại nghe có tiếng chiêng u u lẫn tiếng người cười nói léo nhéo tiếng hú và hình như có cá tiếng lửa nổ lép bép. Bác sĩ Chiểu móc ra mấy miếng da lẽo nhẽo có buộc dây rồi bảo: "Mời hai vị đeo vào". Cô Thoa lại cười rúc rích nũng nịu hỏi:

"Cái gì đấy hâ anh".

Bác sĩ Chiểu cười.

"Mặt nạ đấy". Hơi nặng mùi một tý nhưng chịu khó đeo vào. Phong tục của người ta như thế".

Bác sĩ Cần đeo cái mặt nạ da lên mặt. Quả là cái mặt nạ nặng mùi thật. Nó hơi thối lại vừa hơi khắm. Đúng là thứ mùi da thuộc không kỹ. Ba người đeo ba cái mặt nạ rồi trèo lên bờ suối. Đúng lúc này có hai người cầm đuốc xồng xộc xông ra từ một bụi mooc chó cao lút đầu. Một người cởi trần đóng khố. Người kia chẳng phải ai khác mà lại chính là cha Tạc. Đêm nay cha Tạc mặc quần áo cố đạo đen xì, vạt áo dài tha thướt. Tay cha dơ cao ngọn đuốc cháy rần rật. Cha kêu lên:

- Đây rồi. Đón được họ đây rồi.

Bác sĩ Cần lễ phép cúi đầu lí nhí chào ông cha đạo trong khi đó thì cô Kim

Thoa cứ nhầy cẫng lên ríu rít như trẻ được quà:
- Chào cha. Cả ngày hôm nay cha đi đâu mà chúng con tìm mãi.
Bác sĩ Chiểu cười cười quay sang nói tiếng dân tộc líu lô với người vấn khố cầm đuốc đứng sau cha Tạc. Hai ngọn đuốc cháy rất to trong gió tung tàn lửa bay tán loạn. Mặt cha Tạc lúc này cũng bừng bừng như ngọn lửa. Nom cha trẻ trung hăm hở chứ chẳng còn vẻ gì đạo mạo trang nghiêm và bí ẩn nữa. Cha chào bác sĩ Cần rồi nắm lấy tay cô Kim Thoa tự nhiên như nắm lấy tay một con chiên ngoan đạo. Cha nói: Mời các vị tới dự lễ kẻo bà góa Hờ Nú đang mong các vị mỏi mắt rồi. Người ta ăn xôi uống rượu nhảy múa suốt hai ngày nay rồi. Nói xong cha Tạc giơ cao ngọn đuốc phăm phăm đi đầu tiên. Cô Kim Thoa bám sát ngay sau lưng cha rồi đến bác sĩ Chiểu và tiếp sau là bác sĩ Cần vừa đi vừa chạy tập tễnh. Còn người dân tộc cởi trần thì đi sau cùng tay cũng giơ cao ngọn đuốc. Đoàn người nối nhau đi vòng vèo như đang chơi trò rồng rắn lên mây. Đã nhìn thấy ánh lửa thấp thoáng sau những tàn lá cây ở ngay trước mặt. Cô Kim Thoa mấy lần ngoái lại líu ríu nói điều gì đó với bác sĩ Chiểu và bác sĩ Cần nhưng không nghe rõ cô nói gì vì giờ đây cây cỏ rừng đêm đang như bị nhấn chìm trong những hồi cồng chiêng trầm lắng nặng nề âm âm u u nghe choáng óc ù đặc tai. Lễ bỏ mả của 8 gia đình tộc người Giarai Mthur tổ chức trên một bãi đất rừng bằng phẳng. Một ngôi nhà mả mái dốc dựng đứng được cất lên chính giữa bãi đất rộng. Chung quanh có hàng rào gỗ ngay ngắn và có trồng mấy cây nêu cao ngất ngưởng kết trên đỉnh cột những hình thù lạ mắt màu sắc sặc sỡ mà vì đêm tối vì ánh lửa nhoang nhoáng vì ánh trăng đục lờ đờ như khói nên bác sĩ Cần và cô Kim Thoa chỉ thấy nó sáng loang loáng chứ chẳng nhận được màu sắc gì. Và bác sĩ Cần cũng như cô Kim Thoa cũng đâu có biết được ngôi nhà mồ này đều được dựng bằng gỗ cây Cơ Nia gỗ cây Gòn to là những loại gỗ rất khó tìm trong rừng đại ngàn Buôn Nát. Khi cha Tạc dẫn đoàn người rồng rắn

chui qua bụi cây chó đẻ hôi xì, xộc ra bãi đất thì cái người dân tộc cới trần đóng khố cầm đuốc đi sau cũng bỗng hú lên một tiếng rồi cắm đầu chạy tọt ngay vào nhập bọn với một tốp người Gia rai Mthur mặc váy thổ cẩm cởi trần phơi vú thỗn thệ hoặc đóng khố đang mê mải nối đuôi nhau kết thành vòng tròn nhẩy múa quanh một đống lửa to tướng cháy phừng phừng đang tung lên muôn vàn tàn hoa lửa ngời ngời trên bãi đất rộng tràn ngập ánh trăng ánh lửa và như đang rung lên vì những hồi cồng hồi chiêng dữ dội. Cái ánh lửa đó ánh trăng đó rồi thì ngôi nhà mồ những cây nêu ngất ngưởng ngả nghiêng trong tiếng lửa réo phừng phừng và tiếng cồng chiêng inh tai nhức óc với những bóng người nhấp nhô la hú quây tròn nhẩy múa đã tạo nên một quang cảnh kỳ dị vừa lạ mắt lại vừa huyền bí ma quái khiến bác sĩ Cần và cô Kim Thoa vừa nhìn thấy đã vội chùn ngay lại. Không có ai chạy ra đón. Cũng không có ai ngoái lại nhìn. Cũng không có ai vẫy hoặc hú gọi. Bác sĩ Chiểu dúi cái bao tải vào tay cha Tạc rồi ghé tai cha Tạc nói điều gì đó thế là cha Tạc bèn khoác ngay vai ông bác sĩ già rồi cha gào lên:
"Mời ông bác sĩ đi theo tôi uống rượu ăn thịt!".
Nói rồi cha Tạc xềnh xệch lôi bác sĩ Cần đi thẳng về phía ngôi nhà mồ ở chính giữa bãi đất là nơi có hơn chục cái bóng người đang ngồi nằm ngả nghiêng say sưa. Ông bác sĩ già cứ phó mặc số phận mình cho ông cha cố trẻ tuổi. Chân ông đạp bừa trên đất rừng nóng hầm hập thmh thoáng lại dẫm phải một cái gốc cây cụt đau nhói. Trong lúc đó thì bác sĩ Chiểu cầm cả hai tay cô Kim Thoa lôi thốc cô chạy tọt ngay vào nhập bọn với tốp người đang quay cuồng nhảy múa quanh đống lửa. Bác sĩ Chiểu hét lên: Nhẩy múa nhé. tiếng cồng chiêng gầm lên như tiếng sấm đổ khiến cô Thoa chẳng nghe thấy anh bác sĩ nói gì cả. Nhưng nhìn mồm anh mấp máy cô Kim Thoa lại hiểu ngay anh nói gì thế là cô cũng hét lên: Nhưng mà em không biết nhẩy múa. Mồm bác sĩ Chiểu lại mấp máy: "Ai cũng biết nhảy múa. Hãy ôm lấy anh

dậm chân đập tay như tất cả mọi người". Cô Kim Thoa rú lên cười vì hai bàn tay anh bác sĩ đang lập bập bóp hai vú cô mà cô cũng rú lên cười vì tự dưng cô muốn rú lên cười cứ y như là con ngựa cái đang lắc đầu đập vó giẫy giụa đôi mông đòi động đực. Mùi khói mùi lửa mùi đất mùi lá rừng bị vò nát và mùi mồ hôi tháo ra ở cô ở nách ở bụng ở rốn ở háng ở bẹn của những người đang quay cuồng quanh đống lửa đang hú lên gào lên si cuồng khiến cô Kim Thoa sặc sụa ngột thở ngay lập tức khi cô vừa dấn mình thả mình cuốn theo cái nhịp múa đầu tiên rậm rịch. Tiếng cồng như búa tạ nện xuống đỉnh đầu cô gái. Tiếng chiêng như sợi dây chão xiết chặt cổ họng cô kéo căng chân tay cô. Lửa nóng hầm hập táp vào mặt vào cổ vào vú vào đùi và xát mạnh lên đôi mông to tướng căng mẩy của cô gái. Ngọn lửa như có ma lực cuốn thốc cô gái xô đẩy cô quyến rũ cô dền dứ cô quay cuồng hòa nhập cùng với đoàn người đang xuất thần hồn xiêu phách lạc trình diễn điệu múa nguyên thủy của núi rừng không thể cắt nghĩa nôi. Mắt cô gái hoa lên bơi những nào vú nào mông nào gáy và những làn tóc xõa xượ. Người cô muốn vỡ tung ra bởi những bàn chân dữ tợn đập mạnh xuống đất làm phụt lên những trận mưa tàn lửa bay toán loạn. Tai cô ong ong như có ngàn con ong đang bay vào trong giẫy giụa quay cuồng. Cô chẳng còn nhìn rõ mặt ai chẳng còn nghe thấy gì chẳng còn ngửi thấy mùi gì. Cô có cảm giác là hồn cô đang bay vọt lên thoát khỏi xác cô xòe đôi cánh trắng lốp quay cuồng trên ngọn lửa. Cứ tuần tự năm lần dẫm chân năm lần đập tay năm lần lắc mông là lại có một bàn tay đàn ông thô cứng nào đó bất chợt phát nhẹ vào chỗ kín cô gái khiến cô chỉ muốn nhẩy thách lên rú lên cười sằng sặc rồi lao luôn người vào đống lửa đang cháy rần rật... cứ như vậy chẳng còn biết đến thời gian chỉ còn như mê như điên như say như tĩnh quay cuồng hỗn độn cho đến khi có một ai đó bế thốc cô gái lên - dốc đầu xuống mặc hai chân cô chổng ngược lên trời đạp loạn xạ. Loáng một cái cô gái thấy mình bị dằn xuống sau một

mô đất ướt nhoét. Một thân hình đàn ông trần truồng nhễ nhại mồ hôi nóng hầm hập đổ sập lên người cô. Mắt gã lóe sáng như mắt chó sói bị đèn pha rọi vào. Miệng gã bập vào miệng cô gái. Gã dằn mạnh khiến cô đau nhói rồi cả người cô bỗng mềm oặt ra như lá khoai héo. Trong cơn đau đê mê cô gái nghe loáng thoáng tiếng gã đàn ông thì thào: Nằm im. Anh Chiêu đây mà... Trong khi cô Kim Thoa và bác sĩ Chiêu đang quay cuồng trong điệu soang grong bơxat rồi lôi nhau ra sau mô đất ướt nhoét thì bác sĩ Cần và cha Tạc đang gật gừ ngồi đánh chén ngay sát cạnh cái mả mới đắp to lù lù ở giữa ngôi nhà mồ la liệt rượu và thịt. Chung quanh cha Tạc và bác sĩ Cần có khoảng hơn hai chục người Giarai Mthur đàn bà mặc váy thồ cẩm cởi trần hai vú thỗn thệ đàn ông đóng khố chân tay gầy đen như que củi cũng đang ngồi gật gù uống rượu ăn thịt. Có người còn nằm quay ra đất ngáy khò khò. Khắc hẳn cái không khí cuồng si mê sảng của bầy người đeo mặt nạ đang hò hét nhẩy múa quay tròn quanh đống lửa ở ngoài kia. Trong nhà mồ lại rất yên lặng không ai cười to nói to. Có chuyện gì muốn nói thì họ ghé vào tai nhau thì thào còn thì mọi người chỉ mải uống mải nhai mải nuốt và dỏng tai lắng nghe bà góa đang ngồi xếp bằng tròn sát cạnh cái mả kể lể điều gì đó với người chồng vừa chết. Ban nãy lúc dắt bác sĩ Cần chui vào trong nhà mồ cha Tạc đã đặt cái bao tải lồng phồng xuống cạnh cái mả rồi quay lại kéo bác sĩ Cần ngồi xuống sát ngay sau lưng bà góa đang xõa tóc lầm bầm kể lể. Thấy bác sĩ Cần luống cuống líu lưỡi ngoái trước ngoái sau chắp tay chào hết người này đến người khác cha Tạc cười nói:

- Uống rượu ăn thịt đi. Không phải chào hôi như dưới xuôi đâu. Phong tục của người Giarai Mthur là như thế mà. Cứ tự nhiên như người trong nhà thôi.

Quả nhiên đúng như lời cha Tạc nói mặc dù biết thừa cha Tạc và bác sĩ Cần là hai ông khách lạ người Kinh nhưng đám đàn ông đàn bà đang nằm ngồi

vật vạ uống rượu chung quanh chẳng ai chào hỏi đê ý gì đến hai vị khách lạ này gì cả. Không những thế họ còn ngồi xích lại nhường chỗ cho bác sĩ Cần. Một người đàn ông còn đẩy tới trước mặt bác sĩ Cần một cái máng gỗ lổn nhổn đầy thịt bập bẹ tiếng Kinh thân mật như đã quen từ lâu rồi:

- Ăn với ta đi. Nhăm đinh ngon nhiều nhiều mà...

Cha Tạc gật gù với người đàn ông rồi quay lại giới thiệu với bác sĩ Cần.

- Nhăm đinh là món ăn rất ngon của người Giarai Mthur gồm có thịt trộn với gan với ruột già với ruột non. Khách quí mới được mời đấy. Mời ông bác dùng.

Nói rồi cha Tạc dón ba ngón tay nhón một miếng Nhăm Đinh đỏ lòm bỏ vào mồm. Bác sĩ Cần cũng thò ba ngón tay vào cái máng dón một nhúm cái món ăn rất ngon đó bỏ tọt ngay vào mồm. Nhưng ông bác sĩ già bỗng lạnh người khi nhận ra là ông đang nhai một nhúm thịt sống lèo phèo lạnh ngắt. Cha Tạc thản nhiên ghé vào tai ông bác sĩ già.

- Nhổ ra bây giờ là rầy rà lắm đấy ông bác ạ. Cố mà ăn uống mấy miếng cho gia chủ hài lòng.

Bác sĩ Cần rên rỉ như bị bóp cổ:

- Thịt sống à?

Cha Tạc lạnh lùng gật đầu.

- Thịt sống gan sống ruột già ruột non chưa luộc. Tất cả băm nhỏ trộn lẫn môt chút muối ớt cố mà nuốt...

Bác sĩ Cần nghẹn ngào:

- Thưa cha, tôi có tiên sử viêm đại tràng mãn... Tôi không thể ăn được các món gỏi.

Cha Tạc điềm nhiên:

- Hôm nay là ngày narpchah của lễ bỏ mả chỉ ăn toàn các món chế biến từ thịt không cần nấu nướng. Nào là món nhăm tăh gồm thịt băm trộn với tiết

và phèo. Món nhăm pơra thịt phèo băm lẫn gói vào trong lá. Món nhăm Pa thịt mỡ trộn tiết phèo thêm chút muối ớt... Toàn món sống món gỏi thôi. Ông bác cố xơi một món. Ông thích món nào tôi bảo đồng bào họ dọn riêng cho món đó.

Bác sĩ Cần ứa nước mắt:

- Tôi đang đói lắm nhưng trình cha quả thật là tôi không thể ăn được thịt sống. Tôi ăn vào bị đi té re ngay tức thì. Cha Tạc vẫn điềm nhiên ông bác cứ uống nhiều rượu vào là hết đi tháo tỏng.

Bác sĩ Cần run rẩy

- Vâng... Xin cha cho uống rượu. Uống thật nhiều rượu trước đã. Xin cha cho uống rượu.

Bác sĩ Cần run run đỡ qua bầu rượu nơi tay cha Tạc. Ông ngửa cổ tu một hơi. Rượu cháy họng. Rượu vào trong người tới đâu là biết tới đó. Có rượu chảy vào người làm ông bác sĩ già vững lòng hắn lên. Đôi mắt cha Tạc vẫn đăm đăm nhìn ông bác sĩ già như muốn bảo: "Uống đi rồi cố ăn lấy vài miếng món nhăm Đinh nhăm tăh cho gia chủ họ vừa lòng". Bác sĩ Cần ngửa cổ làm một hơi nữa rồi ông nín thở nhét một nhúm nhăm pa gì đó vào mồm và nhai nuốt như vô hồn rồi ông lại tu nốt một hớp rượu rồi ông lại nhón một nhúm nhăm tăh gì đó đỏ lòm bỏ vào mồm. Rồi ông nhai nhai nuốt nuốt... nhưng mà lạ thay miếng nhăm tăh đó bỗng nhiên bùi bùi cay cay và ngọt đến lạ lùng. Cha Tạc gần như rú lên vỗ vai bác sĩ Cần:

- Ngon rồi hả. Ăn được rồi há. Ông bác tuyệt qúa. Nào ăn đi uống đi thoải mái đi. Măng-dê bố cu xin mời ông bác.

Bác sĩ Cần đã thấy bắt đầu say rồi. Ông uống ông nhai ông nuốt hùng hục hăm hở như con hổ đang xơi bữa tiệc nửa đêm chí tử của nó. Ông nhìn những bộ vú thỗn thệ. Ông nhìn những ống chân bóng nhẫy như ống đồng. Ông nhìn những cái mặt người lạ hiền từ đang đỏ lự lên vì rượu thịt. Có

những cái mặt lành lặn lại có những cái mặt nối cộm sần sùi vì con bệnh hủi đang hành hạ. Bác sĩ Cần ngả nghiêng. Cha Tạc ngồi bên cạnh cũng ngả nghiêng. Suốt từ nãy đến giờ chưa lúc nào bà góa quay mặt lại. Quá bầu rượu trong tay bác sĩ Cần đã nhẹ bỗng. Có ai đấy ghé lại gần vỗ vai bác sĩ Cần rồi dúi vào tay ông một bầu rượu khác. Và thế là bác sĩ Cần lại uống. Ông uống mềm môi. Rượu chẩy vào người ông như nước lã được rót vào một cái ống. Rồi ông ngồi xổm lên chống hai tay xuống đất dông tai nghe bà góa đang rì rầm đọc bài cúng tiễn biệt người chết nằm trong mả. Mặc dù tiếng cồng tiếng chiêng tiếng la hú của bầy người đeo mặt nạ đang nhẩy múa quanh đống lửa bên ngoài dội vào trong nhà mồ ầm ĩ nhưng bác sĩ Cần vẫn nghe rất rõ từng lời cúng líu lô như tiếng chim của bà góa mà ông không sao hiểu nôi: Hoă]ui kui konf phong dêu bok de pô chông fioonf đê chôk boh tlơi đê pô poai mơi hdip hoă asơi đô dai hoă asơi yang ih long phuya lă phuya mrahi h ve... Thấy bác sĩ Cần cứ há hốc mồm trố mắt ra cha Tạc bèn vít cổ ông xuống cười hùng hục:

- Không hiểu có phải không. Để tôi dịch cho ông bác nghe nhé. Lời cúng đấy. Hay lắm. Khác dưới vùng xuôi lắm. Bà góa đang khấn là lễ bỏ mả đã đến ngay sau lưng rồi. Từ nay người sống ăn cơm trắng người chết ăn cơm đỏ ăn hoa tím ăn hoa đo của các thần rồi... Lạy chúa! ông bác nghe có thấy lạ lùng không có thấy hay không. Hay quá đi chứ. Để tôi đọc thuộc lòng bài cúng cho ông nghe nhé. Nào... " Và chẳng cần bác sĩ Cần có muốn nghe hay không cha Tạc lại vít cổ ông bác sĩ già xuống. Cha Tạc cũng say rồi. Mắt cha long lanh. Giọng cha sang sảng như đang giáng kinh ở thánh đường: - Thôi từ nay thế là hết thật rồi. Hết thật rồi. Từ nay thế là hết như lá mơ nang đã lìa cành như lá mơ teo đã tàn úa. Từ nay không còn đào lỗ không còn làm nhà chòi không còn than khóc nữa. Sẽ không đem thịt đem rau đem xôi đến mả nữa. Sẽ không còn để tang không còn kiêng cữ nữa. Ché rượu cúng

Ngok Bu đã đổ xuống mả rồi. Cây chuối cây khoai đã được trồng lên mả rồi. Con gà con chim Tlang Hê A đã được thả bay đi rồi. Thế là hết rồi nhé. Từ nay ma đừng quấy rầy ta nữa. Thế là hết rồi. Ta đã đi tắm đi gội đầu rồi. Ta đã thay váy áo mới rồi. Từ nay ta không còn dính líu gì với nhà mả nữa. Nụ cười đã nở trên môi ta đẹp như đóa hoa kơnia. Ta lại được quyền nhảy múa ăn uống vui chơi với mọi người trong bah. Nước sông đã rửa sạch ngày tang trên vú trên mông trên đầu ta rồi. Ta lại có quyền đi cưới một người chồng mới cho ta rồi... Giàng ơi...

Bác sĩ Cần ngã đập mặt xuống đất. Mồm ông vục vào một máng gỗ lổn nhổn món tiết phèo nào đó lạnh ngắt. Đầu óc ông bác sĩ già lơ mơ. Và cũng giống hệt như cô Kim Thoa lúc đang quay cuồng quanh đống lửa đột nhiên ông bác sĩ già cũng nhìn thấy hồn ông bay vọt lên thoát khỏi cái xác già nua rách rưới bẩn thỉu của ông xòe rộng đôi cánh trắng lượn vòng tròn trong ngôi nhà mồ nồng nặc mùi rượu mạnh mùi những tảng thịt trâu tươi roi rói mùi những chậu tiết chậu phèo tanh nồng. Bác sĩ Cần nhìn thấy rất rõ cha Tạc lúc này cũng đang quì gối giơ hai tay lên trời lảm nhảm như một người loạn trí sau lưng bà góa xõa tóc. Rồi bỗng nhiên bà góa quay phắt lại nhe răng ra cười. Mặt bà nhăn nhúm hai hàm răng bị cả sát đến lợi đỏ lòm nom như răng ma. Bác sĩ Cần sợ quá thét lên một tiếng rồi vật ra ngất xỉu không hay biết gì nữa. Thật ra thì bác sĩ Cần đã nằm sóng soài đầu gối lên cái mả ngáy o o từ rất lâu rồi. Ông đã say thực sự rồi. Một người đàn bà vú thộn thện cẩn thận đỡ đầu ông bác sĩ già lên rồi luồn xuống sau gáy ông một khúc gỗ. Bà góa xõa tóc cũng quay lại chậm rãi đặt lên mặt ông một mảnh lá chuối để cho không cho những con bọ đêm đang bay loạn xạ trong nhà mồ đậu xuống mặt mũi ông. Bà góa không phải là một bà già mà là một cô gái Giarai Mthur còn rất trẻ. Da mặt cô căng như da trống. Hai mắt cô sáng hơn cả ánh lửa. Hai hàm răng của cô đều tăm tắp trắng lóa như ngọc chưa hề bị cả lần nào.

Tên cô là Hờ Nú. Và cô cũng là vợ của ông già người Kinh tên là Phạm Văn Cồn đang nằm trong cái mả lù lù giữa ngôi nhà mồ này. Chính nhờ có mảnh lá chuối đậy trên mặt mà ông bác sĩ Cần đã ngủ một giấc rất ngon lành không còn hay biết gì cha Tạc vẫn cứ quì xụp xuống đất giơ hai tay lên trời lảm nhảm điều gì đó. Có thể là cha đang đọc kinh xám hối cho chính cha đã bồng bột tự cho phép mình quên đi một chút thoải mái uống rượu ăn thit sống như một gã Giarai Mthur h hởi thật thà ngây dại. Và bác sĩ Cần cũng chẳng còn biết sau khi chậm rãi đắp mảnh lá chuối lên mặt ông bác sĩ già thì cô góa Hờ Nú bỗng mỉm cười rồi kêu lên hồn nhiên: Giàng ơi! Sao cái mặt của ông già người Kinh đây lại giống hệt cái mặt ông chồng của ta như thế này. Ngày mai ta sẽ bảo mẹ ta giết một con trâu để cưới chồng mới cho ta thôi. Giàng ơi. Lại nói bác sĩ Cần đã gối đầu lên khúc gỗ giấu mặt dưới mảnh lá chuối ngủ một giấc rất say cho tới tờ mờ sáng ông mới từ từ thức dậy. Lúc này nhà mồ đã vắng tanh vắng ngắt. Trên nền nhà còn vất lại ngổn ngang hàng chục cái máng gỗ đựng thức ăn đã bị vét sạch như chùi. Đống lửa ở ngoài $ân cũng đã tắt ngấm biến đi đâu hết cả rồi. Bác sĩ Cần lồm cồm bò dậy chui ra khỏi ngôi nhàm mái nhọn được cất bằng gỗ gòn gỗ cây Kơnia rất khó tìm ở trong rừng Buôn Nát mà ông bác sĩ không hề biết. Đống lửa ngoài nghĩa địa cũng đã tắt ngấm chỉ còn thấy vài sợi khói xanh lè bay lên leo lét. Bác sĩ Cần gọi to cha Tạc gọi to bác sĩ Chiểu và cô Kim Thoa nhưng gọi mấy lần mà chẳng thấy ai trả lời và cũng chẳng thấy bóng dáng họ ở đâu. Trăng lúc này đã lặn nhưng mặt trời vẫn chưa lên. Rừng núi chìm trong ánh sáng đục lờn lợt lùng bùng vừa đặc lại vừa lỏng. Thứ ánh sáng gần như chỉ thấy trong những giấc mơ. Không khí chung quanh im lặng đến rợn người. Đứng đờ ra một lúc bác sĩ Cần thở dài lại chui vào ngôi nhà mồ mái nhọn. Và ông nhìn thấy có một người đội mũ xùm xụp gù lưng đang ngồi trên cái sừng trâu vất cạnh đầu mả. Người đó ngẩng lên cái mũ rơi xuống đất. Bác sĩ

Cần nhận ngay ra đó là người đàn ông có hai con mắt hình tam giác lúc nào cũng đầy vẻ lo sợ tuyệt vọng mà ông đã nhìn thấy trong giấc ngủ lúc chiều. Thấy bác sĩ Cần có vẻ e ngại người đàn ông mắt tam giác vồn vã chìa cả hại tay về phía ông bác sĩ già:

- Ban chiều tôi về thăm nhà định lấy mấy thứ ồ dùng vặt thấy ông bác nằm ngủ ngáy o o như kéo bễ trên chõng. Tôi đã định vào ngồi nói chuyện mấy lần mà không thể nào bước nổi qua bậc cửa. Cô vợ trẻ Hờ Nú của tôi nói chẳng sai. Đúng là chưa qua ngày nuôi mả rong bỏ xác thì tôi chưa đến gần được với ai.

Rồi ông ta cười, miệng méo xệch đi nom rất tội nghiệp:

- Tôi hóa thành ma người Giarai Mthur rồi. Mấy ngày hôm nay hồn tôi còn quanh quẩn ở nhà mả ở cái trại cùi An Nan này. Nhưng hết ngày lễ bỏ mả thì hồn ma của tôi phải đi xuống sống ở thế giới ma khu lân ở dưới lòng đất rất sâu do hai chị em bà Jung bà Jai cai quản. Rồi đây tới một ngày nào đó năm nào đó tôi không biết. Hồn ma của tôi sẽ biến thành con nhện Vak vai. Bà Jung bà Jai sẽ thả con nhện Vak vai lên măt đất cho nó bò đi lang thang trong rừng. Rồi khi con nhện chết sẽ biến thành giọt sương ia ngom tan vào hòn đất. Bà Jung bà Jai sẽ nhặt hòn đất đó nặn thành thằng người rồi cho nhảy vào một người đàn bà Giarai Mthur đang có chửa. Và khi người đàn bà Giarai Mthur đó sinh con thì hồn tôi sẽ nhập vào đứa bé. Và từ đó trở đi tôi đã chính thức trở thành một người Giarai Mthur mang dòng máu người Giarai Mthur vĩnh viễn đời đời kiếp kiếp hòa nhập vào bộ tộc Giarai Mthur.

Ông Cồn lại méo miệng cười. Từ trong đôi mắt tam giác đầy vẻ lo âu tuyệt vọng của ông bỗng rỏ ra mấy giọt nước mắt đùng đục trăng trắng như cặn nước đái của người mắc bệnh viên cầu thận:

- Ông bác đừng có trố mắt lên ngạc nhiên. Ông bác đừng có lùi lại như thế để đề phòng tôi Cồn tôi đây đâu có phải là thằng dở người thằng sát nhân.

Tôi chỉ là một thằng khốn nạn cả đời bị lừa đảo thậm tệ. Đời tôi nhục nhã cay đắng thua thiệt trăm bề. Ban chiều đứng ở bên ngoài cửa nhìn vào trong nhà thấy bác co ro rên rỉ vật vã trong giấc ngủ. Nhưng cũng có lẽ vì thế mà tự dưng tôi lại muốn trò chuyện cùng ông mặc dù bao năm nay tôi vốn là một kẻ sống lặng lẽ luôn thu mình lại chẳng muốn san sẻ tâm sự với ai. Cho đến hôm nay chưa hết ngày rửa nồi Săch go của lễ bỏ mả nên hồn ma tôi vẫn chưa được chui xuống thế giới ma của bà Jung và Jai. Hồn ma tôi vẫn còn vật vờ lang thang một mình trên mặt đất chẳng thuộc thế giới loài người cũng chẳng thuộc thế giới ma quỷ. Thưa ông cám ơn ông đã lến dự lễ bỏ mả cho tôi. Đáng tiếc giờ đây tôi chỉ là một hồn ma nên không thể cạn cốc với ông. Cứ nhìn mấy quả bầu khô lăn lóc cạnh cái mả kia mà tôi thèm rượu quá. Khi còn sống tôi cũng là một con sâu rượu đấy. Tôi uống rượu không phải tìm cái sự khoái trá say sưa mà chỉ muốn quên đi nỗi sầu muộn cay đắng mà thôi. Chúa ơi tại sao tôi cứ nói mãi tới nỗi buồn nhỉ. Có khi tôi đang quấy rầy ông làm hỏng đêm uống rượu trong nhàm của ông. Nhưng xin ông tha lỗi bởi vì đời tôi chỉ toàn nỗi buồn. Mấy năm nay lên chữa bệnh ở trại cùi An Nan tôi lấy cô Hờ Nú làm vợ. Chính bác sĩ Chiểu đã làm mối gả cô Hờ Nú cho tôi cũng mong tôi tìm được một niềm vui để sống mà chữa bệnh. Nhưng ông ơi với ai thì không biết nhưng với tôi một thằng già tội đồ sáu mươi tuổi đã tàn tạ vì bị phản bội vì bị tù tội vì bệnh cùi thì mông vú môi lưỡi và cả những đám lông loăn xoăn phía dưới bụng của cô gái người Glarai Mthur mười sáu tuổi mà mỗi khi làm tình cô ấy vẫn có thói quen cứ thét lên na na na cũng chẳng làm nguôi đi nỗi buồn tuyệt vọng đã đổ bê tông đông cứng tâm hồn tôi rồi. Ông ơi! Cuộc đời tôi buồn quá. Buồn đến nỗi chết đi rồi mà không thể nhắm mắt được.

Người đàn ông mắt tam giác tự xưng là Cồn cứ chờn vờn rên rỉ miên man như vậy. Thỉnh thoảng ông ta lại hức lên như bị hóc xương cá rô. Bác sĩ Cần

ngồi im lặng lắng nghe. Đã hai lần ông lén cấu vào mặt vào mông đít của mình và cả hai lần ông chẳng có cảm giác gì cả và ông bác sĩ già bỗng hiểu ngay là ông nằm mơ. Và người đàn ông mắt tam giác kia có thể là một hồn ma nhưng cũng có thể chỉ là một ảo giác do giấc mơ của ông bày đặt ra. Tuy biết rất rõ là mình đang nằm mơ nhưng bác sĩ Cần không hề hét lên để tỉnh dậy. Dù sao đi nữa những lời than thở rên rỉ của ông Cồn lại làm cho bác sĩ Cần bỗng nhớ lại cái ngày nào ông bỏ trốn khỏi nhà xác của bệnh viện tỉnh rồi ghé xuống cái ga xép Thuận Thiên của bà trưởng ga Phạm Thị Nhàn tội nghiệp. Và mặc dù ông Cồn đây mới kể huyên thuyên lảm nhảm nhưng bác sĩ Cần đã linh cảm rằng cái người đàn ông mắt tam giác này cũng có một cuộc đời vô cùng oan trái đau khổ như bà trưởng ga Phạm Thi Nhàn. Bây giờ khi chết đi rồi thể xác tiêu dao cùng cây cỏ nhưng hồn vẫn còn gánh nặng chĩu nỗi đau đó không thể mang xuống thuyền đài ở dưới đất sâu do bà Jung và Jai cai quản. Và bỗng dưng ông bác sĩ già lại như nghe thấy lời bà trưởng ga văng vẳng khóc than "Ông ơi, nỗi đau này còn nặng nề hơn đá tảng. Lâu nay tôi chỉ cắn răng chịu một mình. Tôi vẫn tự nhủ thầm thôi thì cứ ráng chịu khi nào chết thì sẽ mang nó theo xuống mồ. Nhưng khi chết đi thì tôi bỗng hiểu rằng tôi đã lầm rồi. Tôi không thể nào mang nổi nỗi đau nỗi nhục này xuống dưới mồ vì ông ơi hồn người ta mỏng manh như khói như sương mà sương khói thì làm sao cõng được đá tảng ngàn cân hả ông. Khốn nạn cho cái kiếp làm người của tôi...".

Bác sĩ Cần cứ ngồi im lặng lắng nghe và miên man nghĩ ngợi trong giấc mơ của ông. Thật ra thì lúc này ông đang nằm thẳng cẳng trong nhà mồ đầu gối lên khúc gỗ và mặt được đậy một mảnh lá chuối bóng loáng. Ông bác sĩ già đang say mèm. Ông ngủ kịch liệt như một kẻ đã bị hút mất hồn. Thỉnh thoảng chân tay ông lại giật nhè nhẹ y như con chó già đang nằm mê. Ông không hề hay biết là cô góa Hờ Nú xõa tóc đã thôi không còn rầm bầm khấn

ông chồng Phạm Văn Cồn người Kinh của cô nữa mà giờ đây cô cầm một cành lá Kơ Nia quạt nhè nhẹ ru cho ông ngủ. Bộ tộc Giarai Mthur là một bộ tộc ít người thuộc đại gia đình sắc tộc Giarai. Người Giarai Mthur sống rải rác trong cánh rừng đại ngàn Buôn Nát ngày xưa ngày xưa có rất nhiều cây gỗ Gòn và cây gỗ Kơ Nia. Người Giarai Mthur cùng thuộc ngữ hệ Malaiô - Pôlinêdi. Mthur có nghĩa là nghèo khó. Gialai Mthur có nghĩa là người Giarai nghèo khó. Giống như các nhóm người Giarai Chor Giarai Aráp người Giarai Mthur tin rằng khi chết đi thì hồn người chết M ngắt dei sẽ biến thành ma àtầu. Và vì thế phải làm lễ bỏ mả thì hồn ma àtầu mới đi tới được thế giới ma ở dưới đất để rồi sau này hồn ma đó mới lại có dịp đầu thai trở lại kiếp người. Chính vì vậy tục làm lễ bỏ mả là một tập tục quan trọng bậc nhất của người Giarai Mthur. Tại trại cùi An Nan có một bản nhỏ Giarai Mthur. Và tất nhiên ở cái bản Giarai Mthur này vẫn duy trì mọi tục lệ lâu đời của bộ tộc họ trong đó có lễ bỏ mả. Đúng ra thì người Giarai Mthur thường chọn những ngày trăng sáng nhất để làm lễ bỏ mả Hoa lui bơxát. Nhưng vì những ngày trăng sáng nhất lại là những ngày con bệnh cùi bị hành hạ đau đớn nhát nên những người Giarai Mthur ở trại cùi An Nan phải chọn những ngày trăng lu trăng khuyết để làm lễ bỏ mâ. Đó cũng là lý do vì sao bác sĩ Cần và cô Kim Thoa lại được mời đi dự lễ bỏ mả không vào tuần trăng tròn của tháng. Cũng cần nói thêm là cái đêm bác sĩ Cần và cô Kim Thoa đi đến nhà mồ uống rượu nháy múa thì cũng là đêm rửa nồi Săchgo - Nghĩa là đêm cuối cùng của cái lễ bỏ mả 3 ngày đêm ăn nhậu nhảy múa vui chơi si cuồng của lễ bỏ mả. Cũng vì thế mà mờ sáng hôm sau ngày Săchgo huyền bí vui nhộn đó tổ chức tại nhà mồ của ông Phạm Văn Cốn tất cả mọi người trong 8 gia đình Giarai Mthur đều lần lượt dắt nhau về trại cùi An Nan bỏ lại phía sau cái nghĩa địa mới được phát quang ở giữa có dựng một ngôi nhà mồ mái nhọn xinh đẹp và cũng theo tập tục của họ sau ngày Săchgo đó người sống

không bao giờ quay lại khu nghĩa địa đó nữa. Bởi vì phần việc cuối cùng đối với người chết đã làm xong. Từ nay trở đi họ để mặc cho mưa nắng thời gian triền miên phá hủy dần ngôi nhà mồ cùng cây cối đua nhau mọc lên um tùm tươi tốt cho đến một ngày xóa sạch mọi dấu vết của cái nghĩa địa mà đã có những ngày họ kéo đến tụ tập đốt lửa nhảy múa ca hát uống rượu say bí tý để tiễn biệt người bà con họ hàng đi về thế giới của ông bà tổ tiên. Tuy nhiên sau cái đêm Săchgo đó vẫn còn có hai người nằm lại cái nghĩa địa dựng nhà mồ của ông Phạm Văn Cồn là chồng cửa cô Hờ Nú đồng thời cũng là rể của bản Giarai Mthur ở trại cùi An Nan. Hai người đó là cha Tạc và bác sĩ Trương Vĩnh Cần. Lại nói bác sĩ Cần cứ nằm sõng soài gối đầu lên khúc gỗ mặt đậy mảnh lá chuối ngủ mê mệt. Ông bác sĩ già say quá. Ông cứ nằm thẳng cẳng như thế ngáy o o một mạch cho tới sáng bảnh mắt ra cha Tạc lay ông mấy lần và cô Kim Thoa đổ cả rượu vào mũi ông mà ông vẫn không thức dậy. Lúc này bà con người Giarai Mthur cũng đã bỏ về hết rồi. Cô goa Hờ Nú cũng vứt cành Kơnia xuống đất bỏ về theo bố mẹ cô rồi. Bác sĩ Chiểu cũng phải về trại cùi An Nan vì sáng nay là ngày khám bệnh. Tất nhiên cô Kim Thoa đi theo bác sĩ Chiểu. Thế là chỉ có mình cha Tạc ngồi lại ngôi nhà mồ để trông ông ấy bác sĩ già. lă nói về cha Tạc rồi nhưng cũng cần nói tlêm về cha thêm chút nữa vì cha Tạc thuộc típ "cán bộ" cách tân của thiên chúa giáo. Trẻ tuổi. Có học vấn vững chắc. Nói tiếng Mỹ nhanh như người Mỹ. Sùng đạo nhưng không mù quáng. Rất nhiệt huyết nhưng cũng rất thực tế. Siêng năng việc đạo những cúng rất hăm hở việc đời. Chính vì vậy mà tuy chỉ mới thành lập được hơn hai năm nhưng quĩ "cứu trợ ông bào cùi ở Tây Nguyên" do cha Tạc sáng lập hoạt động rất có hiệu quả. Phải nói rằng hơn một năm nay trại cùi An Nan nhận được khá nhiều thuốc men quần áo và lương thực từ quĩ "Cứu trợ đồng bào cùi Tây Ngưyên" của cha Tạc. Điều đó cũng giải thích một phần nào cái lý do vì sao là một kẻ vô thần mà

bác sĩ Chiêu lại rất gần gũi và kính trọng cha Tạc. Về phần cha Tạc thì cũng rất kính trọng nể phục bác sĩ Chiểu. Ông cha trẻ tuổi nhìn thấy ở ông bác sĩ trẻ tuổi có cái tố chất của một kẻ từ vì đạo. Tất nhiên đạo đây là đạo hi sinh vì sự đau khổ của người cùi chứ không phải là đạo cơ đốc giáo hoặc đạo tin lành. Tuy vậy càng gần gũi bác sĩ Chiểu thì cha Tạc càng nảy nở cái ý định muốn cảm hóa bác sĩ Chiêu thành một con chiên của nước chúa. Có lẽ cũng vì thế mà cha Tạc ngày càng bám sâu vào trại cùi An Nan và cha đang vận động cho một chương trình cụ thể cứu trợ khẩn cấp cho trại cùi An Nan một máy phát diện xách tay của Nhật và hai cô tu sĩ trẻ đẹp tình nguyện lên làm y tá hộ lý phụ giúp cho bác sĩ Chiểu. Lại nói buổi sáng hôm đó ngôi lại nhà mồ để canh bác sĩ Cần. Cha lay gọi bốn năm lần mà ông bác sĩ già vẫn cứ ngủ lì bì như người bị đánh thuốc mê qúa liều. Ngồi mãi vô vị cha Tạc đứng lên đi ra ngoài vẩn vơ ngắm cây cỏ đất trời. Sau một đêm uống như trùng lại ăn vã toàn những tim gan phèo tiết sống sít nên miệng cha đắng ngăn ngắt mà bụng thì lại đau ngâm ngẩm. Cha Tạc có lẻn ra sau một bụi moóc chó tranh thủ làm cái việc mà không ai có thể làm hộ nhưng cố mãi mà vẫn không thể làm được. Ngơ ngáo một lúc cha Tạc lại chui vào nhà mồ tới ngồi bên cạnh bác sĩ Cần, phe phẩy đuổi ruồi cho ông bác sĩ. Và chính lúc này, cha Tạc nhìn thấy trong đống dồ đạc vặt vãnh của người chết như ống điếu, cuốc thuổng, mũ cát, đôi giầy há mõm vất lung túng quanh ngôi mả có lẫn một quyển vở cũ, góc xoăn tít, bìa ố vàng dính tro than lem nhem. Nom quyển vở thật lạc lõng giữa đống đồ vật vô hồn. Không hào hứng lắm. Cha Tạc nhặt quyển vở lên, thờ ơ lật vài trang. Những hàng chữ run rẩy, nghuệch ngoạc, loằng ngoằng như tâm trạng hoảng loạn của một kẻ sám hối. Chắc đây là bút tích của người đang nằm dưới mộ. Với con người này, cha Tạc không thú vị lắm và cha cũng chẳng biết nhiều nhặn gì hơn về ông ta ngoài cái tên Phạm Văn Cồn và ông ta là một người Gia Rai Mthur gốc Kinh đã bỏ

đạo. Là một con chiên ghẻ của chúa. Lúc này mặt trời đã lên. Nắng xiên rọi vào ngôi nhà mồ làm bốc lên một thứ mùi rữa nát hố lốn tanh tưởi đến phát mửa. Bác sĩ Cần vẫn nằm ngáy o o thoải mái như một đứa trẻ lên ba. Cha tạc ngắm nhìn ông bác sĩ già hồi lâu rồi thở dài dựa lưng vào cây cột gỗ Kơ Nia và lẩn mẩn giở quyển vở ra đọc. Cha cũng chỉ có ý đọc chơi chơi giết thời gian để đợi ông bác sĩ già thức dậy. Nhưng cha có ngờ đâu... Những dòng chữ nghệch ngoạc hoang loạn này đã phơi bày ra trước mắt cha một thế giới bí mật và thê thảm của tám hồn một con người. Thật là kinh hoàng sửng sốt. Kinh hoàng sửng sốt đến không thể tưởng tượng nổi. Chao ôi! Cho đến mãi sau này mỗi khi nhớ lại cái buổi sáng oi ả sau ngày rửa nồi Săchgo ở trong ngôi nhà mồ nồng nặc thứ mùi rữa nát hổ lốn tanh tưởi ấy để rồi tình cờ nhặt được quyển vở cũ nát bí ẩn này. Cha Tạc chỉ còn biết quì xuống làm dấu Thánh và kêu lên: Tạ ơn chúa. Con lại càng hiểu rằng trên đời này ngay cả những điều tưởng rằng không thể xảy ra được thì vẫn cứ xảy ra. Và chỉ có tình thương yêu đồng loại lòng đam mê muốn sống và sự thật thà sám hối mới có thể cứu chuộc được tâm hồn con người mà thôi. A men!...

Hết

Nguồn: Hùng
Được bạn: Thành Viên VNthuquan đưa lên
vào ngày: 27 tháng 12 năm 2003

NGUYỄN ĐÌNH CHÍNH

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 12

Thế là hết những ki-lô-mét đường bê tông nhựa trơn tru xe phóng ràn rát êm ru và bây giờ bắt đầu rẽ quặt vào một đoạn đường khốn nạn vỡ nát lổn nhổn ổ gà ổ voi. Đoạn đường chỉ dài hơn 10 ki lô mét đã bị hạt đường bộ thẳng tay gạt phăng khỏi những cung đường được nhận tiền để tu tạo bảo dưỡng nâng cấp hoặc làm mới lại hoàn toàn. Nó đã bị bỏ rơi từ mười năm nay. Đường nhựa đã hoá thành đường đá vì lớp vỏ nhựa đã tiêu ma từ lâu rồi. Sở dĩ con đường khốn khổ này bị người ta cố tình lờ đi là bởi nó có tội là trót chạy vào làng Lũng Bãi đế chế chum vại tiểu sành nổi tiếng lừng lẫy cả trăm năm nay nhưng giờ đây đang bước vào buổi hoàng hôn suy tàn khánh kiệt quên lãng. Đã bao năm rồi con đường vỡ nát này trở nên hoang vắng. Chỉ có những người dân làng Lũng Bãi có hai cái răng cửa to tướng như bàn cuốc một tháng đôi lần còng lưng đẩy chiếc xe đạp không chuông không phanh không gác đờ bu hai bên sườn xe dõng xe buộc hai sọt tre tòm hom chất đầy nhồi đầy chum vại tiểu sành đem đi bán ở đâu đó. Chỉ có họ mới biết. Người tứ xứ đến đây chỉ là những thằng trốn tù và những gã vô gia cư nửa người nửa ngợm mò vào làng Lũng Bãi chẻ củi thuê đốt lò mướn mà dân Lũng Bãi vẫn quen gọi chệch đi là đốt lồ. Có ai thèm mò đến cái xứ sở điêu tàn này bởi vì nơi đây còn có cái gì có thể kiếm ra đồng tiền bát gạo.

Không có con suối nước nóng phụt lên từ lòng đất có thể mở công ty trách nhiệm hữu hạn chuyên đóng chai nước khoáng buôn bán để kiếm lời. Cũng chẳng có những vườn cò hàng ngàn vạn con còn núi đồi thì cũng có đấy nhưng mà lùn tịt lở loét bẩn thỉu thối hoắc và bãi sông thì lệt sệt bùn nhão trộn lẫn mảnh sành trộn lẫn cứt bò cứt trâu cứt lợn lẫn cứt người.
Chẳng có một thứ gì có thể sờ mó được ngửi được xem được để dụ khách bốn phương rồng rắn nối đuôi nhau về tham quan du lịch ấy là chưa muốn nói đến đi lại trên đoạn đường 10 ki lô mét này không được an toàn cho lắm nhất là vào những buổi trưa vắng vẻ những đêm không trăng không sao trời lây phây mưa hai bên đường thông thống những vạt ruộng cỏ lác hoang vắng ngập úng quanh năm ồm ộp tiếng ếch nhái không thể cày cấy gieo hạt vì đồng đất bỏ hoang nhiễm phèn chua rất nặng.
Tuy nhiên công bằng mà nói trong mười năm đổ lại đây không chỉ có toàn bọn người vô lại đi về trên đoạn đường hoang vắng man rợ này. Còn có hai con người cũng có thể liệt vào loại đại gia đàng hoàng có tiếng có tăm tên họ được trọng vọng trước đám đông người.
Một người là doanh nghiệp tỉ phú nổi tiếng Dục Văn Bường - cháu đích tôn của một ông thợ lồ thọt chân kiết xác dân ngu cu đen nghèo nhất vùng này. Còn người thứ hai không phải ai xa lạ mà chính là cha Tạc áo thâm da trắng nói tiếng Mỹ như gió say mê việc đạo hăm hở việc đời cũng là người sáng lập ra quỹ ủng hộ đồng bào cùi ở Tây Nguyên được rất nhiều cơ quan đoàn thể bà con xa gần nồng nhiệt ủng hộ.
Nhưng thôi chuyện về ông cha đạo và nhà doanh nghiệp nổi tiếng thỉnh thoảng mò về làng Lũng Bãi để làm gì thì tạm gác lại bởi vì cũng phải nói thêm một chút về cái làng Lũng Bãi có nghề làm chum vại tiểu sành lâu đời này đã.
Vâng, Lũng Bãi quả là một đế chế chum vại tiểu sành đã ngang nhiên sừng

sững tồn tại bao nhiêu đời nay rồi giữa một vùng đồng bằng châu thổ chỉ chuyên trồng lúa nước và hoa màu. Đế chế Lũng Bãi ngự trị trên một vùng bãi ngoài đê con sông Cái nước lợ. Hơn trăm năm trước vào một ngày cuối năm âm u mưa gió mịt mù có đoàn thuyền lớn loại thuyền đi biển năm cánh buồm cánh dơi bất ngờ đổ ập vào một bãi hoang lệt xệt bùn nước ngoài đê con sông Cái ở mạn gần làng Thượng cách quả đồi Lùm hơn cây số. Lý trưởng làng Thượng và cả phó lý lẫn ông trùm làng Hạ nổi trống mõ inh ỏi báo động đánh cướp. Dân làng Thượng cùng dân làng Hạ tay dao tay thước ầm ầm kéo nhau hò hét ùn lên kín mặt đê. Trong ánh chớp xanh lè dân làng Thượng làng Hạ nhìn thấy một đám người lạ mặt ăn mặc rách rưới mặt quắt răng cửa bàn quốc to tướng nom rất dữ tợn đang rối rít đóng cọc chăng dây dựng nhà trên bãi bùn đất lệt xệt ngập tới bẹn. Đám người lạ không xông lên mặt đê. Dân làng Thượng làng Hạ cũng không tràn xuống bãi đất bùn. Đôi bên chỉ trố mắt nhìn nhau gầm ghè giữ miếng. Cứ như vậy một tháng trời ròng rã thì trên bãi đất nhảy nhụa hoang vu ngoài sông trồi lên hơn chục ngôi nhà mái tranh tường đất vững chãi. Giữa đám nhà cửa lố nhố lùn tè đó lừng lững vượt lên một cái lò trát bùn đỏ quạch hình thù quái dị kềnh càng nung núc như con trâu nước khổng lồ Và cũng từ buổi hôm đó trên vùng ven bờ ngoài đê con sông Cái một làng đất bãi ra đời. Dần dà quen gọi là làng Lũng Bãi: Hơn trăm năm qua người ta tính đếm được tới 9 lần dân làng Lũng Bãi tràn qua con đê xông lên cướp đất cướp ruộng của dân làng Thượng dân làng Hạ. Và hơn trăm năm qua người ta cũng tính đếm được đúng 9 lần dân làng Thượng dân làng Hạ ào qua con đê tràn xuống bãi sông phá nhà đập lồ đuổi dân làng Lũng Bãi chạy dạt xuống thuyền. Mỗi lần xô xát tranh chấp như vậy là có máu chảy có người què cụt có người chết có oán thù. Rồi những ngày tháng qua đi mọi chuyện đâu lại vào đó dân cư làng Lũng Bái vẫn chuốt vại nhóm lồ ngoài đất bãi và dân làng Thượng dân làng

Hạ vẫn cầy cấy trên cánh đồng bên trong con đê.

Cho tới hôm nay khách thập phương muốn tìm về làng Lũng Bãi có hỏi thăm đường đất thì cũng chẳng khó gì cứ thẳng đường quốc lộ thênh thang đến ngã ba Kỳ Sơn cách bến phà Kiều ba cây số rẽ trái vào con đường lổn nhổn ổ gà ổ trâu ổ voi. Đi khoảng 10 ki lô mét đoạn đường hoang vắng này mắt đã phát ớn lên nhìn những thửa ruộng hoang ngập lút cỏ lác đơn điệu hai bên đường thì khách trèo lên một quả đồi đất lùn tịt vàng khè có tên là đồi Lùm. Con đường đất đồi vào mùa hè nóng hầm hập như chui vào lò nhưng vào mùa mưa nhầy nhụa trơn như đổ mỡ vòng vèo qua mấy ngôi nhà đắp đất cũng lùn tè loại nhà cổ xưa chẳng có cột kèo chỉ có những ô cửa sổ bé tí vuông vắn hun hút như lỗ châu mai khoét vào tường đất nứt nẻ dầy hàng thước ta nếu đi ngang qua thì thế nào cũng bắt gặp dăm con rắn mối da mốc thếch lười biếng nằm tắc lưỡi sưởi nắng sát cạnh chân tường. Vượt qua quả đồi Lùm là nhìn thấy cánh đồng trắng loá nước lơ phơ cỏ lác của làng Thượng làng Hạ. Phía bên kia cuối cánh đồng nổi lên con đê lực lưỡng xanh rì cỏ. Trèo lên mặt đê thấy ngay làng Lũng Bãi trải dài trên bãi đất bùn lệt xệt mênh mông hoang vắng. Những ngôi nhà gạch đen đùa mái ngói đen sì tường không trát vữa ngất ngưởng xây trên những đế móng lộ thiên kềnh càng cắm rất chắc rất sâu xuống đất. Đường trong làng rải đầy mảnh sành ngoằn ngoèo bám theo những bức tường được đắp toàn bằng tiểu sành đã bị nút vỡ đã bị quá lửa đã bị vứt đi sau khi dỡ lồ. Cả làng không tìm đâu một cây chanh cây nhãn cây na cây bưởi mà chỉ toàn cây chó đẻ. Suốt từ đầu làng đến cuối làng củi khô được chẻ thanh nhỏ xếp cũi lợn trùng điệp như chiến luỹ bao bọc quanh mấy cái lồ to tướng sừng sững oai nghiêm và kinh dị như pháo đài cổ xưa bí ẩn đêm ngày thong thả chậm rãi phun lên trời những làn khói đen kịt.

Cách đây hơn chục năm cha Tạc da trắng áo thâm hăm hở việc đời siêng

năng việc đạo lúc bấy giờ đương tập sự thày cả tại một giáo hội nghèo ở một vùng biên giới phía Tây cực Nam thì được cụ cố đạo già họ Bùi - người nhặt được cha Tạc khóc oe oe trên đường tàu đã gọi cha Tạc về nhà thờ Lớn thành phố sau khi cho ông thày cả trẻ tuổi đẹp trai mắt sáng tinh ranh thông minh ăn một bữa no nê súp cà ri Ấn Độ cay xè.

Cụ cố đạo họ Bùi thong thả kể là có một ông thợ đốt lồ họ tên là Dục Tức Bền gày quắt như con đười ươi ở một làng nghề chum vại Lũng Bãi ngoài đê con sông Cái nổi tiếng tình cờ một hôm ngã lộn cổ xuống một hầm mộ kiên cố trong hầm có rất nhiều cây thánh giá bằng bạc cùng những tấm áo choàng cha cố đã mục nát nhưng lạ lùng hơn cả là còn tìm thấy mấy bức tượng sành cụt đầu đàn bà có bộ mông to tướng tròn vo như cái chum còn đàn ông thì cứ đứng ưỡn bộ phận sinh dục ra méo mó cứng đờ cong queo xám xịt chẳng khác gì những vòi ấm tích sứt sẹo bị nung quá lửa. Cụ cố đạo già họ Bùi bảo là các đấng bề trên sau khi cân nhắc kỹ đã quyết định cho cha Tạc thôi không tập sự thày cả nữa mà về làng nghề chum vại Lũng Bãi đó để khảo sát tìm kiếm xem mấy bức tượng sành cụt đầu kì lạ đó có phải thuộc quyền sở hữu của Giáo hội hay không. Cụ cố họ Bùi còn nói cho cha Tạc rõ là mấy trăm năm trước vua chúa xứ này diệt đạo nên bà con giáo dân phải đào hầm bí mật dưới đất sâu nuôi giấu bảo vệ các cha cố truyền đạo. Cha Tạc ngồi nghe cụ cố già họ Bùi nói như vậy lòng rất băn khoăn hồi lâu rụt rè thưa rằng ở nhà thờ Lớn thành phố thiếu gì những cha những thày có bằng tiến sĩ sử học thần học kiến thức uyên thâm tốt nghiệp bằng đỏ tại Rome lại thành thạo tinh thông khảo học khảo cổ. Cớ sao đấng bề trên lại trao việc này cho một thày dòng tập sự thày cả ở xứ đạo nghèo miền biên giới phía Tây cực Nam.

Nghe cha Tạc giãi bày như vậy cụ cố đạo già họ Bùi ngồi trầm ngâm hồi lâu rồi xoa đầu cha Tạc như bố già xoa đầu con trai yêu quý mà rằng: Có Chúa

hằng tôn kính trên kia chứng giám ta hiểu con và yêu con hơn cả đời ta chính vì vậy ta đã cầu xin bề trên cho con được nhận công việc này. Con ơi! Kẻ muốn trọn đời dâng mình cho nước Chúa thì phải có căn cốt cả thể xác lẫn tâm hồn thơm sạch vô chừng. Nhưng con còn vướng mắc một nghiệp chướng u uẩn nặng nề ba chục năm về trước bế con còn đỏ hỏn trên tay nhìn mẩu rốn lồi dài ngoằng quái dị của con ta đã nhiều lần định cầm dao kéo cắt phăng nó đi nhưng rồi lại không dám cắt. Thân xác con là của Chúa ban cho khiến ta đâu dám nhắm mắt làm liều một điều trái đạo. Con về làng Lũng Bãi lần này khảo cứu đo vẽ sờ mó vuốt ve những pho tượng sành kì dị đó đâu phải chỉ để tìm xem nguồn gốc xuất xứ những pho tượng mà còn làm một cuộc lội ngược về cội nguồn kiếm tìm soi tỏ bản ngã bí ẩn u ám lâu nay náu mình trốn lủi sâu thẳm trong con người của con trước khi con dâng trọn đời mình cho nước Chúa. A men? Cụ cố đạo già họ Bùi chỉ nói có vậy rồi đứng lên nhắc cha Tạc thu xếp hành lý lên đường ngay kẻo lỡ chuyến tàu tốc hành xuyên Việt đường dài. Tất nhiên cha Tạc cung kính cúi chào hôn tay cụ cố đạo già họ Bùi rồi tất tả đi ngay. Về đến làng Lũng Bãi cha Tạc đã đến thẳng nhà ông thợ lồ họ tên Dục Tức Bền gảy quắt như con đười ươi. Cha thực thà bày tỏ cái công việc mà các đấng bề trên đã trao cho cha. Ông thợ lồ Dục Tức Bền mà dân làng Lũng Bãi từ người già đến trẻ con vẫn quen gọi là lão Bền cò đón tiếp cha rất niềm nở mời cha uống nước vối hãm trong ấm tích rồi nói rằng mấy cây thánh giá bằng bạc thì cán bộ bảo tàng ở trên tỉnh về lập biên bản thu sạch rồi.

Đống áo choàng cha xứ mục nát thì vợ chồng lão chôn cất đắp mồ mả hương khói chu đáo rồi. Còn mấy pho tượng cụt đầu đàn bà có bộ mông to tướng tròn vo như cái chum, đàn ông đứng ưỡn cái bòi ra - nguyên văn lời lão Bền cò như vậy - cứng đờ cong queo như vòi ấm tích sứt sẹo qua lửa thì xin cha thứ lỗi chứ trông quái đản kỳ dị tục tĩu nhảm nhí quá chẳng có ma nào thèm

để ý tới. Đem quẳng xuống sông thì sợ nên lão Bền đã khênh về nhà bọc kín giẻ rách chiếu rách dúi vào một góc trên chòi gác chạy lụt cất trên mái nhà. Rồi lão dẫn cha Tạc trèo lên chòi gác. Vừa trông thấy mấy pho tượng cụt đầu đàn bà mông tròn vo to tướng như cái chum đàn ông đứng ưỡn bộ phận dương vật cứng đờ cong queo như cái vòi ấm tích sứt sẹo quá lửa cha Tạc co rúm người có một luồng hơi nóng rát không biết ở cõi vô hình bí ẩn nào trong người cha bỗng bùng lên réo lên sùng sục cuộn chảy cuồn cuộn suốt từ gót chân lên đầu gối lên háng vòng ra mấu đuôi cụt quặt lại đan điền ngược lên rốn lên ngực lên cổ rồi thốc thẳng lên đỉnh đầu khiến cha Tạc tối tăm cả mặt mày kinh hãi xấu hổ cả thẹn đến chín người chỉ muốn nhảy phốc ngay qua cửa sổ cái chòi gác chạy lụt… Nhưng thôi chuyện cha Tạc khảo cứu đo vẽ sờ mó mấy bức tượng cụt đầu kỳ dị đó chưa nói vội được chỉ biết rằng từ đó hàng năm có khi là một năm có khi hai năm có khi chỉ vài tháng sau mỗi đợt đi cứu trợ thuốc men gạo củi cho dân nghèo những vùng đói rách túng thiếu hễ có dịp là cha Tạc lại quay về làng Lũng Bãi âm phần trèo lên cái chòi gác nhà lão Bền mà giờ đây đã trở thành ông bạn vong niên tâm tình của cha Tạc rất yêu quý cha mỗi lần cha về là lại vội vàng quét dọn rồi dành cả cái chòi gác chạy lụt cất trên mái nhà cho cha tha hồ muốn làm gì trên đó thì làm.

Hãy đọc mấy dòng trong lá thư cha Tạc gởi cho cụ cố đạo già họ Bùi ngay sau tuần lễ đầu tiên cha Tạc về làng Lũng Bãi tìm đến nhà vợ chồng ông lão thợ lồ Dục Tức Bền:

Kính cha yêu quý. Con xin thưa ngay với cha là đích thực cái làng Lũng Bãi này là một đế chế tên gọi không ngoa. Đế chế của mảnh chĩnh mảnh sành của chum vại tiểu sành nồi niêu ấm tích mặc dù giờ đây đã lụi tàn hoang phế nhưng ngay từ hôm đầu tiên đặt bước chân lên chốn này con đã nghe thấy những tiếng réo phì phì hả hê của ngọn lửa trong lồ tiếng đất sét đỏ

nung quá lửa nút vỡ răng rắc đau đớn quằn quại bí ẩn như từ lòng đất sâu phụt lên như từ cõi xa xăm hoang vu man rợ nào đó vọng về. Thưa cha bốn ngày rồi con lang thang khắp làng sục sạo lìm kiếm và bốn đêm rồi con thức trắng ngồi trước mấy bức tượng quái dị tục tĩu nhảm nhí. Con đã xem xét đo vẽ sờ mó di di ngón tay cái lên cái cổ cụt và hai vai pho tượng thậm chí còn đút cả ngón tay trỏ vào những kẽ nút toang toác trên vú trên mông trên háng pho tượng nhưng cho đến lúc này ngồi viết cho cha lòng con dửng dưng vô cảm ngoài một chút tò mò cái chum gợi cho con nghĩ tới sự biến hình của những bộ mông đàn bà căng mẩy đầy gợi dục còn bè lũ vòi ấm sứt sẹo đen đủi quá lửa chỉ là biến thái của bộ phận dương vật lũ đàn ông mà thôi. Và con vẫn chưa tưởng tượng được mắt mũi tai miệng nhân trung hốc má hộp sọ của những pho tượng cụt đầu này mang dấu vết di chứng nhân chủng học của bộ tộc nào dân tộc nào thời kỳ nào. Con nhớ lời cha có gợi ý là nên tìm kiếm sự suy nghĩ của mình trên những gương mặt của chính ngay những người dân bản địa thì thưa cha con xin cam đoan với cha là hầu như tất cả dân làng Lũng Bãi này đều không có mặt họ chỉ có một bộ răng cửa bàn cuốc to tướng và hung tợn đến nỗi nhìn thẳng vào mặt họ thì chỉ toàn thấy răng cùng răng chứ chẳng thấy mắt mũi tóc tai của họ ở đâu nữa. A men!

***

Sáng hôm nay trời oi quá lão Bền cò không thể ngủ tiếp được Lão bèn bò lên chòi chạy lụt cất trên mái nhà ngồi hóng gió.

Trời hãy còn sớm trâu bò lợn gà ngan ngỗng vẫn còn ngủ gà ngủ gật trong chuồng. Dân làng Lũng Bãi vẫn đóng tịt cửa ngủ say như chết. Xóm thôn im ắng như tờ. Thỉnh thoảng một cơn gió từ bờ sông thổi về cuộn theo mùi đất nung oi ả tanh nồng. Gió thổi nhẹ quá thấp quá chỉ đủ lay động đung đưa mấy bụi cây chó đẻ xơ xác héo quắt. Ngồi gù lưng cạnh ô cửa sổ phơi tấm thân già gầy đét trơ xương sát da lão Bền ngắm nhìn cảnh xóm làng Lũng

Bãi lòng ngổn ngang bao ý nghĩ mỏi mệt u sầu.
Chao ôi! Cái làng Lũng Bãi của lão giờ đây sao mà lại tiêu điều nghèo đói thảm hại đến thế kia. Nhà cửa đen sì loang lổ nứt vỡ toang hoác bẩn thỉu như hang ổ loài rái cá. Mỗi một mái nhà nhô lên gợi cho lão Bền lồ nhớ tới một cái mặt gia chủ quen thuộc hốc hác ngửa lên há mồm kêu gào thảm thiết. Từng dãy củi cũi lợn chồng chất xiêu vẹo quay chung quanh mấy chục cái lồ to nhỏ rải rác trong làng lù lù chết lặng như những cái mả tổ bị ruồng bỏ. Khói đen khói xám không còn chậm rãi phun lên trời. Lửa đỏ không còn hú lên quằn quại réo gọi phừng phừng. Không có lửa không có khói đế chế Lũng Bãi oai hùng giờ đây nom thê lương như bãi tha ma.
Dễ phải hơn chục năm trời rồi chưa năm nào oi bức nóng nực như năm nay. Cả chín chục ngày tháng tư tháng năm tháng sáu không có lấy một giọt mưa. Từ sáng tinh mơ nắng đã dội lửa xuống oi ả ngột ngạt.
Dòng sông Cái cạn khô trơ ra hai bãi bùn lệt sệt lổn nhổn mảnh sành mảnh chĩnh. Bùn phơi nắng nhiều ngày kết cứng lại trắng lốp nứt nẻ cong lên trộn lẫn với hàng đống mảnh sành già lửa rạn vỡ đen bóng suất ngày loa loá phát sáng dưới ánh nắng gay gắt. Mấy cái thùng đấu rộng hàng mẫu ta ở đầu làng sát chân con đê mới đây còn đầy ắp trắng loá nước vậy mà bây giờ cạn khô tới đáy phơi lên từng đám cỏ lác héo rũ. Đâu đó chỗ này chỗ kia trong lòng đấu còn sót lại vài vũng nước nổi váng bùn khè bỏng đến nỗi trâu bò vô ý lội qua cũng phải nhẩy phách lên cong đuôi chạy ràn rát như vừa lội qua vũng nước sôi. Ba cái giếng sâu nhất làng trong đó có một cái giếng của nhà lão đồng loạt cạn tới đáy. Có vục gầu xuống cố kéo lên cũng chỉ gạn được một ít bùn nước lõng bõng đục ngầu tanh đến phát nôn mửa. Sắp đến ngày xá tội vong nhân rồi mà trời hạn to thế này chắc sẽ báo trước những trận mưa bão lũ lụt ghê gớm hung dữ kéo theo bao tai hoạ bệnh dịch kinh khủng không thể lường trước được.

Trong một bữa rượu say tuý luý lão Bền lồ đã ôm lấy nhà doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường kẹp đầu gã vào cái nách hôi xì của lão rồi kêu lên:
- Ối ông cháu quý tử sang trọng tỉ phú vinh hạnh thơm lây của cả làng Lũng Bãi ơi cái tao đau đớn nhất nhục nhã nhất xấu hổ nhất lại là cái khác kia. Làng Lũng Bãi ta bây giờ tiêu điều tàn tạ là lẽ đương nhiên rồi. Người ta giải tán các hợp tác xã mua bán chum vại. Người ta không đánh thuyền tới tận cửa lồ để mua chum vại tiểu sành nồi niêu chĩnh ấm nữa mà người ta bắt phải vừa chất chum vại vừa quạt lồ đất lồ vừa ma-két-tinh. Ma-két-tinh là cái mả mẹ gì hả anh cháu quý tử sang trọng tỷ phú ơi. Bỗng dưng người ta mang con bỏ chợ. Bố mẹ bỏ rơi thì con cái chết đói rã họng. Bọn thanh niên trai tráng trong làng bỏ ra thành phố làm phu xe móc cống cửu vạn. Bọn con gái thì làm ca-ve đi ở trông em. Trong làng bây giờ chỉ còn trơ lại mấy ông lão móm mồm mấy mụ nạ dòng váy mốc meo những thằng dở người tàn tật dặt dẻo méo mó. Toàn những kẻ vứt đi những kẻ thục một chân vào cửa mả rồi. Làng bãi tiêu điều tàn tạ là nỗi đau nỗi nhục nhưng tao còn nỗi đau nỗi nhục khác ngàn lần cay đắng hơn ấy là cho đến năm nay tuổi đã kề miệng lỗ rồi mà tao cũng chẳng hiểu nổi gốc gác lũ người làng Lũng Bãi này ở đâu chui ra tòi ra. Chao ôi cái kiếp dân ngụ cư thì mới phải lập làng ở ngoài bãi sông heo hút. Mùa hạn hán ngửi mùi đất bùn lệt sệt tanh tưởi bốc lên phát buồn nửa. Mùa mưa lụt cả nhà ngồi ăn cơm cạnh xác chó xác mèo xác chuột chết thối rữa nổi lềnh phềnh cạnh những cục cút người to tướng rắn đanh lại lũ lụt cũng chẳng đủ sức đánh vữa ra. Những cục cứt lều phều đong đưa dạt lới dạt lui ngay cạnh mâm cơm.
Trời ơi sống ở cái đất bãi này là kiếp sống thì ngâm da chết thì ngâm xương khổ nhục trăm bề. Nhưng nỗi khổ đó còn chịu được những nỗi khổ nhục của kẻ mất gốc thì không thể chịu được vì nó đau như dùi nhọn xiên vào óc chọc vào tim. Người mất gốc thì có khác gì cái cây bị nhổ bật rễ lên khỏi mặt đất

họ hàng dòng giống con cháu cả đời sẽ héo hon sầu muộn hoá ra một lũ du côn hung hãn ngớ ngẩn lú lẫn tuyệt diệt mất thôi. Ôi!

Anh cháu tỉ phú doanh nghiệp buôn bán sang trọng ơi tại làm sao cả cái làng Lũng Bãi ta lại không có lấy một ngôi đền một ngôi chùa thờ ba pho tam thế thờ đức Phật Thích Ca Mâu Ni thờ đức Phật bà Quan âm Bồ Tát hả anh cháu ơi là anh cháu ơi.

Nhà doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường cười phá lên:

- Không có đền thì xây đền. Không có chùa thì xây chùa. Không có thần hoàng thì phía ra thần hoàng. Không có tượng phật thì lên thành phố mà mua. Bán đầy ở các phố dài phố chéo phố ngang. Không có sư thì rước sư về mà tụng kinh gõ mõ ăn chay niệm phật chứ chịu lép à. Bây giờ thiên hạ đều đua nhau như thế cả.

Cái việc xây đền rồi phía ra một ông thần hoàng thì lão Bền cò không làm được chẳng phải vì lão non gan mà vì lịch sử hơn 100 năm của làng Lũng Bãi này chỉ toàn chết chum nung lồ không thể bói đâu ra một ông quan nhất phẩm nhị phẩm hoặc một mãnh tướng chính nhân quân tử đã vì nước bỏ mình để cả làng có cớ tôn lên làm thần hoàng lập miếu xây đền quanh năm vái lạy thờ cúng. Còn chuyện xây dựng chùa rước sư về tụng kinh gõ mõ ăn chay niệm phật thì lão Bền cò dám làm. Việc trước tiên là xây chùa. Lão Bền bèn đi từng nhà trong làng nói to nói nhỏ có nhà lão rủ rỉ khuyên nhủ giảng giải có nhà lão trợn mắt rú rít đe nẹt. Rết cục sau gần hai năm đóng góp tre pheo vôi vữa gạch ngói công xá tiền của cuối cùng của dân làng Lũng Bãi cũng cất lên được một ngôi chùa khá bề thế trên miếng đất công ngay sát chân con đê. Đấy cũng là miếng đất cao nhất làng chỉ năm nào lũ lụt to lắm nước sông rác rưởi mới tràn qua. Chùa xây xong tượng phật đúc xong trước cổng chùa treo ngay ngắn tấm biển sơn son thếp vàng kẻ ba chữ đen loá: Chùa Lũng Bãi. Hai bên cổng chùa treo hai câu đối chữ quốc ngữ

nhưng lại được viết uốn éo loằng ngoằng như kiểu chữ phạn: Bước lên đường chính gót ngọc thênh thang vào tới cửa từ lòng trần nhẹ bẫng. Thế là xong chuyện chùa bây giờ đến đoạn sau rốt là rước là thỉnh một sư ông sư cụ về độ trì.

Nhà doanh nghiệp tỷ phú Dục Văn Bường bèn mách mối chỉ trỏ cho lão Bền cò mò sang tận huyện vùng núi Quế Sơn đón bằng được một sư cụ tám chục tuổi thọ có pháp hiệu là Thích Đủ Đức về coi chùa. Dục Văn Bường còn cam đoan sư cụ Thích Đủ Đức đi tu từ năm 11 tuổi đã học thuộc làu tất cả kinh kệ phật pháp. Sư cụ Thích Đủ Đức khô đét như cái xác ướp chân cẳng lưng bụng đùi cổ nổi gân chằng chịt loằng ngoằng to tướng như con giun đũa vậy sư cụ vẫn còn minh mẫn sáng suốt lắm vẫn tự đi lại nhanh nhẹn ăn uống sạch sẽ không cần ai nâng đỡ và bón. Mặc dù mắt sư cụ có hơi kém nhưng bù lại cụ vẫn còn đủ hai hàm răng rất khoẻ rất sắc nhai mía rau ráu. Chỉ phải tội lưng cụ còng gập như cái tay thước cắt đất. Chắc chắn chỉ độ non chục năm nữa là sư cụ Thích Đủ Đức sẽ thành chính quả và lúc đó dân làng Lũng Bãi có quyển xây thêm một một tháp nhọn hoắt chễm chệ ngay giữa vườn chùa. Đón sư cụ Thích Đủ Đức về chùa Lũng Bãi lão Bền cò mừng hơn đào được vàng. Mọi chuyện hả hê mãn nguyện lắm. Có những đêm về sáng lão Bền chợt thức giấc nghe tiếng chuông chùa ngân nga từ ngoài đê bay về.

Ôi tiếng chuông chùa boong… boong… boong… Có thế chứ? Thật là ấm cả lòng cả dạ. Từ nay dân làng Lũng Bãi đã có chỗ dựa tinh thần đỡ chống chếnh rồi. Anh cháu doanh nghiệp nói cà trớn là từ nay dân làng Lũng Bãi đã được nhập hộ khẩu tâm linh rồi. Bây giờ có ai về Lũng Bãi chỉ mới leo lên quả đồi Lùm bên kia cánh đồng đã nhìn thấy mái chùa cong cong vểnh lên lấp ló sau lưng con đê sông Cái lờm xờm cỏ dại. Ngôi chùa Lũng Bãi đấy. Một ngôi chùa mới tinh tường quét vôi vàng lợp mái tôn ết-nam đúc giả

hình những viên ngói ống đỏ chót hiện đại tân kỳ gần đây vẫn thấy lợp trên các ngôi chùa cất ở nội thành ngoại vi các thành phố đông đúc náo nhiệt văn minh. Một năm đang trôi qua yên lành bỗng nhiên có những lời xì xào bàn tán về sư cụ Thích Đủ Đức ở ngoài chùa bay tới tai lão Bền cò.

Những lời xì xào đàm tiếu tục tĩu dơ bẩn không thể nghe được. Lão Bền không tin. Lão giận bọn người nào đó ghen ăn tức ở độc mồm thối miệng. Thế rồi một đêm trăng muộn trời oi quá nằm trằn trọc mãi trên tấm phản không ngủ được lão Bền bèn trở dậy hút thuốc lào khoác tấm áo cầm cái quạt mo lững thững đi ra bờ đê hóng gió tiện thể ghé vào chùa thăm sư cụ Thích Đủ Đức Khi bước lên cái sân nhà chùa rộng thênh thang lát toàn bằng các cỗ tiểu sành úp lộn ngược bỗng nhiên lão nghe thấy tiếng sư cụ quát khe khẽ ở trong nhà trai:

- Dội thêm cho tôi gáo nước.

Cửa nhà trai khép hờ hờ lão Bền đẩy cửa bước vào lão không tin vào hai con mắt mình nữa. Sư cụ Thích Đủ Đức đang tụt quần chổng mông cho bà vãi rửa đít.

Lão Bền cò choáng người hai hàm răng va lập cập:

- Bẩm cụ tại sao lại có chuyện này?

Sư cụ Thích Đủ Đức thản nhiên:

- Tính tôi từ trẻ vẫn ưa sạch sẽ. Mời ông lên điện ngồi chơi đợi tôi một chút.

- Nhưng mà kẻ đã xuất gia…

Nói đến đây cổ lão Bền tắc nghẹn nước mắt ứa ra.

Hoá ra lời xì xào đồn thổi đàm tiếu không phải lời nhảm. Thế là chùa đi tong đằng chùa sư đi tong đằng sư Cái làng Lũng Bãi thật vô phúc thật khốn nạn.

Một tháng sau chùa Lũng Bãi đóng cổng. Tấm biển sơn son thếp vàng kẻ chữ chùa Lũng Bãi hạ xuống. Hai câu đối viết chữ quốc ngữ giả chữ *"Phạn bước lên đường chính gót ngọc thênh thang vào tới cửa từ lòng trần nhẹ*

bẫng" cũng biến mất. Còn sư cụ Thích Đủ Đức thì bỏ đi. Lão Bền thuê xe ôm lên thành phố tìm đến biệt thự Phai Phô ba lần thì cả ba lần anh cháu doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường đều tránh mặt sai vệ sĩ ra nói là bận đi ký hợp đồng với công ty Hàn Quốc.

Cực chẳng đã lão Bền lại phải mò lên tận huyện núi Quế Sơn hỏi ông cả Nghễnh thợ mộc thì mới bổ ngửa người ra là kẻ tự xưng là sư cụ Thích Đủ Đức ấy chẳng phải sư mô gì cả hay nói đúng ra thì cũng là sư nhưng phá giới từ đời tám hoánh nào rồi. Hồi xửa hồi xưa lão ta là một gã buôn da trâu da bò thất tán phẫn chí chán đời gọt tóc vào tu ở một ngôi chùa tiểu thừa nhưng được vài năm thì bị đuổi vì can tội ăn cắp xe đạp của ông phó chủ tịch huyện. Từ đó đến nay lão chuyên sống bằng nghề lừa đảo bịp bợm đã có tới ba tiền án tiền sự.

"Đến cả tôi đây thưa cụ tôi cũng bị mắc lỡm lão Thích Đủ Đức hai bận mất toi gần thước gỗ Trắc".

Ông cả Nghễnh há mồm cười hơ hớ hở răng hở lợi nói với lão Bền cò như vậy.

Lão Bền đau quá nhục nhã quá hơn tháng trời cứ rúc sau chuồng lợn ăn vã toàn bún sốt chan nước ớt ngâm dấm. Cha Tạc áo thâm da trắng an ủi:

- Cũng là chuyện đời thôi. Ông bác nghĩ làm gì cho khổ.

Lão Bền rên rỉ:

Nhục quá thưa cha tôi chỉ muốn thắt cổ tự tử.

- Ấy chết nghĩ quẩn.

- Nhưng mà tôi biết làm gì bây giờ?

Cha Tạc rụt rè:

- Hay là ông bác vào đạo đi.

Lão Bền giật thót người như giẫm phải hòn than đỏ rồi dương đôi mắt trắng rã nhìn cha Tạc. Cha Tạc thong thả nhỏ nhẹ mời thêm một lời nữa nhưng

thấy lão Bền vẫn trố mắt im lặng đầy vẻ đề phòng. Thế là cha Tạc cũng lảng sang chuyện khác. Chuyện đền chùa bỏ đó.

Nửa năm sau cha Tạc quay về làng Lũng Bãi thì thấy lũ trẻ con đen nhẻm cởi trần trùng trục lê chổi đuổi theo lão Bền cò hét toáng lên:

- Ê hê… cụ Bền cò nghệ sĩ ăn chó cả lông ăn hồng cả hột.

Buổi chiều nhập nhoạng cha Tạc buồn tình một mình mò lên chòi gác. Vừa đẩy cửa bước vào cha đã rú lên như người bị bóp dái. Trong ánh tranh tối tranh sáng mờ mờ ảo ảo lổn nhổn 99 con rồng đất đỏ rực hung dữ ghê rợn như đàn rết khổng lồ túa ra bò ngọ nguy lung tung khắp mặt sàn gỗ. Cha Tạc sững sờ khiếp vía bảo lão Bền:

- Ông bác nặn đấy à. Siêu nghệ thuật. Tuyệt vời.

Lão Bền hơi đỏ mặt nhưng vẫn chưa hết rầu rĩ:

- Ăn mãi bún siết xót ruột tôi bắt chước cha bóp nặn nghịch ngợm mấy hòn đất cho đỡ buồn.

Cha Tạc nắm tay lão Bền chân thành:

- Bác đem nung những con rồng này mang về thành phố có thể bán được đấy.

Cuộc đời nghèo khổ của lão Bền cò đã biết bao lần vùng lên không cam chịu số phận. Chỉ nói mươi năm đổ lại đây từ khi nhà nước giải tán hợp tác không mua chum vại tiểu sành nữa cả làng Lũng Bãi méo mặt ôm nhau ngồi nhìn hàng núi chum vại ế ẩm xếp đầy bến sông thì lão Bền cò bán phăng củi đóm trâu bò sập gụ tủ chè gom tiền cùng anh con trai tên là Đễ vào tận Tây Nguyên mua đất trồng cà-phê. Ba năm trời vật lộn với mưa rừng gió núi bị cơn bão Năng Xy ập về quét trụi vốn liếng. Tay trắng. Anh con trai Đễ phẫn chí bỏ theo một đám người mò sang rừng Lào buôn trầm hương rồi chết mất xác trong rừng xanh núi đỏ. Lần thứ hai nghe lời xui của anh cháu doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường lão vét sạch đồ đạc còn lại trong nhà kể cả cái

mô-kích đã tàng của anh con trai Để vứt lại cũng tống đi nốt rồi mở lồ ở phố Mới gần bến phà Kiều nung bát chén ấm tích và các đồ mỹ phẩm con giống lọ hoa cho khách tứ phương. Nhưng lồ của lão đỏ lửa được đúng một vụ rồi tắt ngủm. Trắng tay. Nhục quá lão Bền cứ ở lỳ cạnh bến phà Kiều mua cái bơm xe Liên xô có đồng hồ làm tạm nghề bơm vá xe đạp xe máy xe thồ qua ngày bệ rạc nhếch nhác ốm o đến nỗi bà vợ châu chấu ma của lão phải thuê xe ôm đến tận nơi gô cổ lão về làng. Đúng điệu cảnh lão là cảnh cóc chết ba năm quay đầu về núi. Phá sản kiệt quệ may không mắc nợ đi tù.

Không lồ không tiền chỉ còn cái xác nhà cái chõng tre cái võng gai rách lã tươi mắc ở gian giữa suất ngày đu đưa đu đưa. Đang là ông chủ gia đình bỗng hoá thành thằng ở ăn bám vào gấu váy vợ. Anh hùng lỡ bước sa cơ lão chẳng còn biết xoay sở dọc ngang thế nào từ sáng đến chiều lão chỉ đi ra đi vào đi vào đi ra ngồi xuống thở dài đứng lên thở dài chẳng biết làm việc gì đến đàn lợn cũng chẳng có để mà thái chuối băm bèo.

Cả nhà chỉ còn năm con ngỗng Bắc Kinh hôm nào mưa to mấy cái đấu ở đầu làng ngập trắng nước lão mới có việc đội nón cầm que quần vê tới tận bẹn bì bọp lội ra đấu đuổi ngỗng về chuồng. Lão vô dụng không kiếm được tiền nên bị bà vợ châu chấu ma coi thường thỉnh thoảng cứ mắng vỗ vào mặt chẳng kiêng nể gì kể cả khi có cha Tạc hoặc anh cháu doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường ngồi uống nước trong nhà. Một lần anh cháu doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường bèn khuyên lão có lẽ lão nên tâm lý một tí chiều vợ một tí cho bà thím cháu hạ hoả. Chẳng biết anh cháu rót mật vào tai thế nào một đêm trăng sao vằng vặc lão Bền lò mò vào cái chõng tre ở trong buồng đè bà vợ châu chấu ma ra đòi ân ái kết quả là lão ăn hai cái xống quạt vào thắt lưng và được một trận chửi ê chề vuốt mặt không kịp.

***

Cha Tạc áo thâm da trắng có một tiểu sử rất lạ lùng bí ẩn. Người ta sinh ở

đời có họ có tên có cha có mẹ nhưng cha thì lại không có. Trông cốt cách cha nền nã da trắng áo thâm ăn nói nhỏ nhẹ dịu dàng từ tốn cứ như là sinh ra từ một gia đình giàu có tiếng tăm quyền quý nhưng thực ra cha là một con người tứ cố vô thân một kẻ vô lại trơ trọi cô độc trên cõi đời này. Hơn bốn chục năm trước có người đàn bà bụng chửa vượt mặt ngồi trên chuyến tàu hoả chạy đường dài đau bụng quá mò vào hố xí ở cuối toa ngồi ỉa rồi chẳng biết răn mót thế nào đẻ phọt ra đứa trẻ rơi tọt vào cái lỗ hố xí thông thống trên tàu hay là bà ta đẻ vãi ra trong hố xí sợ quá thả luôn đứa con đỏ hon hỏn ấy vào cái lỗ hố xí để phi tang xoá tội chửa hoang. Không ai nhớ tên không ai biết mặt người đàn bà đó nhưng có cụ cha đạo già họ Bùi đã nhặt được đứa bé đỏ hon hỏn đang giãy giụa gào khóc trên đường ray đem về nhà thờ giao lại cho một bà sơ chăm bẵm nuôi nấng đến khi 9 tuổi thì gửi vào tiểu chủng viện. Đứa bé đó chính là cha Tạc. Thoạt tiên cha Tạc tên là Lạc mang họ Bùi là họ của cụ cha cố già đã nhặt được cha trên đường tàu. Đặt tên là Lạc có lẽ cũng muốn nhắc tới gốc gác của cha là đứa trẻ lạc mẹ nhưng rồi vì Thày già nuôi cha ngắn lưỡi nói ngọng cứ gọi chệch đi là Tạc lâu mãi thành cái tên thật.

Cha Tạc học ở trường dòng hơn hai chục năm nói thạo tiếng la tinh tiếng Mỹ lại rất am tường thần học chính trị kinh tế học và cả thiên văn học. Khí chất thông minh tính tình kín đáo ít nói chăm chỉ nhẫn nại lại được cụ cha cố già đỡ đầu bảo lãnh nhận là con nuôi nên cha đã sớm được các bề trên chú ý nâng đỡ. Tốt nghiệp trường dòng cha được bổ về một xứ đạo nghèo tít cực Nam thực tập chức phận thày cả. Phải nói con đường chức phận danh phận của cha Tạc trong giáo hội hứa hẹn tương lai sáng sủa nếu như không có một lần cụ cố đạo già họ Bùi cho gọi cha về nhà thờ lớn Thành phố và bảo…

***

Buổi sáng hôm nay lão Bền cò lại leo lên chòi gác ngồi gù lưng ngắm nhìn

thôn xóm trời đất. Cảnh vật xóm thôn hiền hoà u sầu nghèo đói khiến lão càng nghĩ ngợi miên man. Rồi lão bất chợt nhớ tới cha Tạc.

Thời gian trôi nhanh như gió thổi thấm thoát cũng lâu lắm rồi không thấy ông cha đạo da trắng áo thâm ít nói hay cười tủm tỉm quay về làng Lũng Bãi ngắm nhìn đo vẽ sờ mó mấy pho tượng đàn bà không đầu béo ụt ịt vú vê mông bướm to tướng và mấy pho tượng đàn ông đứng ưỡn bòi cứng queo nom rất chướng mắt vất lăn lóc ở gậm giường. Nhớ đến cha Tạc, lão Bền cò lại nhớ đến anh cháu Dục Văn Bường doanh nghiệp tỉ phú.

Tháng trước gã có nhắn chú Lam xe thồ xe ôm là độ tầm này gã sẽ về Lũng Bãi để lo việc đại sự đo lại mảnh đất chùa Lũng Bãi giải quyết nốt thủ tục giấy tờ sang tên nhượng bán chuẩn bị xây khách sạn du lịch và cũng tiện thể đón cô con gái út của lão ra thành phố.

Lão Bền cò ngồi gù lưng thở dài dõi mắt ra phía bờ đê nơi có ngôi chùa bỏ hoang đã tàn hương khói đang sáng dần lên trong buổi sớm oi ả. Bỗng nhiên có tiếng xe máy nổ phành phạch từ xa vọng lại. Tiếng máy xe to dần nghe rất quen tai rồi hấp một cái như có phép lạ từ trên mặt đê lờm xờm cỏ bất thần trồi lên anh cháu doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường áo Na-tô quần bò mũ cối đang cong người trên chiếc Sim-sơn méo mó cổ lỗ sĩ. Ngồi co dúm đằng sau hai tay thít chặt lấy bụng Dục Văn Bường là một người lòng không da tôm luộc đỏ au áo thổ cẩm tóc vàng giầy Adiđát. Chỉ thoáng nhìn lão Bền cũng đã nhận ra đó là một thằng Tây ba lô lang thang du lịch. Anh cháu Dục Văn Bường doanh nghiệp tỉ phú rủ rê vị khách lạ này về làng Lũng Bãi này để làm gì. Để tham quan du lịch ư? Cái đế chế chum vại tiểu sành suy tàn khánh kiệt này còn cái gì để mà đáng hít ngửi sờ mó. Chẳng nhẽ anh cháu tỉ phú của lão đã gạ gẫm môi giới lừa ông Tây du lịch này mua mấy cái vại mẻ.

Nhà doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường về làng Lũng Bãi lần này đèo díu

theo một người Mỹ cao mét chín mươi phân râu ria xồm xoàm họ tên là Jôn Owen.

Gã không phải là Tây ba lô du lịch lang thang. Gã là nhân viên tiếp thị đồ điện tử ở bang Ca-li. Gã sang Việt Nam lần này để làm tiếp luận án Tiến về nền mỹ thuật Đông Dương đương đại. Mấy tháng trước Dục Văn Bường gặp Jôn Owen đương vật vờ nhai kẹo cao su trong ga-rơ-ri Sông Luộc gần trung tâm thành phố.

Jôn tự xưng là nhà nghiên cứu mỹ thuật. Mặt hắn xanh rớt vì đói ăn đói ngủ. Dục Văn Bường mời Jôn một ly cà phê đen không đường. Jôn cám ơn tới bốn lần. Jôn nói tiếng Việt bập bẹ. Dục Văn Bường nói tiếng Mỹ ú ớ. Jôn chê nền hội hoạ Đông Dương là nền hội hoạ cóc nhái bị mặc cảm thuộc địa. Jôn nghe đồn Việt Nam là xứ sở lạ lùng man rợ đầy ấn tượng ấy vậy mà sang đây bốn tháng rồi ăn hết tiền rồi xài hết tiền rồi đã chuyển khách sạn từ 30 đô một tối 1 buồng xuống loại 2 đô rưỡi 1 tối 1 buồng rồi thậm chí đã bắt đầu ăn chực ngủ lang rồi mà gã vẫn chưa gặp nổi một chuyện gì tạo ấn tượng mạnh khiến hắn kinh sợ hoảng hết.

Dục Văn Bường hỏi gã đã đi lên bản người Dao ở Cao Bằng chưa. Gã đáp đi rồi thuê xe con Thỏ 7 đô 1 ngày đi chán rồi nhưng chẳng có gì đặc biệt. Và gã nhún vai hỏi Dục Văn Bường có thể gít gít cho gã đi thăm thú một chỗ nào vừa có tý gì dây mơ rễ má tới hội hoạ điêu khắc lại vừa có cái gì ngồ ngộ để cho đỡ buồn đỡ tẻ không. Dục Văn Bường cười nhạt rủ gã về làng Lũng Bãi gã vui vẻ nhận lời ngay. Đêm qua Dục Văn Bường rủ tên Jôn Owen về ngủ ở cái biệt thự Phô Phai có chó béc-giê và vệ sĩ ở rìa thành phố. Hai giờ rưỡi sáng Jôn đã thúc Dục Văn Bường dậy. Ô tô có đấy nhưng Jôn thích đi Sim-sơn 7 đô 1 ngày. Tại sao lại đi sớm thế? Tại vì Jôn muốn xuất hành vào giờ Tý Sửu Dần Mão gì đó. Nghe Jôn nói vậy Dục Văn Bường chỉ cười nhạt.

Lão Bền cò tụt xuống khỏi chòi gác chưa kịp xỏ hai tay vào manh áo hôi hám bẩn như ma thì đã thấy Dục Văn Bường sùng sục đẩy xe Sim-sơn vào sân. Cụ chó già ghẻ lở mắt đã kéo màng quen hơi anh cháu doanh nghiệp tỉ phú nhưng lạ mùi Jôn Owen nên xồ ngay ra xù lông cổ nhe hàm răng trắng nhởn nhọn hoắt rít lên.

Gã người Mỹ sợ quá nhảy vọt ngay lên một cái vại úp lộn ngược. Lão Bền vội vã chạy ra mắng chó chào khách. Anh cháu doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường dựng xe ngoác mồm tận mang tai cười khăng khắc với ông chú họ:

- Chào chú. Con rước một thằng Mỹ bạn con về chơi Lũng Bãi đây. Giới thiệu với chú nó là một nhà nghiên cứu nghệ thuật có hạng ở bang Ca-li nước Mỹ. Tiến sĩ đấy. Nó nói tiếng ta ú ớ như bị nghẹn cơm nắm nhưng nó nghe thạo lắm đấy. Nói gì nó cũng hiểu nhất là văng đéo xíu bòi cặc lại càng hiểu. Con phải dặn ông bà trước kẻo lỡ mồm lỡ miệng thì…

Lão Bền thật thà:

- Anh lo bò trắng răng. Nhà tôi tiếp khách du lịch quốc tế về thăm mấy lần rồi đã có lần nào thất thố đâu.

Dục Văn Bường gật đầu:

- Con dặn trước thế thôi. Bà đâu hả ông. Tý nữa con bắt thằng Mỹ quốc tế này thòi tiền ra để bà đi chợ mua mấy con cá về luộc hai ông con nhắm rượn.

Nói rồi Dục Văn Bường quay lại gọi Jôn Owen vẫn đang đứng co chân trên cái vại úp lộn ngược:

- Sao mày chưa nhảy xuống.

Jôn Owen lắc đầu:

- Vì mày chưa bảo tao nhảy xuống đất và tao đang rất sợ… sợ… sợ con chó ghê tởm… tởm… tởm kia mắc bệnh dại cắn vào chân tao.

Dục Văn Bường nhếch mép lấp lửng:

- Răng chó là cái đinh gỉ gì. Vào chào chủ nhà được rồi đấy.

Jôn nhảy xuống khỏi cái vại. Con chó ghê tởm cũng quay đít uể oải xuống bếp. Lão Bền và Jôn bắt tay nhau. Vì đã được Dục Văn Bường dặn trước nên Jôn rất lễ phép:

- Cháu xin chào ông chú ạ.

Lão Bền cò lịch sự đáp lại:

- Không dám mời anh vào nhà xơi nước.

Ba người bước vào căn nhà thông thống chỉ còn trơ lại cỗ phản nứt mảnh võng gai rách tơi tả và bộ hương án long chân.

Lão Bền cò mời khách đập chân ngồi cả lên cỗ phản nứt. Chẳng có nước chè chỉ có ấm nước vối đặc chát lạnh tanh. Lão Bền rít thuốc lào sòng sọc. Jôn Owen cũng đỡ cái điếu nhồi thuốc châm lửa rít sòng sọc chẳng hề chịu thua kém. Dục Văn Bường chỉ vào lão Bền rồi chỉ lung tung khắp căn nhà gã nói như chữa thẹn cho gia cảnh nhà ông chú:

Nhà làm nghề đất thì đếch cần sắm đồ vì cần chỗ rộng rãi để chạy mưa chum vại tiểu sành với lại làng Lũng Bãi này năm nào cũng một lần lụt lũ mênh mông mua cho lắm tủ nhiều giường chỉ tổ lúc đó trôi lềnh phềnh kinh bỏ mẹ. Còn ông chú nhà tôi đây là đệ nhất tay nghề ở cái làng này năm bơ oằn cả cái vùng này không có ai qua mặt được ông.

Jôn Owen gật đầu:

- Biết rồi nhất nghệ tinh nhất thân vinh.

Lão Bền cò cười sung sướng:

- Anh Jôn đây thạo tiếng việt chúng tôi quá.

Jôn xua tay:

- Chưa thạo đâu chỉ thuộc lòng nhiều… nhiều… nhiều chục câu tục ngữ thôi.

Dục Văn Bường bảo:

- Ngồi chơi hút thuốc tí nữa bà thím tao đây sẽ dẫn mày đi chợ mua cá bằng tiền của mày. Chợ quê làng Lũng tuyệt vời. Mày tha hồ ngồi bệt xuống đất ăn bánh đúc chấm nắm tôm. Đặc sản quà cổ xưa làng quê Việt Nam đấy. Buổi chiều tao sẽ dẫn mày đi chơi khắp trong làng xem chuốt chum chuốt vại rồi ra bãi sông cởi truồng hai ta cùng bông nhông xuống ngụp lặn với lũ trẻ con. Mày có thích một chương trình như thế không?

Jôn Owen rối rít:

- Tao thích lắm. Rất thích nhiều nhiều.

Dục Văn Bường nhe hai hàm răng vàng khè ra:

- Nhưng phải chờ tí nữa đi chợ mua cá bằng tiền của mày.

Jôn gật gù:

- Không thành vấn đề.

Dục Văn Bường cười khăng khắc:

- Thành vấn đề đấy. Dân làng Lũng Bãi nghèo lắm sắp chết đói cả đám rồi.

Cũng lúc đó bà Bền lò dò từ bếp xách siêu nước lên.

Bà chùm khăn mỏ quạ đen sì áo thâm váy đụp lòi ra cẳng chân cẳng tay gầy đét lòng không xám xịt y hệt như con châu chấu ma. Bà đặt siêu nước xuống phản chẳng thèm chào ai. Dục Văn Bường hét lên dường như để lấy lòng bà hơn là vì sợ bà nghễnh ngãng:

- Chào thím. Tý nữa thím dẫn ông Mỹ này đi chợ mua cá nhá. Ông Mỹ chủ chi còn thím thì chủ trì.

Bà Bền điềm nhiên:

- Các ông ăn cá gì?

Ông Bền nhanh nhảu:

- Cá chép.

Bà Bền chằm chằm nhìn vào mặt anh cháu Dục Văn Bường rồi cẩn thận hỏi

lại:

- Ăn cá chép?

Dục Văn Bường gật đầu:

- Cá chép. Không có cá chép thì cá quả. Không quả thì trôi mè. Thím cứ theo thứ tự ưu tiên như thế nhưng mà cá gì cũng phải hơn cân trở lên đúng như các cụ nói cá cả thịt lớn.

Jôn Owen gật đầu lắp bắp:

- Đúng rồi. Ô kê. Cá cả thịt lớn.

Ngay buổi sáng hôm đó Jôn đeo bị theo bà Bền đi chợ. Gã buộc chặt dây giầy đeo bị cói lên vai và mượn cái mũ cối của Dục Văn Bường úp lên đầu. Chợ Lũng Bãi họp ngay trên mặt con đê xòm cỏ cách làng Lũng non cây số. Đúng là chợ quê lều tranh xiêu vẹo tềnh toàng trống hoác rơm rạ ướt lép nhép rải kín từ đầu cho đến cuối chợ chỗ nào cũng nồng nặc mùi cút gà cứt vịt lưu cữu vừa thối vừa chua vừa khẳm. Trong chợ bày bán la liệt linh tinh đủ mọi thứ bà rằn nhưng thứ nào cũng chỉ có in ít chút chút nào là kim chỉ hàng xén hàng khô vài mẹt cá tôm khô tép riu rồi nải chuối rổ thị quần đùi áo may ô dây chun dây cao su. Cuối chợ còn có bếp lò rèn phun lửa phì phì bày bán lưỡi xẻng lưỡi cuốc dao rựa liềm búa… Chợ la liệt hàng quà bún riêu bún ốc bánh đa cua bánh đa kê bánh đa vừng bánh đúc mắm tôm và cả gánh cháo lòng tiết canh. Đại để chợ Lũng Bãi là như vậy. Jôn Owen rất háo hức được đeo bị theo bà Bền châu chấu ma đi chợ. Gã rất tự nhiên và rất lỳ tỏ ra không hề lúng túng ngô ngọng gì kể cả khi bị một đám trẻ con cởi trần trùng trục mặt mũi nhọ nhem ùa theo chỉ trỏ la hét om sòm. Nếu như cách đây mười hoặc mười lăm năm Jôn owen xuất hiện ở chợ Lũng Bãi thì có thể gây nên một sự chấn động huyên náo hỗn loạn có khi đến vỡ chợ. Nhưng thời buổi bây giờ khác rồi một ông Tây đeo bị cói lò dò ở chợ quê là điều thường gặp. Dân nhà quê Việt Nam thời buổi này cũng nhẵn mặt Tây rồi

nhất là những ông Tây ba lô da đỏ au lúc nào cũng cởi trần trùng trục cõng trên lưng những chiếc ba lô kềnh càng to tướng như cái tủ mỗi khi cúi xuống mua cái gì cũng mặc cả như điên. Sáng nay Jôn Owen xuất hiện ở chợ Lũng Bãi cũng mang lại cho cái chợ quê một chút vui vẻ ngộ nghĩnh vì cái thân hình cao lêu đêu một mét chín của gã đi tới đâu cũng nổi trội vượt hẳn lên như một kẻ đi cà kheo vậy.

Jôn tò mò và rất ma mãnh. Chỗ nào góc nào ở chợ gã cũng rúc vào nhòm ngó hít ngửi sờ mó nhưng chẳng nhét vào mồm bất cứ thứ gì từ thanh kẹo lạc cái bánh chưng đến bát bún riêu cua bốc hơi nghi ngút cùng mẹt bánh đúc nẫng nẫng đổ trên mẹt lá chuối xanh mướt thoa mỡ bóng loáng mặc dù các bà các cô các chị mời mọc chèo kéo tíu tít. Có lẽ gã sợ bị đi ỉa tháo tỏng. Khi bà Bền mua cá gã cũng lăn xả vào thò tay khoắng khoắng loạn xạ trong vại nước và gã mặc cả đôi co róng riết gấp bốn lần bà Bền châu chấu ma. Chả thế mà khi về đến nhà mặc dầu đã quá chán cái mặt ông chồng già vô dụng bà cũng phải nhếch mép ghé vào tai ông.

- Cái ông Mỹ bạn thằng Bường hà tiện lắm người như thế vợ con được nhờ.

Bữa cơm trưa hôm đó thật vui vẻ. Cơm nhà quê đón khách trải chiếu trên cỗ phản kê giữa nhà bà Bền ngồi đầu nồi và vội bát cơm chan ít nước canh rồi buông bát đũa đứng lên chỉ còn lại ba người đàn ông ngồi uống rượu trên phản với con chó già ngồi chầu rầu rĩ ở dưới đất. Rượu vào lời ra lão Bền dò hỏi bao giờ thì anh doanh nghiệp tỉ phú động thổ xây khách sạn ở mảnh đất chùa Lũng Bãi và lần này anh Bường đã lo việc được cho em Liễu ở trên thành phố chưa kẻo em nó mong mỏi ao ước lắm rồi.

Nhà doanh nghiệp tỉ phú lờ đi làm như không nghe thấy gì mà lại gật gù hỏi thăm cha Tạc có nhắn nhe bao giờ về bóp tượng ở làng Lũng. Gã khoe là hôm nọ có đọc báo đăng hàng chữ to tướng đỏ chói giới thiệu cha Tạc vừa được bầu làm phó chủ tịch quỹ "Hỗ trợ và phát triển các vùng đói kém"

Thế là dân làng Lũng Bãi sắp có quí nhân phù trợ.
Trông ông cha lù đù nhẹ nhàng nhỏ nhẹ ít nói ấy mà hoá ra lại oai ra phết. Thế nào dân làng Lũng Bãi chẳng được "quỹ hỗ trợ phát triển" tài trợ khẩn cấp cho một ít vải vóc quần áo gạo muối. Dục Văn Bường còn nói thêm: Gã cũng đang muốn gặp cha Tạc để mời cha nếu cao hứng thì mua một cổ phần tham gia vào dự án xây dựng khách sạn ở làng Lũng Bãi này. Các ông cố đạo thiên chúa lùng phùng áo thâm vậy thôi nhưng toàn loại siêu cường tiền bạc. Dục Văn Bường dằn cốc rượu xuống phản quả quyết như vậy.
Bữa rượu ề à vui vẻ kéo đến gần ba giờ chiều thì lão Bền lăn quay ra phản ngáy khò khò như kéo bễ. Jôn Owen thay quần sóc áo may ô thun đen dài chùm đầu gối kính râm thắt dải lụa đỏ thắt ngang trán vắt vai khăn vải tổ bố đứng ở ngoài hiên khịt mùi liên tục có ý hơi ghê cái mùi khói lồ nung chum vại nồng nặc trong làng. Trong gầm phản con chó mực già ghẻ lở ghê tởm vừa gặm xương vừa gầm gừ liếc nhìn hai cái bắp chân nần nẫn của ông khách Mỹ. Thấy Dục Văn Bường cứ ngồi điềm nhiên xì xoạt uống trà búng tăm tanh tách Jôn xem đồng hồ rồi kêu lên:
- Có lẽ đến giờ đi xem chuốt chum chuốt vại theo đúng chương trình.
Dục Văn Bường thản nhiên ra giếng múc nước rửa mặt tung toé rồi lại vào nhà leo lên phản nhẩn nha uống trà búng tăm tanh tách. Thấy Jôn Owen bồn chồn gã thủng thẳng:
- Nghỉ đi kẻo đau dạ dày. Đúng bốn giờ xuất hành. Đi đâu mà vội mà vàng mà vấp phải đá mà quàng phải dây. Đấy, ca dao tục ngữ nhà quê Việt Nam đấy mày đọc thuộc lòng đi cho đỡ sốt ruột.
Bốn giờ kém năm phút Dục Văn Bường dẫn Jôn Owen sang nhà ông Chữ cách nhà lão Bền có một bức tường xây toàn bằng tiểu sành. Chiều nay ông Chữ không có nhà chỉ có bà Chữ và cô con dâu cả ở nhà đang chuốt chum. Ở làng Lũng Bãi đàn ông đốt lò còn đàn bà thì chuốt chum vại. Đố tìm thấy

một người đàn ông nào làm nghề chuốt. Có lẽ cũng vì vậy cha Tạc về đây ngồi lê la với đám các bà các chị các cô suốt ngày.

Cha Tạc đã hỏi rất nhiều người nhưng không ai biết tại sao lại như vậy bởi vì ở những làng nghề khác thì không bao giờ đàn bà con gái được ngồi vào chuốt chum vại. Gặng hỏi quá thì họ lắc đầu: chỉ biết từ đời ông bà đến nay vẫn như vậy. Công việc chuốt chum vại thoạt nhìn tưởng chẳng có gì. Công việc này đất cát bẩn thỉu nặng nhọc vất vả. Thoạt tiên đào đất. Đất sét đỏ phải được nhào kỹ dẻo như bột. Rồi cần một cái bàn xoay bằng gỗ hai người ngồi hai bên. Một người cắt đất một người đạp bàn xoay quay tít hai bàn tay chuốt tảng đất dần dần hoá thành cái chum cái vại. Đem chum vại phơi nắng cho thật già cũng có khi quét lên lớp men bùn phù sa trộn lẫn tro bếp rồi xếp vào lồ nung vài ngày thì được chum sành vại sành. Công việc này người xem vô tình thì chỉ xem một lần đã chán chẳng có gì cao siêu mơ màng bí ẩn cho là nó chỉ là một cái nghề thô lậu tầm thường của những người nông dân đói khổ xứ nhiệt đới nóng bức ẩm ướt nghèo đói.

Có lẽ vì thế mà Jôn Owen vỡ mộng. Gã đã tận mắt xem cái nghề đồ gốm của Nhật Bản và Trung Quốc rất tinh xảo cao siêu vì vậy ngó nghiêng mười lăm phút gã chán quá mất cả hứng thú. Gã bèn dở cái thứ tiếng Việt cong queo lơ lớ của gã ra tán tỉnh bà vợ và cô con dâu cả của ông Chừ khiến hai người đàn bà cứ cười rú lên như bị chọc vào nách. Tán tỉnh chán Jôn Owen vỗ vai Dục Văn Bường rồi thở hắt ra:

- Còn trò gì nữa?

Dục Văn Bường nói:

- Tối nay đi xem đốt lồ.

Jôn lắc đầu:

- Ngồi xem người ta luộc nồi bánh chưng ba ngày tết thú vị hơn nhiều.

Dục Văn Bường hỏi:

- Chán đi du lịch làng Lũng Bãi rồi à?

Jôn gật đầu:

- Chán rồi. Chuồn thôi.

Dục Văn Bường cười nhạt:

- Tuỳ mày.

Jôn nhún vai:

- Cái làng Lũng Bãi của mày tẻ nhạt quá. Tao nghĩ rằng sẽ không tìm được cảm giác mạnh ở đây.

Dục Văn Bường im lặng dẫn gã ra bờ đê ngồi hóng gió. Trời lúc này đã muộn. Nắng đã tắt. Đồng quê tĩnh mịch im ắng lạ thường. Gió ào ào chạy dọc sống lưng con đê cuộn lên mùi đất mùi cỏ cây ngai ngái hoang dại. Jôn Owen lăn ra thảm cỏ dang thẳng cẳng bốn chân tay. Gã rống lên như bị chọc tiết:

- Sướng quá mày ơi. Mấy cái chum vỡ vại mẻ của mày không quyến rũ bằng nắm cỏ dại. Tao sướng quá trời ơi! Ăn cứt mày.

Jôn Owen văng ra một câu chửi vô nghĩa vớ vẩn.

Dục Văn Bường chỉ cười nhạt.

Trời sập tối Dục Văn Bường và Jôn Owen mò về nhà ông Bền. Căn nhà trống không chẳng biết ông bà chủ nhà đi đâu. Con chó già ghẻ lở nằm quắp đuôi đầu hồi chẳng thèm hé mắt nhìn hai ông khách dở hơi. Một mâm cơm nguội tanh úp trên phản. Trời tối thế mà vẫn nghe ruồi nhặng bay vù vù. Jôn Owen nhún vai không đụng bát đũa chỉ ngồi hút thuốc lào. Dục Văn Bường ngồi xếp chân vòng tròn chén tì tì. Gã ăn vã hết nhẵn bát canh cá còn thừa tanh ngắt nồng nặc mùi đất đèn.

Jôn ngồi bó gối ngán ngẩm ngắm nhìn cái lõ điếu.

Đúng là gã đã chẳng còn vui thú gì nữa rồi gã nằng nặc đòi sớm mai đi xe ôm về thành phố. Đêm đó Jôn Owen và Dục Văn Bường cùng chui vào cái

màn rách bươm hôi đến ngạt thở mắc trên bộ phản. Dục Văn Bường đặt lưng xuống là ngáy như sấm chẳng hay biết gì ông bạn Mỹ nằm cạnh tráo đầu trở đuôi thức hay ngủ có ngon giấc không. Mờ sáng hôm sau Jôn đã lay Dục Văn Bường dậy. Gã thì thào:

- Tao muốn đi ỉa.

Nhà doanh nghiệp tỉ phú còn ngái ngủ nên làu bàu:

- Khỉ ạ! Ra vườn.

Jôn mò ra vườn lục đục một lúc lại thấy mò vào. Gã vẫn thì thào:

- Không tìm thấy toa-lét.

Dục Văn Bường cười nhạt:

- Làm đếch gì có toa-lét.

- Vậy thì ỉa ở đâu?

- Tương mẹ nó ra vườn ấy.

Jôn trợn mắt nhìn Dục Văn Bường. Thấy nhà doanh nghiệp tỉ phú cũng trợn mắt nhìn lại gã biết là Dục Văn Bường không nói đùa thế là gã xách quần đi ra vườn.

Nhưng chỉ một thoáng sau lại thấy gã xách quần lom khom đi vào nhà nhăn nhó:

- Tao không thể nào ngồi ỉa được.

- Làm sao?

- Có rất nhiều các bà các cô đi lại rậm rịch khúc khích ở bên ngoài hàng rào. Ở nhà quê đàn bà phải dậy sớm đi chợ thổi cơm băm bèo thái khoai.

Dục Văn Bường nhún vai cho Jôn một lời khuyên:

- Phải cố gắng mà ỉa thôi.

- Nhưng tao không thể nào ngồi ỉa trong một tình trạng như vậy.

- Đó là việc riêng của mày. Tao không biết.

Jôn Owen đã hoảng sợ thực sự. Mặt gã tái đi:

- Mày hãy cố gắng tìm cho tao một giải pháp nào đó khả thi.
- Khả thi cái con bòi. Vào trong chuồng lợn mà ỉa.
- Ô kê!
Thế là Dục Văn Bường dẫn Jôn Owen sang chuồng lợn nhà ông Chứ ở ngay sát hàng rào cây chó đẻ. Ông Chứ nuôi một con lợn giống mõm dài nửa thước ta nặng ngót một tấn hình dạng bẩn thỉu lấm lem cổ quái kinh dị như con tê giác vì vậy ông phải xây cho nó một cái chuồng rất vĩ đại. Dục Văn Bường bèn mắc hai cây tre đực ngang qua chuồng như bắc hai cây cầu tạm rồi vỗ vai Jôn Owen:
- Toa-lét du lịch bụi. Xin mời.
Jôn cười tít mắt thích lắm cám ơn rối rít rồi xách quần leo lên cầu hai cây tre đực. Dục Văn Bường bỏ vào nhà loay hoay pha ấm chè Thái Nguyên.
Nhưng ấm chè chưa kịp ngấm đã nghe tiếng thét rùng rợn ngoài chuồng lợn. Gã tái người. Ấm chè rơi xuống đất vỡ tan tành. Bỏ mẹ? Thằng Mỹ xẩy chân rơi xuống chuồng lợn rồi. Đúng lúc đó Jôn Owen nhảy vọt qua hàng rào cây chó đẻ lao vào sân. Quần tụt xuống khoeo chân lộ ra đôi mông trắng hếu béo nẫy như mông đàn bà. Đằng sau thằng Mỹ là con lợn giống khủng khiếp của ông Chứ to vật vã há hoác mồm nhe hai hàm răng rùng rợn nhọn hoắt cào móng hồng hộc đuổi theo với điệu bộ vô cùng cay cú tức giận.
Tất nhiên mọi chuyện được thu xếp ổn thoả ngay.
Ông bà Chứ vác sào đuổi con lợn vào chuồng. Jôn chạy băng vào nhà leo tót lên phản. Mặt gã méo xệch Dục Văn Bường rót đầy cốc nước nóng bắt gã uống liền ba chén cho lại hồn nhưng gã vẫn nhăn nhó như nhai phải bọ xít:
- Tại sao con lợn nhà quê Việt Nam lại hung ác và ngu xuẩn như vậy. Thoạt đầu nó khịt mùi ụt ịt liên tục thân thiện với tao nhưng rồi đột nhiên nó trở mặt nhảy chồm lên định ăn thịt cái dái của tao. Thật là man rợ. Tao không thể nào hiểu được.

Dục Văn Bường chẳng thể cười được nữa. Gã cũng chán thằng Mỹ phê bình nghiên cứu Mỹ thuật Đông Dương này rồi. Chán thật rồi. Chán tới cổ rồi. Gã chẳng buồn giải thích cho thằng Jôn Owen này là cả làng Lũng Bãi này không nhà nào xây hố xí cả. Muốn đi ỉa thì cứ dạt ra bờ sông vào vườn hoặc lẩn vào sau một bụi cây chó đẻ nào đó bên đường thoải mái tự nhiên tương ra là sẽ có con gà con ngỗng con chó con lợn lao đến dọn dẹp sạch trơn tức thì. Ở làng bãi đang tàn tạ này người còn đói nhăn răng nữa là con vật. Thằng Jôn Owen ngu xuẩn chứ không phải con lợn ngu xuẩn. Con lợn nó đuổi theo mày là nó đòi ăn cứt của mày chứ đâu nó có thèm ăn cái dái của mày. Nghĩ vậy Dục Văn Bường tặc lưỡi: Cũng may là Jôn Owen không ngã xuống chuồng lợn. Nếu Jôn ngã xuống rất có thể lúc đang háu đói tạp ăn con lợn sẽ đợp nhầm bộ dái của thằng Mỹ thì sao? Nếu thế thì chắc là gã sẽ rũ tù.

***

Dục Văn Bường chính gốc người làng Lũng Bãi.

Về đằng họ hàng gã gọi ông Bền cò là chú. Ông nội gã là một thợ đất lồ có hạng. Đến đời bố gã thì đã bỏ nghề đất lồ làm nghề đóng cối xay bỏ làng đi kiếm ăn tha phương. Dục Văn Bường đã từng là lái xe trong ngành vận tải công an. Rồi gã xin ra khỏi ngành. Gã xin ra chứ không phải bị sa thải hoặc bị đuổi và cuộc đời gã chỉ thực sự phất lên sau khi đã ra khỏi ngành vận tải công an. Lý lịch làm giàu của gã mờ ám. Nghe đồn gã đã từng buôn thuốc phiện buôn ôtô bãi rác buôn sắt vụn và buôn cả máy cày máy bay trực thăng. Ngày xưa gã là thằng khố rách áo ôm còn bây giờ gã là một nhà doanh nghiệp có bạc tỉ. Ở thành phố gã là tổng giám đốc một công ty TNHH có trụ sở nhà 3 tầng giữa trung tâm có đầy đủ trợ lý, thư ký, trưởng phó phòng và nhân viên bảo vệ cùng ôtô Nít-san 12 chỗ ngồi. Gã có biệt thự Phai-phô ở rìa thành phố có vườn cây có ao cá có chuồng sắt nuôi ba con gấu và có cả sân chơi te-nít cùng một đám vệ sĩ thanh niên trai tráng áo trắng cộc tay quần vải

xi-mê-ni thắt cà-vạt đen ăn lương tháng có tiền thưởng cuối năm hẳn hoi. Hồi mới quen biết cha Tạc gã đã trân trọng mời cha Tạc về thăm biệt thự Phai-phô của gã. Một ôtô máy lạnh đưa cha Tạc đi lòng vòng chán chê rồi mới chui vào cái cổng một toà biệt thự um tùm cây cối.

Toà biệt thự có kiểu kiến trúc cực kỳ quái đản phía trước giống như nhà Tàu phía sau nhại kiểu nhà Tây.

Trên mái vọt lên hai chòm tháp hình củ hành lên ngược ốp đồng vàng choé. Bốn vệ sĩ thắt cà-vạt mặt lạnh như tiền đi đều bước ra đón. Khu vườn bao quanh biệt thự rộng cả ngàn mét vuông có tường chăng kẽm gai bao quanh có đường dải sỏi có cây cảnh hòn non bộ lại có cả ao cá và cây cầu cong cong loè loẹt kiểu cầu vườn chơi Nhật Bản. Một chuồng gỗ nuôi tới chục con hươu lại còn có chuồng sắt nhốt tới bảy chứ không phải ba con gấu đen sì suốt ngày mõm sùi bọt trắng xoá. Nhà doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường quần đùi Thái Lan sặc sỡ cởi trần khoác ki-mô-nô Nhật Bản thêu rồng phượng xanh lè tay cầm ống cao su phun nước xè xè đứng đợi khách bên một gốc bách tuế tua tủa cành lá. Đứng cạnh Dục Văn Bường còn có một nhà thơ một đạo diễn điện ảnh và một nhạc sĩ. Ba ông văn nghệ sĩ này dễ chừng cũng vừa được ô tô máy lạnh đổ xuống chỉ trước cha Tạc vài phút ông nào cũng còn mũ đội trên đầu xăm xô nai xách nơi tay đầu đít chân cẳng còn nồng nặc mùi mùi nước hoa rẻ tiền xịt trên ôtô. Dục Văn Bường chẳng thèm giới thiệu ai với ai gã cười hô hố rồi cứ thế dẫn cả bốn vị khách đi tham quan một lượt mấy tầng lầu khu biệt thự. Phải nói là vật liệu cửa giả đồ đạc trong ngôi nhà này đều thuộc loại đắt giá. Toàn bộ các cánh cửa và bậc cầu thang bằng gỗ lim. Vòi sen chậu ỉa bồn tắm gương soi trong toa-lét đều là loại tân kỳ nhất mới nhập cảnh. Ngay giữa phòng khách xa-lông Mỹ đặt pho tượng ông phật Di lặc to béo bằng gỗ xà-nu vai khoác cái bọc đựng tiền to như bao tải gạo 100 ki-lô-gam tay giơ cao một thỏi vàng đúc to hơn cái

đấu có chạm khắc 4 con số 9. Trên tường treo la liệt các bức ảnh chụp nhà doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường có những dòng chữ tiếng Mỹ tiếng Việt giới thiệu đang bắt tay nhà tài phiệt Nhật Bản MÔ TÔ Ky Xứ hoặc là đang cúi chọc bi-da với ông giám đốc kỹ thuật Đa Vít Kây người Mỹ hoặc là đang ngồi cùng bàn dự thảo hợp đồng chuyển nhượng hai máy bay trực thăng OK876Z của Thổ Nhĩ Kỳ… Nhưng thú vị nhất là khi Dục Văn Bường dẫn cả đám khách ra vườn leo lên cây cầu cong cong sặc sỡ kiểu cầu vườn chơi Nhật Bản gã quay lại như ra lệnh cho ông nhà thơ: vỗ tay đi văn nghệ sĩ. Ông nhà thơ cười hơn hớn vỗ hai tay nổ vang như pháo tết cũng là lúc có đàn cá to tướng lưng đen sì ạt ạt nổi lên quẫy đuôi đập vây bắn nước tung toé. Điểm tham quan cuối cùng là đi vòng ra sau nhà tới sân chơi te-nít đúng tiêu chuẩn quốc tế quây lưới sắt B40 cao vời vợi lắp đủ mười bốn cây đèn cao áp sáng trắng. Trong sân đang có hai chàng to con ngực nở đùi dế cởi trần trùng trục đang cong đít chạy tới chạy lui vung vợt tung bóng hầu đánh một cậu bé khoảng mười ba mười bốn tuổi diện sóc trắng may ô trắng giầy thể thao trắng to tổ bố ngang trán buộc mảnh lụa đỏ trông có dáng P. Samprap thu nhỏ. Bọn đánh quần vợt tỏ vẻ thờ ơ khinh khỉnh chẳng thèm để mắt tới mấy ông văn nghệ sĩ đang đứng bên ngoài dí mũi vào tấm lưới sắt. Dục Văn Bường điềm đạm giới thiệu về cậu bé:

- Thằng con thứ hai của tôi đấy; cháu đang học ở Pháp. Về thăm bố. Chẳng biết nó ăn bậy phải thứ gì mà chơi quần vợt thần sầu. Bạn chơi cùng sân quần vợt thái tử Bảo Long đấy. Tôi thích nó học luật sau này làm thứ trưởng bộ trưởng gì đó lãnh đạo ngành kinh tế hoặc ngoại giao nhưng nó chỉ mơ làm một Jắc-ky-Chang châu Á thứ hai đọ vợt với Pi-te-xăm-rát. Con cái chán thế đấy tôi tuyệt vọng…

Bữa tiệc bày ra chiếu trải ngoài hiên rộng độc nhất món cá nướng và rượu Hen-nét-si. Mỗi người một con cá chuối hai ki-lô. Cá ở dưới ao đấy nuôi

toàn bằng cứt hươu cứt gấu bổ béo vô tư đi. Dục Văn Bường hỉ hả khoe như vậy. Từ đầu đến cuối bữa tiệc Dục Văn Bường là người độc diễn kể chuyện. Gã không nể ai nhường ai một lời dường như gã bỏ tiền cá tiền rượu cho bữa chén này là cốt để nói cho sướng cho hả cái mồm. Những chuyện kể của gã đại loại là: gã đi du lịch Trung Quốc chẳng may bị đi tháo tỏng phải vào nằm một bệnh viện đặc biệt ở Bắc Kinh chỉ riêng tiền phòng đã ngốn ngàn tám U-ét đô Mỹ một đêm. Phòng gã lọt thỏm kẹp giữa phòng của tổng thống một nước Châu Phi đen trọc đầu và phòng một hoàng thân một nước Cộng hoà Ả Rập đạo Hồi râu mép. Có chữa bệnh đi tháo tỏng thôi mà ba ngày thuốc men khi ra viện hoá đơn thanh toán bốn ngàn rưỡi đô Mỹ… Nào là chuyện thằng con đang quật te-nít ngoài kia gã không nuông nó đâu gã luôn nhắc nhở nguồn gốc xuất xứ dòng dõi của nó cụ nội chỉ là một ông thợ đốt lồ nghèo khổ ông nội chỉ là một gã thợ đóng cối kiết xác và bố nó chỉ là một thằng phó thường dân mạt hạng đã từng bị chẹn ngang họng tống cả một bát cơm trộn lẫn vẩy ghẻ vào mồm cho nên không thể chấp nhận được cái trò thỉnh thoảng lại lơ đãng dùng phôn inh từ Paris nói chuyện với bạn bè ở Sài Gòn hàng tiếng đồng hồ đốt veo vào cuốc điện thoại nhảm nhí đó hàng trăm ngàn có lẻ đô la Mỹ vân vân và vân vân… Trong khi nâng chén Dục Văn Bường cũng hay làm như tình cờ chợt nhớ ra mà kể là ngài đại sứ Hàn Quốc đại sứ Tây Ban Nha đại sứ Mai và cả ông đại sứ Mỹ những lúc chán làm chính trị mỏi mệt công vụ vẫn thường phóng xe đến đây ăn cá nướng đánh te-nít rồi ngồi phưỡn bụng như ông nhà thơ đây này. Dục Văn Bường khoe gã không thể nào bỏ được thói quen ỉa đồng. Tôi rất ngại khi phải giải quyết trong toa-lét vì cái mùi nước hoa làm tôi lộn mửa vì vậy mỗi lần về đây nghỉ tôi vẫn phôn cho ông cố vấn ái tình của tôi cùng vào ăn cơm rồi rủ ông ta đánh ô tô ra ngoài cánh đồng đi ỉa. Thứ nhất quận công thứ nhì ỉa đồng các cụ nói vậy nhưng tôi xin sửa lại thứ nhất ỉa đồng thứ nhì quận công… Cuối bữa tiệc

hôm đó Dục Văn Bường cho gọi cố vấn ái tình của gã đến. Gã giới thiệu ông cố vấn này vốn là một cán bộ tuyên huấn cấp vụ đã về hưu hiện đương làm thêm ăn lương cố vấn ái tình năm trăm đồng một tháng gã trả. Có lẽ Bường nói thật vì ông cố vấn này mặt mũi lạnh tanh trang trọng và vẫn còn rơi rớt lại cái vẻ oai vệ không bao giờ chào đã một đời làm cái công việc tuyên huấn đó. Dục Văn Bường kéo ông ta ngồi xuống cạnh gã gắp miếng cá dở nát bét bỏ vào bát ông ta và đẩy luôn cốc rượu uống dở lới trước mặt ông ta. Cho gọi cố vấn ái tình đến dường như để có một người làm chứng cho những lời kể loạn ngậu sị chuyện bồ bịch trai gái của gã. Có lẽ gã cho rằng nói chuyện với mấy ông văn nghệ sĩ thì cuối cùng thế nào cũng phải nói chuyện chơi gái. Gã thành thật thú nhận hơn mười năm nay gã có thói quen và cũng gần như một cái luật là không ngủ nổi lần thứ hai với một cô gái nào và vì quá bận rộn nên gã phó mặc chuyện giải quyết sinh lý của gã cho cố vấn ái tình phải lấy đầu ra bảo đảm là các cô gái ngủ với gã phải còn trinh. Tôi sòng phẳng với cố vấn ái tình của tôi công đoạn này ngoài lương tháng thoả thuận sau mỗi phi vụ tôi kiểm nghiệm mà ôkê thì ông đều được thưởng mười phần trăm lương. Có đúng vậy không nào. Dục Văn Bường trỏ đũa vào mặt ông cố vấn ái tình gằn giọng hỏi và ông cố vấn ái tình đang gắp dở miếng cá mặt vẫn lạnh tanh thản nhiên gật đầu Dục Văn Bường khoe gã đi du lịch mấy chục nước rồi ngủ với đủ các loại gái trên thế giới rồi Mỹ, Nhật, Hàn Quốc, Đài Loan, Thái Lan, Ý, Pháp, Bồ Đào Nha, Nga, Tàu v.v… Gã tả tỉ mỉ cái chau mày rên rẩm đập chân cong mông khi hưng phấn tình dục của các loại gái đó khác nhau thế nào cuối cùng hắn độp một câu: vờ vịt hết. Ba sạo hết. Bố láo hết. Chẳng gái nào bằng gái Việt. Ta về ta tắm ao ta dù trong dù đục ao nhà vẫn hơn.

Bữa tiệc hôm đó khiến mấy ông văn nghệ sĩ vừa thích thú hoang mang lại vừa chán nản thậm chí hơi tự ái phẫn nộ ngầm. Tiệc tàn. Dục Văn Bường

chu đáo cho xe có máy lạnh đưa mấy ông văn nghệ sĩ về. Gã còn có quà biếu mỗi ông một tút thuốc 3 số 5. Riêng cha Tạc thì Dục Văn Bường giữ lại. Gã mời cha Tạc lên phòng khách uống cà-phê và hút xì-gà Cuba. Gã tặng cha Tạc một cái áo sơ mi chim cò rất đẹp hàng ngoại In-đô-nê-xi-a. Rồi gã nói:
- Tôi không đánh đồng cha với mấy ông văn nghệ văn nghẽo đờ người vô tích sự kia. Tôi biết cha là người đang che giấu một thân phận kỳ dị phi phàm. Cha yên tâm đi. Anh hùng tương ngộ. Sẽ có ngày chúng ta hợp tác làm ăn ngon lành.
***
Lại nói buổi sáng hôm đó sau khi uống cạn ly nước lọc rửa ruột nhà doanh nghiệp tỉ phú úp cái mũ cối lên đầu rồi tống Jôn Owen lên chiếc xe Sim-sơn cổ lỗ sĩ phóng ù ù gần như là bỏ chạy thoát thân ra khỏi làng Lũng Bãi. Jôn Owen đã quá thất vọng và chán nản vả lại cũng đương bí ỉa bí đái nên gã cũng chẳng thiết gì đi tìm vợ chồng ông Bền cò chủ nhà để mà gút-bai hoặc bai-bai tạm biệt hẹn một ngày nào đó có dịp sẽ ê-gâu-xi-u. Dục Văn Bường phóng một mạch chồm chồm một hơi từ làng Lũng băng qua cánh đồng vượt qua quả đồi Lùm vượt qua gần mười cây số đường đất đá lổn nhổn ổ gà ổ trâu ổ voi ra tới ngã ba Kỳ Sơn nhà doanh nghiệp tỉ phú bèn vẫy một xe ôm mô kích thứ thiệt lại và sang tên Jôn Owen tắp tự cho hắn. Lâu nay cánh xe ôm chuyên nghiệp ở vùng này chẳng còn lạ lẫm gì ông chủ buôn đồ gốm đồ sành mũi gãy tóc gai lởm chởm lôi thôi bẩn thỉu Dục Văn Bường nữa.
Ấy là bọn xe ôm cứ nghĩ thân phận của Dục Văn Bường là như vậy. Khi Jôn đã chễm chệ trên cái yên xe rách bươm lòi cả đệm mút vàng khè ra ngoài Dục Văn Bường cù nhẹ vào nách gã xe ôm vạm vỡ đen búa ria mép mắt trắng dã như mắt chó luộc rồi nửa đùa nửa thật:
- Cấm không được chở nó ra bờ sông cắt tiết đấy nhá.
Gã xe ôm rú lên cười:

- Sệp vui tính quá.

Dục Văn Bường nghiêm mặt:

- Tao lạ đếch gì các chú. Nói nghiêm chỉnh. Thằng Mỹ này là bạn tao. Nó là văn nghệ sĩ ăn chạc ngủ nhờ đéo có tiền đâu. Tao gửi chú mày đưa nó về thành phố. Anh em tin tưởng nhau.

Gã xe ôm gật đầu:

- Xong phắt. Dù sao em cũng là người biết phải trái. Bác cứ vô tư đi.

Chiếc mô-kích phóng vù đi rồi Dục Văn Bường bèn quay xe lộn ngược đường. Gã không rẽ vào làng Lũng Bãi. Gã phóng thẳng ra phía bến phà Kiều tìm đến nhà chủ tịch xã Trần Đãi để làm nốt cái thủ tục sang nhượng miếng đất chùa Lũng Bãi để kịp động thổ. Dục Văn Bường không hay biết gã vừa dời khỏi ngã ba Kỳ Sơn vài phút thì một chiếc xe khách long sòng sọc chạy tới và đổ xuống một hành khách mũ lá da trứng áo thâm tay xách xăm xô nai to tướng. Người khách đó chính là cha Tạc.

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 13

Xuống bến xe Kỳ Sơn cha Tạc bèn rẽ vào chợ Kỳ Sơn cạnh ngã ba mua một miếng thịt bò xám ngoét có lẽ là thịt trâu thì đúng hơn. Cha mua thêm nắm hành tỏi mấy mớ rau thơm và chai rượu nếp mới có mùi thơm như cốm tươi

và cân đường trắng. Cha xin tờ báo cũ bọc kín tất cả mấy thứ đó nhét gọn vào lúi nhựa bóng loáng in hàng chữ Thượng Đình Foot-wear company.

Xong xuôi cha tạt vào sau gốc cây trứng cá xù xì um tùm cành lá hút hết điếu thuốc Vinataba rồi tay túi quà tay xăm xô nai cặm cụi một mình rẽ vào con đường đá vắng vẻ lổn nhổn ổ gà ổ trâu ổ voi chạy về làng Lũng Bãi. Cha Tạc đi một mạch từ gã ba Kỳ Sơn về đến làng Lũng mất khoảng một tiếng rưỡi đồng hồ. Lão Bền đang ngồi vẩn vơ trên cái cối đá thủng ở góc sân nhìn thấy cha Tạc lù lù dẫn xác vào lão cười hà hà chạy vội ra lăng xăng đỡ lấy cái xăm xô nai to tướng. Sướng quá lão Bền ríu cả lưỡi:
- Khách đi rồi khách lại tới. Lâu quá rồi sao cha không về đùa nghịch với đất cát cho vui. A, mấy pho tượng dở người của cha thì em vẫn ủ bao tải ướt xếp ngay ngắn kín đáo ở xó buồng chưa dám vứt ra sông. Sáng hôm nay thằng Dục Văn Bướng có chở một ông người Mỹ ra Kỳ Sơn có gặp cha giữa đường không. Nó hẹn chiều nay lại quay về đây. Thằng Bường khoe với em là cha lại vừa trúng cử thêm chức phó giám đốc quỹ hỗ trợ và phát triển đồng bào nghèo đói. Thế là làng Lũng Bãi lại có quý nhân phù trợ rồi.
Cha Tạc mỉm cười vỗ vai lão thợ lồ đang hơn hớn như đứa trẻ. Cha dúi cái túi nhựa vào tay lão rồi rành rọt:
- Cân đường biếu riêng bà Bền bồi dưỡng. Còn cân thịt bò thì xào hành tỏi chiều nay uống rượu.
Lão Bền nhanh nhẩu:
- Để em vác cái va-ly vào nhà.
- Mặc tôi. Tôi về làng Lũng Bãi chỉ thích được lên ở trên chòi gác nhà ông thôi.
- Đúng quá rồi. Cái chòi gác chỉ dành riêng cho cha ngự trên đó yên tĩnh một mình tha hồ chơi tượng bọn trẻ con nó đỡ quấy phá.

Lão Bền thích thú xách cái túi giấy nhựa Thượng Đình Foot-wear company xuống bếp. Lại có thêm bữa rượu thịt vui vẻ nữa rồi. Hãy cứ biết thế đã. Vui được chút nào thì thì cứ vui. Ốm đau là mất đi chơi. Tý nữa bà Bền đi chợ về sẽ thích lắm vì lần nào cha Tạc về cũng dúi riêng cho bà mấy chục và đưa tiền chợ tiền củi gạo rất hào phóng chứ không như thằng cháu doanh nghiệp tỉ phú rất đá rất ki bo chặt chẽ hà tiện.

Trong khi lão Bền đang lúi húi dưới bếp thì cha Tạc lẳng lặng xách cái xăm xô nai to tướng leo lên chòi gác gần chục thước vuông cất nhô ra trên mái nhà.

Đứng ở ngoài đê nhìn vào chòi gác nom giống hệt chuồng chim câu. Như hầu hết mọi nhà trong làng lão Bền cũng phải cất một cái chòi trên mái nhà để chạy lụt thóc gạo chăn chiếu trên đó. Năm nào cũng vậy mùa lũ nước ngập trắng cả làng đàn bà trẻ con thì chạy lên con đê sông Cái dựng rạp mấy cái lều tre ở tạm chỉ có cánh đàn ông là ở lại làng ban ngày chèo thuyền đi lại ban đêm trèo lên chòi cất trên mái nhà nằm ngủ co ro.

Cũng có nhà chán chường chẳng thiết chạy lụt thế là ông bà bố mẹ con cái rúc cả lên chòi lại còn đèo díu thêm cả lợn gà ngan ngỗng chó mèo. Người và súc vật cứ ăn ở chung đụng loạn xị ngầu như thế cho đến khi nước rút lại rủ nhau tụt xuống đất. Không biết có phải vì cảnh khổ cực như thế nên con chó con gà con lợn con ngan con vịt ở làng Lũng táo tợn khôn ranh dạn dĩ quấn quít với con người lắm nên cứ suốt ngày tha thẩn quấn quít đuổi con gián mổ con kiến con nhện trong nhà ngoài sân trên chòi rồi còn ì lung tung chẳng kiêng nể gì cả. Nhà ông Bền cò mấy năm nay khánh kiệt tàn tạ chỉ còn nuôi được mấy con ngỗng Bắc Kinh và con chó ghẻ lở loà mắt rụng lông từng mảng ở cổ ở mông đít. Khi cha Tạc xách cái xăm xô nai trèo lên chòi thì đã thấy con mực nằm lừ đừ ở đầu cầu thang ghếch mõm lên cái chổi lúa. Vì vẫn thuộc hơi nhớ hơi cha Tạc nên con chó già chẳng buồn ngoái đầu

lại chỉ động đậy mẩu đuôi ghẻ lở trụi lông tróc da thay cho lời chào. Cha Tạc thân mật vỗ đầu con mực.

- Chào cụ tối nay tôi với cụ lại ngủ với nhau.

Cha Tạc nói vậy không phải là nói đãi bôi bởi vì lần nào về cái làng Lũng Bãi này dù là mùa đông rét buốt hay mùa hạ nóng nực oi ả cha và con chó già vẫn nằm chung với nhau trên cái chòi gác chạy lụt này.

Không rõ vì sao mỗi lần về làng Lũng trèo lên chòi gác thông thống bẩn thỉu dính đầy cứt gà khô cứt chó khô cùng rơm rạ thóc lép này cha Tạc lại thấy sung sướng thoải mái tự nhiên vô chừng ngàn lần hơn ở phòng cha cố sang trọng đầy đủ tiện nghi nhà thờ và cũng ngàn lần hơn căn hộ 28 mét vuông sạch sẽ tươm tất ở thành phố mà cụ cha già họ Bùi đã di chúc lại sang tên cho cha. Điều thú vị nhất là ngồi trong chòi gác này trí óc của cha tha hồ nghĩ ngợi lung tung từ những điều trang nghiêm nhất đến những điều bậy bạ nhất chẳng có gì trói buộc. Cha có thể trút bỏ áo thụng lùng phùng vo viên ném tọt vào góc chòi rồi tụt phăng quần dài phơi ra bộ cẳng chân trắng bợt loăn xoăn lông hung hung đỏ thậm chí nóng quá cha còn tụt nốt cả quần đùi chỉ đánh độc si-líp cho mát. Cha có thể hút thuốc thở khói mù mịt đánh rắm lóp bóp khạc nhổ xỉ mũi hắt xì hơi ầm ĩ và đái vào cổ chai bia hoặc lon Cô ca Cô la. Và chẳng cần một lý do gì cả cha có thể cởi tuột nết cái áo may ô ba lỗ trần trùng trục ngồi bệt xuống sàn gỗ lặng lẽ thanh thản yên tâm mân mê ngắm nhìn hàng giờ đồng hồ mẩu rốn lồi dị dợm dài gần nửa gang tay lắt lẻo ở bụng. Người ta sinh ra ở trên đời dù hoàn hảo đến mấy cũng bị một dị tật nào đó một cái sẹo ở đuôi mắt một túm lông ở bả vai đốt ngón tay trỏ bị trẹo con mắt lác con mắt lé sống mũi vẹo răng bàn cuốc từ mẩu xương cụt tự nhiên lồi lên cái mẩu đuôi lưng gù chân vòng kiềng… cha Tạc mặt mũi khôi ngô thịt da trắng trẻo chân tay lành lặn thẳng xương thẳng cốt nhưng lại có mẩu rốn lồi rất dài trông chướng mắt dị dợm. Cụ cha cố già họ Bùi nhặt

được cha trên đường tàu bảo: "Người đàn bà tội nghiệp nào đó đã để rơi con qua lỗ chuồng xí trên tàu hoả con bị đứt rốn chứ không được cắt rốn. Chúa đã ban cho con sự sống và ban cho con khúc rốn khác thường này. A men!". Tóm lại mỗi khi về làng Lũng trèo lên chòi gác chạy lụt bẩn thỉu trơ trọi này cha Tạc có thể làm bất cứ việc gì nghĩ bất cứ chuyện gì thoải mái tự nhiên tự do giống như một con người tiền sử chui vào cái lỗ hang hốc của riêng mình. Biết tình ý của cha Tạc với chòi gác chạy lụt như vậy nên mỗi lần cha Tạc về làng Lũng là lão Bền cò không bao giờ đặt chân lên chòi gác nữa. Bọn trẻ con tinh nghịch mất dạy hàng xóm có chui bụi rào cây chó đẻ mò sang chưa kịp mon men tới chân cầu thang đã bị lão Bền vụt què cẳng chơi như té tát vào mặt.

Nhưng vì sao cha Tạc lại yêu quý thân mật gần gũi cái chòi gác chạy lụt bẩn thỉu hôi hám này như vậy?

***

Vợ chồng lão Bền cò ở làng Lũng Bãi có 3 người con. Anh con trai cả đã chết mất xác trong một lần ngậm ngải tìm trầm ở rừng Lào. Cô con gái thứ hai tên là Luỹ bị tật nguyền từ nhỏ người ngợm ốm yếu xấu xí chập chập mát mát ngơ ngơ nom rất thương tâm. Cô con gái út tên là Liễu thì lại khoẻ mạnh và xinh đẹp bội phần. Chẳng biết cô Liễu nhảy lộn gan đằng nội đằng ngoại ông bà cụ ky từ đời tám hoánh nào chứ con gái một ông thợ đất lồ răng bàn cuốc đen như củ súng mà da thịt lại trắng ngần mắt đen như hột nhãn lồng mới mười ba mười bốn tuổi mà đã nẩy nở mông vú thân hình mềm mại thắt đáy lưng ong. Năm cô Liễu 16 tuổi gia đình ông bà trưởng thôn Cầm làng Đỗi Vui bên kia sông xin cô cho cậu con trai út đang là sinh viên năm thứ ba một trường đại học ở đâu mãi thành phố. Cô Liễu chưa thích lấy chồng và cô cũng chê cậu con trai út ông bà trưởng thôn Cầm làng Đỗi Vui chân tay lẻo khẻo mặt xanh đít nhái y hệt thằng nghiện xì-ke.

Nhưng vì bố mẹ hai bên nài ép mãi nên cô cũng tặc lưỡi gật đầu chui vào xe hoa lên thuyền sang bên kia bờ sông Cái. Cô con út đi lấy chồng khiến vợ chồng lão Bền cò mừng lắm nở mặt với bà con lối xóm vì gia đình ông bà trưởng thôn Cầm làng Đỗi Vui bên kia sông có tiếng nền nếp gia giáo giàu có. Nhà gạch hai tầng anh con trai cả đi lao động xuất khẩu ở Đức lấy luôn vợ là người Đức anh thứ hai làm bảo vệ cơ quan viện kiểm sát tỉnh hai chị gái đều lấy chồng bộ đội công an chỉ còn cậu con út 21 tuổi sinh viên đại học ở thành phố. Về nhà chồng được hai tháng một hôm cô Liễu chèo đò về nhà lăn ra đất ăn vạ bắt đền bố mẹ đã lừa cô bán cô cho một thằng nghiện. Thì ra cậu sinh viên 21 tuổi đó đúng là một con nghiện nặng hút hít hê-rô-in đã bị đuổi học hơn một năm rồi. Đón dâu buổi trưa thì buổi chiều chú rể lên cơn nghiện nổi cơn điên sùi bọp mép lăn từ trên giường xuống đất y hệt con chó dại và tối hôm đó xe ô tô trung tâm cai nghiện ma tuý bật đèn hú còi chạy vào tận ngõ xúc chú rể lên chở tuốt vào một trung tâm chữa chạy cai nghiện ma tuý ở tít trong khu Bốn. Lão Bền bầm gan tím ruột đã định xách mã tấu bơi thuyền sang nói chuyện với ông bà thông gia ở bên kia sông nhưng rồi cha Tạc khuyên giải mãi nên lão mới chịu nhịn đi. Còn ông bà thông gia chuyện này vỡ lở cũng có ý xấu hổ tránh mặt. Mãi đến tết anh con cả dẫn vợ người Đức về thăm bố mẹ thì ông bà thông gia lấy cớ sang thăm và biếu vợ chồng lão Bền nồi cơm điện Trung Quốc gọi là có chút quà của vợ chồng anh chị cả bên này gửi biếu ông bà thông gia của bố mẹ. Cuộc đời trớ trêu như vậy cuối cùng thì mọi chuyện hay dở tốt xấu cũng phải cho qua. Nhưng thôi chuyện về cô con gái út xinh đẹp của vợ chồng lão Bền cò hãy cứ tạm dừng ở đó bây giờ hãy nói chuyện cô con gái lớn tật nguyền xấu xí hẩm hiu đáng thương tên là Luỹ.

Đối với hai cô con gái của vợ chồng ông Bền cò cha Tạc chú ý quan tâm thương xót cô chị bị tật nguyền nhiều hơn. Mười năm về trước lần đầu xách

xăm xô nai ghé vào nhà lão Bền cha Tạc mủi lòng rơi nước mắt khi nhìn thấy một cô con gái tàn tật dặt dẻo như cái dẻ khoai đang cố gắng lê bước trên mảnh sân ngổn ngang chum mẻ vại vỡ. Năm đó cô Luỹ tròn 20 tuổi cái tuổi mà bất cứ cô con gái nào cũng đẹp đẽ rực rỡ mơn mởn quyến rũ thì than ôi cô Luỹ đã tàn tạ héo khô như bà già. Chân trái bị liệt teo quắt lại vặn ngược ra đằng sau.

Cánh tay trái méo mó nhũn nhẽo lạnh buốt lúc nào cũng lẩy phẩy dưới nách. Một nửa gương mặt bên trái bị liệt nên các cơ mặt không cử động được mồm méo kéo tới mang tai mắt trái lác xệch lác xẹo nom rất dị dợm thương tâm. Bà Bền kể là hồi bé cô Luỹ bụ bẫm khoẻ mạnh nhanh nhẹn lắm khóc to đến váng cả nhà thế mà bị ốm có một trận hai tuần lễ mà hỏng cả đời con bé đấy. Khốn nạn vô phúc cho cái nhà tôi.

Mười năm cha Tạc đi lại làng Lũng Bãi cũng là mười năm đau khổ của đời cô Luỹ. Con người ta sinh ra ở đời có lẽ chỉ có mười năm từ 20 tuổi đến 30 tuổi là của một kiếp người là đẹp nhất đó cũng là quãng thời gian xương cất bắt đầu cứng rắn các cơ bắp phát triển căng phồng ở háng ở mông ở vú ở bụng đó cũng là quãng thời gian thân thể căng đầy ứa trào nhựa sống để giao hợp sinh con đẻ cái thời gian hứng tình phát dục động dục mạnh mẽ rực rỡ nhất. Nhưng đó là với những người khoẻ mạnh. Còn đối với cô Luỹ thì than ôi quãng thời gian 10 năm tuổi xuân tươi đẹp lai láng bóng mỡ nhất này của đời người con gái thì lại là quãng thời gian bi thảm tủi nhục tàn tạ nhất của cuộc đời cô và như một sự xếp đặt trước của đấng tối cao vô tình cha Tạc lại trở thành một người chứng cho sự đau khổ tủi nhục này. Mười năm trời đi đi về về từng ngày từng tháng từng năm cha Tạc cứ dần chầm chậm tận mắt chứng kiến sự giãy giụa đau đớn tuyệt vọng của một cô gái ngu dốt tật nguyền đang cố chống chọi lại số phận cố giằng lại cho tấm thân tàn tạ thua thiệt của mình để giằng lại cho mình một chút ít hạnh phúc nhỏ nhoi. Ngay

từ lúc mới lọt lòng ra cô Luỹ đã bị lão Bền cò ghẻ lạnh. Lão không ghét cô nhưng đòi lão âu yếm chăm chút cô như đối với anh con cả và cô con gái út thì là điều vớ vẩn. Cũng không phải vì ông giận vợ mà giận lây sang đứa con gái vô tội mà bao năm nay ông vẫn bán tín bán nghi là con gái của một anh bộ đội cao xạ qua làng. Khác máu tanh lòng cái triết lý sống xa xưa đó nhức nhối trong tâm trí của lão nó trổ rễ bám sâu vào tình cảm của lão hiển nhiên chắc nịch rõ ràng như ngày và đêm như nước với lửa như bóng tối và ánh sáng. Nó đơn giản như chính cuộc đời của lão vậy. Còn đối với bà Bền thì khác. Khi Luỹ còn bé thì bà cũng yêu chiều như đối với anh em nó cho dù bố chúng có là lão Bền hay là một kẻ nào đó. Cái Luỹ là máu thịt của bà mang nặng đẻ đau 9 tháng 10 ngày. Khi Luỹ bị ốm đau tật nguyền bà Bền càng xót xa con hơn càng chiều chuộng chăm bẵm nó hơn. Những rồi theo thời gian cô bé Luỹ lớn dần lên đến tuổi thiếu nữ trở thành một cái gai một gánh nặng một nỗi nhức nhối và sự xấu hổ tủi thẹn của cả nhà thì tình cảm của bà Bền đối với cô con gái tật nguyền cũng thay đổi dần. Mặc cảm với cái thân hình tàn tật xấu xí dị dợm của mình càng lớn lên tâm tinh cô gái càng thay đổi thất thường. Cô oán hận mẹ cha đã sinh ra cô chẳng chăm nom cô cẩn thận để cô phải thân tàn ma dại thua thiệt khốn khổ tủi nhục thế này. Sự oán hận không bao giờ bật thành lời mà nó lặn vào bên trong như ngọn lửa âm ỉ quái ác thiêu đất tâm hồn cô tàn phá tình cảm cô cộng với đời sống mù tối chẳng được học hành vì vậy vào những năm ngoài hai mươi tuổi Luỹ đã hoá thành một cô gái chập chập mát mát. Một cô gái vừa tàn tật về thể xác lẫn cả tâm hồn. Cô trở thành một mẩu thịt thừa một gánh nặng một quái thai một bóng ma trong gia đình bỏ cũng chẳng được vương cũng chẳng xong. Cũng vì vậy tình cảm mẹ con của bà Bền đối với cô Luỹ cũng chẳng thay đổi dần theo. Sự xót thương tuyệt vọng bí bách xấu khổ đã khiến bà Bền đâm ra trái tính trái nết gàn gàn dở dở cáu kỉnh thù hận ngay chính bản

thân bà. Đã bao lần bà tru lên như chó cái già: "Ối giời ơi! Kiếp trước tôi có tội tình gì mà giời vật tôi hành hạ tôi như thế này hả giời". Rủa xả mình mỏi mồm bà lại quay sang giễu cợt soi mói chì chiết cô con gái tàn tật làm như cô không phải do bà đẻ ra mà là do quỷ sứ quăng cô vào cái nhà này cô là nghiệp chướng của đời bà. Tại sao cô không ngã đò ngã sông chết quách đi cho khuất mắt.

Cha Tạc vô tình đã trở thành người chứng cho cuộc đời đau khổ bất hạnh của cô con gái lớn tàn tật của ông thợ lồ Dục Tức Bền. Tình thương của cha Tạc dành cho cô con gái dịu dàng như tình thương thánh nhân tít trên trời cao ban xuống cho những số phận chúng sinh chen chúc nơi trần thế. Cha Tạc lặng lẽ chia sẻ nỗi đau khổ với cô gái tàn tật như chia sẻ những nỗi thống khổ bí ẩn của cuộc đời cha. Tâm hồn kín đáo dễ nhạy cảm của cha bị tổn thương cứ run lên mỗi lần cha xách cái xăm xô nai to tướng lần mò về làng Lũng Bãi để nhồi tượng.

Mười năm đi về cái làng nghề đang thoi thóp giãy giụa sống dở chết dở này hình ảnh cô gái tật nguyền mặt mũi nhăn dúm mắt xếch ngược lác xệch xẹo trợn trờn lòng trắng với nụ cười méo mó thảm hại như khóc cẳng chân tóp teo cánh tay nhũn nhẽo như dẻ khoai lúc nào cũng giật lẩy phẩy bên lườn ám ảnh cha in dấu vào tâm trí cha u ám nặng nề như những mảnh chum vỡ miếng vại mẻ cái ấm sứt méo mó trệu trạo đã đeo đẳng giằng xé lồng lộn trong những giấc mơ mộng của cha suốt bao năm nay. Cha cất giấu rất kỹ nỗi lòng thương cảm cô gái khốn khổ trong tâm hồn của cha gần như là giấu kỹ điều gì đó rất thiêng liêng tuy vậy đôi khi nó cũng cứ phát lộ ra âm thầm rụt rè và xấu hổ hệt như một hành động ăn cắp vụng trộm. Thỉnh thoảng cha lại lén giấu cho cô Luỹ một ít tiền. Đôi khi cha mua cho cô gái manh áo vuông khăn vớ vẩn nào đó của phụ nữ mà tình cờ cha chọn được trong đống quần áo cũ từ thiện. Cũng có lần mùa hanh cha Tạc mua cho cô Luỹ hộp

thuốc nẻ để cô gái bôi lên mặt cho đỡ nẻ. Và cha cũng chỉ dám tặng cô Luỹ những món quà nho nhỏ vớ vẩn như thế thôi. Mùa đông cha muốn mua cho cô Luỹ đôi giầy hoặc đôi găng tay nhưng cha giật mình e sợ cô gái tật nguyền lại càng thêm mặc cảm đau khổ với cẳng chân cánh tay bại liệt của cô thừa giầy thừa dép.

Cho đến một ngày vợ chồng lão Bền cò dọn cho cô con gái tật nguyền ra ở riêng bán quán ngoài bến thuyền làng Lũng Bãi. Gian quán nhỏ như chuồng chó nạm khuất sau một lồ gốm đã nguội lạnh bỏ hoang cách bến lên xuống non ba chục mét. Mảnh chõng tre mấy cái ghế cũ long chân và cái tủ gỗ nút vỡ xếp dăm gói mỹ hai tôm mấy phong kẹo lạc vài chai bia để lẫn với gói thuốc lá vinataba thuốc lá suvơnia. Cô con gái tật nguyền dọn ra ở riêng mở quán tại bến thuyền được hơn một năm thì có chửa rồi sau chín tháng mười ngày cô sinh hạ được thằng cu rất kháu. Có một điều là chuyện cô Luỹ đẻ con không hề gây ra điều ong tiếng ve ầm ĩ chê bôi rủa xả ở làng Lũng bãi này. Đó là chuyện hơi trái khoáy vì những chuyện chửa hoang như vậy vẫn thường bị mọi người dè bỉu nói cạnh nói khoé suốt từ đầu làng ra tới ngoài bãi. Cũng có thể vì dân làng Lũng Bãi thương cô gái tật nguyền nên chẳng nỡ lòng nào. Mỗi khi rẽ vào quán cô Luỹ uống chén trà hút điếu thuốc dân làng Lũng Bãi vẫn cười cợt trò chuyện với cô. Có người lại còn kêu lên: "Bố khỉ nỡm chưa kìa thằng cu bò thoăn thoắt như con chó con". Từ khi cô Luỹ đẻ được đứa con thì vợ chồng lão Bền cũng như trút được gánh nặng. Mọi người trong nhà đi lại ăn nói với nhau đỡ nặng nề u ám hơn. Thỉnh thoảng cô Luỹ tập tễnh bế con lết về nhà để cháu nó thăm ông bà. Lão Bền tuy không mặn mà nhưng cũng chẳng nhạt nhẽo thằng bé. Đôi lần lão cầm cái quạt nan đùa với thằng bé rồi gõ nhẹ vào mông nó: "Con nhà ai mà tợn hai cái cẳng gầy nhẵng chạy nhanh thế khéo ngã vỡ mặt". Còn bà Bền thì âu yếm thằng cu ra mặt cứ gặp cháu là bà lại bế thốc nó lên ạ ơi nựng nợ rối rít.

Bà Bền cũng bớt cáu kỉnh chì chiết cô Luỹ. Hai mẹ con thỉnh thoảng lại ngồi dúi vào một xó thì thầm to nhỏ.

Bà Bền chỉ còn điều băn khoăn là chẳng biết bố thằng bé là ai. Bà hỏi Luỹ thì cô cười méo miệng: Con ông thiên lôi trên giời đấy. Nói rồi cô gái ngồi phệt xuống đất hai mắt lim dim. Một đêm khuya có hai gã lạ mặt ở dưới thuyền củi lên ghé vào quán của cô uống bia với cổ cánh gà. Đó là hai gã thuyền chài hay hai thằng vô lại thất nghiệp ở tít tận xứ nào mò về vùng này kiếm chân chẻ củi thuê. Trời tối đen. Một đèn dầu tù mù. Cô Luỹ không thể nhìn rõ mặt hai ông khách mà chỉ thấy hai cái bóng người to tướng đen sì ngọ nguy ngả nghiêng trên vách. Hai gã uống say bí tỉ. Một gã còn mò ra sau nhà đái ỏ ỏ vào chân liếp. Quá nửa đêm mệt quá cô Luỹ ghé lưng xuống mảnh chõng tre sau cái tủ kê khuất ở góc quán. Vừa mới chợp mắt ngà ngà được một lúc thì cô gái thấy buồn buồn ở bụng. Hình như có một cái mặt người nóng hổi đang từ từ chà sát trên bụng cô rồi một bàn tay nặng trĩu đặt lên họng cô gần như là chẹn ngang họng khiến cổ họng cô đau nhói. Cô gái vùng vẫy mở mắt ra. Ngọn đèn dầu đã tắt từ lúc nào. Trong quán tối đen như mực. Một thằng đàn ông trần truồng nhơm nhớp mồ hôi sặc sụa hừng hực mùi bia mùi thịt gà luộc mùi mắm muối tương ớt không rõ hình hài từ bóng đêm đen kịt trồi ra nặng nề đổ ập lên tấm thân mảnh dẻ ốm yếu méo mó tật nguyền của cô gái. Hai bàn tay thô lỗ cứng như sắt của thằng đàn ông sờ soạng cấu véo nắn bóp da thịt xương cốt cô gái khiến cô đau đến ứa nước mắt. Đau quá cô bật kêu lên thì ngay lập tức có bàn tay bịt chặt miệng cô làm cô sợ chết lặng đi không dám giãy giụa nữa không dám kêu nữa mà chỉ dám rên rỉ ú ớ vài tiếng rồi nằm đờ trên võng như con cá ươn. Hùng hục vần vò cô gái một lúc thằng đàn ông vớ lấy cái gối mây ở đầu chõng ấn xuống dưới mông cô gái. Tình cờ tay nó túm phải cái chân bại liệt tong teo mềm nhũn như dẻ khoai của Luỹ.

Thằng đàn ông sững người không hiểu nó ngạc nhiên hay nó rùng mình kinh sợ khi nhận ra hai bàn tay nó đang bóp chặt cái chân người lạnh ngắt như chân ma.

Trong cơn say bia rượu đầu óc thằng đàn ông bấn lên lung mung. Nhưng rồi mùi da thịt của người con gái xộc vào mũi khiến nó chợt tỉnh nhận ra là sắp được hành lạc với một cô gái bằng xương bằng thịt hẳn hoi chứ không phải với một thây ma. Cũng như nó bỗng chợt nhớ ra là vừa ban nãy thằng bạn rượu tít trố đã ghé vào tai nó lè nhè: Con què đang nằm ườn sau cái tủ kia đợi mày đấy. Đừng có chê của què. Chân nó què tay nó què nhưng bím nó không què đâu. Phứa đi. Tạt mù chí bựa đi. Chẳng mấy khi mỡ đến miệng mèo. Tao mà không bị liệt bộ đồ nghề thì tao đã xúc con què này rồi. Cứ gọi là đảm bảo cô em chẳng rú lên như chó cái động đực…

Mờ sáng hôm sau Luỹ tỉnh dậy thì cái quán trống trơ không còn bóng người. Hai thằng đàn ông đã biến mất như hai con ma. Vỏ chai bia vất lỏng chỏng trên mặt đất ướt lép nhép toàn vỏ lạc luộc vỏ bao thuốc lá lẫn với một đống xương cổ cánh gà gậm nham nhở. Cô gái tật nguyền loay hoay dọn dẹp và tìm thấy mấy tờ năm ngàn vo viên nhàu nát nhét ở kẽ tủ hàng. Số tiền nhiều gấp đôi tiền bia rượu bữa nhậu. Cô gái vo chặt mấy tờ giấy bạc trong tay tập tễnh lần ra ngoài bến.

Con thuyền chở củi đã biến mất cứ y như là nó đã chìm nghỉm xuống tận đáy dòng nước rồi. Cô Luỹ bần thần đứng cạnh đống củi cũi lợn chất ngất nhìn hút ra mặt sông mênh mông buổi sớm đang vỗ sóng lăn tăn trong màn sương mờ mịt như khói. Mấy tờ giấy bạc lạnh buốt trong bàn tay cô. Bụng cô đau lâm râm và ngay lúc đó Luỹ đã linh cảm nhất định cô sắp được làm mẹ rồi.

***

Từ ngày cô Luỹ ra ở riêng bán quán ở bến thuyền làng Lũng Bãi rồi kiếm

được một đứa con thì nỗi lòng thương cảm ái ngại u sầu của cha Tạc dành cho cô gái tật nguyền cũng nhạt dần đi không còn thường xuyên ám ảnh đè nặng lên lòng cha nữa. Và cha lại có thể dành chút thời gian ít ỏi cùng tâm trí thảnh thơi để chuyên tâm mê mải với những pho tượng đàn bà mông to như cái chum và những pho tượng đàn ông lúc nào cũng phô ra bộ phận dương vật cong queo cứng đờ hệt như những cái vòi ấm sút sẹo xấu xí. Tuy vậy cái sự gọi là yên bình thảnh thơi nhẹ nhõm trong tâm linh này của cha Tạc chẳng kéo dài được bao lâu. Một nỗi đau khổ xót thương ám ảnh mới lại bất ngờ chụp xuống tâm hồn nhạy cảm của cha Tạc. Hay nói nôm na là như một sự vô duyên cớ cha Tạc lại bỗng dưng chuốc lấy vơ lấy một nỗi khổ tâm hồn mới đấy là hôm tình cờ ngồi trên chòi gác chạy lụt tận mắt cha chứng kiến cảnh cô con gái út xinh đẹp 16 tuổi trăng tròn của vợ chồng lão Bền chạy từ nhà chồng về lăn ra sân giãy đành đạch như con cá mắc cạn khóc lóc gào thét bắt đền bố mẹ đã lừa cô gả bán cô cho một thằng chíp hôi nghiện ngập: "Thày u giết con rồi. Thày u hại đời con gái của thày u rồi. Con bắt đền đấy. Con đéo cần vợ chồng nữa đâu. Thày u lừa con. Mọi người xúm vào lừa tôi. Tôi đéo cần vợ chồng nữa đâu nào nào…". Bao nhiêu năm đi về ngôi nhà này thì bấy nhiêu năm cha Tạc là người chứng cho cuộc đời thua thiệt của đau khổ của cô Luỹ thì cũng bấy nhiêu năm cha cũng là người chứng cho cuộc đời mơn mởn cô con gái út xinh đẹp của vợ chồng lão Bền. Khác hẳn cô chị cô bé Liễu càng lớn lên càng xinh đẹp khoẻ mạnh. Năm mười một tuổi thân thể cô bé Liễu đã nổi lên những đường cong mềm mại thướt tha như một thiếu nữ đầy vẻ gợi dục. Mười ba tuổi hai mắt đen nhánh đã biết rang lạc xéo xéo lắng lơ. Và đến năm mười bốn tuổi thì cô bé Liễu đã thực sự trở thành một thiếu nữ da trắng hồng như trứng gà bóc mông tròn vo cong tếu ra đằng sau như đít bọ ngựa và khắp người cô nhất là ở ngực ở bụng ở sau gáy lúc nào cũng toả ra một thứ hơi âm ấm nong nóng ngầy ngậy

hừng hực thứ hơi chỉ toả ra ở thân thể những cô gái trưởng thành đang bắt đầu thời kỳ động dục. Những ngày còn bé cô con gái út của vợ chồng lão Bền vẫn thường hay len lén bò lên chòi gác thập thò đứng bên ngoài cửa vừa mút tay vừa mở to đôi mắt lá răm chăm chú nhìn ông cha Tạc quần đùi vê lên tận bẹn đang lồng lộn quắc mắt ngắm mấy pho tượng đất rồi lại quỳ thụp xuống sàn đo vẽ hí húi ghi chép vào những quyển vở dày cộp dính đầy đất sét. Cô bé Liễu cũng thích ngắm cha Tạc như ngắm nhìn những bức tượng đất kỳ dị ở quanh ông và cô rất thích được nhảy phứa vào chòi cùng với cha Tạc chơi trò nghịch ngợm vuốt ve mấy pho tượng kỳ dị tục tĩu. Nếu như tình cảm của cha Tạc dành cho cô chị tật nguyền xấu xí thua thiệt là một thứ tình cảm u sầu thoát tục đầy thương cảm trong vắt như tình của Đức Mẹ chỉ dành riêng cho những con chiên đau khổ tủi nhục thì tình cảm của cha Tạc dành cho cô em may mắn xinh đẹp mơn mởn là thứ tình cảm đầy lòng mến thương trắc ẩn thánh thiện như tình cảm của đức Chúa trời vẫn dành ban thưởng chung cho muôn loài chúng sinh dưới trần thế. Đã bao nhiêu năm nay rồi cha Tạc chẳng để ý tới tình cảm của cha đối với cô con gái út của vợ chồng lão Bền. Cha phó mặc tình này như phó mặc một áng mây bay vơ vẩn trên trời như phó mặc một con đò lãng đãng trôi trên mặt hồ mùa hè phây phây nắng. Cha yên lòng thanh thản ban phát cái tình này như cha yên lòng thanh thản mỗi khi nhìn thấy nụ cười thánh thiện hoang dại mê hồn của cô bé Liễu xinh đẹp mà cha thấy rất gần gũi thương yêu mà cũng lại xa vời dửng dưng.

Duy nhất chỉ có một lần do tình cờ cha đọc một quyển truyện kể về ông hoạ sĩ già và một cô bé xinh đẹp.

Không rõ vì sao câu chuyện kể về một túp lều lẻ loi đơn côi giữa xứ tuyết mênh mông hoang vắng lại khiến cho cha Tạc cứ liên tưởng đến cái chòi gác chạy lụt cất trên mái nhà vợ chồng lão Bền nơi làng nghề Lũng Bãi cô độc

tàn tạ bị bỏ quên và lòng cha bỗng vương vào một nỗi buồn nhè nhẹ dịu dàng man mác nhưng rồi nỗi buồn đó cũng chầm chậm tan biến đi như lớp sương mù buổi sáng tháng giêng và cha Tạc lại chuyên tâm mê mải với những pho tượng đàn bà mông to như cái chum và những pho tượng đàn ông lúc nào cũng phô ra bộ phận dương vật cong queo cứng đờ như những vòi ấm sứt sẹo quá lửa. Cho đến đúng ngày cô bé Liễu mặc áo đỏ quần tím loè loẹt bơi thuyền qua sông về nhà bố mẹ rồi lăn đùng ra giãy đành đạch ăn vạ bắt đền thầy u khóc lóc gào thét văng tung toé đéo xíu cóc cần vợ chồng. Ngồi trên cái chòi gác chạy lụt nhìn xuống thấy cô Liễu cứ lăn ra sân đập tay đập chân rồi lại cong cái mông thiếu nữ tròn vo cong tếu lên tự dưng cha Tạc bỗng thấy đau nhói ở ngực bên trái và một nỗi thương cảm đau buồn u ám như làn khói độc từ trên trời xả xuống phủ trùm lấy đôi mắt cha khiến hai con mắt vốn dĩ lanh lợi sắc xảo tinh ranh của cha bỗng ứa ra những giọt nước mắt to tướng mặn chát. Đêm đó cha Tạc bỗng mơ một giấc mơ rất quái đản hoang tưởng. Thoạt tiên cha mơ thấy mình hoá thành một lão già gù lưng chân thọt tay khèo đeo bị chống gậy lê la mếu máo ăn mày ăn xin ở cổng chợ rồi hấp một cái lão ăn mày hoá thành một con chó đực đẹp trai hùng dũng bốn chân cứng như thép dưới bụng tòi ra một cái vòi ấm sành cong queo đen đũa nút toác. Con chó đực là cha Tạc ấy đang hí hờn vầy vò tung hứng nô nghịch một khúc xương tổ bố và quái dị thay đầu khúc xương đó lại trồi ra một cặp mông thiếu nữ cong tếu tròn vo thơm phức.

Cũng may mà giấc mơ quái đản hoang tưởng đó tan mau. Nửa đêm về sáng cha nằm trằn trọc mãi mà không thể nào ngủ tiếp được. Bực mình quá cha mò dậy ngồi co ro hút hết một điếu vinataba đêm oi ả nóng nực nhớ lại giấc mơ hồ hôi tháo ra đầm đìa ở cổ ngực ở bẹn. Thời gian chầm chậm trôi qua cha Tạc vẫn thường xuyên đi về làng Lũng Bãi chăm chỉ cần mẫn suất ngày đo vẽ sờ mó ngắm nghía suy ngẫm về những pho tượng đàn bà mông to

tướng như cái chum và những pho tượng đàn ông lúc nào cũng phô ra bộ phận dương vật cong queo cứng đờ như những vòi ấm sứt sẹo quá lửa. Những lúc mỏi mệt rỗi rãi cha Tạc lại tụt xuống khỏi chòi gác chạy lụt trống toang toác la cà lê la khắp làng trò chuyện với ông già bà cả cùng lũ trẻ con mất dạy nghịch như quỷ sứ rồi ngồi chúi vào một xó bếp nhà ai đó cắm đầu xì xụp húp bún siết chan nước dấm ngâm măng ớt. Lòng thương cảm u sầu thoát tục đối với cô Luỹ tật nguyền đau khổ thua thiệt vợi đi bao nhiêu thì nỗi u buồn bí ẩn ngột ngạt như luồng khí độc ngày một dày đặc hơn u ám hơn loang rộng hơn ứ trào quấn chặt lấy tâm hồn vốn rất nhạy cảm của cha Tạc khiến cho trái tim cha thỉnh thoảng lại nhói biết như người mắc bệnh nhồi máu cơ tim. Còn cô bé Liễu sau khi thằng chồng chíp hôi mặt xanh đít nhái nghiện hê-rô-in bị lôi cổ vào một trại cai nghiện mãi tít tận khu Bốn thì dĩ nhiên cô bé đã hoá thành một thiếu phụ goá chồng. Mấy tháng đầu cô nhất định đòi bỏ thằng chồng nghiện ngập khốn nạn nhưng rồi bao nhiêu người cứ xúm vào khuyên can. Và nhất là từ sau lần ông bà trưởng thôn thông gia ôm nồi cơm điện Trung Quốc lấy cớ sang làm quà biếu vợ chồng lão Bền nhân thể cũng có lời xin lỗi ông bà Bền cò về chuyện thằng con út sinh viên nghiện hút hê-rô-in. Con dại cái mang cháu có vốn ngoan nết lắm dại dột bị bạn bè lôi kéo đua đòi mong ông bà bên nhà cũng bỏ quá cho. Vợ chồng lão Bền ngồi nghe những lời ngon ngọt thế lại nhìn cái nồi cơm điện Trung Quốc sáng choang lúng túng chẳng biết nói thế nào. Sau lần đó cô Liễu cũng thôi không đòi bỏ thằng chồng chíp hôi nghiện ngập nữa nhưng cũng từ đó tính nết cô bé thay đổi hay cáu bẳn ăn nói văng đéo xíu rất hay nổi khùng. Vợ chồng lão Bền xót con gái nhưng cũng chỉ tặc lưỡi cam chịu và cũng chỉ còn cách nuôi hy vọng vu vơ mong có ngày nào đó thằng chồng của con Liễu chữa khỏi bệnh nghiện hút trở về nhà đoàn tụ với vợ rồi lại tiếp tục đi học nết đại học ra đậu kỹ sư bác sĩ. Vạn nhất như nếu không thể học tiếp đại

học ở thành phố có ở nhà quê thì cậu ta cũng được hưởng quyền thừa kế sang tên chính chủ ngôi nhà gạch mái bằng mấy sào vườn gia tài của ông bà trưởng thôn. "Anh cả đi làm ở Đức lấy vợ Đức lập nghiệp bên Đức giàu có rồi vì vậy tất cả ruộng vườn bến bãi nhà cửa này là của vợ chồng cháu Liễu chứ còn của ai". Ông bà trưởng thôn thông gia đã long trọng tuyên bố như vậy với chồng lão Bền. Nhưng đối với cha Tạc thì lại khác. Đối với cha thì những nhà gạch mái bằng vườn tược bến bãi đó chỉ là đống mảnh sành chỉ là xác con chó chết thui khét lẹt vớ vẩn. Cha Tạc chỉ còn nhìn thấy một cô bé Liễu xinh đẹp da trắng như trứng gà bóc mông cong tếu chổng ngược mơn mởn hồn nhiên như cây hoa Trà Mỹ ngả nghiêng ngoài cánh đồng giờ đây bỗng bị phạt ngang nhọn nhổ bật gốc ném vào đống rác rưởi thối khắm tanh tưởi lộn mửa của sự dối trá lừa đảo ti tiện. Cô bé Liễu đang chầm chậm tàn tạ rữa nát ra trộn lẫn vào bùn thối.

Cũng từ đó cha Tạc hay nằm mơ những giấc mơ quái đản bậy bạ hoang tưởng hoang loạn đến mức mỗi khi choàng tỉnh dậy mồ hôi toát ra đầm đìa khắp người và dần dần cha rơi vào một chứng bệnh trầm uất. Còn cô bé Liễu tuy không đòi bỏ chồng nữa nhưng tháng nào cũng vậy vào ngày ba ngày bảy ngày chín là cô lại đội nón cắp thúng áo xanh quần đỏ loè loẹt bơi thuyền sang bên này làng Lũng Bãi để đi chợ Lũng. Cô thích đi chợ Lũng mặc dù làng Đới tít quê gia đình nhà chồng cô có chợ Bòng còn to gấp bảy lần chợ Lũng.

Biết vậy nhưng cô bé Liễu chỉ thích đi chợ Lũng ai dám cản cô đến bố mẹ chồng còn chẳng dám nói một lời thì ai dám cản cô. Lần nào về làng Lũng đi chợ cô Liễu cũng ghé vào nhà bố mẹ đẻ nấu nướng cơm nước đùa nghịch chán chê rồi lăn ra ngủ. Có những lần cô ở lại hàng tuần lễ để đi chuốt thuê cho nhà bà Thống nhà bác Đực ở cuối làng. Những lúc rỗi rãi là cô lại trèo tót lên chòi gác chạy lụt nghênh ngang chống nạnh đứng ngắm nhìn cha Tạc

đang mê mải hí hoáy quanh mấy bức tượng sành quái dị tục tĩu. Giờ đây cô không còn gọi cha Tạc là cha xưng con nữa mà gọi là ông xưng em. Thỉnh thoảng cô còn chui hẳn vào trong chòi gác đứng sát cạnh cha liếc đôi mắt bạo dạn hỏi cha là em đã hỏi bao nhiêu lần rồi mà ông vẫn cứ chẳng cắt nghĩa giảng giải cho em hiểu tại sao bao nhiêu năm nay rồi ông cứ mê mải miên man sờ mó mân mê mấy bức tượng sành quái dị tục tĩu này mãi mà không chán hay là ai bắt ai đày đoạ ông hành xác ông công việc này vậy.
Thế rồi một buổi trưa cô Liễu cắp một thúng khoai lang ở bên nhà bố mẹ chồng chèo đò sang vừa bước vào sân nhà bố mẹ đẻ thì cô gái đã nhìn thấy ông anh họ tỉ phú Dục Văn Bường cùng cha Tạc đang ngồi uống rượu cùng với lão Bền trên mảnh chiếu rách bươm trải ngoài hiên nhà. Cả ba mặt mũi Phừng phừng quần vê lên tận bẹn nói cười ầm ĩ như một đám bạc.
Nhìn thấy Liễu cắp thúng khoai bước vào sân Dục Văn Bường bỗng nhảy thách lên như bị thọc đít:
- Vứt mẹ nó thúng khoai thối đi.
Bà Bền bê lên bát canh cá nấu măng. Nghe Dục Văn Bường quát như vậy bà khẽ rít lên.
- Anh Bường ăn nói điên khùng. Khoai nào mà là khoai thối.
Dục Văn Bường gân cổ:
- Không thối thì lại càng phải đổ mẹ nó đi cho lợn ăn. Thông gia đéo gì mà chỉ có thúng khoai chết tiệt. Thưa thím còn lâu cháu Bướng này mới say. Em Liễu ơi uống với thằng anh của em một ly rượu cho quên đi nỗi sầu tình ái.
Cô Liễu cười hi hí quăng thúng khoai xuống đỡ lấy ly rượu rồi ngửa cổ làm một hơi cạn tới đáy chẳng còn một giọt. Lúc cúi xuống đặt cái ly vào mâm chẳng biết vô tình hay hữu ý cái mông cong tếu tròn vo của cô đánh mạnh vào gáy cha Tạc.
Lão Bền cười khùng khục:

- Con ranh bố láo. Mày dám ghẹo cả bậc cha chú của mày à.
Cha Tạc tủm tỉm lắc đầu xua tay. Dục Văn Bường rú lên cười khăng khắc liên hồi khiến mặt gã méo mó xệch xoạc như mặt nạ cao su. Bà Bền bảo cô con gái út:
- Mày đứng ở đây làm gì. Xuống bếp đặt cho tao nồi cháo để tí nữa ba ông rã rượu.
Khi hai mẹ con hí húi dưới bếp bà Bền nói nhỏ vào tai con gái:
- Thầy mày khoe hình như anh Bường đã xin cho mày đi xuất khẩu lao động ở Hàn Quốc rồi. Nó mang về cả giấy tuyển dụng đóng con dấu đỏ chót có ghi tên mày.
Cô Liễu nhảy thách lên:
- Có thật không hả u? Trời ơi, thoát nợ đời rồi.
Bà Bền nhìn con:
- Mày đã hỏi xin ông bà bên nhà chưa. Ngộ nhỡ gia đình người ta không bằng lòng.
Cô Liễu cong môi:
- Ai giữ được con.
Bà Bền thở dài:
- Mày đã nghĩ kỹ chưa? Ở bên đó có túng đói vất vả gì đâu. Vả lại…
Cô gái trừng mắt nhìn mẹ:
- U không có quyền can thiệp vào đời tôi. Tôi nói trước ai phá tôi chuyện này thì không xong với tôi đâu. Đừng trách con Liễu này du côn mất dạy.
Nói xong cô gái ném cái thanh cời vào bếp nguẩy đôi mông cong tếu tròn vo đứng lên. Lửa trong bếp cháy phừng phừng. Cả người cô gái nóng bừng bừng không phải vì ngọn lửa mà vì cái tin đi xuất khẩu lao động Hàn Quốc mà cô vừa nghe được. Thế là cái âm mưu bí mật mà Liễu bàn với anh Bường đã thành công rồi.

Đám rượu lão Bền cùng với cha Tạc và anh Dục Văn Bường đến nhọ mặt mới rã đám. Lúc Liễu xách siêu nước lên nhà cũng để dọn mâm bát thì lão Bền anh Bường ôm nhau nằm lăn quay ra chiếu ngáy khò khò như hai đứa trẻ. Cha Tạc mặt tím tái ngồi ôm đầu im phăng phắc như pho tượng đất sét đỏ phơi già nắng đang đợi đến lượt xếp vào lồ nung lửa. Liễu dọn bát đĩa rào rạo mấy lần định hỏi cha nhưng thấy cha Tạc ngồi im quá khiến cô chờn chăn. Tới khi cô gái bê đống mâm bát ra giếng thì thấy cha Tạc loạng choạng bò lên cầu thang gấc lộ thiên ở đầu hồi. Lưng áo cha lấm bê bết lá bún và xương cá. Nom cha Tạc lúc này thảm hại và hèn hạ như một gã ăn mày ăn xin.

Đêm hôm đó chuyển gió đùng đùng rồi mưa quất xuống rào rào như đổ nước. Trời đất tối đen thỉnh thoảng lại loé lên loằng ngoằng một tia chớp xanh lè.

Tấm liếp che cửa đổ ập xuống sân gió ùa vào trong nhà cuốn tung bay phấp phới chiếc màn rách. Lão Bền và nhà tỉ phú Dục Văn Bường vẫn nằm co quắp quặp chặt lấy nhau trên manh chiếu rách trải giữa nhà. Mưa to thế gió dữ thế mà cả hai vẫn nhất định không chịu thức dậy trèo lên phản. Bà Bền ôm cái vỏ chăn cũ nát đắp cho hai ông say rượn. Liễu cũng ôm cái mền chăn rách bươm hôi như cú từ trong chái nhà chạy ra nói với mẹ:

- Con mang chăn lên đắp cho cha Tạc.

Bà Bền không nói gì. Gió ngoằng một cái thổi tắt phụt ngọn đèn trên bàn thờ. Một tiếng sét nổ rung chuyển. Ngoài sân bật sáng xanh lè soi rõ mưa đang trút xuống như thác đổ. Liễu lom khom ôm cái mền chăn chạy ra ngoài. Mưa tối tăm mặt mũi trời đất đen kịt.

May mà thỉnh thoảng lại có ánh chớp nhánh lên. Nước mưa tháo ào ào trên bậc cầu thang như tháo cống. Cái chòi gác chạy lụt mười mét vuông bật tung cả mấy cánh cửa Mưa gió thoải mái quạt ngang quạt ngửa. Nước ri rỉ chảy

ngang qua sàn gỗ. Cha Tạc trốn ở đâu đó. Giữa chòi chỉ thấy lù lù một đống điếu nom như cái mả ướt.

Cái ông cha này lười như hủi nhưng cũng ranh mãnh như ma. Mưa to thế không chịu bò dậy đóng cửa nhưng lại biết vơ lấy manh chiếu đắp lên người. Cô con gái út lão Bền phì cười rồi đóng tất cả mấy cánh cửa lại. Cái chòi gác đang ầm ĩ bỗng nhiên dịu xuống tối om hết cả mưa hắt cũng hết cả gió lùa. Liễu sờ soạng lật manh chiếu lên. Tay cô chạm vào một bờ vai người nóng rực. Liễu gọi: "Ông ơi! đắp chăn này". Bờ vai người ngọ nguy đảo qua đảo lại. Cô gái lẩm bẩm: "Ngủ như chết", rồi cô rũ mền chăn. Đúng lúc đó ánh chớp loé sáng ngoài trời. Căn phòng nhoáng lên. Một cái thân người đàn ông trần truồng co quắp vụt hiện ra rồi lại vụt biến đi tan vào màn đêm tối đen hệt như một ảo ảnh. Cô gái giật bắn người lên. Cái mền chăn rơi xuống như phủ trùm lên thân người trần truồng đang ẩn trong bóng đêm đó…

***

Khi cha Tạc tỉnh dậy thì trời cũng đã gần sáng. Lúc này mưa gió đã tạnh. Trong chòi mờ mờ tranh tối tranh sáng. Khắp người cha đau như dần cổ họng khô cháy mồm đắng ngắt. Khát nước quá. Khát đến không thể chịu nổi. Cha Tạc mắt nhắm mắt mở bò vào góc chòi quờ quạng tìm ấm nước tay cha chạm vào một đống gì mềm mềm. Chạ Tạc mở choàng mát ra há mồm ngạc nhiên. Đống mềm mềm đó là cô Liễu. Cô con gái út lão Bền đang nằm sõng soài dang rộng hai chân hai tay hai tà áo hất ngược lên ngực để lộ ra khoảng bụng phập phồng trắng đến loá mắt. Bao năm nay cha Tạc đã miên man ngắm nghía đo vẽ sờ mó mân mê ve vuốt không biết bao nhiêu lần bụng của mấy pho tượng sành mà lão Bền đào lên được ở ngoài bãi sông. Đó là những ổ bụng thẳng căng ăm ắp vẻ đẹp huyền bí u uẩn nhưng tiếc thay lúc nào cũng rắn đanh im phăng phắc lạnh đến sởn gai ốc. Cuộc đời một kẻ truyền đạo mấy chục năm nay giang hồ nay đây mai đó đã khiến cha Tạc thờ

ơ với đời sống sinh hoạt tình dục dù cha không phải là một kẻ pê-đê. Đó cũng là bất đắc dĩ mà thôi lâu nay rồi cũng thành thói quen phải cam chịu như đang ép xác. Thật ra thì cha Tạc cũng đã có một lần đụng chạm với đàn bà hay nói chính xác hơn là đã có một lần đàn bà đụng chạm với cha. Chuyện đó xảy ra khi cha mới 15 tuổi còn là học sinh trường dòng trong một lần tập sự theo thày cả lên truyền đạo ở vùng rừng núi Thậm Mé xa xôi. Một bản nhỏ người Khơ Mú. Sương mù lãng đãng suốt từ sớm tinh mơ đến chiều tà. Mùi cứt trâu cứt bò cứt lợn sũng ra vì ngấm nước. Những ổ ruộng bậc thang bé tí hin. Những cây cột nhà sàn gỗ táu gỗ lim to tướng lừng lững. Những ống bương dẫn nước chảy róc rách suốt ngày đêm và tiếng giã gạo thậm thịch đều đều như thi gan với tiếng bên bịp khắc khoải lì lợm… Đêm cuối năm trời tối đen như mực.

Mưa rừng rả rích. Bếp củi giữa nhà lờn vờn ngọn lửa nhỏ bám trên khúc củi gỗ ẩm ướt. Cậu học sinh trường dòng cuộn tròn trong tấm chăn dạ nhà thờ bạc thếch ở góc nhà. Rét quá. Đang mơ màng nửa thức nửa ngủ bỗng nhiên có bóng người nhẹ nhàng ngồi xuống bên cạnh. Mùi hơi người là lạ ấm áp ngai ngái như pha trộn lẫn hương mê chứ không phải thứ mùi mốc meo lạnh lẽo hôi hám của những bộ quần áo nhà dòng vẫn cất dưới hầm kho nhà thờ. Bàn tay đầy đặn mơn man cái dái tai cậu học trò trường dòng rồi lần xuống cổ ngực xuống bụng. Cậu học trò trường dòng rùng mình mở mắt ra. Người đàn ba tóc xoã dài đong đưa ngồi sát bên cạnh. Đùi người đàn bà đè lên đùi cậu. Người đàn bà vẫn đong đưa, đong đưa. Dường như chị vừa vuốt ve cậu trai nhỏ vừa thì thầm hát gì đó u u ư ư a a. Điệu hát kể lể than vãn nỉ non tha thiết như van xin như vẫy gọi như chào mời. Lời hát như mật rót vào tai như cơn gió thoảng qua đùa cợt trêu trọc. Hơi thở nóng hổi của người đàn bà như ngọn lửa thổi trên ngực trên bưng trên háng trên đùi cậu học trò trường dòng khiến cậu lịm dần vào một giấc mộng đê mê giống như bị ma rừng chài.

Sáng hôm sau cậu học trò trường dòng choàng tỉnh dậy thì chỉ thấy một mình nằm co ro cạnh cái bếp tắt ngủm trắng phờ tàn tro. Có tiếng chân người cọt kẹt đi lại trên sàn nhà và hình như có đôi mắt từ trong góc nhà tối đen đang dõi nhìn ra chăm chăm.

Trưa hôm đó cậu học trò trường dòng và thày cả vào rừng đẵn củi chặt cành bứa về nấu canh. Khi lội qua con suối cuối bản thì gặp con trâu mộng sừng cong kềnh càng lấm bê bết đất kéo cây gỗ đang ào ào lội suối Ngồi trên lưng trâu là một người đàn bà vai to lưng rộng bắp chân chắc mập tóc dài bay xoã phơ phất ướt đầm. Thầy cả vui vẻ gọi to:

- Chào chị chủ nhà ạ. Vào rừng kéo gỗ về làm gì đấy.

Người đàn bà tươi tắn gật đầu:

- Chữa lại cái chuồng trâu đấy mà.

Con trâu ràn rát lôi cây gỗ băng qua dòng suối. Khi đi ngang qua hai kẻ bầy tôi của chúa đứng trên tảng đá nhường lối. Người đàn bà ngoảnh sang nhìn sói vào mặt cậu học trò trường dòng rồi nhoẻn cười. Nụ cười gần gụi thân mật mà cũng đầy ý nghĩa bí ẩn. Con trâu mộng kéo cây gỗ đi rồi thày cả bèn rủ cậu học trò trường dòng xuống suối tắm. Khi cởi quần ra thày cả bỗng kêu toáng lên làm dấu thánh liên tục. Trên ổ bụng thẳng căng mơn mởn lớp lông tơ còn nhạt hơn cả ánh sương chiều tháng chạp của cậu học trò trường dòng 15 tuổi loang lổ những ve bùn trắng ngà mỏng tanh chẳng khác gì dấu vết rớt dãi để lại của một con rắn vừa trườn qua…

Cha Tạc ngồi còng lưng cha không quay mặt đi không lùi lại không bỏ chạy. Cha cứ ngồi như thế hệt như pho tượng lẫn vào những pho tượng sành đàn bà mông nở như cái chum và những pho tượng đàn ông lúc nào cũng phô ra bộ phận dương vật cong queo cứng đờ Cha Tạc cứ ngồi như thế im lặng ngột ngạt đôi mắt tinh ranh thông minh lanh lợi mở trừng trừng gần như rách cả mi mắt. Trong gian chòi im ắng như tờ. Một con chuột nhắt bò tới sát bàn

chân trái của ông cha đạo Con chuột hít hít mấy ngón chân bẩn lem nhem dính mấy mẩu xương cá tanh tưởi lạnh ngắt rồi nó giương đôi mắt đen nhánh lơ láo nhìn thẳng vào mặt cha. Tất cả những sợi ria trên mõm nó động đậy liên tục Hình như con chuột cũng đang ngơ ngác thẫn thờ không hiểu cha Tạc là người thật hay cũng chỉ là một pho tượng sành. Thời gian cứ chầm chậm trôi qua rồi cuối cùng cha Tạc cũng thò tay ra cầm lấy vạt áo cô gái. Không hiểu tại sao đáng nhẽ phải kéo vạt áo xuống thì cha lại tốc ngược nó lên trên cổ cô gái. Và rồi như một kẻ mộng du cha Tạc cúi xuống lướt nhẹ bộ mặt nóng bừng còn tanh lòm mùi cá mùi dấm ớt hành tỏi mùi mắm lên trên cái ổ bụng trắng ngần thẳng căng đang phập phồng của cô gái. Cũng chính lúc đó cô gái bật dậy hai tay chống xuống sàn nhà mở to đôi mắt đen láy tỉnh như sáo nhìn thẳng vào mắt cha rồi cô nhoẻn miệng cười dịu dàng xoay người lại đổ vật xuống nền nhà. Nhưng lần này cô nằm úp. Đôi mông cong tếu tròn vo chổng lên trong ánh sáng mờ nom giống hệt như hai quả đồi lùn được chia đôi bởi một khe nước âm thầm sâu hút. Cha Tạc run rẩy ngơ ngác bò giật lùi vào góc chòi chân tay ra quờ quạng vướng víu vào những vỏ bia vỏ lon pép-si lon cô ca cô la và những rác rưởi cùng từng khúc chân cẳng đùi vế mông bướm lạnh tanh của đám tượng sành vô hồn. Có tiếng chuột kêu chít chít ở ngay sau lưng cha và cha nghe thấy tiếng thở dài tiếng động lạ lùng nhẹ nhàng êm mượt như nhung của da thịt người con gái đang trườn trên sàn gỗ về phía cha rồi một bàn tay nóng hôi hổi ướt nhơm nhớp víu lấy cổ cha một bàn tay khác cũng nóng hôi hổi ướt nhơm nhớp đặt lên ngực cha lần dần xuống ngực xuống bụng bàn tay đó dừng lại run run mâm mó mẩu rốn dài ngoằng đầy vẻ ngạc nhiên rồi dịu dàng kéo cha từ từ ngả xuống giống hệt như một cây gỗ Trắc-đỏ bật gốc rễ từ từ đổ rụi xuống. Mắt cha chói sáng hai hàm răng lập cập của cha cắn ngập vào cặp mông cong tếu tròn vo nóng rực như hai mô đất sét đỏ ủ than. Tim cha Tạc thắt lại

bụng cha đau xé gân thịt xương cất ở gáy ở bả vai ở bắp tay ở bắp chân ở eo lưng ở hai háng của cha Tạc giật lên run lên cứng lại rồi chầm chậm rạn ra nút vỡ cái nứt vỡ của những pho tượng đất sét đỏ kỳ dị tục tĩu đang quằn quại trong bể lửa hừng hừng tận dưới đáy hồ.

Cả ngày hôm sau cha Tạc nằm lý trên cái chòi gác chạy lụt. Vợ chồng lão Bền tưởng cha say rượu ngủ quên nên cũng mặc cho cha ngủ. Nhưng cha Tạc không ngủ. Cha nằm co quắp rúc đầu vào cặp mông sành to tướng bóng nhẫy vô tri vô giác của pho tượng sành. Khắp người cha đau nhức. Cô bé Liễu mấy lần lén trèo lên chòi gác đứng bên ngoài liếc xéo đôi mắt đen láy nhìn trộm vào lần nào cô cũng nhoẻn cười dịu dàng kín đáo. Chiều tối hôm đó trời vừa nhọ mặt đợi lúc cô Liễu và nhà doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường bỏ đi đâu đó cha Tạc lủi xuống nhà chào vợ chồng lão Bền rồi cun cút xách xăm xô nai rời khỏi làng Lũng Bãi. Cha đi một mạch không ngoái đầu lại lên tới mặt đê cha mới đổi tay xách cặp ngồi xuống mặt cỏ lưng cha bụng cha gáy cha cổ cha chân tay cha và nhất là háng cha vẫn mỏi ê ẩm. Cha không còn nghe thấy tiếng nứt vỡ răng rắc trong gân thịt xương cốt khắp người cha nhưng cha lại nghĩ miên man tới tiếng nứt vỡ của những tảng đất sét đỏ ngủ vùi hàng triệu năm trong lòng đất đã được đào lên nhào trộn thành những pho tượng đàn bà mông to tướng cong tếu tròn vo căng mẩy như những cái chum và những pho tượng đàn ông lúc nào cũng phô ra bộ phận dương vật cong queo cứng đờ sứt sẹo như vòi ấm bất thần bị ném vào lồ lửa phừng phừng nung đỏ tấy lên quằn quại xám đen lại rồi nứt vỡ răng rắc.

***

Sau lần đó đi khỏi làng Lũng Bãi cha Tạc được bề trên cử vào tổ chức từ thiện xoá đói giảm nghèo bôn ba lăn lộn liên miên đúng ba năm trời vừa chẵn 1095 ngày lang thang khắp 6 tỉnh đồng bằng châu thổ Nam Bộ.

Công việc đạo công việc đời bận rộn vất vả sôi nổi cuốn cha Tạc đi như dòng nước lũ cuốn trôi phăng chiếc thuyền không chèo không lái không cả những cánh buồm cánh dơi. Ba năm trời 1095 ngày đêm miên man tất bật cha Tạc chẳng có chút thời gian cơ hội nào quay trở về làng Lũng Bãi. Câu chuyện kỳ dị tội lỗi xảy ra trong đêm hôm nào đó trong chòi gác chạy lụt trên mái nhà vợ chồng lão Bền cò cũng mờ nhạt dần trong tâm hồn dễ nhạy cảm của cha Tạc. Tuy vậy sau những đợt mang vác thuốc men gạo củi quần áo dài ngày cứu trợ khi trở về nằm vật ra trong một khách sạn sang trọng nào đó của giáo dân hoặc của một cơ quan nào đó thỉnh thoảng cha Tạc lại thấy gân thịt xương cốt khắp mình mẩy đau nhức như đang bị nứt vỡ. Cha có đi khám bệnh xét nghiệm nước tiểu thử máu chụp X quang cắt lát thì bác sĩ ghi vào sổ y bạ kết luận là cha đang bị viêm đa khớp thời kỳ thứ hai là thời kỳ chưa lấy gì làm nguy hiểm lắm khiến người bệnh phải nằm liệt giường.

***

Có một sự trùng hợp ngẫu nhiên cái lần đó cha Tạc rời khỏi làng Lũng Bãi buổi tối thì sáng hôm sau cô con gái út của vợ chồng lão Bền cũng khăn gói hí hởn theo ông anh họ doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường ra thành phố. Dục Văn Bường đưa cô em họ từ bến xe về thẳng một ngôi nhà ba tầng cửa sắt đóng im ỉm mặt tiền rộng 2,7 mét nằm lút sâu trong một ngõ hẻm ở sau khu tập thể xóm chợ gần ngoại ô phía Tây Bắc thành phố. Loại nhà này ở những chỗ này trông thoáng qua cũng biết chủ nhà xây lên không để ở mà chỉ để giữ đất cho thuê xì xằng qua ngày chứ không ai dùng làm trụ sở văn phòng cơ quan hội hè. ấy vậy mà trước cửa lại treo tấm biển phoóc mi ca trắng lốp kẻ hàng chữ sơn đỏ đầy vẻ khả nghi: Trung tâm xuất khẩu lao động Hàn Quốc. Dục Văn Bường đập cửa ầm ầm lúc sau mới nghe tiếng dép kéo lê lệt quệt đi ra. Đó là một người to béo hồng hào ria mép ăn mặc lôi thôi luộm thuộm đồng hồ mặt lửa to tướng nặng trịch ở cổ tay nhẫn vàng mặt đá

hai chỉ ở ngón tay. Gã vồn vã kéo tuột cả hai vào nhà kéo cửa sắt xầm lại rồi tự tay rót nước trà ra ba cái chén cáu bẩn rồi mở mồm nói liên tục như máy khâu toàn những chuyện làm ăn phần mềm phần cứng hợp đồng ba cầu hai cầu đầu vào đầu ra tiền đô tiền Việt đâu đâu nghe ù cả tai thỉnh thoảng gã lại vỗ bộp vào vai Dục Văn Bường khiến nhà doanh nghiệp tỉ phú giật nảy người nhăn mặt. Liễu khép nép ngồi cạnh ông anh họ len lén cúi nhìn mấy viên gạch hoa cáu bẩn lát nền không dám ngẩng lên nhìn mặt cái người đàn ông to béo ầm ĩ mà ban nãy ngoài bến xe ông anh họ đã nói: "Thằng này là giám đốc Vũ Triết bạn làm ăn với tao". Trò chuyện ầm ĩ một lúc Dục Văn Bường đứng lên dang hai tay ra:

- Coi như xong nhé. Bây giờ tao gửi trường hợp con em họ cho mày. Con bé mà hôm nọ tao đã nói với mày đấy.

Vũ Triết trố mắt nhìn Liễu rồi gã phá lên cười:

- Thế mà từ nãy tao cứ tưởng cô bé đít cong này là bồ nhí của mày. Nom ra dáng rau tàu bay quá nhỉ. Tuyệt vời.

Dục Văn Bường cười nhạt:

- Rau tàu bay chính hiệu đấy. Đắng ngắt.

Nói rồi Dục Văn Bường quay lại nói với Liễu:

- Ở lại đây làm việc với ông ấy. Tý nữa anh quay lại đón. Yên tâm đi.

Tiễn Dục Văn Bường ra khỏi nhà giám đốc Vũ Triết lại kéo cửa xầm lại rồi gã nheo đôi mắt đen nhánh tinh ranh còn hơn cả mắt chuột nhắt nhìn hau háu vào đôi mông cong tếu tròn vo của Liễu. Một lúc sau gã xoa tay nói như ra lệnh cho Liễu lên gác làm một số thủ tục hành chính. Gã nói như vậy bởi vì tí nữa gã lại phải đi công việc. Ngôi nhà ba tầng vắng ngắt. Gã đi trước. Liễu theo sau leo lên những bậc cầu thang bẩn như ma đầy giấy vụn rác rưởi. Tự dưng Liễu cứ phải nhìn hai cái mông gã to bự chật căng ngoáy nhoay nhoáy trong cái quần vải toóc-xi cáu bẩn đã lâu ngày chưa giặt. Mới leo lên chục

bậc cầu thang mà gã đã thở phì phò mặt sưng lên như vừa uống rượn. Rồi gã đưa Liễu vào một gian phòng nồng nặc mùi thuốc lá đồ đạc bày biện khá sang trọng. Bộ xa-lông Mỹ to xù xụ ngồi lút người bàn giấy rộng thênh thang trên bàn ngổn ngang chất ngất sách vở giấy tờ máy vi tính máy điện thoại. Tủ lạnh Saniô ở góc phòng cửa sổ đóng kín buông rèm nhung màu tiết dê đèn trần màu hồng hình vỏ chai. Nom gian phòng na ná như một phòng hát karaôkê. Liễu hơi chờn chờn. Gã bảo Liễu ngồi xuống ghế rồi vất cho cô gái một tờ giấy trắng tinh:

- Viết thử mấy chữ họ tên.

Cô gái run run mím môi cố viết thật chậm mấy con chữ. Cô không ngoái lại nhưng biết rõ gã đang đứng sát sau thành ghế. Gã phun khói thuốc lá vào gáy cô gái rồi giật lấy tờ giấy.

- Chữ nghĩa như gà bới. Thú thật đi vừa thoát xoá mù có phải không?

Liễu ngượng quá cứ ngây người ra tim đập thình thịch. Giám đốc Vũ Triết vo tròn giấy ném vào góc phòng rồi ngồi phịch xuống ghế trước mặt Liễu sỗ sàng:

- Hỏi thật cô bé nhé: có đúng là em họ của thằng Bường không?

Đôi mắt đen nhánh của gã nhìn xoáy vào mặt Liễu.

Nhưng gã lại nhoẻn cười nụ cười rất độ lượng:

- Em ở lại đây làm những việc lăng nhăng quét nhà nấu cơm giặt giũ độ nửa năm một năm có đợt đi lao động Hàn Quốc là tôi sẽ ghép em vào danh sách ưu tiên. Tiền lệ phí đi lao động của em tôi chịu. Có đúng là thằng Bường đã thoả thuận với em như thế không?

Liễu gật đầu. Vũ Triết lại cười:

- Tôi và Bường là bạn làm ăn cùng cạ với nhau. Em cứ coi tôi như thằng Bường. Vô tư đi. Hoàn cảnh em bây giờ kiếm được một công việc thế này là thơm rồi. Phải biết nghe lời và nhất là không được táy máy ăn cắp vặt Kia

kìa! Nhìn ra ngoài đường mà xem hàng vạn các bé nông thôn xinh đẹp đít cong như em đang đổ xô ra thành phố. Đầy đường. Đầy ắp trong các quán bia quán karaôkê. Điếm lậu cả đấy. Nói vậy có hiểu không có lọt lỗ tai không? Ta thoả thuận như thế nhé. Bây giờ uống bia.

Vũ Triết vui vẻ lôi trong tủ lạnh ra mấy lon bia rồi chẳng cần biết Liễu có uống được bia hay không gã bật một lon cho mình một lon cho Liễu. Gã nói thản nhiên bia Heniken uống được đấy làm một hớp cho nó quen đi ra thành phố phải tập uống bia. Nhưng khi thấy cô gái ngửa cổ làm một hơi cạn lon bia thì gã trố mắt ngạc nhiên búng tay tanh cách:

- Khá thật. Rau tàu bay đít cong khá thật.

Rồi Vũ Triết ôm ra cả chục lon bia bày lên bàn:

- Cô bé này khá. Uống được uống thoải mái.

Gã cụng lon với Liễu. Tới khi cô gái uống hết lon thứ ba buông cái vỏ lon rơi cheng xuống sàn nhà thì Vũ Triết nhảy dựng lên như trẻ con.

- Tuyệt cú mèo? Lập một hát trích ngon ơ. Chà! Rau tàu bay đít cong đáng nể đấy.

Ba lon bia đã làm cho Liễu lấy lại cái tính táo tợn nghịch ngợm. Cô gái mở tiếp lon thứ tư. Thấy ông giám đốc cứ tròn mắt nhìn cô gái đặt lon xuống:

- Cháu có thể uống cả chục lon một lúc.

Vũ Triết phá lên cười. Đột nhiên gã vỗ độp vào mông Liễu:

- Cấm chú cháu. Uống được cứ uống. Thoải mái đi. Vô tư! Cô bé đít cong này hay quá. Ở đây với anh. Nói thực nhé. Nếu dám liều chết thì làm vợ bé của anh. Vợ chui thôi. Không đăng kí nhưng cưới cheo hẳn hoi. Xong chưa.

Vũ Triết là một loại người kỳ quặc. Dục Văn Bường đã chỉ vào mặt gã trong một bữa nhậu: "Thằng này nửa lưu manh nửa trí thức". Gã đã từng là giáo viên cấp ba dạy lịch sử rồi thủ thư thư viện thành phố rồi phó chủ nhiệm câu lạc bộ những người yêu âm nhạc rồi trưởng ban trị sự một tờ báo lá cải rồi

trợ lý tổng giám đốc xí nghiệp đánh bắt hải sản… Và bây giờ gã là giám đốc trung tâm tuyển dụng xuất khẩu lao động Hàn Quốc có con dấu tài khoản hẳn hoi. Vũ Triết có một đời vợ nhưng đã ly thân. Mười năm nay gã vẫn sống độc thân.

Vì sao? Chẳng ai rõ vì sao. Có người độc miệng đồn vì gã mắc bệnh hủi và vợ gã bỏ gã cũng vì căn bệnh quái ác bẩn thỉu này.

Không biết trưa hôm đó Vũ Triết và cô bé Liễu sẽ ngồi đấu bia một trăm phần trăm đến mấy giờ nếu như không có hồi chuông điện thoại réo inh ỏi. Vũ Triết cầm ống nghe uể oải nhưng rồi gã bỗng chồm dậy hối hả: "Bây giờ anh phải vù gấp lên sân bay đón một thằng đối tác. Bai thôi. Gút lại thế này nhé. Từ ngày mai em sẽ chính thức giúp việc cho anh quét dọn lau nhà cơm nước chợ búa. Mỗi tháng anh trả em trăm ngàn. Một năm sau anh sẽ lo cho em xuất khẩu lao động Hàn Quốc. Được chưa ưng chưa. Xong nhé. Bây giờ em vù xe ôm về chỗ thằng Bường nhưng muốn uống nữa thì cứ ngồi đây thoải mái. Toa lét kia kìa.

Trông nhà luôn cho anh nhưng cấm động vào giấy tờ sách vở trên cái bàn. Nhớ chưa rau tàu bay đít cong".

Liễu đã uống tới 8 lon bia. Bụng dưới cô gái đau tức. Bia ngấm khiến cô gái nặng mặt hai mắt trĩu xuống. Nghe ông giám đốc nói liên hồi máy khâu như vậy cô gái chỉ cười cười ngả người ra đệm ghế. Vũ Triết bỏ ra ngoài lúc nào Liễu cũng chẳng để ý nữa.

Giám đốc Vũ Triết đi rồi Liễu uống nốt lon bia dở rồi ngủ thiếp đi. Trong phòng im ắng như tờ. Trong giấc ngủ say bia lơ mơ hình như cô gái còn nghe rõ cả tiếng muỗi bay vo ve. Liễu ngủ một giấc dài tới khi thức dậy thì ngoài trời đã muộn. Nắng đã tắt từ lâu rồi.

Trong phòng có tiếng người lộp cộp đi lại. Vũ Triết đã quay về từ lúc nào. Thấy cô gái mở mắt ra gã nhún vai nheo đôi mắt đen nhánh tinh ranh hơn

mắt chuột nhắt rồi cười thân thiện:
- Ngủ một giấc sướng quá nhỉ. Đói rồi hả. Đi ăn nhé. Cơm hay phở? Hay là đi nhậu quán cóc vỉa hè cá rô rón rán giòn.
Trong khi Liễu vọt vào toa lét thì Vũ Triết lúi húi tìm một chiếc dép lê vất lẫn lộn trong đống vỏ bia ở góc phòng. Chiều nay đi được việc nên gã có vẻ hí hởn. Gã huýt sáo bật móng tay tanh tách đứng ở bên ngoài cao hứng thét vào toa lét: đái ỉa mau lên còn đi nhậu rồi lại hỏi chiều nay thằng Bường có điện thoại cho Liễu không. Khi Liễu đáp là không thì Vũ Triết cười hô hố rống lên: "Vậy là nó cố tình gả em cho anh rồi đấy. Xong phắt đi. Em có còn là gái trinh đâu mà sợ thiệt". Nghe Vũ Triết nói như vậy Liễu chẳng suy nghĩ gì cả bởi bụng cô đang réo lên ùng ục đòi ăn. Hai người đi ra khỏi nhà. Đèn đường đã bật. Cái ngõ nhỏ buổi trưa vắng vẻ đến thế mà bây giờ túa lụa đầy người quang gánh thúng mủng ki sọt nom ai cũng lam lũ tất bật mệt mỏi. Xem ra chỉ có giám đốc Vũ Triết và cô con gái út lão Bền là thư thái nhẹ nhõm. "Khỏi đi xe ôm vì gần đây thôi" - Vũ Triết vừa nói vừa đưa cô gái đi lòng vòng qua hai dãy phố chéo rồi xồ ra một ngã tư tấp nập người xe lao qua lại vun vút rầm rĩ chóng mặt.
Cái quán cóc vỉa hè cá rô rin rán giòn thật ra chẳng là quán mà cũng chẳng là cửa hàng cửa hiệu. Nó chỉ là một góc vỉa hè quăng quật lủng củng mấy bàn gỗ lùn tịt nút toác mấy ghế gỗ khập khiễng hôi xì xì bẩn đến mức có vất ra cống rãnh cũng chẳng ai thèm nhặt mà nếu có nhặt lên đem về chẻ làm củi đất xông khói khét lẹt khắm lặm đến chuột cũng chết sặc chỉ tổ mất công van vỉ mấy bà xe rác khó tính mắm tôm làm phúc quẳng ngay lên xe rác. Chủ quán là một quái nhân hai tay ngắn cũn hói đầu chột mắt quần đùi cháo lòng cởi trần đứng nghênh ngạnh hách dịch sau một chảo gang đổ đầy mỡ nổi lềnh phềnh những con cá rô bé tẹo teo mỏng dính đép đẹp uốn cong lên như mấy mảnh sành quá lửa. Hơn chục năm về trước ở thành phố có tới cả

ngàn quán cóc vỉa hè như thế này. Mỗi quán bán một thứ đồ nhắm: ốc luộc lá chanh đậu phụ mắm tôm dạ dày lợn gân bò gan ngỗng chân gà chiên mỡ… Mỗi quán chỉ bán một thứ đồ nhắm mà thôi. Còn rượu thì đủ loại: Rượu sắn rượu ngô rượu gạo rượu men lá thậm chí cả rượu ngâm thuốc bắc. Để tăng nồng độ người ta tương đất đèn vào ủ lẫn men. Chả thế mà nốc thứ rượu này vào mồm đắng mũi ngạt đầu rức như búa bổ. Đất đèn ngấm vào máu xông lên tận óc thì làm gì chẳng nhức đầu Những cái quán cóc này chỉ mở hàng vào tầm 5 giờ chiều và kéo dài lai rai đến tận 9 hoặc 10 giờ đêm. Khách nhậu là ai? Những hạng người giàu có sang trọng quan chức thì chẳng có bao giờ thèm hạ đít ngồi xuống bởi nơi hội tụ của họ là những rét-tô-răng những phòng karaôkê những hô teo mi ni Lưu ly Dạ Thu Hương Đêm màu hồng Việt Linh Kiều Trinh Hải Yến… Khách nhậu thường xuyên của các quán cóc là tầng lớp cần lao đói nghèo hạ tiện lưu manh bần hàn nhất của cư dân thành phố. Họ làm đủ mọi thứ nghề lao động vất vả bẩn thỉu thô sơ thấp hèn: phu hồ xích lô xe lam đổ rác móc cống ăn cắp cờ bạc trốn trại gác chợ buôn cứt… Hàng trăm nghề mạt hạng như vậy. Tan tầm có kẻ về nhà lúi húi cơm nước lom com cùng vợ con cha mẹ nhưng cũng có ối người,vì trót nghiện ngập vì chưa có một mái nhà hoặc cũng có một mái nhà rồi đấy có vợ con rồi đấy nhưng túng đói nợ nần chằng chịt bệnh hoạn chán đời xấu hổ chẳng buồn lê bước về nữa hoặc cũng có những kẻ thất nghiệp những gã vô công rồi đời đam mê một thú vui được ngồi nhậu nhẹt lê la trên vỉa hè tán láo chửi thề văng tục buồi dái chim bướm đéo mẹ địt cha chán mồm mỏi miệng rồi thở ra mấy câu triết lý cuộc đời rẻ tiền rất hợp với đầu óc tâm tính của họ nào là: Tiền bạc là phù du tình người là muôn thuở… hoặc cao cấp hơn triết gia hơn một chút:

Đời là gì. Đời là một cái quán trọ mà thôi. Ta ghé vào quán trọ cuộc đời thuê tạm vài chục năm rồi lại đi. Đi đâu? Đi mãi mãi vào cát bụi cô liêu… Đại

loại là như vậy Họ tới đây tự lo liệu lấy mấy ghế gỗ lùn tịt dây đầy mắm ớt cái kê đít ngồi cái thì để làm bàn gọi chai rượu đĩa cá rô rin rán giòn tan nắm rau thơm bẩn như ma cùng bát muối ớt vàng khè. Thế là bắt đầu một cuộc nhậu say sưa miên man luý tuý trên vỉa hè.

Vũ Triết dắt Liễu tới nơi thì cái quán cóc đã đông nghịt dân nhậu. Chẳng hiểu sao chiều nay lại đông như vậy Chẳng nhẽ vì chiều nay oi ả nóng bức buồn chán vô nghĩa quá hay sao. Loay hoay một lúc Vũ Triết mới cướp được hai cái ghế long chân và một chỗ ngồi dưới gốc cây dâu da xoan sát cạnh lỗ cống vỉa hè. Hãy ngồi im ở đây giữ cái ghế này. Vũ Triết dặn Liễu như vậy rồi xốc quần xông tới chảo mỡ khét lẹt bốc hơi mù mịt.

Loáng một cái cút rượu hai cái chén và đĩa cá rô rin rán đã bày trước mặt Liễu. Nom Vũ Triết lúc này hăm hở như vừa được bạc. Uống đi cá rô rin rán ngon lắm. Vũ Triết rót rượu ra chén mời Liễu thân mật như mời một bạn rượu ngang vai phải lứa. Gã cụng chén ngửa cổ làm một hớp rồi bỏ con cá vào mồm nhai rau ráu:

"Được đấy chứ nhỉ. Đồng quê. Tuyệt vời". Gã tự thưởng thức khen ngợi như vậy.

Nhưng Liễu thì chán nản quá. Cô nhìn chai rượu đục ngầu nhìn mấy con cá thảm hại mà chợt nhớ cái tủ lạnh đầy tú hú bia lon trong căn phòng sang trọng buổi chiều. Ngồi lê la vạ vật cạnh gốc cây sát lỗ cống thối hoắc uống hớp rượu đục nhai con cá ranh lủng củng toàn xương xấu khiến cô con gái út lão Bền ngượng chín mặt. Liễu bỏ cảnh cắp thúng ngồi lê la che nón bốc bánh đúc chấm mắm tôm ở góc chợ quê Lũng Bãi hôi xì mùi cứt gà cứt vịt chạy ra thành phố không phải để lại ngồi lê la nhai miếng cá nhạt thếch xương da trên góc vỉa hè cống rãnh cỏ giả này. Ngồi rúm lại cố giấu mặt qua hai bờ vai dụi bộ mông cong tếu vào gốc cây thỉnh thoảng cô lại liếc xéo sang ngay bên kia đường sáng choang hàng phở mì vằn thắn bảng hiệu xanh

đỏ bàn ghế trắng phau. Bụng Liễu sôi sùng sục.
Ngỡ là cô gái đang ngượng ngập chưa quen cảnh ăn nhậu xô bồ bổ bã bụi bậm này nên Vũ Triết cười khà khà nhai cá rán rau ráu uống rượu liên tục ngả đầu vào thân cây ngắm nhìn dòng người ngợm xe cộ nườm nượp vun vút chạy tới chạy lui ngang qua mặt gã. Có những chiếc Honđa phun khói vào mặt mà Vũ Triết cũng chẳng bực mình. Rượu đất đèn ngấm dần vào máu khiến hai hốc mắt của gã nhức nhối. Bụng dưới gã căng cứng giá như mọi lần thì Vũ Triết đã vọt sang bên kia áp bụng vào gốc cây muỗm cổ thụ đen xì khuất trong bóng tối mà tương ra rồi. Nhưng hôm nay gã cố nhịn. Nhịn đái mà vẫn thấy khoan khoái thích thú. Vì cớ gì. Vì vụ làm ăn ở sân bay trưa nay có hy vọng trót lọt thì trung tâm lao động xuất khẩu Hàn Quốc sẽ trúng mánh được thêm 40 chỉ tiêu nữa hay là vì chiều nay đĩa cá rô rin rán giòn hơn chai rượu cuốc lủi đất đèn sủi tăm đục hơn hay là vì ông trời dở người tự dưng lại ban cho gã một cô bé rau tàu bay đít cong tếu tròn vo ngô nghê dại dột dốt nát dễ bảo đang ngồi sát cạnh gã đây.
Buổi tối hôm đó trong tâm trạng lâng lâng ngây ngất Vũ Triết đã nhai hết nhẵn đĩa cá rô rin cùng nắm rau thơm và uống cạn tới đáy chai rượu cuốc lủi đục như nước vo gạo nồng nặc hơi đất đèn và gã chỉ chịu lè nhè đứng lên khi góc vỉa hè đã vắng teo. Gã chủ quán quái nhân mắt chột tay ngắn cũn cỡn vỗ vai Vũ Triết: "Biến thôi đại gia". Vũ Triết say mèm loạng choạng cong cong một ngón tay chỉ vào giữa mặt gã chủ quán líu ríu ngọng líu lưỡi. Vũ Triết không lê nổi chân nữa. Thấy Liễu cứ đứng đực ra gã chủ quán cau có: "Vứt mẹ nó lên xế lô còn chờ gì nữa". Rồi gã vẫy một xích lô đang gác càng lên vỉa hè cạnh đó. Và cũng chính gã sốt sắng giúp Liễu vực Vũ Triết lên tấm đệm xe rách toạc. Đêm đó khuya lắm Liễu và Vũ Triết mới về tới ngôi nhà 3 tầng cửa sắt trong ngõ hẻm. Khi đi bộ thì nhanh thế mà sao đi xích lô lại lâu thế. Có lẽ thằng xế lô cà trớn chạy ăn gian thêm đường để moi tiền. Vũ Triết

đã xỉn hoàn toàn. Gã bò 4 chân lên gác rồi ngồi dụi ngay xuống sàn nhà dựa lưng vào thành ghế xa-lông Mỹ ngoẹo đầu rống lên như con lợn sề sặc cám. Gã ngủ rồi. Liễu loay hoay chạy tới chạy lui trong căn phòng rộng bừa bộn giấy tờ rác rưởi vỏ chai vỏ lon bia hộp giấy lục lọi mãi mới nhặt được hai gói mỹ tôm chuột cắn nham nhở góc vứt lẫn trong đống vỏ hộp dưới gầm bộ xa-lông Mỹ to xụ. Trong tủ lạnh chỉ có toàn bia lon và đá và cũng phải mất non nửa giờ cô gái mới tìm được cái nồi nhôm sút tai cáu bẩn mốc meo tống tít trong tận cùng ngăn kéo. Khi nấu xong bát mỳ thì đã quá nửa đêm. Ngoài ngõ vắng như bãi tha ma.

Cô gái ngồi xổm trên sàn nhà tay cầm đũa tay bê bát mỹ nghi ngút khói đối diện với ông giám đốc Vũ Triết vẫn đang ngồi dụi cổ ngoẹo đầu dựa lưng vào ghế xa-lông Mỹ ngáy khò khò thỉnh thoảng lại giống lên sặc sụa. Vừa ăn vừa ngắm nhìn người đàn ông béo tốt ria mép này cô con gái úi của lão Bền cò nghĩ miên man một ngày sao dài thế mới sáng nay cô còn chạy xí xởn ở làng Lũng Bãi lổn nhổn mảnh chĩnh mảnh sành vậy mà bây giờ đã ngồi ở đây lọt thỏm trong căn phòng sang trọng giữa thành phố náo nhiệt giàu sang phú quý đông vui. "Mày cứ chịu khó làm ô-sin cho thằng giám đốc này độ một năm rồi nó sẽ cho mày một suất đi lao động Hàn Quốc thế là chim nhỏ xổ lồng vẫy cánh đổi đời, ông anh họ Dục Văn Bường đã thoả thuận với Liễu như vậy. Đổi đời như thế nào chẳng thể biết hết nhẽ là thế nào mung lung lắm nhưng chắc chắn được ăn ngon mặc quần bò đội mũ lơ-vít đeo đồng hồ mang găng tay đi giầy thể thao đế xốp và nhất định không phải quay trở về tất bật vất vả lam lũ bẩn thỉu chạy tới chạy lui gánh đất bốc phân băm bèo cám lợn ở cái vùng quê đất bãi nghèo đói buồn thiu lổn nhổn mảnh chĩnh mảnh sành ấy nữa. Vừa húp sột soạt bát mỹ lõng bõng nghĩ ngợi mơ tưởng miên man ngắm nhìn bộ mặt núng nính mỡ thịt của Vũ Triết chảy xệ xuống vô hồn dại nghếch khi ngủ giống hệt tảng thịt mông con bò mộng cô

con gái út lão Bền cò chợt nhớ tới tấm hình hài quặn quẹo mặt xanh đít nhái lưng gù đầu gối củ lạc cặp đùi gáy nhẵng lủng củng xương da lạnh ngắt của thằng chồng chíp hôi nghiện ngập rồi cô gái lại liên tưởng tới ổ bụng trắng nhợt lồi ra đoạn rốn kỳ dị cùng những cử chỉ vật vã đau đớn lạ lùng của cha Tạc trên vú trên mông trên đùi trên bụng cô đêm qua trong chòi gác chạy lụt nhớp nháp nước mưa rác rưởi đất cát… Ba sự tưởng tượng ấy về ba người đàn ông đã đưa Liễu vào giấc ngủ mỏi mệt mung lung lúc nào cô cũng chẳng hay biết.

Khoảng canh ba canh tư Liễu bỗng giật mình choàng thức dậy vì có người đàn ông to béo đang đè lên người. Cô gái mở mắt nhìn ngay thấy bộ mặt to béo đỏ au râu mép của giám đốc Vũ Triết đang dí sát mặt cô. Mồm gã thở phì phò phả hơi thối kinh khủng.

Đôi bàn tay béo múp của gã bóp ngấu nghiến bắp đùi cô đau nhói. Cô giãy giụa và bỗng hết hoảng nhận ra đã bị lột truồng từ lúc nào chẳng hay. Liễu cố sức chống tay vào mặt gã đẩy lên rồi túm gáy gã giật thật mạnh nhưng cũng lúc đó nơi háng Liễu đau nhói một cảm giác tê dại lan khắp người khiến cô gái cong người lên chẳng khác gì con cá rô rin bị ném vào chảo mỡ đang sôi. Thay vì đẩy Vũ Triết ra cô con gái út lão Bền cò dang rộng cả hai tay ôm choàng lấy cái lưng lực lưỡng đầy sức vóc của gã chẳng những thế Liễu còn nhoẻn miệng cười với gã và âu yếm hứng lấy nụ hôn nồng nhiệt thối hoắc của gã. Cô gái sung sướng hả hê đón nhận sự giao hoan cuồng nhiệt mạnh mẽ và chớp nhoáng mang đến cho cô khoái cảm chất ngất rất lạ lùng bí ẩn mà cô chưa hề biết tới. Trong giây phút đê mê cô con gái lão Bền cò lại chợt nhớ tới tấm thân hình lạnh ngắt lẽo nhẽo vô tích sự của thằng chồng chíp hôi nghiện ngập hút sái và cô cũng lại chợt nhớ tới ổ bụng trắng toát lồi ra đoạn rốn kỳ dị cùng những động tác mê sảng vật vã đau đớn vô tích sự của cha Tạc.

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 14

Bản hợp đồng mua bán chuyển nhượng sang tên mảnh đất chùa Lũng ký xong chưa kịp ráo mực thì nhà doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường đã lập tức thuê thợ đổ người rùng rục kéo về làng Lũng Bãi.

Mảnh đất chùa Lũng cao ráo đẹp đẽ nhất làng Lũng Bãi nằm kề sát chân con đê sông Cái nhìn ra mấy thùng đấu mênh mông ngút ngát cỏ lác. Khi lão Bền cò cùng bô lão trong làng quyên góp đủ tiền của gạch ngói tre pheo xây ngôi chùa Bước lên đường chính gót ngọc thênh thang vào tới cửa từ lòng trần nhẹ bỗng còn hô hào dân làng Lũng đắp đất tôn cao nền ngôi chùa thêm nửa mét nữa. Vì vậy mấy mùa nước to thế cả làng trắng băng chìm nghỉm trong sóng nước thì mảnh đất chùa vẫn nghễu nghện nổi lên như một bán đảo xinh xắn xanh rờn cây cỏ. Địa thế cao ráo đẹp đẽ là vậy mà Dục Văn Bường vẫn chưa vừa lòng gã còn đổ cát tôn mặt bằng lên cao nửa mét nữa. Dục Văn Bường điều về đây một đoàn người lạ hoắc dưới sự chỉ huy của hai thằng cai dầu dài vạm vỡ râu ria cực kỳ dữ tợn. Bọn này quây cót đóng cọc hạ trại trên mặt đê hàng ngày lục đục dậy từ 4 giờ sáng ăn uống hò hét làm việc hùng hục một mạch đến khi nắng tắt lại chui vào lều nấu nướng ăn uống cờ bạc hò hét ngủ nghê một mạch đến 4 giờ sáng hôm sau lại lục đục kéo

nhau trở dậy. Công việc chạy rùng rục đâu vào đấy. Cả làng Lũng Bãi đổ ra xem chúng làm việc rồi réo họ tên thằng Dục Văn Bường lên chửi đã để bọn người vô lại thất nghiệp tứ xứ xô về đây tranh cướp mất công việc của họ dù đó chỉ là những việc đào đất đóng cọc be nền nặng nhọc lấm láp bẩn thỉu. Cứ như thế hơn hai tháng trời bãi đất chùa làng Lũng đông nghẹt như cái chợ om sòm chửi bới mách qué có người đã lo lắng sợ rằng sẽ có xô xát đánh nhau án mạng đến nỗi Dục Văn Bường phải thuê bốn công an trên xã về lập tổ canh giữ bảo vệ. Nhớ hôm làm lễ động thổ Dục Văn Bường thửa một mâm cúng rất to vàng mã hương hoa thủ lợn và cả một dàn nhạc bát âm gã cũng thuê ở thành phố về. Lễ cúng động thổ rất to nhưng gã không mời mọi người tham dự chia vui. Trong lúc hương khói đàn sáo vang lừng Dục Văn Bường cởi trần trùng trục bắc ghế ngồi trên mô đất cao nhất nhìn xuống làng Lũng Bãi mà gã có cảm giác lâng lâng như đang ngồi chót vót trên ngai vàng hoá thành ông vua nhìn xuống dân làng Lũng Bãi đông nghịt đen đúa rách rưới đang lố nhố chen chúc dưới chân gã. Đúng chín tháng mười ngày sau cái lễ khởi công từ giờ phút bổ nhát cuốc đầu tiên đến lúc quét nhát chổi cuối cùng sơn cánh cổng sắt ra vào một toà khách sạn ba tầng 18 phòng mái tôn ốt-nam đỏ rực cửa kính khung nhôm sáng choang nổi lên trên cái nền đóng cọc xi-măng mới hôm nào ngôi chùa làng Lũng Bước lên đường chính gót ngọc thênh thang vào tới cửa từ lòng trần nhẹ bỗng toạ lạc vừa bị đập bỏ. Buổi sáng hôm đó cũng như mọi buổi sáng lão Bền cò dậy rất sớm rít thuốc lào ngồi ngáp vặt rồi lò dò đi ra sân. Gió sớm mát mẻ. Trời âm âm u u khí âm chưa tan hết mà dương khí cũng chỉ mới lấp ló rạng lên. Cả làng Lũng Bãi vẫn ngủ say im phăng phắc. Lão Bền ngắm đất ngắm trời lão chui qua chuồng lợn chui qua hàng rào chó đẻ hôi sặc mũi vòng qua những gốc tre tua tủa cứng như sành tụt xuống bờ cỏ ướt sũng sương đêm rồi cun cút lội qua thùng đấu mênh mông lẽo nhẽo bùn đất giống con ngỗng đầu đàn loạc quạc

chạy đi mò tép sục cua mỗi khi trời đổ mưa rồi lão trèo lên lưng con đê xòm cỏ ngồi quay ra phía bờ sông âm thầm ngắm nhìn toà khách sạn đỏ chói sáng choang nguy nga đang hiện dần ra trong màn sương sớm lãng đãng. Phải thú thực lúc đầu lão Bền cò cảm động bồi hồi. Trên cánh đồng lúa xanh rờn bỗng dưng nổi lên một toà nhà lộng lẫy nguy nga mái đỏ tường trắng cửa xanh cổng vòm uy nghiêm ngoài vườn rải sỏi chuồng gấu chuồng cọp chuồng khỉ hòn non bộ ghế xích đu… Đẹp quá lạ mắt quá lão Bền cò bồi hồi cảm động tim đập chân run rồi lão ngoảnh nhìn làng Lũng Bãi xám xịt tàn tạ tiêu điều bẩn thỉu đang lộ dần ra trong ánh sáng lờ mờ của buổi lê minh. Bỗng nhiên lão Bèn cò nhảy thách lên như bị con rết đốt vào mông đít. Tim lão co thắt lại. Người lão sởn gai ốc. Lão hộc lên như một con chó già bị hóc khúc xương tổ bố ngang họng. Bây giờ lão mới giác ngộ cái thâm ý của thằng cháu họ doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường khi cho xây toà khách sạn lộng lẫy sang trọng kia trên mảnh đất chùa Lũng có khác gì nụ cười đắc ý chế giễu khinh miệt cái đói nghèo rách rưới bẩn thỉu tàn tạ của làng Lũng Bãi cơ chứ.

Đúng một tuần sau khi cất xong toà khách sạn lộng lẫy Dục Văn Bường lại Mô kích cà khổ về làng Lũng Bãi chui tọt vào toà khách sạn đợi nhọ mặt mới mũ cối mò vào nhà lão Bền cò y như là công an lên huyện về điều tra tìm bắt một gã thất nghiệp làm thuê đất lồ có tiền án tiền sự. Lão Bền đang ngồi quật muỗi ngoài sân thấy ánh đèn pin quét loang loáng nhìn mãi mới nhận ra anh cháu chủ khách sạn. Hai người ngồi đối mặt nhau láng bóng tối trên bộ phản uống nước chộp choạc rít thuốc lào rõ kêu chẳng ai mở mồm trước mãi đến khi bà Bền bê tới ngọn đèn dầu lom ròm thì lão Bền mới vút nắm lạt quật muỗi xuống đất nói một câu như làm quà:
- Anh xây cái khách sạn to đẹp quá tốn tiền tỉ chứ chả chơi.

Dục Văn Bường gạt phắt:

- Có phải liền của con đâu. Tiền vay ngân hàng lãi ba phân đắng lắm. Tối nay con muốn bàn với chú cái nghề đất lồ nung chum vại tiểu sành của làng ta hết thời rồi bây giờ nung đồ kỷ vật xú-vơ-nia con giống xanh đỏ cóc nhái chim chuột ễnh ương bán cho bọn Tây ba lô du lịch trúng to tiền vào như nước. Con xây khách sạn này đón lõng trước chỉ một hai năm nữa cái đế chế mảnh sành Lũng Bãi này sẽ chết ngủm hoá thành một điểm du lịch cổ xưa như mấy khu phố cổ ở thành phố rồi đây bọn buôn người du lịch nhố nhăng sẽ đổ về đây như nước vì vậy con muốn bàn với chú mở lại lồ xoay ra nặn con giống mỹ nghệ ta hợp tác làm ăn người trong gia đình họ hàng không lo lật lọng lừa đảo nhau. Con bỏ vốn chú bỏ công cứ bán được một con giống chú ăn mười phần trăm. Tay lồ của chú thì nhất làng rồi. Lão Bền lắc đầu: Nhưng mà thuê ai nặn con giống đây. Đón thợ xa về thì chết tiền công mà dân làng Lũng Bãi xưa nay chỉ quen nặn mấy thứ kềnh càng nồi niêu chum vại. Dục Văn Bường cười khì khì chọc vào bụng lão Bền: Chú than thở là kiếm thợ ở đâu. Thợ đây chứ đâu. Mấy thằng văn nghệ sĩ dở hơi trông thấy đàn rồng đất chú vứt ở đầu hồi thì có mà đái ra quần chẳng thế mà trẻ con cả làng này gặp chú ở đâu cũng nhảy cẫng lên lão Bền nghệ sĩ ôi là lão Bền cò nghệ sĩ. Chú cháu ta hãy cứ tạm thoả thuận như thế nhé khi nào vào việc cụ thể sẽ ký hợp đồng bên A bên B hẳn hoi tiền bạc công xá vốn liếng sòng phẳng phân minh.

Sau khi thoả thuận với lão Bền cò như vậy Dục Văn Bường lại chụp cái mũ cối lên đầu len lén mò ra toà khách sạn. Chỉ vài phút sau gã đã trút bỏ lốt một thằng buôn bán xì xằng hạng bét một gã chỉ trỏ cai đầu dài cá ươn. Gã tắm nước nóng thay bộ kí-mô-nô đỏ chói thêu rồng vàng rồi vớ chai Mác-ten tới ngồi bên cửa sổ vừa uống rượu vừa ngắm nhìn làng Lũng Bãi đen sì ở

ngay dưới kia đang chìm trong màn đêm tối đen lát lát ái nhấp nháy vài ngọn đèn tù mù như ma chơi. Mặc dù chẳng có thâm thù vướng nợ oan trái với làng Lũng bãi này nhưng gã vẫn cứ thấy hể hả khoan khoái nhìn ảnh điêu tàn của cái làng nghề chôn nhau cắt rốn của gã mà ngay lúc này đây gã có thể bỏ tiền ra mua tất cả đất đai trong làng. Đất bãi rẻ thối qua một đêm là già trẻ lớn bé cả cái làng này sẽ hoá thành tá điền làm thuê cho gã. Bây giờ có tiền là múc được tất phạt được tất từ gốc đến ngọn thật là quái đản và cũng thần tiên. Dục Văn Bường nốc Mác-tin đi lại trong phòng tà áo ki- mô-nô đỏ thêu rồng phượng phật qua phật lại hồn vía gã lâng lâng nửa mê nửa tỉnh có lẽ chơi hê-rô-in thì cũng chỉ tới đến cái ngưỡng này thôi. Dục Văn Bường nghĩ vậy.

Chỉ khi cái phôn di động rúc lên như con dế Dục Văn Bường mới ra khỏi giấc mộng. Tiếng léo nhéo của gã cố vấn ái tình của gã: "Báo cáo sếp cho cô bé lên được chưa ạ?". Dục Văn Bường hỏi: "Đang ở đâu?". Tiếng trong phôn léo nhéo đầy vẻ huênh hoang nịnh bợ: "Ở ngay cạnh xếp rồi đấy ạ". Dục Văn Bường cúp phôn ra cửa sổ ngó xuống nhận ra chiếc xe hon-đa chuyên môn chờ gái của gã cố vấn ái tình đã dựng ở sau cánh cổng ra vào. Gã cố vấn ái tình đứng hút thuốc lá cạnh một cô gái váy đỏ chót. Dục Văn Bường xem đồng hồ: Mười một giờ. Đúng giờ hẹn theo kế hoạch gã cố vấn ái tình sẽ đưa mèo lên cho gã qua đêm ở khách sạn này: sẽ có một món rau tàu bay miền ngược xin để bóc tem cho khách sạn theo đúng lệnh của sếp.

Dục Văn Bường uống thêm ly rượu nữa. Có tiếng gõ cửa rụt rè rồi cánh cửa chầm chậm hé ra. Một cô gái mặt non choẹt vai to mập váy áo chật căng bó chặt lấy thân hình nở nang tròn lặn đầy sức vóc hiện ra ngơ ngơ ngáo ngáo. Mới thoáng nhìn đã biết ngay là một cô bé nhà quê từ nhỏ đã quen làm việc

vất vả nặng nhọc cuốc xới cày cấy Cô gái rón rén ghé đít xuống mặt ghế. Hai bàn chân mật mạp to tướng dài ngoằng thò ra dưới gấu váy Dục Văn Bường hất hàm hỏi:

- Tên gì. Ở đâu?

Cô gái lí nhí.

- Em ở Cao Bằng ạ. Em là người Thổ.

Dục Văn Bường bật cười:

- Bố láo Thổ Mán gì thứ mày. Người làng Thượng hay làng Hạ?

Cô gái giãy nảy:

- Em ở Cao Bằng mà. Tên em là Tôn Nữ Kiều Trinh.

Gã chủ khách sạn vỗ đốp vào mông chắc nịch của cô gái:

- Lại bố láo. Đít như cơm nắm như thế này mà lại là Tôn Nữ Kiều Trinh. Đừng giả nai nữa. Còn trinh không?

Cô gái cúi mặt xuống miết mấy ngón chân to bè lên tấm thảm. Dục Văn Bường cười kháy:

- Chắc là bị thằng trai làng lôi ra bờ mương nghịch ngợm chọc thủng rồi chứ gì. Cởi truồng ra để anh kiểm tra máy móc có ngon lành không nào.

Cô gái nhanh nhẹn thành thạo tụt váy áo phơi ra cặp đùi ngắn lũn cũn mập u và đôi vú to quá cỡ. Dục Văn Bường tặc lưỡi: Đúng là gái quê thứ thiệt. Thấy ông khách cười cô gái cũng vội nhoẻn miệng cười nín nhịn mặc cho ông khách hùng hục bóp mông bóp vú.

- Tắm chưa?

- Rồi ạ.

- Bố láo. Hôi như mồng két. Vào toa-lét xối nước kỳ cọ thật kỹ vào. Tý nữa kiểm tra lại. Vớ vẩn anh tống cổ.

Cô gái ngoan ngoãn đi vào nhà tắm. Dục Văn Bường nốc nốt ly rượu rồi

nằm vật ra giường. Mục đích trận hành lạc đêm nay là để bóc tem cho toà khách sạn này. Gã nằm chờ cô gái điếm giống như ông tù trưởng bộ lạc thổ dân da đỏ chờ một con mồi ra để mổ thịt tế hiến trong lễ tế thần.

***

Trưa hôm nay ngày chúa nhật tháng bảy nắng chang chang nóng rực oi ả một chiếc xe khách loại xe ca bốn chục chỗ ngồi hai bên sườn kẻ biển quảng cáo bột ngọt đỗ lại ngã ba Kỳ Sơn nhảy xuống một hành khách độc nhất xách xanh xô nai mà mới chỉ nhìn thoáng qua thôi cũng có thể đoán đó là một thày cả thày dòng hoặc có thể còn là một cha cố. Sau khi xuống xe ông hành khách người bên đạo đó đứng khuất vào sau cây trứng cá cành lá xúm xuê thong thả hút cho bằng hết điếu thuốc rồi ung dung xách xăm xô nai rẽ vào con đường hoang vắng vỡ nát lổn nhổn ổ gà ổ trâu ổ voi con đường khốn nạn chạy vào làng Lũng Bãi đế chế chum vại tiểu sành nổi tiếng một thời nay đang bước vào buổi hoàng hôn suy tàn khánh kiệt.

Ông khách da trắng áo thâm mũ lá cốt cách người bên đạo đó chẳng phải ai mà chính là cha Tạc.

Thế là hơn ba năm rồi hơn một ngàn ngày đêm mây gió thời gian vùn vụt trôi qua chẳng chờ đợi ai cha Tạc mới có dịp quay về làng Lũng Bãi. Sau khi từ biệt bác sĩ Chiểu cô Kim Thoa cùng ông bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngớ ngẩn ở trại cùi An Nan dòng suối ngọt ngào cha Tạc được bề trên cắt cử tham gia thành viên thường trực một quỹ từ thiện cứu trợ đồng bào lũ lụt sống đời lang thang lặn lội bì bọp bùn nước mấy tỉnh đồng bằng châu thổ phương Nam nghiên cứu dự án khả thi một kế hoạch mang cái tên rất huyền thoại thuỷ cung là "sống chung với lũ". Thấy cha làm việc tận tuỵ say mê lại nói được tiếng Mỹ nên bề trên lại quyết định biệt phái cha tham gia đoàn đại

biểu lên tận biên giới phía bắc đàm phán xin tiền tổ chức từ thiện quốc tế đang có dự định tài trợ hàng chục triệu đô la xoá đói giảm nghèo cho những vùng bị lũ lụt và cháy rừng. Công việc xong xuôi trên đường trở về miền Nam cha Tạc bèn xin nghỉ vài ngày ghé vào làng Lũng Bãi. Bao năm trôi qua rồi làng Lũng Bãi vẫn nghèo đói hoang vắng xơ xác điêu tàn như ngày xưa chẳng có chút gì thay đổi hoạ chăng chỉ có cảnh lạ mắt là dọc hai bên đê con sông Cái chạy vòng vèo men theo rìa làng nổi lên một toà biệt thự khách sạn xanh đỏ vắng ngắt cửa đóng im ỉm phơi mình trong ánh nắng hè ngột ngạt oi bức. Khi cha Tạc vào đến nhà lão Bền thì có bà Bền đang ngồi gọt mấy củ khoai nước cạnh con chó mực già ghẻ lở ở góc bên cạnh cái vại úp lộn ngược vẫn cái vại mà ngày nảo ngày nào nhà nghiên cứu Mỹ thuật Jôn Owen cao gần hai mét đã nhảy lên đứng lò cò một chân để đương đầu với con chó mực già ghẻ lở. Con chó già vẫn chưa quên mùi của cha Tạc nên nó chỉ khẽ động đậy mẩu đuôi xám xịt trơ da tróc lông chào cha Tạc chứ cũng chẳng thèm bò dậy nữa. Bà Bền mời cha Tạc vào nhà uống nước vối hãm ở trong ấm tích hỏi thăm cha vẫn khoẻ cũng lâu rồi mới về làng Lũng Bãi ông lão nhà tôi đi đò sang bên làng Đới Tít thăm ông bà thông gia có lẽ chiều tối mới về mấy bức tượng sành của cha thì cái ông lão dở người ấy vẫn bọc báo bọc giẻ rách cất ở trên chòi gác để tôi dọn chỗ mời cha nghỉ ngơi. Rồi bà Bền cầm chổi tre trèo lên chòi gác quét xoèn xoẹt con chó già nghe tiếng chổi uể oải bò lên theo đến khi cha Tạc xách cái xăm xô nai lên thì đã thấy con chó nằm co quắp án ngữ ngay cửa ra vào đúng cái chỗ mà hàng chục năm nay nó vẫn nằm. Trong chòi quét dọn sạch sẽ mấy cánh cửa sổ đã mở ra đón ánh nắng chiều quét ngang chênh chếch ánh lên mấy sợi tơ nhện bay phơ phất dưới xà gỗ xoan cong queo nổi mấu. Giống như mọi lần cha Tạc cám ơn bà Bền rồi hai tay đưa cho bà phong bì tiền gạo tiền củi tiên công. Bà Bền xuýt xoa cũng hai tay nhận phong bì rồi vận luôn vào cạp váy thong

thả đi xuống một lát sau đã thấy bà lục đục trong bếp rồi một làn khói trắng dày đặc ngùn ngụt toả lên từ mái tranh mục nát xám xịt. Cha Tạc ngồi phệt xuống sàn gỗ ngay cạnh cửa sổ cha không nói chuyện với con chó mực già ghẻ lở nữa và mặc đù buổi chiều khô khan nóng nực oi ả cha cũng không lột trần ra ném chiếc áo thâm vào góc phòng cha cũng không tụt phăng quần ra đánh độc cái quần đùi si-líp cha cũng không ham muốn đi lại lồng lộn hể hả đái vào cổ chai bia hoặc là vỏ lon pép-si vỏ lon coca-cola. Cha Tạc điềm đạm ngắm nhìn những pho tượng sành đàn bà đít to cong tếu tròn vo như cái chum và mấy pho tượng đàn ông lúc nào cũng phô ra bộ phận dương vật cứng đờ cong queo như vòi ấm tích sứt sẹo quấn giẻ rách để ở góc chòi giờ đây những pho tượng vô hồn tục tĩu vớ vẩn đó ráo hoảnh vẻ cuốn hút bí ẩn mù tối đã âm thầm cám dỗ cha hàng chục năm trời. Những cơn gió bùn khô oi ả tanh nồng thỉnh thoảng thổi qua chòi gác chạy lụt khiến cho cha Tạc chỉ thấy mỏi mệt buồn ngủ và thế là cha dựa lưng vào bậu cửa sổ chầm chậm tự ru mình vào thế giới hư ảo mộng tưởng chẳng còn có thời gian không gian cha Tạc thấy lòng mình thanh thản bình yên không gợn lên dù chỉ là một chút hồi ức về cô con gái út của vợ chồng lão Bền cũng như cha chẳng nhớ lại được cái cảm giác đau nhức nứt vỡ khắp gân cất xương thịt đã xảy ra lần đầu tiên đối với cha ở trong cái chòi gác chạy lụt này. Phải chăng sự đau đớn nút vỡ ấy đã lại lặn sâu vào ngủ vùi trong thân thể cha trong tâm hồn cha cũng giống như sự đau đớn của những pho tượng sành kì dị tục tĩu quái đản khi bị ném vào lồ nung quá lửa nút vỡ răng rắc thành trăm ngàn mảnh chĩnh mảnh sành trộn lẫn vào bùn tan biến vào bùn lộn nhào lặn sâu trong lòng đất tối tăm yên tĩnh ngủ vùi giấc ngủ hàng triệu năm đất sét đỏ… Cha Tạc lịm vào giấc ngủ đến khi giật mình mở mắt ra thì ánh chiều đã nhuộm đỏ bầm chòi gác chạy lụt. Trời đất oi ả lạ thường. Dưới nhà vắng tanh vắng ngắt. Cha Tạc tụt xuống sân ngồi vơ vẩn trên cái vại úp lộn ngược hút hết điếu

thuốc mà vẫn chẳng thấy bà Bền quay về chỉ thấy con gà trống hoa đang dẫn đàn gà mái ghẹ lúc cúc nhẩy lên nóc chuồng gà kê sát ở đầu hồi: Ngồi đợi thêm một lúc nữa tới khi ánh chiều tắt hẳn cha Tạc mới thong thả đi ra ngoài bến thuyền. Đôi giầy Ytaly cũ móm của cha bước lạo xạo trên mảnh chĩnh mảnh sành thỉnh thoảng lại sục mũi xuống bùn nhão. Thôn làng Lũng Bãi vắng tanh nhà nào cũng đóng chặt cửa im lặng đến rợn người. Con sông Cái đã dềnh nước lên ngập tràn hàng đống cũi lợn củi xếp thành hàng cạnh hàng đống chất ngất chum vại tiểu sành ngổn ngang sút sẹo méo mó. Sóng đã đánh vào tới bờ tường gạch nút nẻ của mấy cái lồ bỏ hoang gần bãi sông. Cha Tạc ngắm nhìn dòng nước đang chảy băng băng ngay trước mặt mà thấy rờn rợn. Hình như có một sức mạnh khủng khiếp độc ác bí ẩn đang náu mình dưới lòng con sông Cái đang quằn quại gầm gừ rình mồi sắp sửa bật tung lên. Đột nhiên cha Tạc quay mình rảo bước gần như chạy về một cái quán nhỏ ở phía trước mặt.

Đấy là cái quán cóc của cô con gái tàn tật của vợ chồng lão Bền.

Cô Luỹ đang tập tễnh đi lại lục đục dọn dẹp giữa một đóng chai lọ vỏ thùng vỏ hộp. Nhận ra cha Tạc cô gái tật nguyền reo lên như cô bé con:

- Ông trẻ mới về đấy ạ.

Cha Tạc chui vào cái quán sực nức mùi bia rượu bánh trái hoa quả lẫn mùi tương cà mắm muối. Cha Tạc lúng túng chào cô gái và chưa biết đặt đít ngồi đâu .Cô gái vẫn đon đả:

- Lâu quá rồi ông trẻ mới về làng Lũng. Thày u con cứ nhắc mãi sao ông trẻ đi cứu trợ lâu thế chẳng thấy quay lại Lũng. Nom ông trẻ vẫn trắng trẻo đẹp đẽ chẳng thay đổi gì cả.

Cha Tạc không biết tiếp lời cô gái thế nào nên đành ngồi thụp xuống cái ghế nhựa lùn tịt ở cạnh cửa ra vào.

Cô Lũy tạp tễnh lại gần cha rồi hỏi: "Cha uống trà hay là uống rượu uống bia để con hầu cha nào". Con mắt độc nhất lành lặn của cô gái mở to nhìn cha trìu mến dịu dàng đến nỗi cha Tạc sững sờ thấy mình như đang đối diện với một ánh nhìn thiên sứ. Có thể thấy cha cũng chăm chú nhìn vào mắt mình nên cô Luỹ đỏ mặt cúi xuống rót cho cha Tạc một cốc rượu đầy tràn.

- Mời ông trẻ uống rượu.

Cha Tạc chầm chậm nâng cốc rượu lên và cũng chầm chậm uống. rượu đắng và ngọt gắt. Đúng là thứ rượu rẻ tiền cất bằng sắn chỉ bán ở những quán cóc vạ vật

- Ông trẻ nhắm với lạc luộc nhé.

Cô gái tàn tật đẩy đĩa lạc luộc lạnh ngắt tới trước mặt cha. Bộ quần áo ngủ lốm đốm hoa cà hoa cải rộng thùng thình mặc trên người đã gian dối giấn đi cánh tay mềm oặt tong teo và một cẳng chân quặt quẹo nom cô con gái tàn tật có vẻ giống như một cô gái lành lặn khoẻ mạnh khiến cha Tạc bỗng nhiên thấy nhoi nhói trong lòng. Cha lập cập cắn vỡ củ lạc lạo xạo đất cát trong mồm. Cô Luỹ méo miệng cười vội vàng bóc lấy một bóc để mấy củ lạc đặt xuống cái đĩa cạnh cốc rượu. Cho tới lúc này cha Tạc mới nhìn thấy năm móng tay trên bàn tay còn lành lặn của cô gái bôi son đỏ chót. Cha Tạc mỉm cười hỏi:

- Thằng cu con đâu?

Cô Luỹ vui vẻ:

- Cháu vừa theo bà ngoại sang sông đón ông ngoại cháu rồi ạ.

- Nước to thế này mà cũng đi?

- Vâng ạ. Cũng vì nước to nên bà cháu sốt ruột sang đón ông ngoại cháu về.

Rồi cô rót tiếp rượu vào cốc và chẳng biết nói đùa hay nói thật:

- Lâu lắm rồi mẹ con cháu chẳng được ông trẻ lì xì cho tiền ăn quà.

Cha Tạc vui vẻ dúi vào bàn tay lành lặn của cô gái một cái phong bì: "Cha gửi cho thằng cu một trăm ngàn". Cô Luỹ dạ một tiếng giấu biến ngay phong bì vào trong người. Con mắt lành lặn của cô rực lên sung sướng hãnh diện. Cô nói như khoe:

- Ông trẻ ơi cái Liễu lên thành phố mấy năm nay buôn bán làm ăn vào cầu lửa cầu son tậu được xe máy rồi. Bộ quần áo này là của nó gửi biếu con đấy.

Cha Tạc lại nâng cốc rượu lên chậm rãi uống. rượu vẫn đắng lắm gắt lắm và nhọn hoắt. Cô gái tật nguyền tập tễnh đi lại trong quán nhỏ vừa dọn dẹp cô vừa líu ríu nói chuyện với cha Tạc là nếu không bị hỏng chân hỏng tay thì thế nào cô cũng bế thằng cu con ra thành phố buôn bán làm ăn chẳng chịu thua kém ai một miếng rồi cô cũng sẽ tậu ti vi tậu tủ lạnh tậu xe máy.

Cô còn nói là cô có duyên bán hàng và cô đang dành dụm vốn để sang năm sửa sang lại quán này mua thêm tủ kính bàn ghế mây bán thêm cà phê chuẩn bị đón lõng khách du lịch Tây ba lô sẽ về du lịch thăm thú chụp ảnh làng Lũng như lời anh Bường bảo thế. Cha Tạc ngồi yên lặng vừa nhâm nhi cốc rượu vừa nghe chuyện cô gái vừa lắng nghe tiếng sóng ì oạp hung tợn vỗ vào bến thuyền cho đến lúc bên ngoài bóng tối đổ sập xuống thì cha Tạc cũng đứng dậy chào cô gái rồi quay trở về nhà vợ chồng lão Bền.

Vừa bước vào ngõ cha Tạc đã nghe tiếng lão Bền oang oang quát bà Bền đặt cho lão siêu nước. Một ngọn đèn điện sáng choang kéo ra mái hiên soi rõ lão Bền đang ngồi cạnh nhà doanh nghiệp tỉ phú Dục Văn Bường bên mâm cơm rượu tươm tất dọn lên trên chiếc chiếu hoa trải trên nền gạch. Vừa thoáng thấy cha Tạc lão Bền đã lao bổ ra đón rồi chìa bàn tay to tướng thô cứng nguội ngắt như sành ra bắt tay cha Tạc một cử chỉ mới mẻ lạ hoắc của lão mà cha Tạc chưa từng gặp còn Dục Văn Bường thì vẫn hệt như ba năm về trước. Gã cười khăng khắc nấc lên mặt dúm lại như cái mặt nạ cao su. Gã vỗ bồm bộp vào lưng cha Tạc thân mật và thản nhiên như mới ngồi uống rượu

với cha Tạc ngày hôm qua.
- Tôi có đọc báo xem ti vi thấy đức cha họp hội nghị với tổ chức từ thiện của liên hợp quốc oai quá. Tuyệt vời. Làng Lũng lần này có quý nhân phù trợ rồi.
Gã móc túi nhét vào tay lão Bền mấy tờ giấy bạc rồi nói như ra lệnh:
- Con nhờ chú chuẩn bị bữa chén thuê một chiếc thuyền tối mai mở tiệc lang thang du thuyền uống rượu ngắm trăng chiêu đãi cha Tạc mừng ngày hội ngộ anh em tâm sự việc đời việc đạo chén tạc chén thù chú có lo chu đáo được không?
Lão Bền thích thú rú lên:
- Sao lại không được. Anh cứ vô tư đi. Chơi thế chứ chơi nữa chơi tới ngút ngàn cung mây qua một tay tôi là cũng xong tuốt tuột.
***
Đêm hôm đi thuyền chơi trăng vào khoảng độ 9 giờ mặt trăng tròn vành vạnh đã lên chênh chếch trên mặt sông. Gió từ ngoài bến ù ù thổi vào trong làng Lũng Bãi trời đêm đang lừ đừ sáng lên dần trong ánh trăng trắng như ngọc. Từ buổi chiều ông Bền đã mua bán chuẩn bị tươm tất đồ ăn thức uống hai lít rượu đế rá lạc luộc con gà luộc rổ rau sống cũng mắm muối tương ớt đủ cả Cha Tạc ngồi uống nước vối suông một mình ngoài ngõ thì thấy lão Bền cởi trần áo vắt vai đi vào sau lưng lốc nhốc lũ trẻ con vừa chạy vừa tru tréo van vỉ "ông ơi cho cháu đi chơi trăng với". Lão Bền vào đến sân đứng lại ngoái cổ thét: "Cút! Người ta đi để bàn công việc chứ là trò chơi của chúng mày à. Cút?" Lũ trẻ chạy tản ra như đàn gà con bị chó đuổi. Lão Bền bảo cha Tạc: "Mời cha ra bến thằng Bường đợi trên thuyền rồi". Thế là hai người đi ra ngõ. Bà Bền ở trong buồng ngó đầu ra cửa sổ nhìn theo rồi chui tụt ngay vào màn.
Trời đêm trăng sáng nên đường xuống bãi chẳng cần đèn đóm cha Tạc và

lão Bền cò phanh áo đi hàng ngang nom hí hờn như hai gã vừa thắng bạc. Dục Văn Bường cũng cởi trần trùng trục cầm ngang cây sào đứng dạng chân thăng bằng trên mui một con thuyền đứng án ngữ hơn chục thằng cu lớn có bé có cởi trần truồng đang lăm le nhảy xuống khoang thuyền. Thấy cha Tạc và lão Bền tới nơi lũ trẻ tản ra nấp sau những cũi lợn củi chất ngất. Dục Văn Bường quát: "Xuống thôi? Tôi quay thuyền đây". Chiếc thuyền sắt nổ máy rầm rầm lừ đừ quay mũi loáng cái đã thấy ba thằng cu chui tụt xuống khoang thuyền tối om. Dục Văn Bường vung cây sào lên thét lớn: "Trốn hả. Lên ngay không thì ông cho xuống thăm Hà Bá bây giờ. Ba thằng cu co rúm người lóp ngóp đùn đít nhau chui lên chắp tay vái lấy vái để: "Con lạy bá cho chúng con đi chơi trăng với", Dục Văn Bường cười nhạt:

- Con nhà Dụ nhà Vĩnh nhà Đoan hả. Đồ mất dạy ai cho phép chúng mày xuống thuyền ăn trộm.

- Bá ơi.

- Ai là bá của chúng mày. Cút lên bờ mau tao vụt cho gãy cẳng. Một hai… Dục Văn Bường vừa hét "một" thì ba đứa trẻ đã ré lên nhảy thốc lên bờ. Một thằng tên là Đích con nhà Dụ cúi nhặt mảnh sành lia vèo qua đầu cha Tạc đang lúng túng ở mũi thuyền thét lên: "Đéo thèm" rồi nó cắm cổ chạy biến. Dục Văn Bường cười khà khà khen: "Có ý chí quật cường thằng này khá". Cha Tạc cũng bật cười theo. Con thuyền nổ máy rầm rầm xoay tròn lừ lừ lùi xa bờ. Dục Văn Bường đã nhảy lên mui vặn tay lái. Con thuyền bật đèn sáng quắc rào rào rẽ sóng lao ra giữa sông. ánh trăng bàng bạc mờ mịt như khói toả trùm lên ba người ngồi chồm chỗm như ba con cá vược to tướng trên mui thuyền tôn mát lạnh sương đêm. Dục Văn Bường hỏi:

- Ngược mẹ nó lên mạn cầu Kiều đi.

Rào rào rào mũi thuyền bắt đầu chẻ sóng ngược dòng. ánh đèn pha quét trên mặt nước mênh mông xô đẩy Gió lồng lộng mạnh đến ngạt thở. Lão Bền đã

thay chân lái thuyền cho Dục Văn Bường. Lão không lái thuyền bằng tay. Lão vớ chiếc gậy buộc vào vòng tay lái rồi nằm khểnh ra mui thỉnh thoảng đạp chân vào cây gậy như đạp vào cần lái.

Trên trời cao mặt trăng tròn như chiếc mâm đỏ ngầu gờn gờn như con mắt ma đang trôi lừ đừ trong một quầng sáng vàng đục lạnh lẽo u ám đầy vẻ huyền bí đe doạ. Một con đường trăng ảo mộng lấp loáng chạy dài trên mặt nước con sông Cái mênh mang đầy ắp cứ dềnh lên từng đợt đẩy sóng vào hai bờ. Gió quạt vào mặt thổi tung tấm bạt rách căng phồng cánh buồm.

Rượu thịt đã bày lên mui. Dục Văn Bường rót rượu ra ba cốc vại rồi trịnh trọng:

- Mời. Cạn chén.

Ba cốc rượu đụng mạnh. Con thuyền lảo đảo. Ba người ngửa cổ ba tiếng khà dài khoan khoái. Dục Văn Bường quát vào giữa mặt lão Bền.

- Chạy chậm lại.

- Thì chậm.

Lão Bền bật cười khà khà. Tiếng máy nhỏ dần nhỏ dần rồi rung đều đều con thuyền đã bớt vật qua vật lại mũi thuyền xé nước đỡ gắt hơn. Lão Bền xách con gà lên ngắm nghía rồi cầm cẳng cầm cánh giật mạnh xé con gà ra thành ba miếng thịt lòng thòng gân xương.

Rượu lại rót ộc ra cốc nhưng lần này uống nhâm nhi từng hớp vừa uống vừa chấm muối thịt gà cắn nhai gậm quết ngon lành. Dục Văn Bường cao hứng quay sang cha Tạc:

- Trăng thanh gió mát bồng bềnh trên con thuyền giữa dòng sông thế này đáng lý ra thì phải thả thơ có phải không thưa đức cha?

Lão Bền cò cười khà khà:

- Ông chủ khách sạn có cao hứng thả ra đây cho chúng tôi vài tờ cụ đỏ thì khoái chí hơn.

Dục Văn Bường cười nhạt giơ cốc rượu đục ngầu tới trước mặt cha Tạc mặt gã dúm lại như cái mặt nạ cao su:
- Cha là người theo đạo lại có thần học uyên thâm chắc là cha đồng tình với tôi ở trên đời này thằng người nào cũng chỉ trên răng dưới cát-tút để xổ ra con lợn lòng thì giống hệt như nhau mà thôi có phải không ạ. Mừng hôm nay cha lại về làng Lũng Bãi. Ta cạn cốc này trăm phần trăm cho rượu nó vào đã. Chương trình vui chơi đêm nay chiêu đãi cha còn dài dài.
Ba người ngửa cổ chầm chậm uống từng hơi cho tới giọt cuối cùng ở đáy cốc. Con thuyền đã ngược dòng tới một vùng bờ bãi hoang vắng bỏ lại đằng sau làng xóm Lũng Bãi tối om trên bờ. Ánh trăng tãi trên hai bãi bờ lệt sệt bùn nước tím tái như hai vết thương khổng lồ dài dằng dặc tứa máu mủ. Nước sông phồng lên cuồn cuộn quặn mình trong bóng đêm nghe như từ đáy sông phọt lên những tiếng thở ồng ộc gầm gào bức bối. Lão Bền bỗng buột mồm kêu lên: "Năm nay lụt lội to lắm đấy" rồi thẫn thờ đặt cốc rượu xuống mui thuyền. Bàn chân lão vẫn quặp chặt cây sào lão vươn cổ ngắm nhìn làng Lũng Bãi đen sì đang lùi dần về phía sau. Làng xóm tối om. Đời lão đã bao đêm nằm úp bụng trên con thuyền thả trôi dọc theo hai bờ con sông này ngắm nhìn những ánh lửa lồ chói lọi phun phì phì như đàn rắn phát sáng quăng mình săn mồi rực rỡ trên những bức tường loang lổ những cũi lợn củi trùng trùng điệp điệp. Ngọn lửa đó là tiếng reo cười là cái vẫy tay là con mắt nhìn là hơi thở và cũng là tiếng hú lên giữa đêm tối thinh không muốn nói với mọi người dân làng Lũng Bãi đang nhào đất trộn đất nung đất chuốt chum vại tiểu sành ganh đua cùng bàn dân thiên hạ.

Gió sông lồng lộng không đủ quạt mát tấm thân già xác ve những da cùng xương của lão Bền đang nóng rực run lên vì hai cốc rượu rót tràn. Khắp người lão ngứa ngáy như điên. Gió mạnh quá khiến nước mắt lão ứa ra chảy

xuống cái đùi gà lòng thòng gân xương đang gặm dở. Miếng thịt gà mặn chát không phải vì chấm muối mà vì thẫm đẫm nước mắt của lão. Xấu hổ quá thật là xấu hổ đến nỗi lão chỉ còn biết ngồi im như pho tượng sành không dám cựa cụ cựa giơ tay lên chùi nước mắt. Cũng may mà ánh trăng lúc này bỗng nhiên dở chứng tím đen như miếng tiết không đủ sáng để lộ ra bộ mặt thảm hại vô cớ của lão Bền.

Con thuyền đã tấp vào gần bờ bên phải và đang lừ lừ trôi ngang qua mấy lò gạch đen sì lổn ngổn như những lô cốt bỏ hoang. Dục Văn Bường choàng tay ôm chặt vai cha Tạc thân mật suồng sã như ôm người bạn nối khố. Hai cốc rượu gạo đầy tràn dốc tuột vào bụng chẳng ăn nhằm gì gã vẫn tỉnh như sáo và gã cũng biết thừa lúc này cha Tạc chỉ mới hơi chếnh choáng mặc dù cha nhắm tịt hai mắt lại vờ như đang bị ma men bắt mất hồn vía. Đã mấy lần gã chỉ muốn thét toáng vào tai cha Tạc là khắp cả cái làng Lũng Bãi này chỉ có mỗi một mình gã đáng là bạn của cha và chỉ độc nhất có mình gã đã biết được những điều bí ẩn của cha cái đêm nảo đêm nào lâu lắm rồi cách đây hơn ba năm gã mò lên chòi gác đứng lom khom nhòm vào bên trong nhìn thấy rất rõ bàn tay mềm mại của cô con gái út vợ chồng lão Bền âu yếm mân mó vuốt ve mẩu rốn dài ngoằng kỳ dị lồi lên giữa ổ bụng nhợt nhạt lép kẹp của cha cũng như gã đã nhìn rất rõ cảnh cha đau đớn quằn quại vục mặt vào vú vào cổ vào lưng vào bụng vào đôi mông tròn vo cong tếu của cô con gái út vợ chồng lão Bền và gã cũng nghe rất rõ tiếng cha rú lên ằng ặc lẫn tiếng gân thịt xương cốt cha nứt vỡ răng rắc y hệt như tiếng nứt vỡ của chum vại tiểu sành ấm tích đất sét đỏ bị ném vào trong lồ lửa ngùn ngụt. Gã cũng rất muốn hét toáng lên vào giữa mặt cha rằng một ngày bốn tháng sau khi dẫn cô em họ lên thành phố gửi thằng bạn nấu cơm quét dọn một năm đợi dịp kiếm một xuất đi lao động Hàn Quốc gã tạt vào ngôi nhà ba tầng cửa sắt mặt tiền hai mét bảy đó trong ngõ hẻm khi cô bé Liễu loẹt quẹt dép lê ra mở cửa

gã đã kêu ối lên một tiếng như bị chọc vào mắt bởi vì cô em họ nhí nhảnh đanh đá u sầu ấm ức chân dài ngực nhọn nhu nhú dưới làn áo đôi mông tròn vo cong tếu ra đằng sau như đít bọ ngựa giờ đây đã hoá thành một thiếu phụ trắng nõn trắng nà vú vê to tướng mắt sáng rực và đôi mông cong tếu đã bè ra to bự núng na núng nính ngùn ngụt dục tình. Dục Văn Bường tóm chặt lấy vai cha Tạc muốn hét lên kể cho cha Tạc nghe cách đây mới nửa năm thôi một tuần trước cái ngày thằng bạn Vũ Triết của gã bị cảnh sát tới xích tay vì tội lừa đảo chiếm đoạt lài sản công dân thì cô con gái út vợ chồng lão Bền đã dẫn gã về ngôi nhà ba lông cửa sắt mặt liền hai mét bảy ấy ở trong ngõ hẻm khi đẩy cửa bước vào gã vấp ngay vào một cái thân hình phì nộn mặt đỏ râu mép cởi trần trùng trục mặc độc cái si-líp màu cỏ úa đang nằm ngửa phơi rốn cạnh chai rếch-la-beo cạn tới đáy. Thỉnh thoảng tấm thân béo phị đồ sộ ấy lại giật nảy lên kèm theo những cú khịt mũi rung chuyển. Cô em họ gã di di bàn chân lên phản bụng lầy nhầy thịt mỡ của thằng bạn gã rồi nói thản nhiên: Anh Bường ạ ông nỡm này khi ngủ nom hiền lành như trẻ con em đã quen nhìn cái mặt của ông ấy khi ngủ rồi cũng như em đã quen cái kiểu ông ấy hùng hục mỗi khi làm thịt em xong lăn từ trên bụng xuống ngáy o o o rồi có những lần chẳng kịp bò xuống mà cứ ngoẹo cổ rúc đầu vào nách em ngủ ngon lành chảy nước rãi ròng ròng như thằng cu Bờm. Ban ngày ông ấy chạy tới chạy lui kiếm được đồng tiền đổ mồ hôi sôi nước mắt gào thét co quéo cướp giật lừa đảo hung dữ ấy vậy mà ban đêm lại hiền từ như con chó vẫy đuôi rối rít liếm láy khắp cả người em. Dục Văn Bường vẫn ôm chặt hai vai cha Tạc vì gã còn muốn kể lại cho cha nghe nguyên văn những lời thằng bạn Vũ Triết làm ăn lừa đảo đã khoe với gã: "Tao phá trinh cô em họ xinh đẹp của mày đấy. Mẹ kiếp có chồng rồi mà màng trinh vẫn chưa thủng. Tao không nói phét đâu. Tao đã hướng dẫn dạy dỗ cô em họ của này 34 cách làm tình trong Tố Nữ kinh đến bây giờ thì em đã quá thuần thục

thành thạo điệu nghệ còn tuyệt vời hơn cả các em phò". Gã cũng muốn nói thêm cho cha Tạc rõ là thằng bạn Vũ Triết của gã đối xử với cô bé Liễu rất tốt rất sòng phẳng nhất là về tiền bạc. Tuần trước hứa cho Liễu cái Hon-đa tuần sau mua liền giấy sở hữu xe ghi tên Liễu hẳn hoi lương tháng trả cho Liễu minh bạch không thiếu một xu còn mua sắm cho cô bé Liễu đầy đủ quần áo mũ mãng đồng hồ khuyên tai khi hết tiền Vũ Triết ngửa tay hỏi vay lại vài chục đến hẹn trả rất đàng hoàng tới khi vỡ lở vụ làm ăn môi giới xuất khẩu lao động Hàn Quốc Vũ Triết đã nhờ gã sang tên chính chủ cho cô bé Liễu ngôi nhà và sở hữu nốt cả cái xe vét-pa của Vũ Triết gửi giấu ở nhà Dục Văn Bường. Gã cũng muốn nói thêm cho cha Tạc hay là cô bé Liễu rất quyến luyến rất thương thằng bạn của gã và cô bé đã khóc sướt mướt bụng mang dạ chửa chạy ngược chạy xuôi lo đút tiền đút bạc và đã thề là sẽ đẻ con nuôi con đợi ngày Vũ Triết ra tù.

Con thuyền đã tấp vào bờ sục sâu mũi vào bãi bùn lệt sệt mắc cứng trong bùn khiến đuôi thuyền cứ lừ đừ xoay tròn. Sóng vỗ oàm oạp vào hai mạn. Lão Bền đã nằm vật ra mui thuyền chẳng rõ ngủ hay đang khóc thầm. Xa xa trên bãi lút giữa những ruộng cỏ tranh xiên lên như rừng lập loè mấy lò gạch đang đỏ lửa.

Dục Văn Bường lắc mạnh hai vai cha Tạc.

- Mời cha lên bờ đi chơi trăng thưởng toạ mấy món thú vị tít cù đời.

Cha Tạc chậm rãi đứng lên. Mui thuyền tròng trành khiến cha loạng choạng chút nữa ngã nhào xuống sông. Lão Bền cò vẫn nằm im. Dục Văn Bường bảo: "Ông ấy đang tây rồi phận ai người ấy lo". Cả hai nhảy lên bờ. Bùn bãi lệt sệt thật là mịn màng thật là mát. Gió vẫn thổi rất mạnh. Thoang thoảng trong gió đưa về mùi khét của đất nung. Dục Văn Bường thân mật bá vai cha Tạc:

- Tôi có thằng bạn thương binh cụt cẳng ông chủ bốn lò gạch. Thằng cha này

tanh lắm bọn lưu manh ăn cắp ăn trộm quanh vùng cứ trông thấy nó là đái ra quần. Ta đến chơi với nó uống rượu bìm bịp rồi chơi trăng.
Cha Tạc lội bì bọp cạnh Dục Văn Bường thẳng hướng về một lò gạch đỏ lửa. Chẳng mấy chốc hai người lấm bê bết hệt như ăn cướp dưới thuyền chạy lên bãi biển đang bị cảnh sát truy đuổi. Gió mạnh đến nỗi cha Tạc sởn gai ốc. Tự dưng cha Tạc chợt nhớ lại đêm nảo đêm nào cùng với bác sĩ Chiểu cô Kim Thoa và bác sĩ Cần chui rừng đi ăn cỗ với ma ở nhà mồ trại cùi An Nan Tây Nguyên. Dục Văn Bường dẫn cha Tạc đi vòng qua gò đất um tùm cây dại cỏ dại mon men tới gần túp lều tranh nằm khuất sau lò gạch kín mít to tướng đang phì phì toả ra hơi nóng khét lẹt. Nhìn xa túp lều tranh giống chòi canh vịt bỏ hoang nhưng đến gần thì thấy le lói ánh đèn dầu và hàng đống quần áo rách rưới phơi ngoài vách. Dục Văn Bường gọi tướng lên: "Đại cụt ơi ra đón khách". Lập tức trong nhà có tiếng quát to: "Khách khứa đéo gì. Thằng Bường hả. Vào đây uống rượu". Dục Văn Bường quay lại cười với cha Tạc: "Có nhà rồi". Cha Tạc theo Dục Văn Bường chui vào trong lều. Một người đàn ông cởi trần trùng trục mặt đầy râu đang đứng lò cò một chân còn chân kia cụt tới quá đầu gối thò ra từ trong ống quần mẩu thịt dúm dó thâm xịt. Một cẳng chân giả đen bóng sứt sẹo lằng nhằng dây nhợ vất lăn lóc dưới đất cạnh hũ sành và dăm chiếc bát mẻ. Dường như người đàn ông đang uống rượu nghe tiếng gọi nên đứng lên nét mặt chứng tỏ ra mừng rỡ cũng chẳng lạnh nhạt. Anh ta hất hàm hỏi Dục Văn Bường:
- Mày dẫn khách đến mua gạch à?
Dục Văn Bường cười hì hì:
- Đếch phải. Đây là ông đức cha Tạc vẫn về làng Lũng Bãi. Tao dẫn cha đến chơi với mày.
- Cha đạo cơ à.
- Cha đạo chính gốc chịu chơi lắm.

Đại cụt từ từ ngồi xuống đống cỏ khô giữa lều kín đáo nhét mẩu thịt xám ngoét vào trong ống quần. Dục Văn Bường kéo cha Tạc ngồi xuống. Gã hất hàm hỏi:

- Còn rượu bìm bịp chứ.

- Trước mặt mày cả hũ mới ngâm thêm hai con một mái một trống. Uống đi. Thả giàn.

Đại cụt soi ngọn đèn dầu vào gần hũ rượu cho thấy rõ hai con chim đen sì còn nguyên lông lá đang co quắp quặp chặt nhau. Gã rót rượu ra bát to. Đại cụt rót khéo lắm. Hũ rượu to thế nặng thế miệng hũ loe như cái bát mà rót không vãi ra ngoài một giọt. Dục Văn Bường tủm tỉm:

- Mày uống một mình?

Đại cụt nhếch mép:

- Chả một thì mấy mình.

- Có gọi được em nào đến hầu rượu không?

Đại cụt liếc trộm cha Tạc rồi cười khanh khách:

- Muốn hả?

- Cho vui.

- Thì cho vui.

Đại cụt lọc xọc đứng lên vớ cái chân giả lắp vào chỗ chân cụt. Gã làm nhanh như người ta xỏ chân vào giầy. Dục Văn Bường cũng đứng lên: "Ở đâu vậy để tao đi cùng". Đại cụt gạt đi: Ngồi nguyên đấy. Đây là mấy ả đốt lò người cùng làng tao cả. Có phải điếm đâu mà gọi". Dục Văn Bường lắc đầu: "Thế thì ăn nhằm vui vẻ gì cho mất thì giờ. Tao thích ăn bánh trả tiền".

Đại cụt ngoái lại ngoác mồm kéo đến mang tai: "Tiên sư thằng cậy tiền. Ở đây buồn bỏ mẹ chỉ cần vui vẻ tình cảm là được tất tao dặn trước mấy ả này là thợ bốc đất khoẻ như hùm cẩn thận kẻo các em vặn gẫy đôi người". Nói rồi Đại cụt khấp khểnh bỏ ra ngoài chỉ còn trơ lại cha Tạc và Dục Văn

Bường ngồi bên hũ rượu bìm bịp xông hơi tanh ngòm. Dục Văn Bường kể lể:

- Thằng cụt này trông như thằng ăn mày ăn xin nhưng có tiền bạc tỷ đấy. Nhà nó ở ngay ngã ba Kỳ Sơn. Nhà gạch ba tầng. Vợ hai sạp vải ở chợ phố Mới còn thằng chồng thì hàng năm vào mùa nước cạn lại mò về đây cởi trần trùng trục chui bờ chui bụi bốc đất vầy bùn làm gạch đến mùa nước lên lại chuồn về thị xã com-lê ca-la-vát đỏ rung đùi ngồi hát ka-ra-ô-kê.

Dục Văn Bường dúi bát rượu vào tay cha Tạc: "Uống đi cha thứ này bổ dương đủ sức tý nữa quần nhau chí tử. Mời cha".

Cha Tạc cạn bát rượu. Người cha nóng lên rất nhanh.

Cùng lúc bên ngoài có tiếng chân người bước nặng bước nhẹ đạp sột soạt trên cỏ lẫn tiếng cười nói nhí nhéo vui vẻ rồi Đại cụt tập tễnh dẫn hai người đàn bà chui vào lều. Cả hai đều trông như hạt mít mắt him híp bắp vai nổi u lực lưỡng đô vật. Nom thấy hai vị khách hai ả có vẻ hơi ngượng. Đại cụt đốp luôn:

- Thượng khách của anh đấy. Họ muốn có người hầu rượu. Nom mặt mũi hai ông tử tế hơn mặt quỷ nhá. Sướng nhá tha hồ cho hai cô tẩm quất cấu véo đấm bóp.

Hai người đàn bà ré lên cười thò tay véo Đại cụt khiến gã nhảy thách lên cười sằng sặc. Dục Văn Bường túm luôn tay hai ả kéo cùng ngồi xuống. Gã nhơn nhơn:

- Nghe đồn quân lò gạch của ông Đại cụt tửu lượng khá lắm phải không?

Đại cụt vỗ độp vào cái chân gỗ:

- Còn phải nói. Muốn làm quân tao thì trước hết phải biết uống rượu như hai em đây.

Hai ả cười khúc khích. Năm người ngồi thành vòng tròn. Hai người đàn bà nhanh nhẩu rót rượu ra bát. Lạc luộc đổ thành đống. Quanh ánh đèn dầu lom

đom năm cái mặt người động đậy tối sáng nhoè nhoẹt như năm mặt nạ con rối. Năm bát rượu nâng lên cụng mạnh. Đại cụt hét lên như ra lệnh: "Uống cạn". Rồi gã ngửa mặt đổ ồng ộc bát rượu và lỗ mồm đang há hoác ra rộng như cái hang. Bát rượu cay xè đắng ngắt và nóng đến phồng rộp cả lưỡi khiến cha Tạc tối tăm cả mặt mũi chỉ chút nữa là phọt tất cả rượu ra khỏi mồm. Dục Văn bường cầm tay một ả ấn mạnh vào háng cha Tạc hí lên cười: Chăm sóc bạn anh chu đáo nhé ông ấy vừa thua bạc đấy sầu đời lắm. Chị đàn bà cười khùng khục lùa mạnh tay ngược lên bụng cha Tạc bàn tay thô ráp cứng như sành của ả bất ngờ túm lấy mẩu rốn của cha Tạc day đi day lại rồi ả buột mồm kêu lên ngạc nhiên rụt phắt tay lại. Đại cụt quay sang trợn tròn đôi mắt hung dữ ngoác mồm cười gầm gừ: Chưa chi đã vồ được đầu con rắn hổ mang nó ngoi ngược lên bụng rồi à. Cha Tạc ngồi co người lại còn ả đàn bà thì lại toét miệng ra cười theo. Dục Văn Bường hích vào vai cha Tạc:

- Thoải mái hết cỡ đi đức cha ơi.

Rồi gã ôm choàng lấy hũ rượu bừn bịp rống lên lảm nhảm nhại theo một điệu cải lương sai bét: Nơi đây đồng không mông quạnh chỉ có chuột chù và rắn rết trốn ráo đi về giao hợp quanh mấy cái lò gạch chết tiệt này thôi chẳng việc gì mà cả thẹn cứ việc vui hết cỡ cha ơi đã là người đời thì thằng nào mà chẳng trên răng dưới rốn và khúc dưới có một cái… bờ… bòi. Tất cả ồ lên cười. Đại cụt khoái chí cởi phăng mẩu chân gỗ ném vào góc lều cũng rống lên:

- Uống. Số tao đêm nay có khách quý chúng mày đến chơi nên đếch phải uống một mình. Sướng cái đã.

- Sướng. Uống. Uống rồi tha hồ đè nhau ra. Uống.

Rượu trong hũ lại đổ ra ồng ộc. Năm bát rượu lại được nâng lên. Ả đàn bà ngồi cạnh cha Tạc ghé sát vào cha che miệng cười:

- Em tên là Luyến thế anh tên là gì.
Cha Tạc xưng tên. Ả Luyến ngẩn ra rồi buột miệng:
- Thằng cháu gọi em là bà trẻ cũng tên là Tạc đang chạy xe ôm ngoài phố Mới.
Cha Tạc tủm tỉm cười:
- Thì tôi cũng chạy xe ôm ngoài phố Mới đây.
Ả đàn bà véo mạnh vào lườn cha đau đến nỗi cha Tạc giật thót người kêu ái một tiếng như bị rết đốt.
- Cái ngực lẻo khéo mỏng dính như anh thì ôm gì có mà chỉ ôm bươm bướm. Chúa bịa. Uống thêm với em một bát rượu nữa nào. Uống hết nhé. Anh mà không uống thì lão Đại cụt trừ tiền bọn em vì tội không biết hầu rượu khách quý.
Một bát rượu đầy sóng sánh dứ tới sát tận mồm cha Tạc. Lúc này Đại cụt Dục Văn Bường và ả đàn bà tự xưng tên là Luyến đã ngồi quây đầu quanh một cỗ bài Tây vừa uống rượu nhá lạc đôm đốp vừa quật đen đét mấy con bài cũ nát xuống chiếu thỉnh thoảng lại ré lên văng đéo xíu cặc dái mù mịt. Đầu óc cha Tạc đã lơ mơ.

Cổ cha ngặt ngoẹo giữa vòng tay ấm áp chắc nịch của ả đàn bà. Một nửa bát rượu trào khỏi mồm cha Tạc chảy xuống cổ xuống ngực xuống bụng ướt đẫm mẩu rốn lồi mát lạnh như có gió thổi vào. Ả đàn bà rủ rì:
- Nằm xuống đi cho đỡ mỏi.
Bàn tay ả vít cổ cha Tạc xuống nhưng cha vẫn cứ ngồi im tâm trí cha mung lung hai mắt cha nặng trĩu cố mở ra nhìn mấy cột tre múi lạt buộc hũ rượu manh chiếu rách và tấm phên hun hút gió lùa mà bỗng đang cha thấy túp lều cỏ tranh này sao lại giống chòi gác chạy lụt cất trên mái nhà vợ chồng lão Bền cò đến lạ lùng.

Đêm tĩnh lặng phóng khoáng hoang vu và êm đềm đến nao lòng. Gió từ bờ sông ùa về cuộn theo những tiếng lào xào rất bí ẩn… Mái tóc gội lá xả thơm nồng của ả đàn bà cuộn quanh mặt cha chẳng khác gì bàn tay mơn trớn dịu dàng. Cái mùi ấm nóng ngầy ngậy từ thân thể ả cứ nồng lên ngây ngất hơn cả mấy bát rượu bìm bịp đang chảy réo trong gân thịt cha. Chân tay cha Tạc run bần bật. Ả đàn bà trừng trừng nhìn cha Tạc rồi buột kêu lên như đang nghẹn:

- Ông anh của em ngấm rượu rồi đã bảo là nằm xuống cho khỏi chóng mặt.

Cha Tạc nhắm mắt lại phó mặc cho hai bàn tay khoẻ mạnh ấm áp của ả đàn bà đỡ cha nằm dài xuống ổ cỏ tranh. Mấy cọng cỏ nhọn như kim chọc vào gáy cha vào tai cha đan quá khiến cha phải hé mắt ra. Một bộ ngực đồ sộ đỏ hồng như tảng đất sét còn tươi ấp vào mặt cha khiến cha tối tăm cả mặt mũi ngột thở.

Đáng lý ra phải vật mạnh đầu sang một bên thì cha lại ấp mạnh vào bộ ngực đó. Hai mắt cha nhắm nghiền lại Tai ù đi và hồn cha bay vọt lên mạnh mẽ hả hê chói lọi như một cánh bay của quỷ dữ vừa thoát xác.

Cùng lúc đó trên ổ rơm sát dưới chân cha Tạc, Dục Văn Bường đang chồm chỗm cưỡi lên bụng ả đàn bà nhún nhẩy như gã tài xế phi xe máy cưỡi ôtô. Hai cặp đùi trần truồng đỏ tươi vạm vỡ như hai cặp đùi dế của ả đàn bà cứ giãy lên đành đạch. Dục Văn Bường hú lên: Rau tàu bay rau tàu bay vạn tuế đéo mạ nhà lầu khách sạn hô-teo.

Thời gian ở bên trong túp lều xác xơ tã nát hoang vu này không điểm nhịp đều đặn thong thả nhặt khoan tích tắc mà réo ổ ổ như cơn gió dại mà dềnh lên như dòng nước con sông Cái mà quánh lại dẻo kẹo như tảng đất sét đỏ nóng rực nháy nhụa ướt nhẽo đê mê hỗn mang. Ngọn đèn dầu lom đom đã bị

thổi tắt phụt từ lúc nào. Túp Lều tranh tối om. Ngoài trời lơ lửng một vầng trăng đỏ quạch giống hệt như con mắt độc nhỡn đang quắc lên dòm xuống cõi nhân gian phóng khoáng mênh mang mờ mờ ảo ảo u ám uẩn khúc hư hư thực thực. Nếu lúc này có ai lội bừa lên bùn nhão đạp phứa lên những bụi cỏ tranh dày đặc tua tủa sắc ngọn rồi rón rén mò lại túp lều tranh ghé mắt dòm vào thì chắc hẳn há mồm giật mình khi thấy hai đống ổ rơm rối tung tơi bời lùm bùm lục đà lục đục như có mấy con ma xó đang ngọ nguy giãy giụa ở bên trong và một gã cụt chân cởi trần trùng trục mặt mũi đỏ gay râu ria bợm trạo đang ngả nghiêng mân mó cái chân cụt rống lên như thằng dở người: Cùng trong lỗ nẻ chui ra đêm khuya đú đớn như ma trên đồng ì a ì a. Hớt ánh trăng vàng khum tay mà hớt ánh trăng vàng. Hớt ánh trăng vàng mà uống no say. Say rồi trụt khố váy ra anh trên ả dưới cùng bay lên trời. ối ông trời già ơi ì a ì a…

***

Cơn áp thấp nhiệt đới tan đi trận bão số một ập về nhanh hơn dự báo oang oang ở trên đài báo. Sáng ngày 14 tháng 7 tức là một ngày sau cái đêm cha Tạc lão Bền và Dục Văn Bường đi thuyền chơi trăng trên dòng sông Cái rồi tạt vào lò gạch Đại cụt uống rượu đùa giỡn với hai ả nạ dòng nung gạch vào khoảng 10 giờ trời bỗng tối sầm lại gió nổi lên rất mạnh. Gió réo lên hú lên gào lên rít lên đinh tai nhức óc rồi mưa sầm sập đổ xuống chẳng mấy chốc cả làng Lũng Bãi đã trắng xoá mờ mịt trong mưa gió. Đứng ở trên đê sân thượng toà khách sạn ngoài đê được vài phút Dục Văn Bường đã phải chui tọt xuống. Mưa gió dữ dội hung hãn đến nỗi nếu nấn ná thêm chút nữa thôi gã đã bị quăng xuống mấy chuồng gấu chuồng khỉ ở dưới vườn. Ngồi trong căn buồng karaôkê tối om kín mít đóng chặt tất cả cửa sổ cửa ra vào mà gã còn nghe rõ tiếng dòng sông Cái đang cuộn sóng dâng nước lên ầm ầm như tiếng đập trống liên hồi liên tục mỗi lúc một dữ dội.

Rồi gã ngủ thiếp đi. Ngay trong giấc ngủ gã cũng nghe thấy những tiếng gào rít gầm rú của mưa gió đến khi choàng tỉnh dậy hé mắt nhìn qua tấm rèm nhung màu đen gã mới giật bắn người kinh hãi. Trời đất bên ngoài tím đen. Gió bão vẫn gào thét. Ba chục cây Bách Tuế bưng gốc từ thành phố về trồng thành bốn hàng vây quanh vườn toà khách sạn đã bị quật tung gốc lá cành gấy nát. Mấy mái tôn ốp nam đỏ chói lợp chuồng gấu chết toi hết. Mưa quất chéo léo. Gió rít lên níu chặt mấy bức tường vây quanh toà khách sạn cứ y như có một con trăn khổng lồ vô hình đang nổi điên quăng quật lồng lộn tìm chỗ đẻ. Dục Văn Bường nhìn ra xa không tin vào mắt nữa cả làng Lũng Bãi đã chìm ngập trong biển nước mênh mông trắng loá cuồn cuộn sóng. Nước từ con sông Cái cứ dềnh lên tiếp tục tràn vào làng Lũng Bãi tiếp tục tràn vào lấp đầy mấy hố đấu bạt ngàn cỏ lác vỗ sóng ào ào vào tận chân đê. Con đường đắp đất từ ngoài khách sạn chạy vào làng Lũng Bãi cũng đã chìm nghỉm mất tăm trong nước. Nước chồm sát tới ngay cổng khách sạn hung hãn đập sóng ầm ầm vào kè đá làm tung lên từng đám bọt trắng loá hung tợn.

- Ghê gớm thật. Bọn du lịch Tây ba lô mà tận mắt thấy cảnh lụt lội gió bão điên dại hãi hùng thế này thì phải thích đến vãi linh hồn.

Dục Văn Bường chắp hai tay cầu trời phật rồi gã vớ lấy cái phôn di động và gào lên:

- Ông Phúc phó giám đốc đấy hả. Bường đây. Bường chủ khách sạn Lũng Bãi đây.

- Sếp ơi lụt to rồi. Tuyệt vời. Trắng loá mênh mông nước chẳng thua gì đại hồng thuỷ. Cả làng Lũng Bãi chìm nghỉm rồi. Đàn bà trẻ con đang leo lên mái nom kỳ dị lắm. Đoàn khách du lịch Đan Mạch sang rồi à. Tuyệt cú mèo. Không được thay đổi chương trình, nhiệm vụ của sếp là bốc tất cả chúng nó xuống chỗ tôi. Bão cũng đi, bão càn to càng ly kỳ áp phê rùng rợn. Tôi đã

sẵn sàng hai xuồng máy bốn thằng quần đùi si-líp bơi giỏi cực kỳ cứu hộ cho khách rồi. Vô tư đi. Các du khách sẽ ngồi thuyền sục vào làng Lũng Bãi thăm thú chụp ảnh cảnh bão lụt.

Thằng khỉ gió tóc vàng dở người mũi lõ nào thèm ép phê mạnh thì bốc đít cho trèo lên mái nhà ngồi chung với lợn với chó. Được chưa nào. Sướng mê hồn rồi còn gì. Tuyệt vời chưa. Thưa sếp thử hỏi trên thế giới đã có nơi nào gít gít nổi cho khách du lịch cả gói dấn thân đi hoang híp pi vào tận ổ rốn của một trận bão lụt chưa.

***

Ngay lão Bền cũng không ngờ nước dâng lên nhanh như vậy. Lão chỉ còn biết đứng ở trên hiên nhà nhìn với ra miệng cống xi măng ở bên ngoài hàng rào bụi cây chó đẻ mặt cứ nghệt ra như người bị bay mất cả hồn vía. Nước từ con sông Cái dâng lên tràn qua bãi đất hoang ngổn ngang chum vại tiểu sành tháo ổ ổ qua cống và cứ thế lại tiếp tục tháo ổ ổ đổ đầy vào cái đấu cỏ lác ngay trước mặt nhà lão. Mọi năm mưa lụt nước từ ngoài sông đổ vào cũng phải mất non một ngày mới có thể đầy cái đấu này và lúc đó nước mới tràn bờ ứa trào qua con đường làng lổn nhổn mảnh sành mảnh chĩnh. Nhưng lần này thì không như vậy. Tiếng nước chảy dữ dội quá và cũng lạ tai quá sôi sục quá cứ như từ lòng đất thăm thẳm tối đen phụt lên báo hiệu một trận lụt khủng khiếp không thể nào lường nổi. Lão Bền quay vào nhà đập cửa ầm ầm quát bà Bền bê mấy thứ đồ gạo thóc quần áo chạy lên chòi gác rồi lão lao bổ xuống bếp tháo bó củi treo lòng thòng trên xà xuống cõng trên lưng lội lõm bõm qua mảnh sân đã bắt đầu ri rỉ nước. Cũng may mà mấy hôm trước đổi trời lão đã cẩn thận chẻ ít củi khô bó lại treo trên gác bếp. Con mực già ghẻ lở thấy lão Bền cõng củi trèo lên chòi gác cũng lội nước tí tép uể oải leo lên theo rồi nằm ỳ ra ngay đầu cầu thang hấp háy đôi mắt đầy rỉ nhìn lũ gà con ngỗng con và một bầy cóc nhái đang chạy đi chạy lại nháo nhác dưới sân.

Lão Bền quay xuống định vác ba ông đồ rau đun bếp và tấm tôn lên chòi làm bếp đun thì nước đã ào ào tháo vào sân nhà. Chỉ trong nháy mắt nước đã ầm ầm húc băng bờ đất sau nhà bà Tửu nhà ông Hoạt ngập lút hàng rào cây chó đẻ. Lão Bền đứng sững lại há hốc mồm không phải vì sợ dòng nước hung hãn ào ào mà lão chợt nhớ tới mẹ con cái Luỹ ở quán nước ngoài bến thuyền. Trời ơi. Mắt lão Bền hoa lên ở phía ngoài bến thuyền nhấp nhô nhà cửa cọc tre cũi củi chỉ còn nhìn thấy trắng loá nước lô xô bọt sóng. Tại sao lão lại vô tâm như vậy. Tim lão thắt lại khi nghĩ tới cảnh dòng nước tàn bạo ổ vào trong quán dồn đuổi cô con gái tàn tật thằng cháu ngơ ngơ ngác ngác vài ba tuổi Lão bổ xuống hiên nhà thì bà Bền bỗng túm lấy tay lão rú lên:

- Ối ông ơi để tôi chạy ra bến xem mẹ con cái Luỹ ra sao.

- Bà chạy lên đê đi. Đàn bà con gái biết gì. Rách việc

Bà Bền gào lên:

- Nhưng còn mẹ con cái Luỹ.

- Đó là việc của tôi.

Lão Bền xô bà Bền lùi lại rồi cắm đầu nhào ra ngõ.

Vừa lúc bờ tường rào nhà ông Kỷ đổ ụp xuống. Nước ào ào xối tời Chó gà lợn mèo nhảy tứ tung loạn xạ như sắp động đất. Một con nghé đứt mũi cong đuôi phóng ràn rát lao bổ về phía lão hai mắt long lên phát rồ dại vì hoảng sợ. Chỉ chậm chớp mắt nếu lão Bền không né sang một bên thì cặp sừng nhu nhú của nó đã thúc thẳng vào giữa mặt lão. Nước vẫn tháo ổ ổ chum vại tiểu sành ấm tích nồi niêu nổi lềnh phềnh đong đa đong đưa quay cuồng cứ y như là lên đồng.

Lão Bền lội lõm bõm nhưng chỉ ra được đến đường cái thì phải trèo tót lên một cái trạc cây vì nước xối ngược lại dữ quá.

Trong khi lão Bền đang giãy giụa trên trạc cây thì cha Tạc thong thả đỡ bà Bền lên cái thuyền thúng cạp tre bả sơn đen kịt. Bà Bền níu tay cha Tạc lắp

ba lắp bắp: "Cha trèo lên cùng thuyền với tôi. Nước to quá giời ơi là giời ơi? Cha Tạc gỡ tay bà Bền ra lập tức con thuyền thúng trôi tuột ra ngõ cha Tạc không lội theo mà lại quay vào chậm rãi từ tốn trèo lên chòi gác cất trên mái nhà ngổn ngang bừa bãi chăn chiếu củi đóm hòm xiểng. Cả ngày hôm qua cả đêm qua sau đêm đi thuyền chơi trăng về cha Tạc không ngủ không cười không nói nằm lỳ trên chòi gác chạy lụt mãi đến khi nước ồ ồ chảy tháo vào làng Lũng Bãi thì cha mới ngồi dậy. Cha Tạc đứng bên cửa sổ nheo mắt dửng dưng nhìn những con sóng đục ngầu đang ào ạt tràn qua mảnh sân lềnh phềnh chum vại rơm rạ thản nhiên như nhìn ngắm một cảnh trò chơi rối nước. Chàng gà trống hoa cùng mười một ả gà mái ghẹ đã nhảy lên đậu thành hàng ngáng trên mái bếp chính là dàn diễn viên tạo hoá đang trình diễn cảnh chạy lụt trớ trêu này còn cụ chó mực già nua ghẻ lở ghê tởm đang phớt đời nằm lỳ cạnh chân cha thì đội lốt gã phán quan vừa câm vừa điếc sẽ là người chứng cuối cùng cho ngày tận thế sắp xảy ra. Cha Tạc ngồi bệt xuống sàn gỗ dò mắt đi tìm mấy pho tượng sành cởi truồng đàn bà có bộ mông to tướng tròn vo như cái chum đàn ông lúc nào cũng ưỡn ra bộ phận dương vật cứng đờ cong queo như vòi ấm tích sứt sẹo nung quá lửa. Bên ngoài trời mưa gió ầm ầm nước dòng sông Cái vẫn ào ạt dâng lên vùn vụt cứ đà này chẳng bao lâu nữa nước sẽ tràn lên chòi gác chạy lụt này nhưng cha Tạc chẳng để ý tới dòng nước cũng chẳng lo ngại bồn chồn. Cha cẩn trọng lột tấm bố tải phủ pho tượng nhẹ nhàng vuốt ve mơn trớn mân mó cặp mông tròn vo to tướng như cái chum của pho tượng Đôi mắt tinh ranh thông minh sáng láng của cha mở thật to rách mí mắt mê mẩn đờ đẫn ngắm nhìn những vết nút vỡ vòng vèo hun hút bí ẩn chạy suốt từ cổ xuống ngực nút dọc qua hai bầu vú tròn vo trơn tuột nút xuống ổ bụng thẳng căng nút chéo.vòng ra đằng sau bổ dọc đút đôi bộ mông to tướng tròn vo căng phồng như cái chum rồi lại lượn về đan điền và mất hút trong cái lỗ sâu hun hút tối om giữa háng.

Tâm trí cha dần dần mê đi lịm đi mung lung hồn cha từ từ thoát xác bay lên ngơ ngác vẫy đôi cánh nhỏ xíu u buồn xám hối uể oải gửi lời chào từ biệt cái thân xác tội lỗi của cha dưới kia quỳ móp trên sàn gỗ đang cương lên nút vỡ răng rắc như pho tượng đất sét đỏ bị quẳng vào giữa lồ nung ngùn ngụt lửa. Nước ào ào phá tung cánh cửa tràn vào chòi gác chạy lụt chăn chiếu hòm xiểng nồi niêu chum vại dềnh lên quay tít chong chóng như quỷ nhập tràng. Đôi cánh nhỏ xíu u buồn sám hối hồn cha Tạc cuống quít vỗ đập bay vọt lên cao giống như con chim se sẻ cô đơn chao mình lách vọt ra khỏi cái chòi giờ đây đang chầm chậm đổ nghiêng lún vào dòng nước đỏ ngầu hung hãn. Trong giây phút cuối cùng trước khi phóng vọt lên trời như cỗ đạn pháo thăng thiên thoát nhanh vào chốn thiên đường hồn cha Tạc còn ngoái lại lần cuối cùng nhìn xuống trông rõ mồn một cái chòi gác lềnh phềnh rơm rạ đang bửa ra rã ra vì dòng nước và tiếng chó tru lên thảm thiết thương xót cho cái thân xác tội lỗi của cha Tạc dù đã bị nút vỡ đôi vẫn gồng lên quặp chặt lấy pho tượng đàn bà trần truồng mông tròn vo to tướng cong tếu chổng ngược ra đằng sau như cái chum ướt nhoẻn nhoét dào dạt gợi dục.

Bão vẫn tiếp tục gầm rú tác oai tác quái. Gió giật lên từng cơn lồng lộn quần thảo chà đạp từng mái nhà từng ngọn cây từng bức tường đến từng đám cọc tre mục cắm xuống đất. Trời đất tối sầm quay cuồng vật vã như cõi âm ty địa ngục. Dục Văn Bường ngồi co ro trong căn phòng karaôkê kiên cố tối om hồi hộp lắng nghe đếm nhịp từng cơn sóng đang vỗ mạnh vào chân kè đá vây xung quanh khu đất chùa mà gã đã tôn cao thêm nửa mét xây khách sạn giờ đây đang nổi lên như bán đảo nhô ra giữa biển nước mênh mông hung ác.

Chẳng cần hé mắt nhìn qua khe cửa che tấm màn nhung đen gã cũng thừa biết cả làng Lũng Bãi bị dìm mất tăm trong biển nước. Tâm trí gã chẳng còn nghĩ tới đoàn du lịch Đan Mạch sẽ đổ về đây du lịch chụp ảnh cảnh bão lụt

làng Lũng Bãi nữa. Một nỗi lo sợ mơ hồ bí ẩn cứ lớn dần lớn dần giống như móng vuốt ma vương quỷ sứ thò ra từ khắp tứ phía sắp sửa chụp lấy cổ khiến gã sởn gai ốc khoá trái cánh cửa ra vào và chốt chặt lại một lần nữa tất cả các cánh cửa sổ. Rồi gã bò lên giường rúc đầu vào tấm chăn len Đài Loan thơm phức nước hoa Diana ngủ thiếp đi. Nửa đêm về sáng một tiếng nổ rung chuyền hất Dục Văn Bường bật đăng khỏi giường ánh chớp xanh lè kinh hoàng loé lên rạch ngang bầu trời dữ dằn đến nỗi xiên thủng qua cửa kính xé toạc tấm màn nhung đen. Dục Văn Bường loạng choạng bước tới bên cửa sổ. Mắt gã trợn ngược.

Trời đất bên ngoài rực rỡ sáng loà như lửa địa ngục. Ba bề bốn bên tất cả chỉ toàn là nước. Nước mênh mông cuồn cuộn sôi sục gầm thét. Có một con sóng khổng lồ đỏ ngầu chất ngất như ngọn núi lừng lững cuộn lên từ phía xa xa giữa lòng con sông Cái. Con sóng lừ lừ tiến vào làng Lũng Bãi trong chớp mắt nó đã nuốt chửng cả xóm làng đang thoi thóp giãy giụa vào cái mồm đen sì khủng khiếp của nó. Con sóng vẫn lừ lừ tiến vào và giờ đây thẳng tiến về phía khu đất chùa xây toà khách sạn.

Dục Văn Bường lác mắt chân tay ríu lại. Sàn nhà bê tông dưới chân gã lắc mạnh rồi bức tường trước mặt gã lệch sang một bên chầm chậm nứt toác ra như trong một giấc mộng quái đản. Dục Văn Bường muốn hét lên nhưng gã đã cấm khẩu. Mặt mũi gã tối sầm gã ngã đập mặt xuống sàn bê tông đang lắc lư đảo qua đảo lại.

Gã không hề biết rằng ngọn sóng khổng lồ đã ập vào khu đất chùa trong chớp mắt bức tường kè xây toàn đá hộc dày hơn một thước cố kết dài hàng trăm mét đã vỡ bung ra kéo theo cả toà khách sạn 3 tầng kiên cố tráng lệ nguy nga hiện đại đổ ụp xuống vụn nát tơi tả như một thứ đồ chơi trẻ con vừa bị bóp nát.

Đúng vào giờ phút ánh chớp xanh lè khủng khiếp bật lên ngang trời tại làng

Lũng Bãi kèm theo tiếng nổ rung chuyển thì tại bệnh viện phụ sản thành phố cô con gái út vợ chồng lão Bền cũng trở dạ đẻ phọt ra một thằng bé con tí ti da trắng nõn mắt mở thao láo tinh ranh còn hơn mắt chuột nhắt. Cô Liễu rặn mạnh đến nỗi đứa bé bắn mạnh vào góc phòng cuống nhau đút phụt để lại trên cái bụng đỏ hon hỏn mỏng dính chằng chịt gân máu của nó một mẩu rốn dài ngoằng dăn deo như vòi ấm tích đất sét đỏ còn ướt nhoét mới nắn xong. Bà bác sĩ đỡ đẻ tên là Thuận người gốc đạo quê ở miền Nam mân mê mẩu rốn kỳ dị của đứa hài nhi mãi do dự đắn đo mãi rồi thở dài quăng cái kéo đi và cứ thế thắt chỉ bọc đứa hài nhi cùng mẩu rốn dài ngoằng lại âu yếm trao cho người mẹ trẻ đang khóc nức nở vì đau đớn kinh sợ trong lần vượt cạn đầu tiên cô độc của đời mình. Và cũng đúng giờ phút đó tại xưởng in Quyết Thắng trung tâm thành phố bốn cỗ máy in Vi Na cờ ếch quay tít như chong chóng tới tấp rào rào nhả ra những trang báo xanh đỏ loè loẹt trắng hoa cả mắt.

Anh chàng trưởng ban tự sự toà báo tên là Tuất lẹ tay rút nhanh một tờ báo nhoè mực in hỏng vứt xuống đất rồi vô tình đạp cái đế giầy vải Thượng Đình lên những dòng chữ to tướng co 15 còn ướt chưa kịp khô: Sóng thần xuất hiện ở làng Lũng Bãi nhấn chìm tất cả làng mạc cây cối nhà cửa ruộng vườn lồ đất củi đóm gia cầm gia súc. Thiệt hại ban đầu: Ba con trâu một bà cụ hai đứa trẻ và ông chủ khách sạn Lũng Bãi chết đuối đã vớt được xác. Một cha cố họ Bùi tên là Tạc bị nước cuốn ra sông mất tích. đội cứu trợ khẩn cấp do ông chủ tịch thành phố dẫn đầu đã lên đường cùng thuốc men mì gạo về làng Lũng Bãi ngay sau khi sóng thần xuất hiện.

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 15

Tạ ơn chúa! Trên đời này có những điều hết sức phi lý ngớ ngẩn mà vẫn cứ xảy ra. Một trong những điều đó là cha Tạc lại không chết đuối cùng với ba con trâu một bà cụ và hai đứa trẻ như một tờ báo đã đưa tin.

Cơn sóng thần khổng lồ nhấn chìm cha Tạc xuống đến tận đáy sông lẫn lộn cùng với hàng đống chum vại tiểu sành và cơ man xác chết chó mèo lợn gà ngan ngông nhưng rồi đáng nhẽ muôn đời chôn cha Tạc xuống dưới đáy lớp bùn nhão nhoét thối hoắc tối đen thì không hiểu sao con sóng lại nâng cha Tạc lên và cũng chỉ nâng một mình cha Tạc lên mặt sông đánh văng cha theo dòng lũ đục ngầu rác rưởi trôi tuột thẳng một lèo ra biển.

Thân phận cha Tạc lúc này chẳng khác gì một cây gỗ mục một mảnh ván một con chó chết trương chìm nổi quay cuồng sặc sụa mê man hun hút giữa dòng lũ hung dữ hú lên gầm thét phát rồ phát dại. Tám ngày trôi qua tới ngày thứ chín cha Tạc đang mê man mơ mơ màng màng nổi lềnh phềnh dặt dẻo vật vờ thì có một ngọn sào cứng như thép chọc vào gáy buốt nhói khiến chân tay co dúm lại rồi cha Tạc choàng tỉnh ra khỏi cơn mê sảng. Cha há mồm toan kêu lên thì nước bể ộc vào mồm mặn chát. Cha mở mắt ra thì

nước bế vã vào mắt xót như xé con ngươi khiến cha lại phải nhắm tịt hai con mắt lại. Cha Tạc nghe có những tiếng va đập lịch kịch tiếng nước đập vào mạn tầu óp ép rồi lại có tiếng người reo lên hỉ hả:
- Nom kìa hai cẳng chân lão ta ngọ ngoạy.
Vẫn tiếng người hét lên xí xởn:
- Cái chum chúng mày ơi.
Phúc tổ bảy mươi đời thổ tả chưa.
- Ê! Đếch phải cái chum. Cái mông đít to tướng của pho tượng sành. A ha!
Mông đít lại hoá thành phao cứu mạng.
Ngọn sào móc khẽ vào cổ cha Tạc rồi cha thấy mình bị lôi đi nhè nhẹ. Cha he hé mắt nhìn. Chói quá.

Nắng chói loà như táp lửa vào mắt chung quanh rào rào sóng nước. Cha Tạc úp mặt xuống mở to hai con mắt. Mắt cha đã quen dần với nước biển mặn chát dù sao thì nước biển còn dễ chịu hơn ánh nắng chói loà hắt lửa từ trời cao xuống. Hai tay cha Tạc vẫn ôm cứng lấy bộ mông đít to tướng của pho tượng. Cha cũng muốn thả bộ mông đít tròn vo đầy vẻ gợi dục đó ra nhưng hai cánh tay cha đã tê bại cứng đờ như đang bị hành tội đồ. Có một đàn cá xanh lè mõm nhọn hoắt náo nức bơi đuổi theo ngay sát hai cẳng chân cha dường như chúng chỉ đợi cha nhắm mắt lại là lao bổ tới cắn xé rỉa rói chính vì vậy cha Tạc lại càng phó mặc thân xác cha cho ngọn sào muốn lôi đi tới đâu thì lôi cho tới khi đầu cha va đốp vào mạn tầu trơn tuột lổn nhổn vỏ hà vỏ hến rồi cha thấy mình bị nhấc lên khỏi mặt nước cứ y như là con cá mực chết trương mắc câu bị nhấc bổng lên rỏ nước tong tong xuống rồi chớp mắt cái thân xác cha bị quăng đánh huỵch xuống mặt boong tầu nóng rẫy. Bộ mông đít to tướng của pho tượng vỡ choang thành trăm mảnh chính nhờ thế mà hai tay cha Tạc mới được giải thoát.

Cha Tạc sợ quá nhắm nghiền mắt lại chân tay ngọ ngoạy quều quào như con cà cuống bị lật ngửa tềnh hênh. Có ai đó vành mắt cha Tạc ra rồi một giọng khàn đặc như giọng vịt đực quàng quạc:

- Mở mắt ra bố trẻ.

Đáng nhẽ cha Tạc nên mở mắt ra và ngồi dậy nhưng chẳng rõ vì sao cha vẫn nằm ngửa tềnh hênh ngọ nguy chân cẳng hai mắt vẫn nhắm nghiền. Một bàn tay cứng như thép tóm lấy cổ cha Tạc dựng cha ngồi dậy và vẫn giọng vịt đực khàn ấy quàng quạc:

- Đừng diễn nữa. Bố trẻ chưa toi đâu. Mở mắt ra và nói cho tôi biết bố là ai nào?

Cha Tạc hé mắt nhìn. Xúm quanh cha lố nhố mấy thằng người trần trùng trục thằng nào cũng chỉ đánh độc cái si-líp người ngợm mặt mũi đen bóng táo tợn bặm chân văng mạng rõ rành một bọn thuỷ thủ sống nghề sông nước. Một thằng nào đó thúc gót vào mông đít cha Tạc rồi nheo nhéo:

- Mở to mắt ra bố trẻ. Cứ nũng nịu như bé gái mười tám ấy. Bố thoát chết rồi. Mở to hai con mắt ra. Có mở ra không hay là để anh em thọc que vào lỗ nách mới chịu.

Cha Tạc vội vàng mở to hai con mắt và cha thấy mình không phải đang ngồi trên boong tàu mà là đang ngồi trên boong xà lan sắt dài ngoằng phủ bạt tùm hum. Ngồi xổm trước mặt cha là một người đàn ông to con cởi trần da đỏ au ria mép mũi to mồm rộng tướng mạo anh chị hảo hớn. Anh ta đặt tay lên vai cha Tạc. Bàn tay nặng trịch đầy chưởng lực. Giọng anh khàn vịt đực quàng quạc:

- Người làng Lũng Bãi phải không?

Cha Tạc gật đầu. Người đàn ông gật gù:

- Tôi cũng đoán là dân làng Lũng Bãi bị sóng thần cuốn ra biển. Phúc nhà

ông anh đẳng hà sa. Anh em chúng tôi vớt được ông anh lên xà lan. Sống rồi. Yên tâm rồi. Tên ông anh là gì.

Cha Tạc run run ngắc ngư vừa mở mồm định xưng tên thì nước bể ộc lên đầy mồm sặc sụa xông lên hai lỗ mũi cay xè. Người đàn ông ria mép mũi to mồm rộng cười hà hà:
- Ái chà! Xem chừng ông anh còn đang xúc động. Anh em đâu mang rượu ra đây cho ông anh xúc miệng vài bát lấy lại hồn vía.
Bát rượu đắng ngắt đổ ộc vào mồm khiến cha Tạc nhảy dựng lên như con cá Cóc bị chặt đuôi. Đầu óc cha choáng váng. Nước mắt trào ra. Ngực cha rốn cha háng cha nóng ran chân tay ngứa ngáy rán rật như kiến bò.
Hộc! Cha Tạc nôn thốc nôn tháo một đống bầy nhầy tổ bố. Chung quanh ré lên cười. Cha Tạc nằm vật ra mặt boong xà lan. Chân tay cha rã rời tê dại.
Một thằng người nào đó hú lên:
- Tốt rồi. Cho chó ăn bã chè là tốt rồi.
Người đàn ông mũi to mồm rộng vỗ bồm bộp vào giữa ổ bụng ỏng trắng nhợt của cha Tạc như muốn giúp cha tống nốt chút rớt rãi cuối cùng trong bụng cha ợ phọt ra rồi anh ta đứng lên ra lệnh giọng khàn vịt đực quàng quạc:
- Khênh bố trẻ vào khoang. Đổ nước gừng. Xoa dầu gió Trường Sơn vào các huyệt rồi đắp cho bố trẻ mảnh chăn qua bụng. ổn rồi. Chiều nay là bố trẻ có thể ăn chơi nhẩy múa được rồi.
Cha Tạc được khênh vào một khoang sặc sụa mùi dầu máy mùi cá khô mùi mắm thối mùi dấm chua mùi những món ăn xào xáo đã thiu. Trước khi thiếp vào giấc ngủ miên man cha Tạc còn nghe thấy tiếng người léo nhéo tru lên như tiếng chó tru:
- Gừng tỏi dầu gió nhăng cuội rách việc cứ điều em phò ở xà lan thằng

Khiệc á sừng sang ấp cho bố trẻ một lúc là nhất. Có phải như vậy không hả đại ca Mùi cá ngạnh.
Cha Tạc chỉ còn nghe được như vậy rồi thiếp đi không hề hay biết rằng cha vừa được thuyền trưởng Mùi cá ngạnh và tốp thuỷ thủ dùng sào móc cha lên từ dưới biển cứu cha thoát cảnh nếu không chết trôi trương phềnh thì cũng làm miếng mồi ngon cho lũ cá mập.

***

Vâng! Đúng rồi! Người đàn ông ria mép mũi to mồm rộng giọng khàn vịt đực quàng quạc đó đích thực là thuyền trưởng Mùi cá ngạnh một cựu chiến binh bị nhiễm chất độc mầu da cam đẻ ra thằng con trai quái thai sứa biển một tai hai mũi ba chân bốn.tay tong teo co quắp nhớp nháp đồng thời cũng là người mà ông bác sĩ dở hơi đơ đơ mát mát Trương Vĩnh Cần đã từng một lần trong đời gặp gỡ ngồi chồm chỗm như cọp ỉa đấu rượu Ngán trong đêm mồng ba Tết năm nào ở cái xứ biển tanh nồng mùi cá khô và gió biển.

Thuyền trưởng Mùi cá ngạnh giờ đây không lái con tàu khách Quảng Phú bến Chó nữa mà lái một con tàu kéo dắt theo bốn xà lan boong thép buôn than xuyên Việt đường dài Nam Bắc - Bắc Nam.

Sau khi vớt được cha Tạc lên thuyền trưởng Mùi cá ngạnh nhảy vọt sang chiếc xà lan đầy ắp than đá đang trôi lừ đừ cặp kè bên cạnh. Gã thuỷ thủ kiêm ông chủ xà lan đó tên là Khiệc á sừng cởi trần truồng khắp người loang lổ từng mảnh vẩy á sừng đen sì tanh tưởi hôi hám đang khom lưng bê chậu nước đái nổi váng vàng khè chui ra từ trong mui khoang lợp tôn ốp-nam.

Gã nhe hàm răng cải mả cười với Mùi cá ngạnh:
- Mời sếp. Em khuyến mại sếp một choạc tầu nhanh.
Mùi cá ngạnh lắc đầu. Khiệc á sừng cong người hất chậu nước đái xuống biển. Gã mời:
- Vào uống trà vậy.
Hai thuỷ thủ chui vào cái khoang nóng hầm hập sặc sụa mùi nước đái. Một cô gái mặt mũi nghếch ngoác chổng mông trắng hếu đang mải mê chúi đầu vào quyển đô-rê-mon nhàu nát xanh đỏ tím vàng lòe loẹt. Khiệc á sừng phát mạnh vào mông cô gái. Gã trợn mắt:
- Biến!
Cô gái nhảy dựng lên nhăn nhó lườm nguýt rồi lại toét miệng ra cười chẳng chút ngượng ngùng chổng mông cong lưng xỏ chân vào cái si-líp trắng nõn thêu chênh hệch lõa lồ bông hoa hồng đỏ rực. Khiệc á sừng hất đầu ra lệnh cho cô gái:
- Sang xà lan lão Đôn mà chổng tĩ đọc sách để đại ca làm việc với anh.
Cô gái ngoáy mông nguýt một cái rõ dài rồi ngúng ngoằng chui ra. Mùi cá ngạnh và Khiệc á sừng ngồi xếp chân bằng tròn trên tấm bạt rách bẩn thỉu loang lổ những vết ố nhờ nhờ đùng đục nom rất ghê mắt. Cả hai uống trà hút thuốc. Khiệc á sừng dúi một tập tiền vào lòng Mùi cá ngạnh rồi toét miệng cười:
- Đây là phần đại ca. Em cứ là xin đưa trước sòng phẳng. Đồng tiền đi trước là đồng tiền khôn.
Mùi cá ngạnh nhếch mép:
- Chú định ghé thương cảng mấy ngày.
Khiệc á sừng vẫn toét miệng cười:
- Dăm ba ngày thôi ạ. Đổ hàng xong là phới luôn.
- Như vậy là ăn cắp đấy.

- Không ăn cắp thì lấy tiền đâu nhậu nhẹt gái gú. Vả lại em ăn cắp của chú em chứ có ăn cắp tài sản xã hội chủ nghĩa đâu mà sợ. Lọt sàng xuống nia thôi mà.

Khiệc á sừng cười xoà huýt sáo vang lừng rồi chui ra khỏi khoang nhảy vọt sang boong xà lan mà cha Tạc vừa được khênh vào đổ nước gừng xoa dầu gió Trường Sơn Mùi cá ngạnh vẫn ngồi xếp bằng tròn trên tấm vải bạt hôi hám bẩn thỉu. Anh thuyền trưởng ngắm nghía tập tiền rồi lại ngoảnh mặt nhìn ra mặt biển ngẫm nghĩ vẩn vơ tới thằng người mà tốp thuỷ thủ vừa vớt lên xà lan. Mấy hôm nay đài báo ra rả sóng thần tự dưng nổi lên trên dòng sông Cái nuốt gọn cả một làng nghề Lũng Bãi cuốn trôi cơ man nhà cửa trâu bò ngan ngỗng lợn gà và cả người ra bể. Thoáng nhìn tấm thân xác ngấm sũng nước xác xơ tiều tuỵ sống dở chết dở của thằng người được vớt lên ấy thì ngỡ là dân thợ chuốt thợ đốt lò làng nghề Lũng Bãi nhưng nhìn kỹ thì thấy ngờ ngợ vì da gã mỏng lắm bàn tay bàn chân gã mềm lắm thứ người đó ăn trắng mặc trơn chứ không phải con nhà lan động đất đá nặng nhọc vất vả. Vả lại trên ổ bụng của hắn còn vắt vẻo một đoạn rốn lồi như mấu ruột từ trong bụng trồi ra. Quái dị. Vậy thì gã là ai nhỉ.

Ngồi một mình trong khoang xà lan lợp tôn nóng hừng hực sặc sụa mùi nước đái này Mùi thuyền trưởng nghĩ vẩn vơ băn khoăn. Nhưng mà thôi băn khoăn làm gì.

Anh thuyền trưởng tự nhủ như vậy. Gã là ai? Là thằng thợ đất lam lũ hay là ông trí thức sang trọng hay là một quái nhân thì tốp thuỷ thủ cũng đã làm một việc phúc đức cứu một mạng người. Cứu một mạng người phúc đẳng hà sa.

***

Lại nói về cuộc đời ngang tàng đen đủi lao đao của thuyền trưởng Mùi cá ngạnh. Sau khi bác sĩ Trương Vĩnh Cần lẳng lặng bỏ đi. Mùi cá ngạnh đi lang thang khắp khu mỏ Quảng Phú tìm ông bác sĩ. Anh cũng nhờ cả bọn đầu gấu mặc rô bọn ăn cắp vặt những mụ buôn chuyến và nhờ cả mấy chú cảnh sát hình sự quen biết ở trên phường tìm hộ nhưng vẫn không thấy. Đoán chắc là ông bác sĩ hiền lành dở người đã bỏ đi xa rồi nên Mùi cá ngạnh cũng không tìm kiếm nữa. Và dần dà trong đầu óc trong trí nhớ của anh thuyền trưởng cũng mất tiêu luôn hình ảnh ông bác sĩ trí thức quần áo rách bươm bẩn như ma tiều tuỵ như lão ăn mày ấy.

Ngày tháng thoi đưa Mùi cá ngạnh vẫn chăm chỉ cần cù hai ngày một lần lái chuyến tàu khách Quảng Phú bến Chó đi về. Người vợ tội nghiệp câm nín không bao giờ còn biết cười nữa của anh thì vẫn ngày ngày ra vào quanh quẩn với thúng quần áo rách của lũ trẻ với quán nước chè chén kẹo lạc kẹo bột lăng nhăng chẳng kiếm được là bao có ngày lãi không đủ mua mớ rau. Cả nhà gần chục miệng ăn và con lợn Y-oóc-sai đều trông chờ vào đồng lương thuyền trưởng kiêm thợ lái tàu của Mùi cá ngạnh. Nỗi đau buồn đắng cay của đôi vợ chồng bị bỏ mất thằng con trai đầu lòng và cũng là duy nhất thằng con trai quái thai dị dợm giống như con sứa bể vì bị di chứng bị biến thái bởi chất độc đi-ô-xin màu da cam tuy không còn vỡ tung ra như một cái nhọt ứa trào máu mủ nhưng nó đã lặn thẳng một hơi vào ngự trị trong tận trái tim của cả hai vợ chồng và nó hoá thành một cái gai cứ thỉnh thoảng lại đâm nhói vào giữa tim của Mùi cá ngạnh và người vợ tội nghiệp câm nín không bao giờ biết cười nữa của anh khiến cho vợ chồng anh thuyền trưởng

cứ mỗi ngày càng thêm héo hon mòn mỏi suy sụp mặc dù cả hai vợ chồng chẳng ai bảo ai đều cố gắng người nào làm việc nấy và cùng rủ nhau chăm nom con lợn Y-oóc-sai và lũ trẻ con gà vịt SOS.

Thế rồi đến một ngày tai hoạ bất ngờ giáng xuống đầu Mùi cá ngạnh cùng toàn thể cái gia đình đống đúc ấy của anh ấy là đúng cái hôm vì phải cố sức bẻ ngoặt tay lái tránh con tàu buôn lậu đang như lao như điên cuồng trốn khỏi sự truy bắt của tàu công an thuế vụ nên cơn tàu chở khách của Mùi cá ngạnh đâm sầm vào một bãi cạn và gãy đôi chân vịt. Mặc dù đã có bao che cho cố tình lập biên bản chứng nhận lỗi không phải là do tay lái của Mùi cá ngạnh nhưng anh thuyền trưởng vẫn bị thi hành kỷ luật thu mất bằng lái và tống lên bờ làm công việc cạo gỉ sơn tàu. Thật ra thì Mùi các ngạnh cũng chẳng chê chẳng ngán gì chẳng bất mãn gì khi phải làm công việc vớ vẩn thô sơ này.

Nhưng làm được vài tháng thì anh thuyền trưởng đành phải viết đơn xin thôi việc vì mỗi một lý do đơn giản là làm công việc cạo gỉ sơn tàu không kiếm đủ tiền để nuôi gia đình đông đúc gồm người vợ câm nín không biết cười cùng con lợn Y-oóc-sai và đám trẻ con gà vịt SOS. Thế là Mùi cá ngạnh nhận lời làm thuyền trưởng một con tàu kéo vài trăm mã lực dắt đoàn xà lan buôn than xuyên Việt của một gã chủ tên là Phí Văn Kẹo vốn ngày xưa là một trong ba gã nghèo kiết xác gác chợ cá Quảng Phú. Cái sự nghiệp một bước lên ông chủ tàu của gã gác chợ Phí Văn Kẹo cũng rất minh bạch dễ hiểu. Gã không tham ô ăn cắp trấn lộn buôn lậu. Gã có bốn thằng con đi xuất khẩu lao động sang mấy nước bên Tây Âu và bên Nhật. Sang bên đó các con gã xé luôn hợp đồng bỏ trốn khỏi xưởng thợ và sống đời sống công dân bất hợp pháp trốn chui trốn lủi hành cái nghề ngày ngủ đêm lang thang ăn cắp

vặt trong các siêu thị. Chỉ trong hơn ba năm mà tiền bán đồ ăn cắp vặt trong các siêu thị của bốn thằng con gã gửi về đủ cho ông bố gác chợ mù chữ ở nhà mua nổi một con tàu kéo và chung cổ phần một xà lan khoang sắt loại 50 tấn với thằng cháu Khiệc gọi Phí Văn Kẹo là chú ruột. Vốn rất kính trọng Mùi cá ngạnh nên khi nghe tàu khách bị đâm cạn gãy chân vịt và anh thuyền trưởng bị tống lên bờ cạo gỉ sơn tàu thì Phí Văn Kẹo mua một chai rượu tìm đến tận nhà vợ chồng Mùi và trịnh trọng mời anh thuyền trưởng về lái hộ con tàu kéo của gã: "Anh là một thuyền trưởng lành nghề ở cái xứ mỏ Quảng Phú này. Vả lại anh võ nghệ cao cường khiến bọn đầu gấu mặt rô khiếp vía. Vì vậy có anh lái con tàu kéo đoàn xà lan trở than xuyên Việt thì tôi mới yên tâm. Nói thực với anh tiền tàu tiền hàng này là của bốn thằng con mất dạy du côn của tôi. Nó giao cho tôi làm ăn. Nếu có chuyện gì rủi do mất sạch thì chúng nó về chúng nó sẽ băm tôi như bùn. Cái ngày chúng nó về chắc sẽ là ngày đưa ma tôi đấy anh ạ". Ông chủ tàu Phí Văn Kẹo than thở như vậy và Mùi cá ngạnh nhận lời ngay chủ yếu vì gã trả cho anh tiền lương khá hào phóng đủ nuôi nổi người vợ câm nín không biết cười và con lợn Y-oóc-sai cùng lũ con gà vịt nhận ở trại SOS về.

Từ ngày về làm thuyền trưởng tàu kéo dắt đoàn xà lan buôn than vượt biển xuyên Việt thì Mùi cá ngạnh không còn được thường xuyên ở nhà nữa. Cuộc đời người thuỷ thủ buôn than Bắc Nam lênh đênh trên mặt biển chẳng khác gì đời sống của những kẻ giang hồ không cửa không nhà. Mái nhà của Mùi cá ngạnh bây giờ là những tấm tôn bỏng giẫy lợp trên khoang tàu nồng nặc mùi dầu máy mùi tôm cá nước mắm lẫn mùi nước đái lưu cữu. Bữa cơm ăn hàng ngày nấu xì xụp được chăng hay chớ bạ gì ăn nấy ở góc mũi tàu thuyền.

Đời sống của người tự do làm nghề sông nước là một đời sống dữ dằn thô tục trắng trợn như đời sống của dân hảo hán giang hồ buôn lậu lưu manh ăn cướp ăn cắp. Thường thường cứ hơn kém 50 ngày là hết một vòng tua tàu từ Quảng Phú chạy vào các thương cảng ở miền Nam miền Trung đổ than rồi chở hàng về lại Quảng Phú. Mỗi khi tàu quay về Quảng Phú đợi ăn than thì Mùi cá ngạnh mới có dịp đảo qua về nhà nghỉ ngơi đưa tiền cho vợ con thăm thú mấy người hàng xóm. Cũng phải nói sòng phẳng là từ ngày đi làm thuê cho gã gác chợ kiêm ông chủ Phí Văn Kẹo thì Mùi thuyền trưởng cũng kiếm được khá tiền. Nếu tính chi ly ra thì có khi còn nhiều gấp đôi gấp ba tiền lương thuyền trưởng kiêm thợ máy trong những ngày anh đi làm cho nhà nước. Chỉ sau bốn chuyến lái tàu buôn than vượt biển xuyên Việt Mùi cá ngạnh đã mua cho vợ một ki-ốt chuyên bán quần áo hàng thùng ở cách cổng chợ Quảng Phú hơn hai chục mét. Đây cũng là ước mơ của người vợ tội nghiệp của Mùi cá ngạnh từ cái ngày vợ chồng anh ném đứa con quái thai tật nguyền xuống biển. Buổi sáng chủ nhật Mùi cá ngạnh đẩy cửa bước vào đưa cho vợ chiếc chìa khoá và bộ hồ sơ mua bán ki-ốt ở cổng chợ Quảng Phú trong khi người vợ tội nghiệp của anh đang ngồi chia kẹo cu-đơ và đường phổng cho lũ trẻ con gà vịt SOS và chú lợn Y oóc-sai. Mùi cá ngạnh không thể quên được buổi sáng chủ nhật đó bởi vì khi thấy anh giơ chìa khoá lên lắc lắc rồi nói: "Từ hôm nay em đã thành bà chủ rồi nhé và chồng em mong rằng người vợ ngoan ngoãn của chồng em sẽ nở nụ cười". Mùi cá ngạnh đã nói vậy và người vợ tội nghiệp của anh đã nở nụ cười đầu tiên sau bao năm tháng khổ đau. Lúc đó Mùi cá ngạnh sướng quá nhảy vọt lên rồi hét toáng: "Vợ muôn năm. Vợ muôn năm". Và Mùi cá ngạnh đã nhấc bổng vợ lên quay tít trong nhà khiến con lợn Y-oóc-sai sợ quá chui tọt ngay vào gậm giường còn lũ trẻ con gà vịt SOS thì chạy dạt ra cửa trố mắt nhìn.

Kể từ khi người vợ tội nghiệp của Mùi cá ngạnh biết cười lại rồi ra bán quần áo hàng thùng ở kiết gần cổng chợ thì cuộc sống ở gia đình anh thuyền trưởng thay đổi hàng ngày. Cứ mỗi lần sau một chuyến buôn than quay về thì Mùi cá ngạnh lại thấy nhà cửa khác đi một chút. Lần này thêm cái giường. Lần khác thêm cái tủ cái chạn. Lần khác nữa lại thêm hẳn một xe đạp mini Nhật. Người vợ rầu rĩ ốm đau lầm lì suy sụp của anh cũng thay đổi rất nhanh. Chị béo ra đi lại nhanh nhẹn tuy vẫn câm nín nhưng thỉnh thoảng đã thấy nở nụ cười tươi tắn. Thế rồi đến một ngày cuối tháng thứ năm thứ sáu thứ bảy nào đó sau một chuyến lái tàu dắt đoàn xà lan vào tít một thương cảng tận đất mũi cực Nam đổ than trở về Quảng Phú buổi chiều hôm đó sau khi neo tàu ở bến rồi giao đống giấy tờ biên lai kí nhận hàng lại cho cô con dâu thứ hai của ông chủ tàu Phí Văn Kẹo anh thuyền trưởng chưa về nhà ngay mà còn tạt vào quán Gió Biển ở ngay trên bến để uống vài vại bia với mấy người bạn cùng làm ở xí nghiệp cũ. Hay nói đúng hơn là thấy Mùi cá ngạnh xách túi bao bố lá dứa đựng trái sầu riêng từ dưới tàu bước lên thì mấy người bạn đó lôi ngay Mùi cá ngạnh vào nhậu. Bia vào lời ra. Một thằng thợ máy tàu tên là Đáo đen bỗng chỉ thẳng đũa vào mặt Mùi cá ngạnh rồi mắng:

- Mày trôi dạt đi làm ăn xa như thế thì mất vợ là đáng đời rồi thằng ngu ạ.

Mùi cá ngạnh cười khà khà:

- Vợ tao đang ngồi bán quần áo hàng thùng ở ki-ốt ngoài chợ chứ đi đâu mà mất.

Đáo đen vẫn trỏ đũa vào mặt Mùi cá ngạnh:

- Sao mày đần độn như vậy ngu lâu như vậy. Mày không cẩn thận thì phải è lưng nuôi con thiên hạ đấy.

Mùi cá ngạnh vẫn thản nhiên:

- Thì tao đang nuôi con thiên hạ đấy thôi. Một lũ trẻ gà vịt SOS ở nhà tao là

con tao đấy.
Đáo đen thợ máy cáu quá gạt đổ cốc bia ra bàn rồi quát lên:
- Nói chuyện với mày như nói với cây cọc. Đéo nói nữa. Uống. Nhưng ông bảo cho mà biết. Vợ mày ở nhà đổ đốn theo giai rồi. Phen này thì tan cờ rồi Mùi ạ.
- Uống. Đéo nói chuyện đó nữa. Uống tiếp.
Bữa nhậu tàn. Mùi cá ngạnh vật bao bố lá dứa chật căng trái sầu riêng lên vai. Khi đi qua cái ki-ốt của vợ ở gần cống chợ Quảng Phú nhìn thấy cánh cửa xếp sơn màu vàng đã kéo lại rồi mà bên trong vẫn có ánh đèn.
Mùi cá ngạnh bèn đập cửa xành xạch. Tiếng vợ anh ở trong vọng ra:
- Đóng cửa lâu rồi. Mai bán hàng.
Mùi cá ngạnh nói to:
- Tôi đây. Mùi đây.
Đột nhiên ở bên trong im phăng phắc. Rồi có tiếng đổ vỡ loảng xoảng. Tiếng cửa sau mở roạt một cái rồi có bóng một thằng trai ù té lao chạy về phía bãi phi lao sau chợ. Vợ Mùi cá ngạnh quần áo xộc xệch tóc tai rối bù lẩy bẩy ra mở khoá. Hai tay thị cứ như ríu vào nhau.
Nom thấy Mùi cá ngạnh đứng lù lù như ông hộ pháp xách bao tải dứa to tướng thị khuỵu xuống mặt cắt không còn hột máu. Thị ú ớ chắp lay vái lia lịa rồi bỗng nhiên quay đầu lao chạy ra ngoài như bị ma đuổi.

Mùi cá ngạnh quăng bao dứa xuống. Anh thuyền trưởng hốt hoảng đuổi theo vợ. Vừa đuổi vừa gọi Ngà ơi Ngà ơi đứng lại anh bảo. Cũng may lúc đó trời đã tối phiên chợ đã tan các quán hàng đều đã đóng cửa nên khu chợ cũng vắng vẻ. Mùi cá ngạnh đuổi tận ra bãi cát hàng dương ven biển mới bắt được vợ. Thị rũ người như tàu lá héo. Mắt mũi thị lác xệch xẹo như đang lên cơn động kinh. Rồi bỗng nhiên thị hú lên như chó hú.

Mùi cá ngạnh ôm chặt vợ. Tim anh đau xé. Gió biển lồng lộng lẫn tiếng sóng biển gầm lên lừng đợt. Nước mắt anh thuyền trưởng ứa ra. Giọng anh lạc hẳn đi:
- Thì tôi đã bảo nhiều lần là nhà phải đi kiếm lấy một đứa con cơ mà. Tôi có trách mỏ nóng giận gì đâu mà nhà phải chạy trốn tôi.
Vợ Mùi cá ngạnh vẫn cứ hú lên như chó rồi lăn nhào xuống cát lăn lộn như con chó bị dội nước sôi. Khi Mùi cá ngạnh xốc vợ lên lưng cõng về nhà thì thị đã mê man khắp người dính đầy rớt rãi lá khô và cát biển.

Gần một năm sau vào một buổi sáng động biển đất trời xám xịt gió mưa hú gào Mùi cá ngạnh mặc áo mưa vào bệnh viện đón người vợ vừa trở dạ. Và giống hệt như một ngày nào đó xa xưa anh thuyền trưởng lại vào ngồi chờ ở phòng đợi. Cái phòng đợi bây giờ đã khác nhiều vì được cơi nới rộng ra được sơn quét lại và kê thêm nhiều hàng ghế sang trọng sạch sẽ. Mùi cá ngạnh ngồi đợi hơn hai chục phút thì cô hộ lý xinh đẹp mặc áo choàng trắng đội mũ trắng đi ra gọi to: "Mời bác nào là bác Mùi vào thăm vợ con nhé". Rồi cô hộ lý nhoẻn miệng cười khi nhìn thấy anh thuyền trưởng đứng lên: "Con trai đấy. Bác về mổ gà ăn mừng đi". Mùi cá ngạnh lúng túng đi theo cô hộ lý trẻ. Dường như anh lại nghe thấy tiếng bước chân của mình từ cái ngày nào xa xưa ấy vang lên vội vã trên hành lang hẹp và sực nức mùi thuốc sát trùng này. Vợ Mùi cá ngạnh đang nằm trên giường chăn đắp ngang bụng bên cạnh có một hài nhi quấn tã kín mít tròn trặn như con sâu kèn ló ra cái mát người bé tí đỏ hon hỏn lành lặn xinh xắn… Vừa nhìn thấy Mùi cá ngạnh thị bỗng bật kêu lên: Con trai. Rồi thị oà khóc lên như mưa như gió. Mùi cá ngạnh chạy vội tới ôm vợ một tay quết nhè nhẹ con sâu kèn đang ọ e. Anh thuyền trưởng định an ủi vợ vài lời như nhà nín đi sao lại khóc thế con nào

mà chẳng là con nhưng cổ Mùi cá ngạnh nghẹn lại cay xè như vừa nuốt vã một bát nước ớt nước mắt anh tháo ra như nước cống và cũng từ phút ấy không biết vì sao tự dưng giọng anh thuyền trưởng khản đặc quàng quạc như giọng vịt đực.

Sau khi được xoa dầu gió Trường Sơn được đổ rượu được bón nước cháo được ủ ấm rồi ngủ một giấc mê man ngon lành cha Tạc đã lại hồn thoát chết bởi vì có lẽ chỉ thêm một ngày nhịn đói ngâm nước biển nữa thì cầm chắc mạng cha Tạc tiêu rồi. Tối hôm đó cha Tạc tỉnh dậy nhưng cha không tiếp tục ăn chơi nhảy múa như Mùi thuyền trưởng nói mà cha bò ra ngoài boong xà lan ngồi hóng gió biển. Đêm lồng lộng gió. Trời lấp loáng ngàn vạn ngôi sao. Con tàu kéo đen xì nổ máy phành phạch chạy phía trước kéo theo đoàn xà lan chiếc nào cũng đen sì lút ngút mui bạt rồng rắn cắn đuôi nhau trôi ì ì đằng sau. Cha Tạc tỉnh dậy bò ra boong ngồi hóng gió chung quanh vắng lặng như tờ.
Cha Tạc cũng chẳng bận tâm vì sao cái xà lan cha đang ngồi đây lại chẳng có một bóng người cũng như ông chẳng hề hay biết vào giờ này đám thuỷ thủ thường rủ nhau bỏ xà lan kéo lên tụ tập ở buồng thuyền trưởng Mùi cá ngạnh ở tàu kéo để đánh bạc cũng như cha Tạc làm sao có thể thấm thía giác ngộ chia sẻ đồng cảm với cuộc đời một gã thuỷ thủ lênh đênh sông biển sau những giờ lao động dãi dầu sóng nước mưa nắng còn biết tìm nguồn giải sầu nào ngoài trò chơi điếm và đánh bạc. Cha Tạc ngồi một mình hóng gió biển mà lòng buồn bã vô vi nhạt thếch. Cha chẳng thấy hồ hởi vui vẻ may mắn khi nhận ra mình vừa được cứu thoát khỏi cái chết trương phềnh phềnh tưởng đã cầm chắc trong tay và nếu như trên đời này có thật hồn vía con người thì lúc này đây chắc hẳn hồn vía cha Tạc cũng chẳng vui vẻ gì thậm chí còn khó chịu khi đã thoát xác vỗ đôi cánh trắng nhỏ xíu bay vọt lên cú

pháo thăng thiên chưa kịp lao bổ vào chốn thiên đường thì bị kéo giật trở lại lộn nhào nhập lại vào thân xác ướt sũng bợt bạt và cũng đã gần ủng ra gần trương lên vì ngâm nước mặn đã mấy ngày. Tâm hồn cha Tạc trống rỗng chẳng khác gì cái bị rách đã bị đã bị người ta moi hết của nả đồ vật tuỳ thân thậm chí đến cả chiếc tất mục nát cũ rích thủng lỗ to tưởng ở đầu mũi tất bốc mùi hôi khắp đến chó cũng phải lộn mửa. Cha Tạc loạng quạng mò mẫm bò trên mặt boong xà lan lạnh ngắt vô tình đầu gối trái của cha ấn mạnh xuống một mảnh sành bén hơn lưỡi dao. Ngay lập tức máu ứa ra. Cha Tạc đau lắm biết lắm nhưng cha Tạc chẳng còn thiết gì hét toáng lên kêu cứu hoặc bò vào khoang tìm thuốc lào thuốc lá dịt vào vết thương. Cha Tạc ngồi im co đầu gối chân trái lên cúi đầu dỏng tai lắng nghe tiếng máu trong người cha đang chảy ra chầm chậm. Rồi cha nhặt cái mảnh sành đẫm máu giơ lên ngắm nghía. Trong đêm tối cái mảnh sành thỉnh thoảng lại co giật run rẩy trắng hếu như một mảng da thịt mông người vừa bị lóc ra. Cha Tạc âm thầm nhớ tới mấy pho tượng.trần truồng cụt đầu kỳ quái đàn bà có bộ mông to tướng tròn vo như cái chum và đàn ông lúc nào cũng ưỡn dương vật ra đen đũa cứng queo như vòi ấm tích nung quá lửa hơn mười năm nay được cất giấu trong chòi gác chạy lụt trên mái nhà vợ chồng lão Bền ở làng nghề Lũng Bãi. Chao ôi! Mấy pho tượng kỳ dị với những vết nứt bí ẩn đó giờ đây chắc đã chết đuối chôn sâu dưới đáy sông đáy biển chôn vùi trong bóng tối đen kịt bùn rác thế mạng cho cha rồi. Và cha Tạc mủi lòng nhớ lại phút cuối cùng khi dòng nước lũ ùa tới kéo đổ ụp cái nhà chòi gác trước khi ngất xỉu đi vì sặc nước hai tay cha đã ôm chặt lấy bộ mông to tướng tròn vo ướt nhoét của một pho tượng và cha Tạc có ngờ đâu rằng chính bộ mông to tướng cong tếu chổng ngược ra đằng sau tròn vo như cái chum ướt dào dạt gợi dục đó lại hoá thành phao cứu mạng cho đời cha. Chao ôi! Lạy chúa quyền năng vô biên tại sao trên đời này lại xảy ra chuyện phi lý ngớ ngẩn

như chuyện ma quỉ bịa đặt trong mộng như vậy.

Cha Tạc vung tay liệng mảnh sành đẫm máu xuống biển nhưng chẳng hiểu tại sao mảnh sành bay một vòng cong cong trong bóng đêm rồi liệng vòng trở lại va phải cây cột sắt trên mũi xà lan rồi rơi keng xuống mặt boong ngay trước mặt cha Tạc lóe sáng nom như hàm răng trắng nhởn quỷ sứ nhe ra cười giễu cợt. Cha Tạc bải hoải cả gân cốt. Một mảnh sành lạnh ngắt vô hồn! Một nắm đất sét nhão nhoét ngủ vùi dưới lòng đất sâu cả triệu năm được móc lên vật thành pho tượng trần truồng vú vê mông bướm bòi dái loạn ngậu xị!

Những vết nứt kỳ dị ngoằn nghèo phía trước phía sau rồi cuối cùng mất hút nơi cái lỗ sâu hoắm đen ngòm giữa háng và cuối cùng là tiếng nứt vỡ răng rắc đau đớn tủi nhục của xương cốt da thịt. Bốp! Một cú đập trời giáng. Pho tượng vỡ nát. Tất cả chỉ còn lại đám mảnh sành bén hơn lưỡi dao cạo đầm đìa máu. Phải chăng đó là chu trình mạt kiếp người mà đấng quyền năng vô biên đã ban phát cho. Trời ơi! Nhẽ nào tạo hoá lại giản đơn dễ hiểu và dị mọ tàn nhẫn như thế. Quỷ quái và hài hước! Thế mà cho tới tận đêm nay ngồi co ro trên xà lan trôi ì ì giữa biển cha Tạc mới sáng mắt ra. Ô hô! Lộ trình dẫn tới một miếng mảnh sành! Máu trong người cha Tạc vẫn âm thầm chầm chậm chảy ra không ngừng nghỉ. Gió biển mặt chát thổi ổ ổ thốc vào vết thương mở toang hoác nơi đầu gối trái khiến máu càng không thể đông lại và cứ tiếp tục trào ra. Cha Tạc nôn nao cả người. Mắt cha hoa lên. Mặt biển đen sì thỉnh thoảng lại lật nghiêng xoay tít chong chóng. Cha Tạc khát nước quá. Khát không thể chịu nổi. Cha cố bò ra phía mũi xà lan để gục đầu xuống mặt nước biển mà uống cho đỡ cơn khát nhưng chân tay cha nặng như đá không thể nhấc lên được nữa. Cha đổ vật xuống boong thép đầu rúc

vào một cái lốp ô tô mòn vẹt chân tay co quắp vặn vẹo lồng ngực ưỡn ra phía trước mông hõm vào méo mó nhọn hoắt nom chẳng khác gì pho tượng đất sét đỏ bị tạo hoá nhỡ tay nặn hỏng khinh bỉ ném vào góc lồ.

Vào khoảng ba giờ sáng tan đám bạc ở tàu kéo tốp thuỷ thủ cười nói om sòm chửi thề văng tục đéo xíu loạn xạ chen nhau ra khỏi buồng thuyền trưởng nồng nặc mùi dầu máy mùi thuốc lào thuốc lá mùi rượu mạnh. Gã thuỷ thủ Khiệc á sừng quét đèn pin loang loáng nhảy qua đống dây chão tổ bố đi về khoang xà lan lợp tôn ốt-nam cũng là cái tổ con tò vò vừa để ăn để ngủ trốn mưa gió và cũng là cái động để gã chơi gái đĩ miên man. Đêm nay số gã rất đỏ. Gã vừa thắng hơn bạc triệu. Một nắm tiền nhàu nát vò thành đống còn đang nhét trong túi quần gã. Khiệc á sừng chếnh choáng chân nặng chân nhẹ. Lòng dạ gã phởn phơ như cơn gió biển không nhà. Bỗng nhiên gã vấp phả đống gì đó cứng đờ. ánh đèn pin lia xuống. Khiệc á sừng trố mắt há mồm. Ông anh làng Lũng Bãi dị mọ dúm dó như thằng ăn mày thằng xì ke vừa được vớt từ dưới biển lên đang nằm còng queo giữa một vũng máu đỏ lòe nhòe nhoẹt. Một bàn tay của ông anh dị mọ khốn khó đó giơ lên trời cứng đờ như đang làm dấu thánh.

Gã thuỷ thủ Khiệc đứng ngây người ra một lúc lâu rồi nhè nhẹ gõ đít đèn pin vào mấy ngón tay co quắp biến dạng đó. Khiệc á sừng giật thót người. Cái đít đèn gõ vào mấy ngón tay lại kêu coong coong y như là gõ vào miếng mảnh sành vậy.

***

Không một gã thuỷ thủ nào trên đoàn xà lan buôn than xuyên Việt rỏ xuống

dù chỉ một giọt nước mắt khi nhìn thấy cái xác cứng đờ của cha Tạc nằm cong queo vô chủ trên mặt boong thép lạnh ngắt nhoe nhoét máu trên bông xà lan của Thiệt á sừng. Điều đó chẳng có gì lạ lùng vì tốp thuỷ thủ chẳng ai có quan hệ họ hàng cô dì chú bác chòm xóm nội ngoài với cha Tạc. Sau cơn bão nổi sóng thần ở dòng sông Cái họ đã vớt được cha Tạc từ dưới biển lên như vớt một cành củi một tấm ván một con chó chết trương một con cá ngừ chết thối.

Tất cả vụ việc chỉ có như vậy. Ngay đến khi cha Tạc tiêu rồi không một gã thuỷ thủ nào trên đoàn xà lan buôn than xuyên Việt biết được gốc tích tên tuổi của cha Tạc tuy vậy dù là một cái xác vô chủ và cũng không là một thuỷ thủ nhưng cha Tạc cũng được mai táng như một người làm nghề sông nước gặp nạn bỏ mình. Cha Tạc được bỏ vào hòm gỗ có đổ thêm vài yến than mỡ than gầy nêm chèn xung quanh rồi ròng dây thả xuống biển. Tất nhiên là mặt biển đen sì hể hả há hoác cái mồm sóng trắng xoá rộng hoác của nó ra đớp gọn lấy miếng mồi quết ực mất tăm. Sau khi thả hòm quan tài xuống biển Mùi thuyền trưởng có tập họp tất cả thuỷ thủ trên đoàn xà lan buôn than xuyên Việt lại thửa một mâm cúng đơn giản cút rượu miếng thịt luộc bát cơm trắng úp ngược gọi là để vĩnh biệt người đã chết theo phong tục của dân đi biển. Mùi cá ngạnh đọc bài khấn vong hồn cha Tạc nhưng vì không biết tên họ cha Tạc là gì nên anh thuyền trưởng hơi luống cuống sau cùng đành phải gọi bừa cha Tạc là một huynh đệ lữ hành khốn khổ. Đại để bài khấn của anh thuyền trưởng như thế này: *"Hôm nay ngày này tháng này năm này Tam bảo tư vi tạ mộ pháp đàn gợi chút sót thương huynh đệ lữ hành khốn khổ chúng tôi là người này người này người này thật lòng xót thương huynh đệ chẳng may gặp nạn qua đời thửa mâm cơm cúng lòng thành cầu biện lễ vật dâng lên trông ơn đức Phật tế độ vong hồn và đức thần linh dẫn độ sứ giả*

đưa hồn đến nơi đến chốn dẫu rằng âm dương cách biệt đường xá xa xôi những mong quan dán hòn sứ giả ngũ đạo tướng quân chuyển đến quan đương sứ thuỷ thần tiếp nhận nơi âm phủ thuỷ cung hà bá xin quan sứ giả bố cáo cho các ty các nơi thuộc hạ bến đò bến chợ bến phà bến tầu đều biết không ai ngăn cản để vong hồn đi đến nơi về đến chốn an ổn nơi phần mộ thuỷ cung năm qua ngày tháng việc cúng hôm nay vong hồn có linh thiêng thấu tình một chút phù hộ chúng tôi khỏe mạnh buôn bán phát tài làm ăn tấn tới tránh được sóng cả nước dữ thuận buồm xuôi gió tai qua nạn khỏi bình yên về đến cửa đến nhà. Tâm hưởng..."

Mùi thuyền trưởng đọc bài khấn vong hồn cha Tạc như vậy. Đến lúc này tất cả thuỷ thủ trên đoàn xà lan buôn than xuyên Việt kể cả anh thuyền trưởng chẳng thể ngờ vừa đổ xuống biển xác một con người ưu tú một trí thức thứ thiệt sang trọng một cha đạo da trắng áo thâm đầu óc thông minh sáng láng nói tiếng Mỹ như gió hăng say việc đời chuyên tâm việc đạo. Khi anh thuyền trưởng đọc xong bài khấn thì Khiệc á sừng đốt nắm hương tổ bố tự tay chia ra cắm loạn xị hàng chục chỗ khắp xà lan của gã còn chỗ mặt boong dính nhoe nhoét máu cha Tạc thì gã thuê ả gái điếm si-líp hoa hồng múc tới cả trăm xô nước dội tràn lan tơi bời rồi lấy bàn chải sắt chải dây cáp cọ cho bằng sạch mới thôi. Là một gã thuỷ thủ bặm trợn ngang tàng nhưng lại rất sợ ma nên tối hôm đó Khiệc á sừng bỏ xà lan nhảy tót lên buồng thuyền trưởng ở tàu kéo để ngủ nhờ: "Tôi sợ cái xác chết trôi đó hiện về bóp cổ tôi". Khiệc á sống thật thà với Mùi cá ngạnh như vậy. Tất nhiên là cô gái điếm si-líp hoa hồng cũng ôm chăn chiếu tót theo Khiệc á sừng. Mùi cá ngạnh không hứng thú ngủ chung với gái điếm nên anh thuyền trưởng bỏ ra ngoài boong tầu ngồi hóng gió biển hút thuốc lào nghĩ vẩn vơ. Vào khoảng canh ba đang ngồi ngả người trong cái ghế mây đong đưa bập bênh bỗng nhiên anh thuyền

trưởng nhìn thấy cha Tạc từ dưới biển chầm chậm trồi lên. Có lẽ cha Tạc vừa phá nắp hòm chui ra vì trên tóc cha trên vai cha nhem nhuốc dính đầy bụi than. Nhìn thấy anh thuyền trưởng cha Tạc giơ tay nháy mắt lia lịa thay cho lời chào. Mùi cá ngạnh lạnh buốt sống lưng kinh hoàng đang định vùng chạy nhưng bàn tay nặng như chì cả người như bị cột chặt vào ghế. Rồi cha Tạc từ từ bay lên trời. Càng bay lên cao quần áo trên người cha càng tuột dần ra để lộ da thịt trắng nõn giữa bụng thây lẩy khúc rốn dài nghêu ngao lòng thòng. Cha Tạc bay nhẹ nhàng cứ y như một phi công vũ trụ đang di chuyển trong khoảng không gian mất trọng lượng hai chân cha đạp xé ra hai bên như chân ếch hai tay cha vẫy nhè nhẹ như cánh bướm. Cha Tạc bay lên cao bay lên cao mãi cho tới khi mất hút giữa bầu trời đêm lấp lánh ngàn vạn ngôi sao. Hồn ma của người chết tội nghiệp kia đang bay về chốn niết bàn cực lạc rồi. Mùi thuyền trưởng thở dài nghĩ vậy.

Đúng là hồn ma cha Tạc đang từ từ bay lên trời nhưng không bay về chốn niết bàn cực lạc mà bay về chốn thiên đường. Hồn ma cha Tạc bay thong dong thư thái nhẹ nhàng lâng lâng vì đã rũ bỏ mọi bụi bẩn đau đớn khổ nhục trần gian. Chẳng bao lâu hồn cha đã nhìn thấy hai cánh cổng chốn thiên đàng hiện lên đỏ rực mở tung chói loà ánh cầu vồng bẩy sắc toả hào quang rực rỡ nhưng đúng lúc đó hồn ma cha Tạc chợt nhìn thấy cụ cha cố già họ Bùi tóc trắng như mây khoác áo choàng thâm ba toong cặp nách vọt ra từ sau hai cánh cổng thiên đường vùn vụt bay lại đón đầu.

Chẳng đợi hồn ma cha Tạc cung kính chào hỏi cụ cha cố già họ Bùi đã thẳng tay nện ba toong vào đầu cha Tạc rồi quát to: Quay lại. Quay lại mau. Hồn ma cha Tạc ngơ ngác chưa hiểu đầu cua tai nheo ra sao thì lại bị xơi luôn hai ba toong nữa cụ cha cố họ Bùi rít lên: "Quay lại đã bảo cha quay lại cơ mà".

Hồn ma cha Tạc lễ phép: "Thưa cha con đang bay lên chốn thiên đường". Cụ cha cố họ Bùi gầm gừ: "Biết rồi. Nhưng mà tôi bảo cha quay lại". Cha Tạc buồn bã thưa: "Con chết rồi và giờ đây linh hồn con đang bay về với đức Chúa trời". Cụ cha cố họ Bùi cười nhạt: "Cha chưa về hầu hạ chúa được đâu bởi vì cha mới sống một phần ba đời mình. Cha Tạc nói se sẽ: "Hai phần đời sống còn lại đó con không màng". Cụ cha cố họ Bùi hú lên cười và lại tặng cho cha Tạc thêm một ba toong nữa: "A ha?

Cái ông cha này láu lỉnh quá tưởng rằng chạy làng được à Hai phần ban cuộc đời đó vừa là ân huệ của chúa ban cho cha nhưng cũng là nghiệp chướng đau khổ nhọc nhằn mà số kiếp cha phải gánh chịu. Đâu có thể dễ dàng chối bỏ được. Cha hãy quay về trần thế phụng sự nước chúa ở dưới đó để trả cho hết kiếp nạn của mình. Cha Tạc thở dài kêu lên: Những thưa bề trên thân xác con dơ bẩn tâm hồn con bệnh hoạn con sợ rằng không bao giờ con có thể trở thành kẻ bầy tôi của chúa. Cụ cha cố họ Bùi cười khà khà: Thế mà ta lại nói rằng giờ đây cha mới có cơ thực sự là bầy tôi của chúa. Hãy mau quay về chốn trần gian. đức chúa lòng lành đang đợi con ở dưới đó. A men!". Hồn ma cha Tạc ớ ra lúng túng chưa biết ăn nói thưa gửi tiến lui thế nào cho hợp nhẽ thì bốp! Lại thêm một cú ba toong nữa còn mạnh hơn miếng búa của ông thiên lôi. Hồn ma cha Tạc quay lông lốc bắn văng trở lại. Cha Tạc mở mắt ra và thấy cái thân xác lấm lem đen sì than củi của cha đang nằm thẳng cẳng trên một bãi biển xanh mượt bóng dừa. Như người vừa thoát ra khỏi cơn mộng du cha Tạc ngồi dậy dụi mắt ngó quanh. Cát trắng loá mắt sạch sẽ tinh khôi. Sóng biển lăn tăn vui vẻ như đang ca hát. Bãi biển xứ nào mà đẹp đẽ dịu hiền xinh tươi như trong mộng tưởng vậy. Cha Tạc chống tay đứng lên.

Một bên mông của cha vẫn còn tê điếng như vừa xơi trọn một gậy trời giáng. Tập tễnh bước đi được vài bước chân cha vấp ngay vào một hòm gỗ ướt sũng giống như cỗ quan tài vỡ toác phòi ra tặng vốc than ngấm nước đen nhánh óng a óng ánh. Tại sao lại có cái hòm gỗ quan tài chất đầy than vất ở trên bãi biển tuyệt đẹp thế này nhỉ. Cha Tạc nhún vai tự hỏi như vậy tất nhiên cha không thể biết được là ngày hôm qua cha đã bị chết lâm sàng vì mất máu quá nhiều sau đó được thuỷ thủ trên đoàn xà lan buôn than xuyên Việt nhét vào trong hòm gỗ đổ đầy than đó rồi thả xuống biển mai táng theo nghi thức của chung người làm nghề đi biển những do số cha chưa chết một dòng nước ngầm dưới biển đã cuốn phăng hòm gỗ đi rồi đùn lên đánh táp vào bãi biển cát trắng dừa xanh tuyệt đẹp này cũng như cha Tạc không thể biết được mới chỉ vài phút trước đó thôi linh hồn cha đang thong dong hăm hở bay về chốn thiên đàng thì bất ngờ bị phang luôn mấy cú ba toong mạnh như sấm sét quay lông lốc bắn văng trở lại rơi xuống trần gian và lại nhập vào cái thân xác chết đuối lâm sàng của cha đang nằm thẳng cẳng trên bãi biển trắng xoá cát lăn tăn sóng trắng như đang ca hát.

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 16

Sau đêm nằm mơ nhìn thấy linh hồn cha Tạc thoát xác bay lên trời tự dưng người thuyền trưởng thấy tức ngực đau lưng đau bụng đau ở bàng quang đau

xiên ra mẩu xương cụt. Khi khênh vác một vật nặng là anh thuyền trưởng lại thấy choáng váng buồn nôn bải hoải chân cẳng lục phủ ngũ tạng trong người nóng ran nhức nhối như bị hàng ngàn vạn mũi kim châm vào. Anh thuyền trưởng không hề biết rằng thời hạn hàng chục năm ủ chất độc màu da cam trong người đã hết và giờ đây những độc tố đi-ô-xin cực kỳ nguy hiểm khốn nạn quái ác bắt đầu vỡ bung ra như đàn kiến đàn ong vỡ tổ tha hồ hung hăng tác oai tác quái phá huỷ đục khoét mạch máu gân cất dây thần kinh tế bào cùng các mô gan tim phổi thận lá lách dạ dày trong tấm thân cường tráng của anh.

Ba ngày sau ngày thả xác chết lâm sàng cha Tạc xuống biển thì đoàn xà lan buôn than xuyên Việt ghé vào một thương cảng sầm uất ở miền Nam Trung phần để gã thuỷ thuỷ Khiệc á sừng bán lậu trốn thuế hai xà lan đầy ắp than và cũng nhân tiện tiếp thêm dầu ma-dút cùng ít củi gạo cho tốp thuỷ thủ. Cái thương cảng này hồi xưa còn chiến tranh vốn là một quân cảng bí mật tàu ngầm tàu diệt ngư lôi tàu tuần tra tốc độ cao trang bị đại liên mười bốn nòng bắn cấp tập vẫn ra vào ẩn nấp bảo dưỡng nghỉ ngơi. Sau năm 1975 nó bị bỏ hoang một thời gian dài là nơi chỉ có cá mập trú ngụ chứ tuyệt nhiên tàu bè buôn bán tàu thuyền đánh cá không dám ra vào vì sợ bị vướng vào hàng trăm quả ngư lôi chờ nổ lềnh phềnh chìm nổi lập lờ khắp trong cảng. Phải tới mấy năm gần đây cái thương cảng này mới dần hồi phục lại. Trên lộ trình dong duổi buôn than Bắc Nam xuyên Việt Mùi thuyền trưởng đã ghé vào thương cảng này nhiều lần và một buổi chiều lang thang mỏi chân ghé vào một quán nhậu ngoài bãi biển Mùi cá ngạnh tình cờ tìm được tung tích thằng bạn đồng hương chí thân là đặc công nước đã mất tích từ rất lâu hồi đầu cuộc chiến. Đỗ Thanh Bùi con bà Đích bán cháo lòng tiết canh trong chợ Quảng Phú nên bạn bè vẫn gọi đùa trêu trọc là thằng Bùi dồi. Mùi cá ngạnh

và Bùi dồi học với nhau từ lớp 2 đến lớp 10 rồi cùng đi bộ đội một ngày. Hồi còn đi học Mùi cá ngạnh và Bùi dồi khét tiếng nghịch ngợm lêu lổng học hành dốt nát thường xuyên đầu tuần vẫn bị gọi lên bêu danh dưới cờ và đã từng bị bảo vệ bắt nhốt vào nhà kho vì tội bắn súng cao su chết bốn con chim bồ câu và bắn vỡ cửa kính nhà ông phó chủ tịch thị xã. Bùi dồi được tuyển chọn vào đơn vị đặc công nước là lực lượng đặc biệt na ná như lực lượng biệt kích đặc nhiệm luyện tập ở ngay bãi biển Cái Dăm nằm kín đáo trong vịnh Trạch Bổn cách thị xã Quảng Phú non chục cây số về phía Bắc.

Một lần đơn vị cử Mùi cá ngạnh về Quảng Phú truy bắt mấy chú lính bê quay Mùi cá ngạnh tranh thủ mò vào bãi biển Cái Dăm thăm thằng bạn cố tri Bùi dồi. Trời giữa trưa nắng chang chang đội đặc công nước vừa đi tập dã ngoại về Mùi cá ngạnh nhận ngay ra thằng bạn Bùi dồi răng trắng nhởn người to lớn như ông hộ pháp cởi trần đánh độc cái si-líp chặt căng đang chạy huỳnh huỵch trong tốp lính đặc công nước anh nào cũng to cao đen trũi mập ú cởi trần trùng trục si-líp đồng loạt chạy đều rầm rập. Hai thằng bạn thân gặp nhau mừng hú rủ nhau leo lên đống dây chão tổ bố to bằng cổ tay ngồi hút thuốc lá Trường Sơn nói chuyện linh tinh vớ vẩn. Bùi dồi vỗ ngực thình thịch thề với Mùi cá ngạnh là phen này đi Bê quyết chí không xanh cỏ thì phải đỏ ngực. Xanh cỏ là chết. Đỏ ngực là nếu sống trở về thì đỏ huân chương chiến công trên ngực. Bốn tháng sau Bùi dồi vào chiến trường và mất tiêu mất tích luôn.

Ngày mới về phục viên Mùi cá ngạnh vào chợ Quảng Phú ăn cháo lòng tiết canh gánh hàng bà Đích. Bà mẹ của Bùi dồi vẫn béo tốt như ngày xưa nhưng tóc trên dầu đã bạc trắng hỏi thăm mới biết người chị cùng mẹ khác bố của Bùi dồi đã lấy chồng theo chồng lên làm ăn ở một huyện miền núi tít xa tận

biên giới phía Bắc giáp Trung Quốc còn Bùi dồi thì vẫn biệt vô âm tín.

Bác cũng đã lên tỉnh đội hỏi mấy lần nhưng các ông chính sách trên đó cũng chỉ biết trả lời trường hợp thằng Bùi nhà này mất tích vẫn tiếp tục truy tìm chưa có kết quả. Bà mẹ Bùi dồi than thở với Mùi cá ngạnh như vậy Tình cờ một lần lang thang mỏi chân ghé vào quán nhậu ngoài bãi biển ngồi uống xì rượu đế lai tai đĩa đỉa biển khô Mùi cá ngạnh được ông chủ quán gốc người Chàm Chế Bồng Thớt chỉ ra quả núi xa xa kể cho hay chính tay vợ chồng ông đã chôn cất một ông bộ đội đặc công miền Bắc thứ thiệt ở đó. Ông Chế Bồng Thớt kể: Mấy ông người nhái Bắc Việt lặn vào quân cảng gài bom phá liền hai tàu phóng ngư lôi của mấy ông Mỹ thế là mấy ông Mỹ cay cú quá rình mãi mới quăng lưới sắt móc câu móc được một ông người nhái Bắc việt. Ông Chế Bồng Thớt kể tiếp: Mấy ông Mỹ quăng xuống cả vạn lưỡi câu thép móc được ông người nhái Bắc Việt kéo lên khỏi mặt nước rồi cứ như thế đánh tàu chạy tới cả chục vòng quần đảo trong quân cảng để ra oai. Ông người nhái Bắc việt khỏe như trâu gan cóc tía bị phơi nắng treo lơ lửng trên mặt nước hơn tuần lễ mới chịu tắt thở. Khi thấy ông người nhái Bắc Việt chết thật rồi mấy ông Mỹ còn treo xác ông lơ lửng phơi nắng cả tháng trời héo quắt như con mực khô mới chịu thả cái xác xuống cho đem chôn. Chính tay vợ chồng tôi chôn cất ông người nhái Bắc Việt ghê gớm oai hùng đó. Ông Chế Bồng Thớt nói: Chả là hồi đó tôi làm ở đội lao binh đào huyệt ở quân cảng. Khi Mùi cá ngạnh hỏi ông chủ quản có biết tên tuổi quê quán ông người nhái Bắc Việt đó không thì ông gật đầu: Biết. Làm sao mà tôi lại không biết chứ. Tên ông ta là Bùi dồi quê ở chợ cá xứ biển Quảng Phú. Mùi cá ngạnh trợn trừng mắt hỏi rành rọt căn cớ ở đâu và làm sao ông chủ quán lại biết cả cái tên cúng cơm của ông người nhái Bắc Việt rõ rành như vậy thì ông Chế Bồng Thớt thản nhiên: ông người nhái Bắc Việt xăm hàng chữ Bùi

dồi quê chợ cá xứ biển Quảng Phú lên bả vai trái khi khâm liệm chôn cất tình cờ mà tôi đọc được thôi cũng may là đám thịt ở bả vai không bị móc câu thép xé nát dù bị phơi nắng héo quắt xám xịt như miếng bì trâu những vẫn còn lờ mờ đọc được dòng chữ xăm đó.

Thế là anh thuyền trưởng tìm được mộ thằng bạn cũ tuổi thơ. Sau lần đó trở về Quảng Phú Mùi cá ngạnh có vào chợ tìm bà Đích thì than ôi bà Đích mới bị xuất huyết não cấm khẩu liệt nửa người đang nằm như cái xác trong bệnh viện tỉnh. Mùi cá ngạnh lại tìm gặp ông bố dượng của Bùi dồi cưới một bà bé mở cửa hàng bán phụ tùng xe đạp xe máy ở trên phố. Ông bố dượng xuýt xoa cám ơn anh thuyền trưởng những ông tỏ ý ngờ vực sợ anh thuyền trưởng thật thà nhẹ dạ cả tin bị bọn người cò mồi lưu manh ở trong đó bịp bợm lừa đảo. Ông bố dượng Bùi dồi đưa cho Mùi cá ngạnh tờ báo có đăng tin ở miền Nam hiện nay có một bọn người bất lương táng tâm lương tâm chuyên buôn lậu đánh tráo lộn sòng giả xương cất bộ đội miền Bắc nhất là xương lính Mỹ lính Hàn Quốc để kiếm tiền vì vậy phải thong thả xem xét cân nhắc nhờ các cơ quan chức năng quân đội công an thẩm tra kết luận rồi mới tính tới chuyện cất công vào trong đó bốc mộ về kẻo nhỡ xây ra điều gì lầm lẫn thì… nắm xương dưới mộ có nói được lên lời đâu. Nghe ông bố dượng của Bùi dồi nói như vậy anh thuyền trưởng chán quá đành vâng dạ đứng dậy chào cáo từ ra về. Lần nào ghé vào thương cảng sầm uất này Mùi cá ngạnh cũng mò tới quả núi xa xa đó thắp hương cho thằng bạn. Anh thuyền trưởng còn bỏ tiền ra thuê thợ xây mộ xi măng lát đá gờ-la-tít và dòng bia đá xanh khắc rõ tên tuổi ngày sinh ngày mất quê quán của Bùi dồi và cũng chu đáo không quên biếu vợ chồng ông Chế Bồng Thớt một món tiền tạ ơn đồng thời cũng là để thỉnh thoảng nhờ ông ghé qua chăm sóc hương khói cho phần mộ của người bạn nghịch ngợm từ thuở ấu thơ xa quê ở xứ biển Quảng Phú mãi

tít tận ngoài xứ Bắc xa xôi.

Sau khi đã neo tầu lại bến để cho gã thuỷ thủ Khiệc á sừng phóng lên bờ đi tìm bọn cò mồi bắt mối bán lậu than trốn thuế trong đường dây làm ăn của gã thì Mùi thuyền trưởng cũng leo lên bờ dạo gót thong dong ra bãi bể Cua Muối ở cuối thị xã thương cảng không tên này. Buổi sáng mùa hè tháng tư nắng gió lồng lộng gió biển ào ào như bày ó điên khổng lồ vô hình đang tranh cướp nhau cào xé rách toác những tầu lá dừa xanh biếc đổ bóng mát che rợp dãy phố biển ngổn ngang chen chúc cơ man nào bươm bướm ô dù sặc sỡ cùng những quầy hàng bảng hiệu xanh đỏ tím vàng hoa mắt. Ông chủ quán nhậu gốc người Chàm Chế Bồng Thớt đang ngồi đánh bạc với ngay chính bà vợ người Chàm béo ụt ịt của ông trên tấm phản gỗ kê góc quán. Mùi thuyền trưởng xách túi quà mút hạt sen và can rượu quốc lủi làng Vân xứ Bắc tổ bố năm lít đi vào ông Chế Bồng Thớt nhẩy dựng lên như trẻ được quà. Ông quăng bét mấy cây bài xuống phản phốc tới ôm chầm lấy can rượu to tướng nặng trĩu tay rồi ngoác cái mồm rụng bốn cái răng cửa hàm trên ra cười:

- Xin chào đại huynh.

Mặc dù hơn Mùi cá ngạnh vài tuổi nhưng ông Chế Bồng Thớt vẫn gọi anh thuyền trưởng là đại huynh và xưng là tiểu đệ. Đại huynh mang hàm thuyền trưởng sang trọng là sếp lớn là bậc trên. Ông Chế Bồng Thớt giải thích gọn lỏn như vậy. Đối với Mùi cá ngạnh thì sau khi nhờ ông Chế Bồng Thớt mà tìm được mộ thằng bạn thân nối khố Bùi dồi thì tự xưng trước lạ sau quen lần nào ghé vào cái thương cảng Nam Trung phần không tên này anh thuyền trưởng cũng tấn tới quán của vợ chồng ông biếu xén quà cáp chơi bời nhậu nhẹt tán láo. Ông Chế Bồng Thớt rất thích thú hãnh diện khi được kết bạn với Mùi thuyền trưởng. Ngày xưa thì phải theo phong tục bộ tộc Chàm chít

khăn đỏ đánh trống thổi kèn mổ lợn cắt máu ăn thề tình nghĩa lữ giải giai huynh đệ nhưng thời buổi này làm mấy cái trò đó chắc mấy ông cán bộ phường lại ngờ vực tiểu đệ và đại huynh nếu không biến thái thay đổi giới tính thì cũng mê tín dị đoan cổ vũ cho một môn phái tà đạo nào đó.

Ông Chế Bồng Thớt nhe hàm răng hụt hẫng ra cười nói với Mùi cá ngạnh như vậy. Qua mấy buổi cởi trần quần ve lên tận bẹn ngồi uống xị đế nhậu lai rai khô cá lóc biển có bộ gan cực độc ngay trong quán của vợ chồng ông Chế Bồng Thớt thì Mùi thuyền trưởng cũng biết khá rõ rành về cuộc đời bẩy nổi ba chìm chín cái lênh đênh của ông chủ quán. Cao một mét rưỡi nặng ba mươi hai ki-lô móc hàm răng khuyết cổ cò mồm rộng mũi nhọn chân vòng kiềng nói nhanh như bắn súng máy người quắt như con nhái bén. Ông Chế Bồng Thớt không phải là người Chàm. Ông là người Kinh tên thật là Phan Chí Đợt chính gốc người Sài Gòn thứ thiệt. Sinh viên Luật. Bị bắt lính. Nói tiếng Mỹ leo lẻo. Làm thông ngôn lực lượng biệt kích đặc nhiệm của liên quân Mỹ - Việt gần 3 năm rồi tự nhổ 4 cái răng cửa liền một lúc rồi lại tự bắn cụt ngón tay trỏ bàn tay phải để khỏi ra trận. Bị tống đi lao công đào binh hơn một năm trời ở mặt trận cao nguyên Trung phần. Chết hụt chín lần. Đào ngũ. Sống chui lủi trong mấy buôn sóc người Chàm ở vùng này. Lấy vợ Chàm. Đốt thẻ nhà binh Phan Chí Đợi dân tộc Kinh quân hàm Trung sĩ lấy một cái tên họ Chàm là Chế Bồng Thớt nguyện suốt đời nhận quê vợ là quê hương mình. Tiểu đệ chỉ có một nguyện vọng đã thưa trước với bà xã là khi tiểu đệ quy tiên thì bà xã trả lại cái tên họ Phan Chí Đợt trên phần bia mộ của tiểu đệ. Huynh thông cảm cho Đệ rất sợ khi chết đi sẽ hoá thành ma Chàm không còn cơ hội đầu thai lại thành người Kinh ở kiếp sau. Ông Chế Bồng Thớt thật thà với Mùi thuyền trưởng như vậy.

- Đệ có một thằng bạn nối khố quái kiệt lắm cũng là thứ lính chiến thứ thiệt dữ dằn một sống chết bỏ như ông người nhái Bắc Việt Bùi dồi nhưng đời nó chao ơi là khốn nạn xui xẻo nhục nhã chứ đâu được chết oai hùng lẫm liệt như ông bạn người nhái chiến hữu của đại huynh. Bây giờ nó vẫn còn sống đấy. Nó bỏ lên cao nguyên vào rừng thẳm lấy một cô gái vợ cùi người Gia Rai nguyện sẽ chết vùi thây ở trên đó để kiếp sau đầu thai làm người Gia Rai. Đại huynh nghe có kỳ không?
- Chẳng có gì kỳ lạ cả. Chuyện vớ vẩn.
Ông Chế Bồng Thớt tròn mắt nhìn Mùi cá ngạnh:
- Hình như huynh không khoái nghe chuyện thằng bạn nối khố biệt kích đặc nhiệm này của đệ.
Mùi thuyền trưởng gật đầu:
- Tôi chúa ghét mấy thằng ác ôn rằn ri biệt kích. Cũng vì mấy thằng mắc dịch ấy nổi loạn phá trại tù cướp thuyền mà tôi bị giáng cấp bị tống ra khỏi quân đội. Nói thật nhá nếu ông mà không chỉ giùm tôi tìm được mộ thằng Bùi dồi thì muôn đời tôi và ông chỉ là người dưng chẳng bạn bè gì ráo trọi.

Ông Chế Bồng Thớt cười hềnh hệch:
- Thôi mà đại huynh. Cuộc chiến đã lùi xa lâu rồi. Xoá bỏ mọi hận thù sống chung trong vòng tay lớn chính sách hoà giải dân tộc mà.
Lần này ghé vào thương cảng không tên Nam Trung phần gặp ông Chế Bồng Thớt uống vài ly rượu rồi mà ông Thớt vẫn ỉu xìu cười nói gượng gạo. Mùi thuyền trưởng gặng hỏi làm sao đôi ba lần ông Thớt mới rụt rè nói cho anh thuyền trưởng hay là thằng bạn nối khố biệt kích đặc nhiệm của ông đã chết trong một trại cùi tít trong rừng thẳm trên cao nguyên Trung phần. Ông bác sĩ Chiểu ở trại cùi An Nan đã viết thư về báo cho đệ là nó tiêu rồi. Đệ cũng đang định thu xếp lên cao nguyên vào cái trại cùi ghê rợn đó nhận mộ

nó đánh dấu vào bản đồ địa hình ba bốn năm sau quay lại cải táng rồi đem cất nó về chôn cất ở dưới này.

Mùi thuyền trưởng nói:
- Nhưng mà thằng biệt kích đặc nhiệm đó muốn chôn ở trên đó để đầu thai kiếp sau làm người Gia Rai cơ mà.
Ông Chế Bồng Thớt lắc đầu thở dài:
- Nó chán đời quá phẫn chí tính quẩn như vậy thôi. Đại huynh ơi sống làm kiếp người phiêu bạt nơi đất khách quê người đã khổ lắm rồi chết đi trong thâm tâm ai muốn làm con ma lạ hoắc vật vờ không quê hương bản quán.

Mấy ngày đêm nán lại thương cảng không tên Nam Trung phần này đợi gã thuỷ thủ Khiệc á sừng bán lậu trốn thuế cho hết hai xà lan đầy ắp than Mùi thuyền trưởng không đi chơi đâu vì người anh rất mệt mỏi đau đớn linh tính mách bảo hình như đời anh thuyền trưởng sắp gặp đại nạn ghê gớm. Mùi cá ngạnh cứ nằm lý trong quán của ông Chế Bồng Thớt miên man uống rượu Tất nhiên ông Chế Bồng Thớt cũng ngồi lý suốt ngày cạnh đại huynh Mùi thuyền trưởng và cũng miên man uống rượu vừa để hầu tiếp khách quí vừa để nguôi ngoại chút nỗi sầu trần thế vừa mất thằng bạn biệt kích đặc nhiệm. Hai người uống tì tì cạn sạch can rượu quốc lủi 5 lít làng Vân xứ Bắc mà anh thuyền trưởng xách vào. Cả hai say bí tỉ say đến độ gọi tên nhau líu cả lưỡi và muốn vào toa-lét để xả phải bò cả bốn chân tay như con chó béc-giê. Bà vợ béo ụt người Chàm của ông Chế Bồng Thớt thấy chồng và khách say tít cù mây thì thích lắm vỗ tay đen đét cười như nắc nẻ rồi lại gọi bà bạn hàng xóm bán chè thập cẩm ở bên cạnh mang nước cốt dừa sang cho hai người uống rồi cả hai bà thi nhau đùa cợt lấy que chọc vào nách ông Chế Bồng Thớt và Mùi thuyền trưởng. Và cũng trong mấy ngày say sưa miên man đó

ông Chế Bồng Thớt đã ngậm ngùi kể lể câu chuyện cuộc đời dữ dằn khốn nạn xui xẻo nhục nhã tuyệt vọng của gã lính biệt kích đặc nhiệm vừa chết ở trại cùi cao nguyên Trung phần.

Họ tên hắn là Phạm Văn Cổn. Tiểu đệ được điều về làm thông ngôn ở trại huấn luyện lực lượng biệt kích đặc nhiệm vài tháng thì thằng Cổn cũng nhập trại.

Nghe đâu hắn được cố vấn Mỹ trực tiếp tuyển chọn từ lực lượng phòng vệ nhà thờ ở một xứ đạo khét tiếng chống cộng. Cũng chẳng hiểu tại sao đệ và hắn lại cặp bồ với nhau. Có thể vì hai thằng quá trái ngược nhau như nước với lửa chăng. Đệ nhỏ thó đét đẹt như con mắm. Thằng Cổn to lớn vạm vỡ đô con như ông hộ pháp. Đệ leo lẻo suốt ngày bản thể duy linh cô đơn chối bỏ thân phận vân vân còn hắn thì chỉ cười nhạt cộc lốc một câu: điếc đít. Đệ người xứ Nam hắn người xứ Bắc. A! Thưa đại huynh thằng Cổn gốc người xứ Bắc Bộ thứ thiệt xịn như huynh đó. Tiểu sử Phạm văn Cổn là tiểu sử trong mơ của lính biệt kích đặc nhiệm.

Quê Bắc. Gia đình có gốc đạo. Theo tàu há mồm di cư vào Nam từ năm 1955. Tuy cùng ở trong trại huấn luyện lực lượng biệt kích đặc nhiệm nhưng thân phận đệ và tháng Cổn khác nhau. Đệ là thông ngôn còn thằng Cổn là học viên khoá đặc biệt do hai ông thầy người Mỹ trực tiếp huấn luyện. Lực lượng biệt kích đặc nhiệm này do lục quân Mỹ hợp tác với cơ quan xịa trực tiếp tuyển dụng đào tạo có nhiệm vụ nhảy dù xuống hậu phương miền Bắc bạo loạn ám sát bắt cóc phá hoại. Đệ là lính văn phòng nên dù sao cũng nhàn nhã hơn thân phận tập luyện nặng nề căng thẳng của thằng Cổn là học viên. Một tuần bảy ngày thì sáu ngày thằng nào biết việc của thằng ấy chỉ đến

ngày Chúa nhật hai thằng mới rủ nhau la cà nhậu nhẹt ở mấy tửu quán ngoài cổng trại. Thằng Cổn là dân đạo gốc vì vậy một tháng tối thiểu hắn phải đến nhà thờ một lần để xưng tội. Đệ không đi đạo nên mỗi lần thằng Cổn vào nhà thờ thì đệ chỉ la cà ở bên ngoài hút thuốc lá tán láo với mấy ả bán hột vịt lộn chán thì mon men tới đứng ngoài cửa sổ dòm vào xem hắn chịu lễ bên trong thánh đường. Thằng Cổn là học viên ưu tú. Đệ đã nhiều lần nghe mấy ông thầy Mỹ nhận xét về hắn: Đó là mẫu lính biệt kích kiểu mẫu trong những năm tới. Chẳng thế mà trong thời gian huấn luyện thằng Cổn được thăng hàm vượt bậc từ hạ sĩ lên thượng sĩ. Một trường hợp ngoại lệ và có thể hắn còn được đặc cách sang tu nghiệp ở Ha-oai nếu như tình hình thả dù biệt kích xuống hậu phương Bắc Việt không đột nhiên xấu đi một cách rất khó hiểu. Nhưng chuyện đó nói sau. Đệ xin kể tiếp chuyện thằng Cổn. Chà! rượu đế xứ Bắc uống vô muốn chết luôn. Đã quá trời ơi! Đệ biết đại huynh ghét lũ lính rằn ri biệt kích. Hồi xưa chiến tranh nếu bọn đệ có rơi vào tay đại huynh chắc đã bị băm nhỏ vê viên rán mỡ rồi. Nhưng thôi cuộc chiến đã tàn. Xoá bỏ hận thù. Hoà giải dân tộc. Đại huynh ráng nghe chút ít để hiểu cho cuộc đời bọn đệ. Đại huynh ơi thân phận con người vô nghĩa phi lý trên cõi nhân gian này. Mời đại huynh nâng ly. Ta cạn. Và đệ xin tiếp tục hầu đại huynh chuyện thằng Cổn đi lễ nhà thờ.

Thấy thằng Cổn rất chăm chỉ ngoan đạo như vậy đệ hỏi tại sao mày lại động rồ tự nguyện gia nhập lực lượng biệt kích quỷ dữ khát máu này. Thằng Cổn nhếch mép cười gằn: Cộng sản vô thần diệt đạo. Tao phải làm quỷ dữ để uống máu cộng sản. Có vậy thôi. Điếc đít!

Trời ơi! Đại huynh đừng trợn mắt nhìn đệ. Thằng Cổn nói chứ không phải đệ nói đâu. Đại huynh không thèm uống rượu với đệ nữa à. Đừng thế. Mất

vui! Vậy là ta nói sang chuyện khác nghe. Nói chuyện thằng Cổn chơi gái nghe. Đại huynh làm nghề sông nước chắc ưng chuyện gái mú. Thì đây! Xin hầu tiếp chuyện đại huynh. Hồi còn đi học đệ đây vốn là một môn đồ cuồng nhiệt của cụ Phoi rờ. Tất nhiên là môn đồ ăn theo thời thượng cho đúng cách thôi. Đệ khoái cái kiểu nhìn ngắm đo vẽ con người cuối cùng chỉ có con cu là đáng ngắm đáng bàn hơn cả. Không phải cái đầu trị con cu mà con cu cai trị cái đầu. Đại huynh nghe thối lỗ tai lắm phải không. Nhưng đúng như vậy đấy. Thằng Cổn là một minh chứng thứ thiệt ngồn ngộn của ông cụ Phoi rờ. Đời đệ chưa thấy thằng nào chơi gái dữ dội dẻo dai tàn bạo như nó. Cũng phải thôi.

Nó lực lưỡng đô con thế cơ mà.Vả lại cái nõn của nó thuộc loại ngoại cỡ dị tướng. Chúa ơi! Một lần đi đái chung với nó trong một bữa nhậu đệ đã xuýt té xỉu khi tận mắt thấy nó cười hề hề trưng diện ra cỗ đại bác vĩ đại gõ cong cong vào chậu sứ đái. Thật khủng khiếp.

Đệ cũng không thể hiểu ông trời đã nghĩ gì mà lại ban cho nó một báu vật vô giá như vậy. Còn ghê gớm hơn cái gộc tre. Bọn gái điếm làm ăn trong mấy quán quanh trại lính khiếp vía cỗ đại bác của thằng Cổn.
Chắc là các em rì rầm kháo nhau ghê lắm nên một tối thứ bảy thằng Cổn rủ đệ vào quán để chống đần độn. Mụ chủ điều ra hai em mắt xanh mỏ đỏ ríu ra ríu rít nhưng vừa nom thấy thằng Cổn là cái hai đều lấm lét đùn đẩy nhau. Khi chui vào căn buồng bé xíu tối om om tanh lòm đệ áp má vào bộ ngực ngồn ngộn em bé của đệ rồi hỏi vì sao các em lại có vẻ dúm dó sợ hãi như gà phải cáo như vậy em bé của đệ thở dài:
- Con Mộng Điệp tối nay chắc tiêu rồi.
Đệ bèn hỏi vì sao em Mộng Điệp tối nay chắc tiêu rồi thì em bé của đệ thở

dài:
Ông bạn anh chơi tàn bạo lắm. Tàn bạo còn hơn cả chó rừng. Vả lại bộ đồ nghề của ông ấy bự dễ sợ khi tống vô có khác gì tống cả chai bia con cọp muốn vỡ tung cả háng.

Đệ kéo mũi em bé cười nhạt: Đừng có giả nai. Mấy em chinh chiến già đời ngán gì thứ dữ đó có khi sướng quá còn hú lên ấy chứ. Lúc đó không biết ai là chó rừng. Nghe đệ mắng mỏ riêu cợt như vậy em bé buồn bã tủi thân ra mặt rồi nói dỗi: Đàn ông là lũ người không tim. Chúng em vì miếng cơm manh áo mà phải làm nghề này. Chúng em là đàn bà con gái chứ có phải là con chó rừng đâu. Em nói ông bạn anh chơi tàn bạo như chó rừng là em nói thật. Hồi nhỏ một lần theo má đi qua bến phà Thuận Bình em nhìn thấy một con chó Bẹc-giê đi tơ một con chó ta quay lông lốc lông lá tả tơi như nắm giẻ rách ngay trước mũi một cỗ ô tô nhà binh to như cái nhà đang đợi xuống phà. Anh không tin thì ghé mắt qua lỗ này coi thử. Đệ đã đọc xê vân đay hẹp pi quyển cẩm nang mù tạc dạy hai mươi bảy kiểu làm tình thú rừng nào là chó tha mồi cọp đi ba chân ễnh ương đứng gáy rắn hổ mang cuộn lưng vân vân kiểu nào cũng ghê rợn khiếp vía nhưng thú thật chẳng thấy kiểu nào quái đản như kiểu thằng Cổn đang chơi cô gái điếm ở phòng bên. Nó đâu có chơi gái đâu có làm tình mà đang tra tấn hành hạ cô điếm khốn khổ đó.

Thằng Cổn trói cô bé vào ghế rồi dùng một cái gối thấm nước ướt sũng quất vào mông vào vú vào mặt cô bé chán chê rồi lại nhét cái gối rách tả tơi ấy vào mồm con nhà người ta trước khi nhào tới lồng lộn cào cấu cắn xé khắp người cô bé. Em bé của đệ nói đúng.

Thằng Cổn lúc này đã hoá thành con chó rừng. Một con chó rừng điên. Mặt

nó xám ngoét. Hai mắt đỏ ngầu. Bọt mép sùi ra từng đống. Trời ơi Đích thực đó là chân tướng một thằng bạo dâm. Một lính biệt kích ưu tú một thể xác cường tráng khỏe mạnh một con chiên ngoan đạo của Chúa mà lại có đời sống tình dục bí ẩn bệnh hoạn như vậy. Đại huynh đã thấy cụ Phòi rờ thần tình chưa: Cái đầu cai trị con cu hay là con cu cai trị cái đầu?

Thế nào thưa đại huynh. Nghe tiếp chứ. Mỏi cái lưng quá. Sao vậy? Đại huynh nhăn mặt lại khạc nhổ nữa. Có con nhặng bay vào miệng hay là đại huynh buồn mửa vì mấy thứ chuyện chơi gái bệnh hoạn của thằng Cổn. Xì tốp ở đây. Đệ xin lải nhải kể tiếp về chuyện mấy thằng lực lượng biệt kích đặc nhiệm bọn đệ cho đại huynh nghe. Không chuyện tình dục thì chuyện oánh nhau vậy. Đơn vị biệt kích đặc nhiệm huấn luyện sang tháng thứ mười lăm thì bắt đầu chia nhỏ ra từng tổ dăm ba người và được bí mật ném ra hậu phương Bắc Việt. Thời gian đầu mọi việc có vẻ thuận buồm xuôi gió. Một vài tốp nhảy dù xuống mấy tỉnh rừng núi vùng Thượng du Bắc Việt đã liên lạc điện đài trở về báo cáo nhưng rồi dần dần tình hình bỗng xấu đi một cách bất ngờ bí ẩn. Việc liên lạc bằng điện đài của các nhóm nhảy dù xuống ngoài đó với trung lâm trong này vẫn duy trì đều đặn nhưng hễ cứ tung thêm nhóm nào đi là mất hút ngay nhóm đó. Cụ thể chi ly trong hơn một năm trung tâm đào tạo huấn luyện này đã ném xuống Bắc Việt Nam mười bảy nhóm đều biệt vô âm tín. Có một cái gì đó không bình thường đã xảy ra. Cuối cùng mấy ông Mỹ đã hiểu: Công an Bắc Việt đã sử dụng chính điện đài của một nhóm biệt kích giăng bẫy và cứ lặng lẽ hết trọn từng nhóm. Vụ việc vỡ lở trung tâm đào tạo huấn luyện biệt kích đặc nhiệm phải ngừng hoạt động và giải thể. Nhưng xoá bỏ một trung tâm đặc biệt như thế này không phải là dễ. Gần hai trăm lính biệt kích đặc nhiệm tinh nhuệ đã bị ném ra miền Bắc ở trong tình trạng mất tích nên gia đình của họ vẫn được đều đặn nhận lương

hàng tháng của họ để lại. Bây giờ giải thể lực lượng biệt kích đặc nhiệm này thì rồi đây nơi nào sẽ phải tiếp tục trả lương cho gia đình những người lính đang mất tích này. Cơ quan nào trong chính phủ mới của Việt Nam cộng hoà hay lục quân Mỹ hay là cơ quan xịa? Một đại tá trẻ tuổi lục quân Mỹ đã bay từ Hoa Kỳ sang để trực tiếp xử lý nội vụ này. Trước tiên ông đại tá Mỹ trẻ tuổi này vét tất cả số học viên còn lại chia thành bảy tốp nhỏ trong một tháng liên tiếp cho máy bay xê bốn bảy tống xuống nốt những địa điểm ở miền Bắc đã vạch sẵn trong kế hoạch kể cả nơi đang bị nghi ngờ là cái bẫy của công an Bắc Việt. Tiếp theo ông ra lệnh tiêu huỷ tất cả hồ sơ của trung tâm huấn luyện đào tạo rồi thông báo chính thức cho gia đình tất cả các lính biệt kích đặc nhiệm đã nhảy dù xuống hậu phương Bắc Việt là chồng con anh em họ đã hy sinh vì công vụ. Tất nhiên theo chế độ đãi ngộ quân nhân hiện hành thì các gia đình lực lượng biệt kích đặc nhiệm đã tử nạn này đều được lĩnh một món tiền tuất dĩ nhiên sau đó không còn nhận lương của chồng con cha anh họ nữa. Trước khi trở về nước ông đại tá Mỹ trẻ tuổi này đã vỗ vai đệ nói gọn lỏn: Chiến tranh là như vậy. Trung tâm huấn luyện đào tạo lực lượng biệt kích đặc nhiệm đóng cửa nhường lại doanh trại cho một tiểu đoàn dù. Đệ bị điều động về một đại đội bộ binh thuộc sư hai ở mặt trận Quảng Trị. Trong phút quẫn chí đệ tự đập gãy bốn răng cửa và bắn cụi ngón tay trỏ bóp cò. Đệ bị đưa ra toà án binh với tội tự sát thương và bị tống vào một tiểu đoàn lao công đào binh. Cầm chắc cái chết ba sáu kế đệ đành chọn kế chuồn. Đệ đào ngũ lang thang chốn chui trốn lủi sau bị truy lùng gắt quá đành lẻn về vùng này đổi tên họ là Chế Bồng Thớt và lấy một bà goá Chàm trà trộn mai danh ẩn tích. Đó!

Thưa đại huynh cô em dâu của đại huynh tuy có béo ụt tị như mụ nái xề nhưng tính tình vui vẻ dễ dãi hiền hậu chiều chồng hết sảy. Bà vợ Chàm của

đệ là nhất quả địa cầu này đấy đại huynh ạ chỉ phải tội bà không đẻ được con. Vì sao? Có thể vì bà béo tịt cả lỗ đẻ hoặc cũng có thể đệ sài đẹn cóc cáy nhiều quá. Nhưng thôi nói chuyện đời đệ cũ mèm nhạt hơn nước ốc. Ông Chế Bồng Thớt méo miệng cười rồi vung tay: Đại huynh ráng nghe tiếp chuyện thằng Cổn nhé. Nó chết rồi ngồi kể chuyện nó cũng coi như là đang thắp cho nó nén nhang. Quãng đời sau này của thằng Cổn ly kỳ bi ai ra trò.

Thằng Cổn ở trong danh sách nhóm biệt kích cuối cùng tống ra Bắc Việt. Vào những ngày này bí mật về những vụ thả dù các nhóm biệt kích đặc nhiệm rơi vào bẫy của công an Bắc Việt đã bị rò rỉ nên tâm trạng của lính biệt kích rất hoang mang lo sợ nhưng thằng Cổn thì không hoang mang lo sợ bởi vì rất đơn giản nó là một lính biệt kích can đảm thực sự không sợ chết. Nó đeo dù bước lên máy bay bình thản hớn hở như đi đến chịu lễ ở nhà thờ như đi nhậu nhẹt chơi bời ớ điếm.

Trong đêm thằng Cổn trèo lên máy bay xê bốn bảy bay ra hậu phương Bắc Việt đệ đã ngồi một mình lrong phòng khui một chai Mạc-ten đầu óc vẩn vơ miên man chẳng còn chút hy vọng gì gặp lại nó. Đời một thằng biệt kích đặc nhiệm là đời cảm tử một đi mấy khi trở về. Đêm đó sau khi đã nốc cạn chai rượu đệ đã thắp một bó nhang rồi quỳ xuống hướng ra xứ Bắc vái chín vái coi như là tế sống cho thằng Cổn trước cầu mong mai này hồn ma nó siêu thoát biết đường tìm về được trong này. Chuyện đời oái oăm chẳng ai học tới chữ ngờ đúng hai mươi ba năm sau vào ngày rằm tháng bảy xá tội vong nhân đệ đang ngồi phơi rốn nhậu ở cái bàn gỗ kia thì thằng Cổn lù lù bước vào. Một thằng Cổn bằng xương bằng thịt đang sống nhăn răng chứ không phải hồn ma bóng quỷ. Chỉ có khác là thằng Cổn ngày xưa đen trũi cuồn cuộn cơ bắp đô con lực sĩ hùng dũng thì bây giờ đã hoá thành một ông già

tóc tai búa xua thịt da bủng beo mặt mũi dăn deo lấm la lấm lét Thằng Cổn rụi rè hỏi đệ: Mày còn nhận ra tao không. Tất nhiên là đệ nhận ra nó ngay mặc dù hình hài của nó đã khác xưa hoàn toàn. Đệ bèn hỏi nó vì sao biết tao ở đây mà tìm. Thằng Cổn lúc lắc đầu: Đi ngang qua đây tình cờ nhìn vào quán thấy mày đang nhậu mà thôi. Đệ bèn nói là mấy chục năm qua đệ cứ ngỡ nó tiêu rồi bây giờ gặp lại nó đệ rất khoái. Đệ kể sơ sơ cho thằng Cổn nghe cảnh ngộ đời đệ chìm nổi dại trôi rồi hỏi nó: "Sao da mày bủng beo bợt bạt vậy vừa ở tù ra à". Thằng Cổn gật đầu. Đệ lại hỏi nó: "Tại sao mày ở tù lâu thế. Hỏi ba bốn câu liền thằng Cổn chỉ cười nhạt: "Tôi không biết". Khi đệ hỏi nó về số phận chúng anh em biệt kích đặc nhiệm hồi đó nhảy dù xuống Bắc Việt. Hỏi mãi thằng Cổn mới lấp lửng: "Chết hơn một nửa còn lại ở tù mút mùa chẳng thằng nào thoát". Đệ rót rượu cho thằng Cổn rồi hỏi nó hiện nay nó làm gì và ở đâu thì nó buồn rầu bảo: "Đi hoang vì chẳng biết làm gì chẳng biết về đâu“. Đệ mời thằng Cổn ở lại chơi với vợ chồng đệ vài ngày tháng Cổn nhận lời ngay. Mấy ngày tiếp sau hai thằng ngồi nhậu lai rai. Đệ huyên thuyên mỏi mồm thằng Cổn chỉ ngồi nghe. Nó vẫn ít nói. Hứng lên đệ hỏi nó có ý định lấy vợ chưa có thích đi kiếm một em ma ri sến để chống đần độn không đệ sẽ dẫn đi. Hỏi hai ba lần thằng Cổn vỗ nhẹ vào háng thở dài: "Hỏng bộ đồ nghề rồi". Đệ ngạc nhiên buột mồm: "Ngày xưa mày oách như chó rừng làm sao lại đến nông nỗi này". Thằng Cổn chép miệng: "Ở tù miên man hai mươi năm không có đàn bà hai mươi năm thủ dâm đút con cu vào một cái lỗ trên tường đá nên đổ bệnh liệt dương mãn tính luôn".

Đệ bảo nó: "Để tao đãi mày chục thang cường dương" thì thằng Cổn gạt đi: "Khỏi lo". Nghỉ ngơi rong chơi vài tháng là con cu tự hồi lại thôi. Mấy ngày nhậu lu bù ở nhà đệ xem ra thằng Cổn có điều gì đó cấn cá trong tâm can đệ

gạ gẫm mãi mà nó vẫn làm thinh. Thế rồi hôm cuối cùng nó mời đệ đi nhậu ở ngoài bến cảng cũng có ý bữa nhậu trả lễ. Hai thằng uống hết bốn xị say mèm tới lúc đó thằng Cổn mới chậm rãi kể cho đệ nghe là đúng ra chúng nó được ra tù từ năm 1973 nhưng không hiểu sao chẳng thằng nào có tên trong danh sách trao trả tù binh do phía Mỹ hoặc chính phủ miền Nam cộng hoà đưa ra. Tụi tôi có hỏi mấy ông cộng sản Bắc Việt thì họ nhún vai: có thấy đòi đâu mà trả. Tụi tôi không tin cứ nghĩ mấy ông Bắc Việt cố tình chơi ẩu không chịu nhả tụi này ra. Và tụi tôi lại róng riết chờ đợi. Một lần có mấy ông nghị sĩ Thuỵ Điển Đan Mạch gì đó vào thăm trại tù bọn tôi lén đưa đơn cho mấy ông nghị sĩ đó. Vài ngày sau một ông lớn công an Bắc Việt xuống tận trại tập họp tụi tao lại chính thức thông báo cho biết là chính phủ Bắc Việt cũng đã đề nghị trao trả tất cả số tù nhân lính biệt kích đặc nhiệm đã ở tù cải tạo gần mười năm theo đúng hiệp định đã ký kết nhưng chính phủ Mỹ và chính phủ miền Nam cộng hoà đã trả lời chính thức là họ không hề có một lực lượng biệt kích đặc nhiệm nào cả. Chính phủ Bắc Việt cũng muốn trao trả các anh lắm vì các anh đã cải tạo tốt lắm rồi nhưng trao trả cho ai bây giờ.

Vậy đấy! Kẹt lung tung rồi. Thế là tụi tôi lại tiếp tục ở tù mút mùa luôn. Thằng Cổn có vẻ sầu đời hỏi đệ: Hồi đó mày làm thông dịch ở trung tâm chắc là có biết đôi chút về cái việc đem con bỏ chợ này. Nghe thằng Cổn hỏi như vậy tóc gáy đệ dựng đứng mồ hôi vã ra đầm đìa ở nách ở lưng bụng. Đệ lấp lửng giả ngô ngọng là thân phận thằng thông ngôn quèn nào có nghe ngóng hay biết điều gì đâu. Đệ đâu có dám nhắc lại lời của ông đại tá trẻ tuổi lục quân Mỹ: chiến tranh là như vậy mà. Đệ cũng đâu có dại nổi máu người làm chứng. Vả lại đệ còn lạ gì tính nết dữ dằn hung tợn của mấy ông biệt kích đặc nhiệm ngộ nhỡ họ hiểu nhầm đệ cùng một duộc với những kẻ đem

con bỏ chợ rồi quẫn chí đòi tính sổ đổi mạng thì sao? Còn một điều nữa là chuyện cũ quá lâu rồi mấy chục năm trôi qua rồi bây giờ mới móc tính sổ thì được cái gì tốt nhất là quên phắt tất cả mọi ân oán hận thù lừa đảo chết chóc và nếu chưa quên được thì cố tập ngậm bồ hòn làm ngọt nuốt vào đừng có ọe ra nữa tanh tưởi lắm.

Sau lần gặp lại đó thằng Cổn lãng lẽ bỏ đi rồi bặt tin luôn chắc là nó lại đi hoang. Kể ra thì vợ chồng đệ có thể giữ nó lại giúp đỡ nó chút đỉnh một công việc làm vớ vẩn nào đó ở cái thương cảng này nhưng không rõ tại sao đệ cứ rờn rợn. Vài năm sau tình cờ gặp một thằng bạn cũ tên là Quảng cũng có thời gian làm thợ điện ở trại huấn luyện lực lượng biệt kích đặc nhiệm kể cho thằng Cổn có vào Sài Gòn chạy chọt ăn chực nằm chờ hơn một năm trời đợi diện xuất cảnh H.O nhưng không hiểu tại sao nó vẫn không đi lọt sau đó nó bỏ đi lang thang mấy tỉnh Cần Thơ, An Giang, Châu Đốc, Mỹ Tho nghe nói còn mò ra cả đảo Phú Quốc rồi sang tận tỉnh Công Ông Chàm ở Căm pốt để tìm thuốc chữa cho đứa con gái điên của nó. Thằng Cổn có con gái ư. Nó có con với ai và từ bao giờ ở đâu. Khi đệ hỏi thì ông Quảng thợ điện kể cho đệ nghe là những ngày ở Sài Gòn thằng Cổn thường hay lui tới nhà vợ chồng ông nhờ vả một số việc vặt qua đó ông cũng biết chút ít về đời riêng của thằng Cổn. Ngay đêm đầu tiên nhảy dù xuống một khu rừng nhiệt đới ở vùng Thượng du xứ Bắc cả nhóm biệt kích của thằng Cổn đã rơi một cái bẫy giăng sẵn của công an Bắc Việt. Nhóm biệt kích của thằng Cổn đánh trả quyết liệt thí mạng bốn thằng bị bắn chết hai thằng bị bắt sống thằng Cổn bị dính hai viên AK vỡ bả vai chạy trốn vào một hang núi đá được vài hôm thì vết thương thối hoăng ròi bọ bò lổm ngổm Cổn đành liều mạng mò xuống một ngôi chùa ở dưới lưng chừng núi nói láo là thợ săn đi săn chẳng may bị gấu vồ. Sư cụ chủ trì ngôi chùa lặng lẽ cho nó ăn đắp thuốc lá rừng chữa

chạy vết thương cho nó hơn một tháng trời đợi khi vết thương ở bả vai thằng Cổn lên da non thì sư cụ mới lựa lời khuyên nhủ nó nên đến công an xã đầu thú để cứu mạng sống của nó và cũng để chùa tránh được cái tội che giấu gián điệp biệt kích.

Nghe sư cụ khuyên như vậy thằng Cổn vui vẻ nhận lời.

Buổi sáng hôm tiễn thằng Cổn xuống núi tự tay sư cụ đeo vai thằng Cổn cái đãy vải trong có nắm cơm và gói thuốc rừng lại còn cho sư cô Hạnh đi theo dẫn đường cũng tiện thể xuống chợ mua một ít đồ chay cho nhà chùa. Nhưng thằng Cổn đã có dã tâm. Trên đường đi nó hãm hiếp rồi bóp cổ gần chết sư cô Hạnh cũng là người đã hơn một tháng trời đã lau rửa băng bó vết thương và cơm cháo chăm bẵm cho nó. Có lẽ vì quả báo nên chỉ một tuần sau thằng Cổn đã bị bắt. Hơn một năm sau trong khi đang nằm trong nhà tù thằng Cổn có nhận được một lá thư không rõ ai viết nghệch ngoạc báo cho biết là sư cô Hạnh không chết và đã đẻ một đứa con gái đặt tên là Kiệm nhà chùa đang nuôi còn sư cô thì đã chết vì bị bệnh hậu sản. Thằng Cổn giấu biệt tin này không cho lũ bạn tù biết. Rồi ngày tháng dần trôi hai chục năm sau thằng Cổn được tha. Ra khỏi tù nó đã tìm ngay đến ngôi chùa ở ngay lưng chừng núi đó nhưng tiếc thay khi gặp lại thì sư cụ đã già quá rồi suốt ngày đêm chỉ nằm trên võng đu đưa tay lần tràng hạt ai hỏi gì cũng chỉ mỉm cười lú lẫn chẳng còn nhận được ra ai vào ai. Cũng may là có mấy người trong xóm ở chân núi mách cho biết là cô con gái tên là Kiệm được nhà chùa nuôi từ bé đến năm mười sáu tuổi cắt tóc quy y thì tự nhiên hoá điên mấy năm nay lê la ở chợ kiếm ăn bị mấy thằng xe thồ thay nhau hãm hiếp đẻ liền ra mấy đứa bé nhưng đều chết yểu khi vừa chui ra khỏi bụng mẹ. Thằng Cổn mò ra chợ nhìn ngay thấy con mụ Kiệm điên tóc tai rũ rượi trần truồng lem

luốc bẩn thỉu thối khắm đang ngồi xổm hít bã mía cạnh đống rác ruồi nhặng bay vù vù. Thằng Cổn không đủ gan đến nhận con mà chỉ dám nấp sau cây cột chợ đứng từ xa nhìn rồi cứ giật lùi từng bước như thằng làm xiếc tới khi ra khỏi cổng chợ thằng Cổn bỗng nghe đứa con gái điên tên là Kiệm của nó hú lên một tiếng não nề ai oán rùng rợn như tiếng hú của con chó rừng.

Thưa đại huynh nghe ông Quảng kể đến đó tóc gáy đệ dựng ngược mồ hôi vã như tắm ở cổ ở bụng ở nách ở háng. Vậy ra thằng Cổn đã giấu đệ chuyện này điều đó phải hiểu là thằng Cổn đâu còn coi đệ là người bạn tốt. Nó đã xếp đệ vào một duộc những kẻ đã nói dối trá lừa nhem cuộc đời nó từ lâu rồi.

Thế rồi bẵng đi một thời gian ông Quảng có biên thư báo cho biết thằng Cổn bị bệnh hủi mũi đỏ như quả cà chua mười đầu ngón tay mười đầu ngón chân sưng loét đau đớn nhức nhối. Có thể đấy là nó bị quả báo nhưng cũng có thể do cái hồi nằm biệt giam ở nhà tù Cộng sản buồn quá thằng Cổn nuôi cóc suốt ngày đêm ăn nằm sờ mó ôm ấp hít ngửi mấy con dế con cóc nên bị lây bệnh hủi. Đệ nghe tin này sầu đời muốn chết cảm thương cho một thằng bạn chiến hữu tan nát cuộc đời vì một cuộc chiến tàn bạo này trắng trợn vô sỉ lừa cho một quả ngoạn mục.

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 17

Mùi cá ngạnh lại thấy tức ngực đau lưng buốt bả vai nhoi nhói ở bàng quang tê buốt ở xương cụt rồi lại choáng váng buồn nôn bải hoải chân tay nhưng lần này anh thuyền trưởng không nghĩ là mình bị cảm cúm nữa mà anh đã lờ mờ cảm thấy mình đang bị một căn bệnh quái ác bí hiểm nào đó đang lặng lẽ gặm nhấm tàn phá cơ thể mình. Nằm bẹp trên tấm phản gỗ kê ở góc quán Mùi cá ngạnh uống rượu miên man và cũng miên man nghe ông Chế Bồng Thớt miên man kể lể câu chuyện về cuộc đời gã biệt kích Phạm Văn Cổn nào đó thật đáng buồn nhưng cũng chẳng làm Mùi thuyền trưởng bận tâm ngạc nhiên bởi vì hồi còn làm giám thị coi trại giam tù binh anh cũng đã phải đọc hàng trăm hàng ngàn lý lịch trích ngang lý lịch các trại viên đều na ná tương tự như vậy. Anh thuyền trưởng mơ màng nửa tỉnh nửa say cố nén cơn đau bằng cách uống thật nhiều rượu uống cho tê dại cả tim gan xương cất phổi dạ dày ruột non ruột già nhưng rồi càng uống vào thì lại càng bải hoải nôn nao càng đau đớn vật vã cho tới lúc anh thuyền trưởng chịu không nổi kêu ối một tiếng trào máu mũi máu tai rồi ồng ộc ra một bát máu nhoe nhoét đỏ lòm cả tấm phản khiến ông Chế Bồng Thớt đang nằm vắt chân chữ ngũ bên cạnh giật bắn mình chồm dậy sợ lác mắt kêu ú ớ như bị ma bóp cổ:

- Bà nó ơi… cứu… cứu?

Bà vợ người Chàm ục ịch từ ngoài quán chạy vào nom thấy hai người đàn ông đang giẫy giụa giữa bãi máu bê bết thì đập tay dậm chân tru lên:
- Ối rồi ơi? Sao lại say rượu đổ đốn ra đánh nhau vãi cả máu ra thế này.

Nhưng rồi bà nhận ra ngay là ông khách Mùi thuyền trưởng đang bị nguy khốn thế là quẳng ngay ông chồng đang say mèm luống cuống quờ quạng khua khuỳnh chân cẳng xuống đất cho rộng chỗ cho khỏi vướng víu rồi bà pha chậu nước nóng lau chùi sạch sẽ vết máu trên mặt trên cổ ông khách thuyền trưởng rồi bà đỡ Mùi cá ngạnh nằm xuống đắp một cái chăn ngang bụng anh rồi quay lại hét vào mặt ông chồng lúc này sợ quá toát mồ hôi đầm đìa tỉnh hẳn rượu đang đứng run rẩy ngay sau lưng bà:
- Chạy ra phường gọi bác sĩ.
Có ngay. Một bác sĩ.
Ông Chế Bồng Thớt vọt đi như bị ong đốt vào đít.

Mùi cá ngạnh vẫn nằm thiêm thiếp thỉnh thoảng lại hộc ra một bát máu. Thời gian lúc này trôi lờ đờ vật vã tắc nghẹn lẫn lộn lổn nhổn những tiếng va đập lách cách tiếng người xuýt xoa. Giữa hai cơn nấc Mùi cá ngạnh cố vùng ra khỏi đám sương khói bùng nhùng nửa mê nửa tỉnh he hé mắt nhìn và anh thuyền trưởng trông thấy hai vợ chồng ông Chế Bồng Thớt thi nhau còng lưng xuống chắp tay vái lấy vái để một người cao ngẳng đeo ống nghe bác sĩ lõng thõng trước ngực mũ trắng áo bờ lu trắng khắp người nồng nặc mùi ê-te trộn lẫn mùi i-ốt mùi thuốc sát trùng cờ-lo-rua a-môn.
Tiếng ông Chế Bồng Thớt khản đặc run rẩy mếu máo:
- Ối giời ơi đất ơi thế là hết hy vọng rồi có phải không ạ giời ơi là giời ơi?
Người đội mũ trắng mặc áo bờ lu trắng lạnh lùng:
- Chất độc đi-ô-xin phá tanh bành lục phủ ngũ tạng ra rồi. Thất khiếu trào

máu. Có mà thánh cứu. Y học là cái đanh rỉ gì!

Bà vợ béo người Chàm của ông Chế Bồng Thớt rú lên như bị thắt cổ rồi xỉu đi hồn vía trôi tuồn tuột vào cái đám sương khói bùng nhùng của cơn mê loạn kinh sợ.

Mặc dù lục phủ ngũ tạng đã bị chất độc màu da cam tàn phá tanh bành nhưng anh thuyền trưởng vẫn chưa chịu chết ngay. Cái thân xác to lớn cuồn cuộn bắp thịt gân dai như chão xương cứng hơn thép của anh và nhất là cái ý chí ngang ngạnh của anh vẫn cứng cỏi hăng hái chống lại cái chết. Đã hơn mười lần trong cơn mê sảng anh thuyền trưởng lao bổ dậy vạch quần đái vọt cần câu vào cái lưỡi hái thần chết đen xì bỏng rộp sôi lên xèo xèo từ ngoài cửa thò vào định móc cổ lôi anh đi. Hơn mười ngày liền Mùi cá ngạnh nằm trên tấm thảm mơ mơ màng màng lúc mê lúc tỉnh cắn răng chịu những cơn đau nhói quết cắn xé cào cấu tim gan phổi lá lách ruột non ruột già gân máu ở trong người anh chẳng khác gì một kẻ tội đồ đang bị hành tội.

Những cơn đau như sóng bể dồn dập nối tiếp nhau không bao giờ ngớt lúc thì nhoay nhoáy vài phút lúc thì ê ẩm triền miên cả tiếng đồng hồ. Anh thuyền trưởng cứ vật vã như vậy hơn mười ngày đêm không ăn uống không ỉa không đái không toát mồ hôi. Mười ngày đêm máu đen kịt ri rỉ chảy ra từ lỗ mắt lỗ mũi lỗ mồm lỗ tai lỗ rốn lỗ đầu con cu và cuối cùng là lỗ đít không lúc nào ngừng. Vào ngày thứ ba vợ chồng ông Chế Bồng Thớt có liều mạng còn nước còn tát bỏ ngoài tai lời cam đoan của ông bác sĩ phường cao ngẳng mũ trắng áo bờ lu trắng là "có mà thánh cứu" đã cõng anh thuyền trưởng đi bệnh viện đa khoa nằm ở phố Hy vọng mạn cuối thương cảng nhưng vừa nhìn thấy anh thuyền trưởng thì tất cả bác sĩ y tá trong bệnh viện đã đồng

loạt xếp hàng ngang phẩy tay lắc đầu rối rít đuổi như đuổi tà "Trời ơi! Đến cảnh này rồi thì mau khênh về chết ở nhà gần vợ gần con là thượng sách. Về! Về thôi Chúng em xin chắp tay lậy cả nón". Thế là ông bà Chế Bồng Thớt lại lễ mễ khênh anh thuyền trưởng về cái quán nhậu. Đến ngày thứ mười ba vào đúng giờ ngọ trong lúc ông bà Chế Bồng Thớt đang rầu rĩ lặng lẽ ngồi ăn cơm ở cái bàn giữa nhà thì đang nằm rũ rượi mê man trên tấm phản anh thuyền trưởng bỗng bừng tỉnh vùng dậy hai mắt mở thao láo đỏ ngầu độp một câu tỉnh như sáo: "Đoàn xà lan buôn than xuyên Việt của thằng Khiệc á sừng đâu rồi?" khiến ông Chế Bồng Thớt giật bắn người và lộn cả cơm vào hai lỗ mũi. Mặt ông Chế Bồng Thớt trắng nhợt ra vì ông cứ nghĩ là quỷ nhập tràng đã hiện hình nhập vào anh thuyền trưởng.

Ông Chế Bồng.Thớt rú lên lạc cả giọng:
- Thưa đại huynh chúng nó nhổ neo từ thời tám hoánh rồi ạ.
Anh thuyền trưởng vẫn trợn ngược hai con mắt đỏ ngầu:
- Nhổ neo đi đâu?
Ông Chế Bồng Thớt lắp bắp líu cả lưỡi:
- Đi buôn than Nam Bắc xuyên Việt ạ… thưa thưa đại đại huynh thằng cha Khiệc á sừng đã thuê một thuyền trưởng ngoài thương cảng lái tàu kéo dắt dắt dắt đoàn xà lan nhổ neo rời bến hôm nay rồi rồi rồi ạ. Nó có để để để lại hai triệu nhờ vợ chồng đệ trông nom thuốc men cho đại huynh… huynh… huynh… Nó… thằng Khiệc á sừng ấy… ấy… ấy có nhắn tháng sau lên đường quay ra chở đá răm nó sẽ ghé vào thương cảng đón đại đại huynh huynh huynh mã hồi hồi về nhà…

Anh thuyền trưởng bật lên cười hà hà rung chuyển rồi đổ vật người xuống phản tắc thở tức thì hồn lìa khỏi xác. Ngay lúc đó ông Chế Bồng Thớt ôm

choàng lấy bà vợ Chàm béo ụt ịt cả vợ lẫn chồng oà lên khóc lóc thảm thiết. Tiếng khóc của hai vợ chồng ông Chế Bồng Thớt chẳng khác gì hồi kèn lệnh lanh lảnh cất lên gọi loan báo chỉ vài phút sau là bốn năm bẩy cái quán của tộc người Chàm gần đó chẳng ai bảo ai đồng loạt bật lên những tiếng rú rùng rợn sởn gai ốc.

Nghe tiếng rú bà con người Chàm sống xa gần trong thương cảng hò nhau lục tục kéo đến đàn ông đàn bà già trẻ lớn bé đều ăn mặc váy áo liền nhau nhuộm màu xanh cô ban. Họ đi từng tốp từng tốp nối nhau vừa đi vừa kể lể ầm ĩ náo nhiệt ồn ã như đi chợ như đi hội người bê chồng đĩa người ôm cái gối người địu bọc chán chẳng mấy chốc cái quán đã đông nghẹt người chất ngất hàng đống bát đĩa chăn gối quần áo nồi niêu lù lù như ngôi mả tổ. Vợ chồng ông Chế Bồng Thớt cũng đã nín khóc bởi vì theo tục lệ người Chàm thì trong đám ma chỉ khóc qua quít để báo cho bà con chòm xóm biết nhà có tang mà thôi và cũng theo tục lệ người Chàm để tạ ơn bà con chòm xóm tới dự đám vợ chồng ông Chế Bồng Thớt bèn vọt xe ôm ra chợ mua liền một lúc ba mươi cân thịt ba chỉ ba mươi cân thịt mông ba mươi cân thịt vai và cũng chừng ấy cân xương sườn cùng hành tỏi muối tiêu mắm nhĩ rau thơm gừng xả một thúng đem về nấu nướng đãi khách dự đám đã ngồi chật cứng trong quán ứ phè cả ra ngoài hiên ngoài sân ứ phè cả ra ngoài vỉa hè đường phố.

Lại nói xác anh thuyền trưởng lúc này đã được đặt nằm ngay ngắn trên tấm phản kê giữa quán. Bốn người đàn ông Chàm lực lưỡng khênh tới hai chum nước nóng khói nghi ngút bốc lên mùi thơm chẳng thể gọi được tên. Ông Chế Bồng Thớt cùng hai ông già người Chàm váy áo cô ban lùng thùng thướt tha thong thả chùi rửa cho Mùi cá ngạnh rồi bọc tử thi anh thuyền

trưởng vào vải trắng không phải một lần mà những ba lần quấn tròn quấn chặt nom anh thuyền trưởng chẳng khác nào con sâu khổng lồ trắng toát hoặc na ná như người ngoài hành tinh đang nằm ngủ dưỡng sức nạp năng lượng đợi giờ vọt lên đĩa bay vũ trụ. Sau đó ông Chế Bồng Thớt lại đặt cho xác anh thuyền trưởng nằm ngay ngắn oai nghiêm giữa nhà rồi ông sụp xuống chắp tay trước là lạy anh thuyền trưởng sau là lạy cảm ơn bà con người Chàm đã đến dự đám kể lể chia buồn cho chăn gối bát đĩa chia phần cho người chết rồi ông Chế Bồng Thớt khom lưng mời tất cả mọi người chẳng cần phân biệt lớn bé già trẻ sang hèn đàn ông đàn bà gần mâm nào ngồi xuống luôn mâm ấy và bắt đầu chè chén nhậu nhẹt say sưa. Nếu bây giờ có ai đi ngang qua ngoài đường thì không thể biết trong nhà đang có đám ma chẳng thể nhìn thấy quan tài để đâu vì làm gì có quan tài chỉ thấy cái quán đông nghẹt cùng người đứng người ngồi ngả ngốn chè chén nhậu nhẹt nhai nuốt say sưa ầm ĩ náo nhiệt thì chắc phải ghen ty bật câu rủa xả: Bố khỉ? Buôn bán đắt hàng đông khách thì có mà hót sạch tiền của thiên hạ chẳng mấy chốc giàu nứt đố đổ vách triệu phú tỷ phú.

Đúng nhẽ ra thì xác Mùi cá ngạnh phải được đặt trong cái võng treo giữa nhà đu đưa đu đưa qua lại mười ngày mười lăm ngày có khi hai chục ngày cho đến khi trương lên chảy nước ròng ròng và vợ chồng ông Chế Bồng thớt sẽ phải thay nhau ngồi bên dưới võng hai tay giơ cao cái nồi đất để hứng tong tóc nhưng từ ngày giải phóng vận động đời sống văn minh tiến bộ chính quyền phường quận sau khi thăm dò xin ý kiến đông đảo bà con đã quyết định ban bố một bản nội quy tổ chức ma chay cưới xin đời sống mới giản dị tiết kiệm vệ sinh điều ba mục bốn chương hai trong bản nội quy ma chay cưới xin đó là quy định rõ ràng người chết chỉ được nằm võng đu đưa đu đưa trong nhà không quá ba ngày sang ngày thứ tư bất kể trường hợp thế

nào không có ngoại lệ đều phải đưa đi chôn vì vậy tới sáng ngày thứ tư anh thuyền trưởng cũng được vợ chồng ông Chế Bồng Thớt đưa ra ngoài nghĩa địa.

Buổi sáng hôm đó đất trời quang đãng ngay từ sớm tinh mơ đã có những cơn gió biển mặn chát rì rầm tít từ ngoài khơi xa thổi về nghe như không hồi trống đang thở dài ầm ù nhè nhẹ nuối tiếc u trầm. Xác anh thuyền trưởng quấn vải chặt cứng trắng lốp đặt trên tấm ván có bốn thanh niên Chàm váy áo lùng phùng xanh cô ban khiêng đi. Ông Chế Bồng Thớt mặc một bộ váy áo xanh cô ban mới tinh còn nguyên nếp gấp đi trước mồm lẩm bẩm đọc một đoạn kinh Coran rì rầm lảm nhảm miên man mà chính ông cũng chẳng hiểu nổi nghĩa. Cũng cần phải nói thêm một chút là mấy chục năm nay kể từ khi đổi họ tên lấy bà vợ Chàm béo ụt ịt ông Phan Chí Đợt tức Chế Bồng Thớt còn kiếm sống bằng nghề đi đọc thuê kinh Coran ở những đám ma mời chào quanh vùng. Đám ma khênh xác anh thuyền trưởng khởi hành từ sáng sớm đi dọc cái phố biển ào ạt nắng gió rồi đi dần về phía quả núi xa xa nơi con đường quốc lộ chạy vào thương cảng. Đám ma không kèn không trống không tiếng khóc than nỉ non kêu rên cũng không cả tiếng rú gào. Càng đi người nhập vào đám ma càng đông phần lớn là người Chàm váy áo liền nhau tha thướt màu xanh cô ban những lác đác cũng có người Kinh quần áo lung tung beng đủ màu đủ kiểu cách. Ông Chế Bồng Thớt đi trước lầm bầm đọc kinh Coran bốn thanh niên Chàm váy áo tha thướt lùng phùng khênh xác anh thuyền trưởng lộ thiên trên tấm ván gỗ đi sau cứ đi vài trăm bước thì đứng lại một lúc có ý như để vong hồn anh thuyền trưởng đang phải bay theo phía trên được nghỉ ngơi một lúc để ngắm nghía cây cỏ nhà cửa cảnh vật hai bên đường và nhất là tranh thủ nhắn nhủ điều gì đó với đám đông người Chàm người kinh đang ồn a đi tiễn theo sau. Cứ như vậy đám tang

anh thuyền trưởng thong rong rồng rắn lên mây từ sáng tinh mơ cho đến chiều tà thì đến được chân quả núi xa xa là nơi nghĩa trang thương cảng cũng là nơi đặt mộ Bùi Dồi người lính đặc công nước bạn đồng hương của Mùi thuyền trưởng. Vợ chồng ông Chế Bồng Thớt đã mua lại giá cao gấp rưỡi mấy thước đất ở ngay sát cạnh bên phải mộ người lính đặc công nước Bùi Dồi khi đám tang khênh xác anh thuyền trưởng thong dong rồng rắn tới nơi thì một cái huyệt sâu lút đầu người đã được phu đào huyệt đào xong thu vén vuông vắn sắc cạnh nhẵn nhụi sạch sẽ.

Không có ai đứng ra trang nghiêm sùi sụt đọc điếu văn cũng không có ai chít khăn xô lăn xả ra ôm lấy miệng huyệt gào rú tuyệt vọng thảm thiết. Ông Chế Bồng Thớt cũng đã khản đặc cố nín thít không thể đọc kinh Coran được nữa. Tấm ván được đặt xuống bãi cỏ để mọi người lượn lờ xúm xít xung quanh nhòm ngó anh thuyền trưởng đặt vải trắng lốp chặt cứng nằm cứng đờ im phăng phắc như đang ngủ rất say sưa và khi đám người đưa tiễn đã đến đủ mặt vây kết thành một vòng tròn rộng thì cái xác anh thuyền trưởng được nâng lên cao rồi từ từ thả xuống đúng cái lỗ khoét ở đáy huyệt.

Tất nhiên theo đúng phong tục Chàm anh thuyền trưởng được gửi trả về nằm gọn lỏn trong lòng đất mẹ đầu đặt hướng Đông chấn đặt hướng Tây đất được bóp nhỏ đổ xuống từng thúng chậm rãi thong thả thản nhiên cho đến khi trên mặt đất bằng chồi lên một ngôi mộ hum húp gọn ghẽ sạch sẽ chắc chắn chẳng khác gì ngôi mộ xây kề bên cạnh lát đá ga-tô-rít của anh lính đặc công nước Bùi Dồi bạn chí thân từ thuở ấu thơ của anh thuyền trưởng.

Buổi tối hôm đó theo tục người Chàm đám bà con bạn bè họ hàng của vợ chồng ông Chế Bồng Thớt lại tụ tập đầy ú trong cái quán nhậu nhưng không

phải để ăn hút nhậu nhẹt nhai quết ừng ực mà để rì rầm đọc kinh Coran. Cũng theo tục người Chàm thì phải sau bốn mươi ngày vợ chồng ông Chồng Thớt mới đích thân hoặc nếu bận nếu lười thì thuê người ra ngoài mộ đọc kinh Coran vào lúc chập tối hoặc mờ sáng đúng khi mặt trời lặn mặt trời mọc. Có lẽ vì thế mà vợ chồng ông Chế Bồng Thớt cũng như hầu hết mọi cư dân đang sống và làm ăn ở cái thương cảng Nam Trung phần không tên sầm uất náo nhiệt này không hề biết vào buổi trưa ngày thứ sáu hạ huyệt anh Mùi thuyền trưởng vào đúng giờ Ngọ có một đoàn người kỳ lạ xếp hàng một thong thả đi tới viếng thắp hương trước ngôi mộ đất mới đắp còn đỏ tươi ướt nhoét chưa kịp khô của anh thuyền trưởng. Đi đầu đoàn người là một thiếu phụ tóc buông xõa mắt quắc như mắt cá ngão tay phải cầm nắm nhang cháy đùng đùng tay trái bế cặp nách một thằng bé con lẫm chẫm phía sau lốc nhốc một đám một dây trẻ con lít nhít gà vịt đủ cả trai có gái có đứa nào cũng mũm mĩm xúng xính quần áo mới má đỏ hây hây và đi sau rốt là một con lợn Y-oóc-sai khổng lồ bụng căng tròn như cái chum đuôi ngắn cũn vẫy rối rít. Đoàn người kỳ lạ đó vừa nhìn thấy ngôi mộ mới đắp của anh thuyền trưởng thì đồng loạt oà lên tru lên khóc lóc kể lể gào thét ối anh ơi anh ơi là anh ơi rồi những là bố ơi bố Mùi ơi bố đừng chết bố Mùi ơi bố về với chúng con là bố ơi bố Mùi ơi… Người lớn trẻ con đồng loạt rú lên như vậy ngay cả khi con lợn Y-oóc-sai khổng lồ lông trắng cũng vừa chạy vừa vục mõm xuống cát rít lên thảm thương như đang bị chọc tiết. Phải sòng phẳng nói rằng mấy chục năm nay rồi cái nghĩa địa yên tĩnh vắng vẻ của bộ tộc Chàm ở chân quả núi xa xa này mới được một phen than khóc tưng bừng chán chê thoả thuê ầm ĩ náo động đến như vậy.

Vào khoảng ba giờ chiều nghĩa là sau gần ba tiếng đồng hồ gào rú khóc lóc kể lể vật vã con lợn khổng lồ Y- oóc-sai khản đặc cổ lũ trẻ con gà vịt cũng

đã hết cả hơi nằm vật cả ra cát thở phì phò rên ư ứ đứa khóc thút thít lại có đứa còn nằm chổng mông úp bụng hai tay ôm lấy ngôi mộ bố Mùi ngáy khò khò. Người thiếu phụ lúc này cũng chẳng còn hơi sức đâu lăn lộn gào thét nữa thị ngồi phệt xuống cát vạch vú cho con bú mắt nhìn chăm chăm ra biển. Thị ngồi đó mặt buồn bã như buổi sớm sương mù giăng mắc mưa rơi lưng còng xuống u sầu như quả đồi cỏ may lúp xúp hoa mua hoa sim. Người thiếu phụ cứ ngồi như vậy mãi cho đến lúc bất chợt chị nhìn thấy một cái bóng người rũ rượi tả tơi bỗng bất thình lình hiện ra trên bãi biển mênh mông trắng loá cát nơi có những thân cây dừa đang đổ bóng xiên xiên xuống bãi biển vì những tia nắng chiều chiếu chênh chếnh vàng rực… Cái bóng người như từ trên trời rơi xuống từ dưới biển trồi lên ấy trông xa chẳng khác thằng ăn mày nhếch nhác xiêu vẹo dị mọ khi đến gần thì nom rõ ông già quần áo rách rưới đầu đội mũ ếch-ki-mô lù xù tay xách va ly da cũ kỹ đã tàng đang thất thểu bước thấp bước cao bước nặng bước nhẹ trên bãi cát lạo xạo vỏ sò vỏ hến. Khi đi ngang qua ngôi mộ anh thuyền trưởng ông già đội mũ êch-ki-mô đó dửng dưng nhìn thiếu phụ. Tất nhiên thiếu phụ cũng đáp lại bằng một cái nhìn dửng dưng lạ hoắc vì thị không thể nhớ được ông già hành khất này chính là bác sĩ Trương Vĩnh Cần mồng ba tết năm nảo năm nào đã ghé vào nhà thị uống rượu nhắm với con Ngán. Còn ông bác sĩ già Trương Vĩnh Cần -vâng cái ông già đội mũ ếch-ki-mô xù xụ tay xách va ly cũ rích đã tàng này chính là bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng dửng dưng không nhận ra chị vợ anh Mùi thuyền trưởng bởi vì đã nửa tháng nay rồi kể từ khi thoát khỏi đảo vượn vàng tâm trí ông bác sĩ già vẫn đang giãy giụa chìm đắm trong đám sương khói đục ngầu đen đặc lùng bùng của sự u mê quên lãng.

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 18

Thế là tròn 108 ngày đêm bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã sống với bà Mẫn ở trên đảo vượn vàng trơ vơ nổi lên giữa hồ nước Xanh Biếc.

Có một sự trùng lặp tình cờ nhớ lại năm nào thuyền trưởng Mùi cá ngạnh khoác chiếc ba lô con cóc bẹp dúm dó trở về với bà mẹ dở người ở chợ cá Quảng Phú xứ mỏ tanh nồng mùi cá biển và Mùi đã ngồi lỳ trên cối đá thủng trước ngôi nhà rách nát lợp mái tôn tường quây bằng thùng phi trên bãi cát. Mùi cá ngạnh ngồi lỳ 108 ngày đêm trên cối đá thủng trước một bãi biển ngập ngụa rác rưởi cứt chó cứt ngựa cứt người để mà mơ tưởng ngẫm nghĩ xót thương cho cái thân phận chó đẻ của mình rồi cuối cùng mới vụt hiểu ra là rằng cái cuộc đời này cái cuộc đời mà anh ta đang sống đây thật là đơn giản giống hệt như bãi biển đầy cứt thối hoăng ngay trước mặt anh kia và cũng giống như mặt biển mênh mông tít tắp xa xa kia lúc nào cũng rì rào xôn xao vỗ sóng tới tận chân trời. Còn bác sĩ Trương Vĩnh Cần sống cùng bà Mẫn 108 ngày đêm trên đảo vượn vàng thì ngày nào cũng như ngày nào ông bác sĩ già dở người cũng mò ra sau sườn đảo vách đá dựng đứng nơi có những cây Mắt Bão cành rễ xoắn xuýt lá to tai trâu mọc tung tóe trên đảo. Ngồi tựa lưng vào một gốc cây Mắt Bão xù xì nổi u nổi mấu chẳng suy nghĩ

mơ tưởng xót thương cái gì mà ông bác sĩ chỉ lặng lẽ ngắm nhìn một người đàn bà trần truồng tóc tai xoã sượi da bụng thẳng căng mông nhọn đùi săn vú chắc như nắm cơm kéo lê tấm vó chạy nhông nhông trên mép nước sáng loá nắng gió. Cũng phải nói dài dòng lôi thôi một chút sau những ngày đãi đất cát sỏi đá quần quật vô cùng vất vả ở bãi vàng Chiềng Động rồi lại theo cô Kim Thoa du lịch ba lô nhờ xe tô cha Tạc bác sĩ Chiểu lên thị xã Buôn Nát rẽ vào thăm trại cùi An Nan dòng suối ngọt ngào để rồi tối mò đi dự lễ bỏ mả của người Gia Rai Mthur thì sức khỏe của bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng đã dần dần bình phục ông bác sĩ già ăn khỏe ngủ tốt uống rượu như thùng ít mê loạn ú ớ hốt hoảng. Đầu đã bớt nhức và con giun đất lấm láp lúc nào cũng ngoe nguẩy ở cổ họng đã tụt xuống ruột già và mừng nhất là trí nhớ đã dần dần thoát ra khỏi những đám mây xám đục bùng nhùng ươn ướt bầy nhầy để trở lại trú ngụ trọng hộp sọ rỗng tuếch của ông. Sau đêm Săchgo lễ bỏ mả cho ông Phạm Văn Cổn thì cô Kim Thoa quyết định ở lại trại cùi An Nan giúp bác sĩ Chiểu mở trường dạy chữ a chữ b chữ c xoá mù cho hơn ba trăm đứa trẻ rất ngoan con cái của đám người đa sắc tộc đông đúc sống trong trại cùi An Nan.

Cả cô Kim Thoa lẫn bác sĩ Chiểu túm tay vít cổ bác sĩ Trương Vĩnh Cần tha thiết mếu máo năn nỉ giữ ông bác sĩ già ở lại trại cùi An Nan. Nếu bố thích thì - sau cái đêm Săchgo bỏ mả - bác sĩ Chiểu dở chứng gọi bác sĩ Trương Vĩnh Cần là như vậy - thì chúng con nhất trí bỏ phiếu kín bầu bố làm quyền hiệu trưởng trường phổ thông cơ sở dân lập cấp một An Nan. Con sẽ ra thị xã Buôn Nát gặp bà giám đốc ty giáo dục xin quyết định bổ nhiệm bố có ký tên đóng dấu đỏ chót hẳn hoi. Bác sĩ Chiểu dõng dạc tuyên bố như.vậy. Còn cô Kim Thoa thì nũng nịu: ông trẻ phải ở lại đây với con bao nhiêu là việc con phải nhờ ông trẻ đấy chứ cái anh bác sĩ Chiểu chân tay cứng như gỗ lim

gỗ táu trí thức gì mà hôn con người ta đến ngạt thở ấy con kinh tởm lắm chẳng nhờ cậy gì được đâu. Thế nào chúng con cũng sinh cháu nên ông trẻ phải ở lại để con còn gửi cháu mỗi khi con lên lớp vì con chẳng muốn thuê một cô người dân tộc Gia Rai Ê đê Xơ chiêng nào đó giữ trẻ vì rất ngại ngôn ngữ bất đồng. Trong khi bác sĩ Chiểu và cô Kim Thoa ra sức co kéo dỗ dành thì ông bác sĩ già chỉ ngồi im lặng chẳng nói chẳng cười chẳng gật chẳng lắc nhưng cha Tạc là người chín chắn suy nghĩ xa hơn sợ rằng bác sĩ Trương Vĩnh Cần ở lại trại cùi An Nan lâu dài chẳng những không giúp được gì mà sớm muộn còn làm vướng cẳng đôi chim chèo bẻo rừng cô Kim Thoa và bác sĩ Chiểu đang náo nức tha rác tha rơm về xây tổ hạnh phúc. Cuối cùng cha Tạc bèn nói gọn lỏn:

- Hãy quên những nhập khẩu thường trú hoặc khai báo tạm trú cho bác sĩ Trương Vĩnh Cần ở lại trại cùi An Nan đi. Ông bác sĩ già hiền lành đơ đơ này chẳng thể làm vú em hoặc quyền hiệu trưởng hiệu phó được đâu Tôi nói thật nhé đừng cho tôi là vơ vào. Hãy để ông bác sĩ dở hơi này đi theo tôi làm công việc từ thiện giúp đỡ kẻ khó vì căn tính của ông xem ra còn gần Đức chúa cha hơn cả lũ ba chúng ta đang đứng nhăn nhó ở cái cõi nhân gian nhỏ hẹp khốn khó bị lãng quên này.

Lời lẽ của cha Tạc tuy gọn lỏn cộc lốc cứng rắn nhưng xem ra có vẻ lọt tai nhất là với đôi tai của bác sĩ Chiểu nên ngay lập tức anh bác sĩ đồng rừng gật gù lia lịa nhưng cô Kim Thoa thì đâu có chịu. Cha Tạc vừa nói xong thì cô đã nhảy thách lên ào ào tuôn ra bao nhiêu là lý lẽ tít cù mây nào là không thể để một người già ốm đau bệnh tật như vậy lang thang nay đây mai đó nào là hoàn cảnh ông bác sĩ già bây giờ cần được giúp chứ không phải đi cứu giúp người khác vì ông bác sĩ già còn là kẻ khó nghìn lần tỷ lần hơn những kẻ khó khác vân vân và vân vân ấy là chưa muốn nói sòng phẳng ra đây bác sĩ

Trương Vĩnh Cần là bố nuôi của em chứ đâu có phải là bố nuôi của cha đâu thưa đức cha Mồng Văn Tạc kính mến. Tự dưng cô Kim Thoa lại phía ra cho cha Tạc một cái họ vớ vẩn như vậy. Anh Chiểu là bạn thân của cha anh ấy nể cha chứ lý lẽ của cha thì vẫn chưa thủng cái màng nhĩ của em được. Cha còn gì để thuyết phục được em không ạ xin thưa đức cha kính mến. Đại khái cô Kim Thoa cứ ào ào đáo để tuôn ra tít cù mây như vậy. Tất nhiên là cha Tạc đâu có chịu thua. Ngay lập tức cha Tạc cảnh báo rằng rồi đây cô Kim Thoa sẽ ân hận khi giữ ông bác sĩ già ở lại sống cùng một mái nhà với vợ chồng cô bởi vì từ cổ chí kim bao nhiêu gương tày liếp còn sờ sờ ra đấy bởi vì căn tính của những ông bố vợ già khú đế dở người ngang như cua hách như chánh tổng là vẫn thích chọc ngoáy vào đời sống riêng tư của đôi vợ chồng mới cưới để rồi cuối cùng cũng xẩy ra sự thù oán ngút trời với chàng rể. Ai dám cam đoan rằng không có một ngày ông bác sĩ già Trương Vĩnh Cần không xơi một quả đấm trời giáng của bác sĩ Chiểu và lúc ấy thì cô Kim Thoa biết đứng về phía nào biết bênh ai… ấy là tôi chưa muốn lưu ý với em - cha Tạc cảnh cáo thêm - em định giữ ông bác sĩ già dở người này lại làm vú em cho con của em ư? Nên nghĩ lại bởi vì chỉ có ngu mới nhờ một người mát mát đơ đơ tâm thần phân lập dù thể nhẹ trông nom con cho mình…

Trong khi cô Kim Thoa và cha Tạc đấu khẩu lời qua tiếng lại đôi co như vậy và số phận ông bác sĩ già hiền lành dở người cũng chưa biết dạt về bên nào đi theo bên nào thì vào đêm ngày thứ tư sau cái đêm rửa nồi Săchgo huyền bí vui nhộn trong lễ bỏ mả của tộc người Gia Rai Mthur bác sĩ Trương Vĩnh Cần nằm mơ gặp lại hồn vía Phạm Văn Cổn. Vào khoảng nửa đêm đang nằm co ro trên tấm phản góc nhà ngáy gừ rờ gừ rờ ngủ ngon lành như một con chó già thì bác sĩ Trương Vĩnh Cần bỗng nấc khắc lên một cái rồi vẫn nhắm tịt hai mắt chống tay lồm cồm bò dậy. Đầu ông rức như búa bổ hai vai

đau như dần người choáng váng nôn nao trong cổ họng lại có con giun to tướng trơn tuột tanh tưởi bò lên bò xuống ngoe nguẩy rất khó chịu. Chống hai tay xuống phản ngồi thừ ra cố hít vào thở ra vài hơi thật sâu một lúc lâu bác sĩ Cần mới từ từ mở mắt ra và bỗng nhiên ông bác sĩ già lại thấy mình đang đứng lọt thỏm giữa ngôi nhà mồ lủng củng những chum cùng chóe bát đĩa dây nhợ lấm bê bết cùng những bẹ chuối những mâm lá chuối ướt nhoét chỏng trơ lỏng chỏng máng gỗ đầy phè thịt tươi tiết canh ruột già ruột non đỏ hon hỏn. Có một điều lạ lùng là ngôi nhà mồ mới hôm qua hôm kia còn ngay ngắn đẹp đẽ tươi tốt sặc sỡ vui mắt thế bây giờ đã hoá ra một ngôi nhà mồ mục nát tiêu điều dúm dó hoang phế. Nhớ khi xưa hàng cột róc vỏ bôi dầu thẳng tắp bóng loáng sừng sững như cột chống trời giờ đây đã bị mối đục tơi bời nham nhở đổ rụi xuống cong queo như mấy bộ xương khô cháy đen sắp sửa tan biến vào lòng đất. Chỉ còn duy nhất cây cột cái cất nóc là không bị mục nát không những thế lại nẩy ra hàng chục búp lá non mơn mởn bóng nhẫy đang phe phẩy đong đưa toả ra mùi nhựa cây thơm lừng. Nhoáng một cái bác sĩ Trương Vinh Cần lại thấy ông đang đứng trơ vơ giữa khoảnh đất rộng mênh mông xanh rì cỏ cây hoa lá lao xao um tùm tươi tốt ông bác sĩ già ngước nhìn lên bầu trời âm âm u u rồi lại cúi xuống ngó nhìn cảnh vật cây cỏ mơn mởn xa gần xung quanh đang xào xạc chập chờn mung lung chìm trong một thứ ánh sáng đùng đục bảng lảng như không có thật. Thứ ánh sáng chỉ có thể nhìn thấy trong một thế giới khác đó là thế giới của những giấc mộng ma mị.

Lẽ nào ta đang thức dậy trong một giấc mơ. Ông bác sĩ già phân vân hoang mang ngơ ngác tự hỏi như vậy rồi ông cấu nhẹ vào mũi chẳng thấy đau gì cả ông lại cấu thật mạnh vào mông đít cũng chẳng có cảm giác gì. Như vậy là ta lại đang lạc vào thế giới ảo giác của giấc ngủ hoặc của những cơn đau

bệnh lên cơn tâm thần phân lập rồi. Buồn thay nản thay chán đời và xấu hổ thay cho cái thân phận của ta biết chừng nào.

Những tháng ngày qua kể từ ngày rời khỏi nhà xác đi giang hồ lang thang vô định đã có không biết bao lần bác sĩ Càn rơi vào hoàn cảnh như thế này. Ông nằm ngủ như chết ngáy khò khò và bỗng nhiên nhìn thấy mình chống hai tay lồm cồm bò dậy. Mỗi lần như thế bác sĩ Cần lại tự cấu véo thật đau vào mũi vào mông đít có khi còn cấu vào rốn. Ông véo thật lực nghiến răng véo thật lực như dút thịt ra cho đến lúc cái đau bất ngờ ập đến và lôi thốc ông ra khỏi giấc mộng cơn mê bệnh mung lung đang hành hạ ông. Nhưng lần này không hiểu tại sao ông bác sĩ già lại chẳng muốn tự mình làm mình tỉnh dậy nữa. Ông không nghiến răng tiếp tục cấu véo mũi cấu véo mông đít và rốn của ông nữa. Ông ngồi bệt xuống đám cỏ chống hai lay đỡ cằm dỏng hai tai nghe ngóng mở thật to hai con mắt nhìn đăm đăm vào cái khoảng không mờ đục mung lung chập chờn trước mặt. Ông bác sĩ già cứ ngồi như thế im phắc cứng đờ ngay đơ y hệt một pho tượng nhà mồ.

Có lẽ nếu ông bác sĩ già cứ ngồi mãi như thế thì cuối cùng ông cũng hoá thành một pho tượng gỗ thực sự.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cứ ngồi như thế mãi ngồi mãi ngồi mãi cho đến khi có tiếng bước chân người đạp xào xạc trên lá khô trên cuội sỏi rồi từ trong đám khói sương đùng đục bảng lảng chập chờn phía trước mặt nhô ra cái thân hình trắng lốp mỏng dính trong suốt tiều tuỵ như nắm giẻ rách của ông Phạm Văn Cổn. Vừa trông thấy bác sĩ Cần ông Phạm Văn Cổn hú lên mừng rỡ rồi nhào ngay tới trợn ngược hai con mắt tam giác trắng dã:
- Ối ông ơi là ông ơi! Thật khốn khổ cho cái xác ma của tôi. Bà Jung bà Jai

cứ nhất định không chịu đăng ký hộ khẩu cho cái xác ma tôi. Bà Jung bà Jai đuổi cái xác ma của tôi ra khỏi thế giới ma Khu-lâu ở dưới lòng đất tối đen của hai bà rồi.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngơ ngác ngây mặt chẳng hiểu gì cả. Ông bác sĩ già hơi sợ hơi cuống khi thấy cái mặt ma của ông Phạm Văn Cổn uốn cong như miếng da trâu thuộc dối hôi thối cứ áp sát vào lưng vào cổ vào mặt ông làm ông nghẹt thở chỉ muốn hắt xì hơi thật mạnh. CÁI mặt ma da trâu thuộc dối đó rỏ xuống mấy giọt nước trong vắt và phào ra một điệu cười nhạt lạnh buốt:
Thật là trời cao đất dầy chẳng thể hiểu được tại sao đời tôi lại khốn nạn như vậy. Gần hết cả đời ngồi trong tù làm bạn với con dế con cóc. Có một đứa con gái thì hoá điên hoá dại cởi trần cởi truồng ngồi hít bã mía cạnh đống rác thối khắm ở cổng chợ. Bây giờ đã chết hoá thành xác ma rồi lại bị bà Jung bà Jai đuổi quầy quậy ơ? Ơ hay thật! Tôi biết xoay xở thế nào bây giờ hả ông bác? Nếu còn sống thì cầu mong quỷ thần vật chết tôi đi. Nhưng bây giờ tôi đã chết rồi hoá thành con ma rồi thì làm sao được nữa hả ông. Bây giờ tôi là con ma hoang không nhà không cửa không đền chùa miếu mạo chỉ còn biết bay vật vờ lang thang trong rừng thẳm. Ôi ông bác ơi! ông bác dón tay làm phúc giúp tôi một việc có được không. Ông bác làm phúc đưa hồn ma về lại dưới xuôi. Lang thang vật vờ nơi rừng thiêng nước độc lạ lẫm này tôi mỏi lắm. Mấy đêm nay tôi đã tính nát nước ra rồi dù sao về dưới đó vẫn còn quen cảnh quen người ban đêm hồn ma tôi sẽ nương náu vật vờ trong mấy bụi duỗi bụi gai ngoài cánh đồng ban ngày hồn ma tôi sẽ lủi vào trong mấy cái miếu hoang dưới gốc đa rình ăn trạc chút hương tàn oản nguội vậy…

Cái mặt ma da trâu thuộc của ông Phạm Văn Cổn lại dí sát vào mặt bác sĩ

Cần hà hơi thối hoăng tanh đến lộn mửa. Rồi tự dưng có một bàn tay vô hình nào đó túm lấy tóc ông bác sĩ già lôi ông đứng bật dậy. Bốp! Một bàn chân vô hình nào đó đá thốc vào mông đít ông bác sĩ. A lê hấp? Thế là như một kẻ mộng du bác sĩ Trương Vĩnh Cần hú lên một tiếng cắm đầu lao bổ về phía trước ù té chạy. Tất nhiên là ông bác sĩ già ù té chạy thẳng vào rừng thẳm. Không giống những lần trước ù té chạy dưới đồng bằng ông bác sĩ già cứ nhảy đại qua mương qua ngòi lội bì bõm qua ruộng rồi vắt chân lên cổ tế lên như con trâu đứt mũi phóng ràn rát trên đường đất đường cấp phối đường nhựa. Lần này bác sĩ Cần ù té chạy trong cánh rừng thẳm chằng chịt cây cối dây nhợ bụi rậm trên miền thượng ngàn. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần ù té chạy. Ông chạy như phát điên phát rồ lúc nào cũng có một bàn tay vô hình túm chặt lấy tóc lôi đi và thỉnh thoảng lại có bàn chân vô hình khỏe ghê gớm đá bốp vào mông đít ông bắn vọt vào phía trước. Có một điều lạ là rừng thẳm đại ngàn thiên la địa võng rậm rạp chằng chịt cây cối như vậy mà ông bác sĩ già cứ chạy chạy phăng phăng cái kiểu ù té chạy như vậy thì chỉ có bị ma đuổi. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cứ chạy như thế ba ngày ba đêm thì vọt ra khỏi rừng già và lao xuống một cánh đồng bằng mênh mông rào rào sóng lúa. Tới đây thì bàn tay vô hình tóm tóc ông bác sĩ tự dưng biến mất và ông bác sĩ già cũng không thấy bị đá bôm bốp vào mông đít nữa như vậy là bàn chân vô hình khỏe ghê gớm ở phía sau cũng biến mất.

Có thể hiểu là về đến đồng bằng rồi thì hồn ma ông Phạm Văn Cổn đã buông tha ông bác sĩ già và tạt vào trú ngụ nương tựa trong một cái miếu bỏ hoang nào đó cạnh bến sông bến đò rồi. Đáng nhẽ ra thì bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngã quay lơ ra nhưng chẳng hiểu tại sao ông bác sĩ già -vẫn cứ cuồng lên như một con chó già nổi cơn điên ù té chạy bán sống bán chết thêm hai đêm một ngày nữa tới ngày thứ ba đang phăng phăng phóng trên đường cái quan

thi gan cùng một con trâu đứt mũi thì bỗng nhiên có một trận cuồng phong nổi lên đùng đùng cát chạy đá bay mù mịt rồi một cái vòi rồng xoáy tròn mù mịt đen sì nhấc bổng ông bác sĩ già lên như nhấc một cái lông gà tung ông lên cao cuốn vút ông đi mười mấy cây số rồi quăng ùm ông xuống một cái hồ nước mênh mông. Đúng lúc đó trời lại xầm xập ập xuống cơn mưa dữ dội. Mặt hồ nổi giận cuộn sóng ngoạm lấy ông bác sĩ già như ngoạm một con mồi dìm ông xuống tận đáy hồ rồi lại nâng ông lên và ném ông văng vào một hòn đảo xanh rợp cây Mắt Bão có hàng đàn vượn lông vàng đuôi dài đang đuổi nhau chí chóe mà dân quanh vùng vẫn quen gọi hòn đảo này là đảo vượn vàng.

Bây giờ quay lại chuyện bà Mẫn là người đã cho bác sĩ Cần ăn nhờ ở đậu trên đảo vượn vàng. Bà Mẫn nói tiếng Nam bộ leo lẻo dẻo kẹo đã ngoài bảy mươi tuổi trạc tuổi ông bác sĩ Trương Vĩnh Cần nhưng tóc vẫn còn đen nhánh chưa hề có một sợi bạc bụng căng da trắng mông nhọn đùi săn hai vú chắc mẩy như hai nắm cơm. Trông người ngợm tôi thế này ai cũng ngỡ tôi là gái chưa chồng hoặc quá lắm thì nhầm là gái một con trông mòn con mắt chứ có ngờ đâu tôi đã là bà mẹ của mười ba đứa con mặc dù cho đến hôm nay cả mười ba đứa đều đã xanh cỏ cả rồi. Tôi nói vậy có ai tin không nhỉ. Và cũng giống như những người đàn bà cuộc đời quá nhiều nỗi đau khổ éo le về già thui thủi cô đơn bà Mẫn cũng sa đà vướng vào nghiện ngập.

Người ta nghiện trầu nghiện thuốc lá thuốc lào thuốc phiện ma tuý cần sa nhưng bà Mẫn thì lại nghiện kể chuyện. Đêm nào cũng vậy vào khoảng canh ba canh tư là bà Mẫn thức dậy lần đến đầu giường ông bác sĩ Cần lảm nhảm kể chuyện. Có đêm bà châm ngọn đèn măng xông ánh sáng phun phì phì chói loà có đêm bà đốt ngọn nến bé tí xíu ngắn thun lủn có đêm bà ngồi âm

thầm co ro trong bóng tối đen thui. Bà Mẫn kể chuyện kể chuyện kể chuyện chẳng cần biết ông bác sĩ Cần đang thức mở thô lố hai con mắt lắng nghe hay là đã nhắm tịt hai con mắt ngáy khò khò. Bác sĩ Cần cũng chẳng nhớ là ông đã ngủ bao nhiêu đêm đã chong mắt thức bao nhiêu đêm nằm nghe bà Mẫn kể chuyện.

Đêm nào cũng vậy bà Mẫn ngồi kể chuyện lảm nhảm từ canh ba canh tư kể một mạch liền tù tì cho đến khi ngoài trời rạng lên thì bà mới ngừng kể mới chịu vác cái vó lưới kềnh càng lùng bùng đi ra ngoài sườn đảo cởi bỏ quần áo cứ thế tồng ngồng nhông nhông chạy dọc mép nước sáng loá nắng gió săn bắt những con tép bé tí riu đỏ quạch mà người ta vẫn quen gọi là những con ruốc hồ đen đem về làm mắm ruốc trộn ăn với cơm với bún. Ngày tháng dần trôi những câu chuyện của bà Mẫn giống như những cơn sóng hồ đều đều kiên nhẫn táp vào hộp sọ rỗng tuếch ốm yếu mung lung của bác sĩ Trương Vĩnh Cần để rồi mắc lại trong đám mây trí nhớ hỗn độn ẩm ướt đang khô dần hồi lại dần của ông những cảnh đời đậm nhạt chẳng khác gì những mảng phù sa đục ngầu hôm loãng hôm đặc bám chặt vào kẽ đá trên đảo vượn vàng. Tôi nhớ là hồi tôi còn bé ở nhà quê tôi nghèo rớt mùng tơi lại rất đông người anh em chú bác cô dì cậu mợ ông bà đằng ngoại đằng nội cứ rối tung cả lên như canh hẹ. Có thể vì đông đúc hỗn loạn quá hay là vì có chuyện thù oán gì bí ẩn sâu sa từ đời cụ ky ngày xửa ngày xưa truyền lại nhất định không chịu tan đi cho nên cái đám đông chú bác cô dì họ hàng đông đúc nhà tôi suốt ngày móc máy rủa sả đấm đá cào cấu cắn xé lẫn nhau mặc dù cả họ nhà tôi từ ông già bà cả đến lũ trẻ lên ba lúc nào cũng đua nhau leo lẻo ca hát: Khôn ngoan đối đáp người ngoài gà cùng một mẹ chớ hoài đá nhau. ấy? Tôi còn rất nhớ trận xô xát hung dữ nhất hai vợ chồng ông bác ruột họ hàng bên nhà chồng kéo năm anh con trai cởi trần trùng trục múa đại long đao hè

nhau nhẩy vào tận sân nhà gia đình ông chú họ nhà tôi để chém què hai cẳng con nghé vì tội để con nghé dẫm nát sào ruộng mới cấy của gia đình ông bác tôi. Tất nhiên vợ chồng con cái ông chú họ của tôi cũng tay thước tay đao choảng lại đấm đá đâm chém sút đầu mẻ tai máu chảy ròng ròng cũng may mà chưa xảy ra án mạng. Cái làng nhỏ của tôi ở cuối một cánh đồng bằng chằng chịt kênh rạch bốn mùa trắng xoá mênh mông trên trời dưới nước đi mãi về phía đằng trước độ một ngày đường thì sẽ gặp bể đông mênh mông vỗ sóng đi giật lùi về phía sau lưng độ nửa ngày đường là thấy núi rừng âm u trùng trùng điệp quanh năm vần vũ mây trắng mây đen.

Mười một tuổi đầu tôi đã chèo xuồng vun vút đưa ngoại đi chợ. Mười hai tuổi tròn đầu đội thúng lúa đầy phè đứng chéo chân ở đầu mũi xuồng theo cậu ra đồng ném lúa cả ngày từ sáng tới chiều mà chẳng mỏi tay.

Tôi thất thân sớm lắm. Năm mười ba tuổi vú tôi mông tôi đã chồi lên nần nên những thịt là thịt. Ngoại tôi một lần đưa tôi đi tắm ngoài rạch đã phát bôm bốp vào mông tôi kêu lên: "Giời ơi? Mày nở nang sớm thế này thì phải gả chồng cho mày thôi. Đúng là cái nòi thằng bố Chàm tóc xoăn mũi tẹt hai mắt trắng dã đã truyền cho nên mày mới có bộ mông to tướng mây mẩy tốt mái thế này đây con ạ". Rồi ngoại kể cho tôi nghe rằng hồi mẹ tôi mười ba tuổi vào rừng kiếm củi đã bị một thằng cha người Chàm tóc xoăn mũi tẹt lôi vào bụi rậm dày vò hãm hiếp suốt từ trưa cho tới tối mịt mới chịu thả cho chạy về. Mẹ tôi đã chết ngay sau khi đẻ tôi vì thế ngoại phải nuôi bộ tôi và tôi là đứa trẻ không có bố là như vậy. Không biết có phải vì một món nợ truyền kiếp chưa giải mà tôi cũng thất thân rất sớm đúng năm mười ba tuổi y hệt như là mẹ tôi nhưng không phải bị một gã người Chàm lôi vào bụi rậm hãm hiếp mà lại là ông cậu hờ con nuôi ngoại tôi. Cả ngày hôm đó hai họ

nội ngoại nhà tôi tụ tập đàn địch ca xướng chè chén nhậu nhẹt nằm ngồi la liệt bí tỉ say sưa suốt từ sáng tinh mơ đến tận nửa đêm đèn đuốc đốt lên sáng choang trên nhà ngang. Tôi đang bê nồi canh đi qua sân thì ông cậu hờ ngồi trong bếp lè nhè gọi giật vào nhờ thổi hộ cái bếp rạ tắt ngấm đang phun khói đặc xịt mờ mịt.

Tôi sốt sắng khờ khạo chui vào gian bếp ngột thở vớ ống tre chổng mông thổi phù phù thì ông cậu hờ co cẳng đạp mạnh vào mông đít khiến tôi ngã dúi đầu vào bếp tai mắt mũi mồm cạp đầy tro chẳng khác gì con lợn bị dận đầu vào thúng tro trước khi bị gia chủ mổ lậu. Tôi đang cuống cuồng sặc sụa thì đã thấy bị lôi thốc vào góc bếp ấn lút vào dưới đống rạ. Tôi giãy giụa muốn kêu lên nhưng cổ họng đầy tro kêu không thành tiếng muốn mở mắt ra nhưng mắt cay xè không thể mở ra được. Thằng người Chàm hiếp mẹ tôi trong rừng suốt từ trưa tới chiều tối thì gã cậu hờ say rượu cũng hiếp tôi từ nửa đêm tới gần sáng lục đục dưới đống rạ trong cái bếp ngột ngạt mù mịt khói nên cũng chẳng ai nhìn thấy mà chạy vào gỡ ra cứu ra. Năm tôi mười bảy tuổi ngoại gả tôi cho một ông thợ sơn tràng goá vợ khỏe mạnh hiền lành thế là tôi ôm bọc quần áo đeo hai vòng khuyên bạc toòng teng ngoại cho theo chồng về vùng lam nham núi đồi cây cỏ này sinh cơ lập nghiệp.

Đêm đầu tiên bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngủ lại đảo vượn vàng thì bà Mẫn đã mò vào đầu giường ngồi rì rầm lảm nhảm kể chuyện. Nửa đêm về sáng ông bác sĩ già đang nằm lơ mơ chập chờn thì nghe có giọng đàn bà dẻo kẹo líu la líu lô lên bổng xuống trầm đang rót mật vào tai ông. Bác sĩ Cần he hé mắt nhìn thấy bà Mẫn trùm khăn kín mít quấn tấm xà rông ngồi chồm chỗm co chân trên ghế ngay sát cạnh đầu giường. Ông bác sĩ già chẳng còn nhớ đêm đầu tiên đó bà Mẫn kể chuyện gì hình như là chuyện hồi bà mới mười tuổi

theo ngoại ra đồng lội nước bắt rắn có một con rắn hổ mang bành to bằng cổ tay chui ra từ bụi cỏ bất ngờ phóng ngay vào ống quần cô bé Mẫn rồi cứ thế trườn ngược lên bụng. Rắn hổ mang bành độc lắm ác lắm mổ một cái thôi là con trâu mộng sừng kềnh càng cong tếu cũng phải lăn ra giãy đành đạch chổng bốn vó lên trời ấy vậy mà con rắn hổ mang bành chẳng hề đớp cô bé Mẫn mà chỉ bò dọc theo đùi cô bé nhoi qua cạp quần trườn lên bụng lên ngực bò vắt qua vai qua lưng rồi trườn đi mất chỉ để lại một chút rớt rãi đùng đục xanh lè tanh đến lộn mửa ở háng cô bé ở bụng cô bé và ở trong cái hõm gầy nhom giữa hai núm vú trắng bọt vì ngâm nước mới bắt đầu nổi lên cồm cộm như hai núm cau căng mẩy nhỏ xíu. Có thể bà Mẫn đã kể một chuyện đại loại như thế ông bác sĩ già chẳng làm sao nhớ được rõ ràng cũng như hàng chục hàng trăm đêm tiếp sau cứ vào lúc nửa đêm về sáng là bà Mẫn lại trùm khăn kín đầu quấn tấm xà rông ngang bụng leo lên ghế ngồi chồm chỗm rì rầm lảm nhảm kể cho ông bác sĩ già nghe biết bao nhiêu là câu chuyện vớ vẩn lăng nhăng không đầu không đuôi. Chuyện lần bà đẻ anh con trai đầu lòng tên là Biên trong cái lều cất ở ngoài vườn gào thét vật vã tóc tai rũ rượi mồm sủi đầy bọt như con vượn điên khiến ông chồng sơn tràng sợ đến vãi đái ra quần vừa hú vừa la mếu máo cuống cuồng lội qua kênh rạch trèo thốc lên mái nhà nhảy tùm xuống hố ao bèo cứt lợn rồi cũng chính anh con trai cả Biên này lớn lên bỏ vào rừng xanh núi đỏ mất tăm mất tích hàng chục năm trời hoá thành một gã áo đỏ áo đen mũi môi thâm xịt đi dép cao su súng đạn đầy người mắt lạnh như tiền đã đạp vợ chồng bà Mẫn ngã dúi vào góc nhà thản nhiên vung cuốc bổ thẳng thừng vào giữa đỉnh đầu thằng em thứ ba của nó đã bị đánh hộc máu mồm gẫy xả cánh tay phải bị trói cứng người vào cây cột cái giữa nhà với một tờ giấy nhàu nát nhòe nhoẹt máu dán bẹt giữa trán loằng ngoằng nguệch ngoạc mấy chữ: tử hình nợ máu chó săn ác ôn bán nước.

Những câu chuyện rì rầm rời rạc lảm nhảm không đầu không đuôi lẫn lộn trước sau chẳng biết xảy ra ở đâu hồi nào của bà Mẫn khiến bác sĩ Trương Vĩnh Cần chẳng hiểu gì cả sợ hãi cứ ngỡ là bà Mẫn bị mất trí rồi nếu không thì cũng mắc bệnh mộng du hoang tưởng tâm thần phân lập. Nhưng rồi dần dà những câu chuyện đó cũng đều đặn đắp nên những cảnh đời chập chờn mờ ảo đau đáu nhục nhã cay đắng khốn nạn chua xót xát ớt vào da chọc kim vào xương số phận bất hạnh của vợ chồng một người dân lương thiện dốt nát hiền lành chăm chỉ làng quê xóm núi nghèo khó lẩn khuất dưới bóng rừng cây đại ngàn ngoảnh trông ra cánh đồng mênh mông lúa nước cả đời chỉ biết cắm mặt xuống đất cày ruộng chèo đò chặt cây nuôi gà nuôi lợn sinh hạ được mười hai cậu con trai thêm một cô con gái út thủa nhỏ đứa nào cũng béo tốt hiền lành hạt bột suốt ngày ríu rít nô đùa chọc ghẹo lẫn nhau chạy quanh gấu váy của bà. ấy vậy mà khi lớn lên đáng nhẽ phải chăm chỉ làm ăn lấy vợ gả chồng đẻ con đẻ cháu thì lại rủ nhau bỏ quê bỏ quán chạy túa lúa tứ tung Đông Tây Nam Bắc chẳng hiểu nghe ai xui dại xui khôn đứa mặc quần vàng áo đỏ đứa khoác áo đen áo tím đứa đội nón dứa đứa đội mũ sắt có đứa lại quấn mảnh rằn ri ngang cổ hùng hổ đua nhau chạy lộn ngược trở về cái nơi chôn nhau cắt rốn xóm núi nghèo đói hiền lành vô tội thế rồi chẳng rõ có nghiệp chướng gì u uất bí ẩn vận về từ đời cụ kỵ tổ tiên vẫn chưa chịu tan đi xui khiến mà mười mấy đứa con của bà Mẫn lăn xả vào nhau cấu xé đấm đá đâm chém băm chặt cuốc bổ bắn giết hung dữ tàn ác rùng rợn gấp ngàn lần ông bà chú bác cậu mợ cô dì chúng nó ngày xưa chửi bới xô xát đánh chém nhau ở ngoài hàng rào ở trên bờ ruộng bỏ mặc ngoài tai phớt lờ vợ chồng bà Mẫn chạy ngược chạy xuôi gào thét vật vã mếu máo đập trán đập đầu đập hai bầu vú mà đứa nào cũng đã từng mút chùn chụt xuống đất lạy van xin xỏ anh em chúng nó đừng có đối xử với nhau như thế nhưng

cũng không khiến được một đứa nào động lòng dường như chúng chẳng còn coi vợ chồng bà Mẫn là bố mẹ của chúng nữa.

Chúng đã hoá thành con cái nhà ai bố mẹ chúng là ai ở tận đầu tận đâu hoặc là chúng đã trở thành một lũ đi hoang một lũ người từ đám hạt đậu trong hang ủ mãi nắng mưa sương gió mà hoá thành âm binh. Ngày tháng dần trôi một năm một vụ ném lúa trên đồng một lần vào rừng chặt củi một lần đỡ đẻ cho con trâu con lợn vợ chồng bà Mẫn lại thêm một công việc ghê rợn một năm một lần bó chiếu đào đất đắp mồ chôn cái xác đẫm máu nát nhừ thủng lỗ chỗ vết đạn vết chém của đứa con xuống lòng đất sâu tối đen hun hút cho đến cái lần thứ tám bó chiếu kéo cái xác cụt đầu của thằng con trai thứ chín ấn xuống miếng đất chó ỉa sau ngôi miếu hoang ở chân núi thì ông Mẫn hộc máu tươi gục xuống tắc tử tức thì.

Cũng cần phải nói cho rành mạch thời gian gần đây căn bệnh tâm thần phân lập của ông bác sĩ già Trương Vĩnh Cần không còn bột phát nữa hai hốc mắt đỡ nhức và không còn nôn nao ngứa cổ họng buồn mửa nữa nhưng căn bệnh liệt dương thì vẫn chưa thấy tiến triển có chút hy vọng gì vì vậy ông bác sĩ già vẫn ít nói và hay cười mủm hàng giờ đồng hồ và thỉnh thoảng vẫn còn rơi vào một cơn trầm uất bí ẩn. Một đêm hình như là đêm thứ bốn chín hoặc đêm thứ năm ba gì đó sau hơn ba giờ đồng hồ ngồi chồm chỗm trên chiếc ghế rì rầm lải nhải kể chuyện bà Mẫn bỗng lột cái khăn trùm đầu xuống cởi tuột tấm xà rông quấn ngang bụng chúm miệng thổi phụt tắt ngọn đèn dầu rồi cứ thế trần truồng như nhộng hú lên nhảy bổ lên ông bác sĩ già đang nằm thẳng cẳng trên giường. Tất nhiên lúc đó bác sĩ Trương Vĩnh Cần chỉ nằm im không hắt bà Mẫn ra cũng không chồm dậy kêu la rủa xả. Ông bác sĩ già chỉ thở dài nhắm mắt lại mặc kệ cho bà Mẫn lột tuột quần áo ông ra cưỡi lên

bụng ông phi nhong nhong như ngựa. Chuyện đến tất nhiên sẽ đến chỉ mươi phút sau đã thấy bà Mẫn chán nản tụt xuống nền nhà thở dài kêu lên nghẹn ngào: "Chàng đéc ơi. Tôi vô duyên vồ phải một lão công công rồi. Những lúc thế này làm tôi lại nhớ ông chồng sơn tràng ngựa hoang trâu núi cọp rừng của tôi thế. Một vài đêm sau thỉnh thoảng bất thình lình bà Mẫn lại nhảy chồm lên người bác sĩ Cần cấu véo sờ mó hít ngửi cưỡi lên bụng ông dang rộng hai cẳng phi chồm chồm ngựa hoang rồi cuối cùng lại lồm cồm chán nản tụt xuống đất nghẹn ngào kêu lên chàng đéc ơi?… Cứ thế tới lần thứ chín thì bà Mẫn không bao giờ nhảy chồm lên bụng ông bác sĩ già nữa nhưng cũng từ đó cứ đến đúng giờ ngọ là bà Mẫn lại vật lên lưng cái gùi mây của tộc Chàm cặm cụi leo lên phía đỉnh ngọn núi mắm môi mắm lợi trèo lên những cây Mắt Bão cổ thụ cành rễ loằng ngoằng tán lá xúm xuê tẩn mẩn chọn hái những hạt quả nhỏ li ti da bóng nhẫy tím ngắt như màu tiết dê một loài cây leo không tên vẫn sống bám nhờ vào cây Mắt Bão. Có một buổi chiều lang thang thơ thẩn mò sang một sườn đảo vách đá dáng đứng tình cờ bác sĩ Trương Vĩnh Cần nhìn thấy bà Mẫn đang ngồi vắt vẻo trên một cành Mắt Bão chót vót đang xí xởn đùa nghịch với một gia đình vượn vàng. Bà Mẫn bắt chấy cho vượn mẹ vỗ vỗ vào đầu vượn bố đón lấy chú vượn con mới đẻ bế ẵm à ơi đong đưa rồi lại vạch trần đôi vú căng mẩy tròn vo chắc nịch nắm cơm của bà âu yếm đút vào cái mồm bé tí của chú vượn con đang ngoác ra kêu chí chí đòi bú mớm. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cứ há hốc mồm ra ngửa cổ trợn tròn hai mắt ngắm nhìn cái cảnh lạ lùng ấy cho tới khi một tia nắng chói loà rọi thẳng vào mắt ông nẩy đom đóm tối xầm lại bác sĩ Cần lắc đầu mở mắt dụi lia lịa thì cả gia đình vượn và bà Mẫn đã biến đầu mất cứ y như vừa bay vọt lên trời chỉ còn lại những tán lá Mắt Bão xúm xuê đang lay động ào ào trong những tia nắng. Và cũng từ hôm đó bữa cơm chiều nào bà Mẫn cũng ép ông bác sĩ già uống chén nước đục ngầu đen sì sì vừa đắng

vừa ngọt vừa cay lại bốc lên mùi khai thối thum thủm như mùi nước đái khỉ. Bà Mẫn vui vẻ vỗ đầu dỗ dành ông bác sĩ:

- Chịu khó uống cho mau lành cái con cu chàng đục ơi!

Những ngày sống nhờ ở đảo Vượn vàng bác sĩ Trương Vĩnh Cần chẳng biết làm gì chẳng phải dạy học chẳng phải đãi đất cát đá sỏi chẳng phải thương yêu lo sợ đau đớn tủi hổ cho ai. Ông dậy từ sớm tinh mơ lặng lẽ leo lên sườn đảo vách đá dựng đứng ngồi tựa lưng vào gốc cây Mắt Bão xù xì trầm ngâm ngắm mặt hồ sớm mai mênh mông tĩnh lặng u trầm phập phồng hư ảo và ông bác sĩ già cứ ngồi như vậy chờ đợi vầng mặt trời tròn xoe từ từ trồi lên từ một sườn núi xa xa bên kia mặt hồ làm thay đổi mặt nước hồ chầm chậm sáng dần lên như tấm gương khổng lồ được một tấm vải vô hình lau chùi cọ rửa quét sạch màn sương li ti hư ảo cho đến khi tất cả cảnh vật vòm trời sóng nước trong vắt như lau như ly thì cũng là lúc trên mép nước rực sáng vắng vẻ hoang vu hiện ra một người đàn bà trần truồng tóc dài xõa sượi đen nhánh da bụng thẳng căng mông nhọn đùi săn hai vú chắc như hai nắm cơm tay giơ cao tấm vó lưới lùng phùng nom như một người tiền sử từ cõi hồng hoang xa xưa chạy về tắm mình trong ánh nắng buổi sớm mai rực rỡ chói loà như dát vàng dát bạc. Người đàn bà chạy nhông nhông theo mép nước mắt chăm chú nhìn những ngọn sóng lăn tăn sủi bọt trắng lốp đang nối nhau vỗ vào bờ đảo thỉnh thoảng người đàn bà lại lao bổ xuống hồ cuống quít dẫm đạp lên đám bọt sóng nháo nhào nhoài người ra xa bất chợt chụp mạnh tấm vó lưới xuống những khoảnh nước đục ngầu quấn quít từng đàn từng vầng từng mảng những con ruốc hồ li ti dày đặc trông xa giống như những vầng rong rêu từ đáy hồ bị dồn đẩy lên mặt nước. Nhớ lại buổi sáng đầu tiên nhìn thấy người đàn bà trần truồng chạy nhông nhông trên mép nước ông bác sĩ già không thể nào tin được đó là người đàn bà đêm qua đầu trùm khăn đen bụng quấn xà rông ngồi chồm chỗm như mụ phù thuỷ như thần chết đau khổ rì

rầm lảm nhảm rót mật vào tai ông bác sĩ già bao nhiêu câu chuyện lăng nhăng vớ vẩn buồn thảm thương đau oán hận cũng như bác sĩ Cần càng không thể hiểu được vì sao một bà già hơn bảy chục tuổi đã đẻ mười ba người con lại có thể trẻ trung đẹp đẽ khỏe mạnh đến như vậy. Ngắm nhìn bà Mẫn trần truồng da dẻ bóng loáng giơ cao cái vó lưới tả tơi có khi ngang lưng còn buộc tòng teng cái giỏ ông bác sĩ già cứ ngỡ như nhìn thấy nàng công chúa con vua thuỷ tề dưới hồ trồi lên. Những ngày sau này khi đã biết ông bác sĩ già đã hoá thành lão công công nên bà Mẫn cũng chẳng giữ gìn ý tứ gì nữa chẳng cứ sáng sớm bà cởi trần cởi truồng chạy nhông nhông theo mép nước vớt con ruốc hồ đỏ lòm về làm mắm mà cả ngày vẫn cứ trần truồng đi lại trên đảo. Bà vui vẻ thản nhiên cù vào nách ông bác sĩ già khi thấy ông quay mặt đi ngượng nghịu: "Úi dào ơi ông đừng cưa sừng làm nghé giả nai nữa cứ như thế này cho mát lại đỡ tốn quần áo trên đảo còn có ai nữa đâu mà phải che với đậy". Thú thật là mấy ngày đầu tiên ông bác sĩ già cả thẹn lắm nhất là khi cả hai ngồi xổm chồm chỗm đối diện với nhau qua mâm cơm rưới nước hồ bày ngay trên mặt đất. Có một bữa ông bác sĩ già suýt chết nghẹn khi đang và cơm bất chợt ngẩng lên thấy ngay cặp vú tròn vo căng mẩy rắn đanh của Mẫn nhẩy tâng tâng ngay trên miệng bát cơm đầy phè của ông lại có một lần ông bác sĩ già suýt chết sặc khi ông cúi xuống húp bát canh thì lại thấy ngay một túm lông đen xoăn tít động đà động đậy ngay trên miệng nồi canh bốc hơi nghi ngút. Nhưng rồi trước lạ sau quen dần dà bác sĩ Trương Vĩnh Cần chẳng còn ngạc nhiên chẳng còn hốt hoảng chẳng còn cả thẹn giả nghé giả nai chẳng còn lạ lẫm sặc nước nghẹn cơm nữa. Rồi đến lượt ngay chính ông cũng cởi trần trùng trục phơi ra bộ xương sườn đức Phật Tuyết Sơn thản nhiên vô tư ngồi bệt xuống đất ăn cơm với bà Mẫn nhưng ông bác sĩ cũng chỉ mới dám cởi trần thôi chưa dám cởi truồng ra và cũng chưa dám mặc quần đùi si-líp phơi ra bộ chân ống đồng trí thức

còm nhom trắng bợt. Tuy nhiên cũng cần nói cho hết mỗi khi xách chổi ra quét dọn xối nước và ném bí đỏ cho lũ vượn vàng ở sau nhà thì bà Mẫn lại cẩn thận mặt áo mặc quần gài khuy rõ chặt. Thấy ông bác sĩ già trố mắt tò mò bà Mẫn cười nhạt:
- Mấy thằng khỉ đực là đồ mất dạy nhất là cụ khỉ già đầu đàn lại càng mất dạy ma đầu dâm đãng một lần thấy tôi tồng ngồng bê sọt bí đỏ ra thế là cụ khỉ rít lên lao từ ngọn cây xuống một tay ôm dái một tay vồ lấy vú tôi bóp lấy bóp để láo thế thật đúng là đồ khỉ gió.

Có lẽ nhờ không khí ngoài đảo hồ quá trong lành nhờ những cơn gió hồ thoáng đãng nhờ cuộc sống tự do bình thản êm đềm thư thái và có lẽ là nhờ cả những bát thuốc đùng đục đen sì vừa đắng vừa ngọt vừa cay lại bốc lên mùi khai thối thum thủm như mùi nước đái khỉ mà bà Mẫn vẫn ép uống đều đặn cho nên đã có những ngày bác sĩ Trương Vĩnh Cần hoàn toàn tỉnh táo tĩnh trí như người khỏe mạnh bình thường. Những buổi trưa oi ả tĩnh mịch mặt trời chính giữa đỉnh đầu chang chang hắt nắng xuống hoang đảo cây cỏ muông thú say nắng lừ đừ uể oải rúc đầu vào bóng râm cũng là những giây phút ông bác sĩ già bỗng thừ mặt ngẩn ngơ nhớ lại một buổi trưa hè ran ran tiếng ve cậu bé Trương Vĩnh Cần trần truồng bò lổm ngổm trên cái hiên thà lát đá rộng rãi thênh thang lốm đốm ẩn hiện đong đưa vô vàn cánh hoa ti gôn bé xíu liu điu tim tím rồi cậu bé Cần vục đầu vào đĩa cơm chó tranh ăn với đàn chó con lũn tũn rồi cậu bé Cần lại nhoẻn miệng cười ọ ẹ toe toét giơ tay bóp lấy bóp để hai bầu vú căng mọng đầy sữa chảy xệ thỗn thệ của con chó mẹ chính dòng béc- giê to như con bê đang nằm duỗi chân lim dim đôi mắt thỉnh thoảng thè lưỡi liếm tem tép khắp mặt cậu bé Cần. Ông bác sĩ già cứ bùi ngùi vẩn vơ từ từ nhớ lại như in những chuyện xa vời tận đầu tận đâu nhớ tới những ngày ẩm ướt nóng nực hầu như chẳng có buổi sáng buổi trưa

buổi chiều buổi tối mà chỉ có thứ ánh ngày nhờn nhợt đùng đục tanh tưởi lạnh lẽo đùn đẩy cái thân xác ông đi vào đi ra đi ra đi vào chui rúc quanh quẩn trong gian nhà xác chẳng khác gì con chuột già rụng răng điếc tai mắt loà long móng trốc vẩy thườn thượt thở dài bò quanh quẩn trong hang trong lỗ đất tối đen bẩn thỉu nhớp nhúa. Rồi ông bác sĩ lại chợt nhìn thấy cặp mắt trắng dã trừng trừng của bà Phạm Thị Ngót khi đưa cho chồng tờ đơn ly dị: Người ta xử lý kỷ luật ông như vậy là giơ cao đánh khẽ đấy cũng vì họ nể tôi. Mong ông thật tâm ăn năn sám hối tổ chức chỉ đánh kẻ chạy đi chứ không đánh kẻ chạy lại. Rồi ông bác sĩ già lại nghe thấy tiếng tàu hoả chạy xúc xịch đánh võng đánh nhịp đưa đẩy đời ông kiếp sống lang thang phiêu dạt vật vờ mờ chồng bao gương mặt đàn ông đàn bà già có trẻ có chập chờn nhòe nhoẹt mếu máo khóc cười nhàu nát nguệch ngoạc những bức ký hoạ. Cơn gió nào đó ào ào trên trời thổi tung cuốn bay những bức ký hoạ đời ông rắc rơi lả tả như những chiếc lá Mắt bão tai trâu chấp chới chao liệng ngay trước mặt ông. Ngồi im lặng cô đơn giữa buổi trưa hè đảo hoang nóng nực càng tỉnh táo tĩnh tâm nhận ra cái đích thực đích danh thân phận của mình bác sĩ Cần càng thấy buồn bã u sầu tủi hổ chua chát ân hận ông gục đầu vào hai bàn tay nghẹn ngào đánh rơi những giọt nước mắt to tướng mặn chát còn đắng hơn chua hơn và khai thối hơn cả mùi nước đái khỉ. Không hiểu sao mỗi khi ông bác sĩ già ngồi ủ ê cô độc thì bà Mẫn lại ở xó nào đó hiện ra tất nhiên vẫn trần truồng lặng lẽ ôm lấy đầu ông bác sĩ già kiên nhẫn đổ vào mồm ông bát thuốc đen sì nấu bởi những chùm hạt quả li ti đỏ ối của cây dây leo không tên vẫn bám chặt vào cành Mát bão. Bà âu yếm cà nhẹ đôi vú căng mẩy tròn vo chắc như nắm cơm lên cổ lên gáy lên mũi ông y hệt như người mẹ đang âu yếm dỗ dành đứa hài nhi tội nghiệp mỗi lần như vậy bác sĩ Cần lại càng nức lên rồi từ từ đổ rục xuống chìm vào một giấc ngủ mỏi mệt mê loạn ú ớ.

Vào đêm thứ một trăm lẻ bảy ở ngoài đảo Vượn vàng có lẽ vì nóng quá oi quá nên bác sĩ Trương Vĩnh Cần ôm chiếu mò ra khoảng đất bằng phẳng sau nhà nơi bà Mẫn vẫn hay ném bí đỏ cho bày Vượn vàng.

Ông bác sĩ trải chiếu nằm khểnh bắt chân chữ ngũ hóng gió hồ rồi ngủ thiếp đi không hề hay biết gì cách đó không xa đằng sau mấy gốc Mắt bão xù xì có một bày vượn vàng đông đúc vượn đực vượn cái vượn già vượn con cũng đang ngủ lăn quay ra đất co quắp ôm nhau thỉnh thoảng lại mê sảng ú ớ khọc khẹc. Vào khoảng canh ba tự dưng có một con sứa lửa xanh lè từ đáy hồ rẽ nước bay vọt lên trong phút chốc hòn đảo Vượn vàng đang tối đen bỗng nhuộm một thứ ánh sáng tím bầm huyền ảo ma quái thứ ánh sáng chỉ nhìn thấy trong những cơn sốt của người mắc bệnh mộng du hoặc bệnh viêm bọng đái và bệnh ho gà. Bác sĩ Cần kinh ngạc ngẩng cổ lên ngắm nhìn cái con sứa lửa xanh lè kỳ quái đang treo lơ lửng ngay trên đầu rồi lại cúi xuống nhìn không chớp mắt những hòn sỏi xanh lè lẹt lấp la lấp lánh ngay cạnh đùi cạnh bàn chân của ông. Rồi bác sĩ Cần thấy bồn chồn ruột gan khó chịu có đàn kiến lửa nóng rẫy cứ bò lổm ngổm trong xương tuỷ da thịt gân máu khắp người ông bác sĩ Chịu không nổi bác sĩ Cần bèn nhổ ra đất một bãi nước bọt đắng ngắt rồi đứng phắt dậy và cứ thế bước đi phăm phăm như một con chó già phát điên bất thần nổi cơn ngứa răng ngứa lợi chỉ muốn đớp ai đó một miếng chí tử. Đôi cẳng chân không có mắt đưa ông bác sĩ trèo lên tảng đá xanh lè nhô ra bờ biển nom giống hệt cái mõm chó khổng lồ. Đêm đảo im phăng phắc rợn người. Đứng trên cái mỏm đá Mõm chó một lúc bác sĩ Cần vẫn không thể chịu nổi đàn kiến lửa nóng rát bò lổm ngổm khắp trong da thịt ông. Bác sĩ Cần bỏ đi lang thang khắp hòn đảo thỉnh thoảng lại va đầu vào một gốc cây Mắt bão cứng như thép khiến hai mắt ông. nổ đom

đóm. Rồi bỗng nhiên ông bác sĩ chợt nhìn thấy một người đàn bà trần truồng như nhộng tóc xõa sượi đen nhánh mông căng vú mẩy đang à ơi bế ẵm một chú khỉ bé tí. Thỉnh thoảng người đàn bà lại kêu lên khùng khục cố ấn đầu con khỉ con vào bầu vú của mình. Nom người đàn bà quen mặt quá mà bác sĩ Cần không thể nhớ là đã gặp bà ta ở đâu rồi. Thấy bác sĩ Cần bước lại gần người đàn bà lùi lại trợn mắt nghiến răng há hốc cái mồm đỏ lòm ra hú lên dữ tợn hệt như một con khỉ cái đang cho con bú bỗng nhiên nhìn thấy một con mèo rừng. Bác sĩ Cần xòe hai bàn tay tỏ ý thân thiện thì người đàn bà vung tay quẳng con khỉ con vào mặt ông bác sĩ rồi cuống cuồng bỏ chạy. Bác sĩ Cần vội lao theo. Người đàn bà vọt qua bụi rậm. Bác sĩ Cần cũng vọt ra bụi rậm. Người đàn bà nhảy tanh tách trên những tảng đá. Bác sĩ Cần cũng nhảy tanh tách trên những tảng đá. Người đàn bà dang rộng hai cánh tay bay lên trời. Bác sĩ Cần cũng dang rộng hai cánh tay bay lên trời. Người đàn bà rơi huỵch xuống bãi cát. Bác sĩ Cần cũng rơi huỵch xuống bãi cát. Người đàn bà nhào xuống hồ. Bác sĩ Cần cũng nhào xuống hồ. Người đàn bà lại ngoi lên chạy được mấy bước rồi cắm đầu rúc xuống cát thun thút nhanh như một con Dúi đến nỗi trong nháy mắt chỉ còn thấy hai bàn chân của bà thò lên giẫy giẫy.

May mà bác sĩ Cần còn kịp chụp được một cái cổ chân của bà ta. Và phải giằng co vất vả lắm ông bác sĩ mới lôi ngược được người đàn bà lên. Cái thân thể trần truồng của bà đen sì lấm bê bết những hạt cát bám vào hai đầu vú của bà sáng loe lóe như những hạt kim cương khiến bác sĩ Cần chói cả mắt. Người đàn bà không bỏ chạy nữa. Bà ta ngồi phệt xuống rồi quay mặt lại kêu lên:

- Chàng déc ơi ông có phải là cụ khỉ đầu đàn đâu mà lại đổ đốn nổi máu dê rượt đuổi tôi dữ thế. Tôi mệt muốn đứt hơi đây. Tôi là Mẫn đây mà.

Bác sĩ Cần xấu hổ quá toan bỏ đi thì bà Mẫn nhổm dậy ôm chầm lấy ông bác sĩ. Bà cà nhẹ đôi vú dính đầy những hạt cát sáng loá những hạt kim cương lên mặt lên mũi lên cổ lên ngực lên bụng lên đùi lên háng ông bác sĩ. Có một điều kỳ dị là đôi vú của bà Mẫn cà đến đâu là ở đó những con kiến lửa nóng rát đang bò lổm ngổm trong xương tuỷ gân thịt của ông bác sĩ bỗng dưng tan biến mất tăm như bị chết đuối đứ đừ trong bát sữa đầy tràn sóng sánh. Bác sĩ Cần thoải mái dễ chịu quá. Thay vì đẩy bà Mẫn ra ông bác sĩ cũng ôm chặt lấy bà Mẫn rồi cả hai cùng ngã lăn xuống cát như một đôi tình nhân mê đắm. Một cơn sóng hồ ào vào bờ cát phủ trùm sóng trắng lên hai người. Mát quá. Dễ chịu quá Sảng khoái quá. Bác sĩ Cần nhắm tịt hai mắt lại hai chân hai tay ông càng quặp chặt lấy cái thân thể trần truồng căng mẩy mông vú của bà Mẫn…

Tới khi mở mắt ra thì bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại thấy mình đang nằm cong queo lọt thỏm giữa đàn vượn đông nghịt chí chóe lố nhố đứng ngồi nhảy nhót nhe răng trắng nhởn trợn tròn hai con mắt đỏ khé nhìn ông. Một con khỉ cái lông vàng loăn xoăn mông vú thỗn thệ đong đưa đi tới trước mặt ông bác sĩ. Con khỉ cái nhe hai hàm răng to tướng cười bụng khẹc rồi âu yếm cấu vào nách ông bác sĩ:

- Chàng đéc ơi? Chúng mình leo lên cây chơi trò vợ chồng đi.

Bác sĩ Cần sợ quá lùi lại ú ớ nghẹn giọng. Con khỉ cái lông vàng loăn xoăn lại nhe ra cười:

- Ông nhận ra tôi rồi chứ. Tôi là Mẫn đây. Bây giờ ông cũng hoá thành con khỉ lông vàng như tôi rồi. Ông nhìn lại cái hình hài của ông đi.

Bác sĩ Cần giơ hai tay lên. Hai cánh tay ông đã phủ một lớp lông khỉ vàng óng. Ông cúi nhìn háng nhìn đùi nhìn chân nhìn đằng sau nhìn đằng trước.

Khắp người ông cũng đã phủ một lớp lông khỉ vàng óng. Nhưng có một điều lạ là bác sĩ Cần chẳng thấy sợ cũng chẳng ngạc nhiên. Ông chỉ thấy hơi ngượng nghịu một chút vì người ông bây giờ chẳng còn một mảnh vải che thân. May mà lớp lông khỉ khá dầy nên cũng đã che kín được cái chỗ nếu bày tồ hô ra thì xấu hổ phải biết.

Bà Mẫn khỉ cái dịu dàng ôm lấy ông bác sĩ:
- Từ nay tôi và ông tha hồ cởi truồng chơi trò vợ chồng thoả thuê tha hồ trèo cây tha hồ bú mớm cho lũ khỉ con và tha hồ ăn cắp chuối ăn cắp bí ngô ăn cắp dưa chuột. Làm thân con khỉ cũng thích lắm đấy ông bạn già tội nghiệp của tôi ạ.
Nói rồi bà Mẫn khỉ cái phát nhẹ vào đám lông che háng của bác sĩ Cần. Bà cười khích khẹc:
- Phởn chí vừa thôi nhé. Tôi cấm ông đuổi tôi như lúc nãy đấy kẻo lũ khỉ mẹ khỉ con nó cười cho. ấy là tôi quên dặn ông có nổi cơn thèm muốn tí tởn với tôi thì cũng phải kín đáo đừng có dại chọc tức cụ khỉ già đầu đàn. Ông còn lạ gì cái máu ghen tình của loài muông thú.

Bác sĩ Cần ngượng chín cả người. Ông cấu nhẹ vào đít mà chẳng thấy đau nhói. A! thì ra là nằm mơ.

Có một điều hơi lạ lùng là sau cái đêm bác sĩ Trương Vĩnh Cần ôm chiếu mò ra sau nhà bếp nằm khểnh bắt chân chữ ngũ ngủ thiếp đi mơ hoá thành con vượn vàng rượt đuổi giao cấu với bà Mẫn lốt khỉ thì đúng ngày hôm sau tức là ngày thứ 108 thì tự dưng không hiểu tại sao bà Mẫn có ý tránh mặt ông và bà cũng không cởi trần cởi truồng chạy nhông nhông trên mép nước sáng loá thỉnh thoảng lại nhoài ra xa úp chụp cái vó lưới lùng phùng vồ những con

ruốc hồ đỏ rực mang về làm mắm ruốc. Bà cũng không cởi trần cởi truồng ngồi xổm chồm hỗm ăn cơm với ông bác sĩ già nữa. Có mấy lần mò xuống bếp uống nước bác sĩ Cần còn nhìn thoáng thấy bà Mẫn vấn khăn mỏ quạ ngực đeo yếm đỏ bụng thắt ruột tượng vàng tha thướt chạy vụt qua một bụi song um tùm rậm rạp ngay đằng sau bếp. Và cũng từ cái ngày thứ 108 ấy trở đi đêm nào bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng được ngủ ngon giấc vì bà Mẫn không còn mò xuống rì rầm lảm nhảm kể chuyện quấy quả nữa. Có những đêm từ canh ba sang canh bốn vì một lẽ gì đó bỗng giật mình tỉnh giấc mở mắt ra ông bác sĩ già cũng chỉ nhìn thấy cái ghế đẩu trống không lờ mờ ở đầu giường và tiếng con thạch sùng lẻ bạn tắc lưỡi lách chách trên vách. Có chăng ngày suốt từ sáng đến tối mịt bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng chẳng nhìn thấy mặt bà Mẫn vì cứ hễ thấy bóng ông bác sĩ già ở đâu là bà lại ù té chạy mất tăm. Duy nhất chỉ có một lần đang ngồi bó gối một mình sưởi nắng ngoài sân chợt nghe tiếng bà Mẫn gọi: "Chàng đéc ơi tý nữa vào vác hộ tôi bó củi xuống bếp". Bác sĩ Cần đứng lên rồi đi vòng ra sau nhà đang loay hoay vật bó củi lên lững thì thấy bà Mẫn thò đầu qua cửa và chỉ thò đầu ra thôi hét to: "Ông có dở người không đấy. Củi khô không vác mà lại vác bó củi ướt đun bếp định hun chết tôi à".

Bác sĩ Cần cúi xuống đổi lấy bó củi khô khi ngẩng lên thì bà Mẫn đã chui tọt vào từ lúc nào. Bác sĩ Cần đẩy cửa bước vào nhà thấy nhà trống trơn cánh cửa sổ mở toang bà Mẫn đã vọt qua cửa sổ chạy mất tăm nhất định không chịu giáp mặt ông. Có những buổi chiều nghe tiếng kẻng gõ keng keng sau nhà bếp gọi bày khỉ đang lang thang trên đảo trở về ăn bí đỏ bác sĩ Cần chạy vội tới thì cũng chỉ còn thấy đàn khỉ đang tranh cướp nhau chí chóe chứ chẳng thấy bà Mẫn đâu. Từ khi bà Mẫn tránh mặt ông bác sĩ Cần ăn uống đâm ra thất thường mỗi ngày cũng chỉ được ăn có một bữa thường thường là

vào giờ ngọ ông bác sĩ mò xuống bếp thì đã thấy có một mâm cơm đặt trên manh chiếu hoa úp lồng bàn rất cẩn thận. Mở ra có một bát một đũa một niêu cơm cùng ít mắm ruốc hồ thêm tý chút rau dưa lằng nhằng cứ y như là phép lạ hiện ra trong một câu chuyện cổ tích vớ vẩn nào đó vẫn kể cho lũ trẻ con nghe đại để… Mỗi ngày sau buổi đi cày về mở cửa ra là lão nông dân lại nhìn thấy trên cái bàn tre giữa nhà đã có một mâm cơm tươm tất hiện ra… Mấy ngày đầu bác sĩ Cần còn gọi toáng lên bà Mẫn trốn ở đâu vào ăn cơm nhưng rồi gọi mãi cũng chẳng thấy bà Mẫn đâu ông bác sĩ già ngồi xuống chờ một chút cho có lệ rồi điềm nhiên nhấc lồng bàn xới cơm ăn ngon lành rồi lăn luôn ra chiếu ngáy khò khò chẳng cần lo lắng băn khoăn tò mò vì sao tự dưng bà Mẫn cứ nhất quyết lảng tránh ông cứ y như là con chó cái nhất quyết nguẩy đuôi lảng tránh con chó đực sau mùa động đực giao phối để bảo vệ cái bào thai chó con đã bắt đầu hình thành trong dạ con của nó. Cuộc sống kỳ lạ và êm đềm như vậy giữa ông bác sĩ Trương Vĩnh Cần và bà Mẫn cứ thế thanh thản chầm chậm trôi qua tới một buổi sáng theo thường lệ bác sĩ Trương Vĩnh Cần lò dò mò ra sườn đảo phía sau nơi có những vách đá dựng đứng tình cờ nhìn thấy bà Mẫn trần truồng tóc xoã dài đang lom khom múc nước tắm bì bẹt ngay trên mép hồ lăn tăn sóng. Những tia nắng mặt trời vàng rực chói loà thoả thuê ôm ấp vỗ về cái bụng vốn dĩ thẳng căng của bà giờ đây không rõ tại sao đã biến dạng căng phồng lên óng ả như quả dưa hấu thoa đẫm mỡ và đôi núm vú mưng mọng thầy lầy to tướng thâm sì như hai mẩu thịt trâu nom vô cùng hấp dẫn. Buổi chiều hôm đó ông bác sĩ già lễ mễ cõng bó củi khô chui vào bếp thì đụng ngay phải bà Mẫn yếm váy đỏ váy vàng chít khăn mỏ quạ tùm hum. Nhưng lần này bà Mẫn không bỏ chạy mà lại thân ái túm ngay lấy tóc ông bác sĩ rồi nhoẻn cười nhỏ nhẹ dịu dàng:

- Tôi sắp đến ngày vỡ chum rồi đấy chàng đực ạ.

Bác sĩ Cần hạ bó củi xuống im lặng không nói gì.

Bà Mẫn vẫn nhỏ nhẹ dịu dàng:
- Ngày mai nhờ ông dọn giùm tôi cái ổ lá cây Mắt Bão ở góc bếp kín đáo kia nhá. Và tôi cũng có nhời trước nếu như tôi khó đẻ phiền ông chịu khó trèo qua nóc nhà bếp hộ mẹ con tôi. Vẫn biết ông đã già rồi lại công công chứ chẳng phải là chồng tôi nên nhờ ông vậy là chướng nhưng tôi vẫn cứ nhờ ông trước chắc là ông không nỡ từ chối cũng là để lấy phước có phải không hả ông.
Bác sĩ Cần chỉ giương mắt nhìn cái bụng chửa thây lẩy vượt mặt của bà Mẫn chẳng gật cũng chẳng lắc.
Vốn đã quen tính nết đơ đơ mát mát của ông bác sĩ già bà Mẫn búng khẽ vào mũi ông rồi quay đít te tái đi đong đưa cặp mông giờ đây không còn nhọn hoắt nữa mà đã to bè ra tụt hẳn xuống. Trước khi chui ra khỏi bếp bà Mẫn còn ngoái lại ném cho ông bác sĩ già một nụ cười như nụ cười của một ả khỉ cái đang độ thanh xuân tặng riêng cho cụ khỉ già đầu đàn ghẻ lở đầy háng trụi phơ lông tóc dâm dê có hạng.
- Đố ông đoán được bố của đứa bé đang nằm trong bụng tôi đây là của ai đấy chàng đực ơi là chàng đực ơi!

Nhưng bác sĩ Trương Vĩnh Cần chẳng kịp dọn cho bà Mẫn cái ổ lá cây Mắt Bão ở góc bếp kín đáo và ông cũng chẳng kịp dựa cái thang vào vách bếp để phòng khi cần kíp còn có thể trèo tót ngay lên mái. Ngay đêm hôm đó vào khoảng canh hai ông bác sĩ già đang nằm trên gương bỗng nghe một tiếng thét thất thanh ở dưới bếp y như tiếng thét của một người bị chém một nhát bổ dọc chí tử mà lại đút phăng cái đầu. Bác sĩ Cần lao bổ xuống bếp. Trong bếp sáng rực. Bà Mẫn tóc tai xoã sượi trần truồng ướt đẫm nằm ngửa tênh hênh quằn quại cạnh cái bếp lửa cháy đùng đùng. Nom bà Mẫn lúc này giống hệt một con lợn sề đang bị vật ra chọc tiết cạo lông mổ bụng. Mặt bà

sưng phồng hai mắt gần như lồi hẳn ra ngoài. Hai bàn tay bà túm chặt lấy cái cối đá thủng mười ngón chân bấm lún xuống mặt đất cặp đùi uốn cong lên dạng tè he cố nâng cái bụng giờ đây chướng lên căng cứng như một cái bong bóng lợn khổng lồ tứn đen đã được bơm đến hết cỡ. Cái bong bóng lợn kinh dị đó cứ rung lên ngọ nguy cuồn cuồn xô đẩy và có lẽ chỉ một tích tắc nữa thôi là sẽ nổ tung như một quả bom tấn. Vừa thấy mặt ông bác sĩ Cần ló vào bà Mẫn rú lên như bị lưỡi dao thọc vào tim: Ối giời đất ơi! Trèo… trèo… trèo qua mái bếp… ối giời đất ơi là giời đất ơi!… Nhưng bác sĩ Cần không chạy ra ngoài để trèo lên mái bếp. Ông điềm tĩnh ngồi xuống chăm chú nhìn mặt nhìn cái bụng căng chướng sắp nổ tung của bà Mẫn rồi thản nhiên cúi xuống nhìn rất lâu vào giữa háng của bà rồi điềm đạm rành rọt như ra lệnh:

- Hít vào thật sâu. Nín hơi thật lâu. Rặn mạnh?

Hai con mắt lồi của bà Mẫn lác xệch đi. Chân tay bà giật đùng đùng rồi bỗng nhiên bà chồm dậy phun cả một đống bọt đỏ ngầu máu trộn lẫn rớt rãi vào mặt ông bác sĩ già. Bà gào lên:

- Nín với chả răn cái mả cha nhà ông. Ôi giời đất ơi là ời ời đất ơi… Cút!

Nhưng bác sĩ Cần không cút. Y hệt như một người điếc đặc cả hai tai ông bác sĩ già chộp lấy hai cổ chân bà Mẫn như muốn ghìm chặt bà Mẫn xuống nền bếp.

Mặt ông thật bình thản mắt vẫn nheo nheo nhìn như hút vào giữa háng của bà. Ông nói rành rọt:

- Tử cung mở hết đát rồi. Tốt lắm. Đứa trẻ sắp chui ra rồi. Tốt lắm. Hít sâu. Nín thở. Rặn mạnh. Dứt khoát. Cố lên.

Bà Mẫn gầm lên như con hổ cái bị sập bẫy. Lần này thì bà không thèm phun rớt rãi vào mặt ông bác sĩ già nữa. Bốp. Một cái tát nảy lửa bác sĩ Cần tóe máu mắt.

Bốp. Bốp. Hai cái tát liên tiếp bác sĩ Cần tối tăm mặt mũi. Phăng? Một cú đá ngoạn mục khiến ông bác sĩ già bắn tung ra cửa bếp đập mặt vào thúng tro nóng bỏng. Bác sĩ Cần rú lên ằng ặc sặc tro. Nhưng cụng đúng lúc đó có tiếng trẻ bỗng bật lên như xé vải óe óe oe oe…

Bác sĩ Cần lồm cồm bò dậy mở to hai con mắt cay xè vì tro bụi. Ông bác sĩ già há hốc mồm tác nghẹn không thể tin vào mắt của ông nữa. Trên nền bếp nhớp nhúa bẩn thỉu loang loáng ánh lửa một đứa hài nhi?

Không! Không phải một đứa hài nhi mà là một con khỉ lông vàng rực ướt nhoét nháy nhụa đang lăn lộn giãy giụa như điên cuồng hai bàn tay bé xíu của nó quờ quạng tuyệt vọng bấu chặt lấy cái cuống nhau lòng thòng loằng ngoằng một đầu dính chặt vào giữa bụng nó còn đầu kia vẫn còn dính chặt vào một cái nhau to tướng nát bét như cái dạ dày lợn lấm bê bết. Nhưng nỗi kinh hoàng đó còn chưa thấm vào đâu khi ông bác sĩ già ngẩng lên và nhìn thấy bà Mẫn lúc này trần truồng tồ hô đang nằm dang thẳng cẳng hai chân hai tay giật đùng đùng như lên cơn động kinh cạnh đống lửa cháy phừng phừng tung lên một màn mưa tơi bời tro bụi xám ngoét. Bà Mẫn đang tự lột xác. Cứ sau mỗi cú giật nẩy người sau một cái đạp chân sau một cái đập tay là cái lốt thiếu nữ lại tuột dần ra khỏi cái thân hình trần truồng tồ hô nhoe nhoét máu bồ hôi tro bếp và nước ối của bà. Mái tóc dài óng mượt đen nhánh của bà cứ chầm chậm bạc dần bạc dần từ đỉnh đầu lan xuống chân tóc cho đến khi trắng phở ra như nắm cước và cặp vú tròn căng mẩy chắc như hai nắm cơm chỉ trong chớp mắt sau hai cú co giật từ lồng ngực đã hoá thành hai cái túi nhõng nhẽo thịt da cặp đùi thon dài chắc nẩy như cặp đùi thiếu nữ tuổi đôi mươi giờ đây đã tóp lại gầy đét lủng củng những xương bánh chè xương ống đồng xương mắt cá và các cơ đùi săn chắc đã nhão ra

hoá thành những miếng da những sợi gân loằng ngoằng xanh lẹt bóng nhẫy như giun đũa. Nhưng thê thảm nhất vẫn là sự lột xác của gương mặt của bà Mẫn.

Than ôi! Hai gò má căng mịn nâu bóng nhuộm đẫm ánh nắng trời gió trời cùng cặp mắt sáng rực hóm hỉnh đôi môi hình quả tim lúc nào cũng mọng lên đầy dục vọng thèm muốn của bà Mẫn giờ đây đã bị một ma lực phù phép biến thành một cái mặt dăn dúm mắt kèm nhem răng lợi móm mém da thịt dăn deo khô đét như quả Ô mai khô xám quắt đau đớn sợ hãi. Bác sĩ Cần từ từ đứng lên chân tay ông run lẩy bẩy như người đứng lên cơn co giật Pắc Kinh Sơn miệng ông đắng ngắt cổ họng tắc nghẹn ngứa như điên cuồng vì có con giun đũa trơn tuột tanh lộn mửa đang thả sức ngoáy đuôi đùa nghịch nô rỡn. Hai mắt ông bác sĩ trợn trừng đờ đẫn nhìn cái thân hình teo tóp gân da của một bà lão đã cạn sạch dương khí đang giãy giụa ngáp lấy ngáp để trong những phút hấp hối cuối cùng vẫn còn cố vươn hai bàn tay xám đen chằng chịt gân da về phía đứa hài nhi khỉ con lông vàng rực giờ đây đã tắt thở đang nằm cong lưng cứng đờ trên cái nền bếp bẩn thỉu nhớp nhúa loang loáng ánh lửa. Một luồng khí độc lạnh buốt dường như từ dưới âm ty địa ngục xé toác nền bếp phọt thẳng lên quấn chặt lấy đầu bác sĩ Cần khiến hai mắt ông bác sĩ già nổ đom đóm đỉnh đầu ông đau nhói như bị một mũi dùi nhọn hoắt nung đỏ xiên thẳng vào. Bác sĩ Cần lùi dần lùi dần. Đống lửa trong bếp bùng lên réo ổ ổ như tràng cười man rợ táp hơi lửa nóng rực vào mặt ông bác sĩ già đốt thui sém luôn lông mày lông mi lông mũi và chỏm tóc xõa trước trán ông bắt lửa khét lẹt. Trời ơi! Cái mũ êch-ki-mô vất đâu rồi.

Phải chạy đi tìm cái mũ êch-ki-mô thôi. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần buột kêu lên nghẹn ngào rồi quay người ù té chạy như bị ma đuổi bỏ lại đằng sau gian

bếp bén lửa bùng lên như ngọn đuốc khổng lồ tế thần ngạo nghễ.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần chạy đi đâu? Ông còn biết chạy đi đâu nữa. Đôi cẳng chân già nua theo thói quen đưa cái thân xác già của ông bác sĩ phóng một mạch ra sườn đảo phía sau nơi có vách đá dựng đứng và những cây Mắt Bão cổ thụ cành lá xúm xuê thân gốc xù xì mọc xiên xiên nơi mà buổi sáng nào cũng vậy ông vẫn mò ra ngồi tựa lưng vào gốc cây Mắt Bão ngắm nhìn mặt hồ trong lành dịu mát buổi sớm mai đợi vầng mặt trời đỏ au từ từ trồi lên đợi bà Mẫn bụng căng vú chắc mông nhọn đùi săn tóc dài trần truồng vác cái vó lưới lùng phùng chạy nhông nhông trên mép sóng lăn tăn…

Đôi cẳng chân già nua của bác sĩ Cần theo thói quen đưa cái thân xác già của ông bác sĩ phóng một mạch ra sườn đảo phía sau rồi ông dụi xuống cạnh một gốc Mắt Bão xù xì mát lạnh ẩm ướt sương đêm. Đầu ông vẫn cứ giật lên đau nhói. Đám mây màu xám đục lùng bùng quấn chặt lấy trán lấy mắt mũi mồm miệng ông bác sĩ già. Luồng khí độc âm ty địa ngục từ dưới lòng đất sâu phụt lên vẫn chưa chịu tan phả vào da thịt ông ngấm vào tim óc gan phổi dạ dày ruột non ruột già thậm chí cả bọng đái ông bác sĩ khiến khắp người ông ớn lạnh tê dại nhức nhối. Bác sĩ Cần đập đầu vào gốc cây Mắt Bão. Mắt ông nẩy đom đóm. Bác sĩ Cần cấu mạnh vào mông đau nhói. Không phải là một giấc mơ rồi. Những hòn cuội đầu sư lăn lóc kia những cây Mắt Bão xiên xiên như sắp đổ xuống hồ vách núi đá sắc lởm dựng đứng kia mặt nước hồ trong vắt cùng làn gió buổi sớm thổi dìu dịu được những tia nắng mặt trời sớm mai sưởi ấm đang chầm chậm nóng dần lên xung quanh nào có phải là một giấc mơ. Ông bác sĩ già giơ hai bàn tay lên sát mặt như kẻ soi gương hai bàn tay dăn deo lấm bê bết tro bếp máu và nước ối tanh lòm. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần gần như xỉu đi. Đúng lúc đó có tiếng sóng róc rách ngoài mặt hồ

mờ sương hiện ra một con đò tre không mui không mái chèo đứng ở trên đò là bà Mẫn chít khăn mỏ quạ yếm đỏ váy vàng ngang lưng thắt ruột tượng thướt tha. Có sự lạ lùng chẳng cần chèo lái mà con đò cứ lừ lừ trôi vào bờ. Bà Mẫn trẻ trung khỏe mạnh tươi tắn nhoẻn miệng cười vẫy ông bác sĩ già:
- Chàng đéc ơi xuống đò đi chơi hồ rồi tôi kể chuyện kỳ quái lạ lùng cho chàng đéc nghe.
Như kẻ mộng du bác sĩ Cần lập cập trèo lên con đò nhỏ. Con đò tròng trành đong đưa nước vỗ lép bép vào mạn đò. Một đàn cá nhỏ dài như đám lá tre trắng lốp bay rào rào trước mũi đò bác sĩ Cần loá mắt. Thoắt một cái con đò nhỏ đã trôi ra giữa hồ và cũng thoắt một cái bà Mẫn đã trút bỏ khăn váy yếm hiện ra trần truồng rực rỡ như nàng công chúa vua thuỷ tề vừa rẽ nước ngoi lên như một người nguyên thuỷ từ thời tiền cổ hoang sơ hiện về. Mái tóc thiếu nữ đen nhánh dài óng ả cặp vú chắc như nắm cơm bụng thẳng căng da trống mông nhọn đùi săn hai mắt đen láy tinh khôn nghịch ngợm. Thấy ông bác sĩ già cứ trố mắt ra nhìn lắc đầu liên hồi miệng lẩm bẩm: "Không hiểu được phép lạ lột xác thật tình phép lạ lột xác không thể hiểu được". Bà Mẫn túm lấy tóc ông bác sĩ chớt nhả dìm đầu ông xuống rồi rít lên:
- Cụp mắt xuống đồ khỉ già dâm dê nhìn tôi cời truồng mấy trăm ngày rồi chưa chán mắt hay sao. Hôm nay tôi cấm chỉ ông dở trò táy máy. Tôi cho ông đi đò chơi hồ là để kể chuyện kỳ quái lạ lùng ông nghe. Nào chàng đéc ơi hãy cúi đầu nhìn thật kỹ xuống mặt hồ.

Nhìn thật kỹ vào nhưng bám chặt mạn đò kẻo ngã lộn cổ chìm nghỉm như cục đá. Chàng đéc ơi có nhìn thấy gì không…

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần vươn cổ nhìn đăm đăm xuống mặt nước. Quanh ông sóng vỗ dạt dào trời đất mênh mông mặt nước hồ sâu thẳm khôn cùng

ánh lên những ánh vàng rực rỡ kỳ ảo phải chăng đó là ánh nắng là ánh sáng là mây trời lặng lẽ in xuống. Dần dà những ánh vàng rực rỡ đó tan biến đi nhường lại màu nước leo lẻo đong đưa đong đưa trong đến khôn cùng trong đến rợn da gà. Bác sĩ Cần đăm đăm nhìn như bị hút hết hồn vía xuống nơi thẳm sâu dưới tận đáy tầng nước dần dần hiện ra những ngôi nhà lô xô những cây bưởi cây mít cây cau cây na những cái chum cái vại cái cối vất lăn lóc bên những con đường mòn ngoằn ngoèo quanh co rồi những bức tường nghiêng nghiêng sắp đổ xuống những thành giếng méo giếng tròn giếng vuông… tất cả đều phủ một lớp rong rêu xanh lét bợt bạt giá lạnh vô hồn… đấy là thế giới mơ hồ nào vậy hay chỉ là một xóm núi nghèo nàn thưa thớt bị dờn sâu dưới trăm ngàn thước nước. Chẳng cần biết chẳng cần hay chỉ thấy ghê sợ một điều là cái thế giới mơ hồ xóm núi thưa thớt nghèo nàn chết chìm đó sao cứ im phăng phắc như một ảo ảnh không hề vẳng lên một tiếng động dù rất nhỏ. Thỉnh thoảng một làn gió thổi tới mặt hồ cuộn sóng nhè nhẹ khiến tầng nước chuyển động lắc lư thì nhà cửa cây cối bức tường thành giếng con đường chum vại tiểu sành của cái xóm núi chết chìm đó nhất loạt chầm chậm chuyển động đong đưa lắc lư theo nom hệt như những bóng ma thức dậy kêu van than khóc đòi lại cuộc sống trần gian đã bị cướp mất trắng trợn tàn bạo. Hai mắt ông bác sĩ già đau nhức gần như sắp lồi hẳn ra khỏi hố con mắt lưng ông ớn lạnh hai tay run rẩy hai đầu gối va lập cập. Bác sĩ Cần cố ngửng đầu lên nhưng cổ ông cứng đờ đầu ông như bị hai bàn tay vô hình ấn mạnh xuống mạnh đến đỗi mặt ông dí sát mặt nước. Có một ma lực nào đó kỳ dị mạnh mẽ khôn cùng giống như ma lực của cái chết của cõi âm ty địa ngục phụt lên từ cái thế giới mơ hồ xóm núi nghèo khổ thưa thớt chết chìm đáy thẳm sâu dưới dưới tầng nước kia cứ hút chặt lấy hồn vía ông bác sĩ già khiến ông nghẹn ngào hốt hoảng tắc thở. Bác sĩ cần cố vòng tay ra phía sau cấu mạnh vào mông đít đau nhói. Đau quá? Vậy là không

phải ông đang sống trong một thế giới mê sảng mộng mị. Vậy thì ông đang sống trong một thế giới nào đây? Trong thế giới trần gian thực tại ư?

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần ôm đầu ông muốn kêu lên muốn gào lên muốn khóc lóc rỏ ra những giọt nước mắt mặn chát nóng bỏng nhưng cổ họng ông tắc nghẹn nước mắt ông ráo hoảnh tâm trí đỡ đần. Bàn tay ma quỷ vô hình vẫn cứ ấn đầu ông sát xuống mặt nước hồ.

Có lẽ cái thân xác già của ông sắp ngã lộn cổ chết chìm chết đuối trong cái hồ này mất thôi. Bác sĩ Cần rầu rĩ tuyệt vọng hoảng hốt như vậy nhưng đúng lúc đó bà Mẫn vươn tay túm tóc ông và kéo ngược mặt ông quay lại. Hai hàm răng hạt na đều đặn đen rưng rức loang loáng ánh nắng của bà Mẫn nhe ra cười! Bác sĩ Trương Vĩnh Cần lẩy bẩy khuy xuống như hình nhân không xương. Giọng bà Mẫn vút lên lảnh lót như tiếng chim hoạ mi:
Chàng đéc ơi là chàng đéc ơi! Nhà cửa cây cối chum vại tường giếng đường đi lối lại chàng đéc vừa nhìn thấy ở dưới đáy lòng hồ không phải là cảnh vật thuỷ cung vua thuỷ tề cai quản đâu đấy là cái xóm núi của vợ chồng tôi hồi chưa bị chìm nghỉm dưới đáy nước trông thích mắt lắm suốt ngày suốt đêm nó cứ miên man sột soạt động đậy ngả nghiêng gió rừng thổi về ào ạt cây cối rung lên rào rào ngả ngốn vặn trước vặn sau đảo điên uốn éo cứ như lên đồng. ánh nắng mặt trời sưởi ấm những nóc nhà những con đường đố bóng xiên xiên lên những bức tường những cọc hàng rào vào tháng ba tháng tư chuồn chuồn đậu chổng đuôi chấp chưởi báo hiệu những cơn mưa từ ngoài bể mưa về dăng mắc trên mặt ao mặt nước giếng trong leo lẻo nước ở vùng quê xóm núi vợ chồng tôi. Vùng quê có nguồn nước ăn vọt ra từ trong một quả núi thăm thẳm nên ngọt lắm trong lắm con gái xóm núi gội đầu nước nguồn này nên tóc dài tha thướt mềm mại đen óng như than chàng đéc ơi là

chàng đéc ơi…

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cố mở to hai con mắt. ánh nắng mặt trời chói loà vô vàn mũi kim nhọn hoắt nóng bỏng hả hê đắc chí xiên thẳng xuống như muốn chọc mù hai con mắt ông khiến nước mắt ông bác sĩ già tháo ra đầm đìa ròng ròng tuôn chảy. Bóng bà Mẫn vọt lớn lên to cao lồng lộng như bóng núi mặt bà đen sì mái tóc dài xổ tung loang loáng phát sáng như đang bốc cháy. Giọng bà Mẫn vẫn vút lên nhưng lúc này không giống tiếng chim hoạ mi mà giống như tiếng rít ken két nhọn hoắt ghê rợn của vòng bánh xe lửa siết trên đường ray:
- Canh hai đêm hôm trước cái ngày nổ mìn phá đập thượng nguồn trăng sáng vằng vặc thằng cháu Thung đội cái thúng trong úp bẩy con chó con mới đẻ đằng sau thất thểu con chó mẹ vú vê thỗn thệ cà nhắc chạy theo đến đập cửa nhà tôi. Thằng Thung gào lên: Sao giờ này bà còn ngồi trên phản nhai trầu bỏm bẻm bà gan bướng dở người bát xách thế này xóm núi ta mất điểm thi đua là tại bà. Con oán bà lắm con nói rã bọt mép ra rồi cơ hội ngàn vàng tự dưng cả cái xóm núi này được cắt khẩu về thị trấn làm ăn buôn bán nhàn nhã sung sướng một bước lên tiên đổi đời tiền vào như nước tiền ra nhỏ giọt như cà phê phin thoát khỏi cái nợ truyền kiếp chân lấm tay bùn cả đời cúi đầu chổng mông bán mặt cho đất bán lưng cho trời khốn khổ khốn nạn vất vả nhọc nhằn nhục hơn con chó sướng thế mà bà còn cứ ngồi lý trên phản đủng đỉnh nhai trầu.

Hay là bà chê ở thị trấn chật chội. Bà ơi một mình bà được đền bù hơn hai chục mét vuông đất mặt tiền ưu tiên số một đấy bà còn lưỡng lự nỗi gì còn tiếc gì ngôi nhà tranh lụp xụp này còn tiếc gì cái giếng méo của bà còn tiếc gì mảnh vườn xưa còi cọc cây na cây bưởi cây đu đủ đực Bà ơi con mời bà

ba bốn lần lên uỷ ban xã thì ba lần bà lăn ra đất vật vã kêu van mồ mả tổ tiên mà con thì đã thông báo với bà rất rõ ràng về chế độ chính sách đền bù đất ở thổ cư cùng những khoản trợ cấp di chuyển tất cả mồ mả xóm núi ta về tập kết ở khu đất dịch vụ tại nghĩa trang thị trấn được chôn cất miễn phí một trăm phần trăm chu đáo tận tình có trước có sau tôn trọng phong tục tập quán dân tộc đến thế là cùng ấy vậy mà cho đến lúc này rồi mà bà vẫn thản nhiên ngồi bỏm bẻm nhai trầu thì con đến chịu bà con chắp tay lạy bà cả nón vì tình nghĩa họ hàng chòm xóm ràng buộc dây nhợ nên con mới phải chịu bà chứ bà là người ngoài thì con đã hô dân quân trói gô cổ bà lại rồi đợi đội quy tắc cưỡng chế công an kiểm sát huyện họ về xử lý thì bà sẽ hiểu được thế nào là hai chữ lễ độ. Lúc đó xe húc xe ben sẽ xúc bà lên thùng như là xúc cá mắm bà có muốn ăn vạ ở lại chết chìm cùng tôm cá cũng chẳng được đâu. Thằng cháu Thung đội cái thúng trong úp bẩy con chó con mới đẻ gào rống lên như vậy bà Mẫn vẫn chỉ ngồi im mồm bỏm bẻm nhai trầu rồi bà nhổ cái bã trầu ra sẽ sàng: Anh cứ đi trước đi tôi ở lại là muốn xem con nước nó đổ về nhấn chìm cái xóm núi này như thế nào. Thằng Thung trợn mắt: Bà có điên không đấy? Bà Mẫn cười: Tý nữa tôi ra núi Vượn vàng ngồi đợi nước đổ về ngập đến đâu tôi chạy lên tới đó anh chẳng bảo cả vùng này sẽ ngập hết chỉ còn lại chon hỏn cái mỏm núi Vượn vàng không ngập sau này sẽ hoá thành đảo Vượn vàng đấy thôi tôi sẽ ở lại trên đảo ít ngày rồi tôi bơi thuyền về thị trấn kể lại chuyện cái xóm núi bị nhấn chìm dưới nước cho anh hay. Thằng Thung giật nảy người trố mắt nhìn rồi độp một câu: Bà có thích sống ngoài đảo lâu dài không? Bà Mẫn chậm rãi hỏi lại: Anh hỏi thế ý là thế nào? Thằng Thung tặc lưỡi: Là bởi vì trong quy hoạch tổng thể nhấn chưn cái xóm núi có mục bảo tồn bảo tàng động vật quý hiếm chim muông cày cáo nhất là bày vượn lông vàng mà sau này sẽ được gọi là động vật quý hiếm có tên trong sách đỏ của Liên hợp quốc nếu bà có ý định ở lại đảo suốt đời

trông nom đàn khỉ còn sót lại thì con sẽ chạy cho bà cái chân nhân viên sở thú lương lậu biên chế hẳn hoi nhưng con nói trước điều kiện tiên quyết là phải cắt hộ khẩu chuyển ra đảo.

Nghe thằng Thung nói vậy bà Mẫn ngồi im lặng.

Thằng Thung cười nhạt lầm bầm: Phương án tối ưu hai bên cùng có lợi. Rồi nó quay đít bỏ đi con chó mẹ vú vê thỗn thệ cà nhắc chạy theo cái thúng đội trên đầu thằng Thung có úp bẩy con chó con đang tranh nhau sủa oăng oăng oăng oăng…

Nắng mặt trời chói quá hai con mắt bác sĩ Cần nổ đom đóm hoa cà hoa cải ông bác sĩ già giật mạnh đầu cho tóc tuột khỏi bàn tay bà Mẫn. Ông quay mặt mở to mắt đăm đăm nhìn xuống mặt hồ. Con đò tre không chèo lái không cánh buồm vẫn trôi lừ lừ như bị ma đưa lối quỷ dẫn đường. Mặt nước trong vắt thăm thẳm nhìn thần tới tận những mái tranh phủ rêu xanh bợt dưới đáy hồ. Trời lặng gió mặt hồ không một gợn sóng tầng nước thẳng đứng im phắc như một khối băng khổng lồ dựng đứng phản chiếu cái thế giới mơ hồ xóm núi chết chìm dưới đáy hồ kia im phăng phắc chết cứng như hoá đá bí ẩn lạnh lẽo và buồn đến nao lòng buồn đến nỗi không thể cúi nhìn mãi được. Bác sĩ Cần ngẩng đầu lên ánh nắng từ từ dịu xuống nhạt nhoà bởi một tảng mây xám đen vĩ đại dầy đặc đang chầm chậm ăn dần vầng mặt trời tròn xoe. Bà Mẫn đã biến mất như bóng ma chỉ còn trơ lại ông bác sĩ già một mình trên con đò tre tròng trành. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần lập cập đứng lên ba bề bốn bên trời nước mênh mông gió réo ù ù tiếng người la hét tiếng sóng vỗ rào rào tiếng bước chân chạy tiếng hú lảnh lót của bầy khỉ rồi một cơn gió từ cái thế giới mơ hồ câm lặng xóm núi chết chìm dưới đáy hồ kia xé đôi

mặt nước hốc lên phả hơi lạnh buốt vào mặt bác sĩ Cần khiến ông nổi da gà nhắm tịt hai con mắt lại. Con thuyền không buồm không lái quay tít mù mây trôi phăng nhung y như bị một loài thuỷ quái khổng lồ ghê gớm lưới đáy hồ lôi đi. Bác sĩ Cần sợ đến tắc thở choáng váng mày mặt vội ngồi thụp ngay xuống túm chặt lấy thành thuyền hai mắt vẫn nhắm chặt không dám mở ra nữa. Tiếng gió ù ù tiếng sóng vỗ rào rào tiếng hú của bầy vượn tiếng người kêu van la hét tiếng bước chân chạy rầm rập hoà trộn vào nhau réo lên ầm ầm hỗn tạp thất thần tống vào tai ông bác sĩ già khiến ông cứ như mê đi chẳng hề hay biết điều gì sắp xảy ra: mưa bão động đất gió xoáy sóng thần hay sắp đến giờ khắc tận thế Nếu là một người thiên chúa giáo thì chắc bác sĩ Cần đã làm dấu thánh cầu chúa nếu là một tăng ni phật tử thì bác sĩ Cần đã van xin Phật Tổ Như Lai hoặc đức Vân Phù Bồ tát đức Phổ Hiền Bồ tát.

Nhưng than ôi vốn là kẻ vô đạo vô thần nên giờ đây ông bác sĩ già chỉ biết nhắm tịt hai mắt luôn mồm kêu khổ. Ông bác sĩ già đâu có biết non nửa tháng nay mưa nhiều ở mạn thượng du nước lũ đổ về đầy ứ lòng hồ sợ vỡ đập nên người ta đã phải mở bốn cánh cửa cống to tướng cho nước tràn xuống hạ lưu con thuyền không chèo không lái mà ông bác sĩ già ngồi đang bị hút theo dòng xả lũ lao vun vút ra khỏi lòng hồ và chỉ dăm phút nữa thôi là nó - con thuyền không cánh buồm không chèo lái này sẽ bay vèo qua mặt đập tràn khổng lồ.rơi xuống dòng chảy dưới mạn hạ lưu và cứ thế lại tiếp tục trôi vùn vụt một lèo ra tới bể Đông và rồi hơn ngày sau thì tấp vào một thương cảng không tên ở miền Nam Trung phần - cái thương cảng mà thuyền trưởng Mùi cá ngạnh mấy năm nay vẫn ghé vào cho đám thuỷ thủ trên xà lan ăn trộm ăn cắp than bán cho bọn đầu nậu trốn thuế để kiếm chút ít tiền bạc đập vào các khoản cờ bạc rượu chè gái gú.

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 19

Nhớ lại buổi chiều cùng anh trung uý cảnh sát trưởng đồn đẹp trai tất tả chạy ra sân ga tìm Bác sĩ Trương Vĩnh Cần nhưng không tìm thấy vì lúc đó ông bác sĩ già dở người hâm hấp đã leo tót lên tàu rúc đầu xuống sau tấm lưới sắt đan mắt cáo che cửa sổ thì cô Thương ơi tóc dài lủi thủi quay về nhà lòng buồn rười rượi. Cô gái buồn đến nỗi suốt trên đường từ ga về đến nhà cô chỉ nhìn đăm đăm lên trời bước thấp bước cao thất tha thất thểu y như lối đi của người mắc bệnh đao mèo và cô cũng chẳng buồn trả lời anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai khi hai người đi ngang qua một hiệu phở tái gầu tái nạm nổi tiếng anh sĩ quan hắng giọng rủ cô vào ăn phở. Về đến nhà cô gái Thương ơi nằm vật ngay ra chõng chân co lên bụng mặt quay vào tường và cô bỏ luôn bữa cơm chiều tối hôm đó. Còn anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai thì có vẻ hơi ân hận sau khi lí nhí dỗ dành cô gái Thương ơi tóc dài là nếu có nhức đầu thì nên uống ngay chín viên An-ni-xa-ta-môn. Con trai uống bảy con gái uống chín rồi anh cũng len lén bỏ ra về tất nhiên là anh không hề hé răng cho cô gái biết dù chỉ là một tí tẹo tòe teo cái cắc cớ mà ông bác sĩ già sợ đến líu lưỡi lác mắt vội vàng vơ quần áo chuồn thẳng một hơi mất tăm. Cũng có thể vì ngượng hoặc cũng có thể vì một lý do gì đó khó hiểu nên suốt cả tuần lễ đó anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai cũng tránh mặt không lai vãng đến ngôi nhà

nhỏ đó nữa. Còn cô Thương ơi tóc dài thì cũng chỉ buồn bã u sầu nằm vạ được đúng ba ngày đến ngày thứ tư mới sáng tinh mơ cô gái đã phải nhảy vọt ngay dậy vì một lý do đơn giản là nhà đã hết sạch gạo và cô bé Hạnh mười ba tuổi gày quắt queo như trẻ lên mười không biết có việc gì bỏ đi đâu suốt chiều qua thông qua đêm mà vẫn mất mặt chưa thấy về. Lại phải nói thêm chút ít về cái cảnh của cô Thương ơi tóc dài bây giờ. Kể từ hôm cô Hà bỏ trốn lên biên giới quyết chí đánh quả lớn buôn lậu một được hai tịt đành lòng vứt lại mẹ già hoá điên đang bị nhốt trong bệnh viện tâm thần và ba đứa em nửa khôn nửa dại nhờ cả một tay cô bạn Thương ơi chăm nom. Tất nhiên trước khi bỏ trốn lên biên giới cô Hà cũng vét vốn bỏ lại cho cô Thương hơn một triệu nhưng rồi miệng ăn núi lở lại cơm cháo cá thịt thuốc men quần áo chăm nuôi bà già điên trong bệnh viện nên chẳng mấy chốc hơn một triệu bạc cháy veo và cô Thương ơi rơi vào cảnh vô cùng túng quẫn nên đành phải sắm đôi sọt xắn quần giống y như mẹ cô ngày xửa ngày xưa lao đi buôn cá ngựa đêm về bỏ mối cho các khách sạn nhà hàng đặc sản trong thị trấn. Tuy vậy mặc dù đã cố gắng chịu khó chăm chỉ xông xáo chẳng chịu thua chị kém em hồng hộc vắt chân lên cổ tít mù mây dàu dãi gió mưa từ sớm tinh mơ đến tận nửa đêm nhưng vẫn chẳng kiếm được bao nhiêu nên cảnh nhà mấy chị em cô gái Thương ơi tóc dài vẫn ngày càng túng bấn nguy khốn. Cũng cần phải nói rõ ràng minh bạch thêm cái thời kỳ này là một thời kỳ rất quái dị ấy là chỉ nói về chuyện kiếm đồng tiền. Quái dị đến không thể nào hiểu nổi. Thí dụ như một gia đình ở nhà quê lăn lưng vào một sào cà chua suốt ba tháng trời quần quật vất vả chân lấm tay bùn cuối vụ thu hoạch bán hết cả sào tính toán đầu vào đầu ra trừ đầu trừ đít may lắm lãi được năm chục ngàn đồng đủ tiền uống mười chai bia hoặc mua được bốn bao thuốc lá 555. Đấy là nói ở nông thôn còn ở thành phố thân phận người buôn thúng bán mẹt gánh hai xảo rau đầy phè xu hào bắp cải cà rốt khoai tây rau muống rau thơm rau cải

xúp lơ thôi thì đủ cả thượng vàng hạ cám chạy long lên suốt ngày từ sớm tinh mơ tới lúc chiều tà bán hết gánh rau không bị ế thì may mắn lãi được chục ngàn đồng bạc đã là mừng lắm. Lại nói tới mấy ông trí thức bác sĩ thứ xịn nổi danh kính trắng khẩu trang áo choàng hồ cứng tinh khôi xắn hai tay áo lên xoa xát xà bông đeo găng mỏng dính lẳng lặng đi vào phòng mổ chăm chú miệt mài cưa đục khoét moi móc lục phủ ngũ tạng con người thâu đêm tới sáng bơ phờ bước ra ký nhận một cái phong bì trả tiền thù lao vừa đủ mua được một bát phở bò tái gầu tái nạm nước trong leo lẻo rồi cúi đầu xuống xuýt xoa ăn húp xoạp xoạp gọi là bồi dưỡng lấy lại tinh thần sau một ca mổ dài đến chồn chân tê tay mờ mắt. Đấy là phớt qua mấy loại người mấy hàng người kiếm tiền như thế và cũng chỉ biết kiếm tiền như thế nếu chỉ biết làm những nghề những việc như thế. Trong khi đó thì lại có những loại người những hạng người ông trời ban phát cho ngồi ở đâu đó quen làm những việc gì đó phóng một chữ ký ra cái roạt đổi lấy vài trăm triệu đồng một cú mở thầu một cú đóng thầu chớp mắt thu về bạc tỷ lại có những ông những bà chẳng phải làm gì chẳng ký mà cũng chẳng mở thầu đóng thầu chỉ cần ngồi im ở nhà ngày lễ ngày tết ngày rằm tháng bảy tháng giêng sinh nhật cưới xin hoặc chỉ cần một cái đám ma ông chú họ đằng nhà vợ thôi cứ việc ngồi im ở nhà hút ba con năm nhấm nháp ly rượu Tây là phong bì ùn ùn nối nhau như thác như lũ từ khắp bốn phương chảy thẳng vào nhà suốt từ sớm tinh mơ tới gần nửa đêm. Hai ba giờ sáng bố mẹ con cái hí hờn chen nhau đếm đếm ghi ghi con số cuối cùng cộng lại dư vài trăm triệu. Thời kỳ này là một thời kỳ quái dị. Quái dị đến không thể ngờ được.

Có lẽ vì thế mà chẳng bao lâu từ chốn thôn quê ra tới thị thành từ miền ngược xuống miền xuôi từ vùng núi rừng ra miền sông biển dù ở nơi thưa thớt dân cư tới chốn sầm uất đông vui người xe như nước bất chấp nghề

nghiệp giai cấp dân tộc tôn giáo giai tầng tuổi tác chẳng bao lâu phân chia ra hai loại người. Một loại giàu có nứt đố đổ vách nhà cao cửa rộng tiền của như nước còn một loại thì bần cùng xác xơ nghèo đói rách rưới khốn khổ khốn nạn vô cùng vô tận. Và cái khoảng cách giữa hai loại người này mỗi ngày một dài ngoằng ra cái hố ngăn cách giữa hai loại người này mỗi ngày hun hút thêm sâu. Thật là một thời kỳ quái dị đến không thể hiểu được. Bây giờ trở lại gia cảnh nhà mấy chị em cô gái Thương ơi tóc dài ở cái thị xã không tên quanh năm rợp bóng nhãn lồng này vì tiêu hết số tiền cô Hà để lại đợi mãi chờ mãi chẳng thấy cô Hà gửi tiền về thậm chí một lá thư một bức điện tín đánh về cũng không có cảnh nhà túng bấn quá cô Thương chạy lồng lên suốt ngày cũng chẳng ăn thua gì nên cô bé Hạnh mười ba tuổi người gày quắt queo như đứa trẻ lên chín lên mười đành xin một chân làm thuê rửa bát ở quán phở quán cơm bụi ngày kiếm vài ngàn đồng mua thêm cái rau cái củ đỡ thêm vào cho chị Thương. Rồi từ khi ông bác sĩ già dở người bỏ trốn mất tăm không còn ai ngồi bán hàng nước chè chén nữa nên cô em gái thứ hai lên tám tuổi có cái răng khểnh giống hệt cô Hà cũng ngày hai buổi phe phẩy cái quạt nan ngồi bán hàng nước giống hệt như cảnh cô gái Thương ơi năm nào mười tuổi mẹ bỏ trốn theo lão Quạt ngựa xuống thuyền di tản sang Hồng Công quẳng lại cho cô bé Thương ơi tí tuổi đầu một mình ngày ngày phe phẩy cái quạt nan vừa bán hàng vừa đu đưa võng hầu hạ chăm nuôi ông bố bại liệt toàn thân cứng đờ trên võng điểm nhịp theo từng giờ từng phút chầm chậm chuyển dần sang đời sống của loài thực vật. Cô gái Thương ơi tóc dài vất vả bận bịu tối tăm mặt mũi nhất là từ khi ông bác sĩ Trương Vĩnh Cần bỏ đi rồi mất một người trông nhà thường trực thì cô lại càng bận bịu hơn. Anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai những ngày sau này tuy có năng đi lại nhưng cũng chẳng giúp đỡ hay đỡ đần được gì hơn. Mấy ngày đầu thỉnh thoảng anh cũng có tí quà cáp lúc gói bánh bích qui lúc cân kẹo Hải Hà

nhưng rồi quà cáp thưa dần tỉ lệ thuận theo số lần anh tới chơi tăng dần. Cũng có thể lương trung uý cảnh sát cũng chẳng nhiều nhặn gì nhưng cũng có thể vì anh là một chàng trai hà tiện ăn tiêu dè sẻn tính toán hoặc là anh đang có kế hoạch dài hạn chăm chỉ dành tiền gửi tiết kiệm để có một món sau này cưới vợ cũng có thể vì một cắc cớ nào đó không tiện nói ra ở đây. Đại để là gia cảnh nhà mấy chị em cô gái Thương ơi tóc dài lâm vào cảnh túng quẫn nguy khốn như vậy chẳng khác gì con thuyền thúng bé tí xíu đang bục dần cạp quay tít giữa dòng nước cuộc đời hung dữ chỉ còn tuyệt vọng phấp phỏng chờ một tai hoạ nào đó bất ngờ từ trên trời ụp xuống phá bung mạn thuyền nhấn chìm tất cả xuống đáy sông đáy biển.

Thế rồi gần như một định mệnh một nghiệp chướng cái tại hoạ ghê gớm ấy đã ập đến nhưng nó không từ trên trời ập xuống mà lại từ anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai len lén đổ ụp tới.

Đó là một buổi chiều trời đất oi ả nóng bức muôn loài cây cỏ héo rũ mệt nhoài cô gái Thương ơi đang lên cơn sốt nóng hầm hập nằm nhắm mắt lờ đờ ở gian nhà trong. Lúc này cô bé Hạnh không có nhà có lẽ cô bé đang lúi húi chọc lò ở một quán phở bò nào đó chỉ có đứa em út cô Hà đang nằm ngủ nghẹo đầu chảy dãi trên võng còn cô em thứ ba tám tuổi có cái răng khểnh thì đang xách cái làn nhựa lên phố lấy hàng. Đúng vào buổi chiều oi ả nóng bức vắng vẻ muôn loài cây cỏ héo rũ đó không rõ căn cớ gì mà anh sĩ quan cảnh sát trẻ tuổi lại rẽ vào ngôi nhà nhỏ bé đơn côi này có thể anh đi công chuyện nào đó ngang qua tiện thể rẽ vào hoặc cũng có thể nghe tin cô Thương ơi tóc dài bị sốt cao nên anh tới thăm vì lần này tới anh còn xách theo mấy quả cam như cái lệ thường của người đời khi tới thăm người ốm đau. Anh sĩ quan cảnh sát trẻ tuổi mở cửa lách người vào chỉ thấy cô em út

đang ngáy o o trên võng nên anh đi thẳng vào buồng trong đúng lúc cô gái Thương ơi đang nằm thiêm thiếp trên giường tóc tai xõa sượi ướt. Đã hai ngày hôm nay rồi cô Thương ơi sốt li bì lúc nào cũng ba chín bốn mươi độ rên rỉ vật vã khó chịu vì vậy trưa nay trước lúc đi chọc lò rửa bát cô bé Hạnh đã lấy khăn khô lau bồ hôi khắp người cho chị Thương ơi rồi thay quần áo mới cho chị Thương. Vì thấy chị nóng hừng hực vật vã nên cô bé Hạnh chỉ mặc cho chị Thương một cái áo mỏng cộc tay và một cái quần đùi vải phin màu vàng để cho chị Thương đỡ nóng. Trước khi đi cô bé Hạnh còn cẩn thận đắp cái vỏ chăn hoa cà hoa cải ngang bụng chị Thương trong lúc chị Thương đang nằm li bì. Cũng có thể vì nóng bức trong người quá đang lên cơn sốt khắp người đau mỏi như dần cô gái Thương ơi tóc dài cứ vật người qua vật người lại trăn trở nên cái vỏ chăn tuột xuống đất và cũng có thể vì đang li bì mê man thiêm thiếp bởi cơn sốt cao hành hạ nên cô Thương ơi chẳng để ý gì tới áo quần xộc xệch hớ hênh hai ống quần đùi đã ngắn lại vê hẳn lên tận bẹn phơi ra hai cái đùi thiếu nữ nõn nà trắng muốt mịn như nhung như lụa. Khi anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai đẩy cửa buồng bước vào thì cũng là lúc một tia nắng mặt trời lọt qua kẽ liếp rọi thẳng vào đúng cặp đùi thiếu nữ trắng nõn mịn màng khiến cho cặp đùi bỗng nhiên sáng chói lên như dát vàng dát bạc và cái ánh sáng vàng bạc kỳ lạ đó đã hắt trở lại đập ngay vào mắt anh sĩ quan cảnh sát trẻ tuổi khiến anh tối sầm cả mặt mũi. Đờ người ra một lúc như mất hồn anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai định quay ra nhưng rồi không hiểu vì sao có thể vì cái không khí buổi chiều quá oi ả nóng bức khiến cho đầu óc con người cũng đâm ra ong ong mỏi mệt không được minh mẫn tỉnh táo cũng có thể vì trong nhà lúc này yên lặng như tờ yên lặng đến rợn cả da gà yên lặng đến nỗi nghe được rất rõ tiếng thở hổn hển và tiếng tim mình đập thình thịch. Có thể vì hai căn cớ đó hoặc cũng có thể vì một vài căn cớ nào khác chập chờn u u âm âm mà đáng lẽ sau phút đờ người phải quay ra

ngoài thì anh sĩ quan cảnh sát trẻ tuổi đẹp trai lại từ từ tiến tới gần cô gái vẫn nằm thiêm thiếp. Anh gọi thêm một câu nữa Thương ơi nhưng cô gái vẫn chẳng thưa thế là anh cúi xuống nhặt cái vỏ chăn hoa cà hoa cải lên đắp nhẹ lên người cô gái. Trong một thoáng không cưỡng lại được anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai thò tay vuốt nhẹ lên cặp đùi trắng nõn mịn như nhung đang phát sáng loa loá của cô gái rồi cứ thế tựa như bị dính một thứ keo vớ vẩn nào đó nên bàn tay anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai cứ dính chặt vào da thịt của cô gái không thể nhấc lên được nữa. Cũng cần phải nói cho rõ rành là trước khi đi học rồi được phong hàm sĩ quan điều động về đây làm trưởng đồn cảnh sát anh đã từng là một diễn viên đơn ca của một đội văn nghệ trong ngành công an.

Cũng giống như nhiều chàng trẻ tuổi đẹp trai có tài hát hay múa giỏi anh luôn được các cô gái trẻ đẹp vây quanh đầu mày cuối mắt đụng chạm chấm mút cấu véo hít ngửi lôi kéo vào những chuyện ái ân vụng trộm miên man thôi thì tối nay ở khe cánh cửa phòng phục trang tối mai lại ở một góc nhập nhoạng sau cánh gà sân khấu… Cũng vì thế nên tuy chưa lấy vợ mang danh là một gã trai tân nhưng anh đã rất diệu nghệ thông thạo cái ngón tình trường. Từ khi mất giọng được đi học sĩ quan cảnh sát rồi điều về đây đảm nhận một công việc nghiêm túc căng thẳng không còn thời gian rảnh rỗi tự do lang chạ nữa nên tính nết anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai cũng thuần dần trở nên đứng đắn lịch sự nhất là đối với phụ nữ. Có thể vì vậy mà suốt trong những ngày vừa rồi làm quen cô gái Thương ơi tóc dài đi lại ngôi nhà này chưa một lần anh tỏ thái độ sàm sỡ nắm tay túm chân cấu véo đụng chạm. Cái buổi chiều oi ả nóng bức muôn loài cỏ cây héo rũ mệt mỏi hôm nay lại có tia nắng mặt trời vàng rực long lanh lọt qua kẽ liếp rọi thẳng vào cặp đùi thiếu nữ trắng nõn mịn màng như nhung lụa thật là trớ trêu quái ác đã làm

cho anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai đờ đẫn mụ mị lén đặt bàn tay lên cặp đùi cô gái để rồi cứ thế bị dính chặt vào như bị keo không thể nhấc lên được nữa. Thế rồi chẳng thèm để ý xem cô bé út ít đang nằm ngủ rỏ nước dãi đu đưa trên võng ở phòng ngoài và cũng chẳng thèm để ý hai cánh cửa phòng đang mở he hé ai đó có thể bất chợt chạy vào anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai ghé đít ngồi lên mép giường xoay lưng lại phía đầu cô gái rồi bằng một động tác rất điệu nghệ sành sỏi hai bàn tay anh mơn man cặp đầu gối tròn vo của cô gái rồi từ từ vuốt ngược lên đùi lên háng rồi lại nhè nhẹ chầm chậm mơn man vuốt nhẹ từ háng xuống đùi xuống đầu gối cô gái chẳng khác gì một ông bác sĩ đang mát-sa cho bệnh nhân… Đang mê mẩn vuốt ve như vậy anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai bỗng rụt phắt tay lại khịt mũi liên tục hai mắt thô lố đảo qua đảo lại giống hệt như con chồn đực bất chợt đánh hơi thấy mùi chồn cái…

Lại nói cô gái Thương ơi tóc dài có một thân phận khá đặc biệt bí ẩn mới lọt lòng mẹ ra tràng hoa quấn cổ tóc dài đen nhánh tha thướt tới gót chân cứt xu không đen mà lại trắng toát như vôi và kỳ dị nhất là nước đái của cô bé lúc nào cũng thơm lừng hương hồi hương quế Vì bị câm từ lúc lọt lòng nên cô được ông trời đền bù ban cho khả năng khác người là chỉ cần ngồi lặng im mờ to đôi mắt thiên sứ chăm chăm nhìn vào mắt người đối diện là có thể đọc được những ý nghĩ đang chạy nhoáng nhoàng trong óc người ấy. Từ khi bật ra được tiếng nói như mọi người thì cái khả năng kỳ lạ khác người này của cô bé Thương ơi cũng bị ông trời thu lại tuy nhiên cô vẫn còn là một cô gái rất nhạy cảm và đặc biệt người cô gái vẫn hay toát ra mùi hương hồi hương quế thơm nồng say đắm lòng người. Đang mê mẩn vuốt ve đùi háng cô gái thì anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai bỗng rụt phắt tay lại khịt mũi vô hồi mở to thô lố hai con mát đảo qua đảo lại bởi vì bỗng dưng anh ngời thấy mùi hương hồi hương quế thơm quá nồng quá ấm quá đang ngùn ngụt bốc lên từ

háng cô gái đang nằm thiêm thiếp mê man. Anh sĩ quan trẻ tuổi quay phắt đầu lại chăm chăm nhìn cái mặt tái nhợt hừng hực cơn sốt đang vật qua vật lại của cô gái. Hai mắt cô nhắm nghiền miệng há ra thỉnh thoảng lại kêu ú ớ như người bị chẹn họng. Rồi anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai lại cúi xuống trừng trừng nhìn đám lông loăn xoăn giữa háng của cô gái nơi đang bốc lên thứ mùi hương hồi hương quế kỳ dị mê mẩn. Mồm anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai cứ từ từ há ra hai tròng con mắt cứ từ từ trợn ngược mãi lên cho tới lúc lòng đen đã biến đâu mất chỉ còn lại hai cái lòng trắng lôm lốp nom chẳng khác gì hai tròng mắt con lợn vừa bị luộc chín. Anh sĩ quan trẻ tuổi leo tót lên giường đứng thẳng lên lảo đảo xoay một vòng tròn như thằng người vừa trúng khí độc âm u phả ra từ hang ổ ma quỷ rồi anh nhắm nghiền mắt lại buông thõng hai tay đổ nhào người xuống vục ngay mặt ngập lút vào cái háng trắng nõn hừng hực nóng rực của cô gái và hít lấy hít để như một thằng lên cơn động rồ động dại. Đúng lúc ấy cô gái Thương ơi kêu to một tiếng mờ choàng hai mắt tỉnh dậy.

Đối với cô gái Thương ơi thì đây là lần đầu tiên cô bị một người đàn ông đụng chạm sàm sỡ dung tục ghê gớm đến như vậy. Cách đây vài tháng cô bị lão Việt kiều Ro be Bảo Quốc lừa vào khách sạn bất thình lình ôm xốc lấy vật ngửa ra giường nhưng cũng đúng lúc ấy cảnh sát đã ập ngay vào. Lần đụng chạm thô lỗ mất dậy ấy xảy ra như chớp nhưng chấm dứt ngay và dù sao thì cô vẫn còn mặc nguyên quần áo khác hẳn lần này khi choàng tỉnh dậy cô gái Thương ơi tóc dài cố kêu lên mà không được. Cổ họng cô bỏng rát. Lưỡi cô như rụt đâu mất cô oằn người cố đẩy cái mặt anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai ra mà không thể đẩy được. Háng cô đau nhói vì bị hai hàm răng sắc nhọn nhay nghiến.

Giãy giụa một lúc lâu cô gái từ từ mềm nhũn ra. Một cảm giác đê mê từ háng lan dần lên bụng lên ngực lên hai bả vai lên cổ và thốc lên óc khiến hai tay cô bớ lớ.

Cô không còn đủ sức và cũng không còn muốn đẩy cái mặt anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai ra nữa. Thay vì đẩy ra hai tay cô lại ôm lấy cái đầu rối bù của anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai. Cặp đùi trắng nõn mịn màng như nhung lụa của cô gái run rẩy dáng ra chầm chậm đón nhận một cái thân người hầm hập lướt thướt bồ hôi đang hấp tấp hau háu dằn mạnh xuống… Nhưng đúng cái giây phút đó, đúng cái giây phút anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai chồm cả người nằm đè lên cô gái sắp sửa chiếm đoạt thân xác cô đúng cái giây phút cô gái Thương ơi buột kêu ối một tiếng cong người thúc mạnh cùi tay vào bụng anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai thì bỗng nhiên có một luồng khí lạnh buốt không rõ từ đâu phì ra đập vào giữa mặt anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai giống hệt như một chưởng lực cực mạnh khiến anh nổ tung đom đóm mắt tối tăm cả mặt mũi. Trong chớp mất anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai kinh hoàng nhận ra cái thân thể thiếu nữ mềm mại nóng rực hầm hập trong cơn sốt cao của cô gái đang nằm gọn trong vòng tay anh bỗng nhiên cứng lại lạnh buốt như một xác người bị ướp đá. Luồng hơi lạnh ghê rợn không biết từ đâu vẫn phun phì phì xả đập vô hồi vào mặt anh vào ngực anh vào bụng anh vào háng anh mạnh mẽ dữ dội vô cùng hất văng anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai bắn tung ra khỏi giường ngã bổ chửng tềnh hênh đập gáy xuống nền nhà chổng bốn vó lên trời. Quá kinh hãi khiếp sợ anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai lồm cồm bò đến chân giường ngóc cổ trợn tròn hai con mắt gần như lồi ra khỏi tròng mắt trừng trừng nhìn cái thân thể lõa lồ của cô gái đang nằm cứng đờ trên giường. Cái thân thể đó giờ đây đã đông cứng lại xanh mét như một tảng băng đang phì phì phun lên những làn hơi lạnh lẽo đặc quánh. Cô gái

Thương ơi tóc dài đã chết bất đắc kỳ tử rồi ư? Cố thu hết lòng can đảm của một gã trai làm nghề cảnh sát anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai nghiến chặt răng nhổm người lên thò một bàn tay khẽ chạm vào đùi cô gái. Nhưng lần này bàn tay anh không bị dính keo hút chặt vào đùi cô gái nữa. Vừa chạm mấy đầu nhón tay vào mảng thịt đùi non lúc nãy trắng nõn mịn như nhung lụa nhưng giờ đây đã ngả sang màu rong rêu xanh mét thì anh sĩ quan cảnh sát trẻ tuổi đẹp trai bỗng thét lên một tiếng đau đớn hoảng loạn rồi phóng vọt ra khỏi ngôi nhà cắm đầu chạy tế lên như bị ma đuổi. Một nửa bàn tay của anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai sưng vù lên như cái bong bóng lợn tong tóc rỏ ra những giọt nước xanh lét lạnh buốt.

Cô gái Thương ơi vẫn nằm lõa lồ cứng đờ trên giường. Cô đã hoá thành một tảng băng buốt giá nhưng cô đâu có chết cóng. Cô không chết cóng cô vẫn còn sống nhưng cô không ngồi dậy được không nói được không kêu được không cựa quậy được. Khi anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai phóng vọt ra khỏi ngôi nhà thì cô chỉ còn biết chớp chớp hai con mắt nhìn theo rồi rỏ ra mấy giọt nước mắt trong vắt sáng loá như những giọt băng.

Và cô gái Thương ơi tóc dài cứ nằm im lặng cứng đờ bất động như thế mãi. Thời gian lừ đừ ú ớ trôi qua.
Mười phút hai mươi phút sau hình như là nửa giờ sau thân thể cô gái Thương ơi tóc dài mới dần dần ấm lại.

Không thể cắt nghĩa vì sao cái điều lạ lùng quái gở đó lại xảy ra. Chỉ biết sau cái buổi chiều oi ả nóng bức cây cỏ héo rũ đó cô gái Thương ơi lại lăn ra tiếp tục ốm liệt giường liệt chiếu chín hôm nữa. Chín ngày chín đêm cô nằm rên hừ hừ vật vã người nóng hừng hực như cái bếp lò. Chín lần cô bé Hạnh đút

cái đầu cặp nhiệt độ vào mồm cô gái Thương ơi thì cả chín lần vạch thuỷ ngân vọt lên tới con số 40 độ. Nhưng có một điều cũng phải nói rõ rành mạch lạc là chín ngày chín đêm cô gái Thương ơi chỉ siết nóng nhiệt độ lúc thì 40 độ C lúc thì 40,5 độ C không có lúc nào nhiệt độ trong người cô tụt cuống dưới 40 độ C và lại càng chẳng có lúc nào người cô lạnh buốt đột ngột đông cứng lại hoá thành tảng băng. Sang tới ngày thứ mười cơn sốt lui dần nhiệt độ trong người giảm xuống còn 37,5 độ C cô gái Thương ơi chống tay ngồi lên chớp chớp đôi mắt rỏ ra những giọt nước mắt trong vắt long lanh nhưng lần này không lạnh buốt sáng loá như những giọt băng mà lại nóng hôi hổi ấm áp hệt như những giọt nước mắt của các thiên sứ ở trên trời. Cô bé Hạnh mười ba tuổi gảy đét như trẻ lên chín lên mười đun nồi nước ấm lá sả tắm rửa cho chị Thương ơi mặc cho chị Thương ơi một bộ quần áo ngủ ống quần chùng che kín cả bàn chân rồi chải đầu cho chị Thương ơi nhưng mỗi lần cô bé Hạnh chải một cái dù rất nhẹ tay thì lại gỡ theo một lọn tóc dài đến khi chải xong thì mái tóc dài óng ả tuôn chảy như dòng suối đã biến đâu mất và giờ đây cô gái Thương ơi tóc dài đã mang một cái đầu tém rất ngộ nghĩnh rất mốt. Cô bé Hạnh kinh ngạc quá vứt vội cái lược xuống đất rồi kêu to: "Không phải tại em. Tại cái lược chết tiệt này đấy. Chị đừng mắng em nhé". Cô gái Thương ơi đờ mặt dịu dàng vuốt tóc cô bé Hạnh:
"Chẳng phải tại em cũng chẳng phải tại cái lược. Tại chị bị ốm đấy. ốm xong bị rụng tóc cũng là lẽ thường".

Trận ốm liệt giường liệt chiếu gần nửa tháng trời của cô gái Thương ơi tóc dài bây giờ gọi là cô gái Thương ơi tóc tém càng khiến gia cảnh mấy chị em đã túng bấn lại càng thêm túng bấn. Cô Hà vẫn biệt vô âm tín chẳng thấy thư từ tiền nong gửi về. Còn anh sĩ quan cảnh sát trẻ tuổi đẹp trai thì sau cái buổi chiều kinh hoàng quái dị đó cũng biến mất tiêu luôn.

Mấy chị em cô gái Thương ơi tóc tém chẳng ai nhắc đến anh cũng như chẳng ai hay biết đúng hai mốt ngày sau cái buổi chiều kinh hoàng quái dị đó anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai nhận được lệnh chuyển về thành phố quê hương của anh làm cảnh sát khu vực tại chính cái phường nhỏ sát rìa ngoại ô phía Tây hay Tây Nam gì đó nơi bố mẹ anh vừa mua lô đất chín chục mét vuông cất lên một ngôi nhà lầu 4 tầng mái tháp nhọn củ hành dát vảy đồng lóng la lóng lánh cửa kính khung nhôm sáng choang trông toà nhà nửa trên thì giống nhà thờ còn nửa dưới lại giống nhà hàng đặc sản. Hôm cầm lệnh điều động rời khỏi thị trấn này trên đường ra bến ô tô liên tỉnh anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai có đi ngang qua nhà cô gái Thương ơi tóc dài mà bây giờ tóc tém. Anh có đi ngang qua nhưng chỉ đi ngang qua ở trên vỉa hè bên kia đường. Hình như anh cũng có đứng lại cúi xuống giả vờ buộc lại dây giầy nhưng thật ra là để liếc trộm một chút sang rồi anh lại đứng lên và đi một mạch ra bến ô tô không một lần ngoái đầu nhìn lại. Cắc cớ vì sao? Vì sao thì ai mà biết được. Có thể vì anh vẫn còn hơi ngượng khi nhớ lại những hành động dâm đãng quàng xiên của anh trong buổi chiều oi ả nóng nực cây cỏ héo rũ đó hoác cũng có thể anh vẫn chưa hết hoảng hốt không thể hiểu nổi tại sao cái thân thể mềm mại trắng nõn nóng hừng hực của cô gái Thương ơi bỗng chốc lại hoá thành một tảng băng lạnh cứng cũng như anh cũng không thể hiểu nổi cho đến hôm nay bàn tay của anh tuy không sưng phồng lên tong tóc rỏ ra những giọt nước xanh lè tê biết nữa nhưng vẫn còn đau nhức âm ỉ tựa như có một đàn giòi bọ đang lúc nhúc đục khoét gậm nhấm ở bên trong xương tuỷ.

Cho mãi đến nhiều năm về sau này khi đã ra khỏi ngành công an xin vào làm phó phòng tuyên truyền ở một tổng công ty chế biến và xuất khẩu hải sản

khi đã lấy vợ đẻ con yên bề gia thất ngày ngày tới trụ sở tổng công ty làm việc tối về hú hí trong cái không khí gia đình ấm cúng ứa trào hạnh phúc tại ngôi nhà lầu 4 tầng mái chóp nhọn củ hành dát vảy đồng lóng la lóng lánh mà nửa trên toà nhà giống như nhà thờ nửa dưới giống nhà hàng đặc sản thỉnh thoảng anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai lại giật mình thảng thết nhớ lại cái buổi chiều oi ả nóng bức cây cỏ héo rũ kỳ dị quái đản đó.

Và anh vẫn không thể hiểu nổi tại sao cái thân thể mềm mại trắng nõn nóng hừng hực của cô gái Thương ơi một miếng mồi ngon của dục vọng hành lạc ấy bỗng chốc lại hoá thành một tảng băng cứng đờ phì phì phun ra những luồng chưởng lực cực mạnh lạnh buốt chết người. Và mỗi lần thảng thốt nhớ lại như thế anh sĩ quan trẻ tuổi đẹp trai lại giơ một bàn tay lên ngắm nghía rùng mình sởn gai ốc mà chợt nghĩ rằng phúc tổ bảy mươi đời bàn tay của anh vẫn còn lành lặn không bị thối ruỗng ra hoặc là đông cứng lại lạnh buốt như một bàn tay băng giá của một loài quỷ tai dê vẫn sống trên Bắc cực hàng ngàn năm nay trong các chuyện cổ tích của người Bắc âu.

Còn về cô gái Thương ơi tóc tém sau trận ốm mười chết một sống cô vẫn phải nghỉ ở nhà thêm hai ngày nhúc nhắc tập đi lại cho hai chân đỡ run tới ngày thứ ba cô gái Thương ơi tóc tém đã lại buộc hai cái sọt tre vào xe đạp chăm chỉ ngày ba ngày bảy trong tuần trong tháng đạp xe một mạch mấy chục cây số về cái chợ cá nổi tiếng ở một làng chài ven biển tìm mua cá ngựa rắn biển đem về bỏ mối cho các nhà hàng khách sạn trong thị trấn. Có một điều cần nói thêm là sau trận ốm kỳ dị rụng tóc nhất là sau cái lần thân thể đang nóng hầm hập bỗng đột ngột hoá băng lạnh buốt đó cô gái Thương ơi tóc tém cũng dần dần thay đổi tính nết không còn giống như cô gái Thương ơi tóc dài ngày xửa ngày xưa nữa. Cô bắt đầu mắc chứng đang tự

nhiên bỗng đột ngột quên bẵng tất cả. Có những hôm ngồi vào mâm bưng bát cơm lên miệng bỗng dưng cô không thể nhớ được tên của ba đứa em gái của cô Hà đang ngồi ăn cơm trước mặt cô cũng như cô chẳng thể nhớ được ngày mai là ngày cô phải đem cơm và quần áo sạch lên bệnh viện tâm thần để tiếp tế chăm nuôi bà mẹ mất trí của cô Hà. Lại có hôm cô cứ đạp cái xe chở đầy hai sọt rắn bể ngựa bể luẩn quẩn hàng giờ vòng vo khắp thị trấn mà chẳng hiểu đi đâu và để làm gì. Ngoài chứng đột nhiên mất trí nhớ như vậy cô gái Thương ơi tóc tém còn mắc thêm chứng bệnh lãnh cảm rất kỳ lạ.

Nhiều lúc đang hối hả tất bật làm một công việc gì đó tự nhiên cô ngồi phệt xuống đất hai tay buông thõng mở to hai con mắt nhìn hun hút đi đâu đó xa vời. Nếu lúc này nhìn vào mắt cô thì trời ơi đôi mắt thiên sứ long lanh trong vắt đã biến đâu mất chỉ còn lại một cái nhìn đờ đẫn ngây dại buồn bã u sầu như một mảnh ruộng bỏ hoang cằn cỗi bạc màu lổn nhổn mảnh sành mảnh chĩnh.

Cuộc đời của cô gái Thương ơi tóc dài ngày xưa cũng là cô gái Thương ơi tóc tém bây giờ cứ vớ vẩn trôi qua như vậy cho tới một buổi sáng tháng mười gió nồm nam se se lạnh thổi về cô gái Thương ơi tóc tém dậy rất sớm ăn vội nửa cái bánh mì chấm với đường rồi hối hả đạp xe về cái chợ cá nổi tiếng ở một làng chài ven biển ngợp trong gió cát. Cô gái Thương ơi đạp liền một mạch mấy chục cây số đến nơi không biết vì cắc cớ gì mà cái chợ lại vắng tanh vắng ngắt. Lúc này cũng đã gần trưa trời đất mịt mù ảm đạm như một ngày lập đông. Gió nồm nam thổi ù ù rúc hồi còi tù và khê nồng trong rừng phi lao lảo đảo nghiêng ngả ken dầy ven bờ biển. Thấy cô gái Thương ơi ngơ ngơ ngác ngác bà cụ già bán hàng nước chè chén ở cổng chợ đập cái quạt nan xuống chõng đuổi đàn ruồi bay vù vù rồi bảo:

"Mấy hôm nay gió nồm nam thổi về động biển nên thuyền không dám ra khơi làm gì có cá. Con chịu khó chạy đáo ra bến ngoài bãi đá nhảy xem thế nào may ra… Cứ để xe ở đây già trông cho". Lưỡng lự một lúc cô Thương ơi bèn gởi lại chiếc xe đạp cùng đôi sọt rồi đi thẳng ra bến cá ngoài bãi đá nhảy. Cái bãi đá nhảy này là nơi thuyền cá vẫn về cập bến đó đầy tôm cá lên bãi cát đợi cánh buôn đến văng đéo xíu cãi vã tranh cướp nhau từng mớ lớn trọn gói cả thuyền. Đây là nơi bán buôn chứ không bán lẻ bán xỉ. Cái bãi đá nhảy này nằm sõng soài ở cuối xóm chài dựa lưng vào một hòn núi đá lớn cao ngất xanh biếc cây cỏ rong rêu choãi chân chồm sát ra tận mép sóng. Có lẽ từ xa xưa cách đây hàng ngàn hàng vạn năm lở núi sụt đất nên đá trên đỉnh núi nứt vỡ đua nhau trút xuống rơi vãi lăn lóc tứ tung mà tạo ra một bãi đá nhảy. Buổi trưa hôm nay gió nồm nam thổi về mặt biển cau mày cuộn sóng bực tức khó chịu như sắp lên cơn sốt. Bãi cá vắng ngắt chỉ thấy có một con tàu nhỏ quét hắc ín hai bên mạn tàu buộc hàng chục cái lốp ô tô cũ để chống va đập đang dập dềnh đậu ở mép nước. Đây là loại tàu kéo không phải tàu đánh cá giá mỗi con tàu xấp xỉ hơn kém tới hàng trăm triệu mà những hộ ngư dân giàu có trong vùng vẫn mua để chuyên chở hàng. Trên tàu lố nhố một tốp người mặt mũi dớn dác bặm trợn mới nom qua cũng biết là dân giang hồ buôn lậu trốn thuế chứ không phải là dân ngư phủ chài lưới. Cô gái Thương ơi tóc tém đứng tần ngần trên bãi cát mở to đôi mắt thiên sứ một lúc rồi quay lại định đi về xóm chài đúng lúc đầu óc cô choáng váng rồi tức thì cô rơi tõm vào một cơn u mê bảng lảng quên lãng thế là cô bèn từ từ ngồi bệt xuống bãi cát ẩm ướt cạnh một tảng đá đen gù lưng chồm chỗm như một con cá lóc khổng lồ bị vùi nửa mình lún trong cát. Cô gái Thương ơi tóc tém cứ ngồi như thế ngửa mặt nhìn lên bầu trời âm âm u u mà chẳng nhớ tên mình là gì chẳng biết tại sao cô lại mò ra cái bãi đá nhảy ảm đạm vắng vẻ này làm gì và cô cũng chẳng hay biết đúng lúc đó có một gã thuỷ thủ cởi

trần trùng trục bả vai xăm cái mỏ neo tím ngắt đầu đội ngược chiếc mũ bò lơ-vít hai mắt thô lố hung tợn trắng dã tay cầm cái mỏ-lết nhảy vọt từ trên tàu xuống chạy ràn rát trên mép sóng tới trước mặt cô rồi gã rít lên dữ dằn:
- Con phò thối tai. Ai cho mày ra đây ngồi. Khôn hồn thì biến.

Gã vung cái mỏ-lết lên. Cô gái Thương ơi tóc tém vẫn ngồi im lặng ngửa mặt nhìn lên bầu trời âm u. Đôi mắt thiên sứ phủ một lớp sương mù hư ảo và u sầu ngơ ngác đến nỗi gã thuỷ thủ rủn tay đánh rơi cái mỏ-lết xuống bãi cát. Bất chợt gã mủi lòng càng đinh ninh rằng cô gái Thương ơi tóc tém là một ả ca ve đêm qua ế khách bị má mì chửi rủa chán đời quá bỏ đi lang thang mò ra cái bãi biển vắng vẻ này ngồi oán trời thương thân trách phận. Gã thuỷ thủ bật cười hi hí búng tay tanh tách vào mặt cô gái Thương ơi rồi hú lên:
- Đêm qua xui xẻo không có thằng ma nào nó vần có phải không em. Sầu đời mà làm gì. Thế thì đã có thằng anh đây rồi.

Cô gái Thương ơi vẫn mở to đôi mắt u sầu sương mù hư ảo đăm đăm nhìn lên trời mà chẳng hề để ý tới gã thuỷ thủ bợm trạo đang nhẩy nhót trước mặt cô cùng những cái búng tay tanh tách của gã. Mặt biển gầm gừ rầu rĩ hắt lên dưới ánh trời ảm đạm nhợt nhạt trong màn hơi nước âm âm u u bốc lên mỗi lúc một dầy khiến cho làn da cô gái Thương ơi tóc tém xanh mét lại trong suốt nom cô gái giống hệt như một nàng tiên cá mới lột xác vừa từ đáy biển trồi lên ngồi phơi mình trên bãi cát ẩm ướt vắng vẻ. Gã thuỷ thủ bỗng nhiên thấy nhột nhột ở sau gáy. Gã cúi xuống ghé mặt gần sát mặt cô gái Thương ơi. Hai con mắt gã trợn tròn trắng dã. Tay gã đưa qua đưa lại trước mặt cô gái như đang bắt chuồn chuồn.
- Mù à. Ơ con mù!
Cô gái Thương ơi tóc tém từ từ đứng lên quay lưng chậm rãi bỏ đi. Cô gái

vẫn chẳng thèm biết đến gã cũng như cô cũng chẳng thèm để ý tới cái bãi biển vắng ngắt đang gầm gào cuộn sóng cũng như cô cũng chẳng thèm biết tới con tàu kéo lủng củng hàng chục cái lốp ô tô cũ kỹ buộc quanh mạn đang dập dờn dớn dác bặm trợn như một lũ buôn lậu trốn thuế đang nhấp nha nhấp nhổm trên boong tàu. Đầu óc cô mung lung tâm trí cô bồng bềnh như đang trôi dạt trong một màn sương mù đục ngầu. Giá bây giờ có hỏi tên cô là gì thì có lẽ cô cũng chỉ biết giương mắt nhìn lại mà chẳng nhớ tên mình là gì. Gã thuỷ thủ đứng thộn ra như ngỗng ỉa rồi bỗng nhiên gã khịt mũi và chạy bổ theo.

Gã chạy vòng lên đứng chắn ngang trước mặt cô gái Thương ơi. Hai tay gã dang ra. Gã cười nhăn nhở:
- Mới thế đã làm nũng rồi à. Về với mấy con mẹ má mì làm gì nhạt trò lắm rồi. Lên tàu với anh thử một chuyến giang hồ cho vui. Anh đứng đắn người lớn chơi đúng luật không để cho em thiệt đâu.
Miệng nói tay gã chộp ngay lấy tay cô gái:
- Thương ơi!
Gã dí mặt sát mặt cô gái. Gã hạ giọng khàn khàn. Có lẽ lâu lắm rồi gã mới lại nói từ tốn tử tế như vậy:
- Đi với anh nhé. Anh thề sẽ không chơi bể hội đồng đâu. Nghiêm chỉnh đấy. Nào đi với anh nào.
Nói rồi gã thuỷ thủ lôi cô gái Thương ơi quay trở lại phía con tàu. Cô gái Thương ơi im lặng đi theo gã.

Cô chẳng gỡ tay ra cũng chẳng cưỡng lại. Cô bước theo gã chân thấp chân cao đưa đẩy như một kẻ mộng du. Cô vô cảm với những tiếng léo nhéo của bọn người trên tàu khi gã thuỷ thủ kéo cô trèo lên cái thanh ván cầu thang

mấu gỗ rún rẩy bập bênh ướt sũng trơn như đổ mỡ một đầu gác lên thành tàu một đầu cắm sâu xuống cát: "Ê hê? Mày moi con phò này ở cái lỗ nẻ nào ra đấy. Mẹ kiếp đưa gái lạ lên tàu thế này xui xẻo lắm. Đốt vía đã. Xui cái con bòi chúng mày. Khá đấy. Trông rõ là một em bớp non hệt như gái nhà lành. Ê! Tao đăng ký nhé. Bao giờ mày chán rồi thì anh mày đây xin đánh dậm ngay…". Cô gái Thương ơi cũng chẳng bận tâm tự hỏi vì sao gã thuỷ thủ lại ấn cô vào một cái buồng con ở cuối boong tàu khoá trái cửa lại rồi gã thò đầu qua cái cửa sổ tròn hôi như cú nháy mắt dặn cô:

- Cứ ngồi yên trong này. Chút nữa anh sẽ quay lại.

Gã thuỷ thủ bỏ đi rồi cô gái Thương ơi ngồi xuống cái giường sắt nồng nặc dầu máy. Đầu óc cô vẫn mung lung vẩn vơ. Rồi cô chầm chậm ngủ thiếp đi. Mái đầu tóc tém của cô gái ngả vào cái thành giường lạnh buốt. Hai tay cô gái nắm chặt mép giường cũng lạnh buốt.

Trong giấc ngủ chập chờn như trong giấc mộng cô gái Thương ơi nghe thấy tiếng người léo nhéo lẫn tiếng sóng biển rầu rĩ rồi cô nghe thấy tiếng máy nổ ì ì như từ một nơi rất xa vọng về và cô còn cảm thấy cái buồng nhỏ lắc lư đảo qua đảo lại như đang nhập đồng…

Vào khoảng nửa đêm. Có lẽ vào khoảng nửa đêm về sáng cô gái Thương ơi tóc tém bỗng choàng dậy.

Cánh cửa sắt bật mở đánh sầm một cái. Tiếng máy tàu gầm vang đinh tai nhức óc cùng với những cơn gió bể mặn chát ào ào quạt thốc vào căn buồng nhỏ. Cái giường sắt lật nghiêng như sắp bị nhổ tung khỏi sàn tàu. Một thằng người đen sì trần truồng nhơm nhớp lực lưỡng thở hồng hộc bất thần xông vào trong buồng vồ lấy cô gái hung tợn khủng khiếp như con cá mập từ mặt biển tối đen quăng mình lên đớp gọn con mồi. Cô gái Thương ơi kêu thét lên nhưng tiếng thét bị tắc nghẹn vì một bàn tay dày như tấm thới bóp lấy miệng cô. Cô gái cắn vào bàn tay đó. Hai hàm răng cô tê điếng buốt xoáy lên óc.

Bàn tay ghê tởm đó tuột xuống cổ cô gái xé toang cái áo trên người cô rồi bàn tay đó lại tuột xuống bụng cô gái và nhanh như chớp xé toạc cả cái quần vải ka-ki Trung Quốc rất dầy cô đang mặc.

Cái thằng người đen sì nhớp nháp đó cưỡi lên người cô gái như cưỡi ngựa. Hai cái ống chân cứng như hai ống thép của gã đè cứng lên hai đùi cô gái khiến cô nảy đom đóm mắt và cảm thấy xương đùi như đang gãy răng rắc. Một tràng cười khà khà nồng nặc mùi rượu lẫn mùi dầu máy tanh lộn mửa xả vào mặt cô gái rồi một cái mặt đen sì cúi xuống sát mặt cô chà đi chà lại.

Cô gái cố ngất đầu sang bên để tránh cái mặt bốc mùi ghê tởm đó và cô bỗng nhìn thấy một cái mỏ neo tím đen dăn dúm trong ngọn đèn đỏ quạch. Cô gái Thương ơi lại thét lên nhưng lần này tiếng thét của cô khê đặc như lợn sặc cám. Hai bàn tay cô thúc mạnh vào cái mặt bốc mùi ghê tởm đó nhưng bỗng nhiên có những ngón tay cứng như những gọng kừn túm chặt lấy hai cổ tay cô rồi dập mạnh hai cánh tay cô xuống giường. Thằng người đen sì nhớp nhúa đó hộc lên một tiếng đổ ập lên người cô gái rồi lại xả ra một tràng cười nồng nặc mùi rượu và mùi dầu máy tanh tưởi. Cô gái Thương ơi choáng váng ngất lịm đi. Trước khi chìm vào bóng đêm tối đen cô bỗng thấy háng cô bụng cô đùi cô đột nhiên lạnh buốt như đang đóng lại thành nước đá.

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 20

Bây giờ quay lại chuyện cha Tạc - ông cha cố trẻ tuổi áo thâm da trắng nói tiếng Mỹ leo lẻo rất hăng say việc đạo và nồng nhiệt việc đời. Sau khi chết tắc tử vì bị cái mảnh sành sắc lém hơn dao cứa vào đầu gối cha Tạc được Mùi thuyền trưởng cùng tốp thuỷ thủ trên đoàn tàu buôn than đường dài xuyên Việt khâm liệm chôn cất theo tục lệ của một người thuỷ thủ đích thực là quăng xác xuống biển. Hồn cha Tạc lập tức thoát xác chớp chớp đôi cánh bé xíu trắng muốt hí hửng bay vọt lên trời nhưng vừa tới gần hai cánh cổng đỏ chói của chốn thiên đàng thì lập tức bị phang liên tiếp mấy cú ba-toong trời giáng của cụ cha cố già họ Bùi vừa là đấng bề trên vừa là cha đỡ đầu của cha Tạc kèm theo một tiếng rít lên thay cho câu chửi:
- Bố láo. Đồ láu cá. Cút xuống dưới kia. Mày chưa hết kiếp nạn đâu con ơi.

Thế là hồn cha bị hất lộn trở lại quay lông lốc rồi rơi tõm trở lại chốn nhân gian. Cha Tạc mở mắt ra và thấy mình nằm thẳng cẳng trên bãi biển mênh mông rì rào cây xanh cát trắng. Xứ sở nào đây mà lại đẹp đẽ thơ mộng quá thể như vậy. Cha Tạc lồm cồm bò dậy nheo mắt nhìn ngó ngơ ngác lúng ta lúng túng mãi mà vẫn không tìm được câu trả lời cho một câu hỏi triết học mà cha đã thuộc lòng như cháo chảy từ hồi còn bé khi đang học ở trong

chủng viện: Ta là ai. Ta chui ở đâu ra.
Ta sẽ đi về đâu. Cũng cần phải nói cho rõ ràng là sau khi bị phang mấy ba-toong vào sọ tự dưng cha Tạc bỗng quên sạch mọi chuyện quá khứ. Quên sạch như chùi. Cha chẳng còn nhớ gì chuyện đời chuyện đạo.
Cha chẳng thể nhớ cha đã từng là một cha cố. Điều đó cũng gần như là cha đã được lột xác đầu thai thành một kiếp người khác.

Sau khi đứng lên ngơ ngơ ngác ngác nheo mắt nhìn ngó xung quanh hồi lâu lòng dạ bâng khuâng rối bời nửa tỉnh nửa mê cha Tạc bèn tha thẩn bước đi. Cha đi thong thả bước dài bước ngắn bước thấp bước cao bước nhanh bước chậm lối đi của một kẻ mộng du của một kẻ trí não bị tê dại. Cha đi dọc theo bãi biển mênh mông rì rào cây xanh cát trắng. Đôi bàn chân trần của cha thỉnh thoảng lại đá vào mép sóng. Gió bể lồng lộng thổi tung tà áo dài nhàu nát thỉnh thoảng lại để lộ ra khoanh bụng bị ngâm nước trắng nhợt và một mẩu rốn lồi vắt vẻo như đoạn ruột gà. Cha cứ thất thểu chậm rãi nhẩn nha đi mãi đi mãi như thế dọc theo bãi. biển rì rào cây xanh cát trắng. Cha đi mãi đi mãi từ lúc vầng mặt trời tròn vo như quả cầu đỏ hồng tươi rói hăm hở trồi lên trên mặt biển bao la tít mờ xa cho đến khi vầng mặt trời hoá thành một cái mâm vàng khè mỏi mệt nhăn nhó tụt dần xuống những ngọn núi tím thẫm nhấp nhô bá vai nhau cũng ở tít mờ xa. Cha Tạc cứ đi mãi đi mãi cho tới lúc đột nhiên cha nhìn thấy một xác người quần áo tã tươi rách nát nằm úp mặt dập dờn trên mép con sóng sủi bọt trắng xốp ngay trước mặt cha.

Hoảng quá cha Tạc quay phắt lại định ù té chạy nhưng rồi may thay cha định thần lại được. Tại sao ta lại bỏ chạy. Ta phải đến lôi cái xác tội nghiệp kia lên bờ để mai táng cho cái con người bất hạnh đó mồ yên mả đẹp Để cái xác nằm dật dở mãi thế này sáng mai sóng lại kéo ra ngoài khơi xa làm mồi cho

cá rỉa thì tội nghiệp xiết bao như vậy thì ta là người có tội bỏ rơi chúng sinh đồng loại rồi. Nghĩ như vậy cha Tạc bèn bước tới gần lấy hết can đảm nín thở lật ngửa cái xác lên. Cha Tạc bỗng sững người. Đó là một cô gái còn trẻ tóc cắt tém mặt nhợt nhạt trong suốt như sứa chiếc áo sơ mi thiếu nữ bị xé toang để lộ ra một cặp vú đầy đặn trắng nhợt và mặc dù bị ngâm nước biển nhưng hai cái đầu vú nhỏ như hai hạt đậu xanh vẫn đỏ hồng lên óng ánh lấp lánh như hai viên đá ru-bi. Cha Tạc cứ sững người ra. Trời đất ơi! Tại sao cô ta lại phải chết oan nghiệt như thế này. Nỗi thương cảm như con sóng biển trào lên khắp người cha khiến chân tay cha cổ cha gáy cha ngực cha ớn lạnh nổi gai ốc. Cha thấy khó thở Hai giọt nước mắt to tướng trong vắt như hai giọt sương tự dưng ứa ra nơi khóe mắt cha chầm chậm lăn dọc theo gò má rồi rỏ xuống đúng ngay hai cái đầu vú nhu nhú óng ánh lấp lánh như hai viên đá đỏ. Đúng lúc đó cái xác bỗng rên lên một tiếng đau đớn. Cha Tạc giật bắn người lùi lại rồi ngã ngồi phệt đít xuống cát.

Cái xác lại rên lên một tiếng nữa nhưng lần này yếu hơn đau đớn hơn. Vậy là cô gái vẫn còn sống. Cha Tạc run run chống hai tay đứng lên. Một con sóng ngầu bọt ào tới xô cái xác nhích lên một chút. Rồi con sóng lại rào rào rút ra xa kéo cái xác lùi lại đúng chỗ cũ.

Cha Tạc đứng thẳng người lên ngó quanh. Trên đầu cha là bầu trời hoàng hôn vàng khè u ám. Trước mắt cha là mặt biển hoàng hôn mênh mông vàng khè ảm đạm và sau lưng cha là một cánh rừng cũng đang rực lên vàng khè bí ẩn như nhuộm phẩm.

Ngẫm nghĩ một lúc cha Tạc bèn cúi xuống bế xốc cô gái lên vai rồi loạng choạng đi về phía cánh rừng. Cha còn biết đi đâu nữa. Chẳng nhẽ lại bay lên

trời hay là lội ra biển.

Bãi biển rì rào cây xanh cát trắng mà cha Tạc lạc tới không thuộc một dẻo đất liền cũng chẳng thuộc một bán đảo hay là một hòn đảo hồ nước ngọt vớ vẩn nhố nhăng như đảo Vượn Vàng mà bác sĩ Trương Vĩnh Cần bị dòng lũ táp vào chung đụng vật vờ ăn trạc ngủ nhờ với một người đàn bà kỳ dị nửa người nửa vượn tên là Mẫn. Bãi biển rì rào cây xanh cát trắng mà cha Tạc lạc tới thuộc hòn đảo rất lớn có hình dạng giống con cá kình loại cá rất dữ của biển cả vì thế mà bao đời nay bà con ngư phủ vẫn quen gọi nó là đảo Kình. Hòn đảo Kình nằm lẻ loi trơ trọi cô đơn giữa biển khơi mênh mông vỗ sóng cách đất liền hàng trăm hải lý. Vào những buổi sáng đẹp trời đứng trên boong tàu từ đất liền chạy ra cách đảo khoảng hơn chục hải lý sẽ nhìn thấy một con cá kình khổng lồ trắng loá hiền lành nổi lên nằm phơi mình trên muôn ngàn con sóng xanh biếc lăn tăn như đang ca hát. Vào những hôm động biển gió gào bầu trời sụp xuống tím ngắt con cá kình khổng lồ trắng loá đó bỗng hoá thành con cá kình đỏ ngầu chồm chồm cưỡi trên sóng dữ. Tục truyền rằng cách đây dăm bảy trăm năm có một viên quan họ Nguyễn văn võ song toàn vâng lệnh vua đã dẫn một đoàn chiến thuyền căng buồm vượt biển đổ bộ lên đảo và đã được một bộ tộc thổ dân ngoài đảo da xanh tóc đỏ miệng nói líu lo đón tiếp rất vui vẻ thân tình. Sau khi đã đóng lại trên đảo hơn một tháng trời lùng sục đi lại xem xét rất kỹ càng nhận thấy nơi này khí hậu rất ôn hoà cây cỏ tốt tươi nguồn nước ngọt rất dư thừa viên quan họ Nguyễn bèn cho một nửa số lính lên thuyền trở về đất liền còn mình cùng một nửa số lính ở lại chôn dựng cột mốc khẳng định bờ cõi lập ấp mở trại khai khẩn đất hoang hoà nhập với bộ lộc thổ dân da xanh tóc đỏ dựng vợ gả chồng sinh con đẻ cái dần dần trải qua nhiều đời đảo Kình đã trở thành một hòn đảo dân cư đông đúc sầm uất. Có một lời tục truyền như vậy còn bây

giờ trở lại chuyện cha Tạc sau khi ngẫm nghĩ một lúc cha Tạc bèn cúi xuống xốc cô gái lên vai rồi loạng choạng đi về phía cánh rừng hút sâu trong đảo. Cha Tạc cứ đi mãi đi mãi. Cha đi qua bãi cát mịn màng ẩm ướt. Đôi bàn chân trần từ bé của cha chỉ quen mang tất đi dép xỏ giầy bây giờ dẫm bừa lên đất rừng lổn nhổn rễ cây cành cây đá dăm cuội sỏi đau chân quá ghê chân quá khiến mặt cha nhăn dúm lại như mặt con khỉ nếm nhầm phải mắm tôm. Thỉnh thoảng những sợi dây leo loằng ngoằng chẳng khác gì con trăn con rắn từ trên cao thõng.xuống lừ bên phải bên trái quăng sang lừ dưới đất ngỗng lên túm lấy quấn lấy cẳng cha tay cha cổ cha doạ dẫm trêu trọc khiến cha khiếp vía bủn rủn hết cả người tuy vậy hai tay cha vẫn ôm chặt lấy cái thân thể lạnh buốt sống dở chết dở của cô gái đang nằm vắt ngang trên vai cha. Và cha Tạc cứ như thế thất thểu loạng choạng đi mãi đi mãi mỗi lúc một rúc sâu vào khu rừng rậm rạp… cho đến lúc đầu cha đập bốp vào một thận cây cổ thụ tối sầm mặt mũi ngã lăn ra đất khi mở mắt ra thì bỗng nhiên từ trên trời rào rào đổ xuống một trận mưa như trút nước. Không giống như ở trong đất liền mưa ở ngoài đảo nhất là những hòn đảo chơi vơi cô độc ở rất xa giữa biển khơi bao la vẫn thường đột ngột đổ xuống rất nhanh rất dữ không hề báo trước nhưng cũng lại tạnh rất đột ngột. Cha Tạc cuống quít vác cô gái chạy ngược chạy xuôi đâm quàng cả vào bụi rậm tới khi vừa tấp được vào một hốc đá cạnh một con suối nhỏ chảy róc rách thì lại chẳng hòn thấy một giọt mưa nào rơi xuống nữa.

Lúc này trời đã sâm sầm tối. Sau cơn mưa tiếng côn trùng đồng loạt cất lên như ran như ri. Gió bể từ bốn phía ào ào quạt thốc vào cánh rừng bẻ cành cây gấy răng rắc như đe doạ có cơn cuồng phong sắp sửa nổi cơn thịnh nộ. Cha Tạc đặt cô gái nằm thẳng cẳng trên tấm đá rộng cánh phản rồi ngồi ngây ra chẳng biết nên làm gì càng rõ là một ông cha vụng về khờ khạo vô dụng.

Cô gái nằm cứng đờ như một cái xác chân tay mặt mũi lạnh ngắt. Cái áo sơ mi thiếu nữ bị xé toang tơi tả ướt sũng nước bị gió thổi lật thốc quấn lên cổ thành búi thật kỳ lạ và tuy trời tối thế mà hai đầu vú nhỏ như hai hạt đậu xanh lại đỏ rực lên lóng la lóng lánh như hai hòn ru-bi phát sáng nom rõ mồn một. Cô gái khẽ rên một tiếng và ú ớ kêu:
- Lạnh quá…

Có lẽ phải đốt một đống lửa để sưởi cho cô gái tội nghiệp này nếu không cô ta sẽ chết cóng. Cha Tạc nghĩ vậy rồi loay hoay lục túi. May thay cha túm ngay được một chiếc bật lửa ga. Cái bật lửa này vốn là của nhà tỷ phú Dục Văn Bường đã tiện tay bỏ vào túi cha tại bữa nhậu tuý luý hũ rượu bìm bịp cùng với Đại cụt trong cái lò gạch bỏ hoang ven bờ con sông cái làng Lũng Bãi đêm nảo đêm nào. Tặng cha kẻ bày tôi trung thành của chúa người mang ngọn lửa tới sưởi ấm những con tim giá lạnh cô đơn của cả một đàn con chiên goá bụa non nớt dại khờ. Đêm đó Dục Văn Bường đã thít lên như vậy. Tất nhiên giờ đây đã gần như là lột xác đầu thai kiếp người khác thì cha Tạc chẳng thể nhớ được ai đã cho cha cái bật lửa này cũng như nếu có hỏi cha đã lần nào ngồi uống rượu với tỷ phú Dục Văn Bường chưa thì cha cũng chỉ giương mắt ếch ngơ ngác lắc đầu nhún vai.

Phải rất lâu cha Tạc mới đốt lên được một đống lửa. Nhặt được gom được chút cành khô lá khô trong đêm rừng tối lò mò sau một trận mưa như trút nước đâu phải dễ dàng. Đống lửa đốt lên cháy lục bục phun thói xè xè. Cha Tạc ngồi thu lu cạnh đống lửa bụng đói mắt hoa chỉ biết ngồi đợi cô gái tỉnh dậy. Được sưởi ấm thì chắc cô gái sẽ tỉnh thôi và cha làm dấu thánh do thói quen từ trong vô thức chứ chẳng hiểu mình đang làm gì và tại sao lại làm như thế lại càng không thể biết cha đã từng là một ông cố đạo thứ thiệt. Từ

lúc bị ăn mấy ba-toong ngã lộn tống cổ từ chốn thiên đàng xuống hòn đảo Kình này cha vẫn chưa hoàn hồn vẫn chưa lại người chẳng nhớ một chuyện gì và tại sao lại bơ vơ lạc lõng ngất ngưởng thế này. Cha Tạc cứ ngồi mãi như thế co ro thu lu cạnh đống lửa và cha đợi. Cha đợi đợi mãi cho tới lúc bỗng nhiên ngửi thấy có mùi hương quế ở đâu bay tới đây. Từ trong rừng thẳm bay về từ ngoài biển bay vào hay từ trên trời cao bay xuống. Cha Tạc ngơ ngác. Cha hít lấy hít để cho tới lúc hai mắt díp lại rồi đổ dụi xuống cạnh cô gái và thiếp vào một giấc mơ ngọt ngào thơm nồng mùi hương quế. Cha Tạc đâu có biết mùi hương quế kỳ lạ đã ru cha vào giấc ngủ đó chẳng phải từ trên trời cao bay xuống cũng chẳng phải từ trong nmg thẳm bay ra mà mùi hương quế kỳ lạ đó đang ngào ngạt bay lên từ người con gái áo quần tơi tả đang nằm cứng đờ ngay cạnh cha đây cũng như cha Tạc đâu có biết người con gái đó còn có một cái tên gọi lên nghe đến nao lòng Thương ơi. Vâng đó chính là cô gái Thương ơi thiên sứ. Cô gái Thương ơi tóc dài ngày xưa và bây giờ là cô gái Thương ơi tóc tém.

Trở lại cái đêm hôm kia hôm kìa hay là còn lâu hơn nữa cô gái Thương ơi tóc tém đang ngủ mơ màng thiêm thiếp trong cái buồng nhỏ cửa sổ tròn ở cuối boong con tàu kéo chở hàng lậu thì gã thuỷ thủ bặm trợn có hình xăm mỏ neo trên vai bất ngờ đạp tung cánh cửa sắt lao bổ vào xé toạc quần áo cô gái Thương ơi tóc tém đè cô ra hãm hiếp. Đúng cái giây phút cô gái Thương ơi choáng váng ngất lịm đi trước khi chìm vào bóng đêm tối đen cô bỗng thấy háng cô bụng cô đùi cô lạnh buốt như đang đóng lại thành nước đá và cũng đúng cái giây phút đó đột nhiên có một luồng đèn pha cực mạnh sáng chói mắt bất ngờ quét ngang qua boong tàu tiếp theo là một loạt tiếng nổ gầm lên đinh tai nhức óc khiến con tàu đang lao đi như điên cuồng bất ngờ quặt ngang hất tung gã thuỷ thủ bặm trợn cùng cô gái Thương ơi tóc tém bắn

vọt ra cửa bay vèo xuống biển. Gã thuỷ thủ bặm trợn xăm mỏ neo trên vai còn sống hay là đã toi mạng tức thì làm mồi cho cá ai mà biết được mà cũng chẳng ai cần biết còn cô gái Thương ơi thì vẫn ngất đi. Một con sóng bạc đầu đớp gọn lấy cái thân hình thiếu nữ mảnh mai tội nghiệp vùi cô xuống tới vài chục mét nước dâng cô lên cuốn vèo ngang qua mũi tàu và ném cô vào một dòng hải lưu nước nóng không tên đang cuồn cuộn chảy. Tất nhiên là cô gái Thương ơi không hề biết rằng phía sau cô lúc đó đang diễn ra một trận truy đuổi điên cuồng trên mặt biển. Con tàu kéo chở hàng lậu mở hết tốc lực xé nước lao chạy như tên bắn sát ngay đằng sau là một con tàu tuần tiễu của thuế vụ bật đèn pha sáng quắc cũng đang mở hết tốc lực xé nước bám theo như tên bắn. Dòng hải lưu nước nóng không tên cuộn lấy cô gái Thương ơi cuốn vút một lèo đi xa hơn mười hải lý rồi nâng cô nổi lên và cứ thế mang cô gái đi chu du hai ngày liền ngoài biển khơi mênh mông mà không chịu nhả cô gái ra. Không biết có phải đã quá chán ngán hàng nghìn triệu năm rồi phải làm bạn với lũ tôm cá vây ngạnh nhớt nhẽo tanh lòm hay là tưởng nhầm cô gái Thương ơi là một nàng tiên cá con gái vua thuỷ tề hay là vì đã phải lòng mê đắm cái thân hình thiếu nữ trinh trắng đẹp đẽ thiên sứ của cô gái Thương ơi mà dòng hải lưu nước nóng cứ cuộn chặt lấy cô ôm ấp vỗ về nâng niu âu yếm cô nhất định không chịu nhả cô ra.

Nhưng cũng chính vì thế mà cô gái Thương ơi đã được sưởi ấm lại không bị nhấn chìm xuống đáy biển sâu tối đen hoặc trôi dại vào những vùng xoáy nước lạnh buốt nơi từng đàn cá mập độc ác hung dữ vẫn thường lượn lờ săn mồi. Dòng hải lưu nước nóng mang cô gái Thương ơi đi chu du dễnh dàng hai ngày liền tới ngày thứ ba mới chịu nhờ một con sóng nhỏ bạc đầu hiền hoà nhẹ nhàng đẩy cô gái Thương ơi dạt vào hòn đảo Kình này. Đấy là tất cả cắc cớ vì sao cô gái Thương ơi lại trôi dạt vào đây. Đấy là một ngẫu nhiên

tình cờ hay là bàn tay định mệnh đã sắp đặt để cho cha Tạc được gặp cô gái Thương ơi thiên sứ.

Vào khoảng nửa đêm thì cô gái Thương ơi mở mắt ra từ từ cựa mình tỉnh dậy. Đống lửa đã tàn. Một vành trăng trong vắt đang lơ lửng đong đưa trên trời cao.

Gió rừng xào xạc. Tiếng côn trùng gióng giả lẫn tiếng suối chảy róc rách hoà cùng tiếng sóng biển ì ầm ở phía xa xa. Cô gái Thương ơi chống tay ngồi dậy mở to đôi mắt nhìn bộ quần áo rách tơi tả đang mặc trên người mà chẳng hề ngạc nhiên tự hỏi vì sao mà nó lại đến nông nỗi đó rồi cô lại cúi nhìn hai đầu vú lại tự phát sáng lóng lánh óng ánh như hai viên đá đỏ rồi cô lại ngoái sang chăm chăm nhìn cha Tạc đang nằm thẳng cẳng phơi rốn ngủ ngon lành cạnh đống lửa mà chẳng hề ngạc nhiên tự hỏi người đàn ông da trắng áo thâm này là ai và tại sao con người đó lại có một mẩu rốn lồi kỳ dị quái đản đến như vậy. Cũng na ná như cha Tạc sau khi bị dòng hải lưu nước nóng cuốn đi trôi dạt chu du ngoài biển khơi giờ đây dường như cô gái Thương ơi đã đầu thai kiếp khác nên cô chẳng biết cô là ai ở đâu chui ra cô trôi dạt tới hòn đảo này từ lúc nào và rồi đây cô sẽ đi về đâu…

Cô gái Thương ơi tóc tém cứ ngồi bó gối như vậy mở to đối mắt thiên sứ im lặng nhìn mình nhìn cha Tạc nhìn cái bếp lửa đã tàn nhìn cảnh vật suối rừng chung quanh đang tắm trong ánh trăng huyền ảo và cô có hay biết đâu cô cũng đang tắm mình trong ánh trăng huyền ảo đó khác chi đang khoác trên người một tấm lụa mỏng dính lung linh như khói sương. Nom cô gái Thương ơi lúc này không giống nàng tiên cá con gái vua thuỷ tề nữa mà giống hệt như một thiên sứ vừa từ trên trời cao nhẹ nhàng đỗ xuống hoặc chí

ít nom cô cũng na ná giống như nàng Bạch Tuyết đang lạc trong rừng thẳm trong câu chuyện cổ tích nổi tiếng Nàng Bạch Tuyết và bảy chú lùn mà hầu như người nào trên thế giới này cũng đã được nghe kể một lần.

Cô gái Thương ơi tóc tém cứ ngồi im lặng mơ màng như thế mãi cho tới lúc ánh bình minh rạng lên thì cũng là lúc cha Tạc tỉnh dậy nhìn thấy cô gái Thương ơi đang ngồi bên cạnh. Cha Tạc cũng chẳng hề ngạc nhiên cha chỉ nhanh tay kéo tà áo thâm xuống che cái mẩu rốn kỳ dị của mình có lẽ đây chỉ là một thói quen đã hằn sâu trong vô thức của cha rồi cha dịu dàng nói chuyện với cô gái Thương ơi. Hai người lời qua tiếng lại nhỏ nhẻ hồn nhiên thật là thân ái chẳng hề xa lạ:
- Tôi muốn hỏi tên em.
- Em không biết tên em và em cũng muốn hỏi tên ông.
- Tôi cũng chẳng biết tên tôi và tôi cũng muốn hỏi vì sao em lại lạc tới nơi này?
- Làm sao mà em biết được.
- Vậy thì em giống hệt như tôi mà thôi. Tôi cũng chẳng hiểu tại sao tôi lại trôi dạt tới nơi này.
- Thế thì em và ông cùng cảnh ngộ rồi.
- Những người cùng chung cảnh ngộ thường là rất quý mến nhau có phải không hả em.
- Em cũng chẳng biết nữa nhưng mà em cũng thấy quý mến ông.
- Tôi cũng rất quý mến em.

Đại loại cả hai cứ nhỏ nhẻ dịu dàng lời qua tiếng lại dây cà dây muống đối đáp như vậy rồi cha Tạc nắm lấy tay cô gái Thương ơi và nhìn chăm chăm vào hai núm vú nhỏ như hai hạt đậu xanh của cô gái lúc này không còn phát

sáng lóng lánh óng ánh nữa mà đỏ hồng lên như mắt của loài sứa lửa của biển cả. Cô gái Thương ơi chẳng hề e lệ cô chẳng rút tay ra chẳng co mình lại chẳng kéo áo che hai đầu vú. Cô đăm đăm nhìn mẩu rốn kỳ dị quái đản ngất ngưỡng thây lẩy giữa bụng cha Tạc rồi cô gái thở dài ái ngại hỏi:
- Ai đã gắn mẩu rốn lạ lùng này vào bụng ông?
Cha Tạc ngơ ngác lắc đầu: "Không biết". Rồi cha cũng thở dài và cụp mắt xuống. Hình như cha vẫn còn tí chút xấu hổ. Cô gái Thương hơi mỉm cười nhẹ nhàng:
- Ông có muốn em gỡ mẩu rốn này ra không?
Cha Tạc vẫn thở dài:
- Làm sao mà gỡ ra được.
Cô gái Thương ơi thản nhiên:
- Gỡ được đấy. Em gỡ ra nhé.
Nói rồi cô vươn tay ra. Cha Tạc hốt hoảng lùi ngay lại rồi lắc đầu:
- Không gỡ được đâu đã bảo thế mà.
- Vì sao?
- Vì chúa.

Cha Tạc buột miệng nhắc tới chúa có lẽ cũng chỉ là từ trong vô thức. Cô gái Thương ơi mỉm cười cầm ngay lấy mẩu rốn lồi của cha Tạc và nhẹ nhàng gỡ ra khỏi cái bụng trắng trẻo của cha. Có một điều kỳ dị là khi mẩu rốn vừa rời khỏi bụng cha Tạc thì lập tức mủn ra hoá thành đất vụn tức thì.

Cha Tạc oà lên khóc. Cha khóc tức tưởi ấm ức. Cha khóc dai như đỉa. Cha khóc ư ừ như một thằng bé con chẳng bao giờ được cho quà. Nước mắt cha rỏ xuống lã chã từng giọt từng giọt rồi dần dần kết thành một nhánh suối nhỏ chảy róc rách len lỏi qua những cành cây rễ cây những tảng đá xanh rì rong

rêu những viên đá đầu sư nhẵn thín rồi len lén hoà nhập vào dòng suối rừng đang chảy ào ào vui vẻ hớn hở vô tư. Cha Tạc cứ ngồi rũ ra như tàu lá héo nức nở khóc mãi khóc mãi không thể nào nín lại được và nếu cứ khóc mãi như thế này thì có lẽ tới một lúc nào đó buổi chiều hôm nay sáng ngày mai chiều ngày mai chậm lắm tới đêm ngày kia khi mặt trăng chầm chậm hiện lên là cả người cha Tạc sẽ tan thành nước mắt. Cha Tạc cứ ngồi rũ ra như tàu lá héo mếu máo nức nở thảm thiết như thế mãi không thể nào nín lại được không thể nào dừng lại dược cho tới lúc cô gái Thương ơi tóc tém dịu dàng ôm lấy đầu cha Tạc và áp cái mặt đầm đìa nhễ nhại nước mắt nước mũi dớt dãi của cha vào hai đầu vú nhỏ như hai hạt đậu xanh đỏ rực như sứa bể của cô rồi dịu dàng dỗ dành cha Tạc như dỗ dành thằng bé con ốm yếu sài đẹn quặt quẹo gân xanh nổi đầy mặt lại hay hờn dỗi: Nín đi. Nào nín đi. Đừng khóc nữa đừng tiếc mẩu rốn xấu xí đã tan vụn thành đất thì có gì phải tiếc phải khóc. Nín đi. Nín đi… nhìn kìa trời sáng rồi ánh nắng buổi sớm từ ngoài biển đang rủ nhau len lỏi vào rừng rồi. Nín đi. Đừng khóc nữa. Khóc mãi thế này khóc dai như đỉa đói thế này mặt mũi dăn deo xấu xí ghê sợ lắm ngộ nhỡ có ai tới đây nhìn thấy thì xấu hổ lắm ngượng lắm. Nín đi nào nín đi nín đi…

Cô gái Thương ơi cứ dịu dàng nhỏ nhẻ dỗ dành như vậy Bàn tay mềm mại thon thả của cô vỗ nhè nhẹ lên gáy lên lưng cha Tạc. Đôi vú trinh nữ trắng muốt hôi hổi ấm áp của cô khẽ thở phập phồng phập phồng giống như hai ngọn núi lửa tí hon đang phập phồng cựa quậy phun ra mùi hương quế nồng nàn ngây ngất. Cha Tạc hức lên ức ức như nghẹn cơm nắm hít lấy hít để cái mùi hương quế kỳ dị đó hồi lâu cha Tạc cũng nín khóc. Đêm hôm qua khi hít thật no nê cái mùi hương quế bí hiểm đó cha Tạc díp mắt lại lăn ra ngủ mê mệt nhưng sáng hôm nay thì ngược lại càng hít thật nhiều cha chẳng

buồn ngủ mà chỉ thấy người lâng lâng nhẹ nhõm như sắp thoát xác hoá thành thần tiên vẫy đôi cánh nhỏ xíu bay lên trời. Cha vươn hai tay ôm chặt lấy cái eo lưng nhỏ nhắn rắn chắc của cô gái. Cha rúc mặt thật sâu vào bộ ngực của cô gái. Cái miệng nhỏ nhắn có hai hàm răng rất đều rất trắng của cha mới ngày nào chỉ quen dõng dạc liên tục A-men cầu chúa xin chúa rủ lòng thương ban phước lành nay cứ rên ư ư như con chó con khát sữa. Cô gái Thương ơi không đẩy cha Tạc ra cũng không dè bỉu không kinh sợ không ngạc nhiên khi thấy vòng tay của cha Tạc mỗi lúc một siết chặt siết mạnh và tiếng rên ư ư như thở hổn hà hổn hển giống như tiếng thở của một gã tiều phu cõng bó củi nặng quá sức mình đang cố gắng hì hục trèo dốc.

Cha Tạc và cô gái Thương ơi cứ ôm chặt lấy nhau như vậy một lúc lâu rồi dìu nhau từ từ nằm xoài xuống đất rừng chẳng khác gì hai cây gỗ Trắc Bá bị tróc rễ cùng đổ rạp xuống cành lá um tùm rậm rạp quấn chặt lấy nhau rối bời không thể gỡ ra được nữa.
Lúc này mặt trời đã lên tới đầu ngọn sào nắng vàng dệt chiếu chênh chếch qua những tán lá cây loà xoà xanh tươi mơn mởn. Biển cả ì ầm đổ sóng ở phía xa xa.

Tiếng con suối răng chảy róc rách ở ngay cạnh và tiếng chim chóc hót ríu rít đâu đó quanh đây khiến cho khu rừng hoang đẹp đẽ mơ màng như một chốn bồng lai nơi hạ giới. Nếu lúc này có một thiên sứ líu ríu vẫy đôi cánh nhỏ xíu bay ngang qua ghé mắt nhìn xuống thấy đôi trai gái mê mải ôm chặt nhau giữa cảnh này thì ắt hẳn thiên sứ phải mười phần ngạc nhiên ngỡ ngàng lầm tưởng mình đã bay tới chốn thiên đường rồi còn phải bay đi đâu nữa.

Cuộc giao hoan của cha Tạc với cô gái Thương ơi là một cuộc giao hoan hầu

như chỉ có thể xảy ra trong mộng tưởng hão huyền nếu như không được bàn tay định mệnh cố tình sắp đặt. Một đêm mưa gió nhớp nháp nằm đè lên cô bé cô con gái út lão Bền cò trên căn chòi chống lụt ở làng Lũng Bãi và một đêm trăng mùa nước nổi chui vào ổ rơm vần vò lục đục với ả lực điền trong cái lò gạch bỏ hoang ven bờ con sông Cái cả hai lần khi sắp sửa tới phút giây được giao hợp thì cha Tạc đều bị choáng. Tất cả gân cốt xương thịt bỗng dưng cương cứng lên như sắp sửa nút vỡ răng rắc đau đớn tột cùng không thể chịu nổi. Còn cô gái Thương ơi thì cả hai lần đụng chạm với anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai và gã thuỷ thủ bặm trợn có xăm hình mỏ neo trên bả vai cả hai lần khi sắp sửa tới phút giây bị cưỡng hiếp thì bụng cô háng cô đùi cô bỗng dưng cứng lại lạnh buốt như tảng nước đá khiến cho không chỉ cô gái Thương ơi chết lịm đi mà kể cả anh sĩ quan cảnh sát đẹp trai lẫn gã thuỷ thủ bặm trợn đều bị một chưởng lực vô hình nào đó hất ngã lộn ngửa đập gáy xuống sàn kinh hoàng khiếp đảm.

Cô gái Thương ơi và cha Tạc ôm chặt lấy nhau quấn chặt lấy nhau như rễ cành của một cây Trắc Bá.

Cuộc giao hoan của hai người diễn ra lặng lẽ mê đắm thuận hoà êm đềm giống như ánh nắng đang dệt chiếu trong kẽ lá như tiếng sóng bể ì ầm đổ ngoài xa như tiếng suối cười róc rách ngay cạnh đống tro tàn như tiếng chim chóc hót ríu rít chơi trốn tìm đâu đó quanh đây một nửa người cô gái Thương ơi không bị đông cứng lại lạnh buốt phát ra chưởng lực kinh hồn và tất cả gân cốt xương thịt của cha Tạc không đột ngột cương cứng lên nứt vỡ răng rắc. Cuộc giao hoan của cô gái Thương ơi và cha Tạc diễn ra từ buổi sáng khi mặt trời lên tới đầu ngọn sào kéo dài liên tục cho tới hoàng hôn mặt trời lặn xuống sau những ngọn núi cao ở phía Tây xa xôi bỏ lại biển cả ì ầm

mênh mông xám ngắt dần dần tối đen lại và có lẽ cuộc giao hoan sẽ còn tiếp tục kéo dài qua đêm cho tới buổi sáng ngày mai thậm chí còn miên man tới ngày hôm kia nếu như cụ cố Mạc Thị Thào không cầm cây đèn pin dài ngoẵng lắp liền ba thỏi pin con thỏ tình cờ lội tắt qua cánh rừng bắt gặp cha Tạc và cô gái Thương ơi.

Ở ngoài hòn đảo Kình mà mấy chục năm đổ về đây trên bản đồ hành chính vẫn ghi là huyện đảo Kình có một bà cụ cố già họ tên là Mạc Thị Thào đã thọ tới một trăm lẻ tám tuổi. Cụ cố Thào lấy chồng từ năm 14 tuổi đẻ liền được bảy ông con giai ông nào cũng lực lưỡng cao nhớn khỏe mạnh giỏi nghề chài lưới. Nhưng ông trời không thương cụ cố Thào năm tháng dần trôi lần lượt bảy ông đắm thuyền bỏ mình ngoài bể đông trong những ngày động biển dữ dội. Cụ cố Thào có cả một đống cháu chắt đông đúc sống chen chúc trên đảo Kình hầu như tất cả đều học hành dốt nát chỉ biết làm ngư phủ phó thường dân theo nghề chài lưới duy nhất chỉ có anh cháu đích tôn tên là Tảng là học hết lớp bảy và đã có thời làm cán bộ leo tới chức phó văn phòng huyện đảo nhưng rồi bản tính chỉ thích chèo thuyền ra khơi tung chài quăng lưới và uống rượu miên man nên đến năm ngoài bốn mươi tuổi anh chàng Tảng bị cơ quan huyện đảo thi hành kỷ luật buộc về hưu non với lý do mất sức mặc dù lúc đó anh chàng Tảng còn khỏe hơn con bò mộng. Người khác bị như vậy thường buồn bã chán nản nhưng anh chàng Tảng chỉ cười hi hí.

Không làm cán bộ phó văn phòng nữa hàng tháng lại được lĩnh lương hưu đều đều anh chàng Tảng thích chí lắm chẳng chịu lấy vợ đẻ con chẳng chịu xây nhà xây cửa mà chỉ uống rượu tù tì suốt ngày nhởn nhơ rong chơi trên đảo. Cụ cố Thào có cả một đống cháu chắt đông đúc nhưng từ khi cụ cố ông chắt bỏ thây ngoài khơi cũng trong một ngày động biển dữ dội cụ cố Thào

chỉ ở một mình chẳng chịu ở nhờ cháu chắt dâu rể "Tôi còn khỏe còn kiếm được miếng ăn chứ chưa phải đến nỗi ăn trực nhà nào". Cụ cố Thào vẫn nhai trầu bỏm bẻm cười bảo con cháu như vậy. Các cháu dâu rể mang thịt cá củi gạo quà bánh đến biếu cụ thì cụ cười móm mém rót cho bát nước chè rừng rồi gạt đi: "Mang về cho trẻ con ở nhà bao giờ tôi cần tức khắc tôi sẽ xin anh xin chị". Cụ cố Thào ở trong ngôi nhà có chôn lừng lững tám cây cột gỗ Trắc đỏ là loại gỗ thớ đắng ngắt và cứng hơn cả đá mối mọt gặm vào chỉ tổ gãy răng. Để làm được ngôi nhà vững chãi ghê gớm thế này phải có ít nhất tám cánh tay đàn ông lực lưỡng nối nhau chung sức Ngôi nhà này suốt ngày suất đêm bốn mùa xuân hạ thu đông lúc nào cũng phảng phất mùi cá khô lưu cữu quên cả thời gian mùi những tấm lưới dính đầy vẩy cá máu cá kết cứng lại cong lên cứng đờ như lưới thép lưu cữu lại quên cả thời gian mùi những hòn đá kê bếp giữa nhà bị nướng trong ngọn lửa lưu cữu cũng như mùi những cơn gió bể sặc sụa muối mặn luẩn quẩn lưu cữu lại cũng quên cả thời gian và đặc biệt là mùi bồ hôi mặn mòi của cụ cố ông của bảy ông con giai vương lại lẩn quất ở xó nhà bậc cửa gậm giường trên xà nhà mái nhà vách gỗ cái mùi đó lưu cữu lại cũng quên cả thời gian mà chỉ riêng cụ cố bà Thào mới ngửi thấy.

Ngày hôm đó cái ngày mà cha Tạc và cô gái Thương ơi ôm chặt lấy nhau quấn chặt lấy nhau như hai cây Trắc Bá miên man giao hoan bên đống tro tàn ngay cạnh con suối rừng chảy róc rách. Cái ngày hôm đó cụ cố Mạc Thị Thào dậy sớm hơn thường lệ sau khi ăn hết bát ngô bung uống hết bát nước chè rừng sóng sánh đặc chát cụ cố Thào cầm con dao quắm lọ mọ chống gậy đi về phía chợ cá của huyện đảo ở phía bên kia hòn đảo. Đêm hôm qua ông cháu đích tôn Tằng có nói là thuyền về đổ cá nhiều lắm lên bến bà con nhắn cụ xuống mổ cá. Cụ cố Thào đã thọ một lẻ tám tuổi lưng tuy có còng gập

xuống hình thước thợ trông xa nom cụ cố Thào có tí chút giống mụ phù thuỷ già trong các truyện cổ tích nhưng đến gần thấy cụ đẹp lắm da dẻ hồng hào tóc trắng như cước hai hàm răng ruộm đen nhánh đều tăm tắp như hạt na. Cháu chắt dâu rể bảo cụ há mồm ra đếm đều lè lưỡi lắc đầu cười rúc rích vì cả hai hàm trên dưới chưa rụng chiếc nào. Lưng cụ tuy còng gập còng ghẹo nhưng các đốt xương xống của cụ vẫn cứng đờ như thép vì vậy cụ cố Thào có thể ngồi suốt ngày trên cái ghế gỗ con tí luôn tay mổ cá chẳng hề sụn lưng. Ngày hôm ấy thuyền về đổ cá đầy bến cụ cố Thào mổ cá miên man ham công tiếc việc cứ rốn thêm tí nữa tí nữa cho tới khi buông con dao nhoe nhoét vẩy cá mang cá tanh lòm máu cá xuống rồi đứng lên thì trời đã nhập nhoạng. Ông Phèo chủ ba con thuyền cá bày mâm cơm rượu mời cụ dùng bữa nhưng cụ cố Thào không nhận lời mà chỉ mượn ông Phèo cái đèn pin để về nhà. "Trời trăng lên muộn già cả mắt mũi kèm nhèm đường quang không đi khéo lại đâm quàng vào bụi rậm" cụ cố Thào cười cười bảo như vậy. Ông Phèo cũng cố cười níu cụ: "Một mình cụ đi qua rừng giờ này không sợ ma nó trêu hổ nó vồ hay sao".

"Người khác bằng tuổi tôi thì đã hoá thành ma từ lâu rồi. Nhờ ông trời nay tôi đã sống quá trăm tuổi tôi cũng là một con ma rồi. Ma thì đâu lại sợ ma. Còn ông định đem hổ báo ra doạ ư. Xương thịt già này dai hơn chão hổ báo cũng chê chẳng thèm đụng đến. Thôi! tôi chào ông nhá". Nói rồi cụ cố Thào bấm đèn chống gậy đi thẳng về phía bìa rừng. Lúc này trời biển tối đen hoà nhập lẫn vào mặt đất. Gió biển gầm gừ sôi sục. Cụ cố Thào rọi đèn pin rẽ vào con đường tắt gồ ghề đất sỏi chạy thẳng vào rừng. Cụ đi được một đoạn đường thì ánh đèn rọi đúng vào một đôi trai gái lôm lốp đang nằm quấn chặt lấy nhau cạnh một con suối chảy róc rách miên man. Cụ cố Thào lập cập bước lại gần chọc cây gậy vào cái mông đít trắng bạch của gã đàn ông khiến

gã giật bắn người buông người đàn bà ra bật ngồi dậy. Cụ cố Thào lia ánh đèn sang chỗ khác và cũng vì mắt mũi kèm nhèm nên cụ đã không nhìn rõ cả hai đang trần truồng không mảnh vải che thân nhưng cha Tạc lúc đó đã nhanh thoăn thoắt chui đầu vào cái áo cha xứ lùng phùng dính đầy đất cát rồi cha còn quay lại dịu dàng cài hộ cô gái Thương ơi hai hột cúc trai ở cái áo thiếu nữ rách bươm. Cụ cố Thào rọi đèn pin vào một tảng đá rồi chậm rãi hỏi:

- Có phải ông bà bị đắm thuyền?

Nghe cụ cố Thào hỏi như vậy cha Tạc giương mắt ếch lắc đầu lia lịa còn cô gái Thương ơi thì cứ cúi mặt xuống cài nốt cái cúc áo cuối cùng. Cụ cố Thào bảo:

- Trời tối rồi nằm ngồi vạ vật trong rừng thế này không nên đâu. Mời ông bà về nhà tôi nghỉ tạm.

Thế là cha Tạc và cô gái Thương ơi đi theo cụ cố Thào Ba người nối nhau đi hàng dọc theo lối đi của loài linh cẩu. Trăng lên chầm chậm bóng đêm đen kịt cũng chầm chậm theo ánh trắng vữa dần ra. Tới khi trăng lên cao tới ngang những ngọn cây Trắc Bá cây Muối đen thì bà cụ cố Thào cũng đưa cha Tạc và cô gái Thương ơi ra một bãi cát trống trải và cả hai cùng nhìn thấy một ngôi nhà vững chắc lừng lững hiện ra ở sau mấy cây thông cổ thụ cao ngất đang réo u u trong gió.

Trong ánh trăng mơ màng đục như khói nom ngôi nhà chẳng khác gì một toà lâu đài cổ xưa đầy vẻ huyền bí.

Khói trăng lan toả quấn quít ôm ấp đùa nghịch trên mái lá cọ cũ nát xám đen dầy hàng thước ta và khói trăng chiếu rọi vào hai cây cột gỗ Trắc đỏ trồng

ngoài hiên nhà khiến cả hai cây cột cứ đỏ rực lên như ánh ngọc quý và mặc dù cửa ra vào mở thông thống nhưng gió biển chỉ gào thét quay tròn quanh bốn bức tường nhà đá ong đen sì rong rêu chứ không tài nào lọt được vào trong nhà quấy phá. Cụ cố Thào chống gối bước lên thềm. Cha Tạc và cô gái Thương ơi bước lên theo.

Ngay lúc đó cha Tạc và cô gái Thương ơi đồng loạt khịt mũi ngửi thấy mùi cá khô lưu cữu quên cả thời gian mùi mai rùa mai mực mai vích lưu cữu mùi những tấm lưới dính bết vẩy cá máu cá đông cứng lại vênh váo như lưới thép lưu cữu quên cả thời gian… Tất nhiên cha Tạc và cô gái Thương ơi không thể ngửi được mùi bồ hôi mặn mòi của cụ cố ông và bảy ông con trai lực lưỡng của cụ cố bà Mạc Thị Thào lưu cữu lại ngôi nhà này…

Một gã đàn ông cởi trần nằm ngáy o o trên hai cánh phản kê ở góc nhà. Đầu gã gối lên đống lưới cũ hai chân gã quặp chặt một vò rượu sành da lươn to tướng.

Cụ cố Thào bảo: "Ông cháu đích tôn nhà tôi đấy". Đã mấy tháng nay ông cháu Tảng ở lỳ tại nhà bà nội một phần cũng để trông nom bà nội vì theo số tử vi năm nay là năm đại hạn của bà một phần nữa cũng muốn bố cáo với anh em cô chú trong cả họ rằng ông cháu Tảng là người chính thức được thừa kế ngôi nhà tám cây cột gỗ Trắc đỏ này. Cụ cố Thào chọc gậy vào đít ông cháu rồi bảo: "Mời ông cháu xuống đất ngủ để nhường chỗ cho khách". Ông cháu Tảng hai mắt vẫn nhắm chặt lồm cồm bò dậy tụt xuống đất rồi lại lăn ra ngáy o o. Cụ cố Thào mời cha Tạc và cô gái ăn ngô bung nhưng cả hai lắc đầu lia lịa mắt cứ díp lại. Cụ cố Thào bèn cầm cái quạt mo ý tứ phẩy qua cánh phản rồi mời cả hai đi ngủ thế là cha Tạc leo tót ngay lên phản cô gái

Thương ơi cũng leo tót lên theo rồi cả hai lăn đùng ra phản duỗi thẳng cẳng ngủ ngay lức thì. Cũng phải thôi sau một cuộc giao hoan dai dẳng ghê gớm như vậy thì còn đâu là sức nữa buồn ngủ díp mắt là đúng thôi.

Đêm hôm đó cha Tạc và cô gái Thương ơi ngủ một giấc ngon lành sung sướng nhất trần đời trong ngôi nhà có tám cây cột gỗ Trắc đỏ. Cả hai ngủ một mạch không hề mộng mị mê sảng ú ớ giống như giấc ngủ nguyên sinh của muôn loài cây cỏ giống như giấc ngủ câm lặng ngàn triệu năm của đất đá giống như giấc ngủ bình yên vô cảm của một loài sâu bé tí tẹo không có mắt mũi môi miệng răng nanh nọc độc vẫn rúc rất sâu dưới đất. Cho tới sáng ngày hôm sau đúng khi vầng mặt trời tròn xoe đỏ hồng từ từ trồi lên từ mặt biển thì cả hai cùng thức dậy. Lúc này cụ cố Thào đã xách dao chống gậy đi xuống bến thuyền mổ cá thuê trong nhà chỉ có ông cháu Tảng cởi trần hiền lành ngồi uống rượu suông. Cha Tạc mon men tới ngồi cạnh ông cháu Tảng. Ngỡ rằng cha Tạc muốn xin hớp rượu ông cháu Tảng bèn rót cho cha Tạc một bát rượu đầy sóng sánh rồi hỏi:

- Đêm qua bị cướp à?

Cha Tạc lắc đầu. Ông cháu Tảng lại hỏi:

- Đằng ấy trốn đi di tản rồi bị đắm thuyền phải không?

Cha Tạc vẫn lắc đầu. Ông cháu Tảng ngồi nhích ra xa một chút như đề phòng rồi lại hỏi:

- Có đúng là người nhái ở ngoài biển mò vào không? Thú thật đi.

Cha Tạc giương mắt ếch chẳng gật đầu cũng chẳng lắc đầu Thế là ông cháu Tảng đặt ngay bát rượu xuống đứng phắt lên với tay vớ cây súng săn treo ở cây cột nhà gỗ Trắc đỏ:

- Không bị trấn lột cũng chẳng phải đắm thuyền. Hỏi có phải người nhái không thì lại lắc lư. Bố khỉ!

- Mời ông đi theo tôi tới đồn biên phòng phân rõ trắng đen.

Cha Tạc lúng túng đứng lên theo ông cháu Tảng bước ra ngoài hiên. Ở trong nhà cô gái Thương ơi vẫn ngồi trên phản thả thõng hai chân xuống đất bàn tay cô vuốt nhè nhẹ mái tóc tém như một thói quen ẩn trong tiềm thức ngày xưa mỗi sáng tỉnh dậy cô vẫn ngồi chải mái tóc dài óng ả như dòng suối. Lại nói ông cháu Tảng dẫn cha Tạc đi vòng vèo một hồi lâu trong rừng tụt xuống một cái thung lũng lơ phơ cỏ lác cỏ tranh rồi lại leo lên một quả đồi um tùm cây cối rậm rạp tươi tốt. Khi trèo lên gần tới đỉnh rồi ông cháu Tảng ngồi phịch xuống đất bảo: "Nghỉ tí đã". Cha Tạc cũng ngồi phịch xuống đất thở phì phò chẳng nói một nhời. Ngồi nghỉ được dăm phút ông cháu Tảng quay sang nói với cha Tạc:
- Hãy hượm đến đồn biên phòng. Đến thăm mấy cái bẫy chồn đã vội gì nhỉ.
Ông cháu Tảng xách súng đứng lên theo con đường mòn tạt ngang đi sang sườn đồi phía bên kia. Cha Tạc lại lủi thủi cúi mặt xuống đất bám theo tới khi đầu cha va đốp vào cái báng súng sau vai ông cháu Tảng. Cha Tạc giật mình ngẩng lên xuýt xoa bỗng nhiên cha nhìn thấy một ngôi nhà thờ bé nhỏ xây đá ong tháp chuông nhọn hoắt nhô lên cao trên đỉnh tháp chuông có một cây thập tự xi-măng bạc thếch đã lòi cả cất thép hiện ra sau một bụi cây Song cây Mây rậm rạp chìa gai nhọn hoắt. Trong khi ông cháu Tảng khua cây súng săn sục sạo trong mấy bụi cây dại phía sau ngôi nhà thờ thì cha Tạc đứng lại ngẩn ngơ như người mất hồn.

Ánh nắng buổi sớm chiếu loe lóe trên cây thập tự như con mắt đang quắc lên lạnh lùng nghiêm nghị đầy uy lực nhìn thẳng vào mắt cha Tạc khiến cha như bị thôi miên. Hồn cha ngây ngất như vừa nốc cạn một vò rượu mạnh từ trong đáy sâu thẳm cõi lòng của cha hình như có cái gì đó rất bí hiểm đang rì rầm

thức dậy chẳng khác gì tiếng cựa mình rì rầm của những hạt giá đỗ đang nẩy mầm dưới đám rơm rạ ẩm ướt. Tiếng ông cháu Tảng gọi ầm ĩ sau ngôi nhà thờ: "Đi ra đằng sau này với tôi…". nhưng cha Tạc chẳng đi ra đằng sau nhà thờ mà lại khoan thai cúi đầu chui vào bên trong nhà thờ. Chao ôi thánh đường bé nhỏ hoang phế bàn ghế mục nát cỏ dại đâm lên tua tủa ánh nắng lọt qua những Ô cửa sổ bé tí nứt vỡ rơm rác tổ chim bay phơ phất trên đầu bức tượng chúa Jê-su lở lói dang hai tay chịu đóng đinh câu rút trên cây thánh giá nứt toác cáu bẩn vón cục bụi thời gian trộn lẫn những giọt nước mắt bằng xi-măng của chúa rỏ xuống khéo léo đông cứng lại.

Cha Tạc nhắm hai mắt từ từ khuy một chân xuống giơ hai tay làm dấu thánh trên trán trên ngực vai phải vai trái rồi tự dưng nước mắt cha ứa ra và trong tai cha vang lên hồi chuông binh boong binh boong. Cha Tạc cứ quỳ như thế đau đớn im lặng cho đến khi ông cháu Tảng súng khoác vai tay xách ngược một con chồn lông đẫm máu hí hởn quay lại gọi toáng lên: "Sập bẫy rồi. Chiều nay lại được chén một bữa thịt cầy mệt nghỉ". Nhưng rồi ông cháu Tảng cụt hứng đứng ngẩn ra cái thằng người đang bị nghi là người nhái đã biến đâu mất giữa chốn thánh đường bé con hoang phế chỉ còn thấy một ông cha đạo da trắng áo thâm đang quỳ móp xuống nức nở thành tâm sám hối.

Những tháng năm dài dằng dặc sau này cha Tạc sẽ đi về đâu Đi về đâu ư? Cha Tạc lại đi về với Chúa.

Chúa luôn ngự trị trong sâu thẳm vô thức tâm hồn cha.

Sau mấy ngày ngắn ngủi bị đá lộn nhào từ chốn thiên đường xuống cõi nhân gian sống một đời sống cỏ cây vô tư không hề biết ngạc nhiên lạc vào giấc

mộng thiên thai hoan lạc miên man ngắn ngủi với cô gái Thương ơi thì chỉ mấy trăm bước chân tập tễnh thất thểu leo lên quả đồi đột nhiên bắt gặp một ngôi nhà thờ bé nhỏ bỏ hoang đang ẩn mình tàn tạ giữa thiên nhiên ngào ngạt nắng gió là cha Tạc đã rùng mình trở về ngay với Chúa hay nói đúng hơn là Chúa đã gọi cha về Chúa đã gọi cha về làm bề tôi đời đời tận trung nạp mình cho Chúa.

Còn cô gái Thương ơi thì đi về đâu? Đi về đâu ư? Cô chẳng đi về đâu cả vì cô biết đi về đâu! Buổi sáng hôm đó cha Tạc đi rồi cô gái Thương ơi ngồi một mình trong ngôi nhà có tám cây cột gỗ Trắc đỏ. Cô ngồi mãi ngồi mãi suốt từ sáng tới chiều tối tới lúc bà cụ cố Thào còng lưng chống gậy trở về nhìn thấy cô gái Thương ơi mặt mũi xanh rớt đang ngồi thỉu ra trên cánh phản ở góc nhà cụ cố Thào vội vã kêu lên: "Vẫn chưa ăn uống gì à. Khổ thân chưa" rồi cụ ngó quanh quẩn làu bàu: ông cháu Tảng là vô ý quá". Ca cẩm một lúc rồi cụ kéo cô gái Thương ơi ngồi bệt xuống cạnh ba hòn đá kê ở giữa nhà làm ba ông đầu rau. Cụ cố Thào mở bọc chăn ủ nồi ngô bung xới ra bát ngô đầy ấn vào tay cô gái Thương ơi dịu dàng giục cô ăn kẻo đói mệt quá lả người lăn ra ốm thì khốn: "Ăn tạm một bát ngô bung cho đỡ đói lòng". Cô gái Thương ơi ăn hết bát ngô bung rồi ngả người dựa ngay cái lưng thon thả mềm mại của cô vào cái lưng còng cứng như sắt của bà cụ cố Thào ngủ ngon lành và cụ cố Thào cứ ngồi im như thế tới lận nửa đêm mới nhẹ nhàng đỡ cô gái Thương ơi nằm ngả ra manh chiếu rách rồi khe khẽ luồn vào dưới đầu cô gái một nắm lưới cũ. Đêm đó là đêm thứ hai cô gái Thương ơi ngủ say sưa ngon lành nhất trần đời không hề mộng mị mê sảng ú ớ giống như giấc ngủ nguyên sinh của muôn loài cây cỏ giống như giấc ngủ câm lặng ngàn triệu năm của đất đá giống như giấc ngủ bình yên vô cảm của một loài sâu bé tí tẹo không có mắt mũi môi miệng răng nanh nọc độc vẫn

rúc sâu dưới đất. Cô gái Thương ơi cứ ngủ như thế mê mệt miên man cả đêm cả ngày hôm sau tới đêm hôm sau rồi lại tới ngày hôm sau nữa tổng cộng hai ngày ba đêm cho lới sáng ngày hôm thứ ba cô mới cựa mình vươn vai ngồi dậy mỉm cười gọi lo bà cụ chủ nhà ơi nhưng kỳ quặc thay mồm cô chỉ há ra chứ chẳng nghe thấy có tiếng gọi. Cô gái Thương ơi đã hoá câm như ngày xửa ngày xưa rồi.

Thấy cô gái Thương ơi không thể nói được nữa bà cụ cố Thào thương cảm quá ôm lấy cô vỗ về an ủi cô khuyên nhủ cô đừng cả nghĩ vận cái đau khổ vào mình lự hành hạ mình như thế nếu như con bị đắm thuyền mất người thân ngoài bể khơi thì đó cũng là cái số kiếp của ông trời bắl chúng sinh phải chịu cũng như già đây này chồng con đắm thuyền gởi xác ngoài biển khơi chẳng bao giờ trở về nữa. Còn như cái thằng chồng da dẻ trắng trẻo nhợt nhại kia bỏ trốn đi đâu đó làm điều gì nham nhở theo cái thằng ông cháu Tảng đích tôn của cái nhà này thì cũng chẳng thèm để tâm đến nó cứ coi là cái con người bội bạc vô lình đó không có trên đời này… ấy là vì cô gái Thương ơi lại hoá câm không nói được không kể chuyện được nên bà cụ cố Thào vẫn cứ đinh ninh cha Tạc là chồng của cô và cả nhà cô vừa lén lút dắt díu nhau thuê thuyền vượt biên chẳng may gặp sóng lo gió lớn đắm thuyền mất hết vàng bạc của cải cùng con cái còn lại hai vợ chồng may mắn sống sót trôi dại vào hòn đảo Kình này nên cô gái Thương ơi đau buồn hoảng loạn quá hoá câm. Cụ cố Thào cứ tưởng như vậy vì mấy năm nay chẳng ít dân di tản bị hỏng thuyền bị đắm thuyền vỡ thuyền vẫn trôi dại vào tá túc lẩn trốn ở hòn đảo Kình này. Cô gái Thương ơi chỉ ngồi lặng lẽ mỉm cười cũng giống như cha Tạc sau mấy ngày nổi chìm trôi dạt theo dòng hải lưu nước nóng rồi táp vào hòn đảo Kình sống cuộc đời vô tư ngơ ngác chẳng hề biết ngạc nhiên như đời sống cỏ cây lạc vào chốn bồng lai hoan lạc miên man ngắn

ngủi với cha Tạc giờ đây sau một giấc ngủ dài không mộng mị ú ớ mê sảng tâm trí của cô gái Thương ơi đã dần trở lại tỉnh táo bình thường. Cô gái từ từ nhớ lại tên tuổi thân phận của cô cùng với những người thân quen xa lạ gần gũi với cô trong hai chục năm qua như người cha tội nghiệp của cô như cô bạn gái Hà như ông bác sĩ dở người Trương Vĩnh Cần cùng với ba đứa trẻ con đang sống lay lắt trong ngôi nhà nhỏ phường ven hồ tại cái thị trấn rợp bóng nhãn lồng quê nội của cô. Càng nhớ lại bao nhiêu cô gái càng thấy nặng nề buồn bã tuyệt vọng u sầu bấy nhiêu đến nỗi cho tới một ngày cô gái Thương ơi bỗng đột ngột nhìn thấy một cái hố đen hun hút xoáy ốc hiện ra trước mắt và cái hố đen đó cứ loang rộng ra rồi tới một lần trong cơn ác mộng cô gái Thương ơi thấy nó hoá thành một cái mồm tổ bố há hoác ra tanh lòm hút thụt cả người cô vào nuốt chửng đánh ục một cái. Kinh sợ quá sáng hôm sau cô gái Thương ơi quyết định rời khỏi hòn đảo Kình quay vào đất liền. Tất nhiên là chỉ bằng vài động tác hoa chân múa tay rất thành thạo của cô là bà cụ cố Thào đã hiểu ngay ý định của cô thế là bà cụ cố Thào vội vàng đưa cô ra bến tàu ở đầu huyện đảo. Buổi sớm hôm đó cụ cố Thào dậy sớm bung cho cô gái Thương ơi một nồi ngô bung thật bùi cụ mặc cho cô một bộ quần áo cũ lành lặn sạch sẽ. Bộ quần áo này được dệt bằng dây đay trồng ở trên đảo lại được nhuộm củ nâu nom không óng ả nhưng nền nã và rất bền. Cụ cố Thào đưa cô ra bến tàu thuỷ mua cho cô một tấm vé rồi lưu luyến tiễn đưa cô tới sát cầu tàu cụ nắm tay cô ân cần dặn dò:
- Xin bà cứ yên tâm về nhà thu xếp mọi chuyện ổn thoả còn già ở đây thế nào cũng gặp chồng bà khuyên bảo trước sau ông nhà lại về với vợ con mà thôi.

Nge cụ cố Thào nói vậy cô gái Thương ơi chỉ mỉm cười ú ớ lắc đầu rồi lại gật đầu. Lại phải nhắc tới cha Tạc thêm chút nữa. Sau buổi sáng hôm đó

theo ông cháu Tảng lên trình diện ở đồn biên phòng giữa đường bắt gặp ngôi nhà thờ bé nhỏ bỏ hoang đang tàn tạ giữa thiên nhiên ngào ngạt nắng gió cha Tạc mất hút luôn chẳng quay trở về ngôi nhà có tám cây cột gỗ Trắc đỏ nữa. Cha Tạc trốn đi đâu? Cha chẳng trốn đi đâu cả.

Thay vì theo ông cháu Tảng lên trình diện ở đồn biên phòng cha Tạc đi thẳng xuống trụ sở uỷ ban nhân dân của huyện đảo cha khoan thai niềm nở chào hỏi ông bà chủ tịch phó chủ tịch rồi trịnh trọng tự giới thiệu là cha cố Bùi Tạc hiện đang phục vụ cho giáo hội cha xin với uỷ ban cho phép được coi sóc tu sửa lại ngôi nhà thờ bé nhỏ bị bỏ hoang đang tàn tạ trên đỉnh đồi. Tất nhiên chẳng ai cản trở gây khó dễ cho cha thực hiện sứ mệnh đó thế là cha Tạc lao ngay vào công việc với lòng hăm hở và một ý chí ngoan cường bền bỉ như những ngày nào cha làm công việc từ thiện cứu giúp đồng bào nghèo khổ. Chẳng biết cha ngọt nhạt rủ rỉ thế nào mà chỉ ba bốn hôm sau ông cháu Tảng vác cây súng săn mò đến ngôi nhà thờ bé nhỏ hoang phế đó dõng dạc tuyên bố chối bỏ quyền thừa kế ngôi nhà có tám cây cột gỗ Trắc đỏ tự nguyện suốt đời làm thân phận anh bõ phụ giúp cho cha Tạc. Tất nhiên là cha Tạc sung sướng vui vẻ hài lòng lắm đến nỗi ngay trong buổi chiều làm lễ rửa tội ban bánh Thánh cho ông bõ trẻ Tảng khi vô tình thọc tay vào bụng mình cha Tạc bỗng nắm ngay phải một mẩu rốn lồi dài ngoằng lắt léo như khúc ruột vậy mà cha Tạc cũng chẳng thèm giật mình ngạc nhiên tự hỏi vì sao lại có mẩu thịt thừa quái dị như thế cắm ngay vào giữa lỗ rốn của cha và mãi cho tới cái buổi sáng con tàu chở cô gái Thương ơi hú còi rời hòn đảo Kình chạy vào đất liền thì cha Tạc một mình mò tới giáo đường bé nhỏ hoang phế trên đỉnh đồi quỳ xuống vừa lầm bầm đọc kinh Cựu ước vừa run rẩy tần mần ngắm nghía lại thật kỹ cái mẩu rốn lồi quái dị lẩy bẩy giữa bụng. Cha không xấu hổ cũng không ngạc nhiên tự hỏi vì sao cha lại có một

dị tật như vậy cha nhớ tới cụ cố đạo già họ Bùi bình thản vỗ đầu cha nhỏ nhẻ giảng giải: "Khi con còn bé đã mấy lần ta định cầm kéo cắt mẩu rốn lồi kỳ lạ này của con nhưng rồi hình như có ai giữ tay ta và ta hiểu đó là Chúa đã giữ tay ta. Người ngăn tay ta lại bởi vì tất cả cái gì chúng ta mang ở trên người là đo Chúa ban cho không được phép vất bỏ đi…". Cha nhớ lại từng lời của cụ cố đạo già họ Bùi cha nhớ lại thân phận của cha từng ngày từng tháng mấy chục năm qua và cha Tạc cứ quỳ mãi như thế thành tâm cầu nguyện mê mải say đắm cúi mặt đăm đăm nhìn mẩu rốn lồi kỳ dị lắt lẻo đến nỗi con tàu du lịch trắng lốp chở cô gái Thương ơi phăng phăng rẽ sóng chạy ngang qua cái vịnh phẳng lý xanh biếc ngay dưới chân quả đồi con tàu lại hú lên hồi còi rõ to như gửi lại lời chào từ biệt hòn đảo Kình vậy mà cha Tạc vẫn quỳ móp xuống cúi đầu chẳng thèm giật mình cũng chẳng thèm ngẩng lên ngoái cổ nhìn theo.

Về phần cô gái Thương ơi sau khi lên tàu cô không leo lên chiếm chỗ thoáng đãng nơi có mấy hàng ghế mây đặt trên boong tàu mà lại rúc xuống ngồi chen chúc với đám các bà các chị buôn tôm cá sò biển mực khô trong khoang sắt hầm tàu chật chội ngột ngạt tanh tưởi. Cô gái ngồi bệt xuống sàn tàu nhớp nhúa rồi thiếp vào một cơn buồn ngủ chập chờn gà gật mỏi mệt nửa tỉnh nửa mê. Con tàu vẫn hướng mũi về phía đất liền nổ máy ình ình phăng phăng chồm chồm cưỡi lên đè lên muôn ngàn con sóng vô gia cư giữa biển cả. Còn phải vượt bao nhiêu dặm đường biển nữa còn phải mất bao nhiêu lâu nữa con tàu mới cập đất liền cô chẳng biết và cô cứ ngồi như thế ngồi mãi ngồi mãi như thế nửa tỉnh nửa mê cho tới lúc mắt hoa lưỡi đắng môi khô bụng dạ nôn nao chỉ muốn nôn thốc ra sàn tàu Một bà buôn mực khô cá thu cá chim ngồi cạnh bèn bảo: "Say sóng đấy. Xoa dầu vào rốn ra sau tàu cố nôn ra một chút là nhẹ người thôi". Cô gái Thương ơi bèn bíu lấy cái móc sắt

run run đứng dậy lảo đảo men theo mấy cái ghế sắt lạnh ghê tay chui ra khỏi cái hầm tàu ngột ngạt tanh tưởi rồi lần về phía cuối con tàu. Có tiếng ai đó khê đặc quát vào tai cô: "Đấy! Hố xí đấy. Chui vào mà nôn". Gió biển lồng lộng ngột thở xoáy chung quanh miệng một cái lỗ nhơ nhớp hun hút loang loáng. Mắt cô gái hoa lên. Cô lảo đảo thụp xuống nôn thốc ra bãi ngô bung nhão nhoét vàng chóe. Trời đất bỗng tối sầm lại và đột nhiên cô gái Thương ơi chợt nhìn thấy cô bạn gái Hà quần bò áo thun đỏ mũ lơ-vít đội ngược tay xách con dao quắm to bản đang vắt chân lên cổ chạy thục mạng nơi rừng xanh núi đỏ. Cô gái Thương ơi nhìn thấy ông bác sĩ dở người Trương Vĩnh Cần đầu đội mũ ếch-ki-mô tay xách cái va-ly da đã tàng quần áo rách bươm thất thểu như lão ăn mày lê bước trên một bến cảng xa lạ chói loà nắng nồng nặc mùi hắc ín mùi hoa quả thối rữa. Cô gái Thương ơi lại nhìn thấy một bà già móm mém điên dại đang sằng sặc đu cả người lên chấn song sắt xống áo bật tung phơi ra cặp vú nhăn nheo nhão nhoét chảy sệ xuống như hai cái túi da và cô gái Thương ơi lại nhìn ba đứa trẻ con rách rưới đói khát đét đẹt như ba con châu chấu ma đang ôm nhau ngơ ngác rúm ró trong một ngôi nhà nhỏ cũ kỹ nép mình dưới cây nhãn xòe tán lá um tùm tròn vo như mâm xôi… Có một vật gì đó rơi xuống sàn tàu đánh ùng một tiếng như súng nổ. Cô gái Thương ơi choàng tỉnh dậy và thấy mình đang ngồi bệt trên mặt boong tàu chan hoà nắng gió.

Con tàu vẫn đang lao đi phăng phăng. Gió biển ào ào cợt nhả sóng biển reo reo nhâng nháo nô rỡn. Cô gái Thương ơi mở to đôi mắt thiên sứ lặng lẽ và đúng lúc đó cô nhìn thấy một hốc hố đen ngòm xoay tròn bỗng hiện ra hun hút. Hốc hố đen đó cứ loang rộng ra mãi và loang rộng ra mãi… Hố đen tâm linh. He he. Hố đen tâm linh. Có tiếng reo lên sảng khoái và đắc chí. Tiếng ai reo đấy nhỉ. Không biết. Hốc hố đen đó cứ hun hút loang rộng ra mãi rồi

vèo một cái cô gái Thương ơi thấy mình bị hút phăng vào đó. Choáng váng quay cuồng trời đất tối xầm điên đảo. Một tiếng nổ vang rền như tiếng sấm. Trong khoảng khắc chói loà trước khi rơi thỏm vào cõi hỗn mang mịt mùng cô gái Thương ơi còn cảm nhận được thấy thân thể cô mặt mũi chân tay mông đùi môi vú cháy bùng lên như ngọn đuốc rồi vỡ tan thành muôn ngàn tia sáng thiên sứ toả bay về bốn phương trời…

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 21

Trong khi cô gái Thương ơi đang ngồi bệt trên boong con tàu du lịch lướt phăng phăng nhằm thẳng hướng đất liền mơ thấy ông bác sĩ Trương Vĩnh Cần hớn hở cùng cô Hà váy đỏ bà mẹ già điên dại ba đứa trẻ con nhếch nhác châu chấu ma cười ré lên nắm tay nhau chơi trò đèn cù đèn kéo quân chạy tít mù quanh nồi cơm to tướng ngào ngạt mùi gạo tám thơm mùi hương quế ngây ngất cay nồng thì ông bác sĩ già dở người Trương Vĩnh Cần đang ngồi co ro bó gối ngủ gà ngủ gật trong một cái góc chợ tình Túa Rua sặc sỡ náo nhiệt hôi hám đông vui và nổi tiếng đa tình ở thung lũng Túa Lua dưới chân quả núi Mây xanh mờ xa cách cái thương cảng không tên miền Nam Trung phần hơn chục cây số về phía Tây Nam - đó cũng là cái thương cảng mà thuyền trưởng Mùi cá ngạnh đã ghé vào bị ốm rồi chết chôn xác ở đó.

Sau khi bị dòng xả lũ cuốn phăng xuống hạ lưu ném tung lên trời như một cành củi khô rơi xuống đập tràn rồi trôi vèo một lèo ra tận biển Đông chìm nổi lênh đênh không biết bao nhiêu ngày đêm cuối cùng được sóng đánh táp vào cái thương cảng không tên miền Nam Trung phần thì hình như bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã hoàn toàn trở thành một lão già chập chập mát mát nửa điên nửa dại. Căn bệnh tâm thần phân lập hoang tưởng trong ông tái phát dữ dội. Hai hốc mắt của ông đau nhức. Con giun đất lấm láp tanh tưởi không biết từ xó nào trong lục phủ ngũ tạng gan ruột tim phổi ông lại bò lăn cổ họng ông ngoe ngẩy cái đuôi thò ra thụt vào suất ngày suốt đêm khiến cổ họng ông ngứa như điên nôn nao tởm lợm lúc nào cũng chỉ muốn nôn ra một bãi tổ bố. Căn bệnh tâm thần phân lập thể hoang tưởng tái phát dữ dội khiến ông bác sĩ già mất hết trí nhớ cho dù chưa đến nỗi bốc cứt đái rác rưởi cho vào mồm hoa chân múa tay nhảy nhót trên hè ngoài phố nhưng ông bác sĩ già cũng đã rơi vào cái cảnh trí não tê dại chẳng còn cảm giác vui buồn giận dỗi hoảng sợ hoang mang lo lắng nghi ngại chẳng biết mình là ai và cũng chẳng biết ai là ai có lẽ vì vậy mà một buổi chiều nắng oi ả vàng rực ông bác sĩ già thất thểu lạc tới bãi tha ma của những người tộc Chăm ở cuối thương cảng khi ông đi ngang qua ngôi mộ của Mùi cá ngạnh thuyền trưởng tí nữa thì vấp cả cẳng vào chị vợ anh thuyền trưởng cùng bầy trẻ con gà vịt SOS cùng con lợn Y-oóc-sai to tướng đang ôm nhau lăn lộn than vãn khóc lóc kêu gào khản cổ ấy vậy mà ông bác sĩ già cũng vẫn dửng dưng chẳng nhận được ra những người thân của anh thuyền trưởng.

Tuy nhiên cũng cần nói thêm là mặc dù trí não tê dại trí nhớ đã thất lạc không còn cảm giác vui buồn giận dỗi hoảng sợ hoang mang lo lắng nghi ngại chẳng còn biết ai là ai chẳng còn biết mình là ai nhưng ông bác sĩ già vẫn còn biết đến một cảm giác cuối cùng một cảm giác độc nhất ấy là cảm

giác đói khát. Đầu ông bác sĩ già bị điên dại nhưng dạ dày của ông thì vẫn tỉnh như sáo hết ngày này qua ngày khác từ sáng tinh mơ lới chiều tà cho tới tận nửa đêm bụng đói thì chân phải bò bác sĩ Trương Vĩnh Cần lang thang thết thểu lê la không phải khắp chợ cùng quê mà khắp các vỉa hè đầu đường ngõ phố ông đi ngang qua những ngôi biệt thự xưa cũ có cánh cổng sắt to tướng gỉ quẹo chẳng gợi ông nhớ chút gì cái thời tuổi thơ ấu ông ở với cha mẹ trong một ngôi biệt thự cũng na ná như những ngôi biệt thự đó. Ông đi ngang qua mấy ngôi nhà bé lí lợp ngói ống mốc rêu núp mình dưới bóng cây nhãn xoè tán lá um lùm tròn vo mâm xôi mà ông chẳng hề nhớ lới cô gái Thương ơi tóc dài thoang thoảng mùi hương quế ông đi qua những toà nhà bốn tầng năm tầng mới xây cửa kính khung nhôm sáng choang biển hiệu đỏ ối cày tơ bảy món đây rồi mà ông chẳng hề nhớ gì tới ông cụ phó Thực bạn già đã từng bá vai dạo bước cùng ông ở trên cái phố huyện đồng rừng nhố nhăng náo nhiệt.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần thất thểu lê la lang thang khắp mọi ngang cùng ngõ hẻm ngoằn ngoèo chật chội cho tới những đại lộ thênh thang dọc ven biển chạy suốt từ đầu lới cuối thương cảng. Ông đã 9 lần đi ngang qua cái quán nhậu của vợ chồng ông Chế Bồng Thớt và cũng không dưới 9 chín lần ông bác sĩ già nhìn thấy bà vợ Chăm to béo của ông Thớt đang ngồi buồn bã thở ngắn thở dài cạnh ông Chế Bồng Thớt gảy đét còm hom cũng đang ngồi buồn bã thở ngắn thở dài. Nắng bể nhuộm vàng cháy mái tóc bạc của bác sĩ Trương Vĩnh Cần và gió biển mặn mòi đã phết lên mặt ông một nước sơn nâu bóng cộng với bộ quần áo rách tã đang mặc trên người cùng đôi giầy A-di-đát há mõm dưới chân nom ông bác sĩ già giống hệt như một lão ăn mày ăn xin phong trần giang hồ bụi bặm. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần đích thực đã hoá thành một lão ăn mày ăn xin rồi chứ còn giông giống như như gì nữa.

Bụng đói mắt hoa chân tay run rẩy đầu óc dại dại điên điên chập chập mát mát bác. sĩ Trương Vĩnh Cần đã thực sự hoà lẫn vào đội quân những kẻ ăn mày ăn xin đông nhung nhúc ở cái thương cảng miền Nam Trung phần này mặc dù ông bác sĩ già chưa được cái xã hội ăn mày ăn xin long trọng tổ chức kết nạp vào làm thành viên chính thức hay dự bị của bất cứ một bang nào bang cùi bang rổ rá cạp lại bang Cống đèn bang Chích choè và hàng chục cái bang có hàng chục cái tên ngộ nghĩnh rờn rợn khác… Theo luật bất thành văn qui định rất nghiêm ngặt ban bố trong xã hội ăn mày thì nếu chưa được kết nạp vào làm thành viên của bất cứ bang nào thì kẻ ăn mày đó không bao giờ có quyền lành nghề ăn mày ăn xin ở trên bất cứ một thước đất nào trên thương cảng này bởi vì mỗi một bang đều đã lược phân chia một góc phố một khu vực phố một bến tàu bến xe rạch ròi minh bạch riêng biệt và các thành viên của mỗi bang chỉ có quyền hành nghề ăn xin ăn mày trong phạm vi biên giới lãnh thổ bang của mình.

Nhưng với bác sĩ Trương Vĩnh Cần thì lại là một trường hợp ngoại lệ một trường hợp đặc biệt mũ ếch-ki-mô kỳ quặc úp trên đầu chiếc va ly cũ kỹ bí hiểm trên tay cộng với bộ quần áo tơi tả rách nát hôi như cú bẩn như ma khoác trên người ông bác sĩ già có thể tự do lang thang thất thểu khắp mọi nơi trong cái thương cảng ồn a náo nhiệt nóng nực ầm ĩ này. Ông bác sĩ già thoải mái lê la đi ngang qua từng vùng lãnh thổ từng mảnh đất cát cứ của bất cứ một bang nào giống như một ngài đại sứ lưu động trong thế giới ăn mày có quyền bất.khả xâm phạm về thân thể. Tại sao lại như vậy? Rất đơn giản vì tuy đang là thân phận một người ăn mày ăn xin những bác sĩ Trương Vĩnh Cần không hề hành nghề ăn mày ăn xin. Bụng đói mắt hoa đầu gối run rẩy lập cập ông bác sĩ già thất thểu lang thang đó đây nhưng chưa một lần ông

bò lết bụng trên nền chợ nhớp nhúa bẩn thỉu chưa một lần giả vờ khoèo tay khoèo chân tập tễnh chưa một lần tự bôi cứt lên mặt hoặc quấn giẻ rách vào hai bàn chân giả làm người cùi chưa một lần trói quặt hai tay ra sau lưng trùm áo tới đầu gối giả làm người phế binh cụt lủn cả hai tay chưa một lần phết keo dán con voi lên mặt lên da bụng lên ngực lên cổ giả làm kẻ hắc lào vẩy nến thống phong co giật… Và cũng chưa một lần ông bác sĩ già lột chiếc mũ ếch-ki-mô xuống chìa ra trước ngực hoặc ngửa hai bàn tay hoặc cất lên một tiếng rên rỉ tắc nghẹn hoặc rỏ xuống nhưng giọt nước mắt to tướng hoặc méo mồm bật ra lời kêu xin thống thiết. Đã hơn 108 lần bác sĩ Trương Vĩnh Cần đứng lặng câm trước một quán phở Bắc bốc khói mù mịt thơm điếc mũi giống hệt như người lính già thời thượng cổ đông gác trước lăng mộ vị hoàng đế trẻ tuổi lừng lẫy chiến công chinh phạt đã hơn 108 lần ông bác sĩ già đứng không nhúc nhích trước hơn 108 bát mì vằn thắn ăn thừa lõng bõng nước béo của khách ăn bỏ lại mà không xông vội tới vồ lấy chút cơm thừa canh cặn đó húp lấy húp để như biết bao người ăn xin ăn mày cùng cảnh ngộ. Vì sao vậy? Có lẽ trong hố đen vô thức của ông bác sĩ vẫn còn ẩn giấu dù chỉ là chúi ít tí tẹo lèo teo cái gọi là sĩ diện của một kẻ trí thức. Thêm vào đó là cái mặt của bác sĩ Trương Vĩnh Cần dù đã bị mưa nắng gió biển đốt thui vùi dập phong trần đã bị cơn bệnh tâm thần phân liệt thể hoang tưởng bóp cho méo mó tê dại ngây ngây ngô ngô chẳng còn biết buồn vui thương cảm giận dỗi hoang mang lo sợ nghi ngại đố kỵ ghen ăn tức ở khuôn mặt ông bác sĩ già không hề giống cái mặt của một con khỉ con vượn cũng chẳng giống mặt muôn loài cỏ cây hoa lá chim muông cũng chẳng hề giống mặt con người mà phảng phất giống như mặt của một vị thánh tông đồ nào đó phạm phải tội lỗi vớ vẩn ăn cắp vặt chim chuột trai gái nhăng nhít bị tống cổ khỏi chốn thiên đường đày xuống trần gian đang rầu rĩ ngáo ngơ chuộc tội.

Chợ tình Túa Rua nằm trong thung lũng Túa Lua dưới chân ngọn núi Mây xanh cách thương cảng không tên hơn chục cây số về phía Tây Nam đã có từ rất lâu rồi lâu lắm dễ thường hơn trăm năm rồi từ cái thuở thương cảng không tên sầm uất đông đúc náo nhiệt mới chỉ là một dãy phố nhỏ ven biển lèo tèo mấy chục ngôi nhà cùng dăm ba cái kho ngơ ngáo trống huếch trống hoác. Từ xưa xưa đã thành thông lệ cứ hai mùa trăng tròn sáu chục ngày là chợ tình Túa Rua lại họp phiên để đồng bào gần chục các sắc tộc sống ẩn mình trong rừng thẳm núi cao đông nhất là người Mán Sơn đầu và người Mèo họ vàng lập bản trên đỉnh núi Mây xanh lại kéo xuống tụ họp vui vẻ uống rượu ăn thịt trao đổi lâm thổ sản. Chợ họp từ mờ sáng đến tận chiều tối tới khi màn đêm buông xuống mịt mùng thì người già ngồi dựa lưng vào nhau ngủ gà ngủ gật la liệt đó đây còn người trẻ thì tụ tập thành từng tốp từng đám tranh nhau múa hát thổi khèn mò mẫm đo ướm tìm kiếm bạn tình suốt đêm cho tới mờ sáng từng đôi rủ nhau lẩn vào bụi thì cũng là lúc tan chợ. Ngày xưa nếu có ai mò vào chơi chợ Túa Rua gặp ngày không trúng phiên thì chỉ thấy một bãi đất hoang bát ngát gió gào cỏ gà cỏ may cỏ lau xanh mượt tươi tốt lạ thường ấy là bởi vì đất hoang ở đây quanh năm bao đời nay thường xuyên được bón đủ các loại phân gà phân chó phân trâu phân ngựa phân khỉ phân hổ và cả phân người thải ra qua mỗi phiên họp chợ còn nếu trúng vào ngày chợ phiên thì cũng vất vả lắm mới chen được bước chân giữa một rừng người áo chàm áo đỏ áo xanh đi lại nằm ngồi ngả nghiêng chen chúc đông vui lúc nha lúc nhúc kín cả cái thung lũng Túa Lua cứ y như là vỡ tổ mối. Người Kinh và người Chăm ít lai vãng tới chợ Túa Rua có chăng chỉ là mấy gã lái trâu mấy kẻ giang hồ bặm trợn không rõ lai lịch gốc gác mò vào ngơ ngáo lùng mua mật gấu sừng hươu cao cổ. Chợ tình Túa Rua đã bao đời chỉ là cái chợ hồn nhiên thuần khiết ngộ nghĩnh nguyên sơ

như vậy. Nhưng mười năm nay thì khác hẳn rồi. Bây giờ có ai lần đầu vào chơi chợ tình Túa Rua thì phải há mồm lắc đầu ngạc nhiên. Con đường mòn cội cằn sỏi đá ngoằn ngoèo từ thương cảng không tên chạy vào thung lũng Túa Lua đã biến mất nhường cho một con đường bê-tông nhựa thẳng tắp thênh thang xe chạy êm ru gió thổi mát mặt. Thung lũng Túa Lua hoang vu bát ngát cỏ gà cỏ gấu cỏ lau xanh tết như rừng đã biến thành một khu du lịch nghỉ mát ngổn ngang đường xá lô xô nhà cửa biệt thự cao ốc nhà hàng cửa hiệu sầm uất đông vui náo nhiệt. Ngày xưa hai tháng chợ họp một lần thì bây giờ một tuần chợ họp một lần đúng ngày thứ bảy cuối tuần kéo dài qua hết ngày chủ nhật. Ngày xưa đến chợ chỉ gặp toàn bà con đồng bào các sắc tộc vùng cao còn bây giờ đến chợ thì đụng đầu vô số cơ man những ông bà Tây ba lô du lịch da đỏ au mắt xanh mũi lõ tóc vàng cởi trần trùng trục mặc quần đùi quần sóc xanh đỏ trắng vàng sặc sỡ như đàn châu chấu cào cào hoa cả mắt chạy sùng sục khắp hang cùng ngõ hẻm lùng mua vòng bạc khăn thêu váy áo thổ cẩm nhuộm chàm được dệt được khâu bằng tay thô sơ tại các bản chứ không thèm mua các thứ đồ đó được chế tạo bằng máy móc nhập ngoại tiên tiến hiện đại từ các nhà máy công ty ngoài thương cảng đưa vào bày bán cạnh tranh lại cũng có người cả Tây lẫn ta lang thang hàng trời trong thung lũng lật từng hòn đá kiên nhẫn bới móc kiếm tìm cho được những tảng đá cứt ngựa cứt hổ có khi cả cứt người vì một lẽ gì đó không kịp vữa ra trải qua tám chín chục năm kết lại còn cứng hơn cả đá nguyên khối… Vì sao ông bác sĩ dở người Trương Vĩnh Cần lại mò vào chợ tình Túa Rua? Không biết được. Chỉ biết đôi chân xỏ giầy A-di-đát bục rữa thối khắm vô hồn của ông bác sĩ già trong một chiều nắng vàng gió lộng đã đưa ông tới thung lũng Túa Lua nhà cửa ngổn ngang gò đống gió này hoà lẫn và đám người đa sắc tộc đủ mọi màu sắc suốt ngày suốt đêm lang thang rong ruổi khắp thung lũng. Bộ điệu hình hài của ông bác sĩ già kỳ quặc dị thường đến nỗi các bà các chị

các cô Mán Mèo hàng ngày vẫn đeo khoác trên người cả đống vòng bạc váy áo khăn thêu túa đi lang thang để rao bán cho các bà đầm ông Tây ba lô du lịch lại cứ ngỡ ông bác sĩ già cũng là một ông Tây ba lô nào đó nên vừa trông thấy ông là họ đổ xô tới hê lô bai bai hao mắn in luôn mồm. Còn các bà đầm ông Tây ba lô du lịch vừa gặp bác sĩ Trương Vĩnh Cần thì lại ngỡ ông là một cụ Mèo ông Mán bác Lô Lô nào đó nên đã vội vã từ xa ngả mũ nhoẻn cười lịch sự: Toi xin kinh cân nghiêng min chao cụ chào chào chào… Đại để là cái tình cảnh thân phận của bác sĩ Trương Vĩnh Cần khi lạc bước vào thung lũng Túa Lua là như vậy. Hàng ngày ông bác sĩ già thơ thẩn lang thang trên các con đường đầy ắp cửa hàng cửa hiệu trong thung lũng đến tối khi nhọ trời là ông bác sĩ già lại lẩn vào trong khu chợ tình Túa Rua tìm một góc tối ngồi ngủ gà ngủ gật.

Chợ tình Túa Rua ngày xửa ngày xưa chỉ là một bãi đất hoang xanh mướt cỏ gà cỏ gấu cỏ lau lổn nhổn cứt dái sỏi đá còn bây giờ thì người ta đã đổ bê-tông kín cả nền chợ rộng thênh thang và xây vào chính giữa bãi bê-tông đó mấy gian nhà cọc bê-tông cất thép mái bằng hai tầng cầu thang xoắn ốc cực kỳ hiện đại tầng trên bày một rừng tủ kính khung nhôm sáng choang đầy ắp váy mũ khăn thêu thổ cẩm vòng bạc vòng đồng chiêng trống mõ và trăm ngàn thứ linh tinh khác còn tầng dưới đóng cọc căng dây để trông xe ô-tô xe máy và cũng là chỗ để các bà các chị các mẹ các em Mán Mèo bán hàng rong lang thang tối tối tụ về vạ vật ngủ đậu ngủ nhờ… Vì chẳng có nhà cửa người quen thân ở đây nên tối đến là ông bác sĩ già lại trà trộn vào đám các mẹ các bà các chị các em người Mán người Mèo mò vào nhà chợ tìm một chỗ gà gật qua đêm và cũng vì thế mà ông bác sĩ già đã quen biết một bà cụ người Mán sơn đầu vẫn thường ngủ gà ngủ gật ngay đằng sau lưng ông bác sĩ. Bà cụ người Mán sơn đầu tên là gì ở bản nào trên đỉnh núi Mây xanh bác

sĩ Trương Vĩnh Cần không hề biết vì chẳng bao giờ ông hỏi năm nay bà cụ đã thọ bao nhiêu tuổi rồi mà cái lưng thì còng gập xuống và mặt cụ dăn deo đến nỗi trông không còn ra một cái mặt người. Ban ngày chẳng bao giờ bác sĩ Trương Vĩnh Cần gặp bà cụ Mán vì cụ trà trộn vào đám các bà các mẹ các chị các em Mán Mèo lang thang bán vòng bạc váy áo thổ cẩm cho đám khách du lịch nghỉ mát ban đêm khi đã khuya lắm rồi khi bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã ngồi bó gối co ro ngủ gà ngủ gật rồi thì bà cụ Mán mới lần mò vào khu chợ lặng lẽ tìm một chỗ ngay sau lưng ông bác sĩ để ngả lưng. Vào một đêm trời mưa to gió giật sấm chớp đùng đùng vào khoảng hai ba giờ sáng đang mơ mơ màng màng bác sĩ Trương Vĩnh Cần bỗng thấy có một cái thân người xương xấu nhẹ bỗng như bấc ngã dụi vào lưng rồi đổ vật ra nền bê-tông ông bác sĩ choàng ngay dậy vào nhìn thấy.bà cụ Mán đang nằm co quắp ngay sau đít ông. Bà cụ Mán cứ nằm im như thế bất động cứng đờ lạnh ngắt cho tới khi bác sĩ Trương Vĩnh Cần dí ngón tay trỏ vào động mạch cổ thì thấy mạch lặn từ lúc nào rồi. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần vội cúi xuống làm hô hấp nhân tạo cho bà cụ mười lăm phút liền nhưng bà cụ Mán vẫn không động đậy thế là ông bác sĩ bèn vuốt chân tay vuốt mắt cho bà cụ rồi đậy một cái khăn thổ cẩm lên mặt cụ và ngồi im lặng canh xác bà cụ cũng là để đợi sáng. Lúc này trời bên ngoài vẫn mưa gió ầm ầm ngồi một lúc lâu bỗng nhiên ông bác sĩ nhìn thấy một luồng khí màu da cam bạc thếch hiện ra uốn lượn lòng vòng quanh đầu bà cụ Mán rồi luồng khí màu da cam đó trườn tới cuốn quanh hai cẳng chân ông bác sĩ.

Luồng khí trơn luồn luộc âm ấm và thoang thoảng mùi rễ cây rừng phơi khô trộn lẫn mùi lá rừng tươi bị vò nái bác sĩ Trương Vĩnh Cần nghe có tiếng rì rầm than thở ai oán như từ dưới âm ty địa ngục thăm thẳm lối đen vọng lên. Ông bác sĩ dỏng hai tai cố lắng nghe nhưng chẳng hiểu gì cả bởi vì tiếng rì

rầm đó lại rì rầm bằng tiếng Mán líu lo như tiếng chim kêu véo von như liếng vượn hót róc rách như tiếng suối chảy. Vốn thành thạo tiếng Anh tiếng Pháp lõm bõm tiếng Tây Ban Nha còn tiếng dân tộc thì bác sĩ Trương Vĩnh Cần chỉ biết kin khẩu ăn cơm kin nóng uống nước riêng tiếng Mán thì ông dốt đặc cho nên nghe rõ tiếng rì rầm líu lo véo von róc rách đó nhưng ông bác sĩ chẳng hiểu gì cả chính vì vậy dỏng tai lắng nghe một lúc bác sĩ Trương Vĩnh Cần chán quá thở dài ngồi phệt xuống nền xi-măng ẩm ướt lạnh ngắt rồi gục mặt xuống hai đầu gối ngủ thiếp đi một giấc dài cho đến khi giật mình lỉnh dậy thì chung quanh đã trống hoác và xác của bà cụ Mán cũng đã biến đâu mất.

Nhưng bà cụ Mán không chết như bác Cần nghĩ và ông bác sĩ già cũng chẳng còn băn khoăn vơ vẩn không biết người ta đã khênh xác bà cụ Mán đi đâu bởi vì sáng hôm đó đang thất thểu bước thấp bước cao đi ngang qua nhà bưu điện ở gần cổng chợ đội nhiên có ai chọc gậy vào lưng ông bác sĩ. Bác sĩ Cần quay lại thì thấy bà cụ Mán cổ đeo mười vòng bạc tay ôm đống áo váy thổ cẩm nhuộm chàm xanh lè móm mém nhăn lợi ra cười y hệt như con ma già. Ông bác sĩ giật thót người co giò định chạy bà cụ Mán thò gậy ngáng chân ông bác sĩ lại rồi hỏi rành rọt bằng tiếng Kinh:

- Định chạy đi đâu vậy?

Bác sĩ Cần run rẩy:

- Tôi chạy… chạy vào chợ.

Bà cụ Mán vẫn móm mém cười nhe lợi:

- Tôi không phải là con ma đâu ông khỏi phải chạy.

Ông bác sĩ trố mắt:

- Tôi nghĩ cụ mất đêm qua rồi.

Bà cụ lắc đầu:

- Đúng là tôi đã chết rồi nhưng sau đó lại không chết nữa.

Ông bác sĩ vò đầu bứt tai:
- Vậy là cụ mới chỉ chết lâm sàng. Tại sao tôi lại không biết nhỉ. Tệ quá. Tệ quá thôi. Xin lỗi cụ. Tôi thành thật xin lỗi cụ.
Bà cụ Mán lại móm mém cười:
- Tôi về chầu ông bà tổ tiên thì Tổ tiên lại đuổi không nhận. Tổ tiên bảo chỉ có ông là người có thể cứu giúp được con cháu gái A moóng tội nghiệp khốn khổ đang nằm co ro rên rẩm ú ớ điên dại ở tít trong rừng thẳm núi cao kia thôi.
Bác sĩ Cần ngơ ngác hỏi:
- Cô cháu gái A moóng nào cơ ạ.
Bà cụ Mán thở dài:
- Chuyện dài lắm oan trái lắm ông ơi nói không nên lời. Bây giờ ông đi theo tôi…

Nói rồi bà cụ Mán lọc cọc chống gậy bỏ đi không hiểu sao giống như có ma đun đẩy bác sĩ Trương Vĩnh Cần lập cập bám theo bà cụ Mán. Hai người đi hết con phố nhà hàng cửa hiệu sặc sỡ rồi nhập ngay vào đoàn du lịch Tây ba lô áo quần phấp phới xanh đỏ lòe loẹt như bầy châu chấu xi la xi lô ríu rít trèo lên một con dốc đường rừng. Mà con dốc đường rừng này leo lên tới tận đâu bác sĩ Trương Vĩnh Cần không hề biết trong khi đó bà cụ Mán cũng chẳng một nhời nói cho ông bác sĩ già hay và ông bác sĩ cũng chẳng hề biết là bà cụ Mán và ông cùng đoàn khách du lịch Tây ba lô đang trèo lên một bản Mán ở tít trên đỉnh núi cao trong rừng thẳm để tham quan mấy khung cửi dệt thổ cẩm và cách nhuộm vải chàm to tướng nghi ngút khói. Trưa hôm đó đúng giờ ngọ thì bà cụ Mán và bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng leo tới cái bản Mán. Mặc dù trời đang giữa trưa mùa hè nhưng vì trên đỉnh núi cao quá trong rừng thẳm âm u quá mây mù cuồn cuộn xanh biếc che phủ tất cả nên

trời đất u ám như cảnh chiều mùa đông giá lạnh. Bản Mán này chỉ có độ hơn chục nóc thà nằm nép mình dưới những gốc cây cổ thụ lá đỏ rực um tùm lác lư rì rào trong ánh sáng xanh nhợt đặc quánh rung rinh lạnh lẽo. Đường vào bản lầy lội cứt trâu cứt bò cứt gà cứt lợn cứt người bốc mùi khai khắm sặc sụa nồng nặc choáng váng cả mặt mày. Có lẽ vì đã quá quen cảnh các ông Tây bà đầm ba lô du lịch trèo lên tham quan rồi nên lũ trẻ Mán trong bản túa ra như đàn ruồi đu bám lấy chân cẳng xống váy mấy ông Tây bà đầm líu tíu Ô kê gút gút oát di u nêm thanh kíu ngửa tay xin tiền. Lũ trẻ Mán khôn ranh như ma khi thấy bà cụ và bác sĩ Trương Vĩnh Cần rách rưới bẩn thỉu như chúng nên chẳng thèm để mắt tới đã vậy khi ông bác sĩ bước tới gần lũ chúng nó còn ré lên ù té chạy trốn như bầy chó con gà con bị ném đá. Có một ông Mán già sơn đầu râu lưa thưa cởi trần phơi ra bộ xương sườn bước tới đón đầu bà cụ Mán rồi xồ ra một tràng tiếng Mán líu lo véo von róc rách bà cụ Mán gật đầu lia lịa trỏ gậy vào gáy bác sĩ Trương Vĩnh Cần rồi cũng xồ ra một tràng tiếng Mán líu lo véo von róc rách. Ông Mán già gật gù vỗ vào lưng bác sĩ Trương Vĩnh Cần rồi buồn bã bập bẹ mấy tiếng Kinh:
Chúng ta phải đuổi con A moóng vào… vào rừng sâu thôi… không ai muốn như vậy mà… nhưng bản ta sợ con ma rừng lắm… sợ lắm… A moóng bị con ma rừng chài à… Ta cũng thương A Móng nhiều lắm… Ta vẫn gởi ngô gởi muối cho A moóng đấy mà…
Rồi ông Mán già dúi vào tay bác sĩ Trương Vĩnh Cần cái túi thổ cẩm lổn nhổn:
Ta lại gởi cho A moóng gạo nếp đây này… Ta không dám vào… vào gặp A Móng đâu… Mày là người tốt lắm… mày không sợ ma rừng… Cái bà già Mán kia cần mày múa hát đấy… Mày theo bà già Mán chui vào hang đen trong rừng sâu tìm A moóng đi… Ta chào mày…

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cúi đầu lặng lẽ đi theo bà cụ Mán về phía cuối bản. Mùi cứt đái lưu cữu bao đời nhàu nhẽo mưa nắng xộc vào mũi thốc lên óc khai quá thối quá khắm quá. Có mấy cô Mán váy chàm khăn đỏ cổ đeo xủng xẻng vòng bạc chuông đồng chân cẳng mặt mũi thôi đầy thuốc nhuộm xanh lè nhọ nhem tím tái lấm láp như mấy con ma vùi lẳng lặng tò mò tròn mắt đi theo sau lưng bác sĩ Trương Vĩnh Cần nhưng khi thấy ông bác sĩ chống gậy lội ào ào qua con suối đang gầm réo tung bọt trắng xoá thì mấy cô Mán chùn lại ì éo kêu lên rồi quay đầu chạy vút vào trong bản chắc là các cô sợ bị con ma rừng ở đâu đó xồ tới níu kéo vật ngửa ra chài kéo.

Suốt cả buổi chiều hôm đó bác sĩ Trương Vĩnh Cần cúi đầu chống gậy bám theo bà cụ Mán. Ông chui qua bao nhiêu bụi mây bụi song um tùm rậm rạp gai góc chìa ra tua tủa túm chân túm cẳng co giật níu kéo ông trở lại. Ông rúc qua những đám cây Thò-mứa lá đen to và dày như tai trâu tua tủa lông lá chỉ cần quệt nhẹ vào da là sưng vù lên rỏ nước vàng long lỏng như bị bỏng.

Ông nhào qua những đám cây sơn ta cành lá xanh mét dợn da gà lúc nào cũng ngùn ngụt xả ra luồng hơi độc nong nóng ngây ngất nồng nặc sẵn sàng quật ngã bất cứ một con hươu đốm nào vô tình đi ngang qua dại dột tò mò di mũi vào gốc hít hít ngửi ngửi ông nhảy qua những bãi cứt hổ cứt trâu rừng cứt chó rừng nhão nhoét bốc lên vù vù tung bầy ruồi nhặng đen sì hôi thối khắm lặm nhắng nhít. Bác sĩ Cần cứ đi đi mãi mê mải ú ớ u mê như lão dở người đang bị ma đưa lối quỷ dẫn đường lẵng nhẵng bám theo bóng bà cụ Mán bước thoăn thoắt ở đằng trước. Kể cũng lạ mới sáng nay thôi ở dưới khu chợ Tà Lứa bà cụ Mán đi đứng lom khom chậm chạp lò dò như con cọ sã cánh ấy vậy mà bây giờ trong rừng thảm âm u chằng chịt cây cối dây nhợ bà cụ lại chống gậy đi khỏe đi nhanh đến như vậy dẻo dai chẳng thua gì một

cô Mán tuổi trăng tròn. Bác sĩ Cần đi mãi đi mãi rúc sâu mãi vào rừng thẳm âm âm u u nhợt nhạt lạnh lẽo cho đến khi đêm rừng bất ngờ đổ ụp xuống bật lên muôn ngàn tiếng côn trùng rỉ rả tiếng vượn hú hốt hoảng não nề thảm thiết gọi nhau về hang ổ thì bác sĩ Trương Vĩnh Cần cũng nhìn thấy ánh lửa bập bùng từ một hốc núi đen sì cao vút dáng đứng trước mặt. Bà cụ Mán đứng lại thò cây gậy ngáng chân bác sĩ Cần rồi thì thào:

- Tới nơi rồi ông ơi. Con cháu A moóng đang nằm ở đằng kia.

Bác sĩ Cần chống gậy tập tễnh bám sát sau lưng bà cụ Mán mặc dù cho lá rừng quất ràn ràn vào mặt vào cổ lại có cả một búi rễ cây từ trên cao lòng thòng thả xuống túm chặt lấy cổ ông bác sĩ gỡ mãi mới thoát ra được Hai người đi quanh co lòng vòng một lúc thì xộc tới trước một cái hang to tướng đen sì hun hút ngoài cửa đâm lồi ra những khối đá hình thể rất hung dữ kỳ dị. Một đống lửa nổ lép bép trong hang ánh lửa bập bùng chờn vờn uốn éo trên vách đá lởm chởm hắt xuống soi rõ một cô Mán xanh mét nhọ như ma áo quần tả tơi tóc tai rối bù mắt nhắm nghiền nằm co quắp trên nền đá hai tay hai chân quặp chặt cứng một khúc gỗ to tướng lột vỏ nhẵn thín trơn tuột thỉnh thoảng cô Mán lại rú lên cười khanh khách man dại như một con đười ươi cái đang lên cơn động dục. Bà cụ Mán bíu lấy tay bác sĩ Cần run bán bật chỉ cô Mán:

- Ối giời ơi! A moóng… Nó lại đang bị ma chài rồi. Khổ thân cháu tôi…

Bác sĩ Cần thong thả chui vào hang chậm rãi ngồi xuống cạnh đống lửa nhìn cô Mán chăm chú điềm tĩnh như ông bác sĩ nhìn con bệnh. Ngọn lửa trong cái bếp vẫn sôi xèo xèo thỉnh thoảng lại tung lên nắm tàn tro trắng xoá lả tả rơi xuống đầu xuống cổ ông bác sĩ chẳng mấy chốc cả người ông đã trắng xoá tro tàn. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần vẫn cứ ngồi lặng lẽ điềm nhiên nhìn cô Mán đang co quắp rên rỉ quằn quại quặp chặt cứng khúc gỗ. Ông chẳng

thèm ngó mấy bộ váy áo thổ cẩm rách bươm treo ở vách hang cũng chẳng để mắt tới cái nồi nhôm méo mó cụt tai dính cộm cháy ngô vàng khè vất lăn lóc ngay cạnh chân cô gái. Bác sĩ Cần đăm đăm nhìn khúc gỗ người ông tự dưng từ từ nổi da gà khi nhận ra khúc gỗ lột vỏ được đẽo nham nhở na ná giống như hình một người đàn ông cứng đờ trần truồng trơn nhớt cụt lủn cả hai tay chân. Bà cụ Mán chọc chọc đầu gậy vào khúc gỗ hình người quái dị đó rồi mếu máo như phân bua với ông bác sĩ già:
- Lúc nào lên cơn con cháu A moóng cứ phải ôm chặt cái khúc gỗ này… Ôm chặt lắm giằng không ra được đâu. Con ma rừng nó bắt cháu ta như thế mà.

Bác sĩ Cần cúi đầu đăm đăm nhìn ngọn lửa nhảy múa trong bếp ông chẳng nói chẳng thở dài chẳng lắc đầu chẳng gật đầu. Gió rừng thổi ào ạt ngoài cửa hang hệt như có bầy thú đang rẽ cây rừng đi săn mồi. Cô Mán vẫn cứ quặp chặt khúc gỗ hình người quằn quại lúc thì bật lên cười khanh khách lúc thì lại gầm gừ rên rỉ thỉnh thoảng cô lại ngóc đầu lên trợn ngược hai con mắt trắng dã long sòng sọc nhìn bác sĩ Trương Vĩnh Cần cái nhìn vô hồn man dại mê sảng của một con bệnh tâm thần đang phát cơn. Bà cụ Mán đã lần vào khe nước lạnh buốt ở trong hang lục đục rửa nồi đãi ngô thỉnh thoảng cụ lại húc hắc ho như một con khỉ đã quá già đang bị hóc bị nghẹn chuối. Chẳng biết đã mấy giờ đêm rồi. Suốt từ sáng tới giờ bác sĩ Cần vẫn chưa được hột cơm mẩu bánh thậm chí một cốc nước dù chỉ là nước lã đổ vào bụng ông bác sĩ đói run cả rốn hai mắt ông đảo ngang đảo dọc liên láo như mắt con chó già đang sục tìm miếng ăn. Đã mấy lần ông định len lén thò tay bóc trộm miếng cháy ngô vàng khè dính ở đáy nồi nhôm méo mó cụt tai vút lăn lóc cạnh cô Mán A moóng nhưng chẳng hiểu sao hễ cứ thò tay ra là ông bác sĩ lại ợ lên một tiếng to y hệt như đánh động khiến ông ngượng đỏ mặt tía tai rụt phắt tay lại. Đói quá khát quá mệt quá bác sĩ Trương Vĩnh Cần cứ ngồi

rũ ra bên đống lửa rồi ông thiếp đi lúc nào chẳng hay cho tới nửa đêm có đầu gậy chọc vào vai ông làm ông choàng thức dậy trong hang ngào ngạt thơm lừng mùi ngô bung. Bà cụ Mán đẩy tới trước mặt ông bác sĩ bát ngô vàng khè tú hú rưới đầy nước mỡ bóng loáng:

- Ăn ngô bung đi ngon lắm mà.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần vồ ngay lấy bát ngô và lấy và để nhai quết nhồm nhoàm trợn mắt chút nữa thì chết nghẹn. Cô Mán A moóng lúc này đã buông khúc gỗ ra và nằm co dúm con tôm cạnh chân bà cụ Mán.

Cái váy thổ cẩm rách bươm tốc ngược lên thòi ra hai cái đầu gối con gái mũm mĩm lấm láp tròn vo. Bà cụ Mán xới cho bác sĩ Trương Vĩnh Cần thêm một bát ngô bung thật đầy rồi cười móm mém:

- Ông đói bụng quá rồi ăn cái ngô bung của người Mán ngon miệng lắm. Ông cứ ăn cho thật no rồi nằm quay ra cạnh đống lửa này làm một giấc sáng mai ta hãy bàn cái chuyện múa hát.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần thật thà hỏi lại:

- Bàn chuyện múa hát gì ạ thưa cụ.

Bà cụ Mán thong thả:

- Ấy là cái chuyện múa hát ngồi đồng hầu bóng.

Ông cứ ăn no ngủ kỹ đi sáng ngày mai mới bàn cái chuyện ông làm cung văn múa hát ngồi đồng hầu bóng.

Bác sĩ Cần cẩn thận hỏi lại:

- Cụ mời tôi cung văn múa hát ngồi đồng hầu bóng.

Bà cụ Mán thản nhiên:

- Tôi chẳng dám mời ông múa hát ngồi đồng hầu bóng mà bao đêm nay rồi đêm nào đức Thánh mẫu Thượng ngàn cũng về mách bảo tôi cố tìm ông ở chợ Tà Lứa mời ông cung văn múa hát ngồi đồng hầu bóng thì mới cứu được cháu gái A moóng tội nghiệp thôi mà.

Bác sĩ Cần lắc đầu:
- Thưa cụ là người Mán ở tít trên núi cao mà cũng biết hầu đồng ư?

Bà cụ Mán ngồi lặng đi một lúc rồi thong thả lắc đầu - Tôi không phải là người Mán. Tôi là người dưới vùng xuôi năm mười ba mười bốn tuổi bị bán lên trên này làm vợ hờ cho mấy ông cụ Mán sơn đầu. Hồi còn bé tám chín tuổi tôi đã theo các bà các chị đi múa hát ngồi đồng hầu bóng chán chê rồi. Điệu múa câu hát tiếng mõ tiếng đàn đã in vào óc ngấm vào huyết không thể quên được. Từ năm ngoái con cháu gái A moóng bị ma chài rồi bị bản đuổi vào rừng tôi có thắp hương cầu khấn tứ phủ Tam toà Thánh mẫu rủ lòng thương cứu giúp cháu A moóng và thế là bà chúa Thượng ngàn hiện ngay về mách bảo tôi phải đi tìm một người ở dưới chợ Tà Lứa. Cái người đó chính là ông đấy chỉ có ông mới cứu được cháu A moóng thôi. Già này nhận ra ông từ ngay buổi đầu tiên ông đặt chân tới chợ Tà Lứa này nhưng già còn phải để ý còn phải xem bởi chuyện này không thể vội vàng được không thế nhầm lẫn được. Bây giờ tìm thấy ông rồi già mừng quá.
Bác sĩ Cần lúng túng rụt rè:
- Tôi chỉ là anh bác sĩ nào có biết múa hát ngồi đồng hầu bóng bao giờ.
Bà cụ Mán cười rất tươi:
- Ô hô! Mấy ai mà biết múa hát ngồi đồng hầu bóng. Chỉ cần tín ngưỡng thật tâm thôi ông ạ. Thôi mà! Ông ăn hết bát ngô đi. Ngô bung rưới mỡ ăn vào thùng bất chi thình. Ăn no, ăn thật no căng bụng rồi ngủ một giấc. Sáng mai già này sẽ gọi ông dậy múa hát ngồi đồng.

Bác sĩ Cần chẳng biết nói gì nữa. Ông gục mặt vào bát ngô nhai nuốt liếm láp tới hạt ngô cuối cùng rồi lăn kềnh ra nền đá ríu hai con mắt lại đánh một giấc say sưa chẳng hề mộng mị. No bụng rồi thì ngủ giấc say sưa Cần gì mà

phải trằn trọc mộng mị. Bác sĩ Cần ngủ một mạch cho tới khi có tia nắng rọi vào mặt khiến ông mở choàng mắt vùng dậy. Cô Mán điên loạn tã tươi như con ma và đống lửa đã biến đâu mất. Cái hang bẩn thỉu đầy tàn tro rác rưởi đã được dọn dẹp quét tước sạch sẽ quang quẻ cứ y như có phép lạ. Chính giữa hang bày một điện thờ cờ phướn khói hương nghi ngút ngồi bên phải là bà cụ Mán môi son má phấn lòe loẹt yếm thắm váy đào lùng thùng rực rỡ ôm cây đàn Nguyệt ngồi bên trái là cô gái Mán tuổi độ trăng rằm da trắng như trứng gà bóc mắt một mí xếch ngược đen láy áo váy thồ cẩm sạch sẽ thơm tho còn nguyên nếp gấp mái tóc dài mới gội còn chưa khô hẳn thả xuống sau lưng mềm như dòng suối thoang thoảng bay ra mùi hương cây cỏ rừng sâu thơm ngát. Thấy bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngồi nhổm dậy dụi mắt há mồm kinh ngạc ngơ ngác bà cụ Mán ré lên đon đả:
- A ha… cung văn dậy rồi. Mời cung văn ra ngồi đồng kẻo đức Thánh mẫu giận lại quở cho bây giờ. Nào mời… mời… mời… ngồi xuống đây nào…
Miệng nói tay kéo tay lôi thoắt một cái có tấm vải đỏ thơm nồng mùi nắng mới trùm ngay lên đầu bác sĩ Trương Vĩnh Cần. Ô hô! Chung quanh ông tối sầm lại rồi đỏ rực lên. Khói hương xộc vào mũi ông bác sĩ.
Tiếng đàn Nguyệt bung ra từng từng từng từng tưng tiếng trống tom tom chát tom tom tom rồi một giọng người lanh lảnh chói tai vút lên:

- Gió thổi hiu hiu chiều chiều gió thổi hiu hiu sóng cồn mặt nước trăm chiều hừ éo le hư ư… ư… ư… ư… hư nhiều nỗi cách điệu trăm ư… ư… ư… phần người thanh tân cảnh cô cũng ư thanh tân ư… ư… hư ư… ư… ư… hư nhất quế nhị lan bông hoa thơm nhất thanh nhị sắc là cô tính tính ư… tang tình tang thân cô ngọc ngà mười tám đôi mươi quạt trần cô về múa quạt lại thương đến đồng tình tình tang tình tang tính tình tang ơ… hư…
Ơ ư ư hoa nở núi đồi quạt cho hoa nở núi đồi quạt cho mát rượi lòng người

thế gian tính tính tình tình tang đêm trăng biển hiện ra người chiếc thoi bán nguyệt chèo bơi giữa dòng tình tính tinh tinh tang tính tình tang nhác trông ra cửa bể tờ ư… mờ thấy chiếc khăn thêu bán ý nguyệt để cho lá cờ mẫu bay lên tiếng hò khoan rằng ai thấp thoáng bống giáng cô ba Thoải ư ư. ư vượt núi băng ngàn bẻ lái chèo ra phách rằng là phách nhất chèo mở lái ra phách nhì cô dậm nhịp phách ba cô chèo ghềnh đá cheo leo thách xô sóng vỗ cô vững tay chèo cửa bể lái ra khoan khoan hò khoan…

Cái giọng người lanh lảnh vút lên uyển chuyển nhẹ nhàng lả lơi như phủ một lớp khói sương nhè nhẹ thực mà như hư gần mà như xa cái giọng đó chẳng phải là giọng đàn bà cũng chẳng phải giọng đàn ông lúc thì khô rang hối hả lúc thì ướt át miên man lúc thì dồn dập hăm hở lúc thì chậm rãi thảnh thơi… Cái giọng đó chẳng phải giọng người mà là giọng của tiên giọng của ma mơn man quấn quít não nề tha thiết ngâm ngợi ru hồn người ngồi nghe lạc dần vào cõi u u mê mê lùng bùng khói sương trắng đen xanh đỏ tím vàng huyền ảo.

- Khoan khoan hò khoan cô vững tay chèo cửa bể lái ra khoan hò là khoan một dải Ngân Hà trăng in sóng biếc khoan hời hò khoan bẻ lái về toà bái yết mẹ cha khoan khoan hời dô khoan thương nhớ mẫu vượng thuyền cô đã đến bến rồi khoan hời hò khoan sai cô hầu bắc cầu nối vào nhà khoan hỡi dô khoan một mái chèo ớ về đến ư hư bát hải danh tiếng đồn cô ba Thoải mẫu yêu ứ ư mặt tròn ba ngấn cổ ư kiêu tóc mây mướn mượt mỹ miều phù dung điểm chi bảo ngọc lạ lùng mai long lanh hời hoa chào hớn hở giữa đường chính sứ vãng lai quan khách vãng lai i i trấn ba Bông giả bán hàng chơi xem trong nước có mấy người i i thanh quý ư ư màn sa cửa trúc ư ư con tiện sánh chen i i dầu ai gan sắt i đá rèn qua đấng ắt ơ y khôn cầm ư ì lòng đậu

ư i i…

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần từ từ gục đầu xuống không phải vì ông đói ông mệt ông hoa mày chóng mặt bồn chồn ruột gan. Tiếng hát ma mị trộn lẫn tiếng đàn hờn oán thở than tiếng trống tom chát trách mỏ tiếng mõ tre lách cách chớt nhả đã lùa linh hồn ông bác sĩ nhẹ nhàng luồn ra khỏi thể xác ông chui qua tấm vải đỏ trùm đầu xí xởn bay lên vẫy vẫy đôi cánh nhỏ xíu bạc phếch. Từ trên cao linh hồn bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngơ ngác nhìn xuống thấy bà cụ Mán áo quần phất phới má phấn môi son đang nhảy nhót xí xa xí xởn lúc thì quay cuồng múa kiếm lúc thì ưỡn ẹo chèo đò tấm lưng còng của bà cụ Mán thẳng đơ lại từ lúc nào cái hông xương xẩu dúm dó của bà cụ già cứ đong đa đong đưa ngoáy qua ngoáy lại dẻo và gợi tình quá thể.

Bà cụ Mán vừa múa vừa hát vừa đàn tít mù xoay quanh cái thân xác ông bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngồi xếp chân bằng tròn lưng ngay thẳng đơ đầu trùm khăn đỏ loà xoà óng ánh kim tuyến. Hồn ông bác sĩ cũng nhìn rõ mồn một cô Mán A moóng trắng trẻo xinh đẹp hai con mát đen láy một mí xếch ngược ngồi ngay bên cạnh thân xác của ông. Cô Mán ngả nghiêng đảo người qua trái qua phải đằng trước đằng sau rõ ràng là đang say mèm tiếng đàn tiếng hát tiếng trống tiếng mõ còn hơn cả say chén rượu men lá say điếu thuốc hoa ả phù dung. Không rõ vì sao vì cơn gió rừng láo toét chớt nhả thỉnh thoảng lại lén chui vào hay vì khói hương bốc lên ngào ngạt cuồn cuộn cũng mạnh chẳng thua gì cơn gió mà thỉnh thoảng cái váy thổ cẩm mới tinh cô đang mặc còn nguyên nếp gấp lại tốc ngược lên phơi ra hai cái đầu gối con gái sạch sẽ mũm mĩm tròn vo thơm phức đầy vẻ gợi dục:

A ư ư bốn bề những i ư hổ lang ác thú ư ư ư vật đều cùng i hì mến chúa i i i

hì hôm mai i hì hi trăm giống nghìn loài i đua nhau i hí i hi i i dâng hoa kết quả chẳng hoài công phu ư ư ư ừ ư trải mười thu dãi dầu sương nắng i i tin cá chìm ư hư ừ ừ hư nhạn nắng i hi khôn hay chúa buồn vì nỗi riêng tây i hì hi ai ngờ cơ tạo hừ ư vần xoay bởi giời ư hừ hư. Bấy lâu khao khát ư tình ư tình tinh đầy vơi ư vơi không đành i đầy vơi chạnh lòng tang tình nhớ thưa ư ngàn xanh tình ơi tình tinh đường lên tiên cảnh ư cảnh cũ ư tình nàng tình nước non các cô nặng tình nước non ư ư ư trúc xinh tang tình cô cũng ròn tính tinh i tình phù dung ư yểu điệu tính tình tình tang tình mẫu đơn não nùng ngày ngày các cô lên núi ngóng i trông lên i tình i ư tính tính tang…

Đáng nhẽ ra sau khi thoát xác thì hồn bác sĩ Trương Vĩnh Cần phải bay vọt lên vẫy vẫy đôi cánh nhỏ xíu bạc thếch lượn vòng tròn đăm bẩy vòng không hề vướng bận gì rồi vụt thẳng lên trời y như một cú pháp thăng thiên bay vù đi mất. Đáng nhẽ ra là phải như vậy nhưng khổ nỗi lúc đó dù đã lượn vòng vòng tới hai chục vòng tròn rồi mà hồn ông bác sĩ vẫn không thể phóng vọt lên trời ấy là vì hồn bác sĩ Trương Vĩnh Cần đang mắc vào cái lưới đàn hát múa lượn của bà cụ Mán. Cái lưới đàn hát ma mị du dương mời gọi ai oán tha thiết xanh đỏ tím vàng ấy hả hê phơi phới tung lên quấn chặt lấy trói chặt lấy mảnh hồn ngơ ngáo của bác sĩ Trương Vĩnh Cần vật lên vất xuống lắc ngang lắc ngửa giằng bên này xóc bên kia khiến hồn ông bác sĩ quay cuồng điên đảo mụ mẫm mê sảng chẳng những không căng phồng lên phóng vọt lên trời bay vù đi mà lại co dúm lại mềm oặt nhão ra rồi lại nhập đánh ục một cái vào cái thân xác ông đang ngồi ngay lơng cứng đờ như khúc gỗ nhưng cũng chính vì thế mà bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã không chết ngay đơ khi ngồi đồng hầu bóng cho bà cụ Mán và cô A Moóng.

Tiếng đàn tiếng mõ tiếng trống tiếng hát vụt ngừng bác sĩ Trương Vĩnh Cần

bừng tỉnh cái khăn đỏ choàng đầu óng a óng ánh kim tuyến tụt xuống và ông bác sĩ nhìn ngay thấy bà cụ Mán môi son má phấn váy áo xanh đỏ sặc sỡ lùng phà lùng phùng cứng người từ từ đổ rụi xuống ngay trước cái điện thờ hai chân hai tay bà cụ giật giật mấy cái rồi chầm chậm duỗi ra cứng đờ.

Bác sĩ Cần ấn hai ngón tay vào động mạch cổ bà cụ rồi lại vạch hai mí mắt bà cụ ra xem: chết thật rồi chứ không phải chết lâm sàng. Bác sĩ Cần lẩm bẩm như vậy và nhẹ nhàng thành thạo vuốt mắt cho bà cụ Mán.

Đúng lúc ấy cô Mán A moóng bỗng chồm dậy ré lên cười như xé vải rồi lao tới vươn tay chộp lấy cổ bác sĩ Trương Vĩnh Cần dũng mãnh như một con báo gấm quật ông bác sĩ ngã nhào xuống nền đá bác sĩ Cần choáng váng giãy giụa cố gỡ tay cô A moóng ra hai mắt ông trợn ngược toàn lòng trắng cổ họng ông nghẹt thở mồm ông sùi đầy bọt mép trắng xốp chẳng khác gì một cái mõm ngựa cô Mán A moóng vẫn cứ quặp chặt cứng lấy ông bác sĩ chàng khác gì cô quặp chặt cứng khúc gỗ lột vỏ trơn nhẫy gọt đẽo hình người đàn ông cụt tay cụt chân hai cánh tay cô A moóng cứng như thép đôi mắt đen xếch ngược lóe sáng như mắt chó sói cô rên rỉ rú lên cười khanh khách quằn quại cưỡi lên bụng ông bác sĩ Cần rồi thúc mạnh hai cái đầu gối con gái tròn vo mũm mĩm vào háng ông khiến bác sĩ Cần nẩy đom đóm mắt chỉ chút nữa thì ông đã ngất xỉu đi.

Nhưng đúng lúc ấy bác sĩ Trương Vĩnh Cần bỗng thấy từ hai cái đầu gối con gái sạch sẽ tròn vo mũm mĩm thơm phức đầy ắp gợi dục của cô gái phóng ra một luồng hơi nóng rực xộc thẳng vào bụng ông thốc ngược lên óc réo lên chảy ào ào xuống dọc sống lưng tụt xuống xương cụt rồi lại thốc ra đan điền và cuối cùng cái luồng hơi nóng rực ấy lại tụ cả về háng máu trong người

bác sĩ Trương Vĩnh Cần sôi lên cơ bắp ông đang mỏi nhừ nhẽo ra bỗng săn cứng lại khí huyết trong người bác sĩ Cần bốc ngùn ngụt như đám cháy cái thân xác già vô dụng nhão nhoét như sứa mềm oặt như bún lạnh lanh như băng giá của ông bác sĩ già bỗng nhiên được hồi sinh trở lại căng phồng cường tráng đầy sức lực rất nhẹ nhàng bác sĩ Trương Vĩnh Cần gỡ tay cô Mán A moóng ra và lật cô nằm ngửa trên nền đá bác sĩ Trương Vĩnh Cần cúi xuống chăm chăm nhìn hai cái đầu gối tròn vo mũm mĩm sạch sẽ thơm phức của cô Mán A moóng đang từ từ tẽ ra như hai nhánh cây hoa Toóc-lưa trắng phau mọc tít trong rừng thẳm vẫn thường từ từ tách ra đón đợi những giọt sương trong vắt tinh khiết đầu tiên của đêm rừng rỏ xuống. Ta lại đang nằm mơ rồi. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần buồn rầu ngao ngán nghĩ như vậy theo thói quen ông thò tay cấu vào mặt lập tức mặt ông đau nhói ông thò tay cấu vào mông lập tức mông đau nhói háng ông nóng rực căng tức như sắp nổ tung. Ông bác si già chống hai tay ngẩng mặt lên và nhìn thấy đôi mắt đen xếch ngược của cô Mán A moóng đang lim dim nhìn ông miệng cô he hé nở ra rồi cô vươn cả hai tay ôm choàng lấy ông dịu dàng nhưng quả quyết mạnh mẽ vít lưng ông xuống da thịt đâm sâu vào da thịt hơi thở ngào trộn vào hơi thở. Trời ơi! Ta lại đang nằm mơ rồi.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần gầm lên một tiếng rung chuyển như hoá hổ và trước khi tâm trí của ông bay vọt lên trời lạc vào những đám mây xanh đỏ tím vàng lùng bùng hỗn loạn ông bác sĩ già còn nghe thấy cô gái Mán A moóng rú lên thích thú na na na na na…

Một tuần lễ sau vào đúng ngày phiên chợ Tà Lứa thứ 108 kể từ cái ngày đầu tiên ông bác sĩ già Trương Vĩnh Cần lạc vào cái xứ sở du lịch chợ tình núi rừng này người Mèo người Thố người Mường người Mán người Chàm

người Kinh… Ở trong vùng kể cả mấy ông Tây bà đầm ba lô du lịch mò vào đây nhòm ngó hít ngán sờ mó mua bán xống váy thổ cẩm vòng bạc chuông đồng đều xôn xao đồn thổi bàn tán kháo nhau một chuyện lạ lùng rùng rợn xảy ra tít trong rừng thẳm âm u có một lão già đầu đội mũ ếch-ki-mô chân giận giày A-đi-đát tay xách cái va-li da cũ rích đầu óc điên loạn sức vóc như hùm mắc bệnh cuồng dâm đã hãm hiếp đến chết một cô gái Mán A moóng vứt xác cô lại hang sâu rồi bỏ đi lang thang. Lão già mê sảng này đang lang thang ở đâu? Lạc bước ở trong núi cao rừng thẳm trà trộn giữa đám đông người nơi chợ búa nhà ga bến tàu náo nhiệt hay vất vưởng ở một xa lộ thênh thang nhẫn lý sặc của mùi dầu máy mùi hoa quả thối rữa đêm nay lão ngáy khò khò trong một quán trọ rẻ tiền tồi tàn bên đường đêm mai lão ngồi co ro rình mò giữa một cánh đồng lúa chín vàng rì rào gió thổi lạnh buốt sương muối rồi tới đêm ngày kia đêm ngày kìa đêm ngày kìa… Lão già dở người mê sảng này đang lang thang ở đâu? Thật ái ngại cho lão và cho cả những ai bất chợt đụng vào lão ta lão già đội mũ ếch-ki-mô chân đi giày A-di-đát tay xách cái va-li da cũ rích đầu óc mê sảng sức vóc như hùm vừa thoát khỏi bệnh liệt dương đã lại mắc ngay phải bệnh cuồng dâm thác loạn rồi đây sẽ còn xảy ra những điều quái lạ dã man rùng rợn gì nữa trên cõi thế gian này…

ĐÊM THÁNH NHÂN 2 (Ngày Hoàng Đạo)

Chương 22

Bản Tà-pìn người Mán ở tít trên núi Mây xanh cao vút chìm trong rừng thẳm đại ngàn heo hút hoang vu buồn thảm. Đã bao đời nay rồi chẳng có người lạ tới chơi. Dân Mán bản Tà-pìn chỉ chơi với cỏ cây thú rừng và con suối Mà-oong chảy róc rách miên man suốt ngày suất đêm. Nhưng rồi mươi năm đổ về đây từ khi chợ tình Túa-rua ngày xửa ngày xưa thơm phức mùi nông sản và nồng nặc hừng hực mùi cút bò cút ngựa cút gà cút lợn lẫn cả cút người bỗng chốc rùng mình phình to ngồn ngộn những nhà cửa mái tôn bê tông cốt thép chất ngất ứ phè hàng hoá xanh đỏ tím vàng lúc nhúc chen vai sát cánh nghìn nghịt khách lạ bốn phương tám hướng thì bản Mán Tà-pìn bỗng nhiên trở thành một tụ điểm tham quan kì bí hấp dẫn cho khách du lịch nhất là những khách du lịch ngoại quốc tóc đỏ mắt xanh mũi lõ quần xoóc áo pun chân xỏ đôi giày A- di-đát to tướng. Những khách du lịch đó rồng rắn bám đít nhau lặn lội mò lên tận bản Tà-pìn thích thú xem người dân bản Tà-pìn dệt thổ cẩm trên khung cửi gỗ rừng thô ráp và nhuộm váy chàm trong chảo gang to tướng lem luốc lúc nào cũng bốc hơi ngùn ngụt cay xè hai lỗ mũi và hai con mắt. Cái sự tham quan du lịch đó đã mang đến cho dân Mán bản Tà-pìn những món lời.

Thoạt đầu nhìn thấy khách lạ nối nhau rồng rắn vào bản sờ mó hít ngửi dòm ngó xí lô xí la thì dân bản Tà-pìn lấy làm vui vẻ thích thú lắm. Tục lệ người Mán rất quí khách lạ nên dân bản Tà-pìn cứ chạy nháo lên ríu rít nghênh đón thỉnh thoảng lại dúi đầu vào nách nhau che miệng cười rúc ra rúc rích. Và hễ có ông có bà khách du lịch nào máu tham nổi lên xin xỏ cái gì là dân bản nhanh nhảu ân cần dúi ngay vào tay cho liền tắp lự. Nhưng rồi không biết có ai xui. Ai xui? Thày cúng Bạt xì Mo xui hay là anh cán bộ du lịch Thái Đức Thành xui hay là dân bản Tà-pìn khôn ranh dần lên hay là vì… Ôi chao! Nguyên do cắc cớ nào không cần biết. Chỉ biết là hơn hai năm nay người Mán bản Tà-pìn đã đổi tính thay nết rồi. Thấy đoàn khách lạ du lịch xi xa xi xô rồng rắn bám đít nhau vào bản là họ không còn nhảy cẫng lên chạy tới chạy lui nháo nhào líu la líu lô nữa mà chỉ đứng ỳ ra ở sân ở cổng ở trên bắc cầu thang ám khói im lặng mở to hai con mát dò xét chờ đợi Người Mán bản Tà-pìn đợi cái gì? Họ đợi những người khách du lịch xí xô xí xa chào họ cười với họ và chỉ trỏ xin cái này xin cái nọ. Cứ xí xô xí xa cười cợt chào hỏi mỏi mồm mỏi tay mỏi chân đi dân bản Tà-pìn vẫn đứng ỳ ra im thít hờ hững lạnh nhạt. Còn có ông khách bà khách du lịch nào máu tham nổi lên nhoẻn nụ cười láu cá định thò chân thò tay chôm chĩa thì… còn lâu nhé? Dân bản Tà-pìn vẫn đứng ỳ ra im lặng. Hỏi xin tới câu thứ ba thứ tư thứ năm thì họ mới uể oải lắc đầu xua tay: Không cho chỉ bán thôi. Nếu mua thì đây bán cho mày đấy. Năm đô la bảy đô la mười đô la là bán cho đấy. Khách du lịch bây giờ đừng có mơ xin xỏ ăn không được cái gì dù chỉ là ống điếu con dao ống nước cũ mèm vứt lăn lóc trong bản. Còn định chui vào nhà lơ láo sờ mó mấy khung con gỗ rừng thô ráp hay là lom khom nhăn mũi hít ngửi mùi hăng hắc của làn khói đang bốc lên nghi ngút từ mấy cái chảo gang to tướng lệt xệt áo chàm váy chàm xanh đỏ tức thì ô! Tao không cho vào nhà đâu. Phải có năm đô la thì mới được chui vào nhà của tao cơ. Từ cái ngày ngẫu

nhiên trở thành một tụ điểm du lịch chỉ cần phơi ra mấy bộ khung cửi cóc gậm mấy cỗ chảo gang sứt mẻ cũ rích mà cũng kiếm được tiền thì dân Mán bản Tà-pìn đâm ra lười biếng chẳng thiết vào rừng săn con thú hoặc lên nương tra bắp tra lúa. Đám trai bản và người già suốt ngày chỉ rúc vào xó nhà ngả ngốn mơ màng hút thuốc phiện. Các bà mẹ địu con đi sau lưng cứ đi lòng vòng quanh bản hết từ đầu con dốc xuống suối rồi lại từ con suối leo lên đáu con dốc chẳng biết làm gì cho đỡ buồn tay buồn chân. Chỉ có đám con gái mười tám đôi mươi trong bản là còn chăm chỉ mười ngày một lần gùi dỏ mây dỏ song xuống chợ tình Túa Rua ngồn ngộn nhà cửa mái tôn bê tông cốt thép chất ngất ứ phè hàng hoá xanh đỏ tím vàng. Đám con gái Mán trong bản xuống chợ chẳng phải đem bán lâm thổ sản mật gấu sừng hươu vì đàn ông trai tráng trong bản Tà-pìn bây giờ có ai thèm vào rừng săn thú đào bới lâm thổ sản đâu. Có gì đâu mà đem bán. Đám con gái Mán bản Tà-pìn xuống chợ Túa Rua là để đem bán những tấm áo thổ cẩm váy thổ cẩm nhuộm chàm xanh đỏ loang lổ thùng thà thùng thình càng rộng to càng tốt Những tấm áo được khâu bằng tay mũi khâu càng xiên xẹo càng nghệch ngoạc ngô nghê càng tốt. Váy áo đó để đem bán cho các ông Tây bà đầm du lịch ba lô cao lớn to béo lừng lững như voi như cọp. Đám con gái Mán bản Tà-pìn đem bán những tấm áo váy thổ cẩm thùng thà thùng thình đó lấy tiền mua đồng hồ mua vòng ngọc sà phòng ca-may mua những hộp bút vẽ lông mày và những thỏi son Hàn Quốc tím ngắt bôi vào hai hốc mắt…

Đã có những ngày A moóng là cô gái Mán rất chăm chỉ say mê gùi dỏ mây dỏ song xuống chợ tình Túa Rua chạy nhẩy cười nói líu lo vui đùa cũng giống hệt như bao cô gái Mán ở cùng bản. A moóng sinh ra và lớn lên ở bản Tà-pìn tít trên đỉnh núi Mây xanh cao vút chìm trong rừng thẳm đại ngàn. Nhưng có một cái mà A Mông lại khác các cô gái Mán ở cùng trong bản. ẩy

là vì trong người cô còn chảy lẫn khí huyết một dòng họ người Kinh ở dưới vùng đồng bằng xa xôi Có lẽ vì vậy mà ống chân ống tay của A moóng dài hơn thon thả hơn ống chân ống tay các cô gái Mán thuần chủng ở Tà-pìn. Xương chậu của A moóng cũng to hơn khiến hông cô nở nang hơn các bạn gái Mán cùng tuổi và nhất là đôi mắt đen láy xếch ngược của A moóng lại có một mí nom càng điên dại quyến rũ đến gai người. A moóng lớn dần lên ở bản Tà-pìn nổi tiếng xinh đẹp hệt như một bông hoa Toóc-lưa trắng nõn trắng nà vào mùa xuân vẫn ngào ngạt toả hương ở trong rừng. A moóng chỉ quen ở với bà ngoại bởi vì mới đẻ ra được non tuổi mẹ A moóng bị ốm nặng rồi bị ma rừng bắt đi. Hơn năm sau bố A moóng cũng bị gấu tát chết ở ngoài nương. Năm A moóng tròn mười lăm tuổi một buổi tối mùa đông rét buốt thày cúng Chái Peng Si râu dê dẫn ông phó bản Xung Cheeng đầu quả dưa lò dò mò đến nhà bà ngoại A moóng.

Thày cúng Chái Peng Si nói với bà ngoại A moóng - Gả cái con A moóng cho ông phó bản Xung Cheeng này thôi.

Bà ngoại A moóng ngơ ngác hỏi lại:

- Nhưng mà ông Xung Cheeng đây có hai bà vợ rồi. Một bà cất nhà ở đầu bản. Một bà cất nhà ở cuối bản.

Thày cúng Chái Peng Si gật gù:

- Thì lấy bà vợ thứ ba rồi cất nhà ở giữa bản chứ sao.

Bà ngoại A Móng nói khẽ:

- Phải để tôi hỏi cháu A moóng đã.

A moóng đang nằm đu đưa trên võng ở góc nhà nhẩy phắt xuống sàn:

- Ta chẳng lấy ông phó bản đầu quả dưa đâu.

Thày cúng Chái Peng Si lắc đầu:

- Phải lấy chứ. Bố mẹ mày bị con ma rừng bắt đi rồi Mày không lấy ông

Xung Cheeng thì con ma rừng sẽ bắt bà ngoại của mày ới. Mày sẽ phải tội.
A moóng trợn mắt quát lại:
- Ông chỉ nói láo. Phủi phủi cái mồm ông.

Thày cúng Chái Peng Si cười nhạt. Bà ngoại A moóng sợ quá vội xua A moóng vào góc nhà rồi chắp tay run rẩy vái thày cúng Chái Peng Si như tế sao.
Vài hôm sau chẳng biết tại sao tự dưng những người già trong bản Tà-pìn xì xào: Nhà con A moóng có ma rừng về ở. Cái bản Tà-pìn chúng ta sắp ốm cả bản rồi.
Bà ngoại A moóng sợ quá suốt này trốn trong góc nhà đắp chăn rên hừ hừ. Nhưng A moóng chẳng sợ gì cả Cô gái vẫn chạy nhẩy chơi đùa mười ngày một lần hãm hở gùi váy áo chàm vòng bạc xuống chợ tình Túa Rua mua bán đổi chác.
Ngày tháng lãng đãng trôi qua tới một mùa xuân sương mù bay mờ mịt rừng núi nhà cửa ẩm ướt hôi hám bẩn thỉu tự dưng dân bản Tà-pìn cứ lần lượt thay nhau lăn ra ốm. Cái bệnh ốm lạ lắm. Thoạt đầu thì nóng hầm hập vã bồ hôi hột rồi lại rét run cầm cập rét từ trong xương rét ra đắp mười cái chăn nằm dí lưng vào bếp lửa vẫn rét. Cơn rét vừa cắt thì người bệnh lại nóng bừng bừng mặt mũi đỏ gay mắt mũi trợn ngược rớt rãi chảy ròng ròng như chó dại. Bản Tà-pìn vắng tanh vắng ngắt suất ngày lẫn đêm im phăng phắc bởi vì nhà nào cũng đóng chặt cửa cài ngược cành lá ở bên ngoài. Đội y tế của huyện ba người đội mũ vải trắng đeo xà cột da có chữ thập đỏ lặn lội từ chợ Túa Rua trèo lên tận bản chỉ vào được nhà ông trưởng bản Pừa Lưa và ông phó bản Xung Cheeng đầu quả dưa đưa cho một hộp thuốc to tướng và bảo: Bệnh sốt rét đấy mà uống thuốc kinin đờ phoóc này là khỏi thôi. Ông trưởng bản ông phó bản gật gù. Còn thày cúng Chái Peng Si thì lắc đầu:

Không phải sốt rét đâu. Con ma rừng ở nhà A moóng vật dân bản ta đấy. Phải đuổi A moóng vào rừng thôi.

Anh cán bộ y tế người Mèo đi trong đoàn tức quá trợn mắt vỗ bàn tay vào cây cột nhà:

- Không có ma rừng. Chỉ có con vi trùng sốt rét. Bậy quá. Thày cúng Chái Peng Si nói bậy quá.

Bị vặc thẳng vào mặt thày cúng Chái Peng Si rú lên như con mèo rừng sập cạm. Ông phó bản Xung Cheeng cũng trợn mắt nhìn anh cán bộ y tế người Mèo.

Thấy chuyện lôi thôi có thể xé thành to nên chị trưởng đoàn y tế người Kinh vội vã đứng lên xin cáo lui rồi chạy thẳng một hơi xuống chợ tình Túa Rua.

Bệnh sốt rét vẫn hoành hành trong bản Tà-pìn. Dân bản từ người già đến trẻ con vẫn cứ đua nhau ngã lăn quay ngổn ngang la liệt rên hừ hừ. Chẳng rõ hai ông trưởng bản ông phó bản có phân chia thuốc kinin đờ phoóc và phân chia thế nào cho những nhà nào trong bản. Ai được uống thuốc ai không được uống thuốc?

Ai khỏi bệnh vì uống thuốc? Ai vẫn nằm vật vã rên rẩm bên bếp lửa? Thế rồi đánh đùng một cái già bản Tháo-meen ở gần nhà bà ngoại A moóng xùi bọt mép lăn ra chết. Tin đồn ầm lên. Lần này không xì xào nữa mà ầm ĩ cả lên: Con ma nhà A moóng bắt người rồi.

Phải đuổi A moóng vào rừng để xua con ma vào rừng theo không thì còn nhiều người chết. Và thế là ngày kèn trống inh ỏi làm ma cho già bản Tháo-meen cũng là ngày thày cúng Chái Peng Si râu dê dắt A moóng vào hang đá đen tít trong rừng thẳm cách bản Tà-pìn tới cả mười con dao quẩng. Thày cúng Chái Peng Si trợn mắt bảo A moóng:

- Mày phải ở lại trong hang này không được về bản Tà-pìn nữa.

A moóng bảo:

- Ở một mình ta sợ lắm.

Sợ cũng phải ở lại. Bao giờ con ma rừng bỏ mày đi thì mày mới được về bản.

A moóng run run:

- Bao giờ thì ma rừng bỏ ta?

- Ta không biết. Có thể một ngày hai ngày ba ngày cũng có thể một tháng một năm ba năm cũng có thể đến cái ngày mày đã già lụ khụ lưng còng tóc bạc rụng răng loá mắt rồi mà con ma rừng vẫn chưa chịu buông tha mày.

A moóng bắt đầu hơi sợ:

- Ta muốn con ma rừng mau chóng bỏ ta mà đi.

Thày cúng Chái Peng Si râu dê nhếch mép cười hiểm độc:

- Được rồi. Ta sẽ giúp mày. Chỉ có ta mới giúp được mày mà thôi. Ngày mai ta sẽ gùi đồ cúng đến đây chém kiếm hát bùa đuổi con ma rừng ra khỏi người mày để mày lại được về bản Tà-pìn ở chung nhà với bà ngoại của mày. Cứ ở trong cái hang này không được ra ngoài nhớ chưa.

A moóng nằm trong cái hang đá lạnh buốt tối sáng lom dom. Đợi hết một ngày rồi lại ngày nữa lại thêm một ngày nữa. Đói khát đến mờ cả mắt rủn cả người.

Đến chiều ngày thứ tư mới thấy thày cúng Chái Peng Si gùi một dỏ mây to kềnh càng lò dò rẽ lá cây mò vào cửa hang. Nhìn thấy A moóng nằm bẹp dí ở góc hang lão nheo nheo mắt nhìn rồi nhếch mép cười hi hí:

Đói lắm hả. Khát lắm hả. Hết hơi rồi hả. Bã người ra rồi hả. Nằm yên ở đó để ta làm phép cúng ma cho.

Thày cúng Chái Peng Si đặt ịch cái gùi mây kềnh càng xuống. Rồi lão moi ra một tấm thổ cẩm cáu bẩn loang lổ đen xì choàng lên đầu A moóng. Tấm thổ cẩm chua loét mùi bồ hôi của đủ loài người. A moóng mở to hai con mắt há mồm ngáp ngáp như con cá mắc cạn. Ngạt quá. Chung quanh tối om. Cái

mùi bồ hôi lưu cữu bao đời xộc vào mũi vào miệng A moóng khiến cô gái ựa ngay ra một bãi nước miếng đắng ngắt.
Thày cúng Chái Peng Si quát khe khẽ:
- Nằm im. Cấm cựa.

A moóng nằm im he hé mắt nhìn qua cái lỗ thủng trên tấm thổ cẩm. Thày cúng Chái Peng Si chạy tọt vào một góc hang lập cập moi trong gùi ra một đống quần áo, rồi lão lóng ngóng thay quần áo. Nhoáng một cái lão đã hoá ra một thằng người khác. áo dài đen quần trắng đầu đội mũ chóp đỏ cổ chân đeo vòng bạc như thằng trai tân. Tay phải cầm ô đen. Tay trái cầm kiếm gỗ Đầu kiếm buộc một cái chuông nhỏ. Nom cách ăn mặc kì quặc của lão A moóng không nhịn được thò đầu ra khỏi tấm thổ cẩm buột miệng:
- Làm sao lại giống ông Lải Cung ông Cha Ta Thế kia.
Thày cúng Chái Peng Si trợn mắt:
- Câm mồm. Chui đầu vào ngay. Cấm cựa.
Lão lấy mũi ô nhọn hoắt gẩy tấm thổ cẩm trùm lên đầu A moóng. Rồi lão đứng quay lưng chắn ngay cửa hang như sợ A moóng vùng ra chạy mất. Lão đứng lò cò một chân tay cầm kiếm trỏ ngược lên. Lão di di bàn chân trên nền đá cố tìm cách quắp lấy một hòn sỏi rồi nhẩy cỡn lên hất hòn sỏi về phía trước A moóng. Tấm thổ cẩm hôi xì chua loét vẫn trùm kín lên đầu A moóng. Ngạt quá. Hôi quá. A moóng vẫn he hé mắt nhìn qua cái lỗ thủng. Hất được hòn sỏi đi rồi thày cúng Chái Peng Si không đứng khuy hai chân như đứng thế võ. Kiếm không trỏ ngược lên nữa mà chọc thẳng xuống nền hang vạch liền ba vạch rồi lại đưa lên cao ngang đầu và rung mạnh. Cái chuông nhỏ rên lên eng eng eng eng. Rồi bỗng nhiên lão quát lên:
- Ai đã tạo được trời?
Không có tiếng trả lời. Thế là thày cúng Chái Peng Si quát lên:

- Ông Lý cùng vua Tam Thanh Tam Nguyên tạo ra được trời chứ còn ai.
Rồi lão lại quát lên hỏi tiếp:
- Ai tạo ra đất?
Cũng chẳng có ai đáp lại. Thày cúng Chái Peng Si lại tự quát lên đáp lại:
- Ông Công tạo ra đất?
- Năm nào đất bị lở Năm khai thiên lập địa đất bị lở.
- Ông nào vá được trời?
- Ông Thiên vương vá được trời.
- Ông nào tạo được người?
- Ông Thiên nhiên tạo được người.
- Họ nào được làm vua?
- Họ Bàn được làm vua.
Thày cúng Chái Peng Si cứ quát lên tự hỏi rồi lại quát lên tự trả lời như vậy. Thanh kiếm rung bần bật.

Cái chuông nhỏ vẫn cứ rên lên eng eng eng eng. Quát lác chán rồi thày cúng Chái Peng Si lủi nhảy thách lên hát lảm nhảm. Hai tai A moóng réo ong ong nghe câu được câu mất. Ế cha cha! Ta là Lải-cung đây. Ta cũng là Chá-ta đây… Ta cũng là… Á cha cha… Mày là Tè-Mụ của ta rồi. Ta có biết đường đâu. Ta lang thang trong rừng hỏi hoa Pơ lóc trỏ đường cho ta tới đây tìm được mày rồi hãy cho ta vào. Ta xin ông bà tổ tiên nhận lễ vật của ta. Á cha cha… Tè-Mụ ơi là Tè-Mụ ơi…

Thày cúng Chái Peng Si cứ lảm nhảm hát như vậy và A moóng nghe mãi câu được câu mất. Chán quá cô gái nhắm tịt mắt lại nằm im thít chẳng thèm nhìn trộm nữa chẳng thèm cụ cựa nữa. Đói quá mệt quá cái mùi bồ hôi chua loét lưu cữu xộc vào mũi vào mồm ngạt thở quá. A moóng thiếp vào giấc

ngủ chập chờn cho tới lúc A moóng choàng tỉnh dậy. Lúc này ngoài cửa hang đã tối đen. Gió trăng chạy rào rào. Một đống lửa đốt lên cháy lụp búp. ánh lửa nhảy múa chờn vờn uốn éo trên vách hang. Thày cúng Chái Peng Si đang ngồi chồm hỗm cạnh đống lửa. Thấy đầu A moóng chui ra khỏi tấm thổ cẩm thế là lão reo lên:

- A ha… tỉnh giấc ngủ rồi.

A moóng lồm cồm bò dậy. Đói mờ mắt. Khát khô họng. Mệt rũ người. Chân cẳng bải hoải. Cô gái Mán run run hỏi:

- Đuổi được con ma rừng chưa?

Thày cúng Chái Peng Si lắc đầu đáp cụt lủn:

- Chưa.

- Á trời ơi! Khổ thân ta.

Thày cúng Chái Peng Si he hé mắt ngắm A moóng như đang ngắm tảng thịt nai hong trên đống lửa.

- Con ma bảo mày phải lấy ta.

Cô gái Mán lắc đầu:

- Con ma nói láo. Ta không thích lấy mày.

Thày cúng Chái Peng Si cười nhạt:

Ta cúng ông bà tổ tiên rồi. Ông bà tổ tiên cũng bảo mày phải lấy ta thì mới tống cổ được con ma rừng ra khỏi người mày.

A Móng vẫn lắc đầu:

- Ta không thích lấy mày làm chồng.

Thày cúng Chái Peng Si gật gù:

- Mày phải lấy ta thôi. Muốn đuổi con ma rừng đi thì mày phải lấy ta thôi. Cái số mạng của mày là như vậy. Mày là Tè Mụ của ta rồi.

Thày cúng Chái Peng Si cười hề hề rồi lão vươn tay túm lấy A moóng. Hai

cánh tay lão đen xì khô khốc như hai ống tre đực. A moóng muốn đẩy lão ra mà không đẩy được. Á trời ơi? Lão thày cúng già rồi mà khỏe như con trâu. Giằng co một lúc A moóng đành nằm vật ra cạnh đống lửa. Hai con mắt lão thày cúng trợn tròn nhìn A moóng. Có hai đống lửa đang cháy phừng phừng trong hai con mắt của lão. Hai hàm răng to tướng vàng khè của lão nhe ra chẳng biết lão đang cười hay đang khóc. A moóng cố dãy dua. Mười ngón tay xương xấu thọc vào dưới váy áo của A moóng.
Mười cái móng tay sắc nhọn dài nghêu cáu ghét bấu chặt lấy da thịt A moóng. Ôi trời ơi! Đau quá. A moóng kêu oai oái như con mãng bị con báo cắn cổ.

Gió rừng ào vào trong hang. Đống lửa gào lên ổ ổ như phát rồ phát dại. Tàn lửa bay tán loạn như ngàn cánh bướm ma đang bị gió rừng quần đảo vò nhầu xé nát. Á trời ơi? Đau quá. Hai chân A moóng đạp loạn xạ. Đầu cô lắc lia lịa vật bên này vật bên kia cho tới lúc va đốp vào vách hang. A moóng nổ đom đóm hai con mắt. Choáng váng. Cô gái kêu ối một tiếng rồi lịm đi…

Có lẽ cô gái Mán sẽ lịm đi thẳng một lèo cho tới tận lúc đàn gà rừng gáy inh ỏi đánh thức bọn chim khiếu giật mình bay vù ra khỏi tổ và cũng cong cổ dầu mỏ hót chóe chóe đinh tai nhức óc để chào đón cái ánh lê minh đang le lói. Nhưng không phải đợi tới lúc lũ gà rừng và bày chim khiếu báo sáng. Một trận mưa rào bất chợt lùa ngọn gió rừng nửa đêm lạnh buốt ùa vào hang đã làm A moóng rùng mình tỉnh lại. Rét quá. Rét run hết cả người.

A moóng choàng tỉnh. Gió lạnh hun hút. Đống lửa giữa hang cháy leo lét nổ tí tách. Hai hàm răng A moóng va vào nhau lập cập. A moóng rên rỉ mở hai mắt. Lão thày cúng Chái Peng Si trần truồng vẫn đang nằm đè lên người cô.

Cái đầu hói nhẵn thín của lão đang rúc vào nách cô. A moóng chộp ngay lấy gáy lão thày cúng rồi cong người lên định hất lão xuống.
Nhưng bỗng nhiên cô gái rụt tay lại. Người lão thày cúng lạnh buốt như đá.

A moóng hết hoảng vùng dậy. Cái thân hình trần truồng cứng đờ gáy đét như bộ xương khô của lão thày cúng Chái Peng Si vật ạch xuống nền đất. Một gót chân của lão vụng về thọc vào đống lửa làm bay lên túm làn đỏ ối tán loạn như bầy đom đóm ma vỡ đàn.
Lão thày cúng Chái Peng Si đã chết thẳng cẳng từ lúc nào.
Bây giờ quay trở lại chuyện ông bác sĩ già dở người Trương Vĩnh Cần.

Trước tiên hãy nói về những lời đồn thổi bàn tán khác nhau của thiên hạ cả ta và cả tây về một chuyện lạ rùng rợn xảy ra tít trong rừng thẳm âm u có một lão già đầu đội mũ ếch ki mô chân giậm giày Adiđál tay xách cái va li da cũ nịch đầu óc điên loạn sức vóc như hùm mắc bệnh cuồng dâm đã hãm hiếp đến chết một cô gái Mán A moóng vân vân và vân vân… Ôi chao ôi là chao ôi? Những lời đồn thổi bàn tán kháo nhau của bàn dân thiên hạ. Thói thường vì ghen ăn tức ở mà đặt điều thị phi mà vu cáo bôi nhọ dựng đứng trắng thành đen tốt thành xấu thẳng thành cong… Đấy là thói thường lại là một nhẽ… Còn những lời đồn thổi bàn tán kháo nhau của bàn dân thiên hạ về ông bác sĩ dở người Trương Vĩnh Cần thì lại từ một căn nguyên khác. Cái cảnh ngộ của ông bác sĩ già nhếch nhác khốn nạn nhục nhã lẩn thẩn như con chó già thì còn hơn ăn tức ở được với ai mà bị người ta ghét người ta tị nạnh. ấy vậy thiên hạ vẫn cứ nháo lên ầm ĩ lên bàn tán. Vì sao lại như vậy? Đơn giản dễ hiểu người ta nói cho sướng với cái lỗ mồm. Có vậy thôi. Đó cũng là một cái ác thường thấy của đám đông. Một cái ác chẳng cần căn cớ. Nhưng có lẽ cũng chẳng nên để tai nghe những lời đồn thổi bàn tán kháo nhau của

bàn dân thiên hạ cả ta lẫn lây này. Lại nói sau khi tự cào cấu vào mặt vào mông thấy đau nhói sau khi rên lên ngao ngán buồn rầu: Trời ơi? Ta lại nằm mơ rồi. Và nhất là sau khi gầm lên một tiếng rung chuyển như hoá hổ tâm trí bay vọt lên trời lạc vào những đám mây xanh đỏ tán vàng lùng bùng hỗn loạn rồi còn nghe rõ cả tiếng cô gái Mán A moóng rú lên thích thú na na na na… Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cứ như người mộng du lơ lửng lửng lơ. Mơ hay tỉnh đây. Tỉnh hay mơ đây.

Buổi sáng rừng thẳm đại ngàn se lạnh. Bình minh chưa ló rạng. Sương đêm còn chưa tan hết vẫn bay vật vờ bảng lảng lùng phùng rách nát như áo tang. Ông bác sĩ già lồm cồm bò ra cửa hang rồi ngồi phệt xuống tảng đá lạnh buốt dính nhơm nhớp. Ông trợn mắt nhìn núi cây rậm rạp đen xì bóng lộn đầm đìa nước đang khều khào khua động cành lá tua tủa gai. Ông nhìn lên bầu trời đùng đục u ám đang chầm chậm uể oải chuyển màu cao gấu. Gió rừng buổi sớm tinh mơ mát rượi ngọt ngào và thơm lừng mùi hoa Toóc-lưa dịu dàng mơn man da thịt ông. Đôi cẳng chân ông bác sĩ nổi da gà.

Ông cúi đầu xuống. A! ông đang cởi truồng. Ông bác sĩ già đỏ bừng mũi. Ông xấu hổ. Khỉ gió. Chui rúc trong cái hang lọt thỏm giữa đại ngàn âm u có chó ai mà cũng xấu hổ. Mũi ông đỏ ửng lan dần tới hai tai ông đỏ ửng. Ô hay! ông xấu hổ với ai đây. Chẳng nhẽ ông xấu hổ với đám cây gai tua tủa đang cọ quậy ngoài cửa hang hay là xấu hổ với vách đá dính nhơm nhớp loang lổ rêu mốc đám rễ cây rừng… Hay là ông xấu hổ với chính cái mặt ông.

Bác sĩ Cần chống tay nhấc đít ngồi xổm lên như cái kiểu cọp ngồi ỉa. Hai mắt ông ảm đạm cụp xuống nhìn chăm chăm đám rễ xi già cong queo xơ xác rũ xuống quấn lấy một trái chuối chín nẫu tím đen. Thật là bần tiện. Một câu

hỏi đột ngột ngỡ ngàng gieo vào tâm trí ông: Chao ôi! Phải chăng đó là tất cả những gì mà cuộc đời còm cọm hơn bảy chục năm vừa trôi qua của ta đã bị lấy cắp ư?

Không! Hoàn toàn không phải là một giấc mộng thủ dâm hư ảo. Suốt cả đêm hôm qua ông đã giao hợp với cô gái Mán A moóng ông đã hành sự cái chuyện đàn ông đàn bà phối giống để lưu giữ nòi giống y hệt như con chó con hoẵng con chồn giao phối với nhau vào mùa động đực. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngoái đầu lại buồn rầu nhìn thân xác cô gái Mán trần truồng trắng lốp loang lổ tro than đang nằm xõng xoài ngáy o o bên cạnh bếp lửa đã lụi xơ xác tàn tro. Thói thường người đàn ông sau mấy chục năm tủi hổ bất lực liệt dương nay bỗng nhiên lại cương cứng giao hợp được mà lại giao hợp dữ dội như hùm như hổ thì đó là được sống lại tràn ngập niềm vui lòng kiêu hãnh. Nhưng với bác sĩ Trương Vĩnh Cần thì chẳng sống lại chẳng tràn ngập niềm vui chẳng lòng kiêu hãnh. Ngoảnh nhìn cô gái Mán A moóng đang nằm xõng xoài cạnh đống tàn tro lòng ông bác sĩ se lại man mác buồn. Một nỗi buồn dịu dàng âm thầm như cơn gió rừng buổi sớm se se lạnh kia cứ từ từ thấm sâu vào ngực ông khiến ông ngạt thở. Nỗi buồn len vào tim rồi theo máu lan toả đi khắp cơ thể khiến chân tay ông tê dại đầu óc mụ mị váng vất như kẻ đang ngấm dần loại thuốc độc bí ẩn vô phương cứu chữa. Thời gian cứ thế lừ khừ trôi qua cho tới khi tia nắng dẻ quạt đầu tiên lóe lên tít từ trên những tán lá cao ngọn cây Trám già quét xuống như tia chớp. Có hai bàn tay ấm áp mũm mĩm mềm mại choàng lấy cổ ông. Bác sĩ Cần quay lại. Cô gái Mán A moóng váy áo thổ cẩm nhầu nát nửa người để trần mặt mũi lấm lem nhoẻn cười với ông líu lô rót vào tai ông:

- Em ưng cái bụng quá. Ông bác không chết thẳng cẳng trên bụng em như thày cúng Chái Peng Si. Em ưng cái bụng em quá.

Bác sĩ Cần thở dài không nói gì. Ông ngoảnh đầu đi chỗ khác tránh không

nhìn cặp vú lấm láp tròn căng của cô gái Mán đang nhảy thây lẩy như trêu tức ông.

- Ái trời ơi! Con ma rừng chạy khỏi bụng em rồi. Con ma rừng sợ ông bác. Nó không dám vật chết thẳng cẳng ông bác.

Bác sĩ Cần vẫn thở dài im lặng. Bàn tay mũm mĩm của A moóng vỗ nhè nhẹ lên đầu ông bác sĩ già. Rồi cô nũng nịu:

- Ông bác già rồi mà ác như ma ấy. Háng em đau quá. Lưng em mỏi quá. Ông bác ác như ma ấy.

Bác sĩ Cần ngượng chín mặt. Ông muốn vùng dậy phóng ra khỏi hang như con chồn đực chạy trốn khỏi con chồn cái sau lần giao phối điên loạn mù mịt.

Những hai ống chân ông nặng như chì không nhấc lên được Cô gái A moóng dịu hiền ôm choàng lấy cổ ông rồi đu cả người lên lưng ông. Cặp vú thây lẩy của cô gái Mán cựa quậy trà đi trà lại trên lưng ông. Cô thủ thỉ:

- Em sợ hang này lắm. Em sợ con ma rừng nhiều. Ông hãy đưa em đi khỏi nơi này.

Bác sĩ Cần buột miệng:

- Đi đâu?

- Đi đâu cũng được.

Ông bác sĩ già nheo mắt nhìn cô gái Mán lấm lem như con chồn vừa lội qua một vũng bùn. Rồi ông thở dài:

- Về bản Tà-pìn của em.

- Ái trời ơi! Không về Tà-pìn đâu.

A moóng thét lên như bị chọc que vào mông. Cô gái Mán nhẩy dựng lên. Hai đầu vú chĩa ra nhọn hoắt.

Mắt tóe lửa hung dữ.

- Ta ghét mày. Hổ vồ mày.

Ông bác sĩ già giật mình co tay lên che mặt bởi vì ông có cảm tường cô gái Mán A moóng sắp chồm lên xòe cả mười móng tay cấu vào mặt ông. Một con chim lông xám đuôi dài bay xà xuống cửa hang. Đó là một con khướu già cóc cụ mỏ nhọn hoắt đám lông trên trán bạc trắng hai mắt tròn xoe ranh mãnh như mắt cáo.

Xem chừng con khướu già muốn nhặt mấy hạt ngô rơi vãi Con chim già trợn mắt nhìn ông bác sĩ già rồi ngửa cổ tương lên trời một tràng tiếng Mán ngô ngọng líu lô chói tai. Không biết là nó đang ăn xin hay là đang chửi rủa ông bác sĩ.

Bác sĩ Cần gằm mặt cúi nhìn cái dái đen xì chín nẫu vô hồn của ông đang treo nhõng nhược giữa hai cẳng chân lông lá gảy còm tong teo như hai cành củi khô.

Chao ôi! Thật là bần tiện. Có lẽ con chim khướu nó không xin ăn mà nó đang chơi rủa ông cởi truồng tồng ngồng ra như thế này nom ghê tởm bần tiện quá thể lắm. Cô gái Mán A moóng cũng đã bỏ ra ngoài hang.

Hình như cô bé lẩn đi đái rồi trèo lên một cành cây bứa vặt những chồi non mơn mởn chua như dấm cho vào mồm nhai ngấu nghiến. Cả ngày hôm đó ông bác sĩ già cứ trần truồng tồng ngồng ngồi lý trên tảng đá lạnh buốt dính nhơm nhớp không ăn không uống. Dường như bác sĩ Cần đã hoá thành pho tượng đá lởm chởm bẩn thỉu loang lổ rêu mốc. Ngoài cửa hang ánh nắng lóe lên rực rỡ huy hoàng dong duỗi đùa rỡn suất cả ngày rồi ánh nắng lại muộn sầu tàn lụi. Gió rừng rủ nhau cợt nhả quần đảo bụi mây bụi dong xơ xác rồi gió rừng cũng lại kéo nhau bỏ đi. Sương chiều chẳng rõ xứ sở phun về mờ mịt chậm rãi mỗi lúc thêm dầy đặc như khói toả quấn chặt lấy mấy gốc trám già đang âm thầm rỏ nhựa.

Cả ngày hôm đó cô gái Mán A moóng cũng bỏ vào rừng. Có thể cô đi đào củ mài ném chim hoặc là đi vồ mấy con rùa ở hốc đá. Cũng có thể cô gái Mán lẩn vào một bụi cây rậm rạp ngồi khóc xúi xụt rồi lăn ra ngủ như nghé. Chỉ biết là cô gái Mán bỏ đi cả ngày bỏ mặc ông bác sĩ Trương Vĩnh Cần tồng ngồng ngồi trong cái hang đá đói meo bụng mờ mắt. Tính nết các cô gái Mán như vậy đó. Thương ai quí ai là đè ra nhét ngô bung rồi đổ đầy rượu vào mồm. Ghét ai là bỏ đói bỏ khát luôn. Ông bác sĩ già ngồi lý trên tảng đá lạnh buốt dính nhơm nhớp chịu trận nhấm nháp nỗi buồn thuốc độc buồn đến nát người. Nếu là người khác chắc hẳn đã lăn ra thối rữa ngất lịm đi hoặc toi đời luôn. Nhưng cũng may đã mấy chục năm nay rồi từ ngày bị kỷ luật khai trừ khỏi Đảng bị tống cổ ra khỏi biên chế bị quẳng xuống trông coi nhà xác sống cuộc đời cô độc thui thủi lem luốc dơ dáy của con chuột già bác sĩ Trương Vĩnh Cần đã ăn đã nuốt quá nhiều nỗi buồn sầu muộn thuốc độc rồi. Nhiều đến nỗi tim óc gan ruột của ông lý ra trơ ra không thể thối rữa được nữa. Giống như thể xác ông bác sĩ già đã được tiêm một liều vắc-xin miễn dịch chống cự lại nỗi buồn. Nhưng có điều trớ trêu ngồi lý ra như pho tượng đá để mặc nỗi buồn gậm nhấm hoặc là tự gậm nhấm nỗi buồn thì lại không thế no được. Mà lại từ khi bỏ nhà đi giang hồ lang thang vô định bác sĩ Trương Vĩnh Cần lại mắc thêm bệnh ăn như hùm uống như cọp. Khỉ gió thế! Mặc dù là bác sĩ trí thức nhưng ông bác sĩ già lại được cái dễ tính dễ nết như thằng ăn mày lưu manh ăn uống vạ vật thế nào cũng được. Không có thì nhịn chứ có thì bất kể thứ gì mẩu bánh mì củ khoai bắp ngô củ sắn đĩa lòng lợn tiết canh rựa mận dồi chó cho đến mì ống Italy bát xúp gà tần thuốc bắc… Thôi thì tất tật có gì sơi nấy ngấu nghiến xì xụp nhai nuốt cứ đổ vào miệng là ngon tất Hay ăn thì lại chóng đói. Ngồi lỳ trên tảng đá lạnh buốt nhớp nháp đến lúc chiều đổ nhập nhoạng thì Bác sĩ Trương Vĩnh Cần đói run người hoa mày chóng mặt.

Đói đến nôn nao buồn nôn buồn mửa. Đói quá thì đầu gối phải bò. Chưa kịp nát rữa người ra vì nỗi buồn thuốc độc thì có khi đã rữa nát người ra vì đói. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cố ngồi rốn đến khi trời sập tối đen kịt bịt bùng thì không thể chịu được nữa ông bác sĩ già lồm cồm bò ngược vào trong hang tối om. Hai tay ông xờ xịt lục lọi thục vào đống tro lạnh ngắt. Cố tìm cái nồi ngô bung tối qua ăn dở nhưng tìm mãi chẳng thấy.

Ông bác sĩ già ngồi phệt xuống thở hắt ra. Đúng lúc đó có ánh lửa nhẩy múa ngoài cửa hang. Rồi cô gái Mán A moóng hiện ra tay dơ cao ngọn đuốc tay xách một tảng thịt quay. Mùi thịt nướng thơm phức xộc vào hang khiến ông bác sĩ già hộc lên một tiếng trào ra ngụm rãi thay vì một ngụm máu. Chẳng còn sĩ diện gì.nữa quên cả đang trần truồng tồng ngồng ông bác sĩ già nhảy thách lên như thằng cu Bờm:
- A ha mẹ đi chợ về rồi.
Có lẽ đó là một tiếng reo vọt ra của tuổi ấu thơ vẫn còn ngủ vùi trong vô thức ông bác sĩ.

Cô gái Mán nhoẻn cười quẳng tảng thịt quay cho ông bác sĩ già. Cô đã hết giận hết ghét rồi. Con gái Mán là thế. Dễ tha thứ mau giận cũng mau quên không để bụng lâu. Một đống lửa đốt lên cháy đùng đùng.

Đàn giơi đang treo mình đu đưa giật mình rơi lộp độp xuống kêu chí chóe sải cánh bay vù vù vun vút loang loáng như những đường kiếm. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần vục đầu vào tảng thịt cắn xé nhai quết không hơn gì một con chó già sắp chết đói. Bóng cô gái Mán to tướng đen xì ngọ nguy trên vách đá ẩm ướt. Một khúc gỗ lớn được ném vào bếp. Tàn tro bay tung lên lả

tả.

Ngọn lửa bùng lên reo cười ổ ổ hả hê nhạo báng ông bác sĩ già ăn tham như chó. Mặc cha ngọn lửa. Bác sĩ Cần chẳng hề chạnh lòng. Xơi hết tảng thịt rồi bác sĩ Cần ngồi phệt xuống ngả lưng vào vách hang và giống như tất cả những người già sau một bữa đánh chén dữ dội bác sĩ Cần nghẹn nấc ợ liên tục bải hoải chân tay ngáp sái hàm rồi buồn ngủ ríp hai con mắt. Và thế là ông bác sĩ từ từ chìm vào giấc ngủ chẳng còn hay biết gì nữa.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần dựa lưng vào vách đá mồm há hốc hai mắt nhắm nghiền ngủ một giấc thoả thuê sung sướng cho tới khi nửa đêm về sáng thì ông choàng dậy. Đống lửa trong hang vẫn cháy bập bùng.
Một cây than hình người cụt chân cụt tay đỏ rực nằm chênh hềnh ngang bếp. Hàng chục ngọn lửa bé xrư như những chiếc lưới đang lè ra uốn éo liếm láp cái thân người gỗ đã hoá than đó. Cô gái Mán nằm vật bên bếp lửa chân co chân duỗi. Cái váy thổ cẩm nhàu nát tụt xuống để lộ ra cặp đầu gối con gái trắng nõn tròn vo mũm mĩm. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngồi ngây người mở to hai con mắt đăm đăm nhìn hai cái đầu gối con gái như nhìn hai nắm cơm vừa vắt xong mịn màng chưa kịp nguội vẫn còn bốc hơi thơm phức. Có đàn kiến vô hình đang bò loạn ngậu xị khắp trong xương tuỷ ông bác sĩ. Háng ông nóng dần lên như được chườm hơi nóng. Cô gái Mán vẫn nằm im hai mắt nhắm nghiền thở đều đều. Xem chừng cô gái đang say giấc lắm.
- Mẹ kiếp! Bác sĩ Cần buột miệng thốt lên. Không biết ông bắt chước ai. Thuyền trưởng Mùi cá ngạnh hay là cô Kim Thoa hay là một gã ăn mày ăn xin nào đó trong những ngày ông mông muội mơ màng lang thang khất thực ở cái thương cảng miền Trung láo nhiệt giàu có sầm uất. Ta lại lạc vào một giấc mộng thủ dâm tệ hại rồi. Bác sĩ Cần buồn rầu lầm bầm như vậy.

Thay vì thói quen cấu vào đùi vào mặt vào mông ông bác sĩ cúi nhìn xuống háng. Trái chuối chín nẫu thảm hại thõng thẹo đã biến mất. Và ông bác sĩ già trợn tròn mắt khi nhìn thấy một ống nứa xanh lè phát sáng một quả dưa chuột gỗ một cái vòi ấm sút sẹo cứng đơ như sành đang ngọ ngoạy.

Nằm bên kia đống lửa cô gái Mán A Móng thở dài não nuột mở to hai con mắt xếch đen láy ú ớ mấy tiếng Mán rồi nhổm phắt dậy vươn hai cánh tay qua đống lửa. Mười ngón tay lấm lem bóng loáng mỡ cô uốn éo vẫy vẫy giống như đám rễ cây đang đội đất ngoi lên.

Tự dưng bác sĩ Cần cũng muốn nhoẻn cười. Có lẽ đó là lần đầu tiên sau hơn ba chục năm dị mọ lầm lụi câm bặt mếu máo ông bác sĩ già lại muốn cười. Một con rắn mối trườn qua đống tro tàn để đớp gọn con bướm đêm rã cánh đang dãy dua thế nào thì bác sĩ Cần cũng trườn qua đống lửa đúng hệt như thế tới bên cô gái Mán A Móng.
Nhưng đúng lúc đó. Đúng cái lúc ông bác sĩ già áp sát vào người cô gái Mán thì đột nhiên từ rất xa trong rừng thẳm đại ngàn tối đen bỗng bật lên một tiếng hú dài nghẹn nghẹn. Tiếng hú khê nồng bức bối đau đớn tru lên y như tiếng hú một loài quỉ dữ đang bị cùm trói dãy dua giữa một đống loảng xoảng xiềng xích dưới chốn âm ti địa ngục phừng phừng nước sôi lửa bỏng vọng lên. Rừng già rùng mình. Đêm đen co dúm lại.

Cô gái Mán A moóng. giật thót người ôm choàng lấy ông bác sĩ già. Mười móng tay của cô gái bấu chặt lấy tấm lưng trần trơ xương của ông bác sĩ khiến ông đau tới ứa nước mắt. Mắt cô gái Mán lác dẻo. Cái miệng xinh xẻo của cô méo xệch méo xoạc líu tíu tuôn ra một tràng tiếng Mán. Bác sĩ Cần

trố mắt ngơ ngác. Đau quá ông buột kêu lên:
- Ái chà! Đau.
Cô gái Mán líu lưỡi:
- Nó… nó đấy… Nó…
- Cái gì?
- Nó… cái ma.
Cô gái Mán nghẹn ngào dúi mặt vào bộ ngực còm nhom của ông bác sĩ.
- Trời ơi! Ta sợ cái ma lắm. Nó vừa vật chết thày cúng Chái Peng Si rồi… Nó lại sắp vật chết mày vật chết ta thôi. Ta sợ lắm…
Bác sĩ Cần ngồi co ro cạnh đống lửa. Rừng đêm ào ào gió. Không nghe thấy tiếng hú nữa. A moóng vẫn bíu lấy ông bác sĩ già giống hệt con nhím đang co quắp bíu chặt lấy một cành trạc cây trám đỏ. Khúc than gỗ hình thằng người cụt cụt đầu cụt tay chân đã cháy hết tới tận cùng chất gỗ của nó và đang từ từ vỡ vụn ra vun thành một đống trắng phờ giữa bếp. Bác sĩ Cần dụi vào bếp mấy cành củi khô. Bếp đang độ nóng già. Củi bắt lửa tức thì. Ngọn lửa bùng lên ngả nghiêng hoảng hốt.

Không khí trong hang nóng lên đột ngột và dậy lên một thứ mùi đàn bà béo nồng ngai ngái và thơm tho một cách hết sức vô lý hoang đường xộc vào tóc tai mắt mũi bác sĩ Cần khiến ông lừ đừ như đang bị hun khói cần sa.

Đêm hôm đó khoảng canh hai canh ba bác sĩ Cần lại chợt nghe thấy tiếng hú lúc đó ông bác sĩ già đang nằm co quắp cạnh đống lửa. Ông không ngủ được.
Ông trằn trọc thở ngắn thở dài. Ngay sát cạnh ông A moóng nằm co rúm người như con tôm dụi sát đầu vào tấm lưng bẹp dí trơ xương của ông bác sĩ già. Cô gái Mán không trằn trọc mất ngủ như ông bác sĩ nhưng dường như

cô cũng không ngủ yên giấc. Thỉnh thoảng cô gái lại giật mình ú ớ. Đêm khuya thanh vắng tiếng hú nghe càng não ruột càng nghẹn ngào bức bối và bí ẩn. Bác sĩ Cần dỏng hai tai lắng nghe. Con thú rừng nào lại hú lên ghê rợn như vậy. Nếu không phải tiếng hú của một loài thú trong răng sâu thì đây là tiếng hú của ai? Của những bộ lạc người nguyên thuỷ lang thang hoang dã còn sót lại trong trắng thẳm này ư hay là tiếng hú của gió quẩn trong các thung lũng hay chỉ là tiếng còi tầm nhà máy đường ở gần chợ tình Túa Rua hú lên gọi thợ về làm.

Bác sĩ Cần ngồi dậy. Bếp lửa đã gần tàn hết chỉ còn sót lại hòn than to bằng cái đầu lâu đang cựa quậy lom ròm trong đống tro tàn trắng xoá. Ông bác sĩ già thở dài nhìn cô gái Mán đang nằm ngủ sợ sệt và thơ ngây như đứa trẻ con lạc mẹ bơ vơ chẳng biết bấu víu vào đâu. Ông dỏng tai chờ đợi để lắng nghe tiếng hú mà ông đoán nó lại sắp hú lên… Nếu nó không phải tiếng hú còi tầm nhà máy không phải tiếng hú của người của thú rừng của gió trăng thì nó là tiếng hú của con ma rừng ư. Con ma rừng đó có hình hài tóc tai mặt mũi thế nào mà cô gái Mán vui vẻ nhanh nhẹn táo tợn đang nằm kia lại sợ nó đến như vậy. Chao ôi? Con ma rừng chết tiệt. Nếu như mày có thật thì hãy tới nhào vào đây hiện nguyên hình ra nhe răng trợn mắt đối mặt với ta đây - bác sĩ Trương Vĩnh Cần để xem ta có sợ hãi vãi đái ra co rúm lại không nào. Ông bác sĩ già nghĩ lan man vớ vẩn như vậy rồi ông nhẹ nhàng nằm xuống kéo cô gái Mán duỗi thẳng chân tay ra cho cô đỡ mỏi rồi âu yếm đỡ đầu cô lên gối vào cánh tay gầy gò đen đủi khẳng khiu và khô rang như cành củi khô của ông. Và ông bác sĩ già cứ nằm im thít như thế cạnh hòn than đầu lâu to tướng cuối cùng đang chầm chậm lụi tàn dần trong hang tối tăm ẩm ướt đang từ từ ứa ra khí núi lạnh buốt. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần cứ nằm im thít như thế chờ đợi. Ông chờ đợi cái gì ông cũng chẳng biết.

Ông chờ ông đợi rồi ông thiếp dần vào giấc ngủ êm đềm thanh thản. Giấc ngủ đầu tiên không hề mộng mị sau mấy chục năm ốm đau điên cuồng hoang tưởng.

Nắng ấm lướt nhẹ trên mặt hay là nụ hôn nồng nàn của cô gái Mán âu yếm ban phát cho. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần mở mắt ra. Ông nhìn thấy mảng trời ngoài cửa hang chói lửa kim cương vàng bạc. Tiếng chim hót líu lo và làn gió sớm mai dịu dàng thơm phức hương thơm thân thể người thiếu nữ mới lớn. Mười ngón tay cô gái Mán lướt nhẹ trên mặt ông trên mũi ông trên tóc ông. Đôi mắt cô gái Mán mở to nhìn ông kinh ngạc hốt hoảng đắm đuối… Có chuyện gì lạ lùng kinh dị đã xây ra. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần từ từ chống tay ngồi dậy.

Ông vươn hai tay. Ô hay hai cánh tay rắn chắc cuồn cuộn gân bắp của thời tráng niên. Ông duỗi hai chân.
Ô kìa hai cẳng chân cứng như thép tuổi hai mươi tràn trề khí huyết. Tường đá trong hang nhẵn bóng gương soi thấy rõ vồng ngực nở nang săn chắc bụng thon vai rộng hàm răng trắng loá và mái tóc gỗ mun đen nhánh.

Ta đang nhìn thấy hình hài của ai đây. Bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngạc nhiên tự hỏi. Nắng vẫn chói loà chứa chan vung vãi kim cương vàng bạc ngoài cửa hang.

Tiếng chim hót líu lo và làn gió sớm mai vẫn mải mê lơ đãng rắc rơi mùi hương kì lạ bí ẩn của núi rừng.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần ngơ ngác. Tỉnh hay mê đây. Mê hay tỉnh đây. Khác mọi lần ông không tự cấu vào mặt vào đùi vào mông không gào lên không rú lên.

Ông bác sĩ nằm vật ra nền đá và lại thiếp ngay vào một giấc ngủ bình yên.

Bác sĩ Trương Vĩnh Cần không hề biết rằng ông vừa lột xác giống hệt như một con rắn cạp nong vừa lột xác Thật là một chuyện kỳ lạ hoang đường đến kinh dị.

Hết

Nhà vườn Phúc Yên - 2006

Đánh máy: Mọt sách / Hiệu đính: Nguyễn Học
Nguồn: VNthuquan thu vien online
Được bạn: ms đưa lên
vào ngày: 4 tháng 10 năm 2007